

THIỆU VĨ HOA

Tìm hiểu

NHÂN TƯỢNG

HỌC

theo Kinh dịch

易经相人术



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HOÁ THÔNG TIN

**TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC
THEO KINH DỊCH**

易
经
相
人
术

*Dịch theo bản tiếng Trung
"Kinh dịch tướng nhân thuật"*

Bản quyền tiếng Việt: NS Minh Lâm

THIỆU VĨ HOA

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC
THEO KINH DỊCH
易经相人术

Biên dịch, chú giải:
CỔ ĐỒ THU

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN

Thiệu Vĩ Hoa (sinh năm 1936),
người Hồ Bắc, cháu đời 29 của Thiệu Khang Tiết -
nhà dự đoán học, nhà triết học nổi tiếng đời Tống.

CHƯƠNG 1

XƯƠNG ĐẦU VÀ XƯƠNG MẶT



Ý NGHĨA CỦA TƯỚNG PHÁP XƯƠNG ĐẦU VÀ XƯƠNG MẶT

Ma Y nói: "Đầu là chủ của xương tủy, mặt là linh hồn các bộ phận". Câu nói trên cho chúng ta thấy tầm quan trọng của tướng pháp xương đầu và xương mặt. Xương đầu bao phủ hệ thống não, quan hệ giữa xương đầu với não giống như vỏ trứng và lòng trứng, tất cả những quả trứng có vỏ to, lòng đỏ của nó cũng to hơn những quả trứng thông thường hoặc trong trắng của quả trứng đó cũng nhiều hơn bình thường. Hay nói cách khác, quả trứng to chính là quả trứng tốt. Tương tự như vậy, người có gen di truyền tốt, trí não của họ cũng phát triển tốt, tế bào não của họ nhiều, trọng lượng não nặng hơn, sọ có hình dạng đẹp hơn, và tất nhiên trí tuệ của người đó cũng thông minh hơn người bình thường. Ví dụ điển hình: Xương sọ của nhà bác học Einstein nặng hơn xương sọ của người bình thường hàng trăm gam, xương sọ của các loài vật kém thông minh thường nhẹ hơn xương sọ người. Các loài vật càng kém thông minh thì trọng lượng xương sọ càng nhẹ. Mặc dù vậy, vẫn còn những trường hợp có xương sọ khá to nhưng trí lực kém, hiện tượng này là do các bộ phận cấu tạo xương sọ phát triển không

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

cân bằng gây nên. Ví dụ, đầu to mà không tròn, trán rộng mà không vuông vức, xương Chẩm to nhưng trán hẹp hoặc trán cao nhưng đầu méo mó, đầu to nhưng gáy nhỏ và ngắn,... Những trường hợp như vậy không thể áp dụng quy luật kể trên.

"Anh minh ất phát tiết ra ngoài", đó chính là cơ sở của tướng số học. Thông thường người ta quan niệm rằng, muốn nhận biết được tướng số của một người, chỉ cần nhìn Tam đình, Tứ độc, Ngũ quan, Lục phủ, Ngũ tinh, Lục diệu, Thập nhị cung là có thể biết được tướng mệnh, ngoài ra không cần xét đến tướng của các phần khác. Muốn biết tướng số của một người, chỉ cần quan sát hệ thống xương và kết cấu xương cùng Lục phủ Ngũ tạng. Hay nói cách khác, muốn xem tướng thì phải xem tướng mặt và tướng tay, quan sát tổ chức xương, kết cấu xương và Lục phủ Ngũ tạng vẫn là chính xác nhất. Vận mệnh của con người bị chi phối bởi tướng số, khi tướng số không tốt thì chắc chắn vận mệnh của người ta cũng bị ảnh hưởng. Người xưa cho rằng: "Dung mạo là phần bao bọc xương" cũng chính vì lẽ trên. Người xưa cũng cho rằng: "Xương là cái tinh hoa, bên trong xương có máu", xương của mỗi người được hình thành từ trong bụng mẹ, do tính di truyền nên xương của mỗi người cũng khác nhau. Xương cũng giống như kết cấu khung nhà, có những ngôi nhà có khung đá giá sắt, có những ngôi nhà làm từ sắt đá xi măng, cũng có những ngôi nhà làm bằng gỗ, bằng tre,... vì thế xét về giá trị nó cũng khác nhau. Người xưa coi xương là chính, coi thịt là phụ, coi xương là "hình thức", coi thịt là "nội dung". Xương có ảnh hưởng mạnh mẽ tới thịt, ngược lại, thịt tốt không thể hiện được xương tốt hay không. Từ đây, chúng ta có thể thấy được tầm quan trọng của tướng xương. Xương ở bên trong thịt, vậy làm thế nào để nhận biết được tướng xương? Người xưa cho rằng: "Khí cốt (xương) nếu thanh thì khí (sắc) thanh khiết, khí cốt tía thì khí xinh đẹp, cốt mạnh thì khí nhuận, cốt khô thì khí ráo, cốt yếu thì khí mỏng, cốt giòn thì khí lạnh, cốt bóng thì khí minh, những người có sắc khí sáng sủa (khí minh) thường có làn da hồng hào,..." Lập luận trên cho thấy được nguồn gốc của "thanh tía", "thuần tía", cho thấy được những người có cốt cách bên trong tốt; những người có ngoại hình đẹp, bên trong ắt sẽ đẹp. Những người dung tục tầm thường tướng xương sẽ xấu.

Theo thuật tướng số, người ta rất coi trọng tướng pháp đầu, mặt, người, tay và chân. Tất cả các bộ phận trên đều được coi trọng, tuy nhiên trong số các bộ phận này có hai bộ phận được tướng số coi trọng nhất đó là đầu và mặt. Bởi vì, các bộ phận của con người được chia thành hai hệ thống chính: Hệ tư duy và hệ vận động. Xương đầu bao phủ hệ thống tư duy, mà chức năng của hệ thống tư duy là chỉ huy hệ vận động, nếu chỉ một trong số các bộ phận thuộc hệ vận động bị tổn thương thì sẽ ảnh hưởng không nhiều tới khả năng làm việc và cuộc sống của con người, nhưng nếu hệ thống tư duy bị tổn thương, nó sẽ ảnh hưởng nghiêm trọng tới cuộc sống của con người, thậm chí nó còn làm người ta mất khả năng làm việc. Thực tế, nếu một người bị gãy hay mất cánh tay hoặc chân, bị tật nguyền ở các bộ phận tai, mắt, mũi, lưỡi, người đó vẫn sinh sống bình thường, làm được một số việc bình thường; nhưng giả sử mất đi một bên thùy não, chắc chắn người đó sẽ không thể tồn tại được. Chính vì lẽ đó, trong tướng số người ta rất coi trọng tướng đầu và tướng mặt. Thuật xem tướng đầu và tướng mặt có giai đoạn được lưu truyền, cũng có giai đoạn nó không được truyền lại nhiều,... (*Chú thích: Khuôn mặt của nữ giới phải như trăng tròn, trên mặt không có các xương nhô cao bất*

thường, nếu có xương nhô cao bất thường thì người đó có tướng cô quả, xương đầu nhô cao không ảnh hưởng gì tới tướng số).

Theo quan điểm của phẫu thuật học, sinh lý học, xương đầu của người có tất cả 29 xương, trong đó có 8 xương sọ, 14 xương mặt, 1 xương lưỡi. Dù người châu Âu hay châu Á, thuộc chủng tộc nào thì kết cấu của xương đầu và xương mặt cũng đều như vậy. Theo quan điểm tướng số học của người Trung Quốc thì "Đầu hữu kỳ cốt" (Đầu có thể có xương bất thường), và "Đầu vô ác cốt" (Đầu không có xương phạm tướng xấu). Nói như vậy có nghĩa gì? Nói như vậy là nhấn mạnh tới tầm quan trọng của xương đầu, xương mặt và xương tai. Trong tướng số học, chúng ta không thể không nhắc tới các xương này. Bàn về tướng số học Trung Quốc và thuật xem tướng xương mặt, chúng ta không thể không nhắc tới các cuốn sách như: Thái Thanh thân giám, tướng pháp Ma Y, Thủy kính tập, Nguyệt Ba động trung ký, Thạch thất thân dị vũ, Nhân luân đạo thống vũ, Tướng môn tinh nghị, Thân tướng thiết bảng đao, Băng kiếm, Công mạ tướng pháp. Tổng kết lại, chúng ta có thể chia thành 38 xương Tiền sơn (phần mặt), 34 xương Hậu sơn (sau đầu), tổng cộng là 72 xương. Nhà tướng số học Quan Sơn Nguyệt đã chú giải về 72 xương này trong cuốn tướng xương của mình, mặc dù phần chú giải này chưa cụ thể, xong đây là tài liệu khá bổ ích. Chú giải về 72 xương này như sau:

CHÚ GIẢI VỀ 38 XƯƠNG TIỀN SƠN

Xương Ngũ trụ: Còn gọi là Đơn tê cốt, các xương nhô lên phía bên trái và bên phải của xương Long linh và xương Vũ khố được gọi chung là xương Ngũ trụ. Những người có xương Ngũ trụ nhô lên thường có tướng Hoàng đế Quốc vương. Ngày nay, những người có tướng này thường là các tổng thống và nguyên thủ quốc gia.

Xương Long giác: Hai bên Trung chính có xương kéo về phía sau đầu. Thời xưa, những người có xương Long giác rõ thường làm đến tể tướng, ngày nay những người có tướng này thường làm đến thủ tướng, tổng bí thư.

Triều thiên tê: Bắt đầu từ Sơn căn Phù tê đến đỉnh đầu. Thời xưa, những người có tướng này thường làm đến tể tướng, thời nay có thể làm đến thủ tướng. Lỗ mũi không được khuyết lộ, nếu không sẽ là hung tướng.

Xương Kim thành: Còn gọi là xương Triều thiên tê, Vũ khố tê, là tên gọi chung của Nhật nguyệt giác, thời xưa những người có tướng xương này thường là các vương hầu, thời nay, những người có tướng này thường là các nguyên thủ hoặc thủ tướng, tổng bí thư.

Xương Vũ khố tê: Là phần xương phía hai bên phải và trái của Ấn đường, những người có xương Vũ khố tê cao thường là những người đại quý, có tướng quan võ.

Xương Phục tê: Là xương bắt đầu từ xương Phụ giác kéo thẳng lên đỉnh đầu. Ngày nay, những người có tướng xương này thường làm tới chức chủ tịch tỉnh hoặc bộ trưởng trở lên. Những người có tướng xương Phục tê nhưng xương này không kéo lên

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

đỉnh cũng thuộc vào những người có tướng quý, thường làm cán bộ, đại biểu dân bầu hoặc nhân tài.

Xương Đơn tê: Bắt đầu từ đầu mũi, đi qua đỉnh đầu ra sau gáy, phần gần lỗ mũi thu tròn lại, phần trên cao rộng, trán vuông vức, cao rộng, kết hợp với gương mặt dài, những người có tướng Đơn tê cốt thường là đại quý. Nếu chỉ có Đơn tê cốt thì người đó chỉ là nhân sỹ thanh cao. Nếu mũi lộ và khuyết thì thuộc tướng chết đột ngột.

Xương Triều thiên tê: Bắt đầu từ Nhật nguyệt giác kéo lên đỉnh đầu, những người có tướng xương này thường là cán bộ trung cao cấp, người có tướng xương Triều thiên tê, kết hợp với có các xương đặc biệt nhô cao phía sau đầu là tướng đại quý, thường làm đến chức nguyên thủ quốc gia.

Xương Song phong: Bắt đầu từ Sơn căn ngang sang hai bên Thiên thương, những người có Song phong cốt chủ về phú quý, đại quý, thường được làm tới chức quan cao.

Xương Tam thị: Bắt đầu từ Sơn căn đến Thiên đình, Thiên thương và Lao mã, thời xưa, người có Tam thị cốt thường làm đến Tam công. Ngày nay, người có tướng này thường làm đến chức thủ tướng hoặc cán bộ cấp cao.

Xương Long linh: Còn gọi là Trì phong mã, Long linh bắt đầu từ phía gò má, đi qua 3 điểm Thiên thương, Dịch mã, Chiến đường. Thời xưa, người có tướng này thường làm đến chức cận thân của vua, ngày nay có thể làm đến nguyên thủ, tổng bí thư,...

Xương Bát phương: Các điểm ở Phục tê, Nhật nguyệt giác, điểm giáp với Địa long, điểm Phúc đường, Ấn đường (giáp với chân mày) lồi lên. Thời xưa, những người có tướng xương Bát phương thường làm đến Đại sứ, thời nay, những người có tướng xương này có thể làm đến chức chủ tịch tỉnh hoặc cán bộ ngoại giao.

Xương Huyền tê: Kéo từ phần giữa phía trên lông mày chéch lên Sơn lâm. Thời xưa, những người có xương Huyền tê thường làm tới Quốc sư, thời nay, có thể làm đến chức hiệu trưởng trường đại học.

Xương Tướng quân: Kéo từ xương Phục tê, qua Nhật nguyệt giác đến tai. Thời xưa, những người có xương Tướng quân thường là quan võ, thời nay, nếu vào quân đội sẽ được làm tới chức lớn.

Xương Nặc tê: Xương Mệnh môn dày mà không lộ. Thời xưa, những người có tướng xương này do có thành tích lớn nên thường được phong vương hầu. Thời nay, người có tướng xương Nặc tê thường làm đến chức chủ tịch tỉnh hoặc cán bộ ngoại giao.

Xương Thiên thành: Xương trán rộng và tròn. Người có tướng xương này chủ về thiên phúc tảo quý (phú quý trời ban, vinh hiển sớm), biến họa thành phúc.

Xương Phượng vĩ: Còn gọi là xương Ngoại dịch mã, bắt đầu từ hai gò má kéo ngang sang hai bên tai. Người có tướng xương Phượng vĩ là người phú quý, không có quyền lực thì cũng thọ cao.

Xương Ấn hoãn: Xương ở phần dưới dái tai, phần giáp với mang tai nhô lên gần giống hình tam giác, người có tướng xương Ấn hoãn là người thông minh, nhanh nhẹn,

trí tuệ hơn người, đa tài đa nghệ, do tài năng bộc lộ ra ngoài nên ở tuổi trung niên gặp trắc trở.

Xương Huyền đản: Bắt đầu từ Niên thọ (điểm nằm giữa Ấn đường và Sơn căn) trở xuống, những người có lỗ mũi nhỏ, lại có thêm xương Huyền đản là người có tướng phú quý. Nếu Sơn căn của chủ nhân nhỏ thì thời trẻ không được thuận lợi.

Xương Thiên trụ: Phần xương giữa đỉnh đầu và Hậu chẩm nhô lên, tròn và to như quả trứng gà, người có tướng xương Thiên trụ là người thời nhỏ gặp nhiều may mắn.

Xương Huyền cổ: Phần xương giữa trán nhô lên, tròn như hình trống, người có tướng này nếu mũi to thì có tướng quan quý. Thông thường, người có tướng xương Huyền cổ không làm quan thì cũng phú quý.

Xương Tiên sắc: Bắt đầu từ Niên thọ đến Ấn đường, nếu phần xương này thẳng và tròn thì chủ nhân gặp nhiều thuận lợi, đạt được thành tích tốt trong sự nghiệp. Phần xương Tiên sắc sáng và bóng là người có tướng tốt.

Xương Phúc âm: Phần xương ở đỉnh đầu nhô lên như hình con rùa, người có tướng xương này được nhờ phúc âm của cha mẹ mà sớm phát tài, ổn định trước 30 tuổi.

Xương Thần hựu: Phần xương ở đỉnh đầu nhô cao và nhọn, người có tướng xương này thường là người gặp may, khi gặp nạn thường có quý nhân cứu giúp, dù vậy những người có tướng xương này thường làm nên nghiệp lớn. Nếu Thần hựu lộ cần đề phòng tiểu nhân.

Xương Viên thổ: Phần xương tròn, nhỏ ở giữa đỉnh đầu nhô cao, phần xương này có thể mềm, cũng có thể cứng, nhưng người có tướng xương này cả đời ăn no mặc ấm, cuộc sống đủ đầy.

Xương Tá xuyên: Phần xương phía trên Thái dương nhô lên, còn gọi là Nhân thương cốt, xương Tá xuyên càng to thì chủ nhân càng thông minh phúc thọ, con cái đầy nhà.

Xương Ngọc trác: Phần đỉnh đầu nhô lên giống như hình thoi, người có tướng xương này thường là cô quạnh bản hàn, về già thường phải sống cô đơn, trong số 38 xương Tiên sơn, đây là xương duy nhất thuộc hung.

Xương Ngọc lương: Từ lương quyền kéo đến tai, người có tướng xương này chủ về thanh tao quyền quý, có danh để lại đời sau.

Xương Ngọc lâu: Phần xương phía sau tai nhô lên, tròn tựa, xương này còn được gọi là Thọ căn cốt, hay Căn linh cốt, Linh dương khí, người có tướng xương này thọ cao, về già hanh thông, gặp nhiều may mắn. Tuy nhiên, những người có xương Ngọc lâu nhô cao thì về già phải sống trong cảnh cô quả, cô độc.

Xương Ngọc giá: Phần xương phía trên tai nhô lên bằng phẳng, xương Ngọc giá còn gọi là Hoa dương khí, người có tướng xương này thời trẻ làm ăn phát đạt, lúc về già được hưởng thọ cao.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

Xương Tiên kiều: Phần xương kéo ngang từ Sơn lâm theo đường chân tóc, những người có tướng xương này chủ về cô đơn hiu quạnh, thường là các tín đồ của tôn giáo.

Xương Toàn dục ngọc sơn: Kéo từ Sơn lâm đến giữa đỉnh đầu, người có tướng xương này thường cô đơn khi về già, họ thường làm trưởng của các môn phái, tôn giáo.

Xương Văn phúc: Phần xương vòng theo cằm nhô lên đầy đặn, người có tướng xương này lúc về già được hưởng vinh hoa phú quý, con cháu đầy nhà.

Xương Thiên lộc: Phần xương ở Thiên thương tròn đầy, người có tướng xương này cả đời không biết tới cảnh bần hàn, được ăn ngon mặc đẹp.

Xương Phù tang: Phần xương ở phía sau đầu nhô lên, nối với Thiên thương, những người có tướng xương này thường được làm quan, con cái hiền ngoan.

Xương La hán: Người có tướng xương La hán đầu thường không tròn, phần xương phía sau tai nhô lên hoặc nổi mảng lớn, xương La hán chủ về cô quả lạnh lẽo, người có tướng xương La hán thường là các tăng ni.

CHÚ GIẢI VỀ 34 XƯƠNG HẬU SƠN

Liên sơn chẩm: Còn gọi là Tam sơn chẩm, là tên gọi của 3 xương tiếp giáp nhau như hình giá bút, chủ về thông minh, phú quý.

Nhất tự chẩm: Còn gọi là Nhất dương chẩm, đây là tên gọi của xương ngang nằm giữa phía sau đầu. Nhất tự chẩm chủ về cá tính tốt, có thành tích tốt trong nghiệp học; người có Nhất tự chẩm to là người phú quý, thọ lâu; nhỏ là người tiểu phú; Nhất tự chẩm lộ là người nghèo túng.

Song long chẩm: Phần sau đầu có hai xương nổi thẳng dọc theo chẩm, người có Song long chẩm to chủ về văn võ đại quý, người Song long chẩm nhỏ có tướng làm quan tới bộ trưởng, thú trưởng.

Xuyên tự chẩm [xương Chẩm hình chữ Xuyên (川)]: Người có tướng Xuyên tự chẩm có 3 xương nổi dọc phía sau đầu, người Xuyên tự chẩm to thường làm quan với phận sự đặc biệt, người có Xuyên tự chẩm nhỏ thường làm tới cấp bộ trưởng hoặc thú trưởng.

Sùng phương chẩm: Phía sau đầu có phần xương nổi lên vuông vức. Thời xưa, những người có tướng Sùng phương chẩm thường làm đến chức quan cận thần. Thời nay, những người có tướng xương này thường làm ủy viên, cố vấn hoặc tham mưu,...

Đại phẩm tự chẩm: Chẩm có 6 phần xương lồi lên như hình thoi. Thời xưa, người có tướng xương này thường làm đến chức vương hầu. Thời nay, những người có tướng xương này thường làm đến chức thủ tướng.

THIỆU VÍ HOA

Tiểu phẩm tự chẩm: Còn gọi là Tam đài chẩm, chẩm có 3 xương hình thoi lồi lên, 3 xương này được xếp theo hình tam giác, những người có tướng xương tiểu phẩm thường là người có học vấn cao, nức tiếng văn chương.

Thất tinh chẩm: Còn gọi là Ngũ nhạc chẩm, người có Thất tinh chẩm phía sau đầu có các phần xương tròn nổi lên, các xương này xếp gần nhau, và nổi lên ở phần giữa đỉnh. Thời xưa, người có tướng xương này thường làm đến chức vương hầu, ngày nay thường làm cán bộ cấp cao.

Tam tài chẩm: Phía sau đầu có 3 xương nổi tròn, xếp theo hàng dọc, nếu Tam tài chẩm to chủ nhân có tướng đại quý, nhỏ thì có tướng trung quý.

Hồi hoàn chẩm: Còn gọi là Xa trục chẩm, người có Hồi hoàn chẩm phần giữa phía sau đầu có một khoảng lõm, xung quanh phần lõm này có bờ cao. Thời xưa, người có tướng Hồi hoàn chẩm thường làm đến chức vương hầu. Thời nay, người có tướng này thường làm cán bộ cấp cao, gia đình sung túc, viên mãn.

Tam tinh chẩm: Người có Tam tinh chẩm phía sau đầu có 3 xương nổi lên xếp theo hình tam giác có đỉnh quay lên trên, người có tướng này thường có nghiệp văn chương, thanh quý.

Hổ cảnh chẩm: Người có Hổ cảnh chẩm phía sau gáy có mảng lồi lên hình chữ nhật giống như gáy hổ, là người có tướng đại quý, thời xưa thường làm quan võ, thời nay có thể làm sỹ quan quân đội hoặc công an.

Liên quang chẩm: Người có Liên quang chẩm sau gáy có 3 xương nổi ngang song song nhau, Liên quang chẩm to là tướng quý, thời xưa có thể làm tới thừa tướng, Liên quang chẩm nhỏ là tướng phú quý, cả hai trường hợp này đều là tướng tốt. Thời nay, những người có Liên quang chẩm thường làm tới cấp bộ trưởng.

Song hoàn chẩm: Phía sau đầu của người có Song hoàn chẩm có hai vòng tròn nổi lên, phần giữa của các vòng này lõm, người có Song hoàn chẩm là người được vinh hiển về văn nghiệp, hai xương Song hoàn cách xa nhau thuộc tướng tiểu quý.

Liên hoàn chẩm: Còn gọi là Liên châu chẩm, người có Liên hoàn chẩm có 3 xương nổi tròn phía sau đầu, người có Liên hoàn chẩm to thuộc tướng đại quý, người có Song hoàn chẩm nhỏ thuộc tướng quý nhưng không có quyền lực.

Tửu tôn chẩm: Phần xương phía sau đầu nổi lên như hình cốc rượu, người có tướng Tửu tôn chẩm thường có lộc nhưng không được làm quan, thường chỉ là đại biểu dân bầu.

Ngọc tôn chẩm: Phần xương phía sau đầu nổi lên, phần xương phía bên trên hình tròn nhỏ, phần dưới hình bán nguyệt to, giống như miếng ngọc đựng trong bát. Thời xưa, những người có tướng Ngọc tôn chẩm thường làm đến chức tể tướng, Ngọc tôn chẩm nhỏ là tướng quý, ngày nay, những người có tướng xương này thường làm cán bộ cấp cao, tới cấp bộ trưởng.

Thùy lộ chẩm: Còn gọi là Thừa lộ chẩm. Thùy lộ chẩm có phần trên hình chữ nhật, phần dưới hình tròn tiếp giáp nhau. Người có tướng Thùy lộ chẩm là người có

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

tướng quý, thời xưa có thể làm đại sứ hoặc các công tác ngoại giao, ngày nay, những người có Thùy lộ chằm thường làm đến chức ủy viên chính phủ, tham mưu hoặc cố vấn,....

Thiên địa chằm: Còn gọi là Diệp ngọc chằm, người có Thiên địa chằm phía sau đầu có một phần xương tròn nhô lên phía trên, phía dưới là phần xương hình chữ nhật nằm ngang. Người có tướng xương Thiên địa chằm là người được hưởng vinh hoa phú quý.

Tứ giác chằm: Còn gọi là Tứ phương chằm, người có Tứ giác chằm phần xương phía sau đầu có xương hình tứ giác, các cạnh của hình tứ giác này hơi cong. Tứ giác chằm khác với Sừng phương chằm. Người có tướng Tứ giác chằm chủ về võ nghiệp và có tướng trung quý, tuy nhiên, họ lại không đi theo con đường quan chính.

Viên nguyệt chằm: Phần xương phía sau đầu tròn nhưng không lộ, người có Viên nguyệt chằm to chủ về đại phú, Viên nguyệt chằm nhỏ chủ về tiểu phú, nếu xương nhỏ mà nhọn thì người ta gọi đó là "Kê tử chằm" hay còn gọi là "Tự khắc cốt", người có tướng xương này thường là người bướng bỉnh, cố chấp, hay tính toán vụn vặt nhưng họ là người khá hiền lành, lương thiện.

Ngưỡng nguyệt chằm: Còn gọi là Yển nguyệt chằm hay Văn khúc chằm. Người có Ngưỡng nguyệt chằm phía sau đầu có phần xương nhô lên giống như vầng trăng lưỡi liềm. Thời xưa, những người có tướng xương này thường làm đến khanh tướng, thái giám, thời nay thường làm cán bộ cấp cao, tới chức bộ trưởng.

Phúc nguyệt chằm: Còn gọi là Kim thủy chằm. Người có Phúc nguyệt chằm phía sau đầu có phần xương nhô lên như hình trăng lưỡi liềm hướng xuống, người có tướng này chủ về tướng quý, thời xưa làm quan tướng trong triều, thời nay làm cán bộ cấp cao.

Bối nguyệt chằm: Người có Bối nguyệt chằm phía sau đầu có hai phần xương nhô lên như hình trăng lưỡi liềm hai bên quay lưng vào nhau, một hướng sang trái, một hướng sang phải, người có Bối nguyệt chằm to và lộ cả đời được hưởng vinh hoa phát tài, người có Bối nguyệt chằm nhỏ không lộ là tướng tiểu quý, sớm phát đạt.

Tương bối chằm: Người có Bối nguyệt chằm phía sau đầu có hai phần xương nhô lên như hình trăng lưỡi liềm quay lưng vào nhau, một hướng lên trên, một hướng xuống dưới. Người có Tương bối chằm thường là người thành công, văn võ song toàn.

Yêu cổ chằm: Phần xương phía sau đầu nổi lên như hình cái trống cơm, hai đầu to, ở giữa nhỏ gọi là Yêu cổ chằm. Người có Yêu cổ chằm cả đời long đong, lúc thành lúc bại, số may cũng chỉ được tiểu quý, tiểu phú.

Thập tự chằm: Phía sau đầu của người có Thập tự chằm có phần xương nổi lên như hình chữ Thập (+), người có tướng xương này thường kém về mặt giao tiếp xã hội, tính tình thẳng thắn, nhanh miệng, sự nghiệp chìm nổi lênh xuống.

Đinh tự chẩm: Phía sau đầu của người có Đinh tự chẩm có phần xương nổi lên như hình chữ Đinh (丁). Người có tướng xương này trong cuộc đời gặp nhiều may mắn, có quý nhân phù trợ nhưng khó phát lớn.

Thượng tự chẩm: Phía sau đầu của người có Thượng tự chẩm có phần xương nổi lên như hình chữ Thượng (上). Người có tướng xương này là người can đảm, nhưng cuối cùng thường thất bại.

Cự tự chẩm: Phía sau đầu của người có Cự tự chẩm có phần xương nổi lên như hình chữ Cự (巨). Người có tướng xương này thường gặp may, nhưng do cá tính nóng nảy nên khó phát về đường quan chính.

Tượng nha chẩm: Phía sau đầu của người có Tượng nha chẩm có phần xương nổi lên như hình ngà voi, người có tướng xương này chủ về võ nghiệp, nếu Tượng nha chẩm nhô cao thì có số cô quả nghèo hèn.

Huyền châm chẩm: Phần phía sau đầu của người có Huyền châm chẩm có phần xương nổi lên, phía trên to, phía dưới nhỏ, giống như hình ngà voi ngược khá dài. Người có tướng xương này thời xưa thường làm tới chức khanh tướng, ngày nay thường làm cán bộ cấp cao, tới chức bộ trưởng.

Phách cốt chẩm: Phần xương bên trái hoặc bên phải phía sau đầu nổi lên như hình dấu phẩy gọi là Phách cốt chẩm. Người có tướng xương này là người thọ cao nhưng không quý, nếu Phách cốt chẩm lộ rõ, chủ nhân cả đời lênh đênh, gặp nhiều trắc trở.

CHÚ GIẢI VỀ 12 XƯƠNG

Mười hai (12) xương nổi được tính bao gồm 9 xương trước đây và thêm 3 xương nổi khác là phần mở rộng của Ấn đường, phần xương nổi tròn phía sau tai và phần xương nhô lên bên đầu. Quan sát 9 xương nổi người ta có thể dự đoán được sự nghiệp và vận hạn trong cuộc đời của con người, 9 xương này kết hợp với nhau tạo thành 72 tướng xương, rất dễ học, dễ nhớ. 9 xương này không phân biệt nam hay nữ mà chỉ chú trọng đến sự nổi, lộ và lõm của xương. Tuy nhiên, phần lớn các tướng xương trong số 72 tướng xương này đều biểu thị sự phú quý và thường xuất hiện ở nam giới, rất khó quan sát. Việc quan sát 72 tướng xương rất khó, việc thực hiện lại khá phức tạp vì nó yêu cầu phải có sự tiếp xúc thực tế. Nắm được 9 xương nổi cơ bản, cũng quan trọng như việc quan sát Ấn đường trên mặt. Khi xét 9 xương nổi này, người dự đoán cũng cần nắm được các xương quan trọng ở đầu và phía sau tai. Việc tổng kết các xương ở đây đã được chúng tôi tổng hợp từ kinh nghiệm lâu năm về tướng số học, đặc biệt từ 9 xương nổi cơ bản, chúng tôi đã bổ sung thành 12 xương cho phù hợp với thực tế. Trong bộ môn tướng học, 9 xương nổi cũng được coi như yếu tố biểu thị đời sống của con người. Các xương này vừa biểu thị được sức khỏe, trí tuệ, cá tính, sự nghiệp, hôn nhân của con người, vừa cho thấy các điềm may, điềm rủi trong cuộc đời của người đó. Sách xưa có dạy: "1 xương nhô là không nghèo, 2 xương nhô là không hèn, 3 xương nhô là đánh đâu thắng đấy, 4 xương nhô là phú quý, 5 xương nhô là trụ đồng cột đá". Trong cuốn

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

sách này, chúng tôi xin được chú giải về tướng sang hèn của 9 xương, trên cơ sở vị trí và độ "nhô, lộ, lõm" có dự đoán chi tiết về sức khỏe, trí tuệ, cá tính, sự nghiệp, hôn nhân, vừa rất thuận tiện cho việc ứng dụng, lại rất ngắn gọn để học tập, nghiên cứu về tướng xương. Để bạn đọc dễ hiểu hơn, chúng tôi xin chú giải về lời dạy của người xưa trong tướng học: "1 xương nhô là không nghèo; 2 xương nhô là không hèn; 3 xương nhô là làm việc gì được việc đấy; 4, 5 hoặc 6 xương nhô là tiểu quý, tiểu phú; 7, 8 hoặc 9 xương nhô là trung quý, trung phú; 10, 11 hoặc 12 xương nhô là tướng đại quý, đại phú". Cũng cần lưu ý thêm rằng, các xương nhô (1 xương; 2 xương; 3, 4 xương nhô) trong lời dạy của người xưa chủ về tiểu quý, tiểu phú, bao gồm xương Thiên đình, xương Mi lãng, Thái dương huyết, xương gò má (quyên cốt). Những xương này chúng ta phải ghi nhớ. Nếu không có 1 trong 4 xương nói trên thì chủ nhân vừa nghèo vừa hèn. Ngoài ra, nếu 4 xương nói trên đều nhô nhưng ánh mắt đục, hoặc có vết ở các phần quan trọng thì chủ nhân cũng không được phú quý, phúc lắm cũng chỉ được hưởng một chút tài hoa, vinh hạnh mà thôi. Các xương nói trên giúp chúng ta dự đoán được chủ nhân là người tiểu quý, tiểu phú; trung quý, trung phú; đại phú, đại quý (3 cấp khác nhau). Mỗi cấp trên lại được chia thành 3 bậc, từ tiểu quý, tiểu phú; trung quý, trung phú đến đại quý, đại phú. Như vậy từ 3 cấp trên chúng ta sẽ có 9 bậc của tướng xương, phù hợp với tình hình thực tế xã hội. Đối với những người có từ 1 đến 3 xương nhô, chỉ được coi như là những người rất bình thường, những người không có xương nhô nào được xem như là người có tướng nghèo hèn. Dưới đây là chú giải phân biệt 12 xương nhô trong tướng số học:

Xương Thiên đình nhô cao: Phần xương trước trán đầy đặn, phẳng, vuông vức và rộng, cao như bức tường sừng sững thì chủ nhân là người có lý tưởng và ý chí mạnh mẽ, có tài nghệ, thông minh, lanh lợi, giàu tính sáng tạo, có khả năng mô phỏng, có khả năng nhận biết tốt, biết cân nhắc rõ ràng. Người có tướng xương này là người cẩn thận, chuyên cần, có khả năng thực tế. Nếu xương Thiên đình tròn, chủ nhân là người biết kính trên nhường dưới, biết nghe điều hơn lẽ phải. Ngoài ra, những người có tướng xương này cũng là những người học nhanh, nhớ tốt, có óc thẩm mỹ, hài hước và có giác quan thứ sáu. Người có tướng xương này cũng là người nhân từ, tính khí ôn hòa, thường nhìn sự vật với con mắt đầy thiện cảm. Họ là những người vừa thành công trong sự nghiệp lại có tuổi thọ cao. Nếu xương trán nhô và lộ thì chủ nhân là người có cá tính bất lương, ăn nói khuếch khoáng, thường có những tham vọng giàu sang thiếu thực tế, gặp nhiều sóng gió trong sự nghiệp, ít thành công, về già thường phải sống cảnh cô quả, nếu là nữ giới thì lận đận về đường tình duyên. Nếu xương trán hơi lõm thì chủ nhân là người có tư duy mù mẫm, không sáng suốt, thiếu tự tin, vừa gặp trắc trở trong sự nghiệp đã vội nản lòng, bất an trong tư tưởng, dễ bị phấn khích, sự nghiệp ít thành. Nữ giới có xương Thiên đình tròn mà không cao, không rộng, không lõm, không lồi là cát tướng.

Xương Mi nhô cao: Nếu xương cạnh lông mày nhô lên thì chủ nhân là người có sức khỏe, có thể làm việc thâu đêm, nếu hình lông mày đẹp thì chủ nhân là người may mắn, có mối quan hệ tốt với mọi người, thường được quý nhân phù trợ, đó cũng là người biết nhìn xa trông rộng, có khả năng tính toán tốt, sớm phát đạt, thành tài. Người có tướng xương này tính tình không nóng nảy, cũng không nhu mì, họ có cuộc

sống khá vui vẻ, có trật tự, có khả năng định hướng và ước lượng tốt, có giác quan thứ sáu, cảm thụ âm nhạc tốt, cả đời thành đạt. Nếu xương mày nhô cao và lộ, lông mày không mọc theo khung xương mày thì chủ nhân là người quật cường, gan dạ, có ý chí cao, hung hăng, nghệt ngã, biết tiến mà chẳng biết lùi, kiêu căng, ít tu dưỡng, làm xong việc lại hối hận hoặc gặp hiểm nguy, nếu là nữ giới không bất hiếu cũng khác chồng. Xương Mi lõm mà không nhô lên thì vợ con anh em không hòa thuận, sức khỏe kém, không thể làm việc thâu đêm, dễ say tàu say xe, cả đời khó làm việc lớn, về già phải sống cô quả. Tướng nữ giới coi Mi phẳng là tướng cát, nếu Mi nhô cao hơn Ấn đường thì tướng bất hiếu, sát chồng.

Xương Tá xuyên nhô nhọn: Gò hai bên trán nhô cao, thông thường xương càng nhô cao càng tốt, những người có tướng xương này thì dù trán hẹp vẫn được coi là phú, quý. Nam giới có tướng xương này thường thành đạt khá sớm, nữ giới có tướng xương này thường khá nữ tính. Người có xương Tá xuyên là người rất thông minh, có thành tích học tập tốt, có tài ăn nói, biết đón lấy thời cơ, có ý thức cảnh giác cao, ngoài ra họ cũng khá tin vào luật Nhân quả, họ có khả năng hài hước, coi trọng mối quan hệ giữa người với người. Nếu xương hai bên trán lõm xuống thì chủ nhân là người hay lo lắng sốt ruột, vận hạn đen đủi.

Đường Thái dương huyết nhô cao: Phần xương Thiên thương nhô lên, chủ nhân là người có đức, cả đời được hưởng phúc đức. Người có đường Thái dương huyết nhô cao là người có cá tính tích cực, có khả năng tính toán, cảm nhận về thời gian khá chuẩn xác. Ngoài ra, những người có ánh mắt sắc thường là người có giác quan thứ sáu, có lý tưởng vĩ đại, có đầu óc khoa học, có thể xử lý được những việc đòi hỏi sự tỉ mỉ và chặt chẽ, họ thường rất coi trọng các phẩm chất, thích ăn ngon, mặc đẹp, khi ra ngoài thường có quý nhân phù trợ. Người có xương Thiên thương nổi thường là người cô đơn, có căn quả, thích xuất gia tu hành, nhưng dễ bị phá tướng. Nếu xương Thiên thương lõm xuống, chủ nhân là người ngu muội, kén ăn uống, cả đời gặp nhiều trắc trở, khắc cha mẹ, không được Lục thân giúp đỡ. Tướng nữ coi xương Thiên thương đầy đặn là tướng cát, kỵ Thiên thương lõm khuyết, đặc biệt kỵ trán cao, rộng và dô, người có tướng này thường là người kém may mắn.

Xương mũi nhô cao: Người có xương mũi cao, tròn từ Sơn căn đến Chuẩn đầu, người có tướng xương này thường là người anh minh, có lập trường, quả quyết và có ý chí kiên cường, tính tình ngay thẳng, đúng đắn. Trong công việc cũng như trong xã giao, họ thường dùng trí mà không dùng lực, có khả năng quản lý tài chính tốt, có phúc âm. Người có tướng xương này thường khỏe mạnh, ít bệnh tật, tinh lực dồi dào, có nghị lực kiên cường, trí nhớ tốt, họ thường nhớ rất rõ về các sự việc đã qua, vợ hoặc chồng của người có tướng xương này thường là người hiền tài, đẹp đẽ. Nếu Sơn căn cao hơn Ấn đường thì chủ nhân là người khác cha, mẹ, vợ chồng, bản thân họ là người cô quả, tướng học đặc biệt kỵ nữ giới có tướng này. Nếu người có xương mũi cao, Sơn căn hẹp và lộ, chủ nhân là người quật cường, làm nhiều mà ít thành công. Nếu Sơn căn nhỏ, Niện thọ thấp lõm, chủ nhân là người nhút nhát, kém thông minh, sức khỏe yếu, nhiều bệnh tật, thuở nhỏ gặp nhiều gian khổ, phải tha phương cầu thực, thân lập thân, không được trợ giúp từ cha mẹ. Ngoài ra, những người có tướng xương này thường

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

thiếu quả quyết trong công việc, không có khả năng nhìn xa trông rộng, trí nhớ kém, cả đời gian khổ khó thành, nếu thọ cao cũng gian truân khổ ải, vì thế nên lấy vợ, chồng là người nhan sắc kém. Tướng số kỵ nữ giới có Sơn cần quá cao, vì người có tướng này thường là người quá mạnh mẽ, lấn át chồng.

Quyển cốt (xương má) nhô cao: Xương hai bên má đầy và nhô lên thì chủ nhân là người tự tại, họ luôn bình thản trước mọi chuyện, rất có trách nhiệm, có thể giao trọng trách, họ biết nhìn xa trông rộng, có khả năng lãnh đạo quần chúng, có thể làm lãnh tụ. Nếu phần xương này kéo tới Thiên thương thì chủ nhân là người trong sáng thanh tao, nếu có tướng mũi tốt thì chủ nhân sẽ phát đạt vào trung vận. Nếu gò má không lộ hoặc đầy, trong cuộc đời chủ nhân thành công nhiều mà thất bại cũng không ít. Nếu xương gò má lõm xuống, chủ nhân là người không quyết tâm, luôn lưỡng lự trước mọi việc. Nếu xương má lộ và nhọn hoặc kéo theo chiều ngang thì chủ nhân là người hay lo lắng, nóng nảy, lại thiếu lòng bao dung, cả đời vất vả nhưng khó thành công, nữ giới có tướng này là người khác chồng.

Đỉnh xương nhô lên bằng phẳng: Phần xương trên đỉnh đầu nhô cao, rộng và bằng phẳng, chủ nhân được hưởng cả phúc, lộc, thọ, ngoài ra, họ cũng là người có tính tình thẳng thắn, nhân từ, có tư tưởng khoan hồng, lý tưởng cao cả, họ cũng là người khá coi trọng danh dự, sống đứng đắn, tự tin và có lòng tự trọng cao, ý chí kiên cường, có tinh thần vượt khó, sẵn sàng vượt qua mọi khó khăn, thử thách. Những người có tướng xương này thường khá thận trọng, có nguyên tắc, chùng mực, có khả năng quản lý tài chính, có thể thành đạt sớm. Nếu đỉnh xương nhô nhọn, chủ nhân là người tự kiêu tự đại, ngoan cường cố chấp, kém về trí tuệ và đạo đức, khác cha mẹ, cả đời không làm được việc, về già phải sống cô quạnh. Nếu xương đỉnh lõm xuống thì chủ nhân là người có khiếm khuyết ở phần đầu, gặp trắc trở về mặt tinh thần, không có khả năng tự lập và làm việc độc lập, hình khác cha mẹ nhưng thọ khá cao. (Tướng nữ giới cũng tương tự).

Xương Chẩm nhô cao: Người có xương Chẩm phía sau đầu nhô cao hoặc kéo dài theo chiều ngang và có phần thịt dẹt dày bên ngoài là người được hưởng phúc đức, thọ cao, có nhiều phúc âm (thứ nhất là nhà nội, thứ hai là nhà ngoại). Nếu xương Chẩm nhô theo phương ngang, chủ nhân là người đại phú, đại quý, đại thọ, những người có xương Chẩm nhô bình thường là người có hậu, trung vận và hậu vận được an nhàn yên vui, được hưởng thọ cao, con cái hiển vinh. Nếu xương Chẩm nhô cao mà không có dẹt thịt thì chủ nhân là người được hưởng thọ nhưng phải sống cô quả. Tất cả những người có xương Chẩm nhô cao đều là những người có trách nhiệm với quốc gia, với xã hội, với gia đình, họ thường rất đáng tin cậy để làm bạn với mọi người, có thể đảm nhận việc chung, đồng thời, họ cũng là những người giàu tinh thần sáng tạo, bền bỉ, có ý chí kiên cường. Xương Chẩm nhô nhọn như yết hầu của đàn ông được gọi là "tự thích cốt", những người có tướng xương như vậy là người hay nôn nóng sốt ruột, ngạo mạn, khinh địch, nhưng lại khá vụn vặt (chê sợi tóc làm tu), thường bị tiểu nhân làm hại. Xương Chẩm lộ và chếch lên trên gọi là "Phản cốt", chếch xuống dưới gọi là "Uơng cốt" (xương tai uơng) thì chủ nhân hình khác cô đơn, không lương thiện, sự nghiệp khó thành. Người có Uơng cốt chủ về thọ cao nhưng gặp nhiều tai vạ. Nếu xương Chẩm sau lõm

vào hoặc méo mó thì chủ nhân là người thích thể diện, thích hư vinh, dần dần không đủ lực, trung niên sẽ gặp nhiều sóng gió, ít thành công, các thành viên trong gia đình cũng ít hòa hợp với nhau, thọ kém, ngoài ra, tổ phụ 2 bên nội ngoại của người có tướng xương này chắc chắn có người đoản thọ, ít phúc âm. Nữ giới có xương Châm nhọn và lộ thì tính tình bất thường, thiếu dịu dàng, chủ về hình khắc.

Xương đỉnh nhô lên phẳng và rộng: Phần xương phía trên đỉnh đầu rộng và phẳng, chủ nhân được sống an vui, khỏe mạnh khi về già, hôn nhân mỹ mãn, đông con nhiều cháu, họ cũng là người rất yêu thương con cháu. Ngoài ra, những người có tướng xương này thường là người khá lạc quan, có lòng nhân ái, bình sinh thường biến hung thành cát. Nếu xương Châm sau tròn, liền, không lộ, chủ nhân thường phát đạt trong kinh doanh, nếu chủ nhân là công chức nhà nước thì thường được thăng quan tiến chức. Nếu châm sau lộ xương, chủ nhân thường là người có cá tính thất thường, có thể phát đạt nhờ biết tranh thủ thời cơ, tuy nhiên khi về già họ thường phải chịu cảnh cô đơn, nghèo túng. Nếu châm sau gầy và mềm, chủ nhân thường nhiều bệnh tật, đoản thọ, sự nghiệp không thành. Người có xương Châm cứng và rộng, nhiều đệm thịt, chủ nhân thường là người có tướng mạo và cá tính giống cha, người có xương Châm mềm, nhiều đệm thịt thường có tướng mạo và cá tính giống mẹ (kể cả tướng nữ giới).

Xương Ấn đường nổi rộng: Xương Ấn đường tròn rộng và nhẵn như gương, chủ nhân là người phúc lộc thọ toàn, tính tình cương trực, sống phóng khoáng, có tấm lòng khoan dung độ lượng, làm việc khoa học, khá kiên quyết, có tổ đức thâm hậu, được Lục thân giúp đỡ, cả đời có thể hóa hung thành cát, thường gặp quý nhân phù trợ, rất thích hợp làm công chức nhà nước, thành công từ thuở nhỏ, nếu kinh doanh sẽ phát đạt. Ấn đường được coi là hệ thống tư duy (tổ chức não), là cửa ngõ để đón nhận tri thức, tất cả những người có Ấn đường rộng đều là những người có khả năng tư duy các tin tức, họ có khả năng phân tích nhanh, dễ tiến dễ lui. Nếu xương Ấn đường cao và lộ, chủ nhân thường có biệt tài, nhưng cá tính không tốt, thâm độc, hình thể khắc tử (khắc vợ khắc con), thường phải tha hương cầu thực, sự nghiệp ít thành. Nếu xương Ấn đường thấp lõm, hoặc có nốt rồi, hoặc lông mày có sẹo thì chủ nhân là người có cá tính mạnh, tinh thần thường bất an, thiếu ý chí quyết tâm, hay lo âu buồn bã, thường bị bệnh hiểm nghèo, cả đời vất vả mà khó thành công, số không được nương nhờ cha mẹ, hình khắc Lục thân, phải tha hương cầu thực, lấy vợ sinh con muộn. Nếu lông mày không kéo tới Ấn đường, nhưng Ấn đường có nốt ruồi, chủ nhân có thể phát đạt và hưởng vinh hoa bằng con đường khác.

Nhĩ căn cốt (xương gốc tai) nhô tròn: Phần xương Căn linh ở gốc tai nhô tròn như quả trứng, chủ nhân là người biết yêu quý cuộc sống, yêu quý chính bản thân mình, họ cũng là người có sức đề kháng tốt trước các tật bệnh, khỏe mạnh đến già. Ngoài ra, những người có tướng xương này cũng là những người có chí hướng phấn đấu, có chính kiến rõ ràng, sự nghiệp thành đạt. Nếu xương Căn linh quá nhọn hoặc quá cao, chủ nhân thường là người ích kỷ, cố chấp, hay nóng nảy hung hăng, thường gây hại cho người khác, cả đời sự nghiệp ít thành, về già họ thường phải sống cảnh cô đơn nghèo túng, Lục thân hình khắc, ít duyên. Nếu xương Căn linh lõm thì chủ nhân là người có tính tình dễ thay đổi, tuổi trung niên bị bại nghiệp, cả đời vất vả gian nan,

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

thời thanh niên nhiều bệnh tật lăm tai ương, có khuynh hướng tự sát (Tướng nữ giới xem tương tự).

Xương bên đầu đầy đặn: Phần xương bên đầu, phía trên hai tai đầy đặn, chủ nhân là người thông minh, nhân ái, sống có chính nghĩa, biết tôn trọng người khác, trong cuộc đời được quý nhân phù trợ. Những người có tướng xương này thường là những người coi trọng danh dự, có năng lực thực tế, có khả năng thuyết phục người khác, biết giữ bí mật, có khả năng tùy cơ ứng biến, cả đời thành đạt, hiển vinh, trong sạch, tài năng. Người có tướng này mà có trán cao và rộng thì thường là các nhà phát minh. Nhưng nếu phần xương hai bên đầu nhô quá cao thì chủ nhân là người ích kỷ, hão huyền, nhân tâm, ngang ngạnh, tham lam, nhiều dục vọng, hình khắc Lục thân, tuy nhiên họ là những người biết chịu đựng gian khổ để phấn đấu vươn lên, nếu xương mé đầu không nổi lên, chủ nhân là người không đủ thực lực, khoan dung vô lối, không biết giữ bí mật, không có tinh thần cảnh giác. Vợ hoặc chồng của người có tướng xương này là người không đặc lực, người có tướng xương này thường kết hôn muộn hoặc có cuộc sống hôn nhân không như ý muốn, cả đời sự nghiệp khó thành, nghèo túng nhưng thọ cao (Tướng nữ giới xem tương tự).

LÝ LUẬN VỀ CÁC XƯƠNG KHÁC Ở VÙNG ĐẦU VÀ VÙNG MẶT

Có xương lạ ắt có thần tương tương ứng - Trong "Thủy kinh tập vân" có nói: "Đầu là chủ của các dương, xương Bách hội là xương chính của đầu, mắt là tinh hoa của cả người, thể hiện cái đẹp cùng sự tinh thông của con người, tinh thần của con người tập trung ở hai mắt". Nếu ở vùng đầu và mặt có xương lạ, mà ánh nhìn của mắt đục thì chủ nhân hoặc ông cha của người đó là người tổn Âm kinh, dễ bị thất vọng bại trận. Những người có xương lạ ở đầu, kết hợp với thần khí tốt thì người đó vẹn toàn phú quý. Nếu có xương lạ ở đầu mà không có thần khí tương ứng thì người đó chỉ được hưởng một phần tài lộc hoặc vinh hoa mà thôi, hoặc nếu người đó thọ cao thì không có đơn cũng nghèo hèn, hoặc vừa nghèo hèn vừa cô quả.

Mũi có xương Phục tê thì đầu ắt có xương tương ứng đầy đặn - Xương Phục tê kéo từ Ấn đường lên đỉnh đầu, nếu Phục tê kéo từ Chuẩn đầu đến Ấn đường lên đỉnh đầu thì người ta gọi đó là Đơn phục tê, người có tướng xương này là người đại quý, tuy nhiên cần kết hợp với tướng xương Chuẩn đầu đầy đặn. Trong Lan đài (sách cổ) có nói, người có Chuẩn đầu nhô lên tròn trịa phải kết hợp với lỗ mũi không lộ thì mới là tướng tốt, nếu không kết hợp với tướng tương ứng nói trên thì chủ nhân có thể có quý nhưng lại bị chết đột tử. Do trong Ngũ hành, Sơn căn thuộc hành Hỏa, phần trên của Chuẩn đầu thuộc hành Thổ, phần dưới của Chuẩn đầu thuộc hành Thủy, Sơn căn cao gọi là "Cường hỏa" (lửa mạnh), Chuẩn đầu cao gọi là "Thổ trung tàng Thủy" (trong đất có nước), không bị Cường hỏa triệt tiêu, ngược lại, Hỏa không những không sinh được Thổ mà còn hại Thổ. Ngoài ra, Sơn căn cũng không được cao hơn Ấn đường và Mi lăng, nếu Sơn căn cao hơn hai xương này, chúng ta không thể gọi Sơn căn là "Kỳ cốt" được, như vậy thì chủ nhân sẽ hình khắc cha mẹ, anh em và vợ con.

Xương nhô nhưng không được lộ xương, nếu lộ xương là hung: Kỳ cốt (xương lạ) còn gọi là Khởi cốt (xương nhô), nhưng các xương lạ này phải mờ ẩn, nếu xương nhô nhọn thì không thể gọi là Kỳ cốt, vì như vậy không những không chủ về cát mà còn chủ về hung. Còn lại tất cả các xương nhô lên đều được gọi là Phục cốt tê, không chỉ các xương Sơn căn, Niên thọ, Chuẩn đầu mới gọi là Phục cốt tê, tuy nhiên để tiện cho việc phân biệt, các bậc hiền triết đã chia thành các loại Kỳ cốt, các Kỳ cốt này đều được dẫn trong cuốn sách này.

Kỳ cốt (xương lạ) phải đối xứng theo hướng phải - trái, trên - dưới: Nếu có xương lạ nhô lên ở một phía nhất định nào đó thì xương lạ đó phải đối xứng hướng phải - trái hoặc trên - dưới, nếu có xương lạ mà xương đó không đối xứng thì chủ về hung, có quý cũng không được lâu, hoặc là bị hình khắc, ví dụ như Tam tài chảm hay Nhật nguyệt giác (cân đôi) chủ về tướng cát.

Bộ xương quyết định cả đời người: Liễu Trang có nói: "Bộ xương quyết định sự vinh nhục, sướng khổ của cả đời người, vị trí của các xương cho thấy điềm may điềm gở, khí sắc nhất thời của các đoạn cho ta thấy được điềm hung cát". Khi cơ thể đã phát triển hoàn thiện, ở nam giới đánh dấu bằng việc mọc lông ở bộ phận sinh dục, ở nữ giới biểu hiện bằng kỳ kinh hàng tháng (khi đó được coi là đã phát triển hoàn thiện) thì lúc này bộ xương cũng đã được định hình. Vị trí và hình dáng của xương ảnh hưởng trực tiếp đến vẻ đẹp của con người, và tương tự nó cũng quyết định sự vinh nhục sướng khổ của cả đời người.

Tiền sơn tốt không bằng Hậu sơn tốt: Thiết Quan Dao có nói: "Tiền sơn tốt không bằng Hậu sơn tốt, Tiền sơn xấu chẳng bằng Hậu sơn xấu". Tiền vận coi trán là chính, trung vận coi mũi là chính, hậu vận coi cằm là chính, như vậy Tiền sơn gồm 3 phần chính. Người xưa cũng cho rằng: "Xương Tiền sơn nhô lên thì xương Hậu sơn không được lõm vào, nếu Hậu sơn lõm thì tướng trông giàu mà chẳng giàu, trông quý mà chẳng quý. Nếu xương Hậu sơn nhô lên thì Tiền sơn không được lệch, những người có xương Tiền sơn lệch là những người phú quý nhưng vẫn gian khổ", ngoài ra: "Thà có xương Chảm nổi mà xương trán không nổi, còn hơn xương trán nổi mà xương Chảm không nổi".

Tướng quý thể hiện ở trán, tướng phú thể hiện ở mũi: Hiền triết Đạt Ma có nói: "Muốn biết tướng quý phải xem trán, muốn biết tướng phú phải xem mũi", khái niệm "trán" được nói đến ở đây không chỉ đơn thuần là trán trước, mà chỉ cả vùng đầu xung quanh trán, một trong những phần đó là mũi, nói như vậy không có nghĩa là Sơn căn chỉ có xương Phục tê, mà khái niệm này còn bao gồm cả Niên thọ, Tị chuẩn, Lan đài đình úy và Song quyền. Nói cách khác, nếu là công chức mà muốn đại phát thì đầu, trán phải có Kỳ cốt. (Cần chú ý tướng của người ở các vùng miền khác nhau). Muốn thành đạt trong kinh doanh, chủ nhân phải có tướng mũi và tướng má đẹp. Tuy nhiên, khi xem tướng phú quý hay không, bất kể là người ở vùng miền nào cũng đều phải xem ánh mắt của họ có thần hay không, nếu ánh mắt không có thần sắc thì dù có quý cũng hung, có giàu cũng không lâu. Ngoài ra, nếu tướng mũi tốt nhưng trán không tròn và hẹp thì chủ nhân cũng không phải là đại phú, mà chỉ có thể là tiểu phú mà thôi. Nếu phía sau đầu không lồi mà bẹt thì chủ nhân trông giàu mà chẳng giàu, do đó, khi xem

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

tướng trán và tướng mũi ắt phải kết hợp với việc xem các phần khác vì chúng có mối quan hệ đặc biệt. Những người có tướng xương lạ trong số 72 xương chủ về phú thì sẽ được giàu sang.

Xương tốt cần phải có 3 yếu tố: Thứ nhất, xương ngực phải phẳng, trơn. Người có xương ngực phẳng là người công bằng, xương trơn là người rộng lượng, người có xương ngực lõm là người tham lam, xương ngực nhô ra là người tàn bạo, xương ngực nhọn là người thâm độc. Thứ hai, xương Vĩ hợp to, nếu nhô lộ ra ngoài thì chủ nhân là người cứng rắn, khỏe mạnh, sống lâu, phú quý và thành công. Người có xương Vĩ hợp nhỏ và nhọn cả đời bình thường, ít thành công. Người có xương Vĩ hợp mềm và lõm suốt đời bệnh tật triền miên. Thứ ba, xương Châm phải có đệm thịt dày bao quanh, những người không có đệm thịt bao quanh xương Châm, nếu thành công cũng rất gian nan vất vả, nếu được thọ cao cũng phải sống cô quả.

Lời vàng trong tướng số

Phá tướng mặc dù chỉ là biểu hiện bề ngoài, nhưng đúng ra là bên trong đã bị tổn thương. Phần bị tổn thương đó nếu nằm ở vị trí của một trong số 72 xương, tất nhiên ít nhiều nó cũng sẽ tạo ra những ảnh hưởng bất lợi.

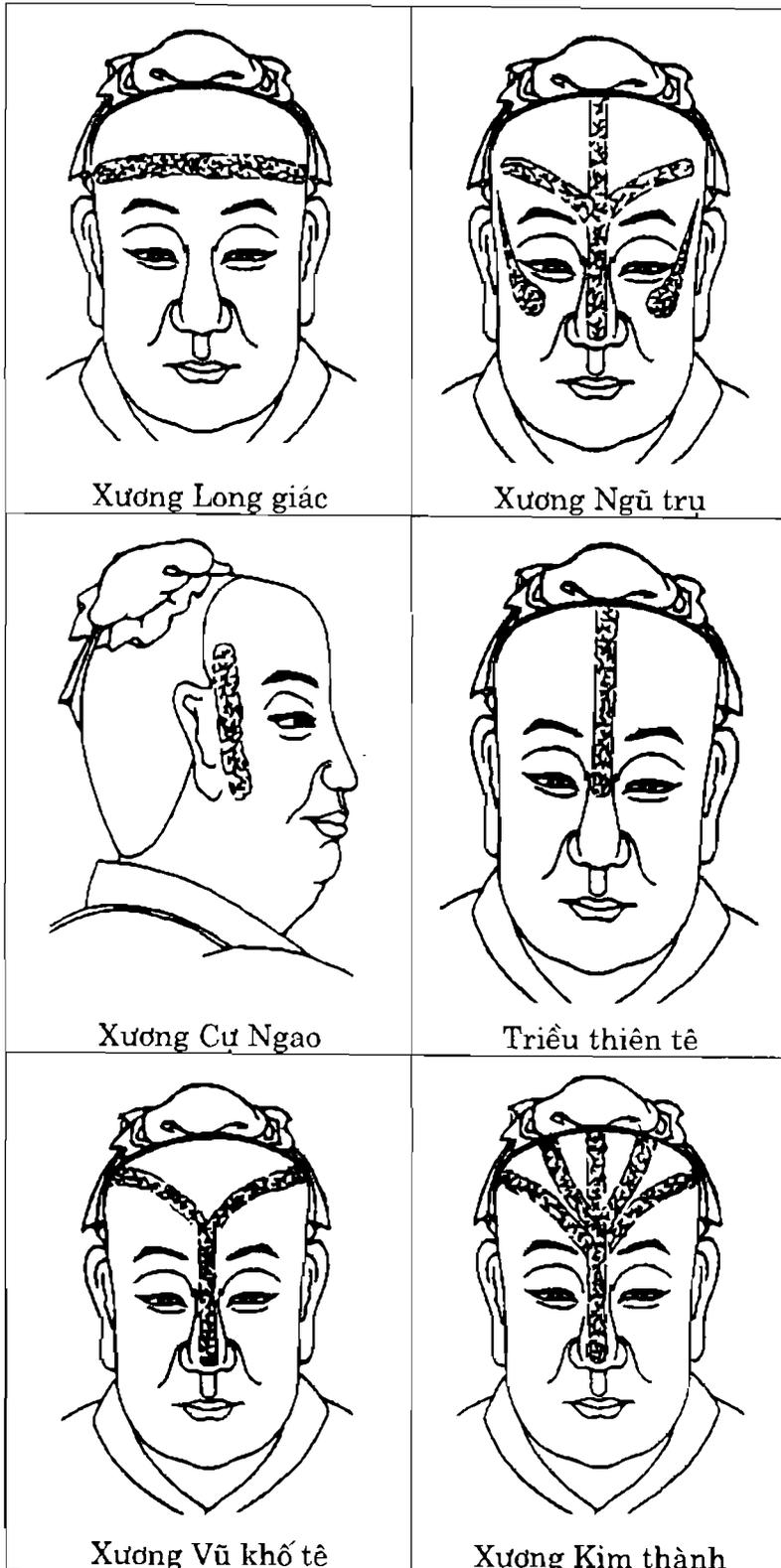
Thiệu Vi Hoa

Theo tướng pháp của phương Tây, tướng tay quan trọng hơn tướng đầu và mặt, nhưng theo tướng pháp cổ Trung Hoa, tướng đầu và mặt nhất định quan trọng hơn tướng tay. Bởi vì: "Diện vi bách bộ chi linh", "Đầu vi chủ dương chi thủ", nói cụ thể hơn: "Mặt chính là phần thể hiện các cơ quan trong cơ thể con người, xương đầu và xương mặt là những phần quan trọng nhất trong số các bộ phận của cơ thể con người". Bàn tay và ngón tay chỉ được coi là cành lá của cái cây là cơ thể mà thôi.

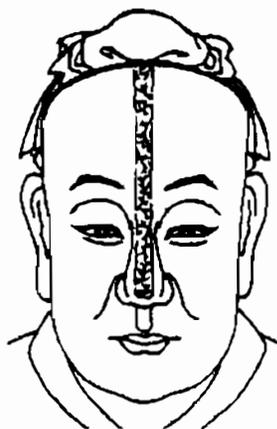
Theo tướng pháp Trung Hoa, người ta coi việc xem tướng đầu, mặt, người, tay, chân là chính, đặc biệt việc xem tướng đầu và tướng mặt là rất quan trọng. Một người bị chặt cụt hai chân họ vẫn có thể tồn tại được, bị chặt cụt hai tay họ cũng không chết, thậm chí bị cắt đi một phần da dày hay một quả thận vẫn có thể sống, hay dù bị cắt hai tai thì họ vẫn tồn tại, nhưng nếu bị chặt đầu thì họ sẽ chết ngay lập tức, vì thế tướng tay không những không thể so sánh được với tướng mặt mà nó càng không thể so sánh với tướng đầu. Chỉ tiếc rằng, những người hiểu về tướng đầu không nhiều, những nhà tướng số chuyên xem tướng đầu lại càng hiếm.

Thiệu Vi Hoa

HÌNH 38 XƯƠNG TIÊN SƠN



TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH



Xương Đơn tê



Xương Phục tê



Xương Song phong



Xương Triều thiên tê



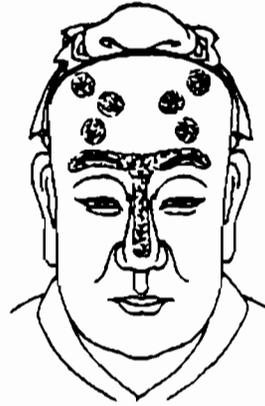
Xương Long linh



Xương Tam thị



Xương Huyền tê



Xương Bát phương



Xương Nặc tê



Xương Tướng quân

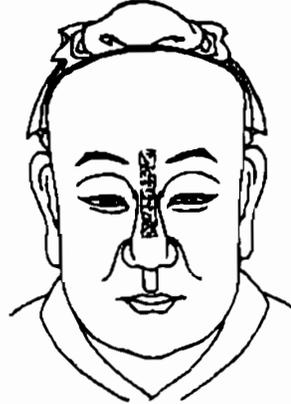


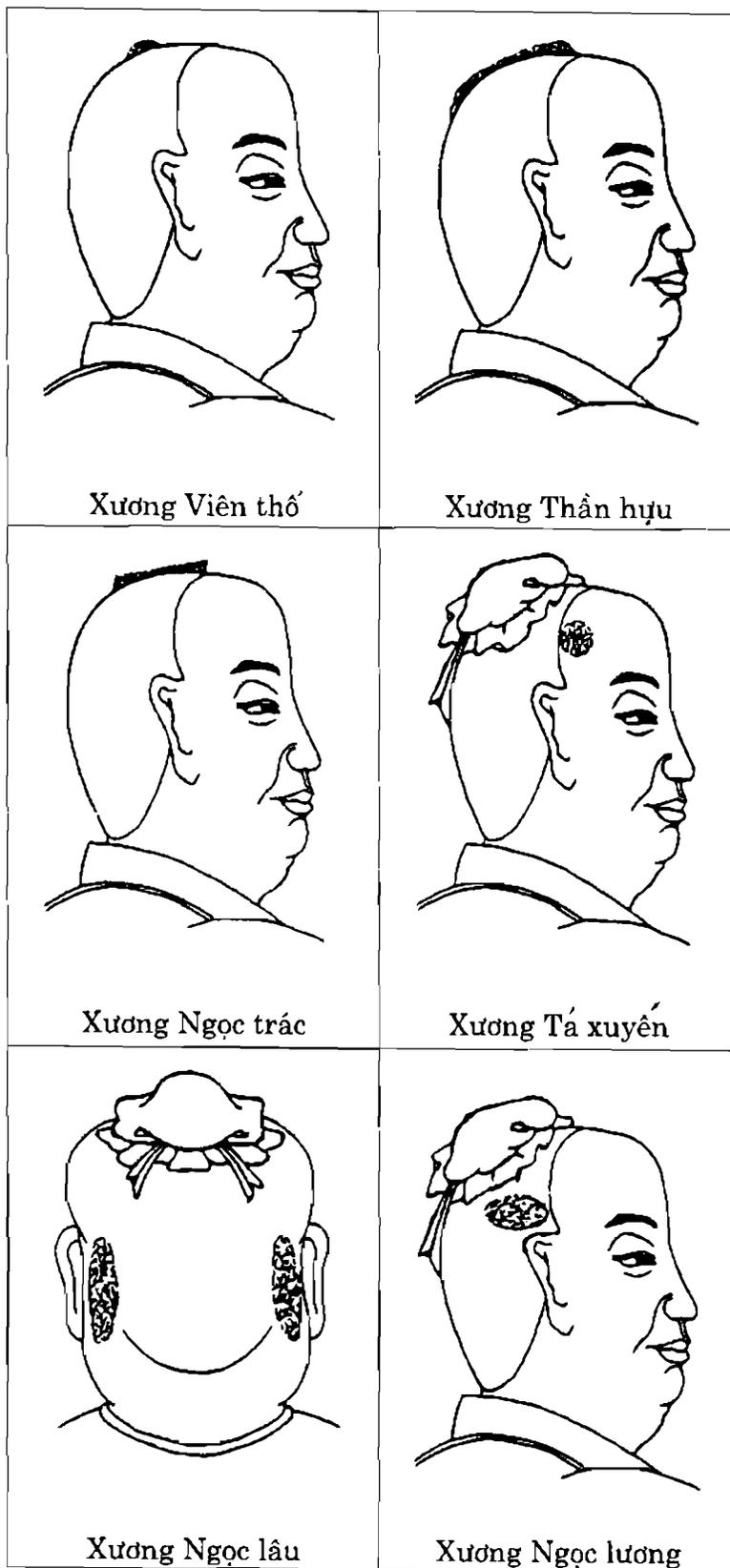
Xương Phượng vĩ



Xương Thiên thành

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

 <p>Xương Huyền đản</p>	 <p>Xương Ấn hoãn</p>
 <p>Xương Huyền cổ</p>	 <p>Xương Thiên trụ</p>
 <p>Xương Phúc âm</p>	 <p>Xương Thiên sắc</p>



TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH



Xương Ấn dật



Xương Ngọc giới



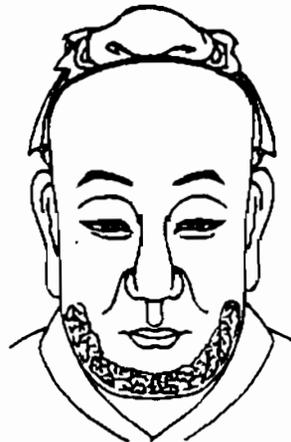
Xương Toàn dục ngọc sơn



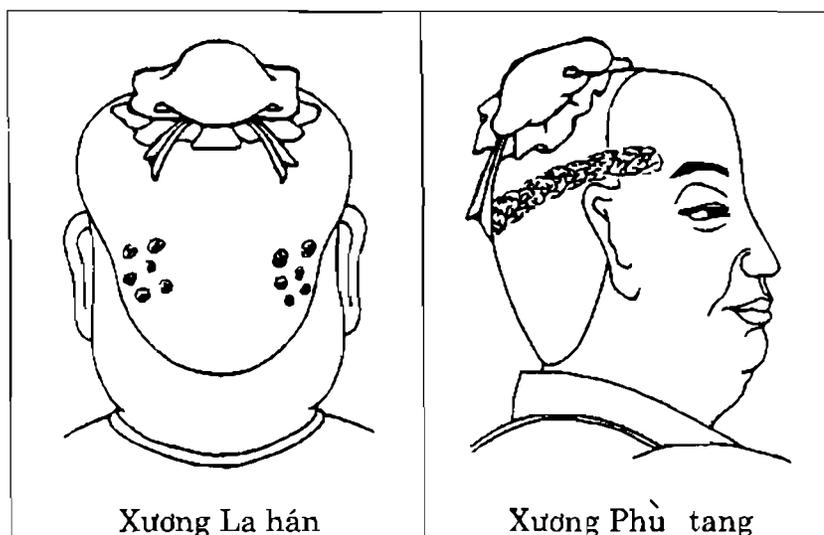
Xương Tiên kiêu



Xương Thiên lộc



Xương Văn phúc



Xương La hán

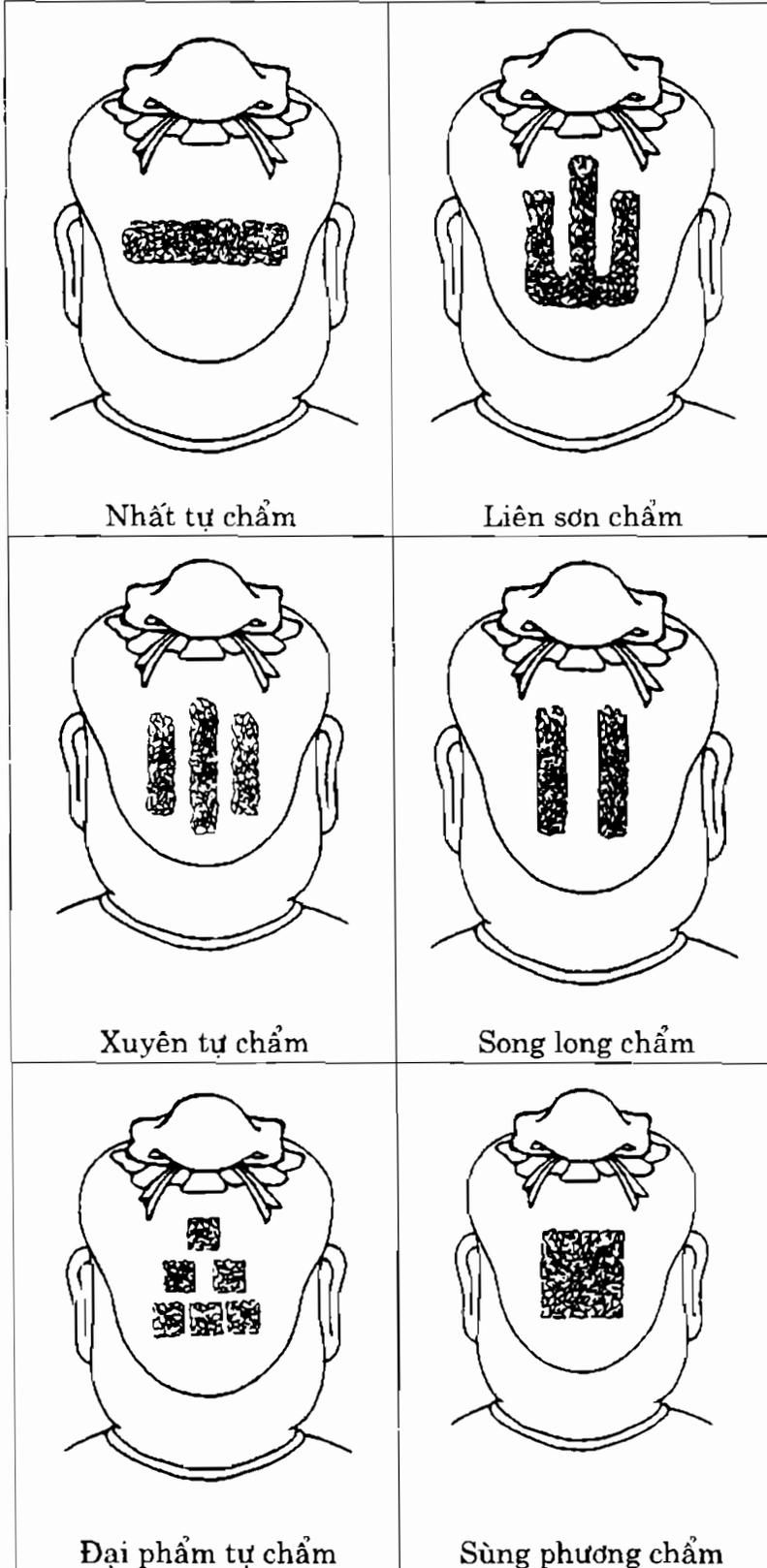
Xương Phù tạng

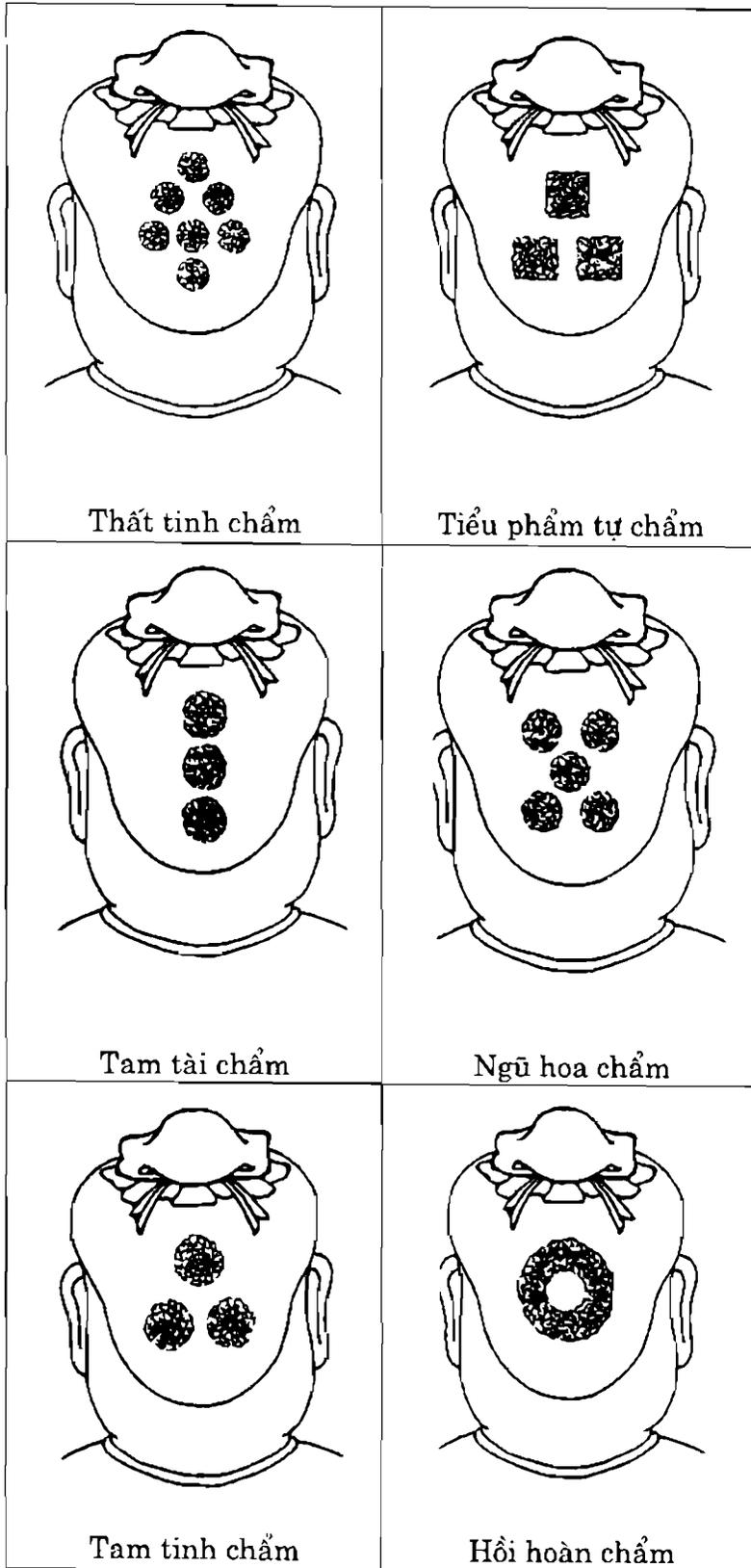
Phụ chú:

Hình 38 xương Tiên sơn trên đây được vẽ trên cơ sở các xương quý tiêu chuẩn. Những người có các xương nói trên nhưng xương nhô thấp hoặc nhỏ, hoặc ngắn thì điềm may rủi cũng giảm hơn so với những người có xương nhô cao, dài và to.

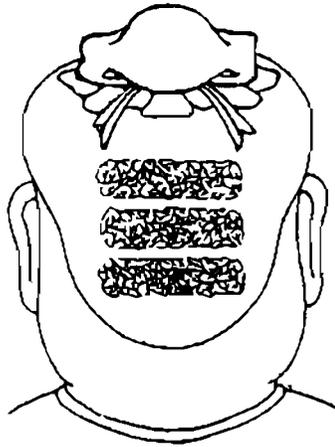
TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

HÌNH 34 XƯƠNG HẬU SƠN

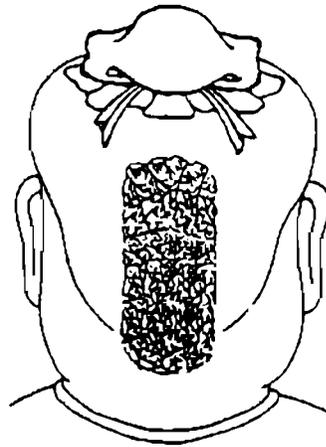




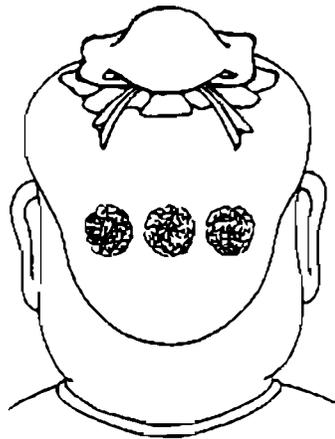
TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH



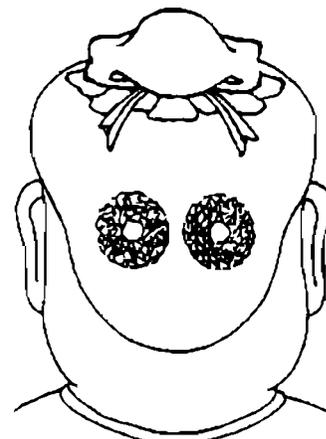
Liên quang chảm



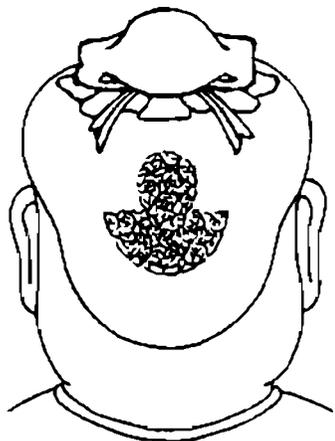
Hổ cảnh chảm



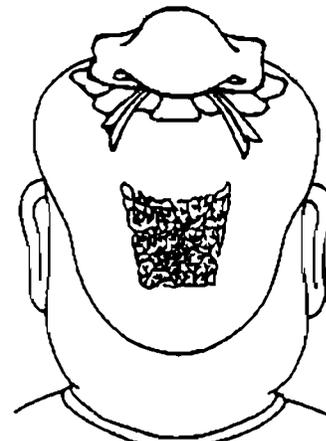
Liên hoàn chảm



Song hoàn chảm

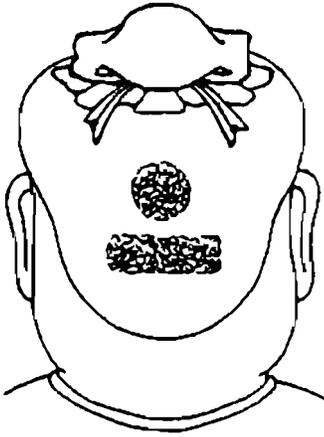


Ngọc tôn chảm

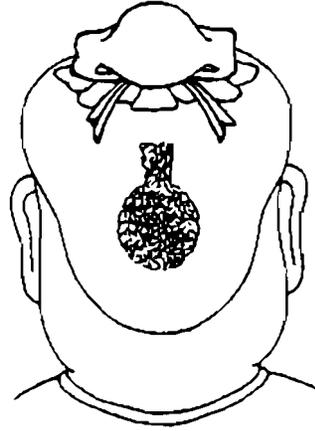


Tứ tôn chảm

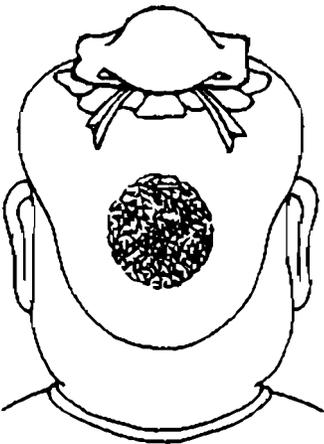
THIỆU VĨ HOA



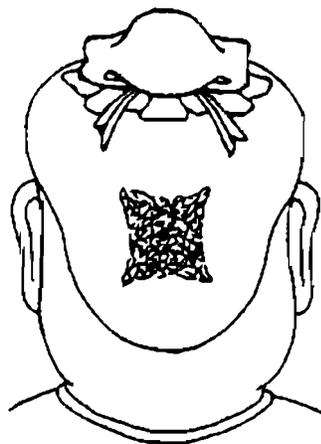
Thiên địa chằm



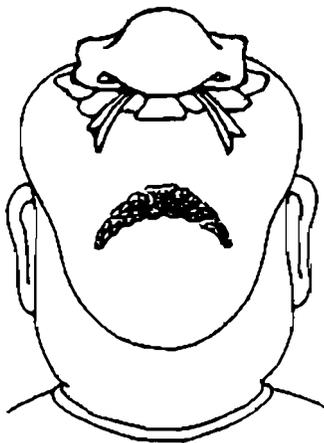
Thùy lộ chằm



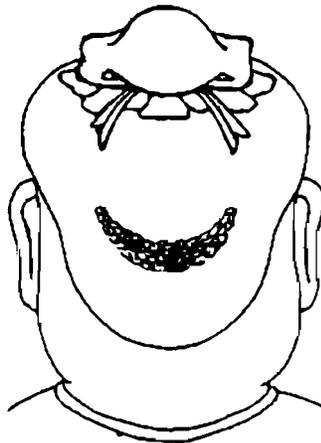
Viên nguyệt chằm



Tứ giác chằm

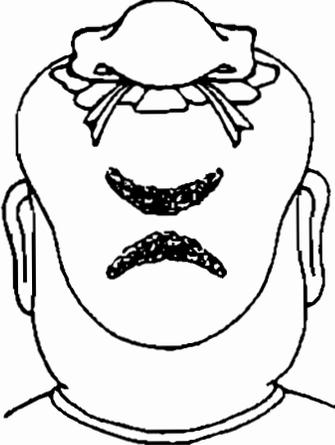
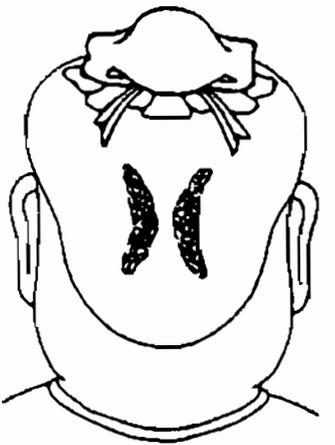
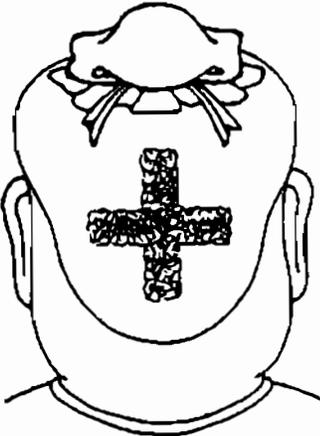
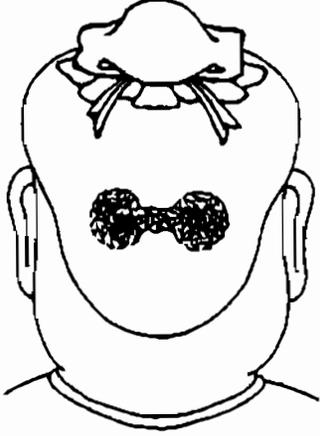
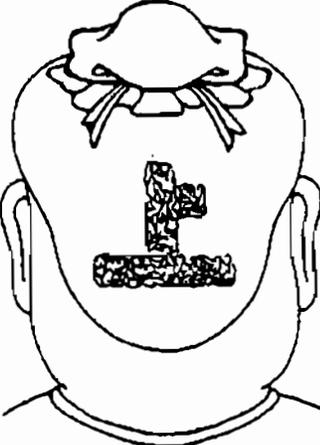
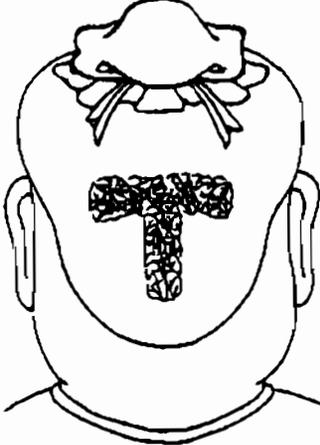


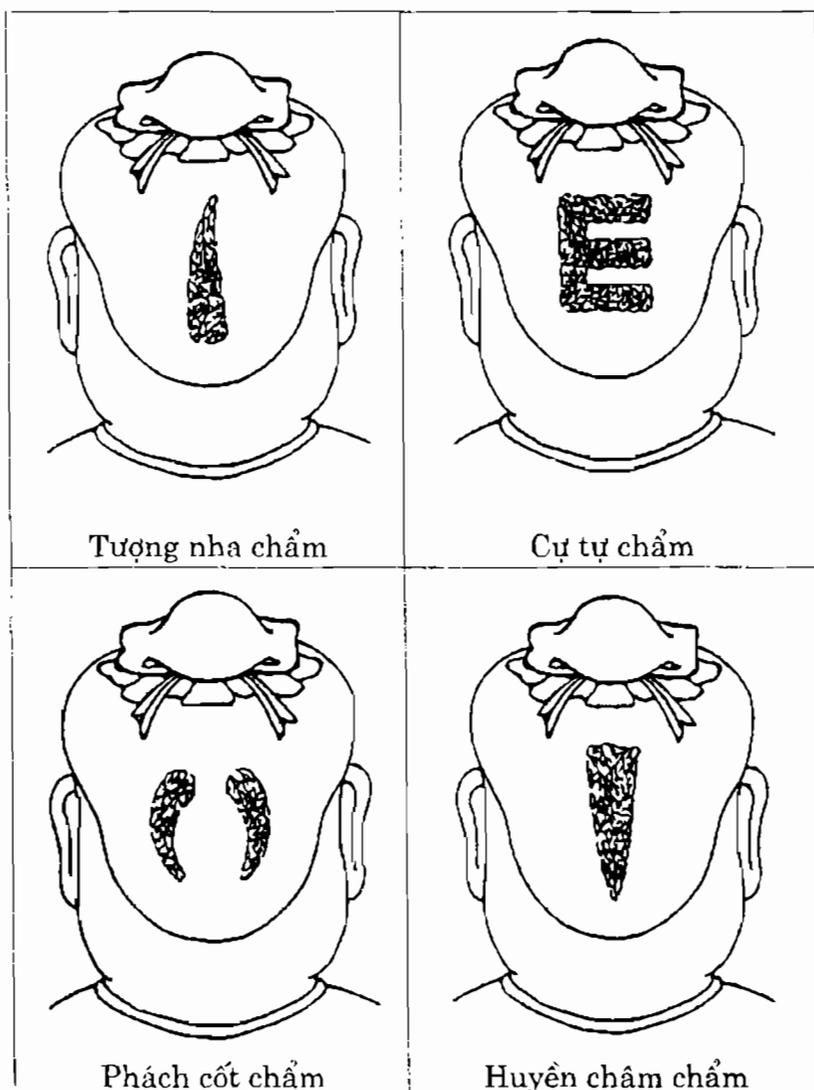
Phúc nguyệt chằm



Ngưỡng nguyệt chằm

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

 <p>Tương bói chằm</p>	 <p>Bói nguyệt chằm</p>
 <p>Thập tự chằm</p>	 <p>Yêu cổ chằm</p>
 <p>Thượng tự chằm</p>	 <p>Hạ tự chằm</p>



Phụ chú:

Hình 34 xương Hậu sọ trên được vẽ dựa trên các xương quý tiêu chuẩn. Những người có các xương nói trên nhưng xương nhô thấp hoặc nhỏ, hoặc ngắn thì điểm may rủi cũng giảm hơn so với những người có xương nhô cao, dài và to.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

HÌNH THẬP NHỊ KHỞI CỐT (12 XƯƠNG NHÔ)



Xương Mi nhô lên



Xương Thiên đình đầy đặn



Đường Huyệt Thái dương nhô



Xương Tá xuyên góc cạnh



Xương gò má đầy đặn



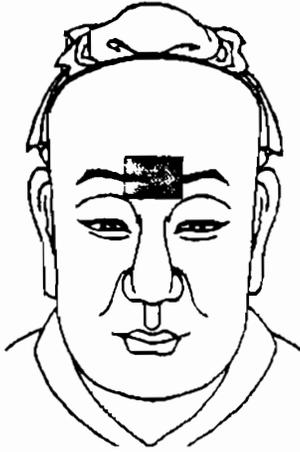
Xương mũi (Tì cốt) cao



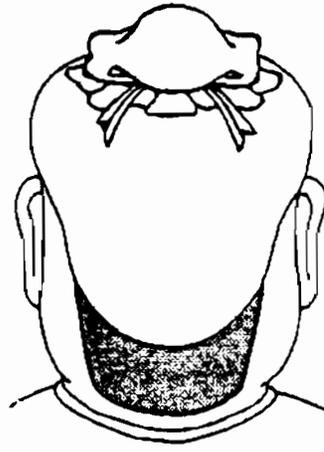
Xương Châm nhô dày dặn



Xương đỉnh nhô bằng phẳng



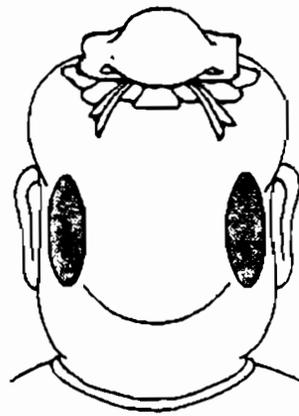
Xương ấn đường nhô rộng



Xương đỉnh nhô bằng phẳng



Xương mé đầu nhô lên dày dặn



Xương gốc tai tròn trịa

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

BẢNG PHÂN TÍCH VỀ THÀNH CÔNG TRONG CUỘC ĐỜI CỦA THẬP NHỊ KHỎI CỐT (12 XƯƠNG NHỎ)

Thành công	Cỡ xương	Tình trạng xương nhỏ	Điện năng giả định	Sức khỏe, trí tuệ, cá tính	Tiêu chuẩn phú quý
Đại phú hoặc đại quý	Đại	Cả 12 xương đều nhỏ	1.500 W	Cân bằng, hiếm khi có một số khuyết điểm nhỏ	Có thể căn cứ vào chức vị để chia thành đại phú, trung phú hoặc tiểu phú
	Trung	11 xương nhỏ, trong đó có xương Thiên đình, xương Mi lăng, huyết Thái dương, xương má, xương Chẩm	1.400W		
	Tiểu	Có 10 xương nhỏ, trong đó có xương Thiên đình, xương Mi lăng, huyết Thái dương, xương má, xương Chẩm	1.300W		
Trung phú hoặc trung quý	Đại	Có 9 xương nhỏ, trong đó có xương Thiên đình, xương Mi lăng, huyết Thái dương, xương má, xương Chẩm	1.200W	Sức khỏe, trí tuệ và cá tính cân bằng, đôi khi có khuyết điểm nhỏ	Có thể căn cứ vào chức vị để chia thành đại phú, trung phú hoặc tiểu phú
	Trung	Có 8 xương nhỏ, trong đó có xương Thiên đình, xương Mi lăng, huyết Thái dương, xương má, xương Chẩm	1.100W		
	Tiểu	Có 7 xương nhỏ, trong đó có xương Thiên đình, xương Mi lăng, huyết Thái dương, xương má, xương Chẩm	1.000W		
Tiểu phú hoặc tiểu quý	Đại	Có 6 xương nhỏ, trong đó có xương Thiên đình, xương Mi lăng, huyết Thái dương, xương má, xương Chẩm	900W	Sức khỏe, trí tuệ và cá tính hơi thiên lệch, đôi khi có khuyết điểm nhỏ	Có thể căn cứ vào chức vị để chia thành đại phú, trung phú hoặc tiểu phú
	Trung	Có 5 xương nhỏ, đó là xương Thiên đình, xương Lưu ly lăng, huyết Thái dương, xương má	800W		
	Tiểu	Có 4 xương nhỏ, trong đó có xương Thiên đình, xương Mi lăng, huyết Thái dương, xương má, xương Chẩm	700W		
Người bình thường	Đại	Có 3 xương nhỏ là xương Thiên đình, xương Mi lăng, huyết Thái dương	600W	Sức khỏe, trí tuệ và cá tính lệch nhau, có nhiều khuyết điểm	Có thể được giao làm các chức nhỏ, hoặc công nhân viên
	Trung	Có 2 xương nhỏ là xương Thiên đình và huyết Thái dương	500W		
	Tiểu	Có 1 xương nhỏ là huyết Thái dương	400W		
Người nghèo hèn	Đại	Không có xương nhỏ nào, và có 1/3 trong số 12 xương nhỏ bị lõm khuyết	300W	Sức khỏe, trí tuệ và cá tính không cân bằng, có khuyết điểm nghiêm trọng	Là người nghèo hèn, cả đời không thành công, gặp nhiều tai ương trắc trở hoặc hình khắc
	Trung	Không có xương nhỏ nào và có 2/3 trong số 12 xương nhỏ bị lõm khuyết	200W		
	Tiểu	Không có xương nhỏ nào và cả 12 xương nhỏ đều lõm khuyết	100W		
Phụ chú	<ol style="list-style-type: none"> Bảng phân tích trên đây được dựa trên tiêu chuẩn cơ bản của tình hình xã hội và thực tế cuộc sống. Bảng phân tích trên được dựa trên cơ sở tổng hợp, đối với những trường hợp trước giàu sau nghèo hoặc ngược lại không được tính. Ngoài việc dựa trên cơ sở của 12 kỳ cốt (xương lạ), tướng lý của mỗi người còn được xét trên nhiều phương diện. Phú quý hay không là ở "trần, mắt, quỳên".... Những người xem tướng lý không tới không nên quá tôn sùng và theo đuổi tài hoa vinh hạnh, vì thành công của mỗi người một phần phụ thuộc vào nhân tướng. Những người là đại biểu dân bầu, cán bộ, học giả, các nhà doanh nghiệp có được thành công lớn hay không phụ thuộc rất nhiều vào các xương nhỏ trên. Những người không có tướng phú quý nên công tác trong các đơn vị hành chính, nhận lương tháng. Người thuộc tướng lý này không nên tham lam, vì tham lam sẽ càng dễ dẫn tới thất bại. Người có xương nhỏ mà có xương lộ hoặc xương lõm khuyết thì trong sự nghiệp có thành công nhưng cũng nhiều thất bại (Tính chung cho cả nam và nữ). Người có 1 trong 12 xương nhỏ sát với 72 xương lạ (kỳ cốt) thường dễ thành công hơn. 12 xương nhỏ cần được nhận biết thật chính xác, nếu ngộ nhận sẽ không đúng với lý luận đã nêu. 				

Lời vàng trong tướng số

Khổng Tử có nói: "Nhân bất khả mạo hòa" (tướng mạo con người không thể hài hòa tất cả), nếu không sẽ "thất chi Tử Vũ" (nếu không sẽ không phải là Tử Vũ - một nhân vật nổi tiếng ở Trung Hoa), vì thế có rất nhiều người không biết về tướng số thường nghe theo lời kêu gọi mọi người không nên xem tướng và không nên tin vào lời của các thầy tướng số, nếu không sẽ dẫn thân vào hố sâu mê tín, hoặc đánh giá không đúng về những người có diện mạo tầm thường, hoặc thấy những người có bề ngoài đẹp đẽ mà cho rằng họ là người tài hoa. Thực ra, Nhân tướng học không hề mâu thuẫn với những điều Khổng Tử đã nói, mà chúng hoàn toàn tương đồng với nhau. Bởi vì khi đó, Khổng Tử đang nói chuyện với các đệ tử của mình về đạo lý làm người, nên việc dẫn ra ở đây chỉ là ví dụ mà thôi. Trong "Sử ký, Trung Ni đệ tử truyện" có dẫn câu nói của Khổng Tử: "Ngộ dĩ ngôn cử nhân, thất chi Tế Dũ; dĩ mạo cử nhân, thất chi Tử Vũ" (Ta dựa vào lời ăn tiếng nói để chọn người, nếu không thì không có Tế Dũ; dựa vào tướng mạo để chọn người, nếu không đã không có Tử Vũ). Trong "Khổng Thị gia ngữ" cũng nói: "Tử Vũ hữu quân tử chi dung, nhi hệ bất thắng kỳ mạo; Tế Dũ hữu văn nhĩ chi tử, nhi tri bất sung kỳ biện" (Tử Vũ có dung mạo của một người quân tử, nhưng lại có tướng như của một kẻ không thể thắng trận; Tế Dũ có lời nói lịch sự nho nhã, nhưng không biết hùng biện cho ra lẽ). Vì thế, có thể chứng minh điều Khổng Tử nói: "Nhân bất khả mạo tướng" (Con người ta không thể chỉ dựa vào tướng mạo bề ngoài) không có nghĩa là không nên xem và tin vào tướng số mà chỉ người nói khi xem tướng không lấy vẻ đẹp bên ngoài làm tiêu chuẩn đo phẩm chất của người khác.

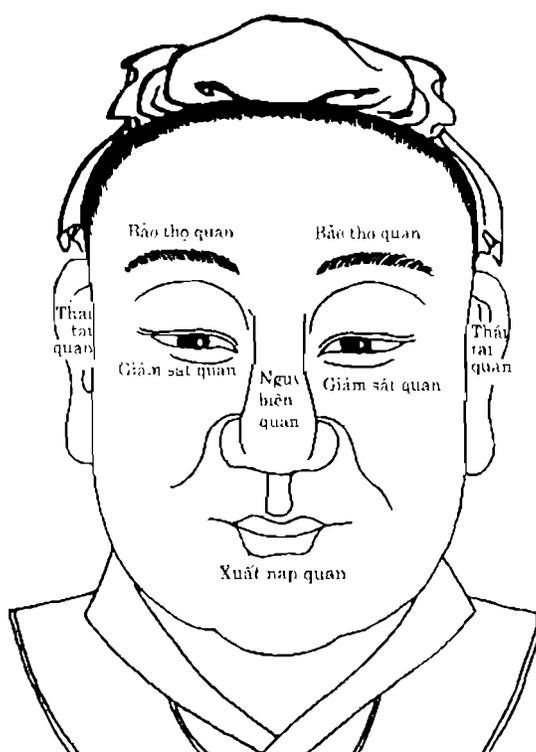
Theo Khổng Tử, trên thực tế, xét về tiêu chuẩn xem tướng trong Nhân tướng học thì dung mạo của con người được chia ra thành "tướng lý đẹp" và "sắc tướng đẹp". Tướng lý đẹp nhấn mạnh đến những người có tướng tốt theo tiêu chuẩn tướng lý trong Nhân tướng học, nếu con người chỉ có bề ngoài xinh đẹp, nhưng tướng Ngũ quan: Đầu, mặt, thân, tay, chân và các vẻ đẹp khác như trí thức, tâm hồn, khí chất, khí sắc, tính cách, giọng nói, trí tuệ, tâm tính không phù hợp với tiêu chuẩn tướng lý trong Nhân tướng học thì đó vẫn không phải là người có tướng tốt, vậy vẻ xinh đẹp bên ngoài đó cũng chỉ là vẻ đẹp đơn thuần mà không tốt về tướng (tức là không có Sắc tướng đẹp), nhiều nhất trong đời người họ cũng chỉ đủ ăn đủ mặc mà thôi, không thể đạt được những thành công hoặc thành tựu lớn lao gì.

Thiệu Vĩ Hoa

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

CHƯƠNG 2

TAM ĐÌNH, TAM QUAN, TỬ ẨM, TỬ ĐỘC, NGŨ NHẠC, NGŨ TINH, LỤC PHỦ, LỤC DIỆU, TỬ HỌC ĐƯỜNG, BÁT HỌC ĐƯỜNG, BÁT QUÁI, CỬU CHÂU



Ý NGHĨA CỦA TƯỚNG PHÁP TAM ĐÌNH

"Đình" dùng để chỉ các vị trí, các phần trên cơ thể con người. Xét về thời gian, tướng pháp Tam đình là các phần trên khuôn mặt. Khuôn mặt người được chia ra thành 3 phần, các phần này phản ánh sự may rủi, được mất trong cuộc đời, trong đó có thể tài tử lộc (vợ con tài lộc), thể hiện sự cát hung họa phúc, thọ yêu họa bệnh và các điềm may rủi khác. Xét về không gian, việc chia khuôn mặt của con người thành 3 phần theo chiều ngang chính là cách giúp chúng ta đánh giá được sức khỏe, trí tuệ và cá tính của con người. Dựa trên cơ sở này, chúng ta có thể đánh giá được các điềm may rủi, được mất trong từng giai đoạn của cuộc đời.

PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ THƯỢNG ĐÌNH

Đặc tính bộ phận: Nếu chia khuôn mặt người thành 3 phần theo chiều ngang thì Thượng đình là phần đầu tiên tính từ trên xuống. Thượng đình được tính từ đường chân tóc đến Ấn đường, phần giữa hai lông mày, nó bao gồm toàn bộ phần trán. Trong Tam tài, Thượng đình được mệnh danh là "Thiên vị". Bộ phận này có thể giúp chúng ta nhận biết được gen di truyền của chủ nhân thế nào, chức năng của tổ chức não có phát triển không, nó cũng giúp chúng ta nhận biết được sức khỏe của não ra sao. Đặc biệt nó cho chúng ta thấy được trí tuệ, tiềm năng nghệ thuật, tôn giáo, tình cảm của chủ nhân, hơn nữa, còn cho chúng ta thấy được vận hạn của chủ nhân từ năm 15 tuổi cho tới năm 30 tuổi, cho thấy họ có là người được người thân nâng đỡ hay không.

Tiêu chuẩn tướng lý tốt và điềm may rủi: Dù phần đầu, trán có kỳ cốt hay không thì tiêu chuẩn cho tướng Thượng đình tốt phải là đầy đặn và rộng, không có vết sẹo, nốt ruồi, hố lõm, ít nếp nhăn và nếu có nếp nhăn thì các nếp nhăn phải gọn, tóc mai mọc gọn, không được mọc trùm xuống Ấn đường, Nhật nguyệt giác không được quá cao cũng không được quá thấp, sắc của trán phải tươi sáng nhẵn nhụi, phần Kim và Mộc của hai tai không khắc nhau, như thế mới được tính là tướng tốt. Những người có tướng như trên thời trẻ làm mọi việc thuận lợi, họ có bộ óc khá thông minh, mạnh khỏe và khá hạnh phúc, cha mẹ họ là người mạnh khỏe. Ngoài ra, những người có tướng Thượng đình tốt cũng là những người được hưởng phúc âm tổ tiên để lại, họ có cá tính rõ ràng, giàu khả năng sáng tạo, có khả năng nhận biết được tà thiện, vì thế, khi còn trẻ họ có nhiều cơ hội thành công. Nếu chia phần đầu, trán thành 3 phần Thượng, Trung và Hạ để xét thì người có phần Thượng (phần trên) của trán tốt thường là những người không có khuyết điểm, điều đó cũng thể hiện chức năng của não và chức năng vận động của thần kinh khá tốt. Họ là những người sinh ra đã ham tìm hiểu về mọi thứ xung quanh, có khả năng phân tích, lý giải về các dữ kiện, quá trình học hỏi của họ cũng gặp rất nhiều thuận lợi. Những người có tướng lý phần Trung (phần giữa) của trán tốt thường có trí nhớ rất tốt và là những người có kiên thức phong phú, vì thế, họ thường được các quý nhân phù trợ. Những người có tướng phần Hạ (phần dưới) của trán tốt là người có trực giác và khả năng thực hành tốt, vì thế họ thường thành nghiệp trước năm 30 tuổi (Chú giải: Tam đình coi sự cân bằng là tướng cát, Thượng đình có thể hơi dài hơn so với các phần khác).

Tiêu chuẩn tướng lý xấu và điềm may rủi: Phần trán cao thấp không đồng đều, hẹp về các phía trên, dưới, phải, trái hoặc có vết lõm, sẹo, nốt ruồi, tóc mai không gọn, lại mọc thấp trùm cả phần Ấn đường, trên Ấn đường có nốt ruồi hoặc nếp nhăn, trán nhiều nếp nhăn đan xen nhau, Nhật nguyệt giác bên cao bên thấp, hoặc tóc mai mọc trùm lên Nhật nguyệt giác, cả phần trán không sáng sủa và nhẵn nhụi,... tất cả những đặc điểm kể trên đều thuộc về người có tướng lý xấu (Chú giải. Nữ giới kỵ trán quá cao hoặc quá sáng, nhẵn), hai sao Kim tinh và Mộc tinh (hai tai) không chiếu vào Hỏa tinh (phần đầu trán) cũng là tướng xấu. Những người có tướng này thường là những người có gen di truyền không tốt hoặc không được giáo dục chu đáo, không có khả năng hoặc khả năng của trí lực và hành động thực tế kém. Vì thế, cá tính của họ

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

cũng không tốt, nhân sinh quan thiên lệch, gia đình không được sung túc, song thân không hòa thuận, quá trình học tập không được thuận lợi, thời trẻ gặp nhiều trắc trở, khó khăn, thậm chí họ phải sống cô đơn và gặp nhiều tai ương bất lợi. Những người có tướng tai không tốt là những người hình khắc cha mẹ, không được hưởng phúc âm của bề trên. Tất cả những người có tướng Thượng đình không tốt đều cần phải kiên nhẫn trong học tập, dù vậy họ cũng không đạt được thành tích cao. Do đó, những người có tướng này không nên nôn nóng tham lam, nên xem tướng Trung đình và Hạ đình để dự đoán tương lai của mình.

PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ TRUNG ĐÌNH

Đặc tính bộ phận: Trung đình được tính bắt đầu từ Ấn đường, phân giữa hai xương mi trở xuống đến chân mũi, nó bao gồm các bộ phận mi, mắt, mũi và má. Trong Tam tài, Trung đình còn được gọi là "Nhân vị". Bộ phận này cho chúng ta nhận biết được tổ chức não có phát triển hay không, kết cấu xương cột sống ra sao, hệ thống tuần hoàn, hệ thống hô hấp, hệ thống tiêu hóa, bài tiết thế nào, hệ thống chi trên có phát triển tốt không. Đây cũng là cơ sở để chúng ta quan sát được hậu vận của chủ nhân. Ngoài ra, Trung đình còn giúp chúng ta nhận biết được khả năng thích ứng với xã hội, gia đình, khả năng tự lực cánh sinh, ý chí và khả năng trong sự nghiệp, khả năng tài chính và khả năng nắm bắt cơ hội của chủ nhân. Trung đình cũng là phần giúp chúng ta nhận biết được sức khỏe, khí chất, sức lực và ý chí, sự quyết đoán của mỗi người, là cơ sở để chúng ta đoán biết được sự thuận lợi cũng như trắc trở của mỗi người tính từ năm 31 tuổi đến năm 50 tuổi, trong đó bao gồm cả hôn nhân, tiền bạc, địa vị xã hội,...

Tiêu chuẩn tướng lý tốt và điềm may rủi: Lòng mày cong và dài qua mắt, cao và sáng, hai bên lông mày mọc vếch lên trán, không lấp Ấn đường, không ép vào mắt, tròng đen và tròng trắng rõ ràng, ánh mắt có thần thái, mũi cao không lộ lỗ, hai má đầy đặn, mũi và má cân đối hài hòa với nhau, tai, mũi và má cân đối,... những người có các yếu tố kể trên là người có tướng Trung đình tốt. Người có tướng Trung đình và Thượng đình tốt sau 30 tuổi sẽ có thêm nhiều tài lộc công danh, nếu tướng Trung đình tốt mà Thượng đình không tốt thì từ 31 tuổi trở đi nếu gặp trắc trở sẽ có quý nhân phù trợ. Trong cuộc sống, những chủ nhân thường có mối quan hệ xã giao tốt, cuộc sống hôn nhân và gia đình hạnh phúc, tiền bạc vật chất đủ đầy.

Tiêu chuẩn tướng lý xấu và điềm may rủi: Hình lông mày xấu, phá cách hoặc lông mày chèn mắt, lan ra Ấn đường, hình mắt xấu, vô hồn, mũi tẹt hoặc héch, hai má không có thể hoặc lộ xương má; tai, mũi và má không hài hòa đều được xem là tướng xấu. Nếu chủ nhân có tướng Thượng đình đẹp thì đến tuổi trung niên mọi thứ sẽ dần dần xấu đi, nếu chủ nhân có tướng Thượng đình xấu thì chủ nhân là người có cuộc sống không mấy yên ổn mãi mãi, những người như vậy thường có cuộc sống hôn nhân và gia đình không hòa hợp, mối quan hệ xã hội của họ không tốt, thường bị tiểu nhân làm hại. Tất cả những người có tướng Trung đình không tốt thì trong khoảng từ 31 đến 50 tuổi, may mắn lắm họ cũng chỉ giữ được mức thu nhập ổn định, không nên tham lam đầu tư dưng nghiệp, nếu không sẽ bị thất bại.

PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ HẠ ĐÌNH

Đặc tính bộ phận: Hạ đình được tính từ chân mũi xuống dưới, kết thúc ở Địa các. Hạ đình bao gồm Nhân trung, Pháp lệnh, miệng, Địa các và một phần má. Trong Tam tài, Hạ đình còn được gọi là Địa vị. Hạ đình cho chúng ta thấy được phần dưới của tổ chức não có phát triển không, hệ thống bài tiết có hoạt động tốt không, chức năng của hệ thống chi dưới, hệ sinh dục phát triển thế nào, đồng thời nó cũng giúp chúng ta dự đoán được cuộc sống hậu vận của chủ nhân, nó chính là cơ sở để chúng ta nhận biết được trình độ văn hóa và cuộc sống của con người, cách đối xử của người đó với mọi thứ xung quanh. Ngoài ra, Hạ đình cũng là phần giúp chúng ta dự đoán được tính cách, tình cảm, phẩm chất, các ưu điểm, nhược điểm, đặc biệt, nó chính là nhân tố quan trọng giúp chúng ta quan sát được vận hạn và cuộc sống của người đó từ năm 50 tuổi trở về sau, tuổi thọ, con cái và thành công trong cuộc đời.

Tiêu chuẩn tướng lý tốt và điềm may rủi: Nhân trung sâu và dài, phía bên trên hẹp, phía bên dưới rộng, Pháp lệnh tròn, rõ và sâu, lông mi dài, râu đen và sáng, khẩu hình đẹp, khi mở thì to, khi ngậm thì hẹp, có cạnh, có thể, khóe miệng không kéo xuống phía dưới, sắc tướng tươi sáng, Địa các rộng và dày, má tròn trịa và đầy đặn,... đều là những người có tướng Trung đình tốt. Họ là những người thành đạt muộn, vận may thường đến với họ sau năm 50 tuổi và họ hoàn toàn có khả năng nắm bắt vận may này. Ngoài ra, những người có tướng Hạ đình tốt thường là những người có vợ hiền con thảo và có địa vị nhất định trong xã hội.

Tiêu chuẩn tướng lý xấu và điềm may rủi: Thượng đình quá dài hoặc quá ngắn (tốt nhất Tam đình phải cân bằng với nhau, kỵ nhất là Hạ đình quá dài hoặc quá ngắn), Nhân trung nông, lệch, nhỏ, ngắn, có vân hoặc nốt ruồi, không có ria hoặc râu mọc quặp vào phía miệng, Pháp lệnh ngắn, không rõ hoặc chân đường Pháp lệnh sát miệng, khẩu hình xấu, nhỏ hoặc khóe miệng chúc xuống dưới, Địa các nhọn, lõm, má gầy hóp, tai có màu tối, dái tai không hướng về phía miệng,... tất cả những đặc điểm trên đều được liệt vào tướng xấu. Mặc dù thời trung niên chủ nhân gặp nhiều may mắn, nhưng nếu tướng Hạ đình xấu thì khi về già, hoặc họ sẽ bị thất bại hoặc sẽ bị bệnh tật triền miên, vợ con ít phúc đức. Người có Hạ đình xấu nếu thời trẻ không gặp may thì về già càng cô quả nghèo hèn, tuổi thọ không cao. Tất cả những người không gặp vận may khi về già, nếu họ tự ý thức được (tướng số của mình không tốt) sẽ được hưởng nhiều niềm vui.

PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ TAM QUAN TỬ ẢI

Đặc tính bộ phận: Tam quan tử ải là cách ví von hành trình của con người trong cuộc đời gồm có 3 quan ải và 4 thử thách chông gai. Hay nói đơn giản hơn, Tam quan tử ải chính là các bước ngoặt về tâm sinh lý trong cuộc đời của con người. Ví dụ của ải thứ nhất (15 tuổi), đây là giai đoạn chuyển từ thời kỳ tâm sinh lý thiếu niên, được cha mẹ bảo hộ sang thời kỳ tâm sinh lý thanh niên, bắt đầu có ý thức tự lập, tự rèn luyện. Cửa ải thứ hai (25 tuổi) là thời kỳ tâm sinh lý thanh niên đã thuần thực, bắt đầu biết

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

đối mặt với các tác động bên ngoài xã hội. Cửa ải thứ ba (35 tuổi), đây là thời kỳ chuyển sang giai đoạn tự điều chỉnh các bước đi trong cuộc đời, trên nền tảng của cửa ải thanh niên, tâm sinh lý bước vào giai đoạn trung niên. Thách thức thứ nhất trong 4 thách thức (tứ ải) (41 tuổi - gần với độ tuổi của cửa ải thứ ba), đây là giai đoạn tâm sinh lý trung niên, con người phải đối mặt với mọi thành bại trong cuộc đời. Thách thức thứ hai (51 tuổi) là thời kỳ con người chuẩn bị bước vào giai đoạn tuổi già, đây cũng là thời kỳ tâm sinh lý của con người nảy sinh một số xung đột. Thách thức thứ ba (61 tuổi) là thời kỳ để mỗi người tổng kết lại sự thành bại trong sự nghiệp, từ đó rút ra những bài học quý báu. Thách thức thứ tư (năm 71 tuổi), đây là thời kỳ con người phải đối diện với bệnh tật và những suy nghĩ về tuổi già. Những cửa ải thách thức nói trên, dù là Tam quan hay Tứ ải, nó cũng có những ảnh hưởng to lớn đến cuộc đời của con người, nó có thể biến cát thành hung, biến thuận lợi thành trắc trở. Nhưng các yếu tố tâm lý về điềm hung và cát của Tam quan (ví dụ như cá tính, trí tuệ) luôn là yếu tố chính, nhân tố sinh lý (ví dụ như sức khỏe và bệnh tật) chỉ là nhân tố phụ. Điềm hung cát của Tứ ải thì ngược lại, nhân tố sinh lý là nhân tố chính, nhân tố tâm lý chỉ đóng vai trò là nhân tố phụ.

Tiêu chuẩn tướng lý tốt xấu và may rủi: ải thứ nhất, năm 15 tuổi thể hiện ở Hỏa tinh; ải thứ hai, năm 25 tuổi thể hiện ở Trung chính; ải thứ ba, năm 35 tuổi thể hiện ở Thái dương (đầu mắt trái). Thách thức thứ nhất, năm 41 tuổi thể hiện ở Sơn căn; Thách thức thứ hai, năm 51 tuổi thể hiện ở Nhân trung; Thách thức thứ ba, năm 61 tuổi, thể hiện ở Thừa tương; Thách thức thứ tư, năm 71 tuổi thể hiện ở Địa các. Trên đây là 4 huyệt vị chủ chốt, nếu các huyệt vị nói trên có tướng lý tốt, không có dấu vết thì quá trình chuyển biến của chủ nhân sẽ diễn ra thuận lợi, vận hạn của người đó trong các thời điểm nói trên sẽ được may mắn. Mặt khác, nếu có vết gì trên một trong 7 huyệt vị kể trên, dù đó là vết lõm, vết sẹo, lộ xương, huyệt lệch, có vân hoặc nốt ruồi thì chủ nhân sẽ không được may mắn, thuận lợi. Nói về vận hạn của Tam quan, ngoài việc liên quan trực tiếp đến vận may rủi mà tự thân chủ nhân gặp phải, nó cũng có mối liên quan đặc biệt đến Lục thân phụ mẫu của chủ nhân, mà cụ thể là tiền tài, sức khỏe, sinh mệnh của chủ nhân và Lục thân phụ mẫu, tuy nhiên nó cũng không ảnh hưởng nhiều tới điềm may rủi của Lục thân.

PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ TỨ ĐỘC

Đặc tính bộ phận: Độc là dòng chảy, là rãnh nước lớn. Các bậc hiền triết khi xem tướng thường đánh giá từ nhiều góc độ khác nhau, các góc độ này được ví với các vì sao trong vũ trụ và các sông núi trên trái đất. Tứ độc cũng là một từ được ví von mà có, nó bao gồm lỗ mắt, lỗ tai, lỗ mũi và miệng, các bộ phận này được ví như Hoàng hà (ví với mắt), Trường giang (ví với tai), Tề thủy (ví với mũi), Duy hà (ví với miệng), cũng dài và rộng, chảy qua một chặng dài, sau đó qua Nhân trung rồi qua Tứ độc và đổ ra biển. Dòng chảy đó tượng trưng cho Phúc, lộc, thọ trong đời người. Có thể nói Tứ độc chính là nhân tố giúp chúng ta nhận biết được hệ nội tiết và Lục phủ Ngũ tạng của mỗi người, còn Ngũ quan giúp chúng ta quan sát được cấu tạo của Lục phủ Ngũ tạng.

Tiêu chuẩn tướng lý tốt xấu và điềm may rủi: Người có lỗ mắt sâu thường thọ lâu, người có lỗ mắt dài chủ về quý, người có lỗ mắt sáng thường thông minh, người có lỗ mắt hơi lộ thường đoán thọ, người có mắt đục thường gặp nhiều trắc trở. Lỗ tai đẹp phải là lỗ tai rộng và sâu, thành vách tai trùng điệp, những người có tướng tai này thời niên thiếu khá thông minh, gia cảnh tốt, ngược lại, những người có lỗ tai hẹp và nông là người ngu muội, gia đình không yên ổn. Lỗ mũi đẹp phải là lỗ mũi tròn, trợn, không phá, không lộ, những người có tướng mũi này cả đời giàu có, ngược lại thì cả đời khó tụ tiền tài. Tướng miệng đẹp là miệng vuông vức và rộng, môi trên và môi dưới phải khít nhau, đầy đặn, những người có tướng môi như vậy thường có hậu phúc, ngược lại vừa không có hậu phúc lại không được hưởng thọ cao. Nếu tướng Tứ độc tốt mà tướng Nhân trung không tốt thì sẽ bại nghiệp khi về già, sức khỏe không tốt.

PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ NGŨ NHẠC

Đặc tính bộ phận: Ngũ nhạc là cách ví von của các bậc hiền triết khi xem tướng. Trong đó, người ta gọi Mũi là Trung nhạc, gọi Trán là Nam nhạc, gọi Địa các là Bắc nhạc, gọi má phải là Đông nhạc, má trái là Tây nhạc. Theo cách ví này, mũi giống như Trung nhạc Tùng sơn, trán như Nam nhạc Hằng sơn, cằm giống như Bắc nhạc Hằng sơn, hai má như Đông nhạc Thái sơn và Tây nhạc Hoa sơn, từ đó mà tạo thành "diện hữu trùng thành" (trên khuôn mặt có các thành nối tiếp), các "thành" nổi này cho chúng ta thấy được kết cấu xương chính và sự phát triển của con người. Ngược lại, nếu Ngũ nhạc không nhô, nổi thì chủ nhân là người có kết cấu xương không tốt, tất nhiên nó cũng ảnh hưởng tới sức khỏe và thành công trong cuộc đời (Chú ý: Một số sách giải thích má trái là Đông nhạc, má phải là Tây nhạc là không đúng).

Tiêu chuẩn tướng lý tốt xấu và điềm may rủi: Người xưa từng nói: "Ngũ nhạc đáng sợ nhất là vô chủ", trong đó Trung nhạc được coi là phần rất quan trọng, bởi vì Trung nhạc cao và đầy đặn tượng trưng cho hệ thống xương sống khỏe mạnh, nói như vậy cũng có nghĩa là các nhạc còn lại cũng phải nhô lên, đầy đặn. Người chỉ có Trung nhạc nhô cao, các nhạc khác không nổi rõ thường ít vận may, cả đời mưu sự khó thành, sống đơn độc. Nếu các nhạc đều nhô cao nhưng lộ xương thì tướng ít thiện, xương nhô cao mà không đầy đặn (ít thịt) thì cả đời vất vả, sự nghiệp khó thành. Nếu cả Ngũ nhạc đều thấp như nhau, ít xương, nhiều thịt thì cả đời sự nghiệp khó thành, đoán thọ. Nếu một trong Ngũ nhạc không nhô cao thì chủ nhân là người gặp nhiều trắc trở, dù tướng Ngũ quan thì chủ nhân cũng không gặp may. Ngũ nhạc như sơn (núi), Tứ độc như Thủy (nước), Sơn minh (núi rõ) Thủy tú (nước trong) thì mọi sự mới thuận lợi, nếu núi cao mà nước không trong thì "trong thanh có đục", sự nghiệp cuối cùng cũng dễ bại, mọi sự khó như ý muốn. Nếu ánh mắt đục, chẳng bại cũng khó thành. Người có Ngũ nhạc nhô đầy, Tứ độc sáng rõ, người đó không được quý (sang) thì cũng phú (giàu).

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ NGŨ TINH

Đặc tính bộ phận: Ngũ tinh là cách ví von của người xưa khi xem tướng, trong đó tai trái được coi là Kim tinh (sao Kim), tai phải là Mộc tinh (sao Mộc), trán là Hỏa tinh (sao Hỏa), mũi là Thổ tinh (sao Thổ), miệng là Thủy tinh (sao Thủy). Cách ví von của người xưa cho thấy vị trí của các sao trên khuôn mặt con người. Các sao trên khuôn mặt con người cho ta thấy được vận mệnh của người đó. Nói về kết cấu các bộ phận trên cơ thể con người, Ngũ tinh tượng trưng cho Ngũ hành trong cơ thể người, cũng chính là nhân tố cho chúng ta thấy được các cơ quan trong cơ thể con người thế nào. Người có các cơ quan Ngũ hành trong cơ thể tốt thì Ngũ quan trên gương mặt cũng được sắp xếp thích hợp như Ngũ tinh Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ trong vũ trụ, chuyển vận bình thường, cùng cộng hưởng tỏa sáng. Nếu các cơ quan thuộc Ngũ hành trong cơ thể không tốt thì Ngũ tinh trên khuôn mặt cũng nông và không sáng, người có tướng này cả đời ít khi gặp may, được ít, mất nhiều.

Tiêu chuẩn tướng lý tốt xấu và điềm may rủi: Trong Ngũ tinh có một bộ phận không sáng rõ (không đạt các tiêu chuẩn nêu trên) thì từ năm 20 tuổi trở đi, vận (thường gọi là vận mệnh) của chủ nhân sẽ gặp nhiều trắc trở. Trong đó, hai sao Hỏa tinh và Thổ tinh luôn đóng vai trò quan trọng nhất. Nếu Hỏa tinh không rõ (tướng trán không tốt) thì không những chủ nhân sẽ gặp nhiều điều không may mắn trước 30 tuổi mà vận mệnh ở độ tuổi trung niên cũng không thuận lợi, khi về già lại càng khó chuyển biến tốt hơn, nguyên nhân là do trong Ngũ hành Thổ khắc Thủy. Nếu Thủy tinh không rõ (tướng miệng không tốt), chủ nhân sẽ gặp nhiều khó khăn trắc trở khi về già. Nếu hai sao Mộc tinh và Kim tinh không tốt (tướng hai tai không tốt) thì thuở nhỏ chủ nhân gặp nhiều chông gai, đặc biệt Kim tinh khắc Mộc tinh (tướng tai trái xấu hơn tướng tai phải) thì cuộc sống của chủ nhân càng gặp nhiều khó khăn, trắc trở. Nếu năm sao Kim, Mộc, Thủy, Hỏa, Thổ đều tạo góc độ thích hợp với khuôn mặt và thuận tướng, cùng quy chiếu, tướng lý Ngũ tinh không khuyết, lôm thì cuộc sống của chủ nhân nếu không đại phú, đại quý thì cũng có cuộc đời hạnh phúc, sung túc. Do Hỏa tinh sáng rõ thì chủ về Hỏa sẽ sinh Thổ, không khắc Kim; Thổ tinh sáng rõ, chủ Thổ không khắc Thủy, có thể sinh Kim; Thủy tinh sáng rõ, chủ Thủy không khắc Hỏa, có thể sinh Mộc; Kim tinh sáng rõ, chủ Kim không khắc Mộc lại có thể sinh Thủy; Mộc tinh sáng rõ, chủ Mộc không khắc Thổ, có thể sinh Hỏa. Đặc biệt, những người có cả 3 sao Kim, Mộc, Hỏa tinh cùng sáng rõ, (còn gọi là "Tam tinh chiếu") sẽ sớm phát đạt.

PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ LỤC PHỦ

Đặc tính bộ phận: Người xưa lấy Ngũ nhạc (5 ngọn núi) để ví với các xương chính trong cơ thể con người, vậy Lục phủ chính là cách ví von của người xưa về kết cấu các phần phụ trong cơ thể. Hai phủ trên bắt đầu từ Phụ giác đến Thiên thương, bao gồm cả Nhật nguyệt giác, hai phủ tiếp theo bắt đầu từ Mệnh môn đến Phụ nhĩ, bao gồm cả Quyên cốt (xương má), hai phủ dưới bắt đầu từ Tai cốt (xương quai hàm) đến Địa các, bao gồm cả phần Địa khố. Xem tướng Ngũ nhạc giúp chúng ta dự đoán được điều kiện phần đầu của bản thân con người trong cuộc đời, còn quan sát Lục phủ

giúp chúng ta nhìn nhận được các điều kiện phụ trợ bên ngoài của cuộc đời. Những người có tướng Ngũ nhạc và Lục phủ tốt là những người thành công, làm đâu được đấy, được nhiều hơn mất, ngược lại, những người có tướng lý Ngũ nhạc và Lục phủ không tốt thường gặp nhiều khó khăn, trắc trở, mưu sự khó thành.

Tiêu chuẩn tướng lý tốt xấu và điềm may rủi: Các bộ phận của Lục phủ phải đầy đặn, kết hợp với Ngũ nhạc tạo thành thế Phục tướng. Người có tướng lý hai phủ trên tốt, thời trẻ được hưởng phúc âm của tổ tiên để lại, ra ngoài được quý nhân phù trợ. Người có tướng hai phủ giữa tốt, tuổi trung niên tạo được nhiều mối quan hệ xã giao tốt, nhận được nhiều sự giúp đỡ từ phía gia đình, thành công ở tuổi trung niên. Người có tướng lý hai phủ dưới tốt về già gặp nhiều may mắn, được cấp dưới kính trọng. Trong "Nhân luân đại thống võ" có nói: "Nhất phủ tựu thập tài phú phong" cũng là vậy. Ngược lại, nếu tướng Lục phủ cách ly với Ngũ nhạc, không hợp với Ngũ nhạc hoặc Lục phủ bị khuyết lõm, lộ xương hoặc có sẹo hay nốt ruồi thì chủ nhân là người khó thành công, cả đời gian lao vất vả mà cũng khó thành. Nếu Ngũ nhạc cũng bị khuyết lõm thì càng kém may mắn và đoản thọ. Chúng ta không thể tách riêng Lục phủ với Ngũ nhạc để xem xét mà cần phải phối hợp tổng thể các phần. Nếu tướng lý Lục phủ Ngũ nhạc tốt mà tướng lý Tam đình, Tứ độc, Ngũ tinh, Lục diệu khuyết lõm thì không đạt, quan trọng hơn cả là tướng Lục diệu, vì thế chúng ta cần nắm được tướng lý tốt xấu của tất cả các phần này.

PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ LỤC DIỆU

Đặc tính bộ phận: Lục diệu còn gọi là Lục tinh, là cách nói ví von của người xưa, bao gồm Ấn đường (Tử khí tinh), Sơn căn (Nguyệt bột tinh), lông mày trái (La hâu tinh), lông mày phải (Kế đô tinh), mắt trái (Thái Dương tinh), mắt phải (Thái Âm tinh). Lục diệu sáng rõ tượng trưng cho các cơ quan nội tạng, hệ thống Thượng tiêu bẩm sinh phát triển tốt. Các sao nói trên cùng quy tụ chiếu sáng, chủ nhân sẽ gặp nhiều thuận lợi. Các sao không lẫn át lẫn nhau cho thấy chủ nhân cả đời mạnh khỏe, hiếm khi gặp hiểm nguy, trắc trở, trí tuệ hơn người, tính tình phóng khoáng, không hay lo âu. Người có tướng này thời thanh niên và trung niên gặp nhiều may mắn, vận may đến với họ cũng phóng khoáng bất ngờ như tính tình của họ.

Tiêu chuẩn tướng lý tốt xấu và điềm may rủi: Lục diệu coi Tử khí tinh (Ấn đường) và Nguyệt bột tinh (Sơn căn) là hai sao chính. Hai sao này nằm ở trung tâm, được coi là đầu não của Lục tinh. Do Ấn đường là "công tác nguồn" của hệ thống tư duy (tổ chức não bộ), còn Sơn căn là "công tác nguồn" của hệ thống vận động (Ngũ tạng, Lục phủ) và là chủ thể của tướng mặt, vì thế, tướng mặt là phần quan trọng nhất. Tướng lý Ấn đường và Sơn căn đóng vai trò cực kỳ quan trọng, mà tướng đẹp là không được khuyết lõm, Ấn đường và Sơn căn cũng phải nối liền với nhau (Sơn căn không được thấp, lõm), ngoài ra, các sao khác không được xâm phạm đến hai phần này. Ví dụ: Hai lông mày (hai sao La hâu và Kế đô) không nối tới Ấn đường, hoặc lông mày mọc tràn xuống Sơn căn; hay ví dụ như: Hai mắt không được tiếp giáp với Nhật nguyệt giác (hai mắt sát nhau khiến Sơn căn hẹp hơn). Lông mày và mắt không được "Long hổ

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

tương đấu" (Lông mày không được ép mắt hoặc lông mày nhỏ, mắt to hoặc mắt nhỏ, lông mày thô), nếu không sẽ được coi là phạm. Lục diệu không rõ, đặc biệt là hai lông mày khóa mắt là sao xấu phạm Mệnh cung, chủ về không may mắn, cả đời không gặp may về đường vợ con tài lộc, nếu bị phạm ở các sao khác sẽ không ảnh hưởng đến sức khỏe, trí tuệ và cá tính của chủ nhân nhưng sẽ ảnh hưởng tới vận may trong những năm từ 25 đến 45 tuổi. Ngũ tinh có mối quan hệ đặc biệt với Lục diệu, Ngũ tinh là sao biên canh gác, còn Lục diệu là sao trung tâm, Ngũ tinh và Lục diệu cùng quy tụ chiếu sáng là tướng tốt. Xét về vận hạn trong cuộc đời, Ngũ tinh không tác động nhiều tới Lục diệu, bởi vì Ấn đường (Tử khí tinh) là Mệnh cung, là điểm trung tâm của Phúc - Lộc - Thọ trong suốt cuộc đời. Trong "Tướng thư" có nói: "Quý nhân hữu hảo nhân bất định hữu hảo nhĩ" (Quý nhân phải có tướng mắt tốt, không cứ là có tướng tai tốt), từ đây có thể thấy: Trong tướng học, tốt nhất Ngũ tinh và Lục diệu phải sáng rõ, nếu chỉ được chọn một trong hai tướng Ngũ tinh và Lục diệu thì Lục diệu tốt, Ngũ tinh không tốt vẫn hơn Ngũ tinh tốt mà Lục diệu không tốt.

PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ TỬ HỌC ĐƯỜNG VÀ BÁT HỌC ĐƯỜNG

Đặc tính bộ phận: Tử học đường và Bát học đường là cách ví von của người xưa. Tử học đường và Bát học đường chính là cơ sở để người ta nhận biết và dự đoán được trí thông minh và tài năng của mỗi người cũng như thành công trong cuộc đời của người đó. Tử học đường là cơ sở để dự đoán Quan vận, Bát học đường lại là cơ sở để xem tướng lý Phúc - Lộc - Thọ, phẩm chất và tâm tính của con người. Cụ thể như sau:

Tiêu chuẩn tướng lý tốt xấu của Tử học đường và điểm may rủi: Mắt là Quan học đường, còn gọi là Quan tinh. Nếu tròn đen và tròn trắng phân minh, ánh mắt trong, dài, có thần thái thì chủ nhân là người có học vấn văn chương xuất chúng, đường quan vận sau này sẽ hanh thông thuận lợi. Trán trước là Lộc học đường, còn gọi là Thiên tước. Nếu đầu, trán đầy đặn, trung chính thì chủ nhân sớm thành công, được phong quan tiến chức sớm, khi về già sẽ được hưởng nhiều may mắn. Tai là Ngoại học đường, hay còn gọi là Kim mã học đường, nếu vành tai rõ, tròn và dày, tai áp sát đầu, trắng hơn mặt thì chủ nhân là người được vinh danh về đường quan chức, được nhiều người biết đến. Răng cửa là Nội học đường. Nếu hai răng cửa to và dài, xếp khít với nhau, các răng còn lại mọc thẳng và dày, sáng trong như ngọc thì chủ nhân là người có học vấn uyên thâm, có tài ăn nói, được cấp trên coi trọng dạy dỗ. Đây cũng là mẫu người trung tín và nhân hậu. Những người có mắt, trán trước, tai và răng không đạt được những tiêu chuẩn nói trên thì sự học khó thành, trí thông minh và tài trí cũng chỉ ở mức trung bình, cả đời khó đỗ đạt, hoặc nếu được làm quan cũng khó thăng quan tiến chức, nhất là quan học đường lại càng khó thành.

Tiêu chuẩn tướng lý tốt xấu của Bát học đường và điểm may rủi: Đầu là Cao minh học đường. Người có đầu tròn và có Kỳ cốt (xương lạ) là người được hưởng phúc. Trán là Cao quang học đường, người có Thiên đình cao và rộng, có góc cạnh là

người giàu sang. Ấn đường là Quang đại học đường. Ấn đường rộng và bằng phẳng, sáng bóng như gương là người có số làm quan. Mất là Minh tú học đường, mất có tròng đen và tròng trắng phân minh, có thần thái thì chủ về quý. Tai là Thông minh học đường. Vành tai rõ, trắng hồng là người có công danh. Môi là Trung tín học đường, môi trên và môi dưới phải khít nhau, người môi hồng răng trắng là người có lộc. Đầu lưỡi là Quảng đức học đường, lưỡi dài và dày, đỏ là người có đức. Lông mày là Ban dẫn học đường, người có lông mày cong và dài qua mắt, lông mày cao có thần thể là người thọ cao. Nếu một trong 8 yếu tố kể trên có khuyết điểm thì tài trí thông minh sẽ giảm đi phần nào, đồng thời cũng ảnh hưởng tới phúc phận của học đường. Người có Bát học đường sáng rõ không những là người có tài mà còn là người có phẩm chất tốt, cả đời gặp nhiều may mắn, khánh phúc.

PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ BÁT QUÁI CỬU CHÂU

Đặc tính bộ phận: Bát quái Cửu châu là cách ví von của người xưa. Bát quái vốn là từ chỉ phương hướng vị trí, Cửu châu là danh từ trong địa lý. Bát quái chính là điểm để chúng ta quan sát sự may mắn thuận lợi trong cuộc đời con người (sau này Phương vị - phương hướng vị trí lấy khí sắc làm chuẩn, bạn đọc có thể tham khảo phần luận về khí sắc), còn Cửu châu chính là điểm để quan sát ngoại tướng của con người (trên thực tế cả Bát quái và Cửu châu đều có ảnh hưởng lẫn nhau và đều nằm trên phần mũi). Bát quái và Cửu châu còn là cơ sở để quan sát di truyền của tổ tiên cha ông và Phúc đức tổ âm của mỗi người.

Tiêu chuẩn tướng lý tốt xấu của Bát quái Cửu châu và điểm may rủi: Bát quái và Cửu châu đầy đặn thì chủ nhân là người có gen di truyền tốt, âm đức dày, người như vậy dù làm ăn ở quê hương hay ra ngoài (bao gồm cả xuất ngoại) cũng đều phát triển tốt, nếu không làm quan thì làm ăn kinh doanh cũng được quý nhân phù trợ, gặp nhiều thuận lợi, mưu sự dễ thành. Đặc biệt trong đường quan nghiệp, người có tướng Bát quái Cửu châu tốt thường gặp nhiều may mắn. Sắc khí của Bát quái Cửu châu có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, nhìn vào đó chúng ta có thể thấy được thời cơ đã đến hoặc chưa. Nếu khí sắc không mở thì thời chuyển đổi chưa tới, phương vị cát lợi may mắn chưa xuất hiện. Bộ phận Bát quái Cửu châu nhô nhọn, lộ hoặc lõm khuyết hoặc có vân, có sẹo, có nốt ruồi thì chủ nhân là người có gen di truyền không tốt, tổ đức, phúc âm không dày, dù làm ăn ở quê hương hay tha hương cầu thực đều khó gặp người tốt giúp đỡ (kể cả là cấp trên, bạn bè hoặc vợ chồng). Những người có tướng Bát quái Cửu châu như vậy cũng khó có cơ hội tạo nghiệp, họ thường làm nghề liên quan đến văn hóa nghệ thuật, cả đời vất vả gian lao nhưng mưu sự khó thành, dễ gặp hiểm nguy trắc trở, nếu không gặp nguy hiểm thì cũng bệnh tật hoặc đoản thọ.

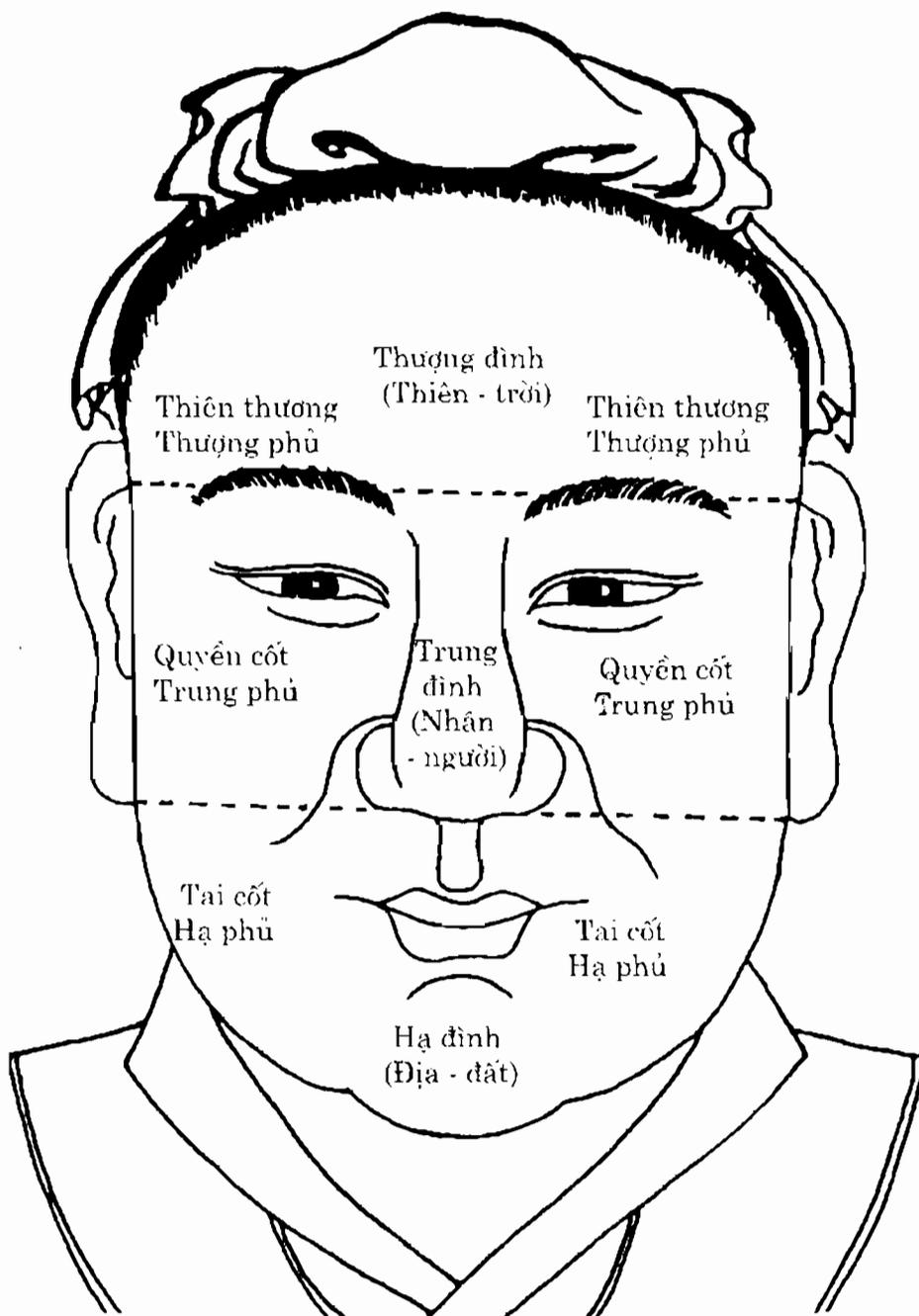
TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

Lời vàng trong tướng số

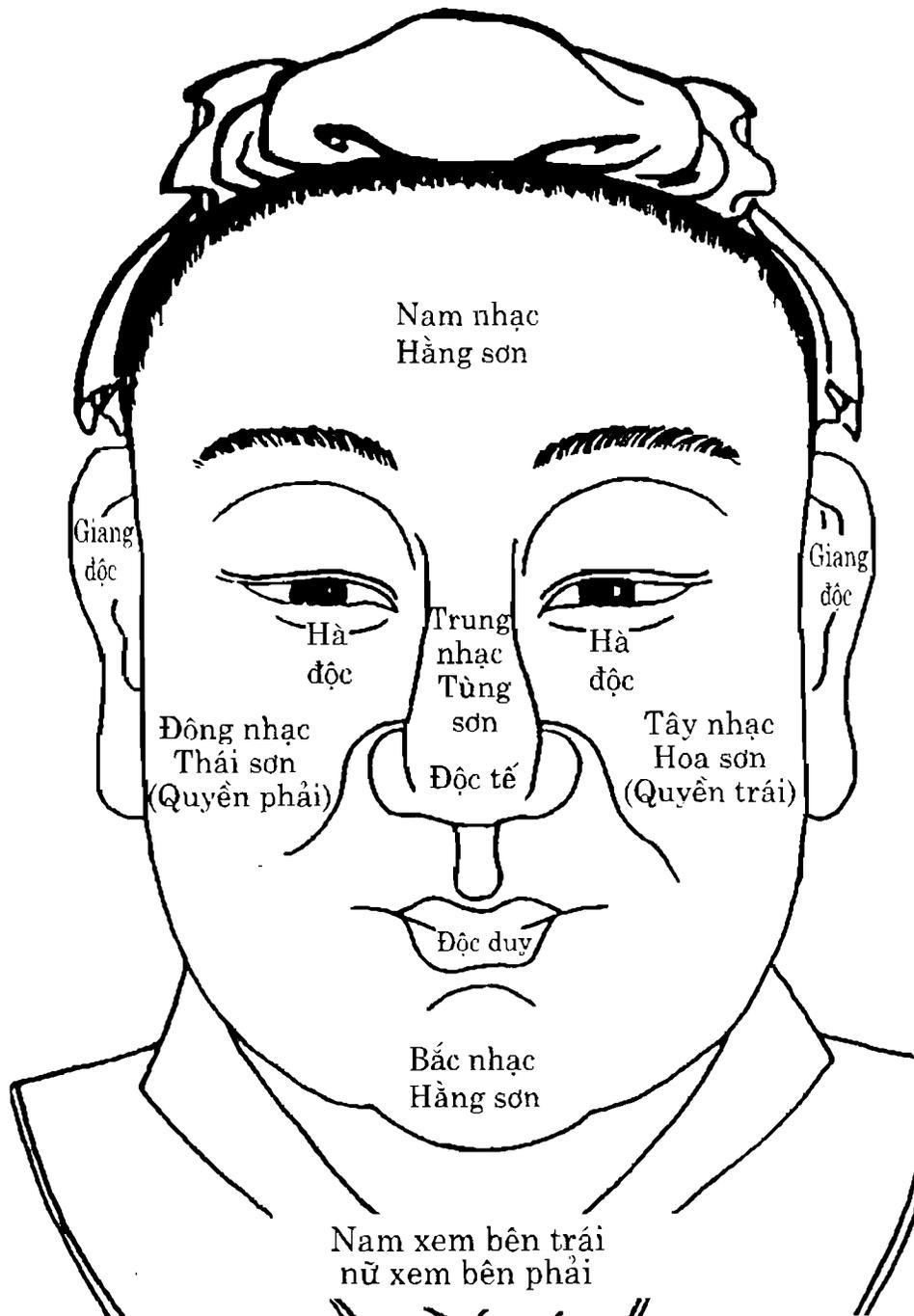
Vì sao dùng "Diện tướng Bát thương Nhị khó lưu niên pháp" trong Nhân tướng học để dự đoán vận mệnh của một người trong cuộc đời lại chuẩn xác hơn so với dùng Bát tự và Tử vi đẩu số hoặc các thuật dự đoán số mệnh khác (bao gồm cả thuật xem sao của phương Tây)? Nguyên nhân gốc rễ là bởi vì các thuật dự đoán đó không bao quát được những điều mà người xưa đã dạy: "cứ 259.200 người lại có hai người có vận mệnh giống nhau", và họ cũng xem nhẹ "Châu thiên vận mệnh" (vận mệnh trời ban) vốn ảnh hưởng rất lớn tới cuộc đời của mỗi người. Mặt khác, Nhân tướng học được đúc rút trên cơ sở chân lý: "Hữu chư nội tất hình chư ngoại" (Bên trong có thể nào thì bên ngoài sẽ thể hiện như vậy), đồng thời nó cũng được dựa trên nguyên lý của sinh lý học, di truyền học, y học; nó có sự tương đồng nhất định với nguyên lý và phương pháp "Cơ nhân toán mệnh" mà các nhà khoa học hiện đại đã nghiên cứu. Đó cũng chính là lý do tại sao Nhân tướng học lại được áp dụng để dự đoán được vận mệnh của con người.

Thiệu Vĩ Hoa

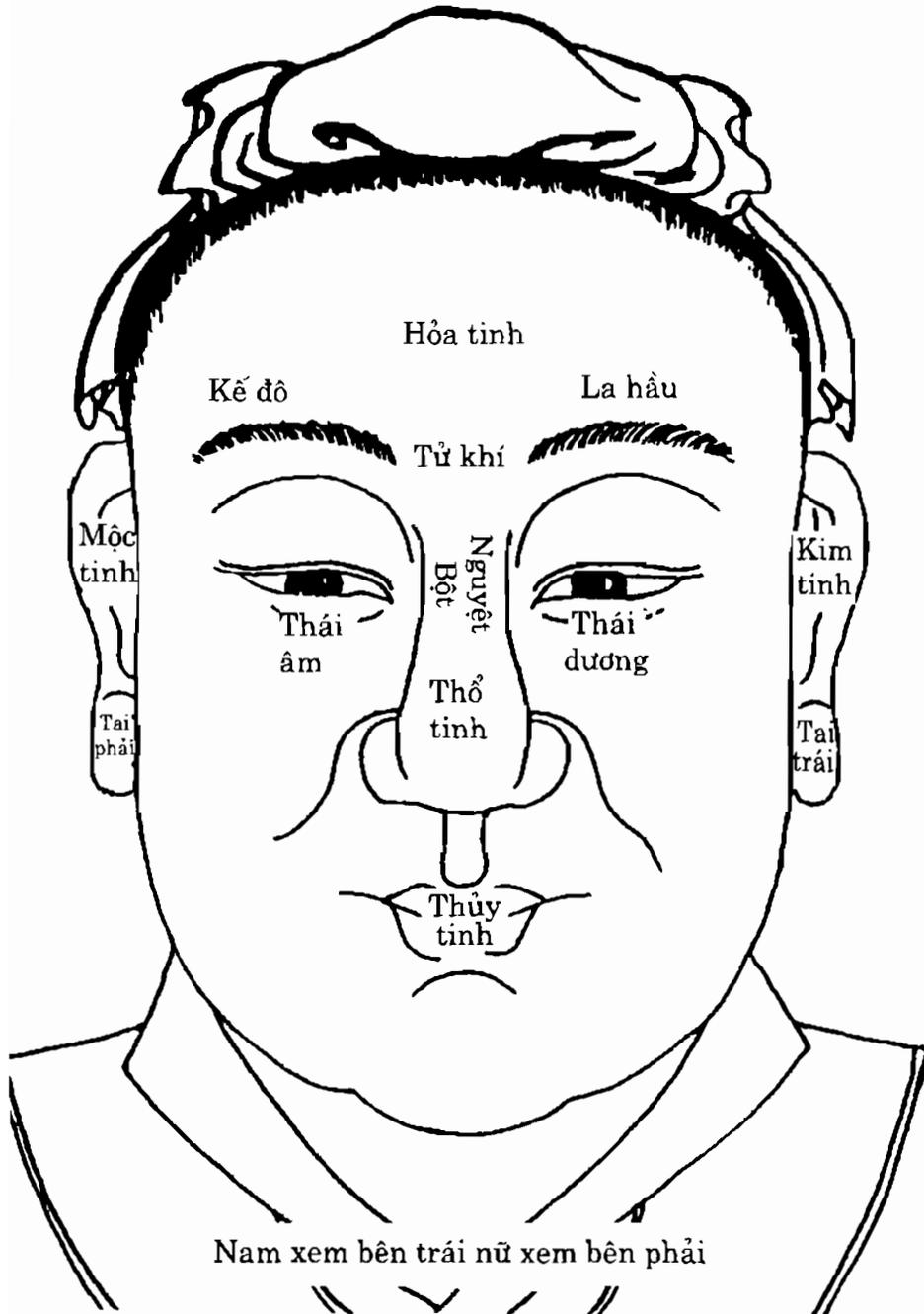
**HÌNH MINH HỌA
TAM ĐÌNH LỤC PHỦ
TRONG TƯỚNG MẶT**



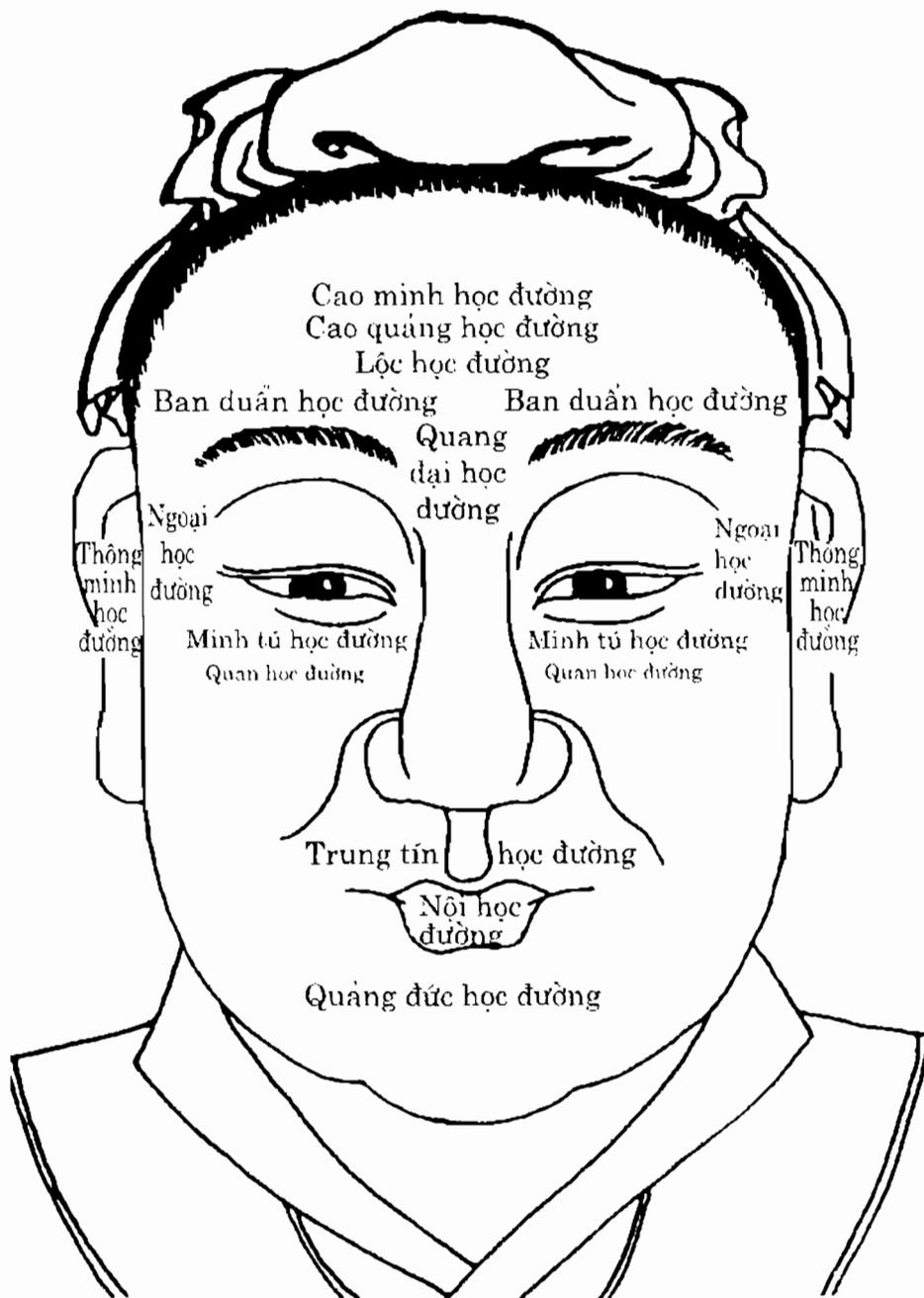
**HÌNH MINH HỌA
NGŨ NHẠC TỨ ĐỘC
TRONG TƯỚNG MẶT**



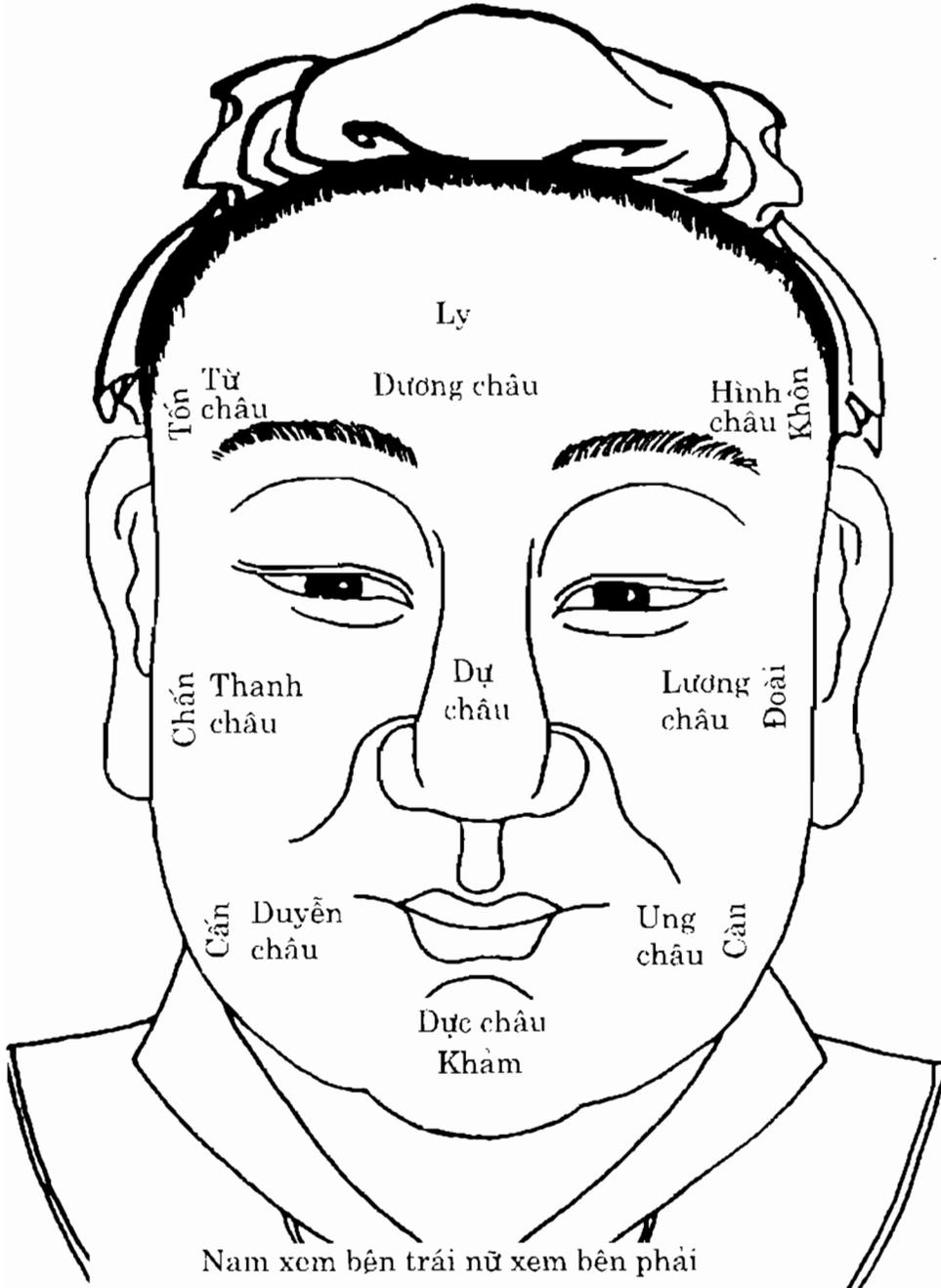
HÌNH MINH HỌA
NGŨ TINH LỤC DIỆU
TRONG TƯỚNG MẶT



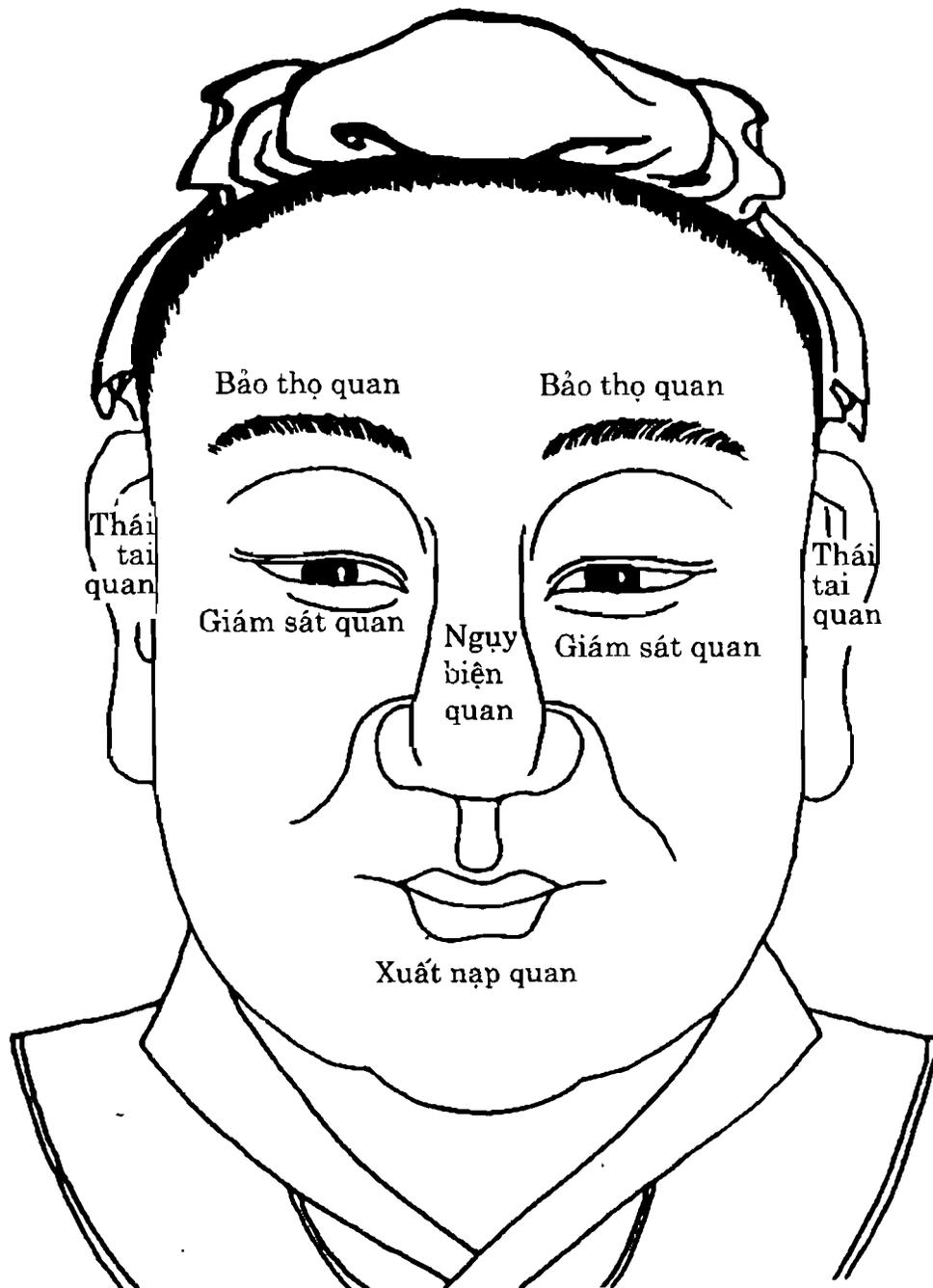
**HÌNH MINH HỌA
TỨ HỌC ĐƯỜNG,
BÁT HỌC ĐƯỜNG
TRONG TƯỚNG MẶT**



**HÌNH MINH HỌA
BÁT QUÁI CỬU CHÂU
TRONG TƯỚNG MẶT**



**HÌNH MINH HỌA
NGŨ QUAN
TRONG TƯỚNG MẶT**



CHƯƠNG 3

12 CUNG, 13 BỘ VỊ



Ý NGHĨA CỦA TƯỚNG PHÁP 12 CUNG

Mười hai cung chính là cách gọi của 12 bộ phận, hay còn được coi là 12 phần biểu thị vận mệnh của con người. Chương trước chúng ta đã bàn về tướng pháp các loại, trong đó đã bàn về các điềm may rủi cũng như cơ hội trong cuộc đời mà bản thân con người có được trên cơ sở các tướng pháp đã nêu, trong chương này, chúng ta bàn về tướng pháp 12 cung. Tướng pháp 12 cung không chỉ bàn về các điềm may rủi, cơ hội của chủ nhân mà còn thể hiện mối quan hệ xung quanh như quan hệ gia đình, cha mẹ, anh em, vợ con của bản thân người đó. Hay nói cách khác, tướng pháp 12 cung được xét từ 12 góc độ khác nhau, nó cho những điềm may rủi, may mắn thành công cũng như trắc trở gian nan trong cuộc đời. Cơ sở lập luận của 12 cung xuất phát trên nguyên tắc: "Hữu chư nội tất hình chư ngoại" (Bên trong thế nào thì bên ngoài thế vậy), nó

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

hoàn toàn có cơ sở khoa học, bao gồm cả y học, sinh lý học, di truyền học. 12 cung của Mệnh lý học coi tướng sao làm cơ sở, cụ thể như sau:

PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ CUNG MỆNH

Đặc tính bộ phận: Cung Mệnh (Ấn đường) có ý nghĩa như là điểm căn cứ để dự đoán những thuận lợi, thành công cũng như những trắc trở, khó khăn của con người, nó giúp chúng ta nhận biết được ước nguyện của bản thân có khả năng trở thành hiện thực hay không. Cuộc đời của con người có thể chia thành 3 loại "làm ít hưởng nhiều" (hưởng lộc) và "làm nhiều hưởng ít" hay "làm bao nhiêu hưởng bấy nhiêu". Những người cùng cha mẹ sinh ra, cùng sống trong một môi trường xã hội như nhau, nhưng tại sao số mệnh và vận may của họ lại hoàn toàn khác nhau? Chỉ cần quan sát tướng lý Mệnh môn, chúng ta có thể dự đoán được cuộc sống trong quá khứ cũng như trong tương lai của con người, bởi vì Mệnh môn chính là "công tắc nguồn" của hệ thống tư duy (tổ chức não), là cửa sổ để chúng ta thấy được trí tuệ, cá tính, tâm hồn và ý thức, cho thấy được 7 trạng thái tâm lý: hỉ - vui, nộ - giận, ai - đau buồn, mạn - lạnh nhạt, ái - yêu thương, ác - oán hận, dục - mong muốn và Lục dục như Mắt, tai, mũi, lưỡi, thân và ý. Tất cả những thứ đó quy tụ và thể hiện trên Ấn đường, đồng thời, Ấn đường cũng là cửa ngõ để con người ta tiếp thu tri thức, tiếp nhận các thông tin về con người và sự vật từ thế giới bên ngoài. Tất cả những người có tướng lý Mệnh môn tốt đều có khả năng điều tiết được 7 trạng thái tâm lý và 6 ham muốn (Lục dục) trên. Trong học tập, người có tướng Mệnh môn tốt thường là người học ít hiểu nhiều, còn khi tiếp nhận các thông tin họ lại có thể thấy một biết mười. Trong cuộc sống, những người có tướng lý này cũng gặp nhiều thuận lợi hơn là khó khăn trắc trở, làm ít hưởng nhiều. Ngược lại, những người có tướng lý Mệnh môn xấu thường khó kiếm chế hoặc không điều tiết được 7 trạng thái tâm lý thường gặp kể trên, trong học tập, họ học nhiều nhưng tiếp thu được ít, khi tiếp nhận các thông tin, họ chỉ tiếp thu thông tin đó một cách đơn thuần, do đó, khó khăn đến với họ nhiều hơn thành công và thuận lợi. Người xưa coi Mệnh môn là đầu não của 12 cung. Như vậy, chúng ta đủ thấy được Mệnh môn quan trọng như thế nào trong 12 cung.

Tiêu chuẩn tướng lý tốt xấu và điểm may rủi: Mệnh môn rộng, bằng phẳng, không có vân xấu, không có sẹo hoặc nốt ruồi được coi là Mệnh môn có tướng lý tốt. Người có tướng Mệnh môn tốt là người có gen di truyền tốt, tổ chức não bộ và hệ thống hô hấp phát triển tốt, trong cuộc đời, họ hiếm khi gặp hoạn nạn, sức khỏe dồi dào, có cuộc sống tinh thần cân bằng, trí lực tốt, có ý chí và thể lực kiên cường, dù tham gia hoạt động chính trị hay làm ăn buôn bán họ luôn giữ được mối quan hệ gia đình và quan hệ xã giao thân thiết. Nếu khí sắc của Mệnh môn sáng rõ như gương thì chủ nhân sẽ gặp nhiều thuận lợi, sức khỏe và tinh thần ổn định. Ngược lại, Mệnh môn khuyết lõm, hẹp (hai đầu lông mày cách nhau dưới 2 phân) hoặc có vân xấu, sẹo hay nốt ruồi là Mệnh môn không đạt chuẩn, điều đó cho thấy chủ nhân là người có gen di truyền không tốt, sức khỏe, trí lực và tính tình đều có điểm yếu nhất định. Đặc biệt, những người có tướng lý Mệnh môn xấu thường là những người hay do dự, lo âu, căng thẳng, nhạy cảm, nôn nóng, ngang ngạnh, dễ cáu giận, hay oán hận,... Những nhân tố

này ảnh hưởng trực tiếp tới sức khỏe, tuổi thọ, sự nghiệp và hôn nhân của họ (Chú giải: Đặc biệt là những người có nốt ruồi to, vân sâu hoặc hai đầu lông mày giao nhau thì cuộc đời của họ càng nhiều trắc trở hơn). Những người có vân Huyền châm càng dễ gặp gian nan trắc trở, cả đời sự nghiệp thành bại thất thường, thành công lắm mà thất bại cũng nhiều. Nếu cạnh Ấn đường có nốt ruồi Lao ngục thì trong cuộc đời, chủ nhân ít nhất phải vào tù một lần. Nếu khí sắc Mệnh môn u tối, dù tham gia quan trường hay thương trường, chủ nhân cũng gặp nhiều khó khăn, trắc trở, do đó cần nhẫn nại và chú ý giữ gìn sức khỏe. Nếu Mệnh môn có sắc đen, chủ nhân cần đề phòng tai nạn giao thông; nếu Mệnh môn có màu xám xịt, chủ nhân cần đề phòng miệng lưỡi thị phi, nghiêm trọng hơn có thể điều tiếng sẽ dẫn tới tù ngục (Chú giải: Nhân tướng học không tách rời tướng lý của các phần khác, khi xem tướng Mệnh môn, cần kết hợp với tướng lý của các bộ phận khác).

PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ CUNG TÀI BẠCH (CUNG TIỀN TÀI)

Đặc tính bộ phận: Tài miên cung là cách gọi thông thường của cung Tiền tài trong các sách tướng số. Chuẩn đầu trên mũi thuộc Tài miên cung. Tuy vậy, Thiên thương và Địa khố cũng có mối quan hệ đặc biệt với Tài miên. Thiên thương giúp chúng ta dự đoán được gen di truyền thời ông cha của chủ nhân, còn Địa khố giúp chúng ta nhận biết được tương lai, con cái của chủ nhân. Trước đây từng có rất nhiều sách liệt Thiên thương và Địa khố vào phạm vi của Tài miên cung, nhưng nếu xét nhân tố có ảnh hưởng nhiều đến tiền tài trong cuộc đời con người thì phải kể đến đôi mắt. Bởi vì mắt chính là "Duyên của tiền tài", một người mà không có duyên tiền tài (tướng mắt không tốt) thì dù có quản lý tài chính tốt đến thế nào, tiết kiệm ra sao thì tốt lắm cũng chỉ được tiểu phú. Nếu "duyên tiền tài" to rộng, dài và sâu (tướng mắt đẹp), lại biết cách quản lý tiền bạc thì dù họ không tiết kiệm, hà tiện thì số vẫn được đại phú. Tại sao người xưa lại coi Chuẩn đầu là cung Tiền tài? Chân lý đó được rút ra từ đâu? Đáp án cho câu hỏi này là: Mũi thuộc Thổ tinh, có đất là có tiền tài. Nếu mũi cao và đầy đặn thì Thổ (đất) sẽ phì nhiêu màu mỡ, như vậy ắt sẽ sinh được nhiều tiền tài. Theo cơ sở của sinh lý học và y học chúng ta cũng thấy, hai bên Chuẩn đầu của mũi cũng có mối liên quan đặc biệt với hệ tiêu hóa và hệ sinh dục của mỗi người (tham khảo hình minh họa về Ngũ hành ở sau sách), nếu hệ tiêu hóa và hệ sinh dục phát triển tốt, không có khiếm khuyết nào, chức năng của chúng hoàn toàn bình thường, xét về chức năng sinh lý, "hệ thống Thổ (đất) không thể áp chế được hệ thống Thủy (nước), mà hệ thống Thủy lại càng làm cho Thổ thêm xanh tươi màu mỡ", từ đó nó cũng tạo ra những ảnh hưởng nhất định tới tính cách của chủ nhân. Những người có hai bên Chuẩn đầu tốt thì tính tình cũng ôn hòa, ổn định, không nôn nóng, làm việc có kế hoạch, do đó họ cũng có đủ sáng suốt và bình tĩnh để quản lý tài chính tốt hơn. Ngược lại, những người có tướng Chuẩn đầu không tốt, tức là hệ tiêu hóa và hệ sinh dục của họ cũng có những khiếm khuyết nhất định, chức năng tiêu hóa và sinh sản có hạn, do đó cũng có ảnh hưởng nhất định đến tính cách của họ. Tương tự, trong việc quản lý tài chính, do là người nôn nóng, hay làm việc theo hứng thú nhất thời nên thường chi tiêu

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

khó kiểm soát. Không chỉ hành động và phát ngôn theo hứng thú nhất thời mà trong công việc và sự nghiệp, những chủ nhân thường đầu tư theo hứng, vì thế họ dễ thất bại, hoặc dễ rủi ro. Cho nên, một người nếu có tướng Chuẩn đầu và Tị dục (cánh mũi) không tốt thì sẽ khó tụ tài tụ lộc. Điều đó chính là câu trả lời vì sao người xưa quy Chuẩn đầu và Tị dục vào cung tiền tài.

Tiêu chuẩn tướng lý tốt xấu và điểm may rủi: Mũi nếu suôn cao đầy đặn, thẳng, không lệch, Chuẩn đầu tròn trịa, lỗ mũi hướng lên mà không thu về, tướng của hai phần bên Chuẩn đầu là Giác đài đình úy và hai quyền (má) tốt được coi là Tài bạch tốt, các bậc hiền triết gọi đó là "tài tinh đắc địa" (sao tài lộc được đất), chủ nhân có tướng Tài bạch tốt là người biết quản lý tài chính, có khả năng làm chủ được tiền tài, tiền tài càng ngày càng tụ về. Nếu tướng hai mắt tốt, chủ nhân sẽ được đại phú. Ngược lại, người có tướng mũi lệch, ngắn và nhỏ, gày và lộ xương, gãy, hai cánh mũi hẹp, lỗ mũi hếch lên (loại trừ những người hình Mộc và Ngũ lộ cách), sống mũi và cánh mũi có vết sẹo hoặc nốt ruồi, hai quyền thấp bằng phẳng, không phục và không có thể thì cả đời tiền tài không như ý, ít thành công, thậm chí có cơ hội cũng khó nắm bắt. Cũng do không có tài quản lý tài chính và làm chủ nên cuối cùng tiền tài đến rồi lại đi. Khí sắc của Tài bạch cung đóng vai trò rất quan trọng, nếu khí sắc của Tài bạch cung không tốt thì dù chủ nhân là người có tài quản lý tài chính cũng chẳng tụ được tài mà còn bị hao tài tổn của.

PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ CUNG HUYNH ĐỆ (CUNG ANH EM)

Đặc tính bộ phận: Hai lông mày được coi là Huynh đệ cung. Huynh đệ cung không những giúp chúng ta đoán được chủ nhân là người có đông anh em hay không mà còn giúp chúng ta nhìn nhận được tình cảm anh em, đồng thời cũng là điểm để chúng ta quan sát tình thân gia đình, mối quan hệ bạn bè và quan hệ xã giao của mỗi người. Người xưa gọi Huynh đệ cung là Giao hữu cung. Các bậc hiền triết gọi phần cuối của lông mày là "Cung của thê tử tài miên" (Cung vợ con và tiền tài). Lông mày mọc sát tượng trưng cho vợ con đông đủ, tiền bạc dồi dào, lông mày thưa thớt tượng trưng cho tiền tài thiếu thốn. Nhưng tại sao người xưa lại coi hai lông mày là Huynh đệ cung? Lý do là bởi hai lông mày chính là nơi để quan sát gen di truyền có tốt hay không. Sách tướng thuật có nói: "Tàng tinh dư cốt, hiện tinh dư mi" (cái tinh túy tiềm tàng thể hiện ở xương, cái tinh túy có thể thấy được thể hiện ở lông mày). Nếu cha mẹ là người khỏe mạnh thì xương mi nhô cao, lông mi dài quá mắt, như vậy chủ nhân ắt là người đông anh chị em. Đầu lông mày có mối quan hệ đặc biệt với phổi, đuôi lông mày có mối quan hệ đặc biệt với gan. Đầu lông mày chính là nơi thể hiện lượng khí trong cơ thể con người, đuôi lông mày thể hiện khí chất của con người. Hình lông mày đẹp không chỉ thể hiện khí lượng trong con người nhiều mà khí chất của người đó cũng tốt, vì thế, tình cảm anh chị em tự nhiên cũng sẽ tốt hơn, thân thiết hơn. Người có hình lông mày đẹp khi ra ngoài cũng dễ tạo dựng mối quan hệ tốt, vợ chồng hòa hợp, con cái ngoan

hiên, hay nói cách khác, hình lông mày đẹp thì trong cuộc sống chủ nhân là người có nhiều quý nhân phù trợ, ít bị tiểu nhân làm hại, sự nghiệp dễ thành, tiền tài dồi dào.

Tiêu chuẩn tướng lý tốt xấu và điểm may rủi: Lông mày đẹp là lông mày thanh tú, cong và dài qua mắt, nằm gọn ghẽ ở phần dưới trán, lông mày dày, mọc xuôi, sáng và có thần thái, không che khuất tầm nhìn. Người có tướng lông mày đẹp thường có đông anh chị em, nhiều bạn bè, không khắc người thân và được mọi người giúp đỡ, ra ngoài tạo được nhiều mối quan hệ xã hội tốt. Ngược lại, nếu sắc lông mày nhạt, to thô, dựng lên, mọc ngược, mọc rải rác không sát nhau, hoặc mọc trùm lên Ấn đường, ngắn hơn mắt, lông mày bị đứt ở đoạn giữa, bên cao bên thấp, bên dài bên ngắn, xương mày không nổi, hoặc trên lông mày có vân, có sẹo hay nốt ruồi,... đều xếp vào loại tướng lông mày xấu. Người có tướng lông mày xấu là người ít anh em bạn bè, không tạo được mối quan hệ tốt, thiếu thốn tình cảm, khó có cuộc sống hạnh phúc như ý muốn.

PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ CUNG ĐIỀN TRẠCH

Đặc tính bộ phận: Cung Điền trạch nằm ở giữa lông mày và mắt. Cung Điền trạch chính là phần thể hiện tài sản, đất đai, hoàn cảnh gia đình và danh vọng của mỗi người. Tuy nhiên, cung Điền trạch cũng có mối quan hệ mật thiết với gen di truyền của cha mẹ, khác với cung Tài bạch - cung thể hiện Tiền tài của mỗi người. Xét về mặt sinh lý học, cung Điền trạch là nơi phản ánh chức năng của hệ thống tiêu hóa trong con người, nó có mối quan hệ đặc biệt với hệ tiêu hóa di truyền từ cha mẹ của chủ nhân. Ngoài thể hiện tài sản, đất đai ra, cung Điền trạch còn là cơ sở để đoán biết cuộc sống gia đình, phẩm chất đạo đức và mối quan hệ tình cảm của mỗi người.

Tiêu chuẩn tướng lý tốt xấu và điểm may rủi: Mi trên đầy đặn, cao rộng thanh tú, không có vết sẹo, không có nốt ruồi được coi là tướng mi đẹp. Người có tướng mi đẹp là người được thừa hưởng gia sản của bề trên để lại, hoặc nếu không cũng tự dựng được sản nghiệp, cuộc sống gia đình vui vẻ, bình yên. Người có tướng cung Điền trạch tốt thường coi trọng cuộc sống tinh thần, họ cũng là những người trung chính nhân hậu, sống khá lương thiện, dễ nhận được thiện cảm từ người khác giới, cuộc sống hôn nhân mỹ mãn, con cái thường kết hôn sớm, cuộc sống vợ chồng hòa hợp. Người có tướng Điền trạch tốt cũng là người có tinh lực dồi dào, nhân duyên như ý, dễ nhận được sự giúp đỡ của bề trên, cấp trên, nếu làm nghề liên quan đến điện ảnh, nghệ thuật dễ được quần chúng đón nhận. Ngược lại, những người có mi mắt trên lõm sâu (trừ những người hình Mộc và người ở một số địa phương giáp Quảng Đông - Trung Quốc), hoặc nhỏ hẹp (rộng chưa đầy chiều ngang ngón tay) hoặc có sẹo hay nốt ruồi thì chủ nhân thường có bệnh về đường tiêu hóa hoặc gen di truyền không tốt. Ngoài ra, người có tướng Điền trạch không tốt dù là người tích cực phấn đấu, song họ là người hay nôn nóng, nhân duyên không tốt, họ có tài trí nhưng tính tình và phẩm đức nhiều hạn chế. Về gia sản, họ không những không được hưởng gia sản của ông cha để lại mà thời thanh niên còn khuyh gia bại sản. Về gia đình, những người có cung Điền trạch không tốt thường không có được mối quan hệ gia đình thân mật, sớm phải xa cha mẹ,

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

khó lập nghiệp ngoài xã hội, khó mua đất dựng nhà, dễ khuynh gia bại sản hoặc phải liên tục chuyển nhà. Sắc khí của cung Điền Trạch u tối cho thấy chủ nhân là người tham lam, không đáng tin cậy, thiếu đạo đức, trong nhà thường có chuyện không vui (thậm chí có án mạng), họ cũng là người khó hòa hợp trong cuộc sống vợ chồng. Những người có mi trên quá rộng (rộng hơn hai ngón tay đặt ngang) là người có tướng phú quý, họ cũng là người có tính tình phóng khoáng, nhân từ, hài hước, có tầm nhìn xa trông rộng, có số trường thọ. Tuy nhiên, những người có cung Điền Trạch quá rộng thường là người không có chí tiến thủ, không có khả năng tính toán và quản lý tiền bạc, thích hão huyền và không có chính kiến, họ thường thiếu tự tin trong đối nhân xử thế và trong công việc. Tướng nữ giới kỵ Điền Trạch quá rộng, người có tướng này thường khá kiêu căng. Người phương Tây không kỵ cung Điền Trạch quá hẹp, vì Điền Trạch hẹp là đặc tính chung của họ.

PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ CUNG NAM NỮ

Đặc tính bộ phận: Nam nữ là cách gọi khác của cung Tử nữ (cung con cái), hay thường được gọi là Lệ đường, cung Âm chất, Long cung, Phượng đại, Ngọa tâm, Tam dương tam âm, Lục dương. Cung Nam nữ là phần nằm phía dưới mắt, cách mắt khoảng 2cm. Đây là nơi "Tim thận giao nhau", là đầu não của hệ nội tiết và là nơi giao nhau của hệ tuần hoàn và hệ thần kinh, mà con người ta được sinh ra từ "tinh cha huyết mẹ", vì thế người xưa đã gọi nơi đây là "cung Nam nữ". Cung Nam nữ là nơi giúp chúng ta nhận biết được tâm tính, hành động của con người có phù hợp với tiêu chuẩn đạo đức không. Đặc biệt, cung Nam nữ cũng là phần giúp chúng ta nhận biết mối quan hệ nam nữ của chủ nhân có đúng đắn hay không. Cung Nam nữ có mối quan hệ đặc biệt với thần kinh trên não, vì thế, người xưa gọi cung này là cung Âm chất, hoặc cung Tâm tính.

Tiêu chuẩn tướng lý tốt xấu và điềm may rủi: Phần dưới mắt đầy đặn và bằng phẳng, sáng và nhuận sắc, người 40 tuổi trở lên có vân Âm chất được coi là cung Nam nữ đẹp. Người có cung Nam nữ đẹp là người có thể lực và tinh thần khỏe mạnh, sống nhân từ, chân chính, cuộc sống vợ chồng ân ái, con cái đông đúc, thảo hiền, họ cũng là người thành công trong sự nghiệp, ít gặp hiểm nguy. Dưới mắt có sẹo, có vân xấu, có nốt ruồi hoặc phần da dưới mắt khô nhăn cho thấy chủ nhân từng bị bệnh về nội tiết hoặc rối loạn nội tiết, những người như vậy thường không có con, hoặc nếu có con thì con cái của họ không khỏe mạnh. Nếu dưới quầng mắt có sẹo hoặc nốt ruồi, chủ nhân là người phải lo âu, vất vả về đường con cái hoặc xung khắc với con cái (Nam xem bên trái, nữ xem bên phải). Nếu chưa đến 40 tuổi mà dưới mắt đã có những cục thịt nhỏ xếp chồng lên nhau hoặc dưới mắt khô lõm không có thịt thì cho thấy chủ nhân từng vì nhục dục mà hao tổn tâm sức, hoặc phẩm đức kém, thường làm những chuyện thiếu đạo đức, do đó cũng ảnh hưởng đến chức năng của hệ thống tuần hoàn máu và hệ nội tiết, dù là nam hay là nữ, đã có con hay chưa có con thì trong tương lai, họ cũng không còn khả năng sinh sản. Trong sự nghiệp, những người có tướng này thường gặp nhiều gian lao trắc trở, cuộc sống hôn nhân không được như ý. Nếu thịt dưới mắt chảy xệ xuống như hình túi, chủ nhân là người không còn khả năng giới tính, trong họ

không còn động lực để yêu thương ân ái (Chú giải: Người già nếu Lệ đường không chảy xệ thành hình túi cho thấy khả năng tình dục của họ vẫn bình thường). Phần dưới bầu mắt có màu u tối cho thấy chủ nhân là người có cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, hoặc con cái đang gặp hoạn nạn, trắc trở, hoặc họ đang gặp chuyện không may trong sự nghiệp, hoặc gặp vấn đề về sức khỏe. Nếu cả quầng mắt màu tối, chủ nhân là người bất chính, hoặc rối loạn về thần kinh não, cần đề phòng chuyện bất hòa và tranh chấp trong gia đình. Nam giới có vợ đang mang bầu hoặc người đang mang bầu mà mắt có quầng thâm u tối thì con cái sinh ra mắt nhiều tròng trắng. Nếu dưới bầu mắt có vân xâm phạm vào Âm chất (vân thẳng hoặc vân lưới) thì chủ nhân thường là người có phẩm chất đạo đức kém, thường làm chuyện bất lương hoặc làm những chuyện nghiêm trọng xâm phạm đến đạo đức. Nếu có gân xanh hoặc mạch máu đỏ ở Lệ đường thì chủ nhân thường là người có tâm địa gian ác, cần cảnh giác, những người như vậy cần sớm tu tâm dưỡng tính, giữ cho tâm thanh thản, dần dần gân hoặc mạch máu ở đó sẽ nhạt màu.

PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ CUNG NÔ BỘC

Đặc tính bộ phận: Cung Nô bộc bao gồm các bộ phận ở hàm dưới như Địa các, Địa khố và phần hàm dưới má. Cung Nô bộc thể hiện vận mệnh của con người khi về già và mối quan hệ với con cái của chủ nhân, người xưa gọi cung này là cung Thống ngự hoặc cung Quản lý. Địa các và Địa khố liên quan mật thiết với hệ nội tiết và các hệ thống vùng Hạ nguyên, còn phần dưới quai hàm lại có mối quan hệ chặt chẽ với hệ tiêu hóa và hệ thống chi dưới.

Tiêu chuẩn tướng lý tốt xấu và điềm may rủi: Địa các và Địa khố có thần thế, quai hàm đầy đặn, đoan chính, cả phần hàm dưới má không bị khuyết lõm được coi là tướng tốt. Người có tướng lý cung Nô bộc tốt thường là người có ý chí kiên quyết, trí tuệ siêu thường, họ cũng là những người quả quyết anh minh trong việc đối nhân xử thế cũng như trong công việc, là người công bằng, thường phạt phân minh trong việc giáo dục con cái. Chính vì những nét tính cách này, người có cung Nô bộc tốt thường rất biết cách dùng người, có khả năng quản lý, đạo đức và phẩm chất của họ đủ để thuyết phục mọi người. Người có tướng lý Nô bộc tốt cũng là những người được cấp dưới và người đời sau nể phục, con cái thảo hiền, về già họ sống khá mạnh khỏe, đầu óc minh mẫn, sự nghiệp ngày càng thuận lợi, ăn mặc dư dả, cuộc sống gia đình và cuộc sống hôn nhân mỹ mãn như ý. Người có Địa các nhô nhọn, lệch, có vân, sẹo, Địa các thu về phía sau, hoặc đưa về phía trước, quá dài hoặc quá ngắn, Địa khố và hàm dưới lõm, lệch hoặc có vết sẹo thuộc tướng Nô bộc xấu. Người có tướng Nô bộc xấu là người thiếu ý chí, không quyết đoán, trí lực không tốt, tính tình ngang bướng, không lương thiện, chức năng của não không bình thường, cuộc sống gia đình và tình duyên lận đận, về già thương đau yếu, điều kiện sống thiếu thốn, lao động vất vả, họ thường sống khá đơn độc, thậm chí không được cấp dưới ủng hộ. Nếu có vân xấu hoặc nốt ruồi ở cung Nô bộc, xương hàm nhọn hoặc nhô ra thì chủ nhân là người không quân tử, về già phải sống đơn độc, bản hàn, xung khắc với người thân. Cằm đưa ra phía trước cho thấy chủ nhân là người ngang ngạnh, quá tự tin vào mình, về già nhiều bệnh tật, cần đề phòng bệnh

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

cao huyết áp và bệnh tim mạch. Tất cả những người có Địa các lõm khuyết, dù trước đó có thành công hay không thì đến năm 41 tuổi cũng gặp hạn hao tài tổn của, năm 71 tuổi có chuyện không vui liên quan đến sức khỏe.

PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ CUNG THÊ THIẾP

Đặc tính bộ phận: Cung Thê thiếp là phần nằm ở đuôi lông mày và đuôi mắt (còn gọi là đuôi cá) kéo dài đến chân tóc mai, còn gọi là Gian môn, một số sách cũng coi Thiên thương thuộc cung này. Xét về tính thời đại, chúng ta có thể gọi cung Thê thiếp là cung Phu thê hoặc cung Hôn nhân, vì như thế sẽ bao hàm hơn và cụ thể hơn. Gian môn là nơi giao nhau giữa tiểu não với thân kinh của gan, tiểu não là trung khu chỉ đạo ham muốn giới tính, còn gan lại là nơi khởi nguồn của tì khí. Từ đây có thể thấy, tiểu não chính là nơi chỉ đạo ham muốn xác thịt, còn gan lại là nơi chỉ huy tinh thần của mỗi người. Mà quan hệ phu thê (vợ chồng) lại là mối quan hệ gắn bó thân thiết nhất trong mỗi quan hệ gia đình. Cũng có thể nói, cuộc sống vợ chồng và cuộc sống tinh thần chính là hai nội dung quan trọng nhất trong mỗi quan hệ vợ chồng, chính vì thế mà người xưa đã liệt Thiên thương vào cung Thê thiếp. Cũng có một số sách xưa coi Ấn đường thuộc cung Phu thê, vì bộ phận này cũng có mối quan hệ mật thiết với não và gan.

Tiêu chuẩn tướng lý tốt xấu và điềm may rủi: Gian môn có thịt dày dặn, da trơn nhẵn, không có vân xấu hoặc nốt ruồi, phần đuôi cá không bị lõm khuyết, vân đuôi cá không nhiều cũng không quá ít, các vân này sắp xếp có trật tự... được coi là tướng Gian môn tốt. Người có tướng Gian môn tốt thường là người có não và gan phát triển bình thường, tính tình lương thiện, dễ gần, họ không vội vàng mà cũng không quá chậm chạp, tâm tính ổn định, không dễ nóng giận, khả năng giới tính bình thường, dễ bằng lòng với những gì đang có, thỏa mãn với cuộc sống vợ chồng, có cuộc sống vợ chồng hòa hợp ân ái và cuộc sống gia đình vui tươi hạnh phúc. Cũng do não và gan phát triển tốt nên điện năng tốt phát ra từ cơ thể họ dù ở tần suất nào, tốc độ tần suất ra sao, sóng điện phát ra thế nào thì họ cũng luôn ở tâm thái bình thường. Dù là nam giới hay nữ giới, những người có điện năng này thường khá ổn định, dễ kết vợ chồng, họ là những người có cung Thê thiếp đẹp. Nam giới nếu có cung Thê thiếp đẹp thì sẽ cưới được người vợ xinh đẹp, hiền dịu, nữ giới có cung Thê thiếp đẹp sẽ lấy được người chồng giỏi giang. Ngược lại, nếu Gian môn lộ xương, không dày dặn hoặc bị lõm sâu, đuôi cá (đuôi mắt) lõm vào trong, hoặc Gian môn có vân cắt nhau hoặc có nốt ruồi đen thì đó là tướng Gian môn không đạt chuẩn. Người có tướng Gian môn này thì gan, não, hệ nội tiết và điện năng không tốt, do đó cũng ảnh hưởng ít nhiều tới cuộc sống vợ chồng (dù là sức khỏe hay tinh thần). Trong sự nghiệp, những người có Gian môn không hợp tướng thường do phán đoán sai dẫn tới thất bại, hoặc bạn đời của họ dễ gặp hiểm nguy, nghiêm trọng thì bạn đời có thể chết trẻ (khi xem tướng cần chú ý kết hợp xem phân khí sắc). Những người có tướng như trên được người xưa gọi là "Khắc thê" hoặc "Hình phụ". Nếu cả vợ và chồng đều có tướng Gian môn không đẹp thì đều là những người ngang bướng, nóng nảy, vợ chồng dễ xảy ra xích mích, dẫn tới cuộc sống

vợ chồng không hòa hợp, cuối cùng dẫn tới phân ly mỗi người một ngã. Ngoài ra, những người có tướng Gian môn không đẹp cũng dễ có những mối quan hệ tình cảm bất chính, hoặc là ngoại tình, hoặc là hay tìm thú vui hưởng lạc, đó chính là hậu quả từ sự tương khắc điện năng giữa hai người. Sách tướng xưa có dạy: "Gian môn vân giao chủ thê thiếp ải tử" (người có vân cát nhau thì thê thiếp thường chết do thất cổ tự vẫn). Mặc dù lý luận này đã có những bằng chứng thực tế, song nó vẫn chưa chứng minh được chân lý, thậm chí quan điểm trên còn được coi là mê tín, do đó ở đây chúng tôi chỉ có thể kết luận rằng, những người có vân xấu ở Gian môn thường bị tật bệnh ở gan, não hoặc hệ nội tiết không bình thường. Ngoài ra, những người Gian môn có vân xấu cũng là những người có tính tình gàn dở, nhu cầu tình dục không quá mạnh, cũng không quá yếu. Vì thế, nữ giới có tướng Gian môn không tốt thường không thỏa mãn trong cuộc sống vợ chồng, bên cạnh đó, họ cũng gặp những cản trở nhất định trong cuộc sống tinh thần, sống trong chế độ phong kiến chuyên chế, do không được ly hôn với chồng, vì thế họ dễ phải tự vẫn để giải thoát. Sống trong chế độ xã hội tiên tiến ngày nay, những chủ nhân thường có khuynh hướng ly hôn để giải quyết vấn đề, do đó, hiện tượng "thê thiếp ải tử" (thê thiếp thất cổ mà chết) cũng hạn chế hơn. Những người có sẹo hoặc nốt ruồi ở Thiên thương, Gian môn sẽ có những ảnh hưởng nhất định tới cuộc sống vợ chồng. Sách tướng cổ có nói: "Bên trái cung Thê thiếp có sẹo hoặc nốt ruồi thì khắc vợ - Nam trái, nữ phải" (Tả biên Thê thiếp cung hữu chí chủ khắc thê). Nữ giới mà bên phải cung Thê thiếp có sẹo hoặc nốt ruồi thì cuộc sống hôn nhân không được như ý hoặc dễ ngoại tình. Theo kinh nghiệm của những người nhiều năm làm công tác liên quan đến Nhân tướng học cho thấy, tới 90% những người có nốt ruồi ở Thiên thương và Gian môn thường có cuộc sống hôn nhân không như ý muốn. Người có nhiều nếp nhăn, vân giao nhau ở đuôi cá, Gian môn lộ xương thường là những người lao động vất vả hoặc ham muốn tình dục lớn. Những người trên 40 tuổi mà đuôi cá không rõ vân thường là người thiếu lạc quan, không tích cực, ham muốn tình dục. Người trên 20 tuổi mà nếp nhăn ở phần đuôi cá rõ thường là người lao động vất vả, gian khổ. Nếu sắc khí cung Phu thê thay đổi thường là dấu hiệu quan trọng, bạn đọc cần tham khảo thêm phần quan sát sắc khí toàn diện.

PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ CUNG TẬT ÁCH

Đặc tính bộ phận: Cung Tật ách bao gồm 3 phần Sơn căn, Niên thượng và Thọ thượng. Muốn biết sức khỏe và tuổi thọ của con người, người ta thường xem cung Tật ách, đây cũng là cơ sở để chúng ta dự đoán được miễn dịch của mỗi người đối với những bệnh chưa phát sinh và sức đề kháng đối với những bệnh đã mắc phải. Ngoài ra, dựa vào cung Tật ách, người ta có thể đoán biết được tinh thần đối phó với những diễn biến bất ngờ chưa tới và phản ứng trước những diễn biến phức tạp đã xảy ra của con người. Sách tướng thuật cổ gọi cung Tật ách là cung Sức khỏe, bởi vì Sơn căn trên cung Tật ách có mối liên quan đặc biệt với tim mạch và hệ thống tuần hoàn, hệ bài tiết và nội tạng của con người. Sơn căn và Niên thọ chính là vùng phản ánh thần kinh của hệ tiêu hóa. Sống mũi có mối liên quan mật thiết tới hệ thống cột sống, chính vì vậy, người xưa đã gọi Sơn căn, Niên thượng và Thọ thượng là cung Tật ách.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

Tiêu chuẩn tướng lý tốt xấu và điềm may rủi: Sống mũi cao và thẳng, khí sắc sáng bóng, không có vân xấu hoặc nốt ruồi, không bị lệch, lồi lên hoặc lõm xuống, Sơn căn không bị gãy hoặc lõm thấp, tất cả các yếu tố nêu trên đều được coi là cung Tật ách tiêu chuẩn. Người có tướng lý cung Tật ách hợp chuẩn thường là người cả đời mạnh khỏe, hiếm khi bị bệnh, có khả năng ứng phó trước mọi diễn biến không tốt về mặt sức khỏe. Ngược lại, những người có Sơn căn thấp, khuyết, sống mũi sụp thấp không có thần thế, chủ về thiếu sức khỏe, không có ý chí kiên cường, tính tình ngang bướng, lập dị, thiếu nhân nại, thường thay đổi mục tiêu trong sự nghiệp hoặc vị trí công việc, cả đời sự nghiệp ít thành. Nếu phần giữa Sơn căn và Niên thượng có nốt ruồi, hoặc giữa Sơn căn với Niên thọ lõm khuyết hoặc có sẹo, chủ nhân cần chú ý đề phòng tai nạn xe cộ, không nên điều khiển những loại xe có tốc độ lớn, đặc biệt những người có Sơn căn khuyết lõm, do khả năng ứng biến thấp nên cần đặc biệt giữ gìn. Nếu hai bên Sơn căn có nốt ruồi, chủ nhân thường bị bệnh đường tiêu hóa. Nếu trên Niên thọ và hai bên có nốt ruồi thì chủ nhân thường mắc các bệnh về hệ bài tiết, gan tạng. Nếu dưới Ấn đường, trên Sơn căn, phân sát với mắt có nốt ruồi thì chủ nhân thường mắc các bệnh về tuần hoàn như bệnh tim mạch. Nếu vân Huyền châm của Ấn đường kéo xuống Sơn căn và Niên thọ thì trong cuộc sống chủ nhân khó tránh được tai nạn bất ngờ, người không có vân Âm chất, dễ bị tử nạn. Người có vân ngang ở Sơn căn thường là người thất bại trong tình yêu và sự nghiệp. Người có vân dọc ở Sơn căn số phải nuôi con người khác. Người có Niên thọ nhô cao hoặc có dạng xương nối đốt nhau, trong đời sẽ gặp ít nhất một thất bại lớn, họ cũng là người tính tình quật cường nhưng ngang ngạnh. Nếu khí sắc của Niên thượng tối mờ, kéo đến Sơn căn, trong nhà chủ nhân thường có người ốm lâu.

PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ CUNG THIÊN DI

Đặc tính bộ phận: Cung Thiên di là tên gọi chung của Thiên thương, Phúc đường, Dịch mã và Sơn lâm. Cung Thiên di là cơ sở để nhận biết được việc ăn ở đi lại, các chuyến đi trong cuộc đời và sự nghiệp đầu tư cũng như những thay đổi về chức vị công tác của mỗi người. Sách tướng thuật xưa gọi cung Thiên di là cung Biến động. Cung Thiên di có mối liên quan mật thiết với hệ thống não bên, mà hệ thống não bên chính là cơ quan chủ quản của hệ thống âm thanh, phương hướng, vị trí, thời gian và cảm giác ánh sáng. Tất cả những thay đổi trong cuộc sống có thuận lợi như ý hay không đều có mối liên quan trực tiếp tới tiếng nói, âm thanh, phương hướng, vị trí, thời gian và cảm nhận ánh sáng. Do đó, người xưa coi Thiên thương, Phúc đường, Dịch mã và Sơn lâm - phân bên trái và bên phải của trán là cung Thiên di.

Tiêu chuẩn tướng lý tốt xấu và điềm may rủi: Các phần Thiên thương, Phúc đường, Dịch mã và Sơn lâm đầy đặn, sáng bóng, không khuyết lõm, không có sẹo hoặc nốt ruồi được coi là phù hợp tiêu chuẩn. Người có các phần kể trên hợp chuẩn (tướng lý Thiên di đẹp) thường có cơ hội ra ngoài hoặc phát triển sự nghiệp ở nước ngoài, dù trong hoạt động thương mại hay công tác trong lĩnh vực khác thì người có tướng Thiên di đẹp cũng là người thuận lợi, làm ít thành nhiều. Ngược lại, những người có Thiên thương, Phúc đường, Dịch mã và Sơn lâm lệch, bên cao bên thấp, khuyết lõm, có sẹo

hoặc nốt ruồi, khí sắc Thiên di u tối thường là những người gặp nhiều trắc trở khi đi xa, trong nhà họ cũng gặp những khó khăn nhất định, đặc biệt, môi trường làm việc của họ không được thuận lợi. Người có tướng Thiên di xấu nếu hoạt động kinh doanh thường khó tìm kiếm được đối tác, nhiều kẻ ganh ghét thị phi. Người có sẹo hoặc nốt ruồi ở Thiên di khi ra ngoài khó được quý nhân phù trợ, thường bị tiểu nhân làm hại, bản thân người đó thường thiếu tinh thần cảnh giác và khả năng ứng biến với môi trường xung quanh, do đó những người có tướng lý cung Thiên di không đẹp nên làm những công việc cố định, môi trường làm việc đơn thuần, không nên làm các công việc phải tiếp xúc với nhiều người như công tác ngoại giao, lễ tân, du lịch, kinh doanh buôn bán. Chính vì thế, người có tướng Thiên di không đẹp hoặc khí sắc Thiên di không nhuận sắc nên đặc biệt chú ý tới an toàn khi điều khiển phương tiện giao thông cũng như trong việc di chuyển. Nếu khí sắc cung Thiên di chuyển sang màu hồng hoặc vàng, chắc chắn sẽ có thay đổi tích cực.

PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ CUNG QUAN LỘC

Đặc tính bộ phận: Cung Quan lộc là phần nằm ở giữa trán, từ Thiên trung trở xuống Ấn đường, tượng trưng cho sự phát triển của não. Cung Quan lộc dài, thể hiện não bộ phát triển tốt. Người có tướng này có khả năng học tập, khả năng tư duy, khả năng ghi nhớ, khả năng sáng tạo, khả năng nhận biết, khả năng phán đoán và ứng phó cũng rất tốt. Họ có lòng tự trọng cao, sống nhân từ, có tài giao tiếp, vì thế trong cuộc đời họ cũng gặp nhiều may mắn trong sự nghiệp, nếu làm kinh doanh, họ sẽ khá phát tài.

Cung Quan lộc là tên gọi được bắt nguồn từ thời phong kiến, trong xã hội hiện đại ngày nay, dù trong bất kỳ lĩnh vực nào đều có những người đứng đầu, có năng lực vượt trội hơn những người khác, do đó cung Quan lộc không hạn chế trong phạm vi chỉ con đường quan lộc. Cái tên Quan lộc không bao quát được ý nghĩa thực tế của nó, vì vậy, nên gọi nó với cái tên hợp lý hơn: Cung Sự nghiệp!

Tiêu chuẩn tướng lý tốt xấu và điểm may rủi: Nhìn chính diện, người có tướng lý cung Quan lộc tốt thì cả 4 phía của trán đều cao, đầy và bằng phẳng. Nhìn nghiêng, những người có tướng Quan lộc tốt là người có trán đầy đặn, hơi cao, không có nốt ruồi hoặc nếp nhăn. Trong cuộc sống, người có tướng Quan lộc phù hợp tiêu chuẩn thường dễ đạt được danh lợi, đặc biệt họ thường được quý nhân hoặc cấp trên giúp đỡ, cả đời không phải dính dáng đến chuyện không hay nơi công đường, nếu có thì sớm muộn họ cũng sớm được giải thoát. Ngược lại, những người có phần giữa trán lồi lên, lệch sang bên trái hoặc bên phải, có sẹo hoặc nốt ruồi là tướng Quan lộc không hợp chuẩn. Người có tướng này dù được nhiều người giúp đỡ và rất nỗ lực phấn đấu song họ khó đạt được danh lợi phú quý. Họ là những người có tài song không gặp thời, gặp nhiều trắc trở khó khăn trong sự nghiệp, vất vả nhưng khó thành. Rất nhiều người không tin vào tướng số, song nếu xét vận hạn về đường quan lộc trên cơ sở cung Quan lộc, họ có thể thấy được độ chính xác của các thuyết dự đoán trên cơ sở Nhân tướng học. Chỉ những người có cung Quan lộc đẹp, họ mới có được sức khỏe, trí tuệ tốt và có tâm

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

hôn đẹp. Nữ giới có trán quá cao và rộng cá tính thường mạnh mẽ như nam giới, trong công việc họ thường khá thông minh, sáng suốt, có lòng tự trọng và có trách nhiệm với công việc. Nữ giới trán cao và rộng nên kết hôn sau 30 tuổi, hoặc kết hôn với người có trán cao và rộng hơn, nếu không, cuộc sống hôn nhân sẽ khó được như ý muốn, không chia tay cũng dễ tử biệt.

PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ CUNG PHÚC ĐỨC

Đặc tính bộ phận: Về ý nghĩa, cung Phúc đức cho phép dự đoán hi vọng về công danh phú quý (tuy nhiên cũng cần kết hợp với các bộ phận khác). Cung Phúc đức giúp chúng ta đoán biết được các thành tựu trong thực tế của chủ nhân. Căn cứ vào kinh nghiệm của cổ nhân: Nếu các cung khác tốt mà cung Phúc đức xấu thì chủ nhân khó thành công. Ngược lại, nếu cung Phúc đức tốt mà các cung khác xấu thì dễ dẫn đến nguy hại. Khi đặt tên cho cung này, cổ nhân đã đặt chữ Phúc trên chữ Đức nhằm ý nhấn mạnh rằng, con người ta nếu không có đạo đức thì nếu có Phúc, Phúc cũng khó tồn tại bền vững. Người xưa coi Phúc đường, Thiên thương, Địa khố, Ngũ nhạc, Tứ độc đều thuộc cung Phúc đức (tuy nhiên theo quan điểm mới đây người ta thường coi phần Phúc đường trên lông mày là cung Phúc đức), bởi vì các phần này liên quan trực tiếp tới phúc đức của ông cha chủ nhân cũng như sự tu dưỡng của bản thân người đó. Hay nói cách khác, các bộ phận trên chính là phần thể hiện của Âm chất (tiền tài), nếu ông cha của chủ nhân là người có âm đức thì tướng lý của các phần kể trên sẽ tốt. Mặt khác, nếu bản thân chủ nhân tu nhân tích đức thì khí sắc của các phần trên cũng tươi sáng hơn. Quan sát cả tướng lý và sắc khí của các phần thuộc cung Phúc đức, chúng ta có thể thấy được chủ nhân là người có được hưởng phúc lâu dài hay không. Ngoài ra, cung Phúc đức còn được gọi là cung Quý nhân, tất cả những người được hưởng phúc đều là những người có quý nhân phù trợ, ngược lại những người phúc mỏng không những không được quý nhân phù trợ mà còn dễ bị tiểu nhân làm hại.

Tiêu chuẩn tướng lý tốt xấu và điểm may rủi: Cung Phúc đức đầy đặn, cân xứng (hai bên cân đối nhau), khí sắc tươi tắn thì chủ về phú quý dễ thành. Cằm tròn trán hẹp, thuở thiếu niên gặp nhiều vất vả. Trán rộng đẹp mà cằm nhọn hẹp thì về già lận đận. Nếu các bộ phận thuộc các cung khác không tốt mà cũng không xấu nhưng lông mày cao và mắt sáng thì vận số bình thường. Ngược lại, những người có chân lông mày mọc lan xuống mắt, tai có Luân quách đảo ngược mà không phải người thuộc hình Hỏa thì người đó có ít phúc đức.

PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ CUNG PHỤ MẪU

Đặc tính bộ phận: Cung Phụ mẫu nằm ở hai bên Nhật giác và Nguyệt giác. Nhìn vào cung phụ mẫu, chúng ta có thể đoán biết được yếu tố di truyền của chủ nhân. Người xưa coi Nhật giác và Nguyệt giác là cung Phụ mẫu (quan điểm coi xương và thần đại diện cho cha, thịt và máu đại diện cho mẹ). Nếu nhân tố di truyền của cha mẹ

tốt, xương phần trán sẽ ản và tròn, các phần khác cũng không bị khuyết lõm, do đó không những cung Phụ mẫu tốt mà cung Tướng mạo cũng tốt.

Tiêu chuẩn tướng lý tốt xấu và điểm may rủi: Xương Nhật giác và Nguyệt giác trong mà không lộ, xương rộng, da thịt bóng, Nhật nguyệt giác không lệch thì phụ mẫu của chủ nhân là người khỏe mạnh, thọ cao, thành công trong sự nghiệp, bản thân chủ nhân là người có gen di truyền tốt từ cha mẹ, được cha mẹ thương yêu cưng chiều, chủ nhân được hưởng phúc từ cha mẹ. Nếu hai bên trán có xương phụ, chủ nhân sẽ được thành công (được hưởng phú quý bậc trung). Nếu xương Nhật giác và Nguyệt giác nhô tròn và kéo lên đỉnh đầu, Lục diệu đầy và sáng, chủ nhân thường có thành công lớn (có thể đại phú, đại quý). Nếu chỉ có xương Nhật nguyệt giác tròn đầy, các xương khác bình thường thì chủ nhân chỉ được thành công nhỏ (tiểu phú, tiểu quý). Tướng lý Hằng Châm có nói: "Nhật nguyệt giác thấp, chủ nhân sớm phải xa song thân, Nhật giác bị lệch, cha mẹ của chủ nhân yếu, đoản thọ. Nguyệt giác lệch cho thấy hoặc cha mẹ chủ nhân sức khỏe yếu, đoản thọ, hoặc có anh em cùng cha khác mẹ, hoặc phải theo mẹ xuất giá. Trán cao lệch về bên trái thì chủ nhân là người có cha mất sớm, trán cao lệch về bên phải là số mẹ mất sớm, mũi lệch sang trái là cha mất trước, mũi lệch sang phải là mẹ mất trước. Quyền trái cao là cha mất trước, quyền phải cao là mẹ mất trước, mang tai trái nhỏ là cha mất trước, tai phải nhỏ ngắn là mẹ mất trước. Hai bên trán hẹp thì mẹ dễ thường phải làm lẽ hoặc cha mẹ do ngoại tình mà sinh ra chủ nhân. Lông mày trái thấp, lông mày phải cao là số cha mất, mẹ đi lấy chồng. Tóc mai mọc thấp hoặc chân tóc chạm lông mày là sớm phải xa cách cha mẹ". Tất cả những điều nêu trên cho thấy, cung Phụ mẫu giúp chúng ta đoán biết được sức khỏe, tuổi thọ của cha mẹ chủ nhân, ngoài ra, nó còn cho chúng ta thấy được song thân của chủ nhân ai là người thọ cao hơn. Do đó, thông qua tướng lý của con cái, chúng ta có thể đoán biết được phần nào tình hình của cha mẹ chủ nhân. Nếu chủ nhân được thừa hưởng gen di truyền tốt từ cha mẹ thì tướng lý Nhật nguyệt giác đẹp (cung Phụ mẫu hợp chuẩn), đương nhiên họ sẽ là người có sức khỏe, trí lực và tính tình tốt, do đó họ có nhiều cơ hội thành công trong sự nghiệp. Sở dĩ họ có thành công lớn trong sự nghiệp là bởi theo thuyết di truyền, họ sẽ được hưởng gen tốt từ cha mẹ. Tuy nhiên, chúng ta cũng cần lưu ý: Tướng nữ giới tốt phải là không có Nhật nguyệt giác, vì nữ giới có Nhật nguyệt giác ở nhà bất lợi cho cha mẹ, đi lấy chồng gây bất lợi cho chồng. Bởi vì, nữ giới có Nhật nguyệt giác thường là những người nam tính mạnh, họ cũng là những người say mê sự nghiệp. Trong xã hội hiện đại ngày nay, những người phụ nữ có tướng này thường có tính tự lập cao, họ không dựa dẫm, ỷ lại vào cha mẹ, chồng con, nhưng nếu đặt trong hoàn cảnh xã hội thời xưa, tướng nữ giới có cung Phụ mẫu cao không hợp với lễ tục thời đó, vì thế, người ta xếp những người phụ nữ có tướng Nhật nguyệt giác cao thuộc vào tướng hình khắc cha mẹ chồng con (Chú giải: Những người có sẹo hoặc nốt ruồi ở Nhật nguyệt giác không những hình khắc cha mẹ mà cả đời thường kém may mắn, duyên phận hẩm hiu).

Ý NGHĨA TƯỚNG PHÁP 13 BỘ VỊ

Trong phép xem tướng khuôn mặt, người ta chia khuôn mặt thành rất nhiều khu vực nhỏ gọi là bộ vị. Đầu tiên, theo truyền thuyết thì từ đời Đông-Chu (cách đây khoảng 2500 năm), khuôn mặt được chia thành 13 bộ vị.

Đến đời nhà Hán thì người ta phân chia các bộ vị trên thành 120 bộ vị nhỏ hơn. Đời Đường và Tống, tổng số bộ vị trên khuôn mặt là 130. Các nhà tướng học nổi tiếng như Nhất Hanh Thiên sư đời Đường, Ma Y và Trần Đoàn đời Tống đều ghi lại trong sách tướng của mình con số 130. Đời sau phần lớn đều theo số 130 của Ma Y. Đến hai đời Minh, Thanh, con số đó tăng lên 140. Nhưng các con số 120, 130 hay 140 đều là những cách phân chia quá nhỏ, nhiều khi dư thừa vô ích. Chúng ta chỉ xét 13 bộ vị chính yếu là đủ để quan sát khí sắc, vận mệnh kiết hung. 13 bộ vị này là: Khu vực Thượng Đỉnh (Thiên trung, Thiên đình, Tứ không, Trung chính); Khu vực Trung Đỉnh (Ấn đường, Sơn căn, Niên thượng, Thọ thượng, Chuẩn đầu); Khu vực Hạ đình (Nhân trung, Thủy tinh (miệng), Thừa tướng, Địa các). Các bộ vị này là cơ sở để chúng ta xem xét sức khỏe, trí tuệ, cá tính cũng như vận mệnh của chủ nhân. Người có các bộ phận này hợp chuẩn là người có tướng lý tốt, những chủ nhân thường gặp nhiều may mắn trong cuộc đời. Ngược lại, những người có tướng lý xấu thường là những người gặp nhiều gian nan trắc trở.

TIÊU CHUẨN PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ

13 BỘ VỊ VÀ VẬN MỆNH

Thiên trung: Thiên trung được coi là tốt đẹp nếu đầy đặn, sáng sủa. Trong trường hợp đó, Thiên trung là dấu hiệu cho biết thuở nhỏ vận tốt, cha mẹ song toàn, thân thể khỏe mạnh. Ngược lại, Thiên trung thấp, lõm, lệch lạc, trông không có gì khả quan chủ về tuổi ấu thơ không được tốt đẹp, hoàn cảnh sinh sống lúc nhỏ khó khăn, chật vật, không được song thân nuôi nấng đúng mức, thiếu tình thương. Nếu như Thiên trung có khí sắc hắc ám, ẩn tàng mường tượng như mạch máu ngầm, có gân xanh chạy dài tới Ấn đường (ở giữa 2 đầu lông mày) thì đó là dấu hiệu cho thấy trong đời khó thoát khỏi tai ương đột ngột, sinh kế phần lớn khó thành.

Thiên đình: Là phần giữa trán tiếp liền dưới Thiên trung (thông thường Thiên Đình và Thiên trung chiếm 1/2 bề cao của trán. Do đó, cách quan sát và ý nghĩa tương tự như Thiên trung về mặt vận mệnh cá nhân, điều hơi khác là Thiên trung chủ về cha, Thiên đình chủ về mẹ. Nếu Thiên đình khí sắc hắc ám trong thời gian dài, thêm vào đó là hình thể khuyết hãm sẽ chủ về cảnh cơ khổ thời niên thiếu phần lớn do mẹ gây ra hoặc không được quý nhân phù trợ.

Tư không: Về vận mệnh cũng đồng nghĩa với Thiên trung và Thiên đình nhưng thường nặng về ý nghĩa bản thân, trong khi hai bộ vị trên liên quan tới cha mẹ. Trong thực tế, khó tách biệt được vị trí đích thực của 3 bộ vị. Nếu Tư không khuyết hãm hoặc khí sắc xấu xuất hiện thường xuyên, chủ về bản thân hay gặp trắc trở trong công việc, không được cha mẹ hay quý nhân phù trợ. Ngược lại, Tư không sáng sủa, đầy đặn, có khí thế mạnh mẽ thì đó là dấu hiệu bản thân khi làm việc được người trên hỗ trợ.

Trung chính: Trung chính đầy đặn, sắc hồng nhạt hoặc vàng, trông sáng sủa, chủ về thành đạt thông minh tài trí, mạnh khỏe, ít tật bệnh hiểm nghèo. Nếu Trung chính thấp, khuyết, chủ về ngu độn, không có tài cán. Nếu Trung chính có vết hằn, seọ tự nhiên, có nốt ruồi thì dễ bị người ghét bỏ, tính tình nóng nảy, ngông cuồng.

Ấn đường: Là khoảng giữa hai đầu lông mày, cũng là nơi trung gian giữa trán và gốc mũi. Đối với tướng học Á-Đông cổ điển, bộ vị này rất quan trọng về phương diện vận mệnh. Nguyên tắc quan sát từ Ấn đường cũng tương tự như 4 bộ vị vừa kể trên, chủ yếu là lấy sự rộng rãi, nảy nở là tốt về tướng lý (hình), tươi tốt, hồng nhuận là tốt về thực chất. Tốt cả chất lẫn hình chủ về mưu sự dễ thành. Ấn đường hẹp hoặc khuyết hãm là xấu. Đặc biệt tối kỵ là hai đầu lông mày không được giao tiếp nhau ở ngay trên Ấn đường tạo thành một vết đen gần như duy nhất chạy dài từ phía mắt phải sang mắt trái. Người có tướng Ấn đường hẹp thường khó được giàu sang, mà phải chịu cảnh hèn hạ, suốt đời nhọc nhằn. Ấn đường có nốt ruồi ở hai bên phải và trái chủ về tù tội.

Sơn căn: Là khoảng sống mũi nằm giữa hai mắt. Theo quan niệm "Thiên nhân tương trụ" của Á Đông, Sơn căn được coi như nơi giao tiếp giữa trời và người, giữa Âm và Dương, cho nên Sơn căn cần phải cao, thẳng, ngay ngắn thì sự giao tiếp đó mới thành công mỹ mãn, đem lại kết quả tốt. Nếu lệch, hãm, gãy,... thì không thể khiến con người hấp thụ được khí của trời và trăng sao. Hơn nữa, mũi là dấu hiệu quan trọng nhất của sự giàu sang, nếu Sơn căn lệch, nhọn hoặc nhỏ thì gốc mũi vốn đã hư sẽ khiến cả phần còn lại của mũi bị ảnh hưởng không tốt. Hầu hết các trường hợp Sơn căn tốt thì tướng mũi cũng tốt, do đó, chủ nhân thường được hưởng tài vận hanh thông. Nếu Sơn căn có màu xám như tàn tro thì đó là dấu hiệu báo trước của tật bệnh. Nếu khí sắc đỏ lan cả xuống sống mũi và xuống sát phần tiếp giáp với hai đầu mắt thì bệnh càng nặng và có thể bị chết vì bệnh. Nốt ruồi ở Sơn căn báo hiệu cuộc đời bôn tẩu tha hương. Ngoài ra, đó cũng là dấu hiệu tai họa tù ngục, nếu mọc chính giữa khu vực của Sơn căn, mọc ở hai bên phải và trái cho biết được kẻ đó trong mình có ác tật.

Niên thượng: Là phần thân mũi ở ngay dưới Sơn căn, chiếm khoảng 1/4 chiều dài của mũi đo từ khoảng giữa hai mắt tới chóp mũi. Niên thượng có sắc ám đen như sương mù, chủ về người thân có bệnh. Niên thượng có nốt ruồi chủ về vận kiếp có số

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

đào hoa nghĩa là hoặc do đam mê sắc dục nữ giới mà bị tai tiếng hoặc bị tù tội, hoặc giao du xác thịt với đàn bà mà mắc bệnh.

Thọ thượng: Phần tận cùng sống mũi tiếp giáp với Niên thượng. Nếu phần Thọ thượng có xương hoặc sụn nổi cao là dấu hiệu trong đời chắc chắn sẽ có phen thất bại nặng nề. Về nốt ruồi và khí sắc, cách luận giải tương tự như phần nói về Niên thượng, ý nghĩa cũng vậy. Tuy nhiên, nếu hai bên phải và trái của Thọ thượng có sắc hồng nhạt hoặc vàng và tất cả đều tươi mịn, ưa nhìn thì đó là dấu hiệu cho thấy chủ nhân là người đủ ăn đủ mặc.

Chuẩn đầu: Là phần chóp mũi, hình dạng tròn như viên đạn. Chuẩn đầu cần phải to, tròn trịa và có thịt mới tốt, tối kỵ lộ xương. Tuy nhiên, nếu chỉ tốt về hình dạng mà sắc da ở Chuẩn đầu khô móm, ám đen cũng không thể coi là tốt vì đó là dấu hiệu bệnh hoạn hoặc hao tổn về tiền bạc, nặng nhẹ tùy trường hợp. Người ta thường nói, mũi là nơi quan sát sự giàu nghèo, nhưng thực ra sự giàu nghèo chỉ căn cứ ở phần Thọ thượng xuống đến Chuẩn đầu (nhất là Chuẩn đầu mà thôi). Ngoài ra, về mặt xem tướng tài vận, nếu Chuẩn đầu nhiều thịt, mập mạp nhưng lỗ mũi quá rộng, héch lên trời, nhiều lông, hai cánh mũi quá mỏng và ở cao hơn vị trí của Chuẩn đầu thì cũng là tướng hao tài hoặc hữu danh vô thực về tiền bạc.

Nhân trung: Là cái rãnh sâu chạy từ Chuẩn đầu xuống giáp với môi trên. Tướng Nhân trung đẹp phải là Nhân trung sâu và rõ ràng, dài và rộng, ngay ngắn chứ không lệch lạc, không có nốt ruồi hay các vân tự nhiên làm đứt đoạn, trên nhỏ dưới rộng.

Thủy tinh: Là tên gọi phần môi miệng. Trong Ngũ quan, miệng được coi là xuất nạp quan và là một trong 5 bộ phận trọng yếu của khuôn mặt. Thủy tinh có tướng lý đẹp là: Môi miệng phải ngay ngắn, hai môi phải dày mỏng tương xứng, khóe miệng phải hướng lên, bề dày nên vừa phải, không nên quá dày hay quá mỏng.

Thừa tương: Là khu vực nằm giữa khoảng giữa môi dưới và ở phía tận cùng của khuôn mặt, phần hơi lõm xuống ở cằm, đây chỉ là hình dạng phổ biến, một số người bộ phận này có thể nhô lên cao hoặc thẳng mà không lõm. Thừa tương nhô cao, thẳng tắp hoặc quá lõm đều là hung tướng, người có tướng này thường bị tai ương sông nước hoặc tai nạn do ăn uống. Nếu Thừa tương có màu xám hoặc đen là tướng xấu, dễ gặp tai ương trắc trở.

Địa các: Là phần cuối cùng của khuôn mặt, thường gọi chung là cằm. Địa các tốt là Địa các đầy đặn, cân xứng, không lõm, không nhọn, không đưa lên cao. Địa các quá ngắn chủ về yếu thọ; quá nhọn và dài chủ về sống lâu nhưng về già lênh đênh, cô độc. Địa các có nốt ruồi hay vân tự nhiên do da mặt xếp lại thì không được thừa hưởng di sản của người trước để lại, dù rằng có cân xứng và đầy đặn.

Phụ chú:

Bạn đọc có thể tham khảo hình minh họa 12 cung và 13 bộ vị ở phần cuối sách.

Lời vàng trong tướng số

Người bề trên phát tài mà không phát phi (béo), chỉ phát về thần tướng mà thôi.

Người trung bình phát tài ắt phát phi, thần tướng không phát.

Người hạ đẳng phát phi mà không phát tài, lòng lang dạ sói.

Nữ giới phát phi trước 30 tuổi là số làm chồng con khó.

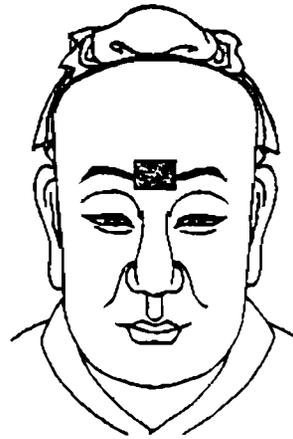
(Thượng đẳng nhân phát tài bất phát thân, chỉ phát thần nhi dĩ. Trung đẳng nhân thân phát tài tích phát, thân bất phát bất nghiệm. Hạ đẳng nhân thân phát tài bất phát, kỳ nhân hữu cầu đồ. Nữ tính tam thập tuế tiền phát thân chủ thác lời phu vận).

Thiệu Vĩ Hoa

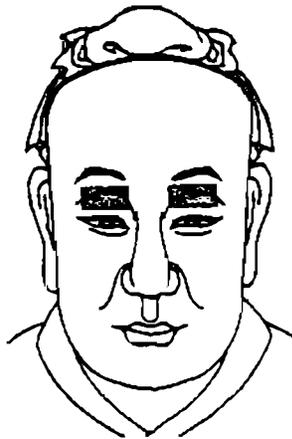
HÌNH MINH HỌA 12 CUNG TRÊN MẶT



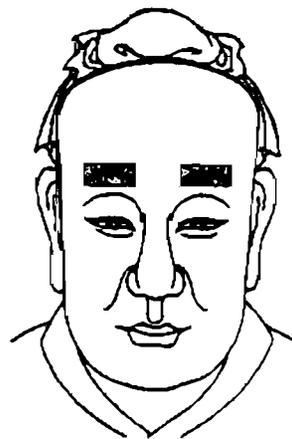
Cung Tài bạch



Cung Mệnh



Cung Điền trạch



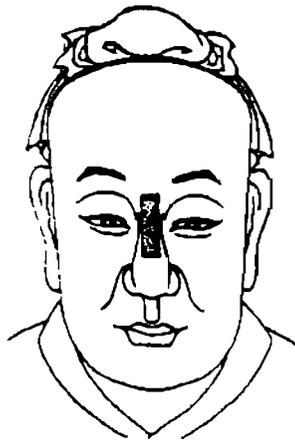
Cung Huỳnh đệ



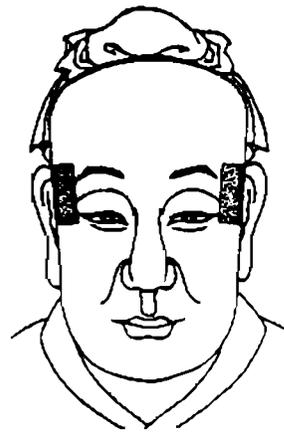
Cung Nô bộc



Cung Nam nữ



Cung Tật ách



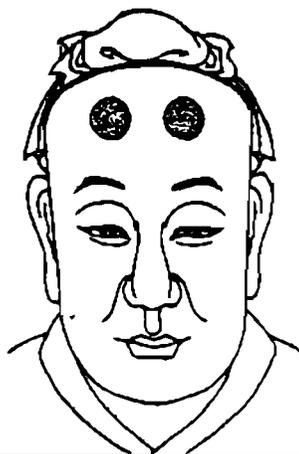
Cung Thê thiếp



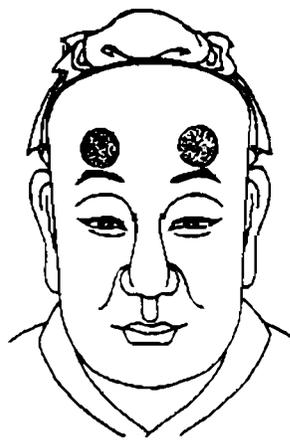
Cung Quan lộc



Cung Thiên di

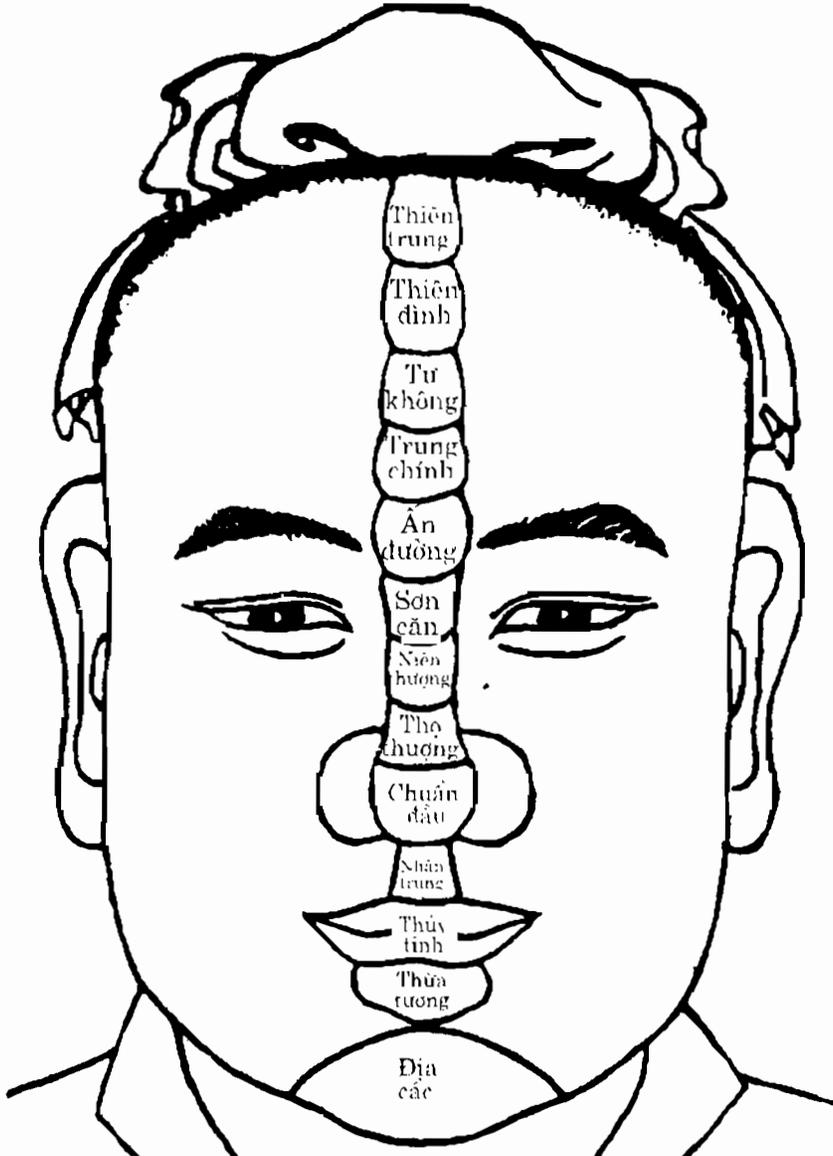


Cung Phụ mẫu



Cung Phúc đức

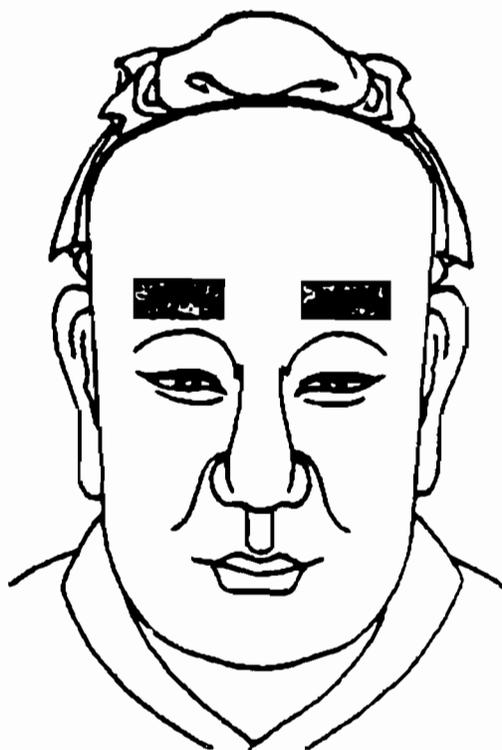
**HÌNH MINH HỌA GIỚI HẠN
CỦA 13 BỘ VỊ QUAN TRỌNG TRÊN MẶT**



Những người có các cung và bộ vị kể trên sáng sủa và nhuận sắc là tướng cát. Các cung, các bộ vị có nốt ruồi hoặc lõm lệch là tướng hung, trong cuộc sống người có tướng lý các cung và các bộ vị hung thường gặp nhiều gian nan trắc trở, bị tiểu nhân làm hại.

CHƯƠNG 4

NGŨ HÌNH



Ý NGHĨA TƯỚNG PHÁP CỦA NGŨ HÌNH

Bàn về Nhân tướng học, trước hết phải nói đến Ngũ hình (Ngũ hình là cách gọi trong Nhân tướng học, trong Mệnh lý học, người ta gọi là Ngũ hành). Để đoán biết được vận mệnh của con người, trước hết người ta không xét đến Ngũ quan hay câu nệ về các nốt, vân, tướng tay hay tướng chân. Việc này cũng giống như khi người ta đánh giá một cỗ máy, trước hết phải đánh giá về chất liệu tạo nên cỗ máy đó, chất liệu dùng để chế tạo cỗ máy thuộc loại chất lượng cao hay thấp, sau đó sẽ xét đến kết cấu bên trong và ngoại hình của cỗ máy, xem nó đã được thiết kế thế nào, cuối cùng là cỗ máy đó sẽ được vận hành ra sao, có ưu điểm gì, mã lực, công suất là bao nhiêu. Tướng pháp Ngũ hình là cơ sở để nhận biết 5 bộ phận trên cơ thể được cấu tạo ra sao, ngoài ra, căn cứ vào các xương trên cơ thể người, chúng ta có thể dự đoán được gương mặt chủ nhân và sắc da trên toàn cơ thể người đó. Ví dụ, người hình Mộc thường vừa gầy vừa cao,

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

màu da thường xanh bóng; người hình Hỏa thường lộ xương, xương nhọn, màu da hồng hào; người hình Thổ thường đầy đặn, sắc da hơi vàng; người hình Kim thường vuông vức, màu da trắng trẻo; người hình Thủy thường béo tròn, màu da đen bóng. Cổ nhân dạy rằng: "Được một hình trong Ngũ hình, không quý cũng phú, được một hình trong Ngũ hình, không phú thì cũng thọ". Ngũ hình tướng pháp ra đời khá sớm, nó được coi như sự khởi nguồn về hình thái "linh khu" (các huyết) trong y học. Ngũ hình có ảnh hưởng khá lớn đối với Nhân tướng học cũng vì lẽ đó. Tuy nhiên, những người chỉ thuộc một hình (người có tướng lý vận mệnh rõ) trong Ngũ hình là khá ít gặp, mà chủ yếu là những người kiêm hình (có đặc điểm của nhiều hình khác nhau), do đó rất khó nhận biết và dự đoán được vận mệnh của những chủ nhân, bởi lẽ đời thường "sai một ly đi một dặm"! Theo tướng số học phương Tây, người ta xét tướng pháp trên các góc độ như: dinh dưỡng, hệ thống cơ xương, tính cách. So với Nhân tướng học phương Đông, cách xem tướng như trên là khá nông cạn, bởi vì tướng lý học phương Tây thường được xét trên cơ sở sinh lý học và bệnh lý học. Còn Ngũ hình dựa trên cơ sở các lập luận về vũ trụ, về hình thức, mặc dù nó được chia thành ngoại hình, tình hình sức khỏe, tâm tính của con người, nhưng ngoài ra, nó còn là cơ sở để dự đoán những thuận lợi khó khăn trong cuộc sống cũng như trong hôn nhân của con người. Đặc biệt, dựa trên cơ sở hợp, khác theo quy luật của những người kiêm cục và kiêm nhiều cục, chúng ta có thể xét tướng số vận mệnh của con người một cách cụ thể hơn. Dưới đây, chúng tôi xin khái quát vài nét về từng hình trong Ngũ hình (các hình trong Ngũ hình thường liên quan đến di truyền của cha, các cục thường liên quan đến di truyền của mẹ).

PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ NGƯỜI HÌNH MỘC

Hình Mộc chính cục: Người hình Mộc có Ngũ bộ to, dài cân đối, thân hình gầy nhưng đỉnh đặc, dáng người cao, trung trực, eo gầy và tròn, môi đỏ, vân môi nhỏ, cổ lộ rõ xương hầu, xương mũi lộ, hơi gầy, đầu có xương nhô, trán dựng, mắt và lông mày thanh tú, có ria ở nhân trung (kỵ ria lan vào miệng). Người hình Mộc thường có tinh thần sung sức. Bàn tay của người hình Mộc thường dài và gầy, bàn tay có nhiều vân thường là người hình Mộc chính cục. Mộc chính cục thứ nhất tương đối nhỏ và ngắn, kém Giáp Mộc. Hình Giáp Mộc không kỵ kiểu đầu trọc, nhưng kỵ kiểu đầu hói hoặc bị rụng từng khoảng tóc. Người hình Mộc nếu bị hói dễ đoản thọ, hoặc nếu không cũng phải chịu cảnh nghèo hèn. Người hình Mộc kỵ chân tóc quá cao (Ghi chú: Người hình Kim, hình Thủy và hình Thổ chân tóc càng cao càng tốt). Người hình Giáp Mộc không kỵ Huyền châm nhưng những người có Huyền châm thường không những khó tránh được gian lao thời trẻ mà về già họ cũng thường phải chịu cảnh long đong lận đận. Phụ nữ có Huyền châm thường bị tổn thai hoặc bất lợi cho chồng, dễ phải chịu cảnh cô quả. Người hình Ất Mộc kỵ đầu trọc, lộ xương Huyền châm. Tất cả những người hình Mộc thường hợp với màu thiên thanh và màu đen, kỵ màu vàng. Đặc trưng quan trọng nhất của người hình Mộc là thon dài, ngay thẳng nên người hình Mộc không nên sợ gầy yếu. Người hình Mộc thì tính cách phải hội tụ đủ điều kiện Ngũ trường, khí sắc không tạp, tinh thần không loạn, cử chỉ ôn hòa, điềm đạm, bước đi thanh thản. Người hội tụ được những đặc điểm này là người có nhân có đức. Người hình Mộc chính cục thì hình hài

xuôi thẳng, mắt sáng và có tụ thần, râu và tóc thanh nhã, môi hồng, ngón tay thon dài, chỉ tay nhỏ và rõ, lưng thon hẹp, da mịn, âm thanh cao và trong trẻo. Nếu chân tay hoặc thân hình nghiêng lệch, da khô, thịt bệu hoặc lộ xương, gân tạp loạn là tướng xấu. Xương thô, người béo và lùn, lưng còng là phá cách (căn cứ vào ngoại hình của người hình Mộc, có thể chia hình Mộc thành Kiên Mộc, Tiết Mộc, Nhu Mộc, Khúc Mộc. Điềm may rủi của các tướng Mộc này cũng khác nhau, bạn đọc có thể tham khảo thêm ở phần “Khí sắc đại toàn”).

Hình Mộc kiêm Hỏa cục: Người hình Mộc kiêm Hỏa thuộc Ngũ hành tương sinh. Những chủ nhân dù dạng Ất Mộc hay Giáp Mộc thì đều coi tướng lý đỉnh đầu nhọn, tai cao, sắc khí hồng hào là người thông minh trí tuệ, sự nghiệp sớm thành, ắt được phú quý. Tuy nhiên, họ thường là người có tính cách hiếu động, hay nôn nóng. Người hình Mộc nói chung không được nghiêng về hình Hỏa, cục Hỏa, như: Ngũ quan lộ và nhọn, sắc tối sẫm, ánh nhìn mơ hồ, nói nhanh (tất cả những nhân tố kể trên đều được coi là nghiêng về Hỏa), không thể hợp cách được. Những người như vậy tính tình thường hung bạo, lúc nhỏ gặp nhiều sóng gió, xung khắc người thân, sự nghiệp khó thành, nhiều bệnh tật, không nghèo cũng hèn.

Hình Mộc kiêm Thổ cục: Hình Mộc kiêm Thổ cục thuộc Ngũ hành tương sinh. Những chủ nhân thường có gương mặt dài, ánh nhìn sâu, có thần thái, mũi to, xương má nhô cao, lưng và eo thẳng, tròn. Tuýp người hình Giáp Mộc kết hợp với khí sắc hồng hào, bóng bẩy chủ về phú quý. Người hình Mộc kỵ quá nghiêng về Thổ. Những người có xương to thịt bấp, ánh nhìn không có thần thái là không hợp cách. Những người như vậy sự nghiệp khó thành, bởi vì Mộc không thể chế ngự được Thổ.

Hình Mộc kiêm Kim cục: Người hình Mộc kiêm Kim cục thuộc Ngũ hành tương khắc tương hóa. Những chủ nhân sắc mặt trắng, khuôn mặt vuông vức. Nếu là Giáp Mộc, Mộc là do Kim làm gãy, từ thời trung niên trở đi sẽ được thành công. Chủ nhân nếu là công chức, nếu không quý cũng sẽ có quyền. Hình Mộc mà không kiêm Kim thì dù quý cũng thiếu uy quyền. Nếu sắc mặt quá trắng, trán vuông, xương ngang, mũi lộ xương, thân hình nhiều thịt, mắt to không có thần thái, Ngũ quan không hài hòa thì thuộc Ngũ hành tương khắc không hóa cách, những người như vậy thường mưu sự khó thành, đến già cũng không được thành công. Người hình Ất Mộc mà kiêm Kim quá nhiều, khí sắc trắng lạnh thì cả đời khó phát đạt, xung khắc người thân, gặp nhiều khó khăn trắc trở và khó thọ cao.

Hình Mộc kiêm Thủy cục: Người hình Mộc kiêm Thủy cục thuộc Ngũ hành tương sinh, tương hóa. Những người thuộc hình này mắt thường to, ánh nhìn có thần thái, mũi cao thẳng, tai sáng, môi dày, khuôn mặt trái xoan, lông mày to rậm, dung mạo đẹp dễ khác người, thân hình thẳng, khí sắc hơi xanh,... tất cả những yếu tố kể trên được liệt vào loại Mộc Thủy tương sinh, dù là hình Ất Mộc hay Giáp Mộc đều được phú quý (thường quý về nghiệp văn). Những người hình Mộc kiêm Thủy quá nhiều, vẫn được xếp vào loại tương sinh mà không tương hóa. Những chủ nhân dáng người cao to, Ngũ quan bình thường không có gì khác người, thân khí trì động, nước da đen xám. Họ là những người có tính khí không rộng lượng, trong người thường có bệnh tật, trong cuộc sống ít khi gặp được vận may. Trong sự nghiệp họ hiếm khi có được thành

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

công, nếu có thường là những việc nhỏ, ít ai biết đến. Ngoài ra, những người thuộc hình Mộc kiêm Thủy cực quá nhiều thường xung khắc người thân, gặp nhiều tai ương trắc trở, về già phải sống cuộc đời đơn độc. Tướng nữ giới thuộc hình Mộc, Thủy cực được coi là "Phượng liễm - mặt phượng" (Chú giải: Khuôn mặt vuông, quý của nam giới là Kim hình, còn khuôn mặt dài, quý của nữ giới là Phượng liễm), những người phụ nữ có tướng này gọi là "Vượng phu hưng gia", thường được kết hôn với những người phú quý.

Hình Mộc tạp cực: Những người thuộc hình Mộc tạp cực, dáng người thường cao gầy, ngoài ra thường có đặc điểm nổi bật ở Ngũ bộ, tuy nhiên rất khó đoán biết được tướng lý thuộc loại nào, bởi vì thoát nhìn họ kiêm cả các cực Hỏa, Thổ, Kim, Thủy. Tính tình của những người hình Mộc tạp cực thường khá phức tạp (kiêm cả tính cách của các cực). Những người hình Mộc tạp cực thường kiêm từ 2, 3 cực trở lên, thậm chí là kiêm trùng cực, ví dụ: Mộc kiêm Kim Kim Thổ Thổ cực. Những chủ nhân do tố chất Ngũ hình khó kết hợp hài hòa, do đó tố chất thường pha trộn phức tạp, thậm chí các nhân tố này có thể khắc nhau, do đó cũng ảnh hưởng nhất định tới sức khỏe, trí tuệ và tính tình của họ. Cũng vì thế, nó ảnh hưởng tới sự nghiệp của chủ nhân. Trong cuộc sống, những người hình Mộc tạp cực thường khó thành và thọ yếu.

PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ NGƯỜI HÌNH HỎA

Hình Hỏa chính cực: Ngũ bộ của người hình Hỏa chính cực thường có dạng trên nhọn dưới rộng, trên sắc dưới dày đặn. Đặc điểm chung của người hình Hỏa chính cực là: Tính tình nóng nảy, lông mày vàng, sống mũi lộ đốt xương, mắt trắng sắc hồng, quyền cốt nhô nhọn, lộ gân, vùng xương lông mày lộ, ngón tay thon gầy, giọng nói dứt khoát, nhanh gọn. Những chủ nhân nếu có khí sắc hồng hào, hai tai cao, có tham vọng thành công từ sớm thì họ sẽ phát đạt ngay từ thời thanh niên, tuy nhiên, trong sự nghiệp họ cũng gặp phải rất nhiều khó khăn, trắc trở, khó vượt qua. Những người hình Đinh Hỏa thường chỉ phát đạt đến giới hạn nhất định, rất khó dựng nghiệp. Nam giới thuộc hình Hỏa hợp với quân đội, nữ giới hình Hỏa hợp với hoạt động nghệ thuật. Người hình Hỏa kỵ khí tàng sắc tĩnh, kỵ quá béo. Về giọng nói, người hình Hỏa kỵ tiếng nói yếu ớt, những người như vậy cả đời khó thành công. Ngoài ra, trong Nhân tướng học, hình Hỏa kỵ tai nhọn, sắc mặt khô xám, những người như vậy chủ về hãm tài bại nghiệp, kỵ nói to, vì cả đời chẳng gặp may (Chú giải: Dựa vào ngoại hình và thể chất, người hình Hỏa có thể chia thành các loại: Thuần đại - lửa lớn, Dã Hỏa - lửa cháy tự do, Vi Hỏa - lửa nhỏ, Liệt Hỏa - lửa yếu; các loại hình khác nhau kéo theo vận mệnh cũng khác nhau, bạn đọc có thể tham khảo thêm phần phụ lục Khí sắc đại toàn).

Hình Hỏa kiêm Mộc cực: Người hình Hỏa kiêm Mộc cực thuộc Ngũ hành tương sinh tương hóa. Những chủ nhân thân hình thường cao gầy, có thần thái, mũi thẳng, dày đặn, Sơn căn hơi thấp, Ấn đường phẳng rộng, lỗ tai hơi lộ, râu và lông mày hơi khác thường, khí xung thần ẩn. Những người có gương mặt nhọn, khí sắc thanh mà sáng thường có tài cán hơn người, tuy nhiên, họ là những người cô đơn, hoặc không theo bè phái, nên dù gặp nhiều may mắn cũng khó có được uy quyền, hay nói cách

khác, họ thường làm công tác liên quan tới hoạt động nghệ thuật. Nếu sắc khí trì trệ, vàng vọt không hóa được cách thì cả đời nghèo hèn khó thành.

Hình Hỏa kiêm Thổ cục: Người hình Hỏa kiêm Thổ cục thuộc Ngũ hành tương sinh hóa cách, những người thuộc hình này thường có khuôn mặt nhọn, xương hàm đầy đặn nhưng góc độ của Lục phủ không rõ, cơ thể béo mập nhưng không cân đối, mắt dài nhưng không có thần thái, mũi cao nhưng hơi héch. Những người thuộc hình này nếu có râu không đẹp thường gian tham, xung khắc mọi người. Nếu khí sắc vàng nhuận thì sẽ thọ cao, về già được hưởng tiểu phú. Người thuộc hình này quá béo thì không hóa cách được, do trọng lượng cơ thể lớn mà khó phát tài, cả đời phải vất vả gian lao, con cái bất hiếu, họ hàng không ủng hộ. Đinh Hỏa kiêm Thổ là tướng tối kỵ.

Hình Hỏa kiêm Kim cục: Người hình Hỏa kiêm Kim cục thuộc Ngũ hành tương sinh hóa cách. Người thuộc hình này khuôn mặt hơi vuông. Nếu Ngũ quan hơi vuông, sắc mặt trắng hồng thường là người tài cao mưu lớn, tuy vậy, họ thường phải sống cô đơn, thời trung niên và về già thường được thành công. Đinh Hỏa kiêm Kim là người khó thành đạt. Nếu sắc mặt quá trắng, thiếu hồng hào thì không thể hóa cách được, người như vậy sớm phát đạt nhưng cũng mau lụi tàn, khó thụ tài thụ lộc, thậm chí còn phải chịu cảnh phá gia bại sản, bản thân lưu vong, Đinh Hỏa kiêm Kim là tướng tối kỵ. Người hình Hỏa kiêm Kim thì dù là Bính Hỏa hay Đinh Hỏa thường xung khắc người thân, thuở nhỏ đã phải tha hương cầu thực, dễ gặp hiểm nguy.

Hình Hỏa kiêm Thủy cục: Người hình Hỏa kiêm Thủy cục thuộc Ngũ hành tương sinh tương khắc. Những người thuộc hình này gương mặt tròn, râu tóc và lông thường nhiều và rậm, Ngũ quan hơi lộ, sắc mặt hồng hào, gọi là Thủy Hỏa kế tề, sẽ được thành công. Những người Đinh Hỏa kiêm Thủy thường ít thành công hơn. Những người thuộc hình này mà thân hình béo mập, ánh nhìn không có thần, mũi to không rõ sống, miệng to không rõ góc, môi như thổi lửa, thân tạp khí ngấn thì tính tình kỳ quái khác người. Những người sắc mặt tối, trì trệ là người kiêm Thủy nhiều, đây là tướng khác khó hóa cách. Họ thường là những người xung khắc người thân, tha hương cầu thực nhưng khó thành. Người Đinh Hỏa kiêm Thủy nặng thường bản hàn, nghèo túng.

Hình Hỏa tạp cục: Người thuộc hình Hỏa tạp cục ngoài đặc điểm là trán lộ xương ra, Ngũ bộ thường không có điểm đặc trưng, tính tình phức tạp. Người hình Hỏa tạp cục thường không thể hiện rõ mức độ của các cục Mộc, Thổ, Kim, Thủy mà các bộ vị không đồng nhất một cục. Hình Hỏa tạp cục thường kiêm từ 2, 3 cục trở lên, thậm chí còn kiêm trùng cục như hình Hỏa kiêm Kim Kim Thủy Thủy,... Tố chất của người hình Hỏa tạp cục thường không hòa hợp với nhau, các tố chất đó có thể xung khắc với nhau, do đó cũng ảnh hưởng trực tiếp tới sức khỏe, trí tuệ và cá tính của chủ nhân. Trong cuộc sống, những người hình Hỏa tạp cục thường khó thành và thọ yếu.

PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ NGƯỜI HÌNH THỔ

Hình Thổ chính cục: Đầu tròn, đỉnh đầu ngấn, lưng cao, da dày, người ngắn, eo tròn, vùng quai hàm rộng và dày, tai to, môi dày, Địa các vuông đầy, Ngũ nhạc hướng

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

vào nhau, bước đi vững chắc, giọng nói chậm và từ tốn, tóc dày lông rậm, mũi đầy đặn, đốt xương tay to dày, giọng nói trầm và chậm là đặc điểm chung của những người hình Thổ. Người hình Thổ mà khí sắc vàng nhuận là số được giàu sang, thọ cao. Người thuộc hình Thổ chính cục là số phát đạt, nếu là tướng nữ giới thì vương phu hưng gia - lợi chồng ích nhà. Tuy nhiên người hình Thổ kỵ sống mũi nhô xương, cổ có yết hầu, đặc biệt kỵ những người có râu rậm, vì những người như vậy tính tình nóng nảy nhưng khá ngang bướng. Ngoài ra, người hình Thổ còn kỵ giọng nói đục tạp, rề rề, vì những người như thế rất khó phát đạt. Người hình Thổ nên làm kinh doanh, càng kinh doanh càng phát đạt.

Hình Thổ kiêm Mộc cục: Người hình Thổ kiêm Mộc cục thuộc Ngũ hành tương sinh hóa cách. Những người thuộc hình này thân hình không cao lớn, không lộ xương, gán được xem là hợp cách, nếu phạm phải một trong các đặc điểm nêu trên thì được coi là Thổ bị Mộc khắc, những người phạm tướng này khó phát đạt hay thọ cao. Nếu Ất Thổ kiêm Mộc thì trong cuộc đời chủ nhân có thể thành công, nhưng là thành công nhỏ. Nếu kiêm cả Kim thì chủ nhân có thể đạt được thành công ở mức trung bình. Nếu người hình Thổ mà râu tóc rối bời, thần thái u tối, khí sắc lạnh, gương mặt xanh xám, thanh thấp âm phá, Lục phủ không rõ, Ngũ quan không đẹp được coi là tướng không hóa cách, những người như vậy tính tình thường không tốt, trong sự nghiệp thành công thì ít mà thất bại thì nhiều, thường gặp khó khăn trắc trở, số không được dựa dẫm người thân.

Hình Thổ kiêm Hỏa cục: Người hình Thổ kiêm Hỏa cục thuộc Ngũ hành tương khắc. Những người thuộc hình này gương mặt trên thon nhỏ, dưới đầy đặn, da thịt hồng hào, Ngũ quan đầy đặn, khí sắc có thần, râu lông đẹp đẽ, ngồi vững như bàn thạch, đứng hiên ngang như trụ cột, tính tình trung hậu, trọng nhân nghĩa, số ban đầu vất vả, khi về già được hưởng hậu phúc. Người Mậu Thổ thuộc tướng đại phú quý, người thuộc Kỷ Thổ là tướng tiểu quý. Sắc mặt khô khan và kiêm Hỏa nhiều thuộc tướng không hóa cách, chủ nhân thường là người tham lam nghèo hèn, do ngu muội mà thất bại, cả đời gặp nhiều gian lao sóng gió, luôn phải lo lắng không nguôi, sống đơn độc đến già. Nếu màu da xấu, chủ nhân cả đời bần hàn vất vả.

Hình Thổ kiêm Kim cục: Người hình Thổ kiêm Kim cục thuộc Ngũ hành tương sinh hóa cách. Người thuộc hình này thường có khuôn mặt vuông vức, sắc mặt trắng hồng, Ngũ quan đầy đặn, mà trong Thổ tàng Kim, số tay trắng dựng nghiệp, được hưởng phúc trạch, phú quý bậc trung. Sắc mặt trắng lạnh, quá nhiều rìa, thần thái hư trầm, trung khí không đủ, kiêm quá nhiều Kim, Kim nhiều Thổ hư được coi là không hóa cách, chủ nhân thường nhiều bệnh tật, không được khỏe mạnh, những người thuộc hình này thì dù Mậu Thổ hay Kỷ Thổ đều khó phát đạt.

Hình Thổ kiêm Thủy cục: Người hình Thổ kiêm Thủy cục thuộc tương khắc hóa cách. Người thuộc hình này thân hình khác người, đầu mặt tròn nhỏ, Ngũ quan đầy đặn, khí sắc đen nhuận được coi là Thổ kiêm ít Thủy, vạn vật sinh sôi, người như vậy số gặp thuận lợi từ thuở thanh thiếu niên, thường được giàu sang phú quý. Nếu đầu, mặt và Ngũ quan quá tròn, mắt to lộ thần, khí tức thần mờ, sắc mặt đen xám thì được

coi là Thổ kiêm nhiều Thủy, trong Nhân tướng học được xếp vào Ngũ hành tương khắc, dù Mậu Thổ hay Kỷ Thổ chủ nhân cũng khó gặp may, trong người có tật bệnh. Nếu sắc mặt nhuận vàng, mắt to mà không lộ thần thì chủ nhân sẽ được thành công nhưng ở mức độ vừa phải, đủ cơm ăn áo mặc.

Hình Thổ tạp cục: Người hình Thổ tạp cục thường có phần trán đầy đặn, ngoài những đặc trưng bề ngoài ra, cá tính của họ không rõ mà tàng ẩn. Ngược lại, mức độ kiêm các cục Mộc, Hỏa, Kim, Thủy và tính tình cũng khác nhau, rất khó có thể xếp vào dạng hình Thổ kiêm cục nào, mà thường là kiêm từ 2, 3 cục trở lên, thậm chí là kiêm trùng cục như: Thổ hình kiêm Mộc Mộc Thủy Thủy cục. Người thuộc hình Thổ tạp cục do các tổ chất khó hòa hợp với nhau, nên có thể khác nhau, do đó cũng có những ảnh hưởng không tốt tới sức khỏe, trí tuệ và cá tính của họ. Trong cuộc sống, những người hình Thổ tạp cục thường khó thành và thọ yếu.

PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ NGƯỜI HÌNH KIM

Hình Kim chính cục: Ngũ bộ của người hình Kim chính cục thường khá hài hòa. Đặc điểm chung của người hình Kim chính cục là: Lòng mềm và mắt thanh tú, giọng nói trong trẻo, xương thịt cứng rắn, da dẻ sáng sủa, các phần trán, quynh, mũi và Tam đình thường khá cân đối, đầu tròn, tai trắng hồng, môi đỏ, răng trắng, thân hình cân đối, râu tóc thưa thớt, bụng xệ, lưng dày và rộng, xương má nhô, ngực phẳng nhiều thịt, khi hành động, cơ thể tương đối vững chắc, bàn tay đầy đặn, tiếng nói trong và sắc. Nếu khí sắc trắng hồng chủ quý về nghiệp văn, đây là tướng của các bậc đế vương dựng nước, làm hưng thịnh đất nước hoặc chí ít cũng là người đại phú. Nếu sắc khí đen nhuận chủ đại quý về nghiệp võ, chủ nhân thường là đấng trượng phu dẹp yên thiên hạ. Người hình Kim thường là những người có tinh thần kỷ luật và khá nghiêm khắc, tính lực dôi dào, sung sức, họ cũng là những người có tinh thần phấn đấu không mệt mỏi, chính vì vậy trong cuộc sống họ thường khá vất vả. Những người này thường chỉ thành công ở mức độ vừa phải. Người hình Kim kỵ mũi nhọn, kỵ khí sắc nhợt nhạt như xương khô, những người như vậy chủ về bản hàn. Người hình Kim cũng kỵ mũi và tai nhỏ, những người như vậy dù có thành công song cuộc sống của họ khá truân chuyên. Người hình Kim kỵ tiếng nói lạnh lạnh, người như vậy thành ít mà bại nhiều. Ngoài ra, người có sống mũi lộ đốt xương cũng là người có tướng không đẹp, người có đặc điểm này thường có tính tình nóng nảy, xung khắc người thân. Người hình Kim kỵ khí sắc khô, tối, những người như thế thường là người chủ quan khinh địch. Đặc điểm chung của người hình Kim là dũng cảm, hay giúp đỡ mọi người, suy nghĩ và hành động khá thực tế, đáng tin cậy, có thể làm công chức hoặc làm nghề tự do. Nữ giới thuộc hình Kim được coi là "Hổ diện", họ là những người có trí tuệ tài ba, thông minh, năng động, chắc chắn sẽ thành công. Tuy vậy, họ cũng là những người xung khắc nhiều người, trừ những người có giọng nói yếu ớt. Bạn đọc có thể tham khảo thêm về vận số của người hình Kim ở phần cá tính của người hình Kim (Chú giải: Căn cứ vào ngoại hình và thể chất, người hình Kim có thể chia thành: Thuần Kim, sinh Kim, sa Kim, tạp Kim, những người thuộc hình Kim khác nhau thì vận mệnh của họ cũng khác nhau).

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

Hình Kim kiêm Mộc cục: Người hình Kim kiêm Mộc cục thuộc Ngũ hành tương khắc. Người thuộc hình này gương mặt vuông vức, thân hình cao lớn, mũi thẳng, miệng và tai đẹp, mắt đẹp có thần, lông mày và râu thanh tú, khí sắc trắng xanh được coi là hình Kim kiêm Giáp Mộc. Những người hình Kim kiêm Giáp Mộc thường là những người có tài, thông minh lanh lợi, có chí khí và khá mạo hiểm, quý về cả văn nghiệp và võ nghiệp. Tuy vậy, thời trẻ họ thường gặp nhiều khó khăn trắc trở, phải đến tuổi trung niên trở đi mới có được thành công. Thân hình và khuôn mặt gầy nhỏ và lộ xương được xếp vào hình Kim kiêm Ất Mộc, những người như vậy chỉ được thành công ở giới hạn nhất định mà thôi. Hình Kim kiêm Mộc cục kỵ gương mặt như trống cơm (Ngũ nhạc, Ngũ tình không rõ), người như vậy thường xung khắc Lục thân, số long đong, đoán thọ.

Hình Kim kiêm Hỏa cục: Người hình Kim kiêm Hỏa cục thuộc Ngũ hành tương khắc hóa cách. Người thuộc hình này thường có khuôn mặt vuông vức, đỉnh đầu nhọn, tai nhọn, sắc mặt trắng hồng, râu và lông thanh mỏng, hai mắt có thần thái, trí tuệ hơn người, năng động, thông minh, tuy nhiên, tính tình thường nóng nảy, trường hợp này được gọi là Hỏa luyện Kim. Những người thuộc hình này thường sớm cô quả, bản hàn, thường chỉ phát ở tuổi từ 35 đến 45, nếu sống vào thời loạn lạc sẽ có được thành công do xã hội, nếu thời thế thuận sẽ khó được phú quý nhưng có thể có được danh lợi. Người hình này nếu có khuôn mặt nhọn, mũi nhọn ít thịt, Niện thọ nhô xương, mắt lộ rõ thần thái, tai lộ vành, sắc mặt tối được coi là tướng kiêm nhiều Hỏa, Kim và Hỏa tương khắc không hóa cách được. Những người có tướng lý Hỏa vượng Kim dung cả đời gặp nhiều gian nan trắc trở, không nghèo cũng chết yểu.

Hình Kim kiêm Thổ cục: Người hình Kim kiêm Thổ cục thuộc Ngũ hành tương sinh hóa cách. Đặc điểm chung của những người thuộc hình này là: Khuôn mặt vuông, lưng dày, vai ngang, bước đi chậm chạp, thân hình tròn lẳn, vạm vỡ, Ngũ quan cân đối, thần vượng khí túc, sắc mặt nhuận vàng, tính tình trung nghĩa, cẩn thận. Người Canh Kim kiêm Thổ cục nếu sống trong thời thế hòa bình sẽ được hưởng đại phú đại quý, nếu không cũng được danh cao vọng trọng và thọ cao, nếu sống vào thời loạn, phú quý và danh lợi sẽ giảm đi nhiều phần. Người thuộc hình Tân Kim kiêm Thổ cục chủ tiểu phú, tiểu quý. Người thuộc hình này nếu lưng cao, đầy đặn, mặt có nhiều thịt, Ngũ quan bình thường, giọng nói thấp, sắc mặt vàng xạm, kiêm quá nhiều Thổ, thuộc Ngũ hành tương khắc, không hóa cách thường có trí tuệ không cao cường, phải sống trong môi trường không mấy thuận lợi, cả đời khó phát đạt. Những người này nếu Ấn đường khuyết lõm hoặc có nốt ruồi là Thổ kiêm Hỏa, trong cuộc sống họ thường phải lo lắng khôn nguôi. Khi về già, họ sẽ có được thành công, tuy nhiên, họ không có uy quyền, vì thế, họ chỉ thích nghi với các ngành nghề mới. Người có bàn tay mỏng, ngón tay nhỏ, tiếng nói trầm đục thường là người vụng về, cả đời khó phát đạt, khó thành công, dễ thất bại, đặc biệt những người thuộc Tân Kim.

Hình Kim kiêm Thủy cục: Người hình Kim kiêm Thủy cục thuộc Ngũ hành tương khắc. Người thuộc hình này thường có khuôn mặt vuông vức, đầy đặn, sắc mặt đen bóng hoặc trắng sáng, cả đời được hưởng phúc dày. Đặc điểm chung của những

người này là bước đi nhẹ nhàng như thanh vân, có thể thành công trong võ nghiệp. Người hình này nếu sống vào thời loạn chủ quý về nghiệp võ, có thể làm quan tư chính, nếu sống vào thời bình thường dựng được nghiệp võ trên cơ sở tài văn, vận số của họ khá may mắn, thường gặp thời mà dựng nghiệp. Nếu thịt nhão, khí hư, sắc khí u tối coi như kiêm quá nhiều Thủy, trường hợp này thuộc Ngũ hành tương khắc không hóa cách, những người như vậy thường kém may mắn, đặc biệt những người Tân Kim càng khó gặp may.

Hình Kim tạp cục: Người hình Kim tạp cục ngoài đặc điểm có thân hình ngay thẳng, dầy dặn ra, Ngũ bộ của họ thường có đặc điểm riêng, cá tính phức tạp, khó nhận biết. Những người kiêm các loại tạp cục khác nhau thì đặc điểm và cá tính cũng khác nhau. Người hình kim tạp cục thường kiêm từ 2, 3 cục trở lên, thậm chí kiêm trùng cục, như: Hình Kim kiêm Hỏa Hỏa Mộc Mộc cục. Do các tố chất của người mang tạp cục nói chung không thể hòa hợp được với nhau mà thường tương khắc với nhau, nên nó cũng ảnh hưởng trực tiếp tới sức khỏe, trí tuệ và cá tính, kéo theo những ảnh hưởng nhất định tới thành công cũng như tuổi thọ của họ.

PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ NGƯỜI HÌNH THỦY

Hình Thủy chính cục: Đặc điểm chung của những người hình Thủy chính cục là gương mặt ngắn, sắc da đen, Ngũ bộ dầy dặn, quảng xung quanh mắt dầy, tiếng nói tròn. Người có khẩu hình vuông rộng, lông mày thô và to, eo tròn thường là người khoan dung độ lượng, có khả năng tùy cơ ứng biến, không thích đấu tranh hay gây thù hận với mọi người. Họ cũng là người khá cẩn trọng, không nôn nóng, tài trí hơn người, cả đời được hưởng phúc lộc, được công thành danh toại và thuộc tuýp người đại phú, đại quý. Nếu Ngũ bộ gầy nhỏ được coi là Quý Thủy chính cục, người có tướng này chủ về trung quý và tiểu quý. Người hình Thủy kỵ sắc mặt vàng đục, tiếng nói không danh, người như vậy thường ngu muội, trì trệ, cả đời nghèo hèn. Người hình Thủy kỵ mũi nổi đốt xương hoặc có vết hâu, người như vậy thường xung khắc người thân. Ngoài ra, người hình Thủy còn kỵ tai bị khuyết, ánh nhìn đục, mơ hồ, mũi nhòm miệng, những người như vậy trong cuộc đời thường khó gặp may mà hay gặp cảnh tai ương và khó khăn trắc trở. Tướng nữ hình Thủy gọi là "Mãn nguyệt liêm" (mặt trăng tròn), nếu lông mày cong và thanh tú thường khi xuất giá sẽ gặp được chồng giàu, bản thân chủ nhân là người thông minh tài trí, có đầu óc kinh doanh, nếu là Kim Mộc át ích phu vượng gia (Chú giải: Căn cứ vào ngoại hình và thể chất của người hình Thủy, chúng ta có thể chia thành các loại: Hoạt Thủy - nước chảy, Tử Thủy - nước đứng yên, Tuyên Thủy - nước suối, Độc Thủy - nước đục. Các loại hình khác nhau thì số mệnh và điểm may rủi cũng khác nhau, bạn đọc có thể tham khảo ở phần phụ lục khí sắc đại toàn).

Hình Thủy kiêm Mộc cục: Người hình Thủy kiêm Mộc cục thuộc Ngũ hành tương sinh hóa cách. Người hình Thủy kiêm Thổ cục thường cao lớn, khuôn mặt không tròn, lông mày và râu thưa, ít màu, eo và móng nhỏ, thân hình không có uy thế. Người thuộc hình trên tính tình hay nôn nóng, trong cuộc đời họ ít được thành công, nếu có

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

cũng chỉ là tiểu phú, tiểu quý, trừ những người thuộc hình Quý Thủy. Tất cả những người hình Quý Thủy nếu da thịt không săn chắc mà rủ xuống thì chủ về đoản thọ. Những người có sắc diện xanh xao là kiêm quá nhiều Mộc, thuộc Ngũ hành tương sinh không hóa cách, người như vậy cả đời long đong, sau chết do gặp nạn.

Hình Thủy kiêm Hỏa cục: Người hình Thủy kiêm Hỏa cục thuộc Ngũ hành tương khắc hóa cách. Những người thuộc hình này thường có khuôn mặt hơi tròn, đầu tai nhọn, lông mày ít, không có râu, thân hình rắn chắc, ánh mắt có thần thái. Thủy và Hỏa kết hợp hài hòa, chủ về thông minh tài trí, biết thiên biến vạn hóa, có tài cao mưu sâu. Tuy nhiên, những người thuộc hình này thường ít gặp may, phải sống cảnh bần hàn, nếu thành công cũng chỉ là nổi danh văn chương truyền thế mà thôi. Tuy nhiên, nếu sắc mặt đỏ hồng là tương khắc hóa cách, chủ nhân có thể được hưởng trung phú, trung quý. Quan trọng có sắc nâu gọi là tương khắc không hóa cách, chủ nhân sớm xung khắc người thân, cả đời cô quả. Nếu sắc mặt đen trầm, ánh nhìn đục thì chủ nhân thường có tật bệnh, không nghèo hèn cũng chết yếu, về già vẫn phải sống cuộc đời gian khổ.

Hình Thủy kiêm Thổ cục: Người hình Thủy kiêm Thổ cục thuộc Ngũ hành tương khắc hóa cách. Đặc điểm chung của người thuộc hình này là bước đi chậm, vai rộng, lưng dày, thân hình thấp tròn. Nếu sắc mặt vàng nhuận, môi hồng, răng trắng được coi là nước có nguồn, người như vậy thường trung thành, được hưởng phúc thọ, trong cuộc sống họ thường khá vất vả nhưng thành công và được hưởng phúc. Tướng nữ giới hình Thủy kiêm Thổ cục là tướng vượng phu ích gia. Thần không rõ mà khí đủ đầy, Ngũ quan không đẹp, lưng dài, eo mập, xương thô thịt ngang, thân hình béo mập, lông mày và râu mọc lan không tập trung được coi là kiêm quá nhiều Thổ, như vậy Thủy và Thổ sẽ tương khắc không hóa cách. Nếu sắc mặt vàng hoặc đen, chủ nhân thuở nhỏ đã xung khắc cha mẹ, phải tha hương cầu thực, những người này thường có tính tình hung bạo, dễ gặp nghịch cảnh.

Hình Thủy kiêm Kim cục: Người hình Thủy kiêm Kim cục thuộc Ngũ hành tương sinh hóa cách. Người thuộc hình này thường có khuôn mặt hơi vuông, sắc mặt hơi trắng hoặc ngăm đen, béo nhưng không trì trệ, khí tức thần sung, Ngũ quan cân đối, đầy đặn, lông mày và râu đẹp, tính tình chịu thương chịu khó, nhẫn nại, kiên trì, có tài văn võ, dù là nam hay nữ đều sớm có tham vọng làm giàu, cuối cùng được hưởng đại phú, đại quý (trừ những người thuộc hình Quý Thủy). Tuy nhiên, những người thuộc hình này nếu là nữ giới thì cuộc sống hôn nhân thường không được như ý muốn, không sớm thì muộn cũng có mâu thuẫn hay xung khắc với người thân. Người thuộc hình này nếu sắc mặt trắng như phấn, cánh tay rắn chắc là tương tương sinh không hóa cách, chủ phá Thủy, trong cuộc đời dễ gặp nhiều tai ương trắc trở.

Hình Thủy tạp cục: Người hình Thủy tạp cục ngoài đặc điểm là thân hình béo mập ra thì đặc điểm và cá tính của họ thường phức tạp, khó nhận biết. Người hình Thủy tạp cục có đặc trưng cá tính của cả các cục Mộc, Hỏa, Thổ, Kim thể hiện ở các bộ vị khác nhau trên cơ thể, các bộ vị này có thể là bộ vị chính, cũng có thể là bộ vị phụ.

Người hình Mộc tạp cục có thể kiêm từ 2, 3 cục trở lên, thậm chí có thể kiêm trùng cục, ví dụ: Hình Thủy kiêm Hỏa Hỏa Mộc Mộc cục. Do các tố chất của người mang tạp cục nói chung không thể hòa hợp được với nhau mà thường tương khắc với nhau, vì thế, nó cũng ảnh hưởng trực tiếp tới sức khỏe, trí tuệ và cá tính, kéo theo những ảnh hưởng nhất định tới thành công cũng như tuổi thọ của họ.

Phụ chú:

Việc phân biệt được các hình tiêu chuẩn của Giáp Mộc, Ất Mộc, Bính Hỏa Đinh Đại, Mậu Thượng Kỳ Thượng, Canh Kim Tân Kim, Nhâm Thủy Quý Thủy đã được đề cập trong các sách cổ. Trong cuốn sách này, chúng tôi dựa trên khái niệm cũng như kinh nghiệm về Nhân tướng học để bình xét. Những người cao từ 1,60m trở lên thuộc Giáp Mộc, Bính Hỏa, Canh Kim, những người cao từ 1,59m trở xuống được coi là: Ất Mộc, Đinh Hỏa, Kỳ Thượng, Tân Kim, Quý Thủy (tướng nữ lấy tỷ lệ thấp hơn tùy thuộc vào tình hình thực tế). Đối với những người có tướng lý Ngũ đoản, Ngũ tiểu, hoặc những người già, xương cốt đã co lại, chúng ta không tính theo tiêu chuẩn trên. Ngoài ra, sắc khí của mỗi người cũng được bình xét trên cơ sở khoa học trước đó, kết hợp với tình hình thực tế ở mỗi vùng miền. Muốn tìm hiểu thêm về tướng học Ngũ hình để hiểu rõ hơn về các loại hình, bạn đọc có thể tham khảo cuốn "Khí sắc đại toàn".

**HÌNH MINH HỌA NGŨ HÌNH
TRONG NHÂN TƯỚNG HỌC**



Khuôn mặt người hình Hỏa



Khuôn mặt người hình Kim



Khuôn mặt người hình Thổ



Khuôn mặt người hình Mộc

Phụ chú:

Hình minh họa về Ngũ hình thuần túy, đối với những trường hợp kiêm cục, bạn đọc có thể tham khảo ở tiêu chuẩn phân loại từng hình.



Khuôn mặt người hình Thủy

CHƯƠNG 5

HÌNH - THÂN - TIẾNG NÓI - KHÍ THỨC

Ý NGHĨA TƯƠNG PHÁP CỦA HÌNH VÀ THÂN

Phần bàn luận về "Ngũ hình" trong chương trước cũng giống như bàn về chủng loại và phẩm cấp của các vật liệu tạo nên một cỗ máy. Mà việc quan sát và nhận định về "hình" cũng giống việc quan sát và nhận định xem kết cấu linh kiện và thiết kế hình dạng bên ngoài của cỗ máy đó có được tinh xảo và đẹp mắt hay không; việc quan sát, nhận định về "thân" cũng tương tự như việc đánh giá xem tính năng của cỗ máy đó có hoàn thiện không, công suất có lớn như mong muốn hay không. Mỗi chúng ta đều được hình thành từ một phôi thai, trải qua 9 tháng 10 ngày ở trong bụng mẹ rồi mới được ra ngoài, cất tiếng khóc chào đời và trở thành người hoàn chỉnh. Quá trình đó cũng tương tự với các khâu: lên ý tưởng, thiết kế, lựa chọn vật liệu, lắp ráp thô, điều chỉnh tinh, điều chỉnh tổ hợp và cuối cùng là cho ra đời một cỗ máy hoàn chỉnh. Việc chế tạo nên một cỗ máy thuộc rất nhiều phạm trù khác nhau như: vật liệu học, vẽ và đọc bản vẽ kỹ thuật, kỹ thuật công nghiệp,... trong khi việc hình thành nên một con người lại thuộc các phạm trù như di truyền học, ưu sinh học, sinh lý học,... Người mà cả "hình" và "thân" đều dư tức là có sức khỏe, trí tuệ và cá tính nổi bật hơn những người khác, lại có tất cả các đặc điểm phù hợp với những nguyên tắc của di truyền học, ưu sinh học và sinh lý học thì những thành công mà họ có được trong sự nghiệp cũng thật sự nổi bật. Ngược lại, người mà "hình" và "thân" đều không đủ, những đặc điểm khác lại không phù hợp với nguyên tắc nguyên lý của di truyền học, ưu sinh học và sinh lý học thì sẽ có sức khỏe, trí tuệ và cá tính kém hơn hẳn người khác, thành công trong sự nghiệp cũng không có gì nổi bật nếu không muốn nói là kém hơn mọi người. "Hình" chính là biểu hiện cụ thể của khung xương, Lục phủ, Ngũ tạng có được tốt đẹp hay không, "thân" lại là biểu hiện cụ thể của tinh thần, khí chất cũng như mức độ phóng xạ của điện năng trong người mạnh hay yếu. Trong tướng mạo của một người, hình phải đẹp, thân phải mạnh, nếu không sẽ rất khó có được sự nghiệp lớn. So sánh giữa "hình" và "thân" thì "thân" quan trọng hơn. Sách "Thái thanh thân giám" viết: "Trong tướng mạo của mỗi người, ngoại trừ hình dáng thì tinh thần là quan trọng nhất. Hình dĩ dưỡng huyết, huyết dĩ dưỡng khí, khí dĩ dưỡng thân. Như vậy cũng có nghĩa là hình toàn thì huyết toàn, huyết toàn thì khí toàn, khí toàn thì thân toàn. Hình có thể dưỡng thân, thoát khí nhi an, khí bất an thì thân cũng bất an. Người có thân khí an lành thì sẽ là quân tử. Việc thức hay ngủ là do đôi mắt nhưng sự mộng寐 không yên lại là do tâm. Thân bắt nguồn từ ánh sáng của Nhật Nguyệt và chiếu soi vạn vật, thân cũng cố định ở trong phạm vi của Nhật Nguyệt. Mắt có tinh thông thì thân mới thanh thản, mắt hoa thì thân cũng buồn thảm theo. Khí vượng, huyết hòa thì thân mới an

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

định; huyết khô, khí tán thì thần bất ổn. Phong độ oai hùng thì tinh thần cũng hưng phấn; khí huyết điều hòa thì tinh thần vui vẻ, thoải mái. Trạng thái của tinh thần luôn được thể hiện qua hình dạng bên ngoài. Đây cũng là cơ sở quan trọng nhất để đoán định xem tướng mạo một người nào đó là sang hay hèn. Thần không nên lộ ra ngoài, nếu lộ ra ngoài thì thần sẽ tan biến, không tốt cho tâm. Thần quý thường ẩn ở bên trong, khiến mọi người nhìn vào mà thấy khâm phục, nể sợ. Để được an lành thì tướng mạo của mọi người nên là thần thừa hình thiếu chứ không nên là hình thừa thần thiếu. Người thừa thần thì rất cao quý, người thừa hình thường sẽ giàu có, người thừa cả thần lẫn hình thì sẽ phú quý song toàn". Các bậc hiền triết cho rằng những người thừa và thiếu thần thường nhiều hơn so với những người thừa và thiếu hình. Tất cả những biện giải cho vấn đề này đều được ghi chép rõ ràng trong cuốn "Đại thanh thần giám". Chúng tôi xin trích một phần (đã được dịch) trong cuốn sách này để bạn đọc tham khảo:

Những người thừa hình. Đỉnh đầu tròn và dày (tổ chức não bộ tốt, tư tưởng, trí tuệ đều vượt trội hơn người); bụng và lưng đầy đặn (các cơ quan nội tạng đều rất khỏe mạnh); trán rộng, khuôn miệng vuông vức (khả năng ghi nhớ rất tốt, có tài ăn nói); môi hồng răng trắng (khung xương tốt, hệ tiêu hóa, hệ tuần hoàn đều hoạt động rất tốt); tai tròn, vành tai rộng (thận và hệ bài tiết hoạt động tốt); sống mũi thẳng và thanh (xương sống lưng, hệ tuần hoàn và hệ tiêu hóa hoạt động rất tốt); mắt sáng, tròng đen và tròng trắng có sự phân tách rất rõ ràng (gan, phổi, tim và thận đều hoạt động tốt); lông mày dài và thanh (tủy xương đủ, chức năng của gan và phổi đều tốt); cánh tay rộng, rốn sâu (cổ và cánh tay trên phát triển rất tốt, quá trình phát triển từ phôi thai trở thành người ở trong bụng mẹ cũng diễn ra rất tốt đẹp); ngực nở nang, căng tròn (các cơ quan nội tạng ở bên trong khoang ngực đều hoạt động tốt); bụng tròn và hơi xệ xuống (hệ bài tiết hoạt động tốt); tiếng nói to, trong và vang (khí trong người đầy đủ); tư thế đi, đứng, ngồi đều rất đoan chính (tinh thần ổn định, cân bằng, các hệ cơ quan hoạt động tốt, tính tình hiền hòa, thân thiện); Ngũ nhạc nổi rõ (kết cấu và sự phát triển của bộ xương rất tốt); Tam đình có độ dài bằng nhau (ngực, thượng tiêu, trung tiêu và hạ tiêu đều phát triển bình thường); các cơ thịt trơn láng, xương nhỏ (hệ xương và hệ cơ phát triển tốt, các yếu tố di truyền từ cha mẹ đều tốt); bàn tay dài, bàn chân vuông vức (tứ chi đều phát triển tốt); người ngoài nhìn vào thấy toát ra vẻ uy nghiêm, vĩ đại (người có quyền thế, lúc nào cũng tỏ rõ vẻ hiên ngang, oai phong trong mắt những người xung quanh); người luôn vui vẻ, thoải mái (các hệ cơ quan trong cơ thể phát triển tốt, có sức hấp dẫn, luôn thân thiện với mọi người xung quanh). Trên đây là một số đặc điểm của những người thừa hình. Nét nổi bật chung nhất ở họ là sẽ được trường thọ, không bị bệnh tật hiểm nghèo gì trong suốt cuộc đời, được hưởng nhiều phú quý trong cuộc sống.

Những người thiếu hình. Đỉnh đầu nhỏ và nhọn (tổ chức não bộ không tốt, tư tưởng và trí tuệ đều rất trì trệ); vai và cánh tay nghiêng lệch (phần cổ và tay phát triển không tốt); lưng nhỏ (các cơ quan nội tạng ở vùng ngực phát triển không tốt); khớp khuỷu ngắn (hai tay phát triển và hoạt động không tốt); bàn tay mỏng, các ngón tay không khép kín vào nhau (tổ chất Ngũ hình phối hợp với nhau không cân bằng, Lục phủ Ngũ tạng hoạt động không tốt); môi hở, trán hõm sâu (thủy và hỏa bên trong

người không cân bằng); sống mũi gồ ghề, vành tai gấp vào trong (hệ hô hấp và hệ bài tiết hoạt động không tốt); lưng gù, ngực lõm sâu (Lục phủ Ngũ tạng hoạt động không tốt); hai bên lông mày không đều nhau, một bên thấp, một bên cao (hoạt động của hai hệ cơ quan là gan và phổi không cân bằng, các yếu tố di truyền từ cha và mẹ cũng không cân bằng); hai mắt ở vị trí lệch nhau, một mắt nhướn lên và một mắt sụp xuống (tổ chức bán cầu não phải và bán cầu não trái không cân bằng, các yếu tố di truyền từ cha và mẹ cũng không cân bằng); một mắt to và một mắt bé (Lục phủ Ngũ tạng hoạt động, phát triển không cân bằng, các yếu tố di truyền từ cha và mẹ cũng không cân bằng); hai gò má lệch nhau, một bên cao, một bên thấp (hệ thống khung xương phát triển không cân bằng, các yếu tố di truyền từ cha và mẹ cũng không cân bằng); một bên bàn tay có đường chỉ tay, một bên không có (các tuyến nội tiết phát triển và hoạt động không cân bằng, các yếu tố di truyền từ cha và mẹ cũng không cân bằng); luôn mở mắt trong khi ngủ (hệ thần kinh hoạt động không tốt); hình dáng là nam giới nhưng lại nói giọng eo éo như nữ giới (các hormone sinh dục nam và nữ trong cơ thể không đạt được tỷ lệ cân bằng); răng vàng, chân răng lộ ra ngoài (hệ thống khung xương và thận phát triển không cân bằng); mũi tẹt, chóp mũi nhọn (Lục phủ Ngũ tạng trong cơ thể phát triển không cân bằng); trên đầu không có tóc mọc (hệ thống tuần hoàn huyết dịch phát triển không tốt); mắt trũng sâu (các hệ cơ quan trong cơ thể hoạt động không tốt, thận khí không đủ); dáng người nghiêng lệch, xiêu vẹo (các tổ chức, cơ quan ở hai bên trái và phải trong cơ thể cũng như hệ thống dây thần kinh được bố trí không cân bằng); thần khí không đủ (có sự bất thường trong cơ chế vận hành và hoạt động của các hệ cơ quan trong cơ thể); đầu nhỏ nhưng thân người to (tổ chức não bộ và Lục phủ Ngũ tạng không cân xứng với nhau); nửa thân trên ngắn, nửa thân dưới dài (sự phát triển của các hệ cơ quan trong cơ thể không cân đối với sự phát triển của đôi chân). Trên đây là một số đặc điểm nổi bật ở những người thiếu hình. Phần lớn những chủ nhân đều đoán thọ, mắc nhiều bệnh tật, phúc mỏng, tài hèn, cuộc sống gặp nhiều khó khăn, chật vật.

Những người thừa thân. Mắt sáng, ánh nhìn luôn rạng ngời, tươi tắn (tổ chức não bộ cũng như kết cấu của Lục phủ Ngũ tạng trong cơ thể đều rất tốt, cân bằng, năng lượng điện mà cơ thể có thể giải phóng ra đều được biểu hiện qua đôi mắt); lông mày dài, thanh tú, ánh nhìn rất có thần (khung xương phát triển tốt, tủy xương đủ, biểu hiện ra ở đôi lông mày); sắc mặt hồng hào, trơn láng (cơ thể khỏe mạnh, trạng thái tinh thần tốt); ánh mắt nhìn rất có uy lực, luôn thay đổi theo thời tiết và mùa vụ những vẫn giữ được vẻ trang nghiêm (khí chất, phong độ tuyệt vời, khiến những người xung quanh cảm thấy thân thiện, vui vẻ, dễ gần); luôn giữ được tinh thần cứng cỏi, cương nghị trước bất cứ một sự việc nào, sự vững vàng trong tinh thần cũng giống như bước chân của mãnh hổ khi đi trong rừng sâu (nghị lực kiên cường, có quyết tâm và luôn dũng cảm, sẵn sàng đối mặt với mọi khó khăn trong cuộc sống); mặc quần áo rộng, có cảm giác cả người như đang bay lên (thân thiện, hài hòa với mọi người, có khả năng lãnh đạo. Những người có dáng ngồi vững như bàn thạch, dáng nằm như hồng hạc trong lúc đang nghỉ ngơi, dáng đi mềm mại như dòng nước chảy yên bình, dáng đứng hiên ngang như một ngọn núi, thường rất biết kiềm chế trong lời ăn tiếng nói, tính tình ôn hòa, không nóng vội, luôn vững tâm, ý chí kiên định trong bất kỳ hoàn cảnh

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

nào (việc tu tâm dưỡng tính đã đạt đến mức độ hài hòa, chính khí dồi dào, luôn hành động trượng nghĩa như bậc quân tử, dám làm dám chịu, đóng góp được nhiều cho xã hội, là hiền tài của quốc gia). Trên đây là một vài đặc điểm của những người thừa thần. Họ đều có quý tướng, cuộc sống an lành, không gặp phải hung họa, được hưởng nhiều phúc lộc đến tận cuối đời.

Những người thiếu thần. Những người không say mà dáng vẻ như người say, tất gặp phải bệnh tật do rượu bia. Những người không buồn mà dáng vẻ lúc nào cũng như đang buồn thảm thường luôn phải ưu tư, suy nghĩ, trăn trở. Những người không ngủ mà dáng vẻ lúc nào cũng như đang ngủ thường sẽ ít khi có được giấc ngủ say. Những người không khóc mà khuôn mặt lúc nào trông cũng như đang khóc thường sẽ gặp phải nhiều điều phiền não. Những người không sợ hãi điều gì mà dáng vẻ trông như đang lo sợ thì tâm trí thường bất an, hay lo nghĩ. Những người lúc nào trông dáng vẻ cũng thấy hoang mang cực độ thường luôn cảm thấy lo lắng, sợ hãi. Những người mà thần sắc kém tươi vui thường sẽ phải chịu tổn thất khá nặng nề. Những người nói năng chậm chạp, lắp bắp thường sẽ phải chịu sự hà hiếp, lăng nhục thậm tệ. Những người mà thần sắc ban đầu thì tươi tắn nhưng sau lại ảm đạm, lúc đầu thì nói nhanh nhưng sau lại nói chậm lại thường sẽ có số phận không mấy tốt đẹp. Đặc điểm chung của những người vừa nêu ở trên là ban đầu thì thiếu thần, sau là thần thái không ổn định, tất cả các phương diện như sức khỏe, năng lực, tinh thần, đạo đức, học vấn,... đều chưa đạt đến độ chín, thường gặp phải rất nhiều khó khăn trong cuộc sống. Những người thiếu thần như vậy thường sẽ gặp phải cảnh lao tù hoặc sẽ bị mất chức, mất đi địa vị mà mình đang có (Ghi chú: Tất cả những điều được trình bày ở trên đều dựa vào những kiến thức cũng như ghi chép của tác giả về mối quan hệ giữa tổ chức não bộ, khung xương và Lục phủ Ngũ tạng của những người thừa hình, thiếu hình, thừa thần và thiếu thần. Vì tác giả không nghiên cứu chuyên sâu về di truyền, sinh lý và giải phẫu học nên rất có thể trong phần trình bày sẽ có nhiều sai sót. Rất mong được bạn đọc góp ý phê bình, chỉ giáo).

Quan hệ giữa hình thần và di truyền. Trong số tất cả mọi người, tại sao lại có người vừa thừa hình lại vừa thừa thần, có người thiếu thần nhưng lại thừa hình, có người thiếu hình nhưng lại thừa thần, lại có người vừa thiếu hình vừa thiếu thần. Nguyên nhân sâu xa của hiện tượng này chỉ có thể được lý giải rằng: Tất cả những biểu hiện trên là do yếu tố di truyền từ ông bà, cha mẹ; kết hợp với quá trình người đó được hoài thai trong cơ thể mẹ mà thành. Đây là một sự thật không cần phải mất công tranh cãi. Dù người đó là ai, vận mệnh của họ như thế nào thì chúng ta cũng không thể phủ định được các định luật khoa học của di truyền học,优生 học và sinh lý học. Ngày 14 tháng 3 năm 1999, tác giả có cất lại một bài báo của tờ "Thời báo Trung Quốc" phát hành tại Hồng Kông. Bài báo có nhan đề "Vận mệnh của mỗi người là tốt hay xấu hoàn toàn phụ thuộc vào tình trạng tốt hay xấu của các yếu tố di truyền trong quá trình hoài thai". Bài báo viết: "Một bé gái sơ sinh ở thành phố Tế Nam, tỉnh Sơn Đông, Trung Quốc mới được 8 ngày tuổi đã biết gọi "mẹ". Sự phát triển sau đó của cô bé Tưởng Thế Cận này lại càng khiến mọi người ngạc nhiên hơn. Trước lúc đầy tháng, cô bé đã biết đếm từ 1 đến 5. Trong vòng 3 tháng 10 ngày, cô bé nhận biết được một số chữ cái như mũi, mặt, tai,... Các cơ quan nghiên cứu khoa học về khả năng kỳ lạ của

con người đã tiến hành điều tra nghiên cứu đối với cha mẹ của Tướng Thế Cận. Cha mẹ cô bé đã dựa vào phương pháp ưu sinh học, đề ra một kế hoạch rất chi tiết, tỉ mỉ để sáng tạo ra cô bé thiên tài này. Trước hết, họ dựa trên những yêu cầu của phương pháp ưu sinh học để lên một chế độ ăn uống kiêng khem đặc biệt. Thịt bò là loại thực phẩm tốt nhất vì giàu đạm, ít béo. Mỗi tuần, họ ăn ít nhất là hai bữa thịt bò. Rau cải chíp có hàm lượng vitamin rất cao, rất tốt cho sự phát triển của em bé trong bụng mẹ sau này, vì vậy, họ cũng tăng cường bổ sung loại rau xanh này. Sau đó, họ tiếp tục lên kế hoạch và dự tính cho những bước tiếp theo. Chuyện sinh hoạt tình dục giữa hai vợ chồng cũng cần chú ý nghiêm ngặt: 7 ngày trước khi người vợ có kinh nguyệt là thời kỳ an toàn; qua thời kỳ an toàn này cho tới trước kỳ kinh tiếp theo thì hai vợ chồng chỉ được phép quan hệ một lần. Lần quan hệ này, hai vợ chồng cần lựa chọn để tiến hành vào lúc tinh thần thoải mái nhất cũng như lúc thời tiết thuận lợi, dễ chịu nhất. Tốt nhất là nên quan hệ vào lúc tiết trời vừa qua mùa xuân, trăm hoa đua nở (khoảng tháng 4 hoặc tháng 5). Lúc này, thời tiết thuận lợi, ôn hòa, lại có rất nhiều loại rau xanh và hoa quả đang vào mùa, rất tốt cho sức khỏe của cả hai người. Trong khi quan hệ, cả hai người đã giữ được tinh thần thật thoải mái để có thể đạt đến trạng thái cực khoái. Sau khi người vợ mang thai, cả hai người lại tiếp tục lên phương án cho bước tiếp theo, cố gắng làm việc như bình thường, không nghỉ ngơi, thậm chí cô còn ép mình phải làm được những việc nặng trong khả năng có thể. Theo dinh dưỡng học thì táo và nho là hai loại quả có thành phần dinh dưỡng đầy đủ nhất, đặc biệt là với sự phát triển của não bộ cũng như da của thai nhi. Từ lúc mang thai đến lúc sinh, người mẹ đó đã ăn hết 7 sọt táo và 200kg nho. Cô cũng không hề nghỉ làm một ngày nào trong suốt thời kỳ này. Cô giữ chế độ sinh hoạt ngủ sớm dậy sớm, đi bộ nhẹ nhàng vào buổi sáng và buổi tối. Cả hai vợ chồng đều tuân thủ nghiêm ngặt những kế hoạch cũng như quy định đã đề ra từ trước đó. Mỗi sáng thức dậy, họ vỗ nhẹ vào bụng của người vợ và gọi con: "Con yêu, dậy đi nào! Không được ngủ lười đâu nhé!" Vào buổi trưa và buổi tối, người mẹ nghe nhạc và cho con cùng nghe bằng cách đặt loa hoặc tai nghe trên bụng của mình: "Con yêu, con tập hát theo mẹ nhé! Sau này lớn lên, nhất định con sẽ trở thành một ca sĩ tài năng đấy!" Người cha đi làm về, xoa nhẹ vào cái bụng căng phồng của mẹ và gọi: "Con yêu, cha đi làm về rồi này, con chào cha đi nào!" Khi đi ngắm cảnh hay đi dạo ở bên ngoài, nhìn thấy cảnh vật gì hay thấy người xe đi lại đông đúc trên đường phố, cả hai người đều thì thầm nói lại cho con nghe. Suốt 9 tháng 10 ngày đợi mong và thực hiện nghiêm ngặt theo kế hoạch như vậy, kết quả đã không phụ lòng mong đợi của họ. Nhờ áp dụng đúng theo phương pháp "ưu sinh học" mà họ đã cho ra đời một đứa con thiên tài. Nghiên cứu trên rất ăn khớp với nhận định "Vận mệnh, tính cách của mỗi người được quyết định ngay từ thời điểm thụ thai và lại càng được định hình rõ rệt hơn trong quá trình thai nghén. Mỗi người đều chịu ảnh hưởng rất lớn từ tính cách của người mẹ" của vị hiền triết Vương Sùng đời Đông Hán và Tăng Quốc Phiên đời Thanh. Ví dụ trên đã chứng minh được rằng: Để sinh được quý tử, chúng ta tuyệt đối không thể nhờ đến sự giúp đỡ, phù hộ của thần linh hoặc chọn ngày giờ Hoàng đạo để đón em bé ra đời bằng phương pháp sinh mổ. (Ghi chú: Để biết thêm chi tiết về yếu tố di truyền ảnh hưởng như thế nào đến sức khỏe, trí tuệ và cá tính của mỗi người, xin xem thêm phần Phụ lục "Khí sắc đại toàn" và cuốn "15 điều bí mật về tướng số").

GIỌNG NÓI VÀ TƯỚNG SỐ HỌC

Các bậc hiền triết cho rằng: "Thượng tướng tướng thanh vận, trung tướng tướng tinh thần, hạ tướng tướng hình sắc." Từ nhận định trên, chúng ta có thể thấy được tầm quan trọng của tiếng nói đối với tướng số của mỗi người. Sách "Tướng lý xung chân" đã có đoạn trình bày rất rõ ràng và chi tiết về những tiêu chuẩn tốt xấu, điềm lành và điềm dữ trong tiếng nói của những người bình thường cũng như những tiêu chuẩn tốt xấu, điềm lành và điềm dữ trong giọng nói của những người thuộc Ngũ hình như sau: "Trời cao có tiếng sấm rền, dưới đất có tiếng gió thổi, núi cao có tiếng của suối nguồn róc rách, biển sâu có tiếng sóng vỗ bờ. Tiếng nói của con người xuất phát từ thượng đan điền, trung đan điền hoặc hạ đan điền. Nếu tiếng nói xuất phát từ hạ đan điền thì được cho là ở bậc trên, xuất phát từ trung đan điền thì không tốt bằng và nếu xuất phát từ thượng đan điền thì sẽ kém hơn nữa. Những người mà tiếng nói xuất phát từ hạ đan điền thường rất sâu sắc, coi trọng tình cảm, sống chan hòa, thân thiện với mọi người, thông minh, hoạt bát và sẽ có được cuộc sống phú quý, sang giàu. Những người mà tiếng nói xuất phát từ trung đan điền thường không mấy sâu sắc, nhìn vẻ bề ngoài cũng thấy rõ sự hời hợt, thường đối xử không công bằng với mọi người theo kiểu "nhất bên trọng, nhất bên khinh", giọng nói trong trẻo, không có điểm nhấn. Cuộc sống của những chủ nhân hoặc sẽ có thành có bại hoặc sẽ nghèo trước giàu sau hoặc sẽ giàu trước nghèo sau. Những người mà tiếng nói xuất phát từ thượng đan điền, phát ra ở đầu lưỡi thường có tính tình nóng vội, hoang dâm vô độ, cuộc sống vất vả, phải chịu nhiều khổ cực. Nếu tiếng thanh mà tròn, vang mà rõ, kiên quyết mà vẫn nhẹ nhàng, nhanh mà vẫn hòa nhã, dài và có sức thuyết phục, có uy lực và điểm nhấn; khi nói to thì như hổ gầm, chắc chắn như bước chân của rùa; khi nói nhỏ thì mềm mại như tiếng suối chảy róc rách trong khe núi, như tiếng đàn réo rắt, vang xa, như tiếng gõ trong lu, hoặc véo von như tiếng khèn thì tất là người phú quý, trường thọ. Người nhỏ mà tiếng vang xa và rõ ràng cũng vậy. Nếu tiếng nói vội vàng mà lại khàn khàn, nhẹ nhàng mà lảng đong, sâu sắc mà như nghẹn lại, hoặc tiếng nói như chiêng vỡ, như tiếng kêu nào nùng, như tiếng kêu yếu ớt của hươu nai lạc bầy, chim mất tổ; hoặc tiếng nói nghe vo ve như ong vàng gọi bầy, như nặng tìm bạn, như ve sầu kêu ai oán cuối mùa thu, như tiếng giun đất thở than trong đêm vắng; hoặc tiếng nói như của những người ái nam ái nữ, những người mà người thì to còn tiếng nói thì nhỏ hoặc giọng nói cứ hỗn hển như thiếu hơi, hoặc những người chưa cất giọng nói mà mặt đã biến sắc,... đều sẽ có số phận không mấy tốt đẹp. Tiếng nói của người quân tử thường rất rõ ràng, đong dạc mà vẫn nhẹ nhàng, vang xa và rất có điểm nhấn, dù họ nói to hay nói nhỏ thì người nghe vẫn cảm nhận rất rõ ràng uy lực ẩn chứa trong đó. Ngược lại, tiếng nói của những kẻ tiểu nhân thường rất yếu ớt, thiếu sức sống, trầm đục, nói nhanh mà không rõ ràng, không có điểm nhấn nên cuộc sống sẽ gặp rất nhiều khó khăn, bần hàn. Những người mà tiếng nói lan lảnh như chiêng vỡ thường có cuộc sống cô độc; những người mà tiếng nói khi dứt đoạn khi lại liên tục thường sẽ có cả thành và bại trong cuộc sống nhưng sẽ không được trường thọ; những người mà tiếng nói nghe như nghẹn lại trong cổ họng cũng thường có cuộc sống gặp rất nhiều bế tắc, bon chen; những người mà tiếng nói lan lảnh vang xa thường sẽ có cuộc sống khá thuận lợi, vui vẻ; những người mà giọng nói nhẹ nhàng, thanh cao thì cũng có cuộc sống rất thanh cao và ngược lại,

những người mà giọng nói nghe trầm đục thì cuộc sống lại rất vất vả và bản tính cũng có phần đần độn, dốt nát. Những người là nữ giới nhưng lại có giọng nói mạnh mẽ và uy lực như nam giới thường có tính cách rất cương trực, vững vàng trong cuộc sống nhưng lại gặp trắc trở trên đường tình duyên, có thể sẽ phải tái hôn thì mới được hạnh phúc; ngược lại, những người là nam giới nhưng giọng nói lại êm ọt như nữ giới thường có tính cách ẻo lả, yếu ớt, không mạnh mẽ, khó có được thành công trong cuộc sống. Những người thân hình to lớn mà giọng nói lại nhỏ nhẹ, yếu ớt thường sẽ có cuộc sống nghèo khổ, bần hàn, có nhiều nguy cơ bị thiệt mạng; ngược lại, những người tuy thân hình nhỏ bé nhưng giọng nói lại to và vang xa thường sẽ có cuộc sống giàu sang phú quý và được trường thọ. Những người mà giọng nói yếu ớt thì thường sẽ hèn yếu, nhút nhát; những người mà giọng nói nhỏ nhẹ thường cũng có tính cách nhẹ nhàng; những người mà giọng nói nghe như đổ vỡ thường khó có được thành công trong mọi việc; những người mà tiếng nói nghe nhẹ nhàng thường sẽ khó tiếp tục trong mọi việc; những người mà tiếng nói nghe cứng cỏi thì tính cách cũng cứng rắn nhưng lại khá cay độc; những người mà giọng nói nghe mềm mại thường là "khẩu Phật tâm xà", ngoài miệng nói thì nghe ngọt ngào nhưng bên trong lại nhiều mưu mẹo. Những người mà giọng nói ban đầu thấp, nhỏ nhẹ, yếu ớt, sau cao dần và vang xa thường sẽ nghèo trước giàu sau; những người mà giọng nói ban đầu cao và vang xa, sau thấp dần và trở nên nhỏ nhẹ, yếu ớt thường sẽ giàu trước nghèo sau. Tiếng nói là một phần rất quan trọng trong tướng lý nên khi xem tướng cho ai đó, cần lắng nghe thật kỹ tiếng nói của họ. Những bậc thầy tướng số hoàn toàn có khả năng nghe tiếng nói mà đoán định được chủ nhân của giọng nói đó là kẻ tiểu nhân hay là người quân tử." Có sách đã bàn về Ngũ âm như sau: "Tướng mạo của người được chia thành Ngũ hình thì giọng nói cũng được chia thành Ngũ âm: Giọng Kim vang vọng, giọng Mộc khô khan, giọng Thủy gấp gáp, giọng Hỏa mạnh mẽ, giọng Thổ trầm đục. Những người có phần hình tương sinh với phần thanh (giọng nói) thì sẽ gặp được nhiều điều tốt đẹp trong cuộc sống; ngược lại, những người mà phần hình tương khắc với phần thanh thì cuộc sống sẽ gặp rất nhiều trắc trở, khó khăn, hung họa. Giọng Mộc khô nhưng vang xa, bay bổng; giọng Hỏa mạnh mẽ, nhanh và gấp, nghe như tiếng còi xe cứu hỏa chạy trên đường phố. Giọng Kim nghe xa vời mà không ướt át, nhuận sắc mà không khô khan, vang vọng mà không tản mát, cao mà không phá, nghe như một bản nhạc bằng sáo trúc ngân nga, nhấn nhá, vang vọng. Giọng Thủy tròn mà thanh, gấp gáp như dòng nước tìm đường cuộn chảy, như tiếng từng con sóng vỗ vĩa xô bờ. Giọng Thổ thâm trầm, sâu lắng, như tiếng gió vọng vào từng vách núi xa. Những người có phần hình thuộc Ngũ hình cũng tương ứng với phần thanh thuộc Ngũ âm thì thường sẽ có cuộc sống giàu sang, phú quý và trường thọ". Theo kinh nghiệm của tác giả, giọng Kim phải vang xa, rõ ràng nhưng không sắc nhọn; giọng Mộc phải cao, thanh nhưng không tản, không vỡ; giọng Thủy phải tròn trĩnh và không tản mát; giọng Hỏa phải mạnh mẽ, gấp gáp và không hụt hơi; giọng Thổ trầm tĩnh, nhẹ nhàng và không vẩn đục. Thông thường, những giọng nói được đánh giá sẽ mang lại nhiều may mắn, hạnh phúc cho chủ nhân thường vừa mạnh mẽ vừa nhẹ nhàng, vừa khoan vừa nhặt, mang lại cho người nghe cảm giác bình yên, ấm áp. Ngược lại, những giọng nói không mang lại được sự tốt lành, may mắn cho chủ nhân thường rất nhẹ, trầm, nghe như nghẹn tắc, có cảm giác tản mát, không tập trung.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

Đó chính là âm chính và âm không chính trong Ngũ âm Giốc (Mộc), Chủy (Hỏa); Cung (Thổ); Thương (Kim); Vũ (Thủy).

Ý NGHĨA TƯỚNG PHÁP CỦA KHÍ THỨC

Tướng lý con người được chia thành tướng lý hữu hình và tướng lý vô hình. Tướng lý hữu hình bao gồm các bộ phận của cơ thể, tinh thần, khí sắc và giọng nói, có thể nhìn thấy, nghe thấy và sờ thấy được bằng cảm giác chủ quan. Tướng lý vô hình ở đây chính là "khí thức", là yếu tố không thể nhìn thấy, nghe thấy hoặc sờ thấy bằng cảm giác chủ quan được. Theo chỉ dẫn của các bậc hiền triết, để quan sát, nhận biết được một người nào đó có "khí thức" hay không, chúng ta phải sống chung với họ nhiều là 3 năm, ít hơn là 3 tháng hoặc ít hơn nữa là 3 ngày thì mới đoán biết được qua tư tưởng, quan niệm cũng như những hành vi, thói quen trong cuộc sống của họ. "Khí" và "thức" cũng có đôi chút khác biệt. "Khí" thuộc phạm trù "khí lượng" còn "thức" thuộc phạm trù "viễn thức". Những người có nhiều thành công nổi trội trong cuộc sống thì chắc chắn sẽ có tài trí, độ lượng nhưng chưa chắc đã có khí lượng và viễn thức, vì độ lượng không bằng được với khí lượng còn tri thức thì không bằng được viễn thức. Giả sử, một người nào đó đã có được khí lượng, có tấm lòng bao dung, nhân ái, đức độ cao sang và lại có được cả viễn thức với hiểu biết sâu rộng, tư tưởng và hành động đúng đắn, lập trường chính trị kiên định, vững vàng thì người đó rất có khả năng sẽ trở thành nguyên thủ quốc gia hoặc sẽ trở thành người có địa vị chính trị, xã hội cao hoặc sẽ trở nên rất giàu có. Phẩm chất đạo đức, những tư tưởng chính trị, hành vi hoặc những áng văn chương mà họ để lại sẽ được người đời sau trân trọng, gìn giữ, nâng niu. Ngược lại, những người mà bản thân đang là nguyên thủ quốc gia nhưng lại thiếu sự bao dung (khí lượng) và tầm nhìn (viễn thức) hạn hẹp, chỉ luôn chăm lo cho địa vị, chức quyền riêng của mình, tự tư tự lợi, thích phát động chiến tranh để mưu cầu lợi ích riêng, chống đối lại lợi ích chung, hại dân hại nước, bức hại nhân dân, làm nhiều việc xấu gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích quốc gia, dân tộc và toàn thế giới thì chắc chắn sẽ bị lịch sử coi là kẻ tiểu nhân. Một trong những vị Tổng thống trước đây của Mỹ là Reagan khi còn đương nhiệm đã từng phát biểu trong một lần diễn thuyết rằng: "Nước Mỹ mỗi năm có thể sinh ra được một nhà khoa học xứng đáng nhận được giải thưởng Nobel, cứ 4 năm có thể sinh ra một vị Tổng thống mới, cứ 10 năm có thể sinh ra một tỷ phú, 12 năm có thể sinh ra một nhà soạn nhạc tài ba, 15 năm có thể sinh ra một nhà nghệ thuật danh tiếng, 100 năm có thể sinh ra được một nhà triết học lỗi lạc. Thế nhưng, kể từ ngày lập nước cho đến nay đã là hơn 200 năm mà nước Mỹ vẫn chưa sản sinh ra được một Thánh nhân nào. Tôi chỉ được bầu là Tổng thống nước Mỹ cho một nhiệm kỳ 4 năm, đã có gì là ghê gớm đâu?" (đại ý của bài diễn thuyết là như vậy). Những lời nói chân tình ấy khiến tất cả những chính khách và những người có ý chí lớn ở tất cả các quốc gia trên thế giới đều phải suy ngẫm, chiêm nghiệm.

QUAN HỆ LIÊN ĐỐI VỀ ĐIỂM TỐT VÀ ĐIỂM XẤU GIỮA HÌNH, THÂN, GIỌNG NÓI VÀ KHÍ SẮC

Tác giả từng nói "Mệnh lý là một thuật toán còn tướng lý là cả một nghệ thuật" vì tướng lý rất chú trọng đến sự "phối hợp quan sát" và "cộng trừ nhân chia". Khi xem tướng cho một ai đó, ngoài việc phải quan sát thật kỹ mặt mũi, hình dáng bề ngoài, chúng ta còn cần phối hợp quan sát tinh thần, khí sắc và cả giọng nói của người đó nữa. Xét về đại thể, hình thể là yếu tố mấu chốt, ảnh hưởng đến sự vinh hoa phú quý trong suốt cuộc đời; còn tinh thần lại là yếu tố mấu chốt ảnh hưởng đến tài hoa, trí tuệ và tuổi thọ; giọng nói là yếu tố mấu chốt ảnh hưởng đến sức khỏe, sự nghiệp cũng như cho thấy Lục thân có được hoàn mỹ hay không; khí sắc là yếu tố mấu chốt ảnh hưởng đến cát hung, họa phúc cũng như thời cơ tốt đẹp có thể thay đổi cả cuộc đời. Đây cũng chính là tâm pháp tuyệt diệu dành cho những người chuyên xem tướng số. Quan hệ liên đới về điểm tốt và điểm xấu giữa hình, thân, giọng nói và khí sắc được trình bày cụ thể như sau:

1. Người thừa hình nhưng thiếu thân: Tuy sự nghiệp có được những bước tiến nhỏ nhưng họ lại đoản thọ, vận số hoặc nếu được sống thọ thì cũng mang bệnh tật đầy mình hoặc sẽ gặp nhiều khó khăn trong sự nghiệp, dẫn đến phá sản, không thể gượng dậy nổi.

2. Người thừa hình nhưng thiếu khí sắc: Tuy có tài trí và lòng nhẫn nại nhưng họ lại không biết nắm bắt lấy thời cơ nên sự nghiệp sẽ khó phát triển được hoặc trên bước đường sự nghiệp có cả thành cả bại nhưng sẽ khó trở nên giàu có, phong lưu.

3. Người thừa hình nhưng giọng nói không đủ: Phải chịu đựng nhiều sự bó buộc trong cuộc sống, mọi danh lợi đều là hão huyền, vô thực, khó thấu tóm được hoàn toàn hoặc sẽ phải lao động vất vả cả đời nhưng lại chỉ thu nhận được rất ít thành quả tốt đẹp.

4. Người thừa thân nhưng thiếu hình: Có cuộc sống giàu sang phú quý và cũng sẽ được trường thọ, sự nghiệp cũng có bước phát triển vượt trội. Tuy nhiên, những chủ nhân cũng phải lao tâm khổ tứ, luôn trần trở với những suy nghĩ quẩn quanh mà ít khi được thanh thản, nhẹ nhàng.

5. Người thừa thân nhưng khí sắc không đủ: Có trí tuệ, tài hoa nhưng cuộc sống lại khá bôn ba, vất vả. Họ cũng có được chút ít thành công trong sự nghiệp, cuộc sống đủ đầy, tuổi thọ cao. Tuy nhiên, họ cũng thường có những hành vi không đẹp, hay xu nịnh, luôn cúi.

6. Người thừa thân nhưng giọng nói không đủ: Gặp nhiều thành công và cũng nhiều thất bại trong sự nghiệp, chỉ giàu có ở mức độ vừa phải. Tuy nhiên, tính tình lại không mấy lương thiện, hoang dâm vô độ, có thể mắc bệnh hiểm nghèo dẫn đến tiêu tốn hết số của cải đã tích lũy được.

7. Người thừa khí sắc nhưng thiếu hình: Sự nghiệp có thể tạm thời phát triển khiến họ trở nên tương đối giàu có nhưng sẽ không thể duy trì được trong thời gian dài.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

Vì khí sắc rất tốt nên họ hoàn toàn có khả năng gặp được may mắn bất ngờ trong những khi hoạn nạn, khó khăn nhất.

8. Người thừa khí sắc nhưng thiếu thần: Gặp được rất nhiều thời cơ thuận lợi và cũng được nhiều người giúp đỡ trong sự nghiệp nên cuộc sống sẽ tương đối giàu sang, sung túc. Tuy nhiên, những chủ nhân thường phải đối mặt với bệnh tật, tuổi thọ không cao và hay đột tử vào đúng lúc đang ở đỉnh cao của sự nghiệp.

9. Người thừa khí sắc nhưng thiếu giọng nói: Tính khí hoang dã, háo sắc, thường làm những việc gian tà nên sự nghiệp sẽ khó tiến triển được. Cuộc sống của họ chỉ ở mức đủ ăn đủ mặc, tuổi thọ không cao.

10. Người thừa giọng nói nhưng thiếu hình: Cuộc sống của họ sẽ trở nên tương đối giàu có, nhưng thường là "quý" nhiều hơn "phú". Họ cũng có thể trở thành những nhân tài trong lĩnh vực tham mưu.

11. Người thừa giọng nói nhưng thiếu thần: Sự nghiệp có nhiều thành công và cũng nhiều thất bại, tính khí không lương thiện, có nhiều đam mê trong các lĩnh vực khác nhau. Tuy tài trí chỉ ở mức giới hạn nhưng họ luôn mưu cầu làm nên việc lớn, thường xuyên bị kẻ tiểu nhân làm hại nên sự nghiệp chỉ phát triển được nhất thời chứ không thể dài lâu.

12. Người thừa giọng nói nhưng thiếu khí sắc: Cuộc sống sẽ trở nên tương đối giàu có nhưng lại mắc nhiều bệnh tật, gặp nhiều khó khăn do luôn phải bôn ba vất vả. Ngoài ra, họ cũng có tính cách khá kiêu ngạo, khó hòa đồng với những người xung quanh, hay coi thường mọi người, sự nghiệp có nhiều thành công nhưng cũng nhiều thất bại.

13. Người thừa hình và thần nhưng lại thiếu giọng nói và khí sắc: Cuộc sống có thể trở nên tương đối giàu có, thông minh, tài trí, tuổi thọ cao. Tuy nhiên, cả đời họ sẽ phải lao động vất vả mà thu hoạch lại ít, khó làm nên sự nghiệp lớn.

14. Người thừa hình và khí sắc nhưng lại thiếu thần và giọng nói: Gặp nhiều cơ hội trong cuộc sống, được nhiều quý nhân phù trợ, sự nghiệp thành công, danh lợi song toàn. Tuy nhiên, họ lại mắc nhiều bệnh tật, tuổi thọ không cao, hình khắc Lục thân, thường bị người khác uy hiếp, dọa nạt.

15. Người thừa hình và giọng nói nhưng lại thiếu thần và khí sắc: Đại vượng Lục thân nhưng sự nghiệp lại có cả thành công và thất bại đan xen, thường bị bó buộc bởi hoàn cảnh hoặc phải lao động rất vất vả nhưng thu hoạch ít. Cuộc sống của họ cũng chỉ ở mức đủ ăn đủ mặc, không phải lo lắng nhiều.

16. Người thừa thần và khí sắc nhưng lại thiếu hình và giọng nói: Cuộc sống có nhiều tài lộc, vinh hoa và danh lợi, sự nghiệp có bước phát triển nhưng không thể kéo dài, mắc nhiều bệnh tật lặt vặt nhưng tuổi thọ vẫn khá cao.

17. Người thừa thần và giọng nói nhưng lại thiếu hình và khí sắc: Sự nghiệp không mấy phát đạt, thường rơi vào trạng thái bất đắc chí, danh lợi nổi trôi bèo bọt,

thành công chỉ đạt đến một giới hạn nhất định nào đó. Tuy nhiên, do Lục thân rất phát đạt nên họ cũng được giúp đỡ ít nhiều, sức khỏe tốt, ít bệnh tật, tuổi thọ khá cao.

18. Người thừa khí sắc và giọng nói nhưng thiếu hình và thân: Sự nghiệp có bước phát triển nhưng không bền vững. Mắc một số loại bệnh tật nên tuổi thọ không cao, hình khắc tử nữ (xung khắc với con cái).

Lời vàng trong tướng số

"Đại bình thịnh thế" và "Chiến tranh loạn thế" là hai trạng thái trái ngược nhau của "Chu thiên vận"; trong đó "Đại bình thịnh thế" rất phù hợp với sự phát triển của "chính lộ cách", không phù hợp với sự phát triển của "cộng lộ cách" và "tiện trung quý cách". Ngược lại, "Chiến tranh loạn thế" lại phù hợp với sự phát triển của "dị lộ cách" và "tiện trung quý cách". Vì vậy, thịnh thế rất chú trọng đến "học đi đôi với hành" và "những người đã qua đào tạo chuyên ngành", còn loạn thế lại chú trọng đến "học mà không có thực hành" hoặc "không biết cách vận dụng kiến thức".

*

* *

Thuyết "Phong thủy địa lý" là nét văn hóa độc đáo riêng có của người Trung Quốc nhưng ở các quốc gia khác không có học thuyết này, người "đáng giàu" vẫn cứ giàu, người "đáng quý" vẫn quý, người "đáng nghèo" vẫn nghèo túng và người "đáng chết" vẫn phải chết. Môi trường sinh thái ở các quốc gia đó không có điểm khác biệt lớn so với môi trường sinh thái ở Trung Quốc. Theo phong thủy học thì tổ tiên chúng ta trước đây đã đề ra hình thức "thận táng" (mai táng cẩn thận) dựa trên quan niệm "Lục thân thận táng" (mai táng cẩn thận cho những người thân) và đề ra hình thức "thận cư" (lựa chọn nơi cư trú một cách cẩn thận, kỹ càng) dựa trên quan niệm "hoàn cảnh, môi trường cư trú, sinh sống". Ngày nay, học thuyết địa lý phong thủy được nhiều người gắn với mục đích cầu tài, cầu lộc, cầu phúc, cầu quý, cầu thọ. Mục đích này có rất nhiều điểm khác biệt so với lý thuyết về địa lý phong thủy mới được đề ra lúc ban đầu.

Có nhiều người cho rằng, tướng số học tuy có thể xem được người nào mắc bệnh về đường "vận mệnh" nhưng lại không có được phương pháp hoặc bài thuốc nào hiệu quả để trị dứt căn bệnh này. Chỉ có thuyết địa lý phong thủy mới là phương pháp và bài thuốc hiệu quả nhất nhằm trị dứt những căn bệnh về đường vận mệnh. Nếu đúng là như vậy thì hẳn là người dân ở các quốc gia có ứng dụng của địa lý phong thủy sẽ không có ai phải sống trong cảnh nghèo nàn, bệnh tật, tai nạn, cô độc, thiệt mạng, hoặc sẽ không có vị

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

quan chức nào bị thất sủng, không có doanh nhân nào phải gặp cảnh làm ăn không thuận lợi, kinh doanh thất bại, hao tài tốn của, ra tù vào tội, không có cặp vợ chồng nào phải ly hôn, không có đứa trẻ nào phạm tội để rơi vào vòng lao lý, Tuy nhiên, những hiện tượng trên vẫn còn rất nhiều ở bất cứ một quốc gia nào, mà nguyên nhân là do địa lý phong thủy học không thể trị được những căn bệnh về vận mệnh do yếu tố di truyền gây ra.

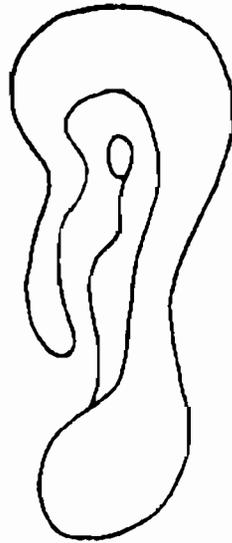
Thiệu Vĩ Hoa

BẢNG PHÂN TÍCH NGUYÊN NHÂN DẪN ĐẾN SỰ KHÁC BIỆT TRONG THÀNH CÔNG CỦA NHỮNG NGƯỜI HÌNH MỘC

Người A	Người B	Người C	Người D	Người E	Ví dụ	
Cuộc sống khó khăn, nghèo nàn	Cuộc sống ở mức trung bình	Cuộc sống khá đầy đủ, sung túc	Cuộc sống khá giàu có, dư dả	Cuộc sống rất giàu có, phong lưu	Thành tựu đạt được	
20% thuần phác	40% thuần phác	60% thuần phác	80% thuần phác	100% thuần phác	Tố chất chủ đạo	Nguyên nhân khác biệt
Hoàn toàn tương khắc	Vừa tương sinh vừa tương khắc	Phần lớn tương sinh, còn lại tương khắc	Phần lớn tương sinh, còn lại tương khắc	Hoàn toàn tương sinh		
Tất cả các bộ phận: Đầu, mặt, thân người, chân và tay đều có khiếm khuyết nghiêm trọng	Tất cả các bộ phận: Đầu, mặt, thân người, chân và tay đều có khiếm khuyết	Đầu, mặt, thân người, chân và tay có chút khiếm khuyết nhỏ	Đầu, mặt, thân người, chân và tay đều không có chút khiếm khuyết nào	Hình tướng tại ngoại		
20% phù hợp tiêu chuẩn	40% phù hợp tiêu chuẩn	60% phù hợp tiêu chuẩn	80% phù hợp tiêu chuẩn	100% phù hợp tiêu chuẩn	Tinh thần, khí sắc, giọng nói	
Những người thuộc các hình khác (Kim, Thủy, Thổ, Hỏa) có thể suy ra được từ bảng phân tích này					Phụ chú	

CHƯƠNG 6

TAI (NHĨ)



ĐẶC ĐIỂM CỦA CÁC BỘ PHẬN Ở VÙNG TAI

Tiên hiền cho rằng: "Người phú quý không nhất thiết phải có đôi tai tốt nhưng nhất thiết phải có đôi mắt tốt; kẻ nghèo hèn không nhất thiết phải có đôi tai tốt nhưng nhất thiết phải có đôi mắt tốt". Tướng pháp Đạt Ma lại cho rằng: "Trong 10 phần của tướng mặt thì mắt chiếm 5 phần; trán, mũi, đầu và cằm mỗi vùng chiếm 1 phần; lông mày, tai, miệng và răng chiếm tổng cộng là 1 phần." Từ nhận định trên, chúng ta thấy rằng tướng tai không có ảnh hưởng nhiều lắm đến thành tựu của đời người. Tuy nhiên, chúng ta cũng không thể không lưu ý đến những lý thuyết cho rằng "tai là chìa khóa của gương mặt" hay "tai là phúc tinh" (ngôi sao hạnh phúc). Hãy thử quan sát một người đã đạt được nhiều thành công trong sự nghiệp: Nếu đôi tai của chủ nhân phù hợp với các tiêu chuẩn trong tướng lý, thời thơ ấu được cha mẹ rất mực yêu thương và chăm lo chu đáo, cuộc sống sung sướng, nhàn hạ thì những thành công mà người đó có được trong cuộc sống sau này cũng sẽ đến một cách tự nhiên và nhẹ nhàng, cả đời họ cũng sẽ được hưởng nhiều phúc lộc. Ngược lại, nếu đôi tai không phù hợp với các tiêu chuẩn trong tướng lý thì dù họ có được nhiều thành công nổi bật trong cuộc sống nhưng những thành công này đều đến theo cách rất khó khăn, chật vật; cuộc sống của chủ nhân cũng phải trải qua rất nhiều khó khăn, vất vả, gian khổ. Chúng ta vẫn có các cách nói về mức độ của "phúc" trong đời sống như "phúc dày", "phúc mỏng" hoặc "bạc

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

phúc". Những người có cấu tạo của đôi tai phù hợp với các tiêu chuẩn tướng lý thì cho dù có đời không đạt được thành công gì lớn lao nhưng họ cũng sẽ có cuộc sống bình an, hạnh phúc, đặc biệt là khi về già và nhất là đối với nữ giới. Đôi tai cũng có mối liên quan đặc biệt thân thiết tới tâm tính của mỗi người. Tai là cơ quan thính giác, những người có đôi tai lương thiện thường sẽ chỉ lắng nghe, suy nghĩ và hành động theo những điều tốt đẹp. Ngược lại, những người có đôi tai bất thiện lại thường chỉ lắng nghe, suy nghĩ và hành động theo những điều bất thiện. Tuy nhiên, cũng có trường hợp nhiều người ngoan cố, ngu ngốc, dù được người khác nói bên tai bao nhiêu điều hay, điều thiện nhưng vẫn không hề lọt tai, bản tính không thể thay đổi được.

Tai còn là hình ảnh thu nhỏ của sự phát triển của các hệ cơ quan trong cơ thể. Khí sắc, độ dài đôi tai của mỗi người sẽ phản ánh rất rõ nét xem các hệ cơ quan trong cơ thể họ có phát triển hoàn hảo hay không, tình trạng sức khỏe của người đó trong tương lai như thế nào. Phần dái tai có liên quan trực tiếp đến tổ chức của một số hệ cơ quan như tổ chức não, hệ thần kinh và các tuyến nội tiết. Phần tai giữa có liên quan đến một số hệ cơ quan khác là tim, phổi, gan, mật, tì, thận, dạ dày, ruột non và ruột già. Phần tai trên có liên quan đến hệ sinh dục, hệ bài tiết. Luân (vành tai ngoài) và quách (vành tai trong) có liên quan đến một số hệ cơ quan như tủy sống, khoang ngực, cổ, lưng, bụng và tứ chi. Trên khắp bề mặt tai cũng có rất nhiều mao mạch và các đầu dây thần kinh nhỏ. Trước khi đến 15 tuổi, khi bộ xương và các hệ cơ quan trong cơ thể vẫn chưa phát triển toàn diện (Ghi chú: Nam giới được coi là phát triển toàn diện khi lông ở bộ phận sinh dục mọc đầy đủ; nữ giới được coi là phát triển toàn diện khi có kinh nguyệt ổn định và đều đặn), hình dạng của khuôn mặt và cơ thể vẫn có những thay đổi nhất định nhưng hình dạng của đôi tai lại không hề thay đổi và vẫn giữ nguyên từ lúc con người được sinh ra cho đến khi họ chết đi. (Ghi chú: Dù là nam hay nữ thì sau khi phát triển toàn diện, khuôn mặt và cơ thể sẽ không tiếp tục thay đổi nữa nhưng tinh thần, khí phách, khí chất, tính cách, râu, tóc, lông mày, màu da, khí sắc, màu thịt, khổ người, móng tay, móng chân, răng, tiếng nói, các nốt mụn trên da,... đều thay đổi liên tục tùy theo tâm trạng. Ngoài ra, phần dái tai của mỗi người có thể trở nên dài và to ra nếu người đó tu hành đắc đạo). Vì vậy, có thể nói, tai là cơ quan có thuộc tính "lấy cái tĩnh để khắc chế cái động", có tầm ảnh hưởng sâu sắc và rõ nét tới sức khỏe cũng như trí tuệ của mỗi người, từ đó mà ảnh hưởng tới những thành tựu, thu hoạch mà người đó có được trong cuộc sống. Các dạng tướng lý của tai cũng như ý nghĩa về điềm may rủi của mỗi dạng được trình bày như sau:

NHÌN TƯỚNG TAI ĐOÁN ĐƯỢC THỜI CƠ TẤN CÔNG HAY PHÒNG THỦ VÀ THẤY ĐƯỢC THÀNH CÔNG HAY THẤT BẠI TRONG SỰ NGHIỆP

➤ Tai dài, dày, tròn, đẹp; dái tai tròn và kéo dài xuống dưới chóp mũi: Người đại quý và sống rất thọ. Tuy nhiên, để khẳng định như vậy cần phải có thêm một số điều kiện khác như khố miệng hướng lên trên, nhân trung có phần trên hẹp, phần dưới rộng, cằm (Địa các) hơi bạnh ra, đầu tròn, trán nhô về phía trước, mắt phượng, mũi

rông. Nếu không có được những điều kiện này thì chỉ có thể đánh giá được đây là người trường thọ mà thôi.

➤ Một đôi tai đạt tiêu chuẩn cần hội đủ những điều kiện sau: Dù tai to hay nhỏ thì luân và quách phải phân tách rõ ràng (luân rộng và tròn, quách nổi rõ), cả hai tai đều dày, thẳng, dài tai dày, tròn, da tai trắng hơn da mặt (tốt nhất là tai trái trắng, tai phải cứng hơn một chút), nếu các bộ phận khác cũng phù hợp và đạt tiêu chuẩn thì chủ nhân ít nhiều cũng sẽ có được chút thành tựu trong sự nghiệp, tính tình lương thiện, dễ gần, thích làm điều tốt.

➤ Tai tròn và cao giống như tay cầm của ấm trà (còn gọi là đê nhĩ) thì chủ nhân là người danh lợi song toàn ngay từ khi còn trẻ.

➤ Vị trí của vành tai trên ở cao hơn lông mày: Chủ nhân là người có tư tưởng cao siêu, nho nhã, trí lực ưu việt, vận mệnh ở độ tuổi thiếu niên và trung niên tương đối tốt. Nếu Ngũ quan phối hợp tốt với nhau thì chủ nhân sẽ đạt được nhiều thành công lớn trong cuộc sống và cũng sẽ trường thọ. Nếu vành tai trên cao hơn mắt và Ngũ quan phối hợp tốt với nhau thì đây là người rất có khả năng lãnh đạo, tài vận tốt đẹp, hanh thông, có nhiều cơ hội thăng quan tiến chức. Nếu vành tai trên thấp hơn mắt thì đây là người hay lo lắng, sợ sệt, tài vận khó phát ngay cả khi còn đang ở độ tuổi trung niên. Những chủ nhân cũng thường đoản thọ, nhất là người không có dải tai.

➤ Nhĩ môn (lỗ tai) rộng và sâu cho thấy chủ nhân là người túc trí đa mưu, biết nhìn xa trông rộng, thấu tình đạt lý, đạt được nhiều thành công trong cuộc sống và sự nghiệp. Tuy nhiên, nếu nhĩ môn quá hẹp, đầu lưỡi nhọn, giọng nói yếu ớt, phần cổ nhỏ thì chủ nhân lại là người khó có được thành công trong cuộc sống cũng như trong sự nghiệp.

➤ Tai mỏng, Sơn căn thấp, môi cong, ngực nhô ra phía trước cho thấy chủ nhân là người luôn bị người khác đè nén, lấn lướt trong suốt cuộc đời, gần như không có ngày nào ngẩng cao đầu lên được.

➤ Tai dày, cong đẹp và ép sát vào da đầu cho thấy chủ nhân là người tinh tế, túc trí đa mưu, có cuộc sống giàu sang, sung túc và trường thọ. Nếu thân người to béo mà tai lại không ở gần não thì chủ nhân dù đại phú đại quý nhưng cũng sẽ gặp phải rất nhiều khó khăn, sóng gió trong sự nghiệp.

➤ Tai ép sát vào da đầu (khi nhìn trực diện thì không nhìn thấy tai), dải tai màu sắc tươi sáng cho thấy chủ nhân là người đang rất may mắn, mọi việc hanh thông, thuận lợi (những người béo thì tai ép sát vào da đầu, những người gầy thì không cần điều này). Nếu có tất cả những đặc điểm trên, cộng với đặc điểm vành tai trên ở vị trí cao hơn lông mày thì chủ nhân là người thông minh, hiển đạt, sáng suốt, luôn có khả năng trở thành người dẫn đầu. Tuy nhiên, nếu môi không hồng, răng không trắng thì sự tốt lành trên cũng bị giảm đi vài phần.

➤ Hai tai ở vị trí cao thấp khác nhau, lại thêm đặc điểm hai mắt không to đều như nhau cho thấy chủ nhân là người sẽ bị tổn thất tài sản, thất bại trong sự nghiệp hoặc

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

sẽ bị tổn thương bên ngoài, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe ở độ tuổi từ 41 đến 50.

➤ Hai tai ở vị trí cao thấp khác nhau, Sơn căn (gốc mũi) thấp và hơi lõm cho thấy chủ nhân tuy sống thọ nhưng lại mắc rất nhiều bệnh tật khác nhau, sẽ bị tổn thất tài sản hoặc thất bại trong sự nghiệp ở độ tuổi từ 31 đến 40.

➤ Có luân nhưng không có quách, tai hơi hướng về phía trước, có hình dạng như một đài sen, màu da hồng hào, nhuận sắc, lỗ tai rộng và to: Đôi tai với những đặc điểm như trên còn được gọi là "tai hươu". Những người có đôi tai như vậy thường rất có năng lực, khéo léo, có thể đạt được thành công trong một vài lĩnh vực nhất định nhưng sẽ khó trở nên giàu có.

➤ Tai bẹt, không có cả luân và quách (còn gọi là tai lợn) cho thấy chủ nhân là người rất khó thành công trong sự nghiệp, cuộc sống gặp nhiều khó khăn, vất vả.

➤ Luân và quách phân định rõ ràng, nhưng tai lại mỏng, dẹt cho thấy chủ nhân là người danh nhiều hơn lợi, không hợp làm kinh doanh, chỉ nên tìm cách phát triển trên lĩnh vực văn học nghệ thuật. Ngược lại, những người có tướng tai tốt nhưng sống mũi không thẳng mà gồ ghề lại thường có danh cao hơn lợi.

➤ Luân không nên bị lật ngược, quách lại không thể bị lộ. Nếu luân bị lật, quách bị lộ thì chủ nhân là người tuy thông minh, lanh lợi, chăm chỉ lao động nhưng lại không thể giữ được tiền, thường bị phá sản chỉ trong chốc lát. Nếu dải tai không hướng về phía miệng thì chủ nhân là người nghèo khổ, cả đời không để dành được của cải gì. Nếu tai ép sát vào da đầu thì cuộc đời của chủ nhân cũng có được một chút may mắn.

➤ Luân nhô ra bất thường (còn gọi là Kim Mộc khai hoa), lại thêm quách hơi lõm vào cho thấy chủ nhân là người suốt đời vất vả, gia cảnh nghèo khổ, túng bấn.

➤ Tai có Thiên luân nhưng không có Địa luân cho thấy chủ nhân là người mà sự nghiệp có sự thành bại thất thường, khó dự đoán.

➤ Quách rất lộ nhưng có dải tai tròn, rủ, tai lại ép sát vào đầu cho thấy chủ nhân sẽ ít nhiều có được thành công trong cuộc sống và sự nghiệp.

➤ Quách ngược, không có luân, trán lại có rất nhiều nếp nhăn ngang, chóp mũi gồ ghề cho thấy chủ nhân gặp rất nhiều khó khăn khi còn trẻ tuổi, sự nghiệp khó phát triển được.

➤ Có nốt ruồi ở luân, quách hoặc ở lỗ tai, tướng của lông mày và mũi kém đẹp cho thấy chủ nhân là người mà cảm tính luôn chiến thắng lý tính, cần đề phòng bởi gia vận và sự nghiệp có thể sẽ có chuyển biến xấu trong độ tuổi từ 30 đến 50. Bên cạnh đó, những chủ nhân cũng cần hết sức đề phòng để tránh rơi vào vòng lao lý, kiện tụng.

➤ Người có tai to nhưng môi lại mỏng thường chỉ có được rất ít phúc lộc, nhất là khi về già.

➤ Người có tai to nhưng mắt lại nhỏ thì đường tài vận thường không được hanh thông và cũng khó thành công trong sự nghiệp.

➤ Người có hai tai to nhỏ, cao thấp không đều nhau thường sẽ gặp phải rất nhiều cản trở, bó buộc trong cuộc sống, sự nghiệp cũng khó thành công. Nếu hình dạng của tai trái không tốt, tai phải tốt hơn thì được gọi là "Kim khắc Mộc", cho thấy chủ nhân lúc nhỏ gặp rất nhiều khó khăn, cản trở, vận mệnh cũng có nhiều trắc trở.

➤ Tai tuy to nhưng hình tai không đẹp và lại không có dải tai cho thấy chủ nhân là người sinh ra đã có địa vị cao trong xã hội, tuy có tài trí lớn nhưng lại rất hiếu thắng, kiêu ngạo, không biết tự lượng sức mình "mắt ở trên cao mà tay ở dưới thấp" nên cũng khó thành công.

➤ Tai to, xốp, quách hơi nổi rõ, dải tai ngắn, gờ tai không nổi lên, lỗ tai rộng (còn gọi là tai lừa) cho thấy chủ nhân là người thường mơ mộng hảo huyền, hoang dã, không có thực lực, không nhận được sự giúp đỡ từ những người thân nên sẽ khó thành công. Tuy nhiên, vận mệnh của họ có thể sẽ tốt đẹp dần lên khi bước vào độ tuổi trung niên.

➤ Gờ tai (còn gọi là phong môn) phải nổi rõ lên nhưng không được hướng ra ngoài. Những người có đôi tai không giống với đặc điểm nêu trên thường khó gặp được điều tốt lành, may mắn khi ở vào độ tuổi trung niên.

➤ Tai quá nhỏ nhưng mũi lại to cho thấy chủ nhân là người suốt đời phải lao động vất vả, cuộc sống gặp nhiều khó khăn, bất hạnh.

➤ Tai quá nhỏ nhưng mắt quá to cho thấy chủ nhân là người khó tích lũy được nhiều tiền tài trong suốt cả cuộc đời.

➤ Tai nhỏ, quách cong, dày dặn, dải tai rủ xuống và hướng về phía miệng, da tai trắng hơn da mặt, hai tai ép sát vào đầu, vành tai trên cao hơn lông mày. Kiểu tai như vậy còn được gọi là "tai quân cờ", cho thấy chủ nhân là người lập nghiệp từ hai bàn tay trắng, phú quý cao sang và có thể đại phát khi bước vào độ tuổi trung niên.

➤ Tai nhỏ và nghiêng, vành tai gập và không có dải tai (còn gọi là tai chuột) cho thấy chủ nhân là người dễ vướng vào những chuyện thị phi, thường sống phiêu lưu, mưu sinh bằng nghề trộm cướp.

➤ Nếu tóc mai ở "Mệnh môn" bên cạnh tai quá nhiều (hơn 1/2 tai) và trên nhân trung không có lông thì vận mệnh của chủ nhân không thể phát triển được từ sau 35 tuổi. Bên cạnh đó, chủ nhân cũng dễ mắc bẫy của kẻ tiểu nhân, vướng vào những chuyện khẩu thiệt thị phi. Nếu chuyện ở mức nghiêm trọng, họ thậm chí còn bị cách chức, bị vướng vào vòng lao lý, tù tội.

➤ Tướng tai tốt, lỗ tai to, rộng, dải tai dày dặn và cong vòng hướng về phía trái thì chủ nhân là người mà vận mệnh sẽ có bước phát triển ngay từ khi mới 15 tuổi. Nếu kiên trì và có lòng đam mê, họ hoàn toàn có khả năng trở thành những thần đồng trong lĩnh vực nghệ thuật, danh lợi song toàn.

➤ Tai ép sát vào da đầu, dải tai dày và rủ xuống dưới, lông mày đẹp, thanh tú, sống mũi thẳng cho thấy vận mệnh của chủ nhân sẽ có bước phát triển vượt trội trước khi họ 40 tuổi.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Dái tai dày, hướng về phía miệng cho thấy vận mệnh của chủ nhân kể từ sau năm 50 tuổi sẽ rất thuận lợi, suôn sẻ. Nếu tướng lý của các bộ phận khác trên gương mặt cũng phối hợp hài hòa với nhau thì vận mệnh của họ sẽ rất hanh thông, thuận lợi. Tướng nữ như vậy được cho là vương phu. Tuy nhiên, với những người mà ở phía sau dái tai có một phần lõm sâu xuống thì lại không thể đánh giá, kết luận như vậy được.

➤ Những người không có dái tai thường sẽ gặp rất nhiều gian nan, vất vả nếu muốn lập nghiệp khi tuổi đã cao và cũng khó tích lũy được nhiều tiền bạc. Nếu đã giàu có từ trước thì rất có thể họ sẽ gặp tổn thất lớn dẫn đến phá sản hoặc mắc trọng bệnh nguy hiểm. (Ghi chú: Những người có đức độ thì cùng với thời gian, dái tai cũng dần trở nên dài và to hơn).

➤ Những người có nốt ruồi đen ở dái tai thường sẽ có nhiều tiền tài, nhưng có được nhiều tiền hay không lại hoàn toàn phụ thuộc vào tư cách đạo đức và phong cách sống của họ.

➤ Những người tuy tuổi còn trẻ nhưng tai lại khô nứt thường sẽ rất nghèo khổ, hay gặp thất bại lớn trên đường đời. Những người tai khô khi bước vào độ tuổi trung niên thường sẽ khó có được điều gì tốt đẹp. Những người già có đôi tai khô héo và tối màu thường sẽ chết trong vòng từ 1 đến 2 năm sau đó. Những người già nhưng đôi tai lại trắng cho thấy con cái của họ đã ít nhiều đạt được thành công trong cuộc sống và sự nghiệp.

➤ Tai trắng, dái tai màu đỏ hồng và dày dặn cho thấy chủ nhân đang gặp được vận mệnh tốt đẹp. Nếu cả hai tai đều có màu hồng tươi, nhuận sắc, lại thêm màu sắc của Cung Quan lộc và Cung Thiên di cũng đều tươi sáng thì chắc chắn chủ nhân sẽ được thăng quan tiến chức chỉ trong một thời gian ngắn.

➤ Khí sắc của đôi tai kém tươi sáng so với khí sắc của mặt (nhất là ở vùng lỗ tai) cho thấy chủ nhân đang gặp nhiều điều xui xẻo hoặc thất bại lớn trong sự nghiệp. Ngược lại, nếu khí sắc của đôi tai tươi sáng hơn hẳn so với khí sắc của mặt cho thấy chủ nhân đang gặp nhiều điều may mắn, sự nghiệp thuận lợi, hanh thông.

➤ Người hình Kim hợp với đôi tai dài, trắng và hơi góc cạnh (tai hình Kim), kỵ đôi tai nhọn, nhỏ, quách lộ (tai hình Hỏa) bởi đôi tai như vậy sẽ khiến họ phải chịu nhiều tổn thương ngay khi tuổi đời còn trẻ. Nếu có đôi tai dày (tai hình Thủy) thì được gọi là người hình Kim tai Thủy, chắc chắn sẽ có danh lợi song toàn, cuộc sống hạnh phúc, may mắn.

➤ Người hình Mộc hợp với đôi tai dài, cứng và mỏng (tai hình Mộc). Nếu có đôi tai nhọn và lộ (tai hình Hỏa) thì được gọi là người hình Mộc và có đôi tai hình Hỏa, sẽ gặp được nhiều điều tốt đẹp trong cuộc sống. Những người hình Mộc kỵ đôi tai góc cạnh và trắng (tai hình Kim) bởi người hình Mộc và có đôi tai hình Kim thường sẽ phải chịu nhiều tổn thương khi tuổi đời còn trẻ.

➤ Người hình Thủy hợp với đôi tai tròn và ép sát đầu (tai hình Thủy). Người có tai cánh quạt (tai hình cánh quạt) nghĩa là phạm vào Thủy thì cả cuộc đời họ sẽ gặp rất nhiều tổn thương, thất bại.

➤ Người hình Hỏa hợp với đôi tai nhọn, dài, cao và hơi lộ (tai hình Hỏa) hoặc đôi tai dài, cứng và mỏng (tai hình Mộc). Người có đôi tai như vậy sẽ gặp được rất nhiều điều may mắn, tốt lành trong cuộc sống. Ngược lại, nếu có đôi tai tròn, dày dạn và đen (tai hình Thủy) là người hình Hỏa tai Thủy thì cuộc sống của họ lại rất khó khăn, nghèo nàn, đoán thọ.

➤ Người hình Thổ hợp với đôi tai to, dái tai dày (tai hình Thổ). Nếu có đôi tai dài và mỏng (tai hình Mộc) thì cuộc sống của họ sẽ gặp rất nhiều khó khăn, bế tắc.

➤ Quan điểm "Tướng bất độc luận" cho thấy: Khi quan sát tướng tai để nhận định về số mệnh và điềm may cũng như điềm rủi của một người nào đó, chúng ta cần phối hợp quan sát cả những bộ phận khác trên gương mặt để có thể đưa ra được những nhận định chân thực, gần sát với thực tế nhất. Ví dụ: Nếu tướng tai cho thấy đường hôn nhân, sự nghiệp, sức khỏe, tính cách của một người nào đó không được tốt, nhưng tướng lông mày, tướng mắt, tướng mũi và tướng miệng lại cho thấy hôn nhân, sự nghiệp, sức khỏe và tính cách của chủ nhân rất tốt thì những đặc điểm xấu mà tướng tai thể hiện nên được giảm bớt đi vài phần; thêm vào đó, chúng ta cần phân tích rõ ràng để tổng hợp tất cả những đặc điểm hiện có sao cho suy luận đưa ra là gần sát với thực tế nhất.

NHÌN TƯỚNG TAI ĐỂ ĐOÁN BIẾT VỀ CÁC QUAN HỆ TRONG GIA ĐÌNH VÀ ĐƯỜNG HÔN NHÂN, CON CÁI

➤ Tai trái là sự di truyền từ người cha, tai phải là sự di truyền từ mẹ (nam trái nữ phải). Những người có tướng tai tốt chứng tỏ khi thụ thai họ, người cha và người mẹ đều ở trong trạng thái sức khỏe tốt, tinh thần phấn chấn, phẩm chất đạo đức tốt. Đặc biệt, những người có dái tai dài và dày càng chứng tỏ tổ tiên, ông bà cha mẹ họ đã tích được nhiều âm đức. Ngược lại, những người tướng tai xấu cho thấy khi thụ thai họ, sức khỏe hoặc phẩm chất đạo đức của cha mẹ không tốt.

➤ Những người không có vành tai bên trái thường khắc cha, những người không có vành tai bên phải lại khắc mẹ. Họ cũng thường phải xa gia đình ngay từ khi còn nhỏ, ít được hưởng tình yêu thương của người thân mà phải tha hương cầu thực, thậm chí có kẻ phải chết nơi đất khách quê người. Những người hai tai có hình dạng giống hệt nhau được đánh giá là tướng tốt; những người mà hình dạng hai tai không giống nhau được cho là Kim khắc Mộc và sẽ không gặp được nhiều điều may mắn, tốt lành. Tuy nhiên, nếu tai trái trắng hơn tai phải hoặc tai phải cứng hơn tai trái thì lại không đáng lo bởi tai trái là sao Kim không kỵ màu trắng còn tai phải là sao Thủy không kỵ với sự cứng rắn, kiên cường (nam trái nữ phải).

➤ Người cả hai tai đều có quách nổi rõ, cứng, ấn đường rộng và bằng phẳng, không có đường vân xấu, nốt ruồi xấu, không bị lõm sâu vào trong; lông mày gọn gàng, thanh tú, hai đầu lông mày không chạm sát vào Ấn đường, cổ thẳng và cứng là người có xương (cha) và thịt (mẹ) đều tốt, đến năm họ 40 tuổi thì cha mẹ vẫn còn và đều khỏe mạnh. Nếu hai tai đều mỏng, không có luân, quách lại lõm sâu xuống, tóc mai mọc

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

chờm ra cả đuôi lông mày thì thân (cha) hôn, khí (mẹ) đục, sẽ mất cha hoặc mất mẹ trước khi được 40 tuổi.

➤ Những người vành tai quá nhọn hoặc có quách nhưng không có luân thường sẽ không có một gia đình yên ổn, hạnh phúc, cuộc sống phải chịu nhiều khó khăn, vất vả, thiệt thòi.

➤ Những người không có quách hoặc không có luân thường sẽ không có con cái hoặc nếu có thì cha con, mẹ con cũng không thể hòa hợp được với nhau. Những người không có quách và cũng không có luân thì cuộc sống lại càng vất vả, khó khăn hơn gấp nhiều lần.

➤ Những người quách lộ ra hẳn so với luân, nếu không bị cha mẹ cho làm con nuôi người khác thì cũng ít có duyên với gia đình, với cha mẹ, thường phải tha hương cầu thực, cuộc sống muôn vàn khó khăn.

➤ Những người luân bị lộn ngược và lại không có Căn linh cốt thường khác với cha mẹ (hình khắc phụ mẫu). Tuy nhiên, nếu dải tai dài và rủ xuống thì mối quan hệ của chủ nhân với cha mẹ cũng không tốt đẹp lắm.

➤ Những người cả hai tai đều không có quách: Nếu là nam giới thường sẽ nhu nhược, yếu hèn, không làm nên việc gì, không có vợ hoặc sẽ kết hôn muộn. Nếu tai trái có quách nhưng tai phải lại không có thì chủ nhân thường khác mẹ; ngược lại, nếu tai phải có quách nhưng tai trái lại không có thì chủ nhân khác cha.

➤ Những người hai tai ép sát vào đầu, luân và quách đều không có khiếm khuyết thường có gia vận tốt đẹp, anh chị em trong nhà rất thân thiện, hòa mục với nhau, gia tộc phồn thịnh và trường tồn.

➤ Những người có tướng tai đẹp, dày dặn và trắng, lại thêm tướng trán cũng đẹp thường xuất thân từ gia đình quyền quý, giàu có. Khi còn trẻ tuổi, họ thường làm được nhiều việc đặc chí, cả đời luôn trung thành, biết giữ chữ tín. Đồng thời, đời con và đời cháu của họ cũng rất tốt đẹp, giàu có, hạnh phúc.

➤ Những người mà da tai trắng hơn da mặt, khí sắc của mũi lại vàng và tốt đẹp thường sẽ lấy được người vợ hiền đức, có tướng vượng phu ích tử.

➤ Những người ở lỗ tai có đường gân xanh cho thấy vợ dễ mắc bệnh tật, chuyện sinh hoạt tình dục không điều độ, khó kiểm soát.

➤ Những người tai nhỏ, miệng rộng hoặc tướng miệng đẹp hơn tướng tai thường sẽ sinh nhiều con gái hơn con trai. Ngược lại, nếu tai to, miệng nhỏ hoặc tướng tai đẹp hơn tướng miệng thì sẽ sinh nhiều con trai hơn con gái. (Điều này chỉ áp dụng đối với nam giới. Ngoài ra còn có thể xem thêm cả lông mày, mắt, mũi, gò má, nhân trung và lệ đường để biết rõ hơn về cuộc sống, sự nghiệp, hôn nhân của họ).

➤ Những người tai nhỏ, mỏng và không có dải tai thường rất ít nhân duyên, đường con cái không tốt đẹp. Những người mà da tai đen tái thì đường con cái của họ lại càng tồi tệ hơn. Những người tai mỏng nhưng rộng và có dải tai thì chắc chắn sẽ có con cái nối dõi sau này.

➤ Những người tai mỏng, hơi hướng về phía trước và không ép sát vào đầu (còn gọi là tai cánh quạt) thường bị coi là kẻ "phá gia chi tử", phải rời xa quê hương để đi tha hương cầu thực. Họ cũng ít được hưởng tình cảm gắn bó của gia đình và người thân, không được hưởng tài sản thừa kế của tổ tiên và nếu có thì họ cũng sẽ bán hết để phục vụ cho mục đích riêng của mình (nhất là những người lông mày thưa thì lại càng nghiêm hơn). Nếu tai mỏng, nghiêng về phía sau thì lại cho thấy chủ nhân là người không có năng lực, khó làm nên được việc gì, khó có con cái để nối dõi. (Ghi chú: Những người tai dày nhưng lại nghiêng về phía trước, không ép sát vào da đầu tuy sẽ không tạo ra dư luận xấu trong cuộc sống nhưng vận mệnh lại không mấy tốt đẹp).

➤ Một bên tai có tướng xấu còn một bên lại có tướng tốt: Nếu tướng trán tốt, Sơn căn cao thì chủ nhân là người có nhiều phúc lộc ngay từ khi tuổi còn trẻ nhưng lại xung khắc với cha mẹ (cha trái mẹ phải). Nếu tướng trán không tốt, Sơn căn lại thấp thì gia cảnh của chủ nhân sẽ không mấy tốt đẹp, cuộc sống gặp nhiều khó khăn và xung khắc với cha mẹ.

➤ Nếu tai trái dày hơn tai phải thì đây là người đồng tính luyến ái, nhân duyên tương đối tốt đẹp. Ngược lại, nếu tai phải dày hơn tai trái thì đây là người dị tính luyến ái, nhân duyên cũng khá tốt đẹp.

➤ Nếu một tai to, một tai nhỏ thì đây là người sẽ được hai người mẹ nuôi dưỡng cho tới khi trưởng thành hoặc sẽ khiến mẹ bị sinh khó hoặc sẽ kết hôn hai lần trong suốt cuộc đời.

➤ Luân bị lộn ngược, quách lộ rõ cho thấy chủ nhân đối xử với bạn đời của mình rất chân thành và hết lòng nhưng nhận lại không được bao nhiêu, thậm chí, hai người có thể dẫn đến kết cục tồi tệ nhất là ly hôn.

➤ Tướng tai xấu lại ở vị trí thấp chứng tỏ chủ nhân tài trí thấp, hình khắc phụ mẫu (Tai trái là cha, tai phải là mẹ, nam trái nữ phải. Nếu tướng tai xấu chứng tỏ yếu tố di truyền từ cha và mẹ không được tốt). Những chủ nhân cũng không được hưởng tài sản thừa kế của tổ tiên để lại mà phải sống cuộc đời nghèo khổ, bất hạnh và cũng không có năng lực.

➤ Những người có nửa vành tai trên hơi nhọn thường xung khắc với cha mẹ, luôn phải di chuyển chỗ ở. Nửa vành tai trên dày dặn lại được đánh giá là "nhĩ vô khí", cho thấy chủ nhân là người có cha mẹ gặp rất nhiều khó khăn khi về già.

➤ Rãnh nhỏ nằm giữa luân và quách được gọi là "rãnh tình thân". Những người có rãnh tình thân càng sâu thì tình cảm yêu quý của gia đình đối với họ lúc còn nhỏ càng nồng hậu. Những người mà rãnh tình thân nông hoặc không thành hình thường nhận được rất ít tình yêu thương.

➤ Phần lõm sâu vào trong ở phía trên dải tai được gọi là "rãnh tai" hoặc "thân huyết môn". Những người có rãnh tai rộng khi còn nhỏ thường rất bướng bỉnh, ít chịu nghe lời khuyên dạy của người lớn. Những người có rìa ngoài của rãnh tai lật ngược lại thì lúc nhỏ tuy có bướng bỉnh nhưng sau đã dần hiểu chuyện, biết điều hơn; cuộc đời của họ cũng trải qua rất nhiều khó khăn, lận đận. Những người rãnh tai nhỏ, hẹp lúc

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

còn nhỏ thường rất ngoan ngoãn, luôn được yêu chiều. Một số sách về tướng số học của Nhật Bản cho rằng, độ rộng hẹp của rãnh tai cũng đại diện cho độ nông sâu của âm đạo ở nữ giới. Tuy nhiên, quan điểm này cho đến ngày nay vẫn gây ra nhiều sự tranh luận và chưa thể đi đến sự thống nhất rõ ràng.

➤ Những người mà dải tai hướng về Thiên thương thì tổ tiên của họ cũng có vận mệnh rất tốt đẹp. Bản thân người đó lúc còn nhỏ cũng có cuộc sống rất tốt đẹp. Tuy nhiên, nếu Sơn căn ở chủ nhân không nổi rõ hẳn lên thì vận tốt đẹp sẽ bị giảm đi vài phần.

➤ Dải tai có một đường vân sâu, chia dải tai thành hai phần rõ rệt thì chủ nhân là người mà tổ tiên đã tích lũy được rất nhiều âm đức nên sẽ gặp hung hóa cát, gặp dữ hóa lành. Những chủ nhân cũng sống rất chân thành, hiếu đễ với cha mẹ, tổ tiên, ông bà; có tài trí vượt trội. Nếu tướng tay của chủ nhân cũng tốt thì chắc chắn họ sẽ làm nên được những thành tựu lớn trong cuộc sống. Ngược lại, nếu đường vân trên dải tai không rõ ràng hoặc có nhiều đường đan kết lại với nhau thành mạng thì cuộc đời của họ lại phải trải qua rất nhiều khó khăn, vất vả, dễ bị bệnh ở thận hoặc ở tim.

➤ Tai không có dải tai chứng tỏ chủ nhân nhân duyên không mấy tốt đẹp, dễ gặp nhiều chuyện phiền phức trong cuộc sống và khi về già sẽ phải sống cảnh cô quả, lẻ bóng.

➤ Dải tai hướng về phía sau hoặc mặt sau của dải tai có vết hõm sâu xuống: Nếu chủ nhân là nam giới thì sẽ có ít con trai nhưng lại có nhiều con gái; nếu chủ nhân là nữ giới thì đường tình duyên lại không mấy tốt đẹp, duyên phận mỏng, kết hôn sớm và ly hôn cũng sớm. Đồng thời, cả nam giới và nữ giới có tai thuộc dạng này đều không tránh khỏi số cô quả; gặp nhiều điều bất lợi, lận đận trong chuyện tình duyên.

➤ Bên trong lỗ tai (nhĩ môn) có nốt ruồi đen bóng bảm sinh cho thấy chủ nhân là người sẽ sinh quý tử, rất biết tôn trọng lời hứa. Nếu nốt ruồi này hơi thô và sần lên thì vận tốt đẹp kể trên sẽ giảm đi vài phần. (Ghi chú: Trong xã hội hiện đại ngày nay, "quý tử" được hiểu theo cả nghĩa con trai và con gái. Chỉ cần đứa con được sinh ra khỏe mạnh, thông minh có trí tuệ ưu việt, cá tính ngoan ngoãn,... thì đều được coi là "quý tử").

➤ Nếu Mệnh môn ở bên cạnh tai thấp và hơi hõm sâu xuống thì chủ nhân là người có đời sống hôn nhân không mấy tốt đẹp, gặp nhiều lận đận trên đường con cái, bản thân cũng dễ mắc nhiều bệnh tật khó lường.

➤ Khe ở giữa tai và Mệnh môn càng rộng thì càng tốt. Nếu khe này rộng chứng tỏ chủ nhân là người đại lượng, có trí tuệ. Những người có Mệnh môn hẹp thì cũng thường ngu ngốc và đoản thọ.

➤ Nếu Mệnh môn ở bên cạnh tai có nhiều tóc mai thì chủ nhân là người lãnh đạm, thâm độc, tự tư tự lợi, đời sống tình cảm vợ chồng không mấy tốt đẹp. Nếu chủ nhân là nam giới thì sẽ phải chịu sự quản thúc rất gắt gao của vợ. Những người có tóc mai dài đến dải tai thường dễ tình cảm xen lẫn vào công việc, xử lý mọi việc theo chiều hướng cảm tính; khi đến tuổi trung niên sẽ gặp thất bại lớn trong sự nghiệp. Bên cạnh đó,

những chủ nhân lại khá háo sắc, hoang dâm vô độ. Tuy nhiên, nếu cả tóc mai, râu và lông mày cùng rậm thì chủ nhân lại được cho là có tướng tốt. Nếu chỉ có tóc mai rậm thì lời khuyên dành cho họ là nên thường xuyên tỉa hoặc cắt bớt để có thể có cuộc sống tốt đẹp hơn. Tóc mai dài đến một nửa tai cho thấy chủ nhân là người tính tình tốt đẹp, vui vẻ; nếu có lông mày thanh tú và bộ râu rậm vừa phải thì cuộc sống, vận mệnh của họ sẽ rất tốt đẹp. Những người tóc mai rậm nhưng không có râu thường có cuộc sống vất vả, phải tha hương cầu thực. Những người gò má nổi cao và lại không có tóc mai thường không nhận được sự giúp đỡ, trợ lực của bạn bè và xã hội trong suốt cả cuộc đời. Những người chất tóc thô, cứng, tóc mai rậm sẽ có cuộc sống vô cùng vất vả, tình cảm vợ chồng không hòa thuận và nếu là nam giới thì sẽ bị vợ quản thúc rất ngặt nghèo. Những người có lông mày thưa và không có tóc mai thì khi về già sẽ phải sống cô độc, nghèo túng. Những người mà tóc mai mọc lộn xộn, lan cả vào má thường có tính giao hoạt, đa nghi, không trung thực.

➤ Quan điểm "Tướng bất độc luận" cho thấy: Khi quan sát tướng tai để nhận định về số mệnh và điềm may cũng như điềm rủi trong cuộc sống của một người nào đó, chúng ta cần phối hợp quan sát cả những bộ phận khác trên gương mặt để có thể đưa ra được những nhận định chân thực, gần sát với thực tế nhất.

XEM TƯỚNG TAI ĐỂ ĐOÁN BIẾT VỀ TRÍ TUỆ, SỨC KHỎE VÀ PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC CỦA MỖI NGƯỜI

➤ Tai là cửa ngõ của thận. Nếu thận có vấn đề thì da tai dần sẽ đổi sang màu đen hoặc trắng nhưng khô, vàng vọt, khả năng nghe cũng vì thế mà ảnh hưởng theo. Xét về đại thể, người nào có da tai màu tái xanh thường sẽ bị bệnh thận; tai khô và vàng vọt chứng tỏ thận đã bị suy tổn nặng và chủ nhân chắc chắn sẽ tử vong trong vòng 2 năm tới. Những người già nếu da tai có màu xám nhạt thì thường sẽ chết trong vòng 1 tháng sau đó. Nếu tai khô quắt lại chứng tỏ thận khí không đủ. Nói tóm lại, màu sắc không bình thường ở tai là biểu hiện cho sức khỏe có vấn đề. Đồng thời, điều này cũng ảnh hưởng đến vận khí của chủ nhân, khiến họ phải sống trong cảnh khốn cùng, gặp nhiều thất bại lớn trong đời. Nếu tai luôn ửng đỏ lại chứng tỏ chủ nhân đang bị bệnh cao huyết áp.

➤ Tai to thì thận to, tai nhỏ thì thận cũng nhỏ, tai thẳng thì thận thẳng, tai cứng thì thận cũng cứng, tai mỏng chứng tỏ thận yếu, tai thấp thì thận cũng ở vị trí thấp. Tai to và mỏng thì chủ nhân dễ mắc bệnh đau nhức xương cốt, nhất là ở vùng lưng. Những người có đôi tai thấp lại dễ mắc chứng đau thần kinh tọa. Người có tai mỏng dễ mắc bệnh ở hệ bài tiết. Những người có đôi tai dày dặn, cứng và thẳng thì chức năng của thận cũng tốt, sức khỏe bình thường.

➤ Lỗ tai (cửa tai - nhĩ môn) to chứng tỏ chủ nhân là người thông minh hiếu học. Nếu lỗ tai nhỏ thì chủ nhân là người có vấn đề về đầu óc, ngu muội và cũng đoán thọ.

➤ Lỗ tai to cũng chứng tỏ chủ nhân là người có nhiều tài năng trên nhiều lĩnh vực, trí tuệ cao siêu, có thể học một hiểu mười, có khả năng lý giải và ghi nhớ rất tốt.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

- Người có đôi tai dày dặn, dài và cứng như xương thường sẽ được trường thọ. Nếu bên trong tai lại mọc lông dài và mảnh thì người đó chắc chắn sẽ sống thọ trên 80 tuổi; những người bên trong tai có lông mảnh và dài, cổ cao và thanh thì chắc chắn sẽ sống thọ trên 90 tuổi.
- Người có Linh dương cốt (còn gọi là Căn linh cốt) ở phía sau tai nhô cao hẳn lên thường sẽ được trường thọ nhưng cuộc sống lại có nhiều khó khăn, vất vả và thường phải sống cô quạnh, lẻ bóng.
- Người có tai dày, cứng, hướng về phía trước nhưng không áp sát vào da đầu (còn gọi là Chiêu nhĩ - cần phân biệt với tai hình cánh quạt - Chiêu phong nhĩ) thường rất thông minh, năng động, trí nhớ tốt, thích thể hiện nhưng lại có nhược điểm là thích đầu cơ, mưu mẹo, nói nhiều. Những chủ nhân thường có thể hình cao và gầy, lại thêm Ngũ quan phối hợp tốt với nhau thì chắc chắn sẽ ít nhiều có được thành tựu trong cuộc sống.
- Tai vênh về phía sau (còn gọi là đề nhĩ) chứng tỏ chủ nhân là người rất biết cách tự bảo vệ mình và cũng có những niềm tự hào riêng. Ngoài ra, họ còn là những người có khả năng học tập và lĩnh hội tương đối tốt.
- Tai dài và to nhưng miệng lại nhỏ (Thủy khắc Hỏa) cho thấy chủ nhân là người đoán thọ và chắc chắn sẽ khó sống qua tuổi 40.
- Tai to lại xấu, không có dái tai cho thấy chủ nhân là người có tính cách quật cường, ý thức chủ quan mạnh mẽ nhưng đôi khi hơi cứng nhắc và chỉ biết đến bản thân mình, khó hòa hợp với những người xung quanh.
- Những người tai nhỏ và ngắn thường thiếu tự tin, ý chí không kiên định và cũng khá nhút nhát. Những người tai mỏng, nhỏ và ngắn còn rất đoán thọ.
- Những người tai quá nhỏ (cho dù hình tai là đẹp hay xấu) cũng đều có quãng thời gian dài dầm khi còn nhỏ dài hơn người khác. Những người vành tai không rõ ràng, tai lại mỏng thường có thời gian dài dầm rất dài hoặc mắc bệnh thoát vị bụng.
- Người tai quá nhỏ nhưng khuôn mặt quá to thường có cá tính gian xảo, thiếu trung thực. Nếu có thêm hai đặc điểm nữa là sống mũi không thẳng và mắt lệch thì đây đích thị là kẻ bất trung, bất nghĩa, bất hiếu, bất nhân.
- Nếu có gân xanh nổi lên ở cả phía trước và phía sau tai thì đây là người gặp nhiều tai họa bất ngờ, khó lường trong cuộc sống.
- Người có vành tai nhọn, nhỏ và không có dái tai thường có tính tình quái dị, tàn nhẫn, hẹp hòi, ngoan cố, hay tự tư tự lợi và thường phải sống cô độc, nghèo túng cho đến suốt đời. Nếu Ngũ quan của chủ nhân cũng phối hợp không tốt với nhau thì họ tất sẽ vướng vào vòng lao lý mà bị xử tội chết.
- Luân gập vào, phía trên hơi nhọn, vị trí tai lại ở thấp hơn bình thường, tai có khuynh hướng nghiêng về phía trước, không ép sát vào da đầu cho thấy chủ nhân là người có phẩm chất đạo đức thấp kém và đoán thọ. Nếu Lục diệu phối hợp không tốt,

mắt và lông mày lại có Tai sát thì chắc chắn chủ nhân sẽ theo con đường trộm cướp, bất lương.

➤ Những người có vành tai dày dặn, khuôn tai dày, quách không lộ thì dù là nam giới hay nữ giới cũng đều rất biết cách ứng xử trong mọi mối quan hệ xã hội, biết cách xử trí linh hoạt trong mọi tình huống, có khả năng lãnh đạo, tổ chức và hòa đồng cao. Ngược lại, những người ở luân có khiếm khuyết, quách lại lộ hẳn ra bên ngoài thường có tính tình khó ưa, ngoan cố, không biết cách xây dựng các mối quan hệ xã hội tốt đẹp nên sẽ không thể trở thành lãnh đạo.

➤ Nếu xương quai hàm nổi rõ lên ở sau tai, lại thêm đặc điểm tai nằm ở vị trí cao hơn bình thường thì đây là người bất nhân bất nghĩa, lấy oán báo ân. Nếu trong mắt có Tai sát thì cá tính của chủ nhân thường rất ngang ngạnh, hung bạo, thường chết bất đắc kỳ tử ở tuổi trung niên.

➤ Nếu độ rộng của nửa tai trên lớn hơn nhiều so với nửa tai dưới thì chủ nhân là người làm việc thiếu chu đáo nhưng lại hành động mau lẹ và có tinh thần trách nhiệm cao. Ngược lại, nếu độ rộng của nửa phần tai bên dưới lớn hơn so với nửa tai trên thì chủ nhân lại là người luôn suy nghĩ thấu đáo, làm việc chu toàn, thận trọng. Những người có độ rộng ở phần giữa tai lớn hơn so với cả phần trên và phần dưới thường rất có khả năng sáng tạo, luôn dũng cảm hành động, đồng thời chú trọng đến hiệu quả thực tế của hành động đó.

➤ Quách lộ hẳn ra ngoài cho thấy chủ nhân là người hướng ngoại, tính cách quật cường, hiếu thắng nhưng rất thông minh và tích cực, có tinh thần tự lập tự cường mạnh mẽ.

➤ Những người có gò tai quá nhỏ hoặc không nổi rõ thường có sức khỏe không tốt ngay từ khi còn nhỏ nên sẽ khó thọ cao được.

➤ Quách và luân phân định rõ ràng, quách không lộ, lại thêm lông mày sáng sủa, thanh tú cho thấy chủ nhân là người có tuổi thọ cao. Nếu có thêm đặc điểm Nhân trung rõ ràng, Địa các (cằm) dày dặn thì chắc chắn chủ nhân sẽ thọ trên 80 tuổi.

➤ Kiểu tai không có cả quách và luân (còn gọi là "tai lợn") cho thấy chủ nhân là người đoản thọ.

➤ Tai to nhưng mắt lại nhỏ (Kim thương Mộc) cho thấy chủ nhân là người ngu muội, ngu ngốc, không làm nên được việc lớn gì trong đời.

➤ Tóc mai ở bên mọc quá 1/2 độ dài của tai (gọi là tóc mai quá dài), tóc mai càng mọc dài thì càng chứng tỏ chủ nhân là người phải lao động vất vả, lòng dạ hẹp hòi, đối xử với người khác không công bằng.

➤ Dái tai to, dài và hướng về phía miệng cho thấy chủ nhân là người thành thực, tính tình vui vẻ, hướng ngoại, hiếu động, được hưởng nhiều phúc lộc và cũng sẽ trường thọ. Ngược lại, những người dái tai mỏng, nhỏ và hơi rủ về phía sau lại thường khá lạnh lùng, hướng nội và bị động trong mọi hoàn cảnh, luôn do dự, chần chừ, không

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

dám hành động, không thân thiện với mọi người nên phúc lộc mà họ được hưởng khi về già cũng giảm đi phần nào.

➤ Dái tai rủ xuống và áp sát vào khuôn mặt cho thấy chủ nhân là người túc trí đa mưu nhưng lại hay khôn vặt. Nếu không có dái tai thì chủ nhân lại là người keo kiệt, hay câu nệ tiểu tiết nhưng lại rất biết cách tự bảo vệ mình.

➤ Dái tai có nốt ruồi hoặc nốt ban cho thấy chủ nhân là người thông minh, nhanh nhạy, có nhiều tài lẻ, rất hiểu thuận với cha mẹ nhưng cần đề phòng sẽ gặp tai nạn liên quan đến nước.

➤ Dái tai to và dài, Căn linh cốt ở phía sau tai (còn gọi là Linh dương cốt) và Trụ dương cốt ở phía sau cổ đều nổi rõ cho thấy chủ nhân là người mà chức năng của tiểu não và thận đều tốt, sống lạc quan, luôn có ý chí phấn đấu vươn lên trong mọi hoàn cảnh, đầu óc sáng suốt, nhạy bén, tinh thần vui vẻ, mạnh khỏe và trường thọ. Ngược lại, những người dái tai nhỏ hoặc không có dái tai cho thấy chức năng của thận cũng như các tuyến nội tiết trong cơ thể kém, hay lo nghĩ. Những chủ nhân tuy cũng trường thọ nhưng sức khỏe không được tốt.

➤ Mệnh môn ở bên cạnh tai có đường vân chạy thẳng cho thấy chủ nhân là người mà chức năng của thận và nguyên khí suy giảm, đồng thời thính giác cũng gặp trở ngại. Tuy nhiên, họ cũng có xu hướng "lực bất tòng tâm" khi hành động.

➤ Mệnh môn ở bên cạnh tai có nốt ruồi xấu cho thấy chủ nhân trong đời sẽ gặp tai nạn liên quan đến lửa ít nhất là một lần. Bên cạnh đó, họ cũng dễ mắc các bệnh truyền nhiễm, làm việc không đến nơi đến chốn; thiếu tính nhất quán, nghị lực và lòng kiên trì trong công việc. Tuy nhiên, nếu nốt ruồi xấu này có màu đen thì những yếu tố nêu trên sẽ chỉ đúng một nửa.

➤ Phía sau tai có nốt ruồi cho thấy chủ nhân là người có ý thức chủ quan mạnh mẽ, luôn nói thẳng và đôi khi sẽ làm méch lòng người khác. Những chủ nhân cũng khá nghịch ngợm, khi còn nhỏ ít chịu nghe theo lời người lớn và sau này thường phải tha hương cầu thực, chết nơi đất khách quê người. Nếu có nốt ruồi hoặc vết sẹo nhỏ ở luân, quách hoặc lỗ tai thì chủ nhân lại là người dễ vướng vào những chuyện khẩu thiệt thị phi gây hao tài tốn của ở độ tuổi trung niên.

➤ Nốt ruồi đen bóng như sơn mọc ở bên trong lỗ tai cho thấy chủ nhân là người trường thọ. Nếu nốt ruồi này mọc ở luân thì chủ nhân là người thông minh, lanh lợi, trọng tình cảm, biết giữ lời hứa. Một đặc điểm nữa là dù nốt ruồi mọc ở bất cứ vị trí nào trên tai cũng cho thấy chủ nhân là người đã bị bệnh nặng khi còn nhỏ tuổi.

➤ Quan điểm "Tướng bất độc luận" cho thấy: Khi quan sát tướng tai để nhận định về số mệnh và điểm may cũng như điểm rủi trong cuộc sống của một người nào đó, chúng ta cần phối hợp quan sát cả những bộ phận khác trên gương mặt để có thể đưa ra được những nhận định chân thực, gần sát với thực tế nhất.

ĐẶC ĐIỂM TƯỚNG LÝ, ĐIỂM XẤU, ĐIỂM TỐT TRONG TƯỚNG TAI CỦA NỮ GIỚI

➤ Tai to, dày, ép sát vào da đầu, có cả luân và quách, vành tai trên ở cao hơn lông mày, dải tai dài quá chóp mũi cho thấy nữ chủ nhân là người thuộc tầng lớp quyền quý, có cuộc sống sang giàu, được hưởng đại phúc, đại thọ. Tuy nhiên, những người có tai dài như tai lừa lại không thể kết luận như trên được.

➤ Dải tai hướng ra phía sau đầu cho thấy nữ chủ nhân có cuộc sống hôn nhân không như ý muốn; tuy không đến mức phải ly hôn nhưng đời sống vợ chồng không hạnh phúc. Đồng thời, đây cũng là người tiểu não phát triển không hoàn toàn, các tuyến nội tiết hoạt động kém, cá tính ngang ngạnh, có xu hướng thích cuộc sống cô độc, tự lập.

➤ Tóc mai ở bên cạnh tai của nữ giới không mọc quá 1/2 độ dài của tai. Tóc mai càng mọc dài càng chứng tỏ chủ nhân là người hoang dã vô độ và có tướng khác phu. Nữ giới tóc dày, xương nặng thường không được coi là tướng tốt.

➤ Tai nhỏ, mặt to cho thấy chủ nhân là người khác phu, cuộc sống vất vả, nghèo khổ.

➤ Tai cứng, nhỏ, dải tai cứng cho thấy chủ nhân là người tính tình hiền hậu, tất sẽ sinh quý tử, tình cảm vợ chồng thuận hòa, khăng khít.

➤ Tất cả nữ giới, ngoại trừ những người hình Hỏa nếu có "tai hình Thủy" (Thủy nhĩ) đều rất tốt, cho thấy chủ nhân là người rất biết cách bảo quản tiền bạc, vượng phu ích tử, khiến gia tộc thêm hưng vượng. Bên cạnh đó, họ lại có tính tình hiền lành, lương thiện, tình cảm vợ chồng khăng khít, thuận hòa.

➤ Tất cả nữ giới, ngoại trừ những người hình Mộc, nếu có tai hình Thổ (Thổ nhĩ) đều rất tốt, cho thấy chủ nhân là người nhân từ, lương thiện, rất biết cách tiết kiệm, vun vén cho gia đình, không ham hư vinh, có cuộc sống giàu sang và cũng sẽ trường thọ.

➤ Tai hình Hỏa (Hỏa nhĩ) chỉ hợp nhất với nữ giới hình Hỏa, không hợp với người thuộc các hình khác.

➤ Tai hình Mộc (Mộc nhĩ) thường có khí huyết không tốt, dễ mắc bệnh phụ khoa nên khó trường thọ. Bên cạnh đó, chủ nhân lại là người tính tình bất thiện, hình khắc Lục thân, khó được hưởng tình thương yêu của chồng.

➤ Tai hình Kim (Kim nhĩ) thường khá thông minh, năng động, biết cương biết nhu đúng lúc, có thể giúp chồng gây dựng được sự nghiệp lớn.

➤ Tai to, quách và luân không rõ ràng, gờ tai lại không nổi rõ (tai lợn) cho thấy chủ nhân là người tính tình ngu muội, không thông minh, thiếu nhạy bén, sắc sảo, hình khắc Lục thân. Con cái của những chủ nhân cũng không thật sự xuất sắc, hôn nhân không hạnh phúc, cuộc sống riêng tư cũng gặp nhiều hung họa nguy hiểm.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Tai mỏng, mũi cao, ngực nhô, môi cong lại bị bệnh hôi nách thường có tướng phải hầu hạ cho người khác cả đời. Họ cũng khó lấy được người chồng giàu có bởi có tướng khắc phu.

➤ Nếu tai trái dày hơn tai phải thì chủ nhân sẽ sinh con trai trước và ngược lại, nếu tai phải dày hơn tai trái thì chủ nhân sẽ sinh con gái trước.

➤ Tai phải có luân bị lật, dải tai lại hơi vểnh (còn gọi là Kim khắc Mộc) cho thấy chủ nhân là người khắc phu. Nếu vành tai trái bị lật, dải tai trái hơi vểnh lại cho thấy cuộc sống vợ chồng của chủ nhân không mấy hòa thuận, hôn nhân không hạnh phúc. Nếu cả hai tai đều có những đặc điểm này thì đây là người xung khắc với cả chồng và con.

➤ Nếu tai không có luân thì chủ nhân là người xung khắc với con cái và có tướng Tai sát.

➤ Nếu quách lộ hẳn ra ngoài thì chủ nhân là người xung khắc với cha mẹ hoặc sớm phải rời xa cha mẹ, cuộc sống thiếu thôn tình cảm. Cá tính của những chủ nhân cũng khá nóng nảy, cố chấp, hướng nội, hay đổ kỵ, hôn nhân không hạnh phúc. Tuy nhiên, nếu tai của họ ép sát vào da đầu thì những suy luận trên chỉ đúng một nửa.

➤ Nếu tai không có quách (trừ dạng tai hươu) thường bị đánh giá là khắc phu hoặc bị gả làm lẽ. Họ cũng sẽ sinh con gái nhiều hơn con trai.

➤ Dải tai rõ ràng cho thấy chủ nhân là người tính tình vui vẻ, có khả năng cảm thụ tốt, dễ được người khác giới để ý, yêu mến.

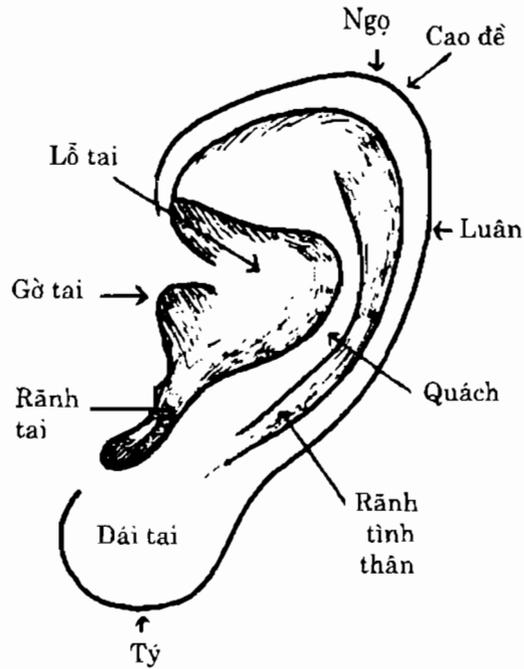
➤ Không có dải tai hoặc dải tai không rõ ràng cho thấy chủ nhân là người thích sự cô độc, kết hôn muộn hoặc sẽ có đời sống hôn nhân không hạnh phúc.

➤ Nếu đôi tai quá hồng hào còn da mặt quá trắng thì chủ nhân là người háo sắc, hoang dâm. Nếu có thêm đặc điểm là tóc mai mọc quá dài và quá dày thì chủ nhân lại là người cực kỳ hoang dâm.

Phụ chú:

Trừ những đặc điểm nổi bật như đã kể trên, các đặc điểm khác về tướng lý, điểm tốt cũng như điểm xấu trong tướng tai của nữ giới cũng tương tự như ở nam giới. Tuy nhiên, vì nam giới thuộc Dương, nữ giới thuộc Âm nên cũng có một số điểm khác biệt nhất định. Nếu quan tâm đến vấn đề này, bạn đọc có thể đi sâu tìm hiểu để biết thêm rất nhiều điều thú vị.

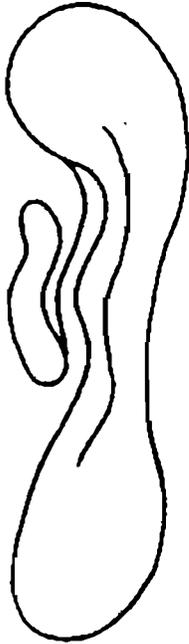
CÁC BỘ PHẬN CỦA TAI



Phụ chú:

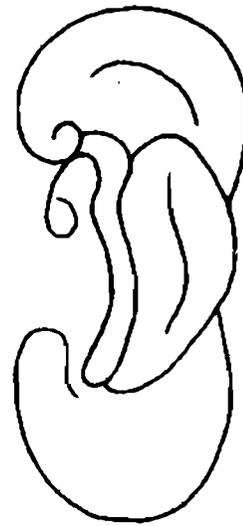
Hình tai được vẽ trong chương này lấy theo chuẩn ở cuốn "Thần tượng toàn tập". Bạn đọc không nên câu nệ, chỉ cần nhận biết rõ ràng và chính xác các bộ phận của tai là được.

CÁC DẠNG TƯỚNG TAI



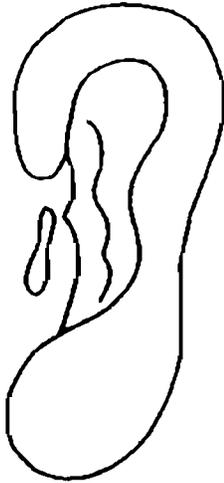
Dái tai rú xương vai (Thùy kiên nhĩ)

Đặc trưng của dạng tai có dái tai rú xương vai là tai rất dày dặn, quách cứng, tai dài và rộng, dái tai dài chấm khước miệng, màu sắc tai tươi tắn, lỗ tai rộng, bên trong có lông mọc. Chủ nhân của dạng tai này là người có tướng mạo đường hoàng, nếu có thêm một số đặc điểm như đầu tròn, trán rộng, mắt phượng, mũi rồng thì đây là người đại quý hoặc sẽ làm đến chức nguyên thủ quốc gia, thọ ngót trăm tuổi, phúc lộc song toàn. Những người bình thường có dái tai rộng và rú cũng sẽ có cuộc sống phong lưu, sung túc, vui vẻ, trường thọ.

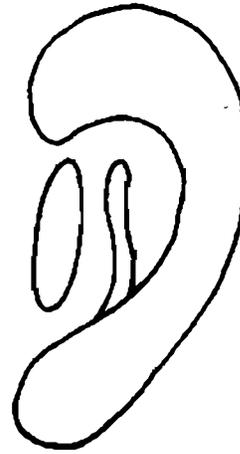


Tai ép sát vào đầu (Thiếp não nhĩ)

Đặc trưng của dạng tai ép sát vào da đầu là vành tai áp sát với đầu, giống như ôm sát lấy da đầu vậy; luân hơi thu lại, quách lộ rõ, vành tai trên cao hơn lông mày, da tai trắng hơn da mặt, lỗ tai to, bên trong có lông. Kiểu tai này ở cả nam giới và nữ giới đều sẽ mang lại những điều tốt đẹp. Người có kiểu tai này thường có tính cách hiền lành, lương thiện, trọng chữ tín. Nếu có thêm lông mày thanh tú, mắt đẹp và cân đối thì đây là người có quý tướng, cả cuộc đời sẽ được giàu sang, hạnh phúc. Nếu Ngũ quan phối hợp tốt với nhau thì chủ nhân sẽ nhận được nhiều sự giúp đỡ từ gia đình, họ hàng. Nếu vành tai trên thấp hơn lông mày thì chủ nhân tuy giàu có nhưng sẽ phải lao động, làm việc khá vất vả.



Tai hình Kim
(Kim nhĩ)



Tai hình quân cờ
(Kỳ tử nhĩ)

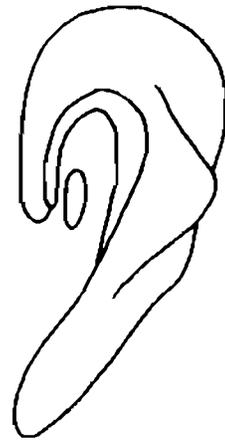
Đặc trưng của dạng tai hình Kim là vành tai trên ở cao hơn lông mày, da tai trắng hơn da mặt, luân tụy nhỏ nhưng dải tai rộng và khá dày, luân và quách có sự phân định rõ ràng. Người có kiểu tai này thường rất thông minh, năng động, văn võ song toàn. Nếu bản thân chủ nhân cũng thuộc dạng hình Kim thì cuộc sống sẽ giàu sang phú quý, có danh vọng cao sang, hạnh phúc và trường thọ. Kiểu tai này cũng phối hợp tương đối tốt với những người hình Thủy và người hình Thổ. Tuy nhiên, nếu phối hợp với người thuộc dạng hình Mộc thì lại tạo thành tướng khắc thể khắc tử, gặp nhiều sóng gió trong sự nghiệp.

Đặc trưng của tai hình quân cờ là tròn và nhỏ, luân và quách phân định rõ ràng, vành tai trên ở cao hơn lông mày, tai ôm sát lấy đầu, lỗ tai rộng, dải tai dày và hướng về phía miệng, da tai trắng hơn da mặt. Những người có kiểu tai này thường rất thông minh, trí tuệ, có thể gây dựng được sự nghiệp từ hai bàn tay trắng, vận khí vượng phát ở độ tuổi trung niên, có thể được bên vợ giúp đỡ ít nhiều. Kiểu tai này nếu kết hợp với những người hình Kim và hình Thủy sẽ khiến cuộc sống của họ trở nên phú quý, giàu sang và sinh được quý tử; nếu kết hợp với những người hình Mộc thì đây lại là người có tài năng và có thể phát triển được trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật.



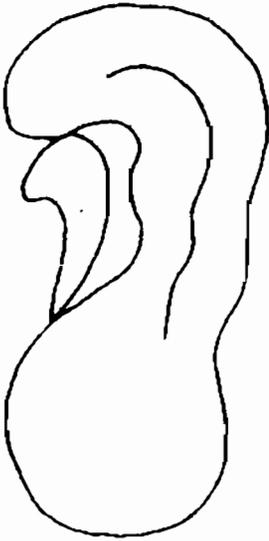
**Tai hình Thủy
(Thủy nhĩ)**

Đặc trưng của tai hình Thủy là tròn và dày, ôm sát lấy đầu, vành tai trên cao hơn lông mày, dái tai tròn, to và hướng về phía miệng, quách hơi gồ lên, lỗ tai nhỏ. Những người có tai hình Thủy, da tai trắng hoặc hơi hồng thường có trí tuệ xuất chúng, học vấn sâu rộng, túc trí đa mưu, luôn biết cách xử trí tốt nhất trong mọi tình huống. Kiểu tai này nếu phối hợp với những người hình Thủy hoặc người hình Kim có thể sẽ đẩy tên tuổi của chủ nhân trở nên nổi tiếng vượt ra ngoài biên giới quốc gia. Tuy nhiên, nếu phối hợp với những người hình Hỏa hoặc hình Thổ lại sẽ khiến chủ nhân cả cuộc đời không có được một sự sáng tạo nào đáng kể. Những người có tai hình Thủy nhưng tai lại dài và mềm, màu da không tươi sáng thì suốt đời chỉ có hư vinh mà thôi.



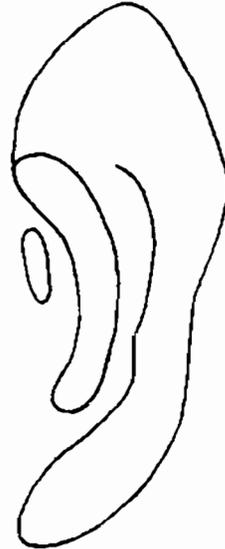
**Tai hình Mộc
(Mộc nhĩ)**

Đặc trưng của tai hình Mộc là luân hướng ra sau, quách nổi rõ, tai mỏng, không có dái tai, lỗ tai to, bên trong không có lông. Kiểu tai này nếu phối hợp với những người hình Mộc thì số mệnh của họ sẽ rất tốt đẹp. Nếu phối hợp với những người hình Hỏa và hình Thủy thì vận khí sẽ phát khi ở độ tuổi trung niên; nếu phối hợp với những người hình Kim và hình Thổ thì thường gây tổn thương cho người thân. Kiểu tai hình Mộc cũng kỵ phối hợp với trán thấp, đầu nhọn, mũi ngắn thân trệ bởi chủ nhân sẽ có tính khí quái dị, cả cuộc đời phải lao động vất vả, bôn ba khắp nơi và sống khá cô độc.



**Tai hình Thổ
(Thổ nhĩ)**

Đặc trưng của dạng tai hình Thổ là cứng, dày dặn, màu da hồng hào, dái tai to và hướng về phía miệng. Người có tai hình Thổ thường có tính cách cương trực, làm việc cứng nhắc. Nếu phối hợp với người thuộc dạng hình Thổ thì đây sẽ là người phúc thọ song toàn, con cháu đầy nhà, phú quý đầy tụ. Nếu phối hợp với người thuộc dạng hình Kim và hình Hỏa thì đây sẽ là người có ít nhiều thành tựu trong cuộc sống và sự nghiệp. Nếu phối hợp với người thuộc dạng hình Mộc thì đây lại là người có cuộc sống khá bôn ba, vất vả, sự nghiệp có nhiều thành công nhưng cũng nhiều thất bại.



**Tai hình Hỏa
(Hỏa nhĩ)**

Đặc trưng của dạng tai hình Hỏa là to, cứng nhưng không dày, vành tai trên cao hơn lông mày, luân hơi nhọn ở phía trên, luân lộ hẳn ra, dái tai thấp, nhỏ và hướng về phía sau. Nếu phối hợp với những người thuộc dạng hình Hỏa hoặc hình Mộc thì họ sẽ có xu hướng thành đạt sớm nhưng chỉ giàu có ở mức độ vừa phải. Nếu phối hợp với những người thuộc dạng hình Kim hoặc hình Thủy thì họ sẽ có cuộc sống ở mức độ bình thường, không giàu nhưng cũng không đến nỗi nghèo túng. Những người có đôi tai hình Hỏa thường có tính tình kỳ lạ, thích sự cô độc, khó hòa hợp với mọi người, ít nhận được sự giúp đỡ của người thân.



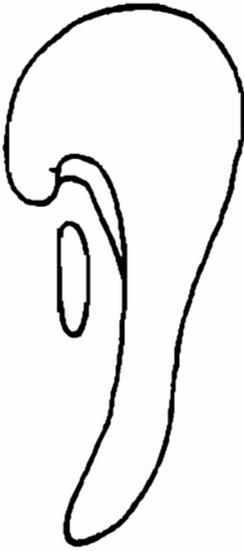
Tai hình cánh quạt (Phiến phong nhĩ)

Đặc trưng của tai hình cánh quạt là cả hai tai đều hướng về phía trước giống như có gió thổi vào, tai mỏng như giấy, không có dái tai, có luân nhưng lại không có quách, lỗ tai nhỏ, màu tai không tươi sáng. Chủ nhân của kiểu tai này thường chịu ảnh hưởng từ các yếu tố di truyền không tốt của cha mẹ, không được hưởng tài sản thừa kế của ông cha. Nếu là nam giới, họ sẽ có cuộc sống nghèo khổ, hình khắc Lục thân; nếu là nữ giới, họ lại có số khắc phu và lận đận trong chuyện con cái.



Tai hình hoa nở (Khai hoa nhĩ)

Đặc trưng của tai hình hoa nở là luân bị khuyết thiếu ở một số đoạn nên trông giống hình cánh hoa. Nếu tai trái giống hình hoa nở thì đây là Kim khắc Mộc. Luân không rõ ràng, như có như không, tai tuy dày và cứng nhưng lại mỏng và kém tươi sáng, dái tai nhỏ hoặc hoàn toàn không có dái tai. Chủ nhân của dạng tai này sẽ có cuộc sống khó khăn, lận đận, hình khắc Lục thân, suốt đời phải lao động vất vả.



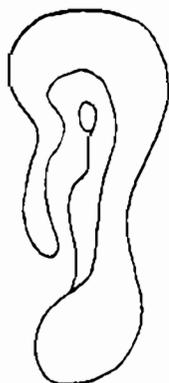
**Tai hình cung tên
(Tiến vũ nhĩ)**

Đặc trưng của tai hình cung tên là luân có dạng cung tên, quách lõm xuống, không có dái tai, vành tai trên cao hơn lông mày, da tai kém tươi sáng, lỗ tai nhỏ, tai cứng. Chủ nhân của dạng tai này là người hay bị bệnh khi còn nhỏ, hình khắc Lục thân; gia nghiệp của họ tuy khá vững vàng nhưng phải trải qua nhiều sóng gió nên tiêu tán dần. Bản thân họ cũng là những người phải tha hương cầu thực, bôn ba nhiều nơi nên khó có được thành công gì đáng kể. Nếu có khuôn mặt đầy đặn thì vận khí của họ sẽ tương đối phát ở độ tuổi trung niên nhưng nhìn chung là vẫn không được trường thọ.



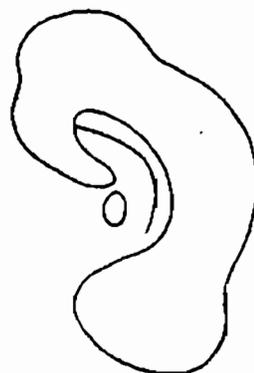
Tai nghiêng về trước (Khuyh tiến nhĩ)

Đặc trưng của dạng tai nghiêng về phía trước là luân rất rộng và nghiêng hẳn về phía trước, không có dái tai; luân và quách không phân định rõ ràng, da tai kém tươi sáng. Những người có kiểu tai này thường có cuộc sống vất vả, gặp nhiều chuyện nguy hiểm, sự nghiệp không mấy thành công. Nếu đôi tai lại mỏng như giấy thì chứng tỏ đây là người đoản thọ.



Tai lửa (Lư nhĩ)

Đặc điểm của dạng tai lửa là tai to, dài và dày, ôm sát lấy đầu nhưng lại rất mềm, da tai kém tươi sáng; luân và quách cũng có sự phân định tương đối rõ ràng, có dải tai dày nhưng không hướng về phía miệng, gờ tai không nổi rõ, lỗ tai to và không có lông. Chủ nhân của dạng tai này thường có cuộc sống nghèo khổ, vất vả. Nếu phối hợp với những người thuộc dạng hình Mộc và hình Thủy, kết hợp thêm đặc điểm đôi mắt rất có thần thì vận khí của họ sẽ tương đối phát khi ở độ tuổi trung niên. Nếu kết hợp với những người thuộc dạng hình Hỏa thì cuộc sống của họ sẽ rất cô độc, không có con cái. Nam giới có tai thuộc dạng tai lửa thường rất hoang dã, háo sắc nhưng lại trường thọ.



Tai hổ (hổ nhĩ)

Đặc trưng của dạng tai hổ là tai nhỏ, ép sát vào da đầu, không có quách; tai dày và cứng, lỗ tai nhỏ, da tai hồng hào, tươi sáng. Chủ nhân của dạng tai này là người tham lam nhưng uy nghiêm và cũng khá mô phạm, thích phiêu lưu mạo hiểm. Kiểu tai này kết hợp với dáng người đẫy đà cho thấy chủ nhân là người khó thành công trong sự nghiệp và cũng sẽ đoán thọ. Nếu phối hợp với những người có Ngũ đoản, Ngũ tiểu thì đây lại là những người sẽ có được thành công.



Tai chuột (Thử nhĩ)

Đặc trưng của dạng tai chuột là tai nhọn, nhỏ và mỏng, có quách nhưng không có luân, không có dái tai. Chủ nhân của dạng tai này là người khá đa nghi, có thói quen trộm vặt nên sẽ vướng vào vòng lao tù. Tuy có tích lũy được chút ít của cải nhưng cuộc sống của họ cũng không thể khá lên, nhất là khi đã về già.



Tai lợn (Trư nhĩ)

Đặc trưng của dạng tai lợn là tai to nhưng rất mềm, lỗ tai to nhưng da tai kém tươi sáng, quách và luân không phân định rõ ràng. Chủ nhân của dạng tai này là người ngu muội và khá dung tục, tính tình tham lam nhưng lười nhác. Tuy cả đời cũng có được đôi chút thành công hoặc của cải tích lũy nhưng tất cả đều giống như sương như khói. Nếu kết hợp với những người có dáng dầy đà thì đây sẽ là "hình khắc trọng", cho thấy cuộc sống của chủ nhân sẽ đoán thọ, gặp nhiều điều nguy hiểm. Nếu kết hợp với những người có dáng gầy, nhỏ thì mọi chuyện sẽ khá tốt đẹp.

Lời vàng trong tướng số

Thiệu Vĩ Hoa viết: Nếu cây trúc xấu cũng có thể lớn lên trở thành cây măng tốt thì chính phủ của tất cả các quốc gia trên thế giới và các trung tâm nghiên cứu sự biến đổi động thực vật của các trường đại học lớn đều có thể đóng cửa; tất cả những người làm việc trong các trung tâm nghiên cứu này có thể nghỉ ngơi hoàn toàn hoặc chuyển sang làm công việc khác, các sách báo viết về sự biến đổi của động thực vật cũng có thể được mang ra thiêu hủy. Vậy tại sao vẫn có người cho rằng "Trúc xấu vẫn trở thành măng tốt"? Thực ra đây chỉ là những lời an ủi của các thầy cô giáo, các bậc tiền bối đối với những đứa trẻ có xuất thân nghèo khổ, phải kiếm sống bằng lao động vất vả. Hoặc nếu một vĩ nhân nào đó dù xuất thân từ một làng quê nghèo khổ nhưng tổ tiên 8 đời của họ từ đó đến nay chưa từng làm bất cứ việc gì xấu xa, luôn tuân thủ luật pháp, sống lạc quan, lương thiện thì trường hợp này có được coi là "trúc xấu" hay không? Nếu một gia đình "trúc xấu" có người phạm pháp, con trai đi cướp giết, con gái làm đĩ điếm, dù gia cảnh là nghèo hèn hay giàu sang phú quý thì cũng không thể sản sinh ra "măng tốt"- những người con có ích cho xã hội, bởi yếu tố di truyền nếu đời trước đã nhận được những gen tốt thì đời sau chắc chắn sẽ nhận được những gen xấu.

Thiệu Vĩ Hoa

CHƯƠNG 7

TRÁN



ĐẶC TÍNH VỊ TRÍ CỦA TRÁN

Nhân luận đại thống phú vân: "Dục sát nhân luận tiên tông ngạc tướng", nghĩa là: Muốn xem tướng của người nào thì cần bắt đầu từ tướng trán. Nhận định trên đã cho thấy tầm quan trọng của tướng trán trong khi xem tướng để xét đoán vận mệnh của con người. Phía bên trong vầng trán của mỗi người đều ẩn chứa trí tuệ và tri thức - những báu vật vô giá của riêng bản thân mỗi chúng ta (trí tuệ là tiên thiên, tri thức là hậu thiên). Người ta hoàn toàn có thể dựa vào xương trán rộng hay hẹp, cao hay thấp, các đường vân cũng như vị trí của các nốt ruồi trên trán để đoán định về tư chất, trạng thái tâm lý và bệnh lý của một người nào đó đang trong tình trạng như thế nào. Ví dụ: Tổ chức não bộ có ưu việt hay không? Hoạt động của hệ thần kinh có tốt hay không? Ngoài ra, quan sát tướng trán còn giúp đoán định được về chức năng của hệ hô hấp, cổ họng và các dây thần kinh ở mặt. Ma Y viết: "Vô ngạc bất quý" ("Vô ngạc" nghĩa là không có xương trán). Vùng đầu và trán thể hiện rất rõ sự sang hèn phú quý của mỗi người. Theo kinh nghiệm của tác giả thì chỉ những người có tướng trán đẹp mới được coi là "quý", chỉ những người có trán cao, rộng và tròn mới được coi là "phú". Tất cả

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

những người làm việc trong các ngành khoa học kỹ thuật hoặc ngành nghề tự do, nếu không có một vầng trán đẹp thì tất cũng không thể có được thành tựu gì đáng kể trong sự nghiệp. Đặc biệt, những người muốn có được thành tựu nổi trội trong sự nghiệp hoặc học vấn trước tuổi 30 lại càng cần có một vầng trán đẹp. Dưới đây là một số điều cơ bản trong phân tích tướng lý, điềm tốt cũng như điềm xấu của tướng trán, mời bạn đọc tham khảo:

NHÌN TƯỚNG TRÁN ĐOÁN ĐƯỢC THỜI CƠ TẤN CÔNG HAY PHÒNG THỦ VÀ THẤY ĐƯỢC THÀNH CÔNG HAY THẤT BẠI TRONG SỰ NGHIỆP

➤ Vầng trán cần đạt được 3 tiêu chuẩn chủ yếu: Tiêu chuẩn thứ nhất: Vùng giữa trán (Thiên trung) rộng và bằng phẳng; Tiêu chuẩn thứ hai: Vùng rìa ngoài (Biên thành) đầy đặn và hơi gồ lên; Tiêu chuẩn thứ ba: Vùng xương ở phía trong chân tóc (Sơn lâm) nhô cao, gồ hẳn lên. Những người có vầng trán đạt được cả 3 tiêu chuẩn trên thường có trí tuệ, học vấn cao siêu, làm việc gì cũng đều thận trọng nhưng đầy quả quyết. Nếu có thêm đặc điểm Ngũ quan phối hợp tốt thì chủ nhân chắc chắn sẽ trở thành một nhà lãnh đạo tầm cỡ.

➤ Trán có xương Nhật nguyệt giác nhưng không có xương Phụ giác cho thấy chủ nhân là người có cuộc sống chìm nổi thất thường, không ổn định.

➤ Trán có cả xương Nhật nguyệt giác và xương Phụ giác cho thấy chủ nhân là người được hưởng phú quý lâu dài. Nếu xương Phụ giác nổi to thì chủ nhân sẽ là người đại quý. Nếu có thêm cả xương Tá xuyên thì chủ nhân chắc chắn là người đại phú đại quý.

➤ Trán có xương Phụ giác nhưng không có xương Nhật nguyệt giác hoặc Hậu sơn không có xương nổi cho thấy chủ nhân sẽ là người có chức vị hoặc sẽ là đại biểu đại diện cho cho ý muốn, nguyện vọng của nhân dân. Tiền đồ của chủ nhân có rộng mở hay không còn tùy thuộc vào độ to hay nhỏ của xương Phụ giác thì mới đoán định được.

➤ Trán không có cả xương Nhật nguyệt giác và xương Phụ giác nhưng trán lại giống như Phúc can (có xương Thiên thành) thì chủ nhân là trung quý hoặc tiểu quý; nếu có thêm đặc điểm Ngũ nhạc và Lục diệu phối hợp tốt với nhau thì chủ nhân mới được đánh giá là đại quý.

➤ Trán không có cả xương Nhật nguyệt giác và xương Phụ giác nhưng vùng rìa ngoài (Biên thành) đầy đặn, hơi gồ lên và vùng sâu trong chân tóc (Sơn lâm) gồ lên rõ ràng (gọi chung là Biên địa cốt nổi rõ) cho thấy chủ nhân là người đại quý và thường sẽ "thời thế tạo anh hùng" (là người chiến thắng trong các cuộc bầu cử hoặc biết nắm bắt thời cơ để vươn lên), không cần phải mưu tính nhiều mà vẫn được hưởng. Tuy nhiên, để vận may này được duy trì lâu dài, xương Châm ở chủ nhân phải nổi lên rõ rệt, nếu không thì tất cả cũng chỉ giống như một giấc mơ thoáng qua mà thôi.

➤ Trán có cả xương Nhật nguyệt giác, xương Phụ giác và xương Biên địa (Biên địa cốt) cho thấy chủ nhân là người sớm phát đại quý hoặc sẽ làm đến chức nguyên thủ

quốc gia. Nếu có thêm đặc điểm xương Chấm nổi rõ thì sự nghiệp sẽ bền vững lâu dài và càng về sau càng nhiều vinh hoa phú quý. (Ghi chú: Xương Nhật nguyệt giác, xương Phụ giác và xương Biên thành trong phần trình bày trên cũng chính là "Tiên sơn khởi cốt" thường thấy ở những nhân vật đương quyền. Đây cũng là những tiêu chuẩn tướng lý quan trọng khi xem tướng trán để biết một người nào đó có quý tướng hay không).

➤ Trán vuông, bằng phẳng và rộng, phần gồ lên nổi rõ ràng, vững chãi như Phúc can (Phúc can chính là xương Thiên thành); đây là tướng trán tiêu chuẩn, cho thấy chủ nhân là người có số thành đạt ngay từ khi còn trẻ tuổi. Nếu Ngũ quan và Ngũ nhạc trên gương mặt (trong đó đặc biệt có khuôn miệng rộng, mắt sáng, ánh nhìn có thần) cũng phối hợp tốt với nhau thì chủ nhân là người sẽ được hưởng vinh hoa phú quý đến suốt đời. Nếu có Kỳ cốt tướng phụ trợ cho kỳ thần thì chủ nhân ắt sẽ là người đại quý. Nếu trán như Phúc can nhưng lông mày xấu và ánh nhìn không có thần, lại thêm tị khí không thông, Ngũ nhạc Ngũ quan chỉ ở mức bình thường thì chủ nhân làm việc gì cũng khó thành, dễ gặp tai nạn khó lường ở tuổi thiếu niên.

➤ Trán thấp, hẹp nhưng Địa các (cằm) lại rộng và hơi gồ lên cho thấy chủ nhân là người được sinh ra ở phương Bắc hoặc sinh ra ở phương Nam nhưng sinh sống ở phương Bắc. Nếu có thêm đặc điểm Tiên sơn hoặc Hậu sơn có Kỳ cốt, Kỳ thần tương ứng thì chủ nhân sẽ được xếp vào hàng đại quý.

➤ Trán thấp, hẹp nhưng đầu tròn, thương khố nổi rõ, tị cốt hữu khí, Lương phúc đường đầy đặn thì chủ nhân là người có quý tướng nhưng lại có hình khắc khi còn nhỏ tuổi.

➤ Trán thấp nhưng bề ngang rộng; da dẻ hồng hào, nhuận sắc; Phúc đường đầy đặn; lông mày thanh tú; ánh nhìn sắc sảo; Thiên thương Địa khố đầy đặn; xương Phục tê ở Sơn căn nổi rõ cho thấy chủ nhân là người thông minh phú quý. Nếu tất cả các đặc điểm trên đều ngược lại thì chủ nhân là người hình khắc, suốt đời phải lao động rất vất vả.

➤ Trán thấp nhưng cằm và Tai di đầy đặn cho thấy chủ nhân khó có được vận mệnh tốt đẹp khi ở độ tuổi thanh niên và trung niên nhưng từ khi ngoài 50 tuổi thì vận khí lại tốt đẹp hơn lên rất nhiều.

➤ Trán thấp, lông mày thô và hơi lồm vào trong cho thấy chủ nhân là người suốt đời nghèo khổ, khó có được vận mệnh tốt đẹp.

➤ Trán nhọn và thấp cho thấy chủ nhân là người suốt đời không có được thành tựu hay thu hoạch gì nổi trội. Nếu có thêm đặc điểm xương gò má nổi cao và to (Thủy khắc Hỏa) thì chủ nhân là người suốt đời phải lao động vất vả, có hình khắc.

➤ Trán vuông và có Kỳ cốt, chủ nhân nên tìm cách phát triển con đường hoạn lộ bởi sẽ rất có tương lai. Nếu trán tròn và không có Kỳ cốt thì chủ nhân nên tìm cách phát triển trong lĩnh vực kinh doanh thương mại. Tiên hiền cho rằng: "Trán vuông chủ quý, trán tròn chủ phúc, trán thấp mà không tròn thì tất sẽ thất bại trong kinh doanh." (Ghi chú: Trán vuông nhưng không có Kỳ cốt, Kỳ thần tương phụ còn được gọi là "trán cục gạch", thường mang lại cho chủ nhân nhiều điều hung họa).

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Trán cao và rộng, Cao đề ở hai tai nằm thẳng hàng với trán được các bậc hiền triết ví rằng "Kim Mộc Hỏa tam tinh triều cung", cho thấy vận thế của chủ nhân khi ở tuổi thanh niên và trung niên sẽ tốt đẹp, rực rỡ như cầu vồng. Tuy nhiên, nếu Ấn đường quá hẹp và lông mày áp sát vào mắt thì vận thế tốt đẹp trên sẽ bị giảm đi một nửa.

➤ Trán tuy cao nhưng tai lại hõm sâu vào trong, Ấn đường rộng và bằng phẳng, xương Sơn căn nổi rõ cho thấy vận mệnh của chủ nhân khó phát đạt trước tuổi 40. Nếu chủ nhân là nam giới thì sẽ khắc vợ (hoặc ly hôn), nếu chủ nhân là nữ giới thì sẽ khắc chồng (hoặc ly hôn).

➤ Trán tuy cao nhưng khi nhìn nghiêng lại không nổi rõ lên cho thấy chủ nhân là người khó phát triển được ở chốn quan trường, nên tìm cách chuyển hướng sang làm công tác nghiên cứu khoa học.

➤ Trán tuy cao nhưng lại có tóc mọc lộn xộn như cỏ dại che lấp cho thấy chủ nhân là người cả đời chỉ sống cuộc đời rất đổi bình thường, "suốt đời không thể ngẩng cao đầu".

➤ Đường chân tóc ở hai bên trán ép sát vào lông mày cho thấy chủ nhân là người tính tình thô lỗ, ngu muội, suốt đời phải sống trong cảnh nghèo túng, không có được vận thế nào tốt đẹp.

➤ Đường chân tóc ở giữa trán hơi lõm sâu vào cho thấy chủ nhân là người nên làm công việc có liên quan đến tôn giáo hoặc sự nghiệp giáo dục.

➤ Những người bị hói đầu ở phần trước trán từ trước tuổi 30, cho dù họ thuộc hình Kim, Mộc, Thủy, Hỏa hay Thổ cũng đều có vận khí không thuận lợi, nhất là với những người bị hói lên đến tận đỉnh đầu. Những người bị hói đầu sau tuổi 30 lại là người có phúc, nhất là người hình Kim, Thủy hay Thổ. Những người đến khi về già mà tóc vẫn còn đen chứng tỏ con cái của họ không biết tự lập, khiến họ khó được hưởng phúc do con cái tạo ra.

➤ Một số bộ phận ở hai bên trán như Biên thành, Sơn lâm, Dịch mã có đặc điểm là một bên cao, một bên thấp cho thấy chủ nhân là người tư tưởng thiên lệch, dễ bị kích động, gặp nhiều sóng gió trong sự nghiệp.

➤ Bên dưới đường chân tóc ở trán có nốt ruồi đen bóng, nếu có 5 nốt ruồi thì gọi là "Ngũ tinh", nếu có 7 nốt ruồi thì gọi là "Thất tinh" cho thấy chủ nhân có tướng đại quý. Ngoài ra, các nốt ruồi màu nâu xám hoặc màu đỏ mọc ở dưới đường chân tóc trên trán đều cho thấy chủ nhân sẽ không gặp được nhiều điều may mắn, tốt lành trong cuộc sống.

➤ Trán to, đầu to nhưng tay ngắn và chân nhỏ cho thấy chủ nhân là người suốt đời không được quý hiển. (Ghi chú: Đặc điểm này cũng được coi là chứng đầu phát triển bất thường).

➤ Trán to, khuôn miệng nhỏ, còn được gọi là "Thủy Hỏa bất tề" cho thấy chủ nhân khó có được thành tựu hay thu hoạch gì nổi bật ở độ tuổi thanh niên hoặc trung niên.

➤ Tướng trán và tướng miệng đều phù hợp với tiêu chuẩn thì được gọi là "Thủy Hỏa ký tể", cho thấy vận khí của chủ nhân sẽ rất tốt đẹp ở cả độ tuổi thanh niên và trung niên. Nếu có đặc điểm này, cho dù chủ nhân là nam hay nữ thì cũng đều có được những thành tựu nổi trội trong cuộc sống và sự nghiệp.

➤ Trán nhỏ, đầu nhỏ, chân gầy guộc cho thấy chủ nhân là người suốt đời nghèo khổ, bần hàn. (Ghi chú: Đặc điểm này cũng được gọi là chứng hệ thống di truyền và hệ thống vận tác phát triển không bình thường).

➤ Trán rộng, cằm rộng cho thấy chủ nhân tuy chưa từng là quan chức nhà nước nhưng khi về già sẽ có cơ hội bước chân vào con đường hoạn lộ hoặc được bầu chọn là đại biểu, đại diện cho ý chí và nguyện vọng của nhân dân.

➤ Trán lõm, chóp mũi vĩnh còn được gọi là "Hỏa Thổ thành cách", cho thấy chủ nhân là người tuy không được đại phú đại quý nhưng lại nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ rất nhiệt tình của cha mẹ và anh chị em trong gia đình để gây dựng nên sự nghiệp riêng. (Ghi chú: Ngôi sao điện ảnh Elizabeth Taylor cũng có những đặc điểm tương tự như trên).



Elizabeth Taylor

➤ Xương Phúc dương ở trán nổi lên rõ ràng nhưng Sơn lâm và Biên thành lại lõm sâu vào trong cho thấy chủ nhân là người phải rời xa quê hương bán quán để gây dựng sự nghiệp và cũng có được chút ít thành tựu. Nếu Biên thành cũng nổi rõ hẳn lên thì chủ nhân là người phải lập nghiệp ở nơi đất khách quê người nhưng sẽ có được thành công nổi trội.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Trán và xương gò má nổi rõ nhưng cánh mũi lại hơi lõm sâu xuống còn được gọi là "Tứ nhạc vô trụ", cho thấy chủ nhân là người cả đời sẽ gặp nhiều hung họa và hình khắc.

➤ Bộ phận Tư không ở chính giữa trán nổi rõ cho thấy chủ nhân là người rất đặc chí khi còn nhỏ tuổi. Ngược lại, nếu các bộ phận này lõm sâu vào trong thì sự nghiệp của chủ nhân lại khó có được thành công; chủ nhân tuy có tài trí nhưng phản ứng chậm chạp hoặc xung khắc với bạn đời, cho thấy chủ nhân đã phải tiếp nhận các yếu tố di truyền không tốt từ đời trước.

➤ Vùng giữa trán có nốt ruồi màu xám đen cho thấy chủ nhân suốt đời khó được hưởng bổng lộc chốn quan trường, đồng thời cũng thiếu sự nhẫn nại, tính khí nóng nảy, sự nghiệp khó thành công. (Ghi chú: Nếu nốt ruồi ở giữa trán có màu đen tuyền thì những nhận định trên sẽ không còn đúng nữa).

➤ Từ Thiên đình đến Tư không trên trán có đường vân chạy dọc hoặc có đường gân nổi rõ, vùng chính giữa lại lõm sâu xuống cho thấy chủ nhân là người gặp rất nhiều vất vả, khó khăn khi gây dựng sự nghiệp ở tuổi thanh niên. Tuy có được chút ít thành tựu nhưng họ cũng gặp phải muôn phần gian khổ. Lời khuyên dành cho họ là nên chọn một công việc có lương tháng ổn định để cuộc sống đỡ vất vả hơn.

➤ Dịch mã hoặc Nhật nguyệt giác ở trên trán có vết hằn cho thấy chủ nhân thường xuyên gặp chuyện bất hạnh trong cuộc đời.

➤ Sơn lâm ở bên phải và bên trái của trán và Khâu lăng, Chủng mộ có nốt ruồi đen cho thấy chủ nhân là người khó giữ được tiền tài khi ở độ tuổi thanh niên và trung niên, trong sự nghiệp có nhiều biến động, cần hết sức đề phòng tai nạn giao thông mỗi khi phải đi ra ngoài.

➤ Trán hoặc bất cứ vùng nào trên khuôn mặt có cục thịt nhô ra, nếu cục này có màu hồng thì là điềm báo tốt lành, nếu cục này có màu trắng hoặc màu nâu thì là điềm xấu. Nếu cục thịt này là bả sinh thì đây là dấu hiệu cho thấy cuộc đời của chủ nhân sẽ gặp rất nhiều khó khăn, sóng gió. Tuy nhiên, nếu ánh mắt nhìn có thần thì những chuyện tai ương sẽ giảm bớt được một nửa.

➤ Thông thường, những nếp nhăn sẽ xuất hiện trên trán khi chúng ta ở độ tuổi ngoài 30. Nếu đã ngoài 40 tuổi mà vẫn chưa có nếp nhăn nào trên trán chứng tỏ đây là người lười biếng hoặc quá trình phát triển, phát dục có vấn đề bất thường; đến năm 42 tuổi cần đề phòng nguy cơ phá sản, gặp thất bại lớn trong sự nghiệp. Với những người không có tài sản lớn thì cuộc sống sẽ gặp muôn vàn khó khăn, trở ngại.

➤ Trên trán có đường vân sâu cho thấy chủ nhân là người hay lo nghĩ, do dự trong mọi quan trọng, gặp nhiều khó khăn trong sự nghiệp. Tuy nhiên, đường vân sâu trên trán của những người già lại cho thấy họ sẽ trường thọ.

➤ Đường vân trên trán lộn xộn, Sơn căn gãy gập cho thấy chủ nhân sẽ khó có được vận thế tốt đẹp ở tuổi thanh niên và tuổi trung niên.

➤ Trên trán có một đường vân dài, phần đuôi hơi hướng lên trên được gọi là "Hoa cái vân", nếu có hai đường vân như vậy thì được gọi là "Yên nguyệt vân", nếu có 3 đường vân như vậy thì được gọi là "Phục tê vân". Những đường vân này đều cho thấy chủ nhân sẽ phú quý và trường thọ. Nếu trên trán có đường vân ngắn, nghiêng hoặc gấp khúc, phần đuôi hơi hướng xuống dưới thì chủ nhân là người không có thể lực, sự nghiệp gặp phải nhiều khó khăn, tuổi thọ không cao, gặp nhiều trở ngại, hình khắc ở độ tuổi trung niên.

➤ Trên trán có vết hõm sâu hoặc có nhiều đường vân nhưng khá lộn xộn cho thấy chủ nhân là người gặp nhiều trắc trở, vất vả trong cuộc sống, sự nghiệp có thành có bại. Đồng thời, ở họ không có sự nhất quán giữa lời nói và việc làm, dễ vướng vào những chuyện khẩu thiệt thị phi.

➤ Quan điểm "Tướng bất độc luận" cho thấy: Khi quan sát tướng trán để nhận định về số mệnh và điềm may cũng như điềm rủi trong cuộc sống của một người nào đó, chúng ta cần phối hợp quan sát cả những bộ phận khác trên gương mặt để có thể đưa ra được những nhận định chân thực, gần sát với thực tế nhất.

XEM TƯỚNG TRÁN ĐỂ ĐOÁN BIẾT VỀ CÁC MỐI QUAN HỆ TRONG GIA ĐÌNH, HÔN NHÂN VÀ CON CÁI

➤ Trán cao, rộng và đầy đặn cho thấy chủ nhân nhận được các yếu tố di truyền tốt từ đời trước. Khi giao hợp, cả người cha và người mẹ đều có sức khỏe và tinh thần tốt. Sức khỏe của người mẹ luôn được đảm bảo ổn định, gia tộc ba đời của người cha luôn làm việc thiện, tích lũy âm đức. Cha mẹ của họ cũng đều có vận mệnh tốt đẹp và sẽ được trường thọ. Nếu là nam giới, vận mệnh của họ sẽ rất phát đạt ở độ tuổi trung niên, có thể thừa hưởng gia nghiệp mà cha ông để lại; những người không may mắn được thừa hưởng gia nghiệp thường lại rất có ý chí tạo dựng sự nghiệp của riêng mình. Họ cũng có nhiều con và hầu hết con cái đều là những người xuất sắc, ưu tú. Nếu là nữ giới, họ sẽ là những người vợ, người mẹ tốt, có tướng vượng phu ích tử và tất sẽ sinh được quý tử. (Ghi chú: Nữ giới kỵ tướng trán quá cao).

➤ Trên trán có vết hõm sâu cho thấy chủ nhân đã thừa hưởng các yếu tố di truyền không tốt từ cha mẹ; sức khỏe của người mẹ không tốt hoặc dinh dưỡng không đảm bảo, hoặc khi thụ thai và trong suốt quá trình mang thai, tinh thần của người mẹ không vui vẻ, thậm chí là rất đau khổ, khiến vùng giữa trán của đứa con sinh ra có vết hõm sâu; trán thấp, hẹp và lộ xương. Ví dụ điển hình nhất cho trường hợp này là đứa trẻ sinh ra từ những cặp vợ chồng có sự chênh lệch tuổi tác là trên 25 tuổi. Những đứa trẻ này khi lớn lên thường có đường chân tóc không gọn gàng, trán thấp và hẹp. Vì vậy, để đứa con sinh ra được khỏe mạnh, thông minh và có số phận tốt đẹp, điều kiện tiên quyết là các cặp vợ chồng cần giữ sức khỏe và tinh thần thật tốt trước, trong, sau khi giao hợp và trong suốt quá trình mang thai sau này.

➤ Trán có Nhật nguyệt giác cho thấy chủ nhân đã được thừa hưởng những yếu tố di truyền tốt từ cha mẹ, được cha mẹ chăm sóc và dạy dỗ tốt. Cha mẹ của những chủ

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

nhân cũng có cuộc sống rất tốt đẹp và sẽ trường thọ. Tuy nhiên, những người có Nhật giác song trùng lại cho thấy cha mẹ họ đã quá lạm dụng chuyện sinh hoạt tình dục; nếu Nguyệt giác song trùng thì chủ nhân sẽ có tới hai người mẹ (nam trái nữ phải).

➤ Xương Nhật nguyệt giác ở trán không đều, một bên cao, một bên thấp; hoặc một bên to, một bên nhỏ; hoặc một bên khuất, một bên lộ; hoặc ở vị trí của xương Nhật nguyệt giác có mọc rất nhiều lông tơ, có vết hằn sâu hoặc có nốt ruồi đều cho thấy chủ nhân là người đã nhận được các yếu tố di truyền không tốt từ cha mẹ hoặc cha mẹ của họ là những người vô đạo đức. Những chủ nhân cũng thường xung khắc với cha mẹ, cha mẹ có số phải chết thảm. (Ghi chú: Xương Nhật nguyệt giác thường nổi lên rõ ràng ở giai đoạn trước 15 tuổi).

➤ Vùng giữa trán có vết hõm sâu hoặc nổi gồ lên cho thấy chủ nhân là người xung khắc với cha mẹ hoặc ít có duyên với cha mẹ của mình.

➤ Hình trán không đẹp, tức là có khiếm khuyết ở "Hỏa tinh" cho thấy chủ nhân không được hưởng sự giúp đỡ nào từ con cái cũng như anh chị em thân thiết. Cuộc sống của họ chỉ ở mức trung bình và cũng không thể trường thọ.

➤ Trán nhô quá mức về phía trước cho thấy chủ nhân là người cô độc (hình khắc cô độc), cuộc đời gặp nhiều sóng gió. Đây cũng có thể coi là tướng "khô", không được trường thọ.

➤ Trán có 3 đường vân mà phần đuôi đều hướng xuống dưới (được gọi là "Cô độc hoa cái vân") cho thấy chủ nhân là người suốt đời phải sống đơn độc, không có con cái.

➤ Trên trán có nhiều gân xanh (nhất là ở phần giữa trán) cho thấy chủ nhân lúc nhỏ "hình khắc phụ mẫu", xung khắc với cha mẹ, sức khỏe cũng không được tốt.

➤ Trán cao và rộng, Ấn đường rộng và bằng phẳng, Nhật nguyệt giác nổi rõ, Phụ giác có hướng rõ ràng, Thiên thương đầy đặn cho thấy chủ nhân sau năm 15 tuổi cha mẹ vẫn mạnh khỏe, an khang. Ngược lại, nếu bất cứ bộ phận nào kể trên có khiếm khuyết hoặc hõm sâu vào trong đều cho thấy cha mẹ của chủ nhân sức khỏe sút kém và đoản thọ.

➤ Trán tuy cao nhưng không rộng, lại thêm đặc điểm tai nhỏ cho thấy chủ nhân dù có nhưng không được thừa hưởng gia nghiệp mà tổ tiên để lại. Dù họ có được thừa hưởng gia nghiệp này thì họ cũng khó truyền lại được cho con cái của mình. (Ghi chú: Những người trán cao nhưng hẹp thường ít có duyên với mẹ hoặc sẽ có mẹ kế).

➤ Trán tuy cao nhưng luân bị lật ngược (còn gọi là Hỏa khắc Kim) cho thấy chủ nhân là người xung khắc với cha mẹ và sẽ làm tiêu tán gia nghiệp tổ tiên để lại. Cho dù họ có Ấn đường, Sơn căn tốt đẹp thì số mệnh này cũng không thể thay đổi. Nhận định này cũng đúng với những người có trán rộng nhưng đầu lại nhọn

➤ Trán tuy cao nhưng lại nhô ra, hoàn toàn hướng về phía trước cho thấy chủ nhân không được thừa hưởng gia nghiệp tổ tiên để lại mà sẽ phải tự mình cố gắng để gây dựng sự nghiệp riêng.

➤ Phía bên trái trán nhô cao hơn bên phải cho thấy chủ nhân là người xung khắc với cha; nếu bên phải trán nhô cao hơn bên trái thì chủ nhân là người xung khắc với mẹ (nam trái nữ phải).

➤ Trán cao, lại thêm đôi mắt có tướng đào hoa cho thấy chủ nhân là người rất đời đào hoa, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc mỹ mãn. Nhận định này đặc biệt đúng nếu chủ nhân là nữ giới.

➤ Đường chân tóc ở phía bên trái trán thấp hơn bên phải cho thấy chủ nhân xung khắc với cha mẹ hoặc có thể bị mang cho người khác làm con nuôi.

➤ Đường chân tóc ở phía trước trán có khoáy tròn (nhất là ở vị trí Thiên trung) cho thấy chủ nhân là người xung khắc với cha mẹ hoặc có thể bị mang cho người khác làm con nuôi. Nếu là nữ giới, cần đề phòng sẽ gặp tai nạn khó lường.

➤ Đường chân tóc ở trước trán có phần giữa nhô hẳn ra ngoài (còn gọi là Mỹ nhân tiêm) cho thấy chủ nhân dù là nam hay nữ thì cũng đều có tính cách tích cực, nghị lực kiên cường, dũng cảm, hiếu kỳ nhưng hoàn cảnh gia đình khi còn nhỏ chỉ ở mức trung bình. Khi còn nhỏ, họ cũng khá xung khắc hoặc ít có duyên với cha, hoặc sẽ sớm phải rời xa cha mẹ, gia đình, hoặc sẽ phải đi tha hương cầu thực, khiến cha mẹ quá thương nhớ, buồn bực mà sinh bệnh. (Ghi chú: Người có một phần đường chân tóc nhọn lên như vậy thuộc dạng thể chất "huyết đa khí thiếu". Các bậc hiền triết cho rằng họ hoàn toàn có thể thay đổi được số mệnh của mình nếu cắt đi phần đường chân tóc nhọn lên đó. Tuy nhiên, giả định này hiện nay vẫn đang gây ra nhiều tranh cãi và chưa thể đi đến kết luận cuối cùng).

➤ Đường chân tóc ở trước trán có 3 vết lõm sâu (còn gọi là Phân tam xá), lại thêm xương Nhật giác hõm xuống, xương gò má trái hơi bẹt cho thấy chủ nhân dù là nam hay nữ cũng đều xung khắc với cha khi còn nhỏ. Nếu đường chân tóc có 5 vết lõm sâu (Phân Ngũ xá) thì chủ nhân còn xung khắc với cha từ sớm hơn. Tuy nhiên, cũng có một số trường hợp ngoại lệ, nếu không xung khắc với cha thì sẽ xung khắc với mẹ. Nếu không xung khắc với cả cha lẫn mẹ thì gia đình họ sẽ có biến cố lớn khi còn nhỏ dẫn đến khuyh gia bại sản. Nếu hai tai ở vị trí bằng nhau, Nhật nguyệt giác không hõm mà cũng không lộ, Sơn lâm đầy đặn và không có vết lõm, Sơn căn cao và đầy, hai gò má cũng cao bằng nhau thì "hình khắc" trên không xuất hiện ở tuổi thiếu niên mà sẽ xuất hiện ở độ tuổi trung niên.

➤ Đường chân tóc ở trước trán có 3 vết lõm sâu, giữa trán cũng có vết lõm, Biên thành bên trái hơi nghiêng, độ cao của hai lông mày không bằng nhau, tóc mai mọc thành hai lớp cho thấy chủ nhân là con của vợ lẽ.

➤ Đường chân tóc ở trước trán thấp, hẹp hoặc có 3 vết lõm sâu cho thấy chủ nhân là người tính tình ngang ngạnh, cố chấp hoặc vô cùng ngu ngốc. Tuy nhiên, nếu tính cách của họ lại là hiền lành, lương thiện, tư chất thông minh thì người cha đích thực của họ phải là một người khác hoặc giữa cha mẹ có sự chênh lệch tuổi tác lên tới trên 25 tuổi. Nếu là nữ giới, họ rất có thể sẽ bị gả làm vợ lẽ (nhất là những người phụ nữ có chóp mũi nhọn). Lời khuyên dành cho họ là không nên kết hôn trước tuổi 30 bởi hạnh phúc sẽ không trọn vẹn, mỹ mãn.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Đường chân tóc tạo thành hình răng cưa cho thấy chủ nhân là người xung khắc với cha mẹ ngay từ khi còn nhỏ hoặc sinh ra đã mồ côi cha. Những chủ nhân cũng có cuộc sống khổ cực, vất vả, phải làm việc nhiều nhưng không được hưởng thụ bao nhiêu. Nhận định trên lại càng đúng hơn với những người có nhiều lông tơ trên trán.

➤ Đường chân tóc ở hai bên trán nhọn, rủ xuống và áp sát vào lông mày cho thấy chủ nhân xung khắc với cha hoặc xung khắc với mẹ (nam trái nữ phải).

➤ Trán bẹt, Thiên thương thấp và lõm cho thấy chủ nhân ít có duyên với cha mẹ trước tuổi 30 hoặc rất ít khi được cha mẹ giúp đỡ, tương trợ.

➤ Trán hẹp, đầu nhọn cho thấy chủ nhân xung khắc với cả cha mẹ và anh chị em ruột trong gia đình, suốt đời không nhận được sự giúp đỡ, trợ lực gì từ phía những người thân.

➤ Trán tuy hẹp nhưng vành tai trên cao hơn lông mày, Sơn căn đầy đặn cho thấy chủ nhân sẽ được thừa hưởng gia nghiệp mà tổ tiên để lại, vận khí khi còn nhỏ tương đối tốt.

➤ Trán nhọn lên như hình tam giác cho thấy chủ nhân có đời sống vợ chồng không mấy hòa thuận, hạnh phúc. Nếu chủ nhân là nữ giới thì sẽ thường xuyên xung khắc với chồng.

➤ Phúc đường và Thiên thương trên trán đều có nốt ruồi cho thấy chủ nhân sẽ kết hôn muộn, không được thừa hưởng gia nghiệp tổ tiên để lại dù họ là nam giới hay nữ giới.

➤ Thiên trung ở giữa trán gồ lên cho thấy chủ nhân là người rất tôn kính tổ tiên, ông bà cha mẹ, vận khí của họ khi ở độ tuổi thanh niên cũng tương đối tốt đẹp, sự nghiệp có nhiều tiềm năng phát triển. Nếu Thiên trung lõm sâu xuống hoặc có nốt ruồi cho thấy chủ nhân là người hiếu đễ, có quan niệm về luật nhân quả báo ứng, thích nghiên cứu về Ngũ thuật huyền học nhưng vận thế ở tuổi thanh niên lại không mấy tốt đẹp, có thể sẽ vướng vào vào lòng lao tù, xung khắc với cha hoặc sớm phải rời bỏ quê hương bản quán. Bình thường họ rất có hiếu nhưng khi hết duyên thì sự hiếu độ này cũng cạn dần, sự nghiệp khó phát triển. Nếu vùng Thiên đình tư không trên trán có nốt ruồi màu nâu đen thì chủ nhân là người xung khắc với cha mẹ, thiếu sự hiếu đễ, có thể gặp tai nạn liên quan đến lửa. Nếu chủ nhân là nam giới thì sẽ không được quý nhân phù trợ, nếu là nữ giới thì cuộc sống sẽ muôn phần khó khăn vất vả. Nếu Tư không, Nhật nguyệt giác đều có nốt ruồi cho thấy chủ nhân là người xung khắc với cha mẹ, "hình khắc phụ mẫu".

➤ Biên địa, Xích dương, Thượng mộ, Nhĩ cân (góc tai) có nốt ruồi màu nâu đen cho thấy chủ nhân là người sớm phải rời bỏ quê hương bản quán và sẽ chết ở nơi đất khách quê người.

➤ Vùng Sơn lâm trên trán không nổi rõ hoặc có nốt ruồi cho thấy chủ nhân là người không được thừa hưởng gia nghiệp mà tổ tiên để lại, thường xuyên phải thay đổi chỗ ở và cuối cùng sẽ chết ở nơi đất khách. Tuy nhiên, nếu nốt ruồi này lại có màu đen

bóng thì chủ nhân lại có thể phát triển sự nghiệp ở nước ngoài và sẽ thu được thành công lớn, tích lũy được rất nhiều của cải.

➤ Vùng Sơn lâm trên trán không gồ lên cho thấy chủ nhân dù là con trưởng nhưng vì những nguyên nhân hoặc khách quan hoặc chủ quan mà sẽ không thể gánh vác được chuyện gia đình. Ngược lại, những người tuy là con thứ hoặc con gái nhưng vùng Sơn lâm trên trán nổi rõ lại có thể gánh vác được tất cả mọi chuyện trong gia đình.

➤ Quan điểm "Tướng bất độc luận" cho thấy: Khi quan sát tướng trán để nhận định về số mệnh và điềm may cũng như điềm rủi trong cuộc sống của một người nào đó, chúng ta cần phối hợp quan sát cả những bộ phận khác trên gương mặt để có thể đưa ra được những nhận định chân thực, gần sát với thực tế nhất.

XEM TƯỚNG TRÁN ĐỂ ĐOÁN ĐỊNH VỀ SỨC KHỎE, TRÍ TUỆ CŨNG NHƯ CÁ TÍNH VÀ PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC

➤ Độ rộng của vầng trán tỷ lệ thuận với trí tuệ của mỗi người. Những người có tướng trán đẹp sẽ tư duy, suy luận, quan sát, so sánh và hành động lô-gic hơn hẳn người bình thường. Bên cạnh đó, khi nghiên cứu sâu về các lĩnh vực khoa học, họ cũng có được thành công dễ dàng hơn những người khác. Họ cũng dễ dàng chiếm lĩnh được những vị trí cao trong học thuật cũng như trong các lĩnh vực khác.

➤ Trán cao, vuông và rộng, lại thêm Ngũ quan, Ngũ nhạc phối hợp tốt với nhau cho thấy chủ nhân là người có tư tưởng cao thượng, phẩm chất đạo đức tốt, biết thông cảm với người khác và cũng rất có tinh thần hành động vì chính nghĩa.

➤ Vầng trán cao, rộng cho thấy chủ nhân có não rất phát triển. Đỉnh não đến não sau dần thu nhỏ cho thấy chủ nhân là người có tính tự tư tự lợi, vô tình vô nghĩa, không quan tâm đến nhu cầu cũng như hứng thú của người khác, thích nắm quyền chỉ huy, điều khiển mọi người.

➤ Vầng trán cao nhưng hai gò má, mũi và cằm không phát triển cho thấy chủ nhân là người luôn tỉnh táo trong mọi việc nhưng cá tính lại hay xung động, khó giữ được bình tĩnh.

➤ Trán cao và rộng, khi nhìn nghiêng trông giống như vách tường nhưng chỉ có ít thịt, kém đầy đặn, sống mũi không thẳng cho thấy chủ nhân là người hà khắc, lấy cái nhỏ làm cái lớn, keo kiệt, bủn xỉn, thường làm điều ác với người khác.

➤ Trán cao và rộng nhưng Địa các (cằm) hơi nhọn cho thấy chủ nhân là người có tư tưởng cao thượng, tư duy tốt nhưng lại hơi yếu trong khâu thực hành.

➤ Trán thấp, hẹp và nhỏ nhưng Địa các lại rộng cho thấy chủ nhân là người có khả năng mô phỏng hành động của người khác nhưng lại thiếu sức sáng tạo.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Trán cao quá đỉnh đầu, nhìn nghiêng thấy phía trước cao, phía sau thấp cho thấy chủ nhân là người thiếu chủ kiến, không có khả năng quyết đoán trong mọi tình huống, ý chí cũng không kiên định, hay do dự trong mọi việc.

➤ Trán thấp, nhìn nghiêng thấy phía trước thấp, phía sau cao cho thấy chủ nhân là người có ý chí và quyết tâm mạnh mẽ, có xu hướng độc đoán trong cách xử lý tình huống.

➤ Trán rộng, góc trán (còn gọi là Nhân thương vị) lồi ra ngoài và hoàn toàn không cân xứng với khuôn mặt cho thấy chủ nhân tuy có trí tuệ nhưng cá tính lại độc đoán, cố chấp, lúc nào cũng chỉ biết đến mình, không thể hòa hợp được với tập thể.

➤ Trán thấp, hẹp và hơi lộ xương cho thấy chủ nhân là người trí tuệ thấp kém và cũng không có nhiều tài năng, cá tính thiên lệch, hay tự tư tự lợi, không hòa hợp được với tập thể. Tuy nhiên, nếu tướng mặt và một số đặc điểm tướng lý khác đẹp thì nhận định trên sẽ không còn đúng nữa.

➤ Trán nghiêng không thẳng cho thấy chủ nhân dù là nam hay nữ thì cũng đều háo sắc, hoang dâm vô độ. Tuy nhiên, nếu chỉ quan sát vẻ bề ngoài thì họ cũng thể hiện mình là người chính trực, đáng tin cậy.

➤ Trán hẹp, kích thước từ trước trán đến sau đầu hơi dài, phía sau đầu lại rộng và gồ hẳn lên cho thấy chủ nhân là người đại lượng, hào phóng, không bao giờ tư lợi cá nhân, biết cách quan tâm, chăm sóc người khác và có tấm lòng từ bi cao cả.

➤ Trán có dạng hình vuông cho thấy chủ nhân là người coi trọng thực tế, không thích nói chuyện viễn vông, rất thích hợp làm việc trong các ngành khoa học thực nghiệm. Nếu trán quá vuông, góc trán lại hẹp thì chủ nhân là người dễ bị kích động hoặc có xu hướng của một dạng bệnh về thần kinh. Trong sự nghiệp, ban đầu họ có thể có được chút ít thành công nhưng càng dần sâu thì càng thất bại. Lời khuyên dành cho họ là không nên theo đuổi con đường chính trị bởi nó hoàn toàn không phù hợp với cá tính và thể mạnh của họ.

➤ Phần trước trán tròn và hơi nhô ra, cho thấy chủ nhân là người có dung lượng bộ não lớn, tư chất thông minh, tư tưởng phong phú, ham học hỏi, thích tìm tòi nghiên cứu. Tuy nhiên, nhược điểm của họ là hình khắc Lục thân (xung khắc với người thân).

➤ Trán và cằm đều nhô về phía trước nhưng sống mũi lại hơi lõm vào cho thấy chủ nhân là người rất khó có được thành tựu nổi bật trong cuộc sống và sự nghiệp.

➤ Đường chân tóc ở phía trước trán gọn gàng, Thiên trung, Biên địa, Sơn lâm đều nổi rõ cho thấy chủ nhân là người xuất thân từ gia đình quyền quý, thế lực hoặc rất giàu có, sung túc. Bên cạnh đó, chủ nhân cũng có tư duy rõ ràng, mạch lạc, rất thích hợp theo đuổi con đường học vấn. Trong trường hợp ngược lại, chủ nhân là người có trí tuệ thấp kém, chỉ có rất ít thành tích trong học tập.

➤ Đường chân tóc ở phía trước trán tạo thành hình chữ M, Biên thành, Sơn lâm ở hai bên trán đều hơi gồ lên cho thấy chủ nhân là người tuy có cảm giác nhạy bén và suy nghĩ thấu đáo nhưng ý chí lại không kiên định, bản tính tùy tiện, hay cáu giận vô

có. Những chủ nhân chỉ thích hợp làm kinh doanh nhỏ hoặc theo đuổi con đường nghệ thuật như hội họa, âm nhạc, văn hóa văn nghệ,... Một đặc điểm khác là khi còn nhỏ, vì gia cảnh khó khăn nên họ đã có thời gian phải lao động khá vất vả.

➤ Phần giữa của đường chân tóc ở trước trán lõm vào bên trong thành hình vòm cho thấy chủ nhân dù là nam hay nữ thì cũng luôn biết cách xử trí để mọi việc đạt được kết quả tốt nhất. Họ cũng có tấm lòng nhân ái, bao dung với tất cả mọi người. Nếu là nữ giới, họ sẽ có cá tính hiền lành, dịu dàng và rất trí tuệ.

➤ Đường chân tóc thấp, da mặt thô, Lục diệu khít cho thấy chủ nhân là người ngu xuẩn, ngoan cố, suốt đời không có được thành tựu gì nổi bật, dễ vướng vào những chuyện khẩu thiệt thị phi.

➤ Đường chân tóc không gọn gàng cho thấy chủ nhân là người nếu không phải lao tâm khổ tứ thì cũng phải lao động chân tay rất vất vả. Đồng thời, họ cũng là những người có cá tính cố chấp, không chịu nghe lời khuyên bảo của mọi người, thường gặp thất bại trên đường đời.

➤ Giữa đường chân tóc có "Mỹ nhân tiêm" cho thấy chủ nhân dễ bị bệnh đau đầu, các dây thần kinh ở vùng đầu hoạt động không tốt, cá tính tích cực nhưng hiếu thắng và cũng rất hiếu kỳ.

➤ Trán lồi, phía trên hẹp, phía dưới rộng cho thấy chủ nhân là người chính trực, biết dựa vào thực tế cuộc sống để tìm được đường đi tốt nhất cho mình. Nếu phía trên trán rộng, phía dưới hẹp thì chủ nhân là người có biểu hiện cực đoan, tất cả những hành động của họ nếu không được nhiều người biết tới thì cũng sẽ để lại tiếng xấu cho đời sau. Tuy nhiên, họ cũng thường xuyên đưa ra được những đóng góp quan trọng, có ý nghĩa cho đời sống kinh tế, chính trị và xã hội của tất cả mọi người.

➤ Trán bẹt, phía trên hẹp, phía dưới rộng cho thấy chủ nhân là người có thùy não trước không phát triển, trí tuệ và cảm xúc đều gặp nhiều trở ngại.

➤ Trán hẹp, nhỏ, đầu cũng hẹp cho thấy chủ nhân là người có sự phát triển trí tuệ không đạt mức toàn diện, tuy vẻ bề ngoài ôn hòa, hiền thực nhưng bên trong lại luôn nóng vội, sôi sục. Một đặc điểm nữa là những chủ nhân thường khá đoán thọ.

➤ Vùng Thiên trung trên trán đột nhiên xuất hiện một nốt ruồi đỏ cho thấy chủ nhân sẽ gặp tai nạn liên quan đến lửa, cần hết sức cẩn thận để phòng.

➤ Phía trước trán có nốt ruồi nổi màu đỏ hoặc trắng thì đây là điềm báo tốt lành. Tuy nhiên, nếu nốt ruồi này có màu xám hoặc màu nâu thì đây lại là điềm xấu, cho thấy chủ nhân thường phải lo buồn, cuộc sống nghèo khổ, hay gặp tai nạn gây hao tài tổn của hoặc xung khắc với người thân (hình khắc Lục thân). Nếu trên nốt ruồi này có mọc lông tơ thì những điềm xấu cũng giảm bớt được phần nào.

➤ Trên trán có bớt màu đỏ cho thấy chủ nhân nhận được những gen di truyền tốt từ cha mẹ, có trí tuệ ưu việt, có thể gây dựng được sự nghiệp lớn. Ngược lại, nếu vết bớt ở trên trán có màu đen hoặc màu nâu thì đây lại là điềm xấu, cho thấy chủ nhân đã nhận được những gen xấu di truyền từ cha mẹ, sức khỏe và trí tuệ đều có vấn đề,

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

suốt đời không tạo được thành tựu gì đáng kể. (Ghi chú: Sự hình thành vết bớt màu đỏ trên da em bé là do người mẹ mang thai khi tuổi còn trẻ, sức khỏe tốt, lượng huyết dịch nhiều. Sự hình thành vết bớt màu đen hoặc màu nâu trên da em bé là do người mẹ mang thai khi tuổi đã cao, trạng thái sức khỏe, tâm sinh lý đều kém ổn định hoặc lượng huyết dịch trong cơ thể mẹ không đầy đủ).

➤ Trên trán có nốt ruồi (đặc biệt là ở vùng Tư không) cho thấy chủ nhân thường bị sốt cao khi còn nhỏ hoặc tổ chức não bộ có vấn đề bất thường. Những chủ nhân cũng không có khả năng bình tĩnh trong mọi tình huống, thường hay lo nghĩ, tự ti, dễ va chạm với cấp trên, thiếu nghị lực, kém nhẫn nại và không quyết tâm trong công việc. Vì vậy, cuộc sống của họ sẽ gặp rất nhiều khó khăn, khó kế thừa được gia nghiệp do tổ tiên để lại.

➤ Khí sắc ở vùng trán tươi sáng cho thấy chủ nhân là người có tổ chức não bộ ổn định, các dây thần kinh hoạt động bình thường, đầu óc nhanh nhạy, tư duy sắc bén nên vận mệnh cũng khá tốt đẹp. Ngược lại, nếu khí sắc ở vùng trán kém tươi sáng, da thô và sần hoặc xuất hiện các nốt đỏ thì cho thấy chủ nhân là người dễ bị suy nhược thần kinh, não bộ hoạt động không tốt hoặc phải suy nghĩ quá nhiều khiến não phải chịu áp lực lớn, thường xuyên đau đầu, mất ngủ. Vận mệnh của chủ nhân cũng không mấy tốt đẹp. Nếu khí sắc ở vùng trán tối sẫm hẳn lại cho thấy tình hình đang rất tồi tệ, chủ nhân có thể gặp tai nạn nghiêm trọng dẫn đến tử vong hoặc thất bại nặng nề trong sự nghiệp.

➤ Quan điểm "Tướng bất độc luận" cho thấy: Khi quan sát tướng trán để nhận định về số mệnh và điềm may cũng như điềm rủi trong cuộc sống của một người nào đó, chúng ta cần phối hợp quan sát cả những bộ phận khác trên gương mặt để có thể đưa ra được những nhận định chân thực, gần sát với thực tế nhất.

ĐẶC ĐIỂM TƯỚNG LÝ, ĐIỂM TỐT VÀ ĐIỂM XẤU

TRONG TƯỚNG TRÁN CỦA NỮ GIỚI

➤ Đối với người phụ nữ, trán tượng trưng cho cha mẹ, mũi tượng trưng cho chồng, miệng tượng trưng cho con cái, đôi mắt biểu thị sự sang hèn. Những người phụ nữ có tướng vượng phu ích tử đều gần như không hề có khiếm khuyết trên gương mặt, ánh nhìn tinh nhanh và rất có thần thái. Những người có ánh nhìn u uất, vẫn đục thường không nghèo thì hèn, hôn nhân không hạnh phúc hoặc xung khắc với chồng con (hình phu khắc tử).

➤ Đầu tròn, trán tròn (Sơn lâm, Biên thành và xương Châm đều đầy đặn) cho thấy chủ nhân là người "Cửu thiện", hiền đức, sẽ lấy được người chồng đại quý và sinh quý tử. (Cửu thiện ở nữ giới: 1. Tướng đầu và tướng trán đều đẹp; 2. Xương nhỏ, da dẻ trơn láng, mịn màng; 3. Môi hồng, răng trắng; 4. Mắt dài, lông mày thanh tú; 5. Ngón tay thon dài, vân tay nhỏ gọn; 6. Giọng nói dịu dàng, nhẹ nhàng và trong veo như nước; 7. Khi cười không hở răng; 8. Đi, đứng, nằm, ngồi đều khoan thai, điềm đạm; 9. Tinh thần luôn vui vẻ, thần thái tươi sáng, sáng khoái).

➤ Trán cao và rộng (trán nữ giới lấy chiều cao của ba ngón tay úp ngang làm độ rộng tiêu chuẩn; nếu vượt quá độ cao này gọi là cao quá; nếu thấp hơn độ cao này gọi là thấp quá) cho thấy nếu chủ nhân kết hôn trước tuổi 30 thì sẽ không có được hạnh phúc mỹ mãn, xung khắc với chồng hoặc sẽ ly hôn. Nếu chủ nhân thuộc hình Mộc, lại có lông mày rậm, mắt to, khuôn mặt dài thì số mệnh của họ lại càng lận đận, vất vả hơn. Tuy nhiên, ưu điểm của họ là ý thức gây dựng sự nghiệp rất mạnh mẽ và cũng ít nhiều có được thành tựu trong lĩnh vực mình đang theo đuổi.

➤ Trán cao, ánh nhìn rạng rỡ cho thấy chủ nhân là người đa tình nhưng khi kết hôn lại không mấy hạnh phúc.

➤ Trán cao, tiếng nói vang và rõ ràng hoặc có tai nhọn cho thấy chủ nhân là người xung khắc với chồng và sẽ tái hôn.

➤ Trán cao và lồi, lại thêm khuôn miệng rộng, môi mỏng cho thấy chủ nhân là người khó có hạnh phúc trong hôn nhân trước tuổi 30. (Ghi chú: Nếu chủ nhân kết hôn sau tuổi 30 và lấy một người chồng cũng có vầng trán cao, lồi như mình thì vận xui sẽ giảm đi được một nửa).

➤ Trán vuông cho thấy chủ nhân tuy là nữ giới nhưng tính tình lại hơi nam tính, hôn nhân không hạnh phúc, xung khắc với chồng và chắc chắn sẽ tái hôn.

➤ Trán cao, hai môi hở cho thấy chủ nhân là người sẽ xung khắc với chồng con (hình phu khắc tử). (Ghi chú: Nữ giới có trán cao thường sẽ khắc phu nhưng lại dễ sinh con trai, đặc biệt là những người có chiều cao dưới 1m50).

➤ Vùng Thiên trung ở giữa trán có một đường hằn sâu chạy dọc hoặc có 3 đường vân nằm ngang, hoặc nhiều đường vân lộn xộn cho thấy chủ nhân là người có cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, sẽ sớm ly hôn với chồng và lại tái hôn với người khác.

➤ Trán có xương Nhật nguyệt giác cho thấy chủ nhân khi chưa kết hôn, còn ở nhà với cha mẹ thì khắc cha, sau khi kết hôn lại xung khắc với chồng. Quãng thời gian chung sống của họ có nhiều xung khắc, rạn nứt, nhất là khi chủ nhân từ 23 đến 42 tuổi. (Ghi chú: Người chồng bị bệnh nặng hoặc gặp thất bại trong sự nghiệp đều bị coi là hình khắc).

➤ Nhân thương ở hai bên trán (vị trí của Khâu lãng, Chủng mộ) đầy đặn cho thấy chủ nhân có tướng vượng phu hưng gia từ sau tuổi 25.

➤ Trên trán có nốt ruồi nổi màu nâu hoặc màu trắng cho thấy chủ nhân suốt đời phải gặp sóng gió trong chuyện tình cảm, khó yên ổn được.

➤ Trán lõm, Ấn đường có nốt ruồi hoặc có đường vân cho thấy chủ nhân là người tâm nhìn hạn hẹp, không thể nhìn xa trông rộng và rất có khả năng sẽ xúi giục chồng mình làm những việc gian tham, phi pháp.

➤ Trán có một bên cao, một bên thấp hoặc nghiêng mà không thẳng cho thấy chủ nhân sẽ bị gả làm vợ lẽ hoặc quá phóng túng trong chuyện quan hệ tình dục. Đồng thời, những chủ nhân cũng khá hoang dã, tính tình chơi bời, phóng đảng.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

- Trán nhọn, luân lộn ngược cho thấy chủ nhân có cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, có nhiều khả năng sẽ phải tái hôn khá nhiều lần.
- Trán nhọn, xương gò má gồ lên cho thấy chủ nhân là người xung khắc với chồng, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, dẫn tới ly hôn hoặc có tương sát phu.
- Trán nhọn, mũi và miệng đều nhọn lại không có lông mày cho thấy chủ nhân là người nóng tính như lửa, khó sinh được con, hôn nhân không hạnh phúc hoặc sẽ ly hôn sớm.
- Trán hẹp và thấp, cằm bạnh và rộng cho thấy chủ nhân là người khi còn ở nhà thì làm tổn hại đến vận mệnh của cha, khi đi lấy chồng lại làm tổn hại đến vận mệnh của chồng.
- Trán thấp và hẹp cho thấy chủ nhân có người mẹ không giỏi thu vén việc gia đình, người cha không giàu sang phú quý. Những chủ nhân cũng thường có xu hướng kết hôn sớm.
- Trán thấp và hẹp, đường chân tóc không gọn gàng, tóc và lông mày đều dày, rậm, thân người nhỏ nhưng dáng thô, eo dẹt ngang, bắp tay to hoặc trán gồ ghề, lồi lõm, không bằng phẳng, Ấn đường quá hẹp hoặc có đường vân xấu, có nốt ruồi cho thấy chủ nhân sớm phải bôn ba, vất vả với cuộc sống và rất có thể sẽ trở thành gái bao, gái gọi.
- Trán rộng, cao cho thấy chủ nhân là người rất có trách nhiệm với gia đình. Nếu có thêm đặc điểm lông mày đen và rậm thì chủ nhân sẽ có chí hướng như nam nhi, tài hoa, hiếu thuận và sẽ đảm đương, gánh vác được những việc lớn trong gia nhà.
- Trán thấp cho thấy chủ nhân có xu hướng kết hôn sớm nhưng trước tuổi 30 sẽ không giúp đỡ được nhiều cho chồng. Nhận định này càng đúng hơn với những người có thân hình to béo, đầy đặn (không tính những người phụ nữ béo lên sau tuổi 30).
- Khí sắc của trán tươi sáng (còn gọi là Chiếu phu kính) cho thấy sự nghiệp của chủ nhân có nhiều thành công nhưng lại khá lận đận trong chuyện chồng con.
- Đường chân tóc ở trước trán tạo thành hình răng cưa hoặc tạo thành 3 khoảng lồi lõm rõ ràng cho thấy chủ nhân là người suốt đời phải lao tâm khổ tứ, làm việc vất vả. Những chủ nhân cũng có tính cách ngoan cố, khó tiếp thu những góp ý chân thành và thiện ý của mọi người xung quanh. Họ thường xuyên gặp thất bại, cản trở trong cuộc sống và hôn nhân cũng không mấy hạnh phúc.
- Đường chân tóc ở phía trước trán có dạng hình xoáy ốc cho thấy chủ nhân sẽ xung khắc với cha mẹ (hình khác phụ mẫu), tính tình bất lương, hôn nhân không hạnh phúc, có thể ly hôn rồi lại tái hôn.
- Hai bên trán có nhiều lông tơ cho thấy chủ nhân là người xung khắc với cha, sẽ theo mẹ cả giá hoặc tình cảm giữa cha và mẹ không tốt, thường hay tranh cãi, xung đột, hoặc cha mẹ ly hôn.
- Thiên thương ở hai bên trán lồi lên quá cao cho thấy chủ nhân lúc nhỏ thường xung khắc với cha mẹ, cuộc sống vất vả, khổ cực suốt đời.

(Ghi chú: Trừ những đặc điểm nổi bật như đã kể trên, các đặc điểm khác về tướng lý, điểm tốt cũng như điểm xấu trong tướng trán của nữ giới cũng tương tự như ở nam giới. Tuy nhiên, vì nam giới thuộc Dương, nữ giới thuộc Âm nên cũng có một số điểm khác biệt nhất định. Nếu quan tâm đến vấn đề này, bạn đọc có thể đi sâu tìm hiểu để biết thêm rất nhiều điều thú vị.

Tại sao cùng là những đứa trẻ sinh ra từ những cặp vợ chồng mà người cha có tướng rất toàn diện, còn người mẹ có tướng không toàn diện nhưng chúng lại có sức khỏe, trí tuệ và cá tính khác nhau? Phải chăng cũng giống như khi chúng ta gieo trồng hạt lúa giống: Gieo trồng trên thửa đất loại A thì năng suất có thể đạt 6 tấn/ha nhưng khi gieo trồng trên thửa đất loại B thì năng suất chỉ đạt đến 4,5 tấn/ha. Từ đó có thể thấy rằng: Thể trạng của người mẹ có mối quan hệ không thể tách rời với ưu sinh học và sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, trí tuệ và cá tính của đứa trẻ sau này).

CÁC DẠNG TƯỚNG TRÁN



Đây là dạng tướng trán đạt tiêu chuẩn. Hầu hết các nhà chính trị, nhà doanh nghiệp, nhà khoa học, nhà văn,... đều có tướng trán dạng này. Nữ giới có tướng trán dạng này thường sẽ có cuộc sống hôn nhân không mấy hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên lục đục dẫn đến ly hôn; tuy nhiên, sự nghiệp của họ lại có được đôi chút thành tựu nổi trội.



Đây là dạng tướng trán đẹp. Vầng trán tuy không cao nhưng lại rộng bề ngang. Những người có vầng trán dạng này, dù là nam giới hay nữ giới thì cũng đều có được ít nhiều thành tựu trong sự nghiệp. Tuy nhiên, thành tựu của họ vẫn không thể bằng được những người có vầng trán dạng đạt tiêu chuẩn.



Đặc trưng của vầng trán dạng này là trán có hình cung tròn. Đây là dạng trán tiêu chuẩn của nữ giới. Những người có vầng trán dạng này thường có tính tình dịu dàng, hiền hậu, trí tuệ. Nam giới có trán dạng cung tròn cũng thường có tính tình lương thiện, phẩm chất cao đẹp nhưng lại thiếu sức sáng tạo.



Đặc trưng của vầng trán dạng này là đường chân tóc ở hai bên trán lõm sâu vào trong, tạo thành hình chữ M. Những người có vầng trán dạng này và lại có thêm xương Biên thành, xương Sơn lâm nổi rõ thường sẽ đạt được nhiều thành tựu lớn trong sự nghiệp. Nếu không có hai xương trên nổi rõ thì thành tựu mà họ đạt được chỉ ở mức bình thường. Đồng thời, khi họ còn nhỏ, gia cảnh thường khá vất vả, khó khăn.



Đặc trưng của vầng trán dạng này là phần giữa đường chân tóc hơi lồi ra, còn được gọi là "Mỹ nhân tiêm". Những người có vầng trán dạng này thường rất hiếu kỳ, hiếu thắng và cũng khá mưu mẹo. Họ cũng thường phải rời bỏ quê hương bản quán để đi tha hương cầu thực, lập nghiệp nơi xứ người.



Đặc trưng của dạng trán này là đường chân tóc không gợn gàng, hình thành 3 Mỹ nhân tiêm. Những người có vầng trán dạng này khi còn nhỏ có gia cảnh rất khó khăn hoặc phát sinh biến cố lớn. Nếu đường chân tóc tạo thành hình răng cưa thì chủ nhân thường mồ côi cha từ trong bụng mẹ.



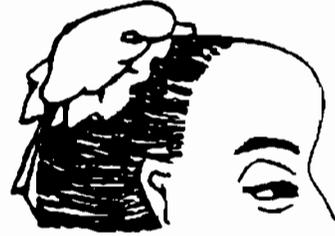
Đặc trưng của dạng trán này là nửa bên trên hơi ngả ra sau và gần như tạo thành hình bậc thang với nửa bên dưới. Những người có vầng trán dạng này thường có trí tuệ kém phát triển, tình cảm không sâu sắc, sự nghiệp không phát triển và khó có được những thành công lớn.



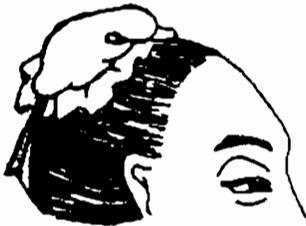
Đặc trưng của dạng trán này là thấp và hẹp, đường chân tóc ở hai bên trán uốn cong vào trong và che đi một phần lông mày. Những người có vầng trán dạng này thường xuất thân trong cảnh khó khăn, trải qua nhiều khổ cực, tình cảm họ hàng không mấy thân thiết. Họ phải lao động chân tay vất vả trong suốt cuộc đời nhưng lại chỉ thu hoạch được rất ít.



Đặc trưng của dạng trán này là phần giữa đường chân tóc lõm sâu vào trong. Những người có vầng trán dạng này dù là nam hay nữ thì cũng đều có tấm lòng nhân ái cao cả, yêu thương đồng loại, rất thích hợp làm việc trong ngành giáo dục hoặc các công việc có liên quan đến tôn giáo.



Đặc trưng của dạng trán này là phần xương ở phía trước trán gồ lên. Những người có trán này rất thích hợp để theo học chuyên ngành kỹ thuật hoặc công việc nghiên cứu. Tuy nhiên, những người có ánh mắt không tinh nhanh lại thường khá ngốc nghếch. Những người có dạng trán này cũng thường có tính tình kỳ lạ, thích sự cô độc, hình khắc Lục thân. Nhận định trên đặc biệt đúng với nữ giới.



Đặc trưng của dạng trán này là phần trên hớt về phía sau, xương Mi lãng gồ lên. Nếu xương hàm dưới phát triển, lại thêm đặc điểm Ngũ quan phối hợp tốt với nhau thì chủ nhân là người có được một số thành tựu nhỏ trong cuộc sống và sự nghiệp nhưng tính tình lại thô lỗ, nóng nảy, hành động mau lẹ, hơi thiếu lý tính.



Đặc trưng của dạng trán này là đường chân tóc thấp, xương trán bằng phẳng. Chủ nhân có trí tuệ kém phát triển, thiếu tinh thần nhân nghĩa, cuộc sống gặp nhiều khó khăn, khó có được thành tựu lớn.

CÁC ĐƯỜNG VÂN TRÊN TRÁN



Dạng đường vân này được gọi tên là "Hoa cái vân". Những người trên trán có dạng đường vân này nên tìm cách phát triển võ nghiệp bởi chắc chắn sẽ có được thành công lớn. Tuy nhiên, họ cũng có hình khắc. Nếu phần đuôi của đường vân này đi xuống hoặc bị đứt đoạn hoặc có hình rắn bò thì nhận định trên sẽ không còn đúng nữa. Nếu đường vân này hằn sâu xuống trán thì chủ nhân còn là người có cuộc sống rất cô độc.



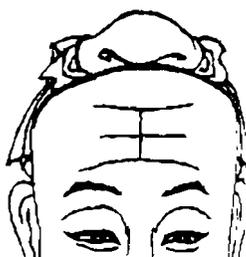
Dạng đường vân này được gọi tên là "Yến nguyệt vân". Những người có dạng đường vân này thường có quý tướng và sẽ được trường thọ. Họ cũng có tính tình vui vẻ, thoải mái nhưng lại xung khắc với con cái. Nếu phần đuôi của đường vân này đi xuống hoặc bị đứt đoạn thì nhận định trên không còn đúng nữa.



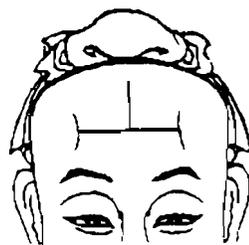
Dạng đường vân này được gọi tên là "Phục tê vân". Những người có dạng đường vân này thường có quý tướng và sẽ được trường thọ, được nhiều người tôn kính, ít khi gặp tai họa trong suốt cuộc đời nhưng lại thường phải lo nghĩ nhiều. Nếu phần đuôi của đường vân này đi xuống hoặc bị đứt đoạn thì nhận định trên không còn đúng nữa.



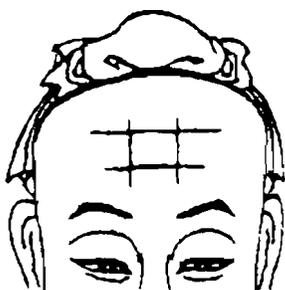
Dạng đường vân này được gọi tên là "Cô độc Hoa cái vân". Nếu các đường vân không đều nhau, phần đuôi hướng xuống dưới và càng hằn sâu xuống trán thì cuộc sống của chủ nhân lại càng cô độc, vất vả hơn. Tuy nhiên, những người có dạng đường vân này trên trán lại đều được trường thọ.



Dạng đường vân này được gọi tên là "Vương tự vân" [đường vân hình chữ Vương (王)]. Đây cũng là biểu tượng của quyền lực và chức vị, cho thấy chủ nhân sẽ được hưởng đại phú đại quý, cuộc sống giàu sang sung túc, ít gặp tai họa lớn trong đời.



Dạng đường vân này được gọi tên là "Sơn tự vân" [đường vân hình chữ Sơn (山)]. Những người có đường vân dạng này trên trán thường thành đạt sớm, trường thọ nhưng lại phải sống rất cô độc.



Dạng đường vân này được gọi tên là "Tĩnh tự vân" [đường vân hình chữ Tĩnh (井)]. Những người có đường vân dạng này thường làm nên được sự nghiệp lớn nhưng chỉ phú chứ không quý. Tuy nhiên, sự nghiệp của họ cũng gặp khá nhiều trở ngại, cuộc sống hôn nhân không mấy hạnh phúc và có thể sẽ phải kết hôn tới hai lần.



Dạng đường vân này được gọi tên là "Xuyên tự vân" [đường vân hình chữ Xuyên (川)]. Đường vân càng dài cho thấy sự nghiệp của chủ nhân càng có nhiều thành công lớn và sẽ trường thọ. Ngược lại, đường vân càng ngắn cho thấy chủ nhân xung khắc với con cái, cuộc sống có nhiều khó khăn vất vả và sẽ đoản thọ.



Dạng đường vân này được gọi tên là "Song trực vân" (hai đường vân chạy thẳng song song). Những người có đường vân dạng này thường làm khuynh bại gia nghiệp của tổ tiên, phải rời bỏ quê hương bản quán, ít nhận được sự giúp đỡ của người thân. Tuy họ tài hoa và được trường thọ nhưng cuộc sống lại gặp nhiều gian khổ, sự nghiệp khó thành công.



Dạng đường vân này được gọi tên là "Giao nghĩa vân" (hai đường vân cắt chéo nhau). Những người có đường vân dạng này có thể gặp đại hung trong cuộc sống và chắc chắn sẽ không có được kết cục tốt đẹp. Họ rất có thể sẽ phải chết vì án tử hình bởi vướng vào vòng lao lý.



Dạng đường vân này trên trán báo hiệu chủ nhân sẽ gặp nhiều điều bất hạnh trong cuộc sống. Sự nghiệp của họ cũng gặp rất nhiều trở ngại, thường xuyên bị cản trở. Họ cũng sẽ phải làm việc rất vất vả nhưng lại không có thành tựu gì nổi trội. Nếu tướng trán đẹp và có những đường vân này thì nhận định trên không còn đúng nữa.



Dạng đường vân này trên trán báo hiệu chủ nhân sẽ gặp nhiều điều bất hạnh trong cuộc sống. Họ thường phải rời xa quê hương bản quán, sự nghiệp gặp nhiều cản trở, phải làm việc vất vả nhưng ít được hưởng thụ. Tuy nhiên, họ cũng có tuổi thọ khá cao. Nếu tướng trán đẹp và có những đường vân này thì nhận định trên không còn đúng nữa.

CHƯƠNG 8

ẤN ĐƯỜNG



ĐẶC TÍNH VỊ TRÍ CỦA ẤN ĐƯỜNG

Tiên hiền cho rằng, Ấn đường là Mệnh môn với ý nghĩa vận mệnh của mỗi người tốt hay xấu đều có thể đoán được tương đối chuẩn xác qua tướng lý của Ấn đường. Một số nhà tướng số học còn coi "Ấn đường là cửa ngõ của hệ thống tư duy". Thất tình (hỷ, nộ, ái, cụ, ái, ác, dục) và Lục dục (nhân, nhĩ, tỵ, thiệt, thân, ý) của mỗi người đều ngưng tụ và khuếch tán tại Ấn đường. Cũng có thể nói tất cả các suy nghĩ truyền đến não và từ não bộ truyền ra ngoài đều phải thông qua Ấn đường. Những người có hệ thống truyền tin đi và truyền tin đến thuận lợi thì phần da và phần thịt ở Ấn đường sáng và rộng rãi; ngược lại, những người gặp trở ngại trong việc truyền thông tin ra bên ngoài và nhận thông tin từ bên ngoài vào sẽ có phần thịt ở Ấn đường rất khô và sần sùi. Ngoài ra, Ấn đường còn được các nhà tướng số học gọi là "Đài khí tượng của đời sống tinh thần", "trung khu điều khiển hoạt động của hệ thống thần kinh và não bộ", "cánh cửa thu nhận thông tin". Phật giáo còn gọi Ấn đường là "đôi mắt thứ ba" của mỗi người.

Tiên hiền còn coi Ấn đường là "Cửu dương khí", trong đó "Cửu" là chữ số, "Dương" là xương, "khí" là khí thể với ý nghĩa nếu muốn đoán định xem xương cốt của một người nào đó tốt hay xấu thì chỉ cần quan sát khí thể của xương Ấn đường là sẽ biết được rất chính xác và rõ ràng; bởi "đầu là nơi bắt đầu của các xương", còn Ấn đường là "nơi tụ khí của Cửu dương". Nói cách khác, nếu 8 xương đầu khác (xem phụ chú) đều tốt thì xương Ấn đường cũng sẽ rất tốt; nếu xương Ấn đường không tốt thì đây không hẳn đã là cơ sở để kết luận 8 xương còn lại là tốt hay xấu. Hơn nữa, bên trong các xương này còn có tổ chức não bộ. Căn cứ vào nhận định "yếu tố bên trong quyết định yếu tố bên ngoài" thì một người có xương đầu tốt, tất yếu dẫn đến tổ chức não phát triển tốt, sức khỏe, trí tuệ, tính cách, số mệnh đều rất tốt đẹp, thuận lợi. Ấn đường cũng chính là cửa ngõ dẫn đến tổ chức não, bởi vậy mới có nhận định "Ấn đường là cửa ngõ của hệ thống tư duy" như đã nêu trên.

Tướng lý tốt hay xấu của Ấn đường không chỉ có liên quan đến các yếu tố di truyền từ cha mẹ mà còn có liên quan đến các thế hệ trước trong vòng 3 đời của mỗi người. Ấn đường rộng và bằng phẳng cho thấy chủ nhân đã nhận được các gen di truyền tốt từ đời trước; sức khỏe, trí tuệ và tính cách cũng đều có những nét vượt trội hơn hẳn những người khác; những thành tựu mà chủ nhân có được trong cuộc sống và sự nghiệp cũng nhiều hơn, lớn hơn mọi người. Tuy không mấy tin tưởng vào vận mệnh nhưng tác giả không thể không thừa nhận rằng những thành tựu to lớn mà mỗi người có được đều tượng trưng cho vận mệnh tốt đẹp của họ. Phải chăng đây cũng là lý do khiến các bậc hiền triết gọi Ấn đường là "Mệnh cung" - là nơi để xem Thiên mệnh của mỗi người. Tác giả mạnh dạn chia những thành tựu mà mỗi người có được thành 3 dạng: Dạng thứ nhất là những người lao động ít nhưng hưởng thụ nhiều nên đương nhiên được coi là có số mệnh tốt; Dạng thứ hai là những người có lao động và cũng có hưởng thụ, được coi là có số mệnh ở mức trung bình; Dạng thứ ba là những người lao động nhiều nhưng chỉ được hưởng thụ rất ít nên đương nhiên bị coi là có số mệnh xấu.

Khí sắc của Ấn đường tốt hay xấu phụ thuộc vào sự vận chuyển của tổ chức não có bình thường hay không. Nếu tổ chức não vận chuyển bình thường, sóng não cũng như áp lực lên não bộ đều ở mức bình thường thì "điện năng" từ não bộ phát ra sẽ rất mạnh, mà "năng lượng có thể tạo ra nhiệt", "nhiệt lượng có khả năng phát sáng"; vì vậy, khí sắc ở Ấn đường có thể sẽ là màu vàng, hồng hoặc màu tím. Khi đó, vận khí của chủ nhân cũng rất tốt đẹp. Vì chỉ điện năng mạnh mới có thể tiếp nhận được lượng điện năng mạnh phát ra từ những người xung quanh nên nếu chủ nhân cầu quan cầu tài thì mọi việc đều rất suôn sẻ, thuận lợi. Điện năng mạnh có phản ứng mạnh mẽ với những luồng điện bất thường nên chủ nhân sẽ không bị vướng vào những chuyện khẩu thiệt thị phi gây hao tài tốn của vô ích. Ngược lại, nếu tổ chức não vận chuyển không bình thường, khiến sóng não cũng như những áp lực lên não bộ cũng bất thường theo thì điện năng từ não bộ phát ra sẽ rất yếu. Khi đó, Ấn đường sẽ xuất hiện khí sắc "xanh, đỏ hoặc đen" cho thấy vận khí của chủ nhân không tốt đẹp, thậm chí có thể tạo nên những hung họa ngoài ý muốn hoặc một số điều không may khác như mắc bệnh hiểm nghèo, khuyh gia bại sản,... (Ghi chú: Sự thay đổi khí sắc ở các vùng khác trên gương mặt cũng tuân theo nguyên lý này).

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

Ấn đường là bộ phận nổi bật nhất cần phải chú ý khi xem tướng mặt cho một người nào đó. Cùng với mắt và lông mày, Ấn đường tạo thành 3 chủ thể lớn trong tướng mặt. Muốn xem sự phú quý sang hèn, sức khỏe, tuổi thọ, phẩm chất đạo đức của ai đó như thế nào hoặc xem người phụ nữ nào đó có số vượng phu ích tử hay không,... đều có thể tìm được câu trả lời tương đối chuẩn xác qua tướng lý của Ấn đường. Người nào có tướng lý của Ấn đường tốt nhưng tướng lý của các bộ phận khác có khiếm khuyết thì người ấy vẫn có thể có được thành công trong cuộc sống và sự nghiệp. Tuy nhiên, thành công hay thất bại, thành tựu đạt được lớn hay nhỏ còn phụ thuộc rất nhiều vào ý chí và sự cố gắng, quyết tâm của mỗi người. Ngược lại, nếu tướng lý ở tất cả các bộ phận khác đều rất tốt đẹp nhưng tướng lý của Ấn đường lại kém chúng tỏ chủ nhân vận khí không tốt và cũng sẽ đoản thọ. Khí sắc xuất hiện ở Ấn đường có liên quan đến sự nghiệp, tài vận, họa phúc của mỗi người. Vì vậy, cần hết sức cẩn trọng nếu thấy ở Ấn đường có bất cứ biểu hiện gì bất thường. Đặc điểm tướng lý, điềm tốt và điềm xấu của Ấn đường được phân tích như sau:

Phụ chú: Tên gọi trong tướng số học và trong giải phẫu sinh lý học của các xương thuộc Cửu dương khí là: 1. Cảnh dương khí (xương trước trán); 2. Thái dương khí (xương bướm); 3. Long dương khí (xương mũi); 4. Thiên dương khí (xương đỉnh); 5. Hậu dương khí (xương chẩm); 6. Trụ dương khí (đốt sống cổ); 7. Hoa dương khí (xương Thái dương); 8. Linh dương khí (xương chũm); 9. Cửu dương khí (xương ở giữa hai Thái dương và lông mày).

NHÌN TƯỚNG ẤN ĐƯỜNG ĐOÁN ĐƯỢC THỜI CƠ TẤN CÔNG HAY PHÒNG THỦ VÀ THẤY ĐƯỢC THÀNH CÔNG HAY THẤT BẠI TRONG SỰ NGHIỆP

➤ Ấn đường rộng, bằng phẳng và đầy đặn là phù hợp với các tiêu chuẩn tướng lý, cho thấy chủ nhân là người sinh ra đã được hưởng rất nhiều phúc phần. Nếu tướng lý của tất cả các bộ phận khác cũng đều phối hợp tốt thì chủ nhân là người phú quý, có khả năng làm nên sự nghiệp lớn từ trước tuổi 30.

➤ Tướng lý Ấn đường phù hợp với tiêu chuẩn, lại thêm đôi mắt thanh tú, sống mũi cao và thẳng, hai gò má đầy đặn cho thấy chủ nhân là người có quyền chức, công danh hiển đạt, cuộc sống giàu sang, phú quý.

➤ Ấn đường hơi gồ lên cho thấy chủ nhân là người đại quý.

➤ Ấn đường rộng, bằng phẳng và đầy đặn, lại thêm cặp lông mày thanh tú và ở cách xa nhau một khoảng vừa phải cho thấy chủ nhân đang được sao quan lộc chiếu vào Mệnh cung, giúp con đường hoạn lộ hanh thông, thuận lợi, có nhiều thành công lớn.

➤ Ấn đường thấp, lõm, lại thêm đặc điểm hai đầu lông mày chồm vào bên trong cho thấy chủ nhân đang bị những ngôi sao xấu xâm phạm đến Mệnh cung, khiến cuộc đời gặp nhiều thất bại, khó khăn, cực khổ. (Ghi chú: Lông mày bên trái tượng trưng cho sao La Hầu, lông mày bên phải tượng trưng cho sao Kế Đô, là hai sao xấu trong Nhị thập bát tú).

➤ Ấn đường sâu hoặc lõm xuống, tạo thành một đường hằn rõ rệt hoặc có đường vân hay nốt ruồi xấu, lại thêm đặc điểm khuôn mặt vuông, tai nhọn nhô lên được gọi là "Liệt Hỏa hóa Kim", cho thấy chủ nhân suốt đời phải sống trong cảnh khó khăn, vất vả, gặp nhiều tai họa khó lường.

➤ Ấn đường lõm sâu, hai đầu lông mày giao nhau cho thấy chủ nhân là người suốt đời phải lao động vất vả, khó làm nên được sự nghiệp lớn. Nếu tướng lý của Hạ đình tốt thì số mệnh của chủ nhân khi về già sẽ tương đối tốt đẹp; nếu tướng lý của Hạ đình xấu thì số mệnh của chủ nhân khi về già cũng sẽ rất tồi tệ.

➤ Khi đến tuổi 40, hai bên Ấn đường tất sẽ xuất hiện các đường vân. Nếu những đường vân này không rối loạn và phức tạp, không nghiêng lệch và vòng vèo thì chủ nhân sẽ gặp rất nhiều thuận lợi trong sự nghiệp.

➤ Ấn đường có đường vân hình chữ Thập (十), chữ Thiên (天), chữ Vương (王) hoặc hình chữ Kim (金) cho thấy chủ nhân là người đại quý, có quyền cao chức trọng. Tuy nhiên, nếu trên gương mặt lại có khiếm khuyết thì chủ nhân sẽ gặp rất nhiều khó khăn và nguy hiểm trong cuộc sống.

➤ Ấn đường có đường vân hình mũi kim, nếu chủ nhân là người hình Mộc thì vẫn có thể phát triển sự nghiệp trong lĩnh vực sở trường của mình; nếu chủ nhân là người hình Kim, hình Thổ, hình Hỏa hay hình Thủy thì lại chỉ có thể phát triển sự nghiệp trong những lĩnh vực không phải là sở trường bởi nó phù hợp với cá tính thích bay nhảy, yêu tự do của họ. (Ghi chú: Sự hình thành những đường vân hình mũi kim trên Ấn đường có thể được giải thích bằng sinh lý học như sau: Hệ thần kinh và hệ hô hấp của chủ nhân có khiếm khuyết bẩm sinh. Do những tác động khách quan từ bên ngoài hoặc tác động chủ quan từ bên trong, hệ thần kinh và hệ hô hấp dần phải chịu những tổn thương vì nhiều loại bệnh tật khác nhau, dần hình thành nên đường vân hình mũi kim ở Ấn đường. Cũng có thể đường vân này là do chủ nhân thường xuyên chau mày mà thành. Các nhà tướng số học Nhật Bản lại cho rằng nguyên nhân hình thành những đường vân hình mũi kim ở Ấn đường là do chủ nhân thủ dâm quá nhiều khi còn trẻ tuổi, khiến hệ thần kinh phải chịu nhiều tổn thương).

➤ Trên Ấn đường có nốt ruồi màu nâu nhạt hoặc màu đen nhạt cho thấy chủ nhân là người thiếu ý chí, làm việc không đến nơi đến chốn nên sẽ khó đạt được thành công trong sự nghiệp. Tuy nhiên, nếu nốt ruồi ở Ấn đường có màu đỏ hoặc màu đen bóng lại cho thấy chủ nhân rất có tiềm năng phát triển trong lĩnh vực tôn giáo và triết học.

➤ Tướng lý Ấn đường đẹp là thuộc Dương; nốt ruồi và những đường vân là thuộc Âm. Những người có Dương tướng luôn rất biết cách vận dụng quyền lực và thường là người lãnh đạo, dù theo đuổi bất cứ lĩnh vực nào: quân sự, chính trị, kinh doanh hay văn hóa văn nghệ cũng đều có được thành tựu nổi trội. Ngược lại, những người có Âm tướng lại không thể trở thành người lãnh đạo và càng cố gắng bỏ công sức theo đuổi quyền lực thì lại càng chuốc lấy nhiều thất bại.

➤ Những người có Ấn đường Âm tướng nếu theo đuổi công việc nghiên cứu quy hoạch hoặc mưu lược thì sẽ có nhiều cơ hội thành công hơn.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Những người có ấn đường Âm tướng nếu làm việc trong các ngành nghề như giáo dục, thể thao, khoa học kỹ thuật, văn học, truyền thông, nghệ thuật, âm nhạc, y học, ... hoặc làm nghề tự do như luật sư, kiến trúc sư, kế toán hoặc vận dụng trí tuệ của mình trong những ngành nghề đòi hỏi sự thử thách, phán đoán cao thì tuy phải vất vả, lăn lộn nhưng sẽ có nhiều cơ hội thành công. Nguyên nhân là do tuy những chủ nhân cũng có lượng điện năng phát ra từ não bộ mạnh nhưng "mạnh mà không tụ" nên không phản ứng lại được điện năng của những kẻ tiểu nhân, "kỳ đà cản mũi". Nếu cứ cố gắng theo đuổi những ngành nghề không phù hợp, họ sẽ phải lao động rất vất vả nhưng cơ hội thành công không lớn.

➤ Ấn đường lõm sâu, có nốt ruồi xấu hoặc quá hẹp (độ rộng không bằng một ngón tay) cho thấy chủ nhân tuy có ít nhiều thành công trong sự nghiệp, cuộc sống sung túc, đủ đầy nhưng lại không mấy vui vẻ, thoải mái về mặt tinh thần.

➤ Ấn đường có đường vân tạo thành một đường hằn sâu cho thấy sự nghiệp của chủ nhân gặp nhiều trắc trở, thường xuyên thay đổi ngành nghề, phải làm việc vất vả nhưng thu hoạch không nhiều.

➤ Quan điểm "Tướng bát độc luận" cho thấy: Khi quan sát tướng Ấn đường để nhận định về số mệnh và điềm may cũng như điềm rủi trong cuộc sống của một người nào đó, chúng ta cần phối hợp quan sát cả những bộ phận khác trên gương mặt để có thể đưa ra được những nhận định chân thực, gắn sát với thực tế nhất.

XEM ẤN ĐƯỜNG ĐỂ ĐOÁN ĐỊNH VỀ CÁC MỐI QUAN HỆ TRONG GIA ĐÌNH, ĐƯỜNG HÔN NHÂN, CON CÁI

➤ Ấn đường đầy đặn, lông mày thanh tú, tướng mắt đẹp, xương trán nhô cao cho thấy chủ nhân là người đến năm 30 tuổi vẫn còn đủ cả cha lẫn mẹ. Ngược lại, nếu xương trán hõm sâu, ánh nhìn vô hồn, lông mày không thanh tú, Ấn đường thấp, lõm và có nốt ruồi hoặc đường vân xấu, tuy trên trán có xương Nhật nguyệt giác nhưng chủ nhân vẫn sẽ mất hoặc cha hoặc mẹ trước tuổi 30.

➤ Ấn đường có đường vân, nốt ruồi xấu hoặc lõm sâu vào trong cho thấy chủ nhân phải rời bỏ quê hương bản quán từ khi còn trẻ tuổi, cuộc sống nơi đất khách quê người gặp rất nhiều khó khăn, nguy hiểm, sự học bị đứt đoạn, hình khắc Lục thân.

➤ Ấn đường có nốt ruồi, đường vân xấu, lõm sâu vào trong hoặc quá hẹp cho thấy chủ nhân không nhận được sự giúp đỡ, tương trợ của người thân, không được thừa hưởng gia nghiệp tổ tiên để lại.

➤ Ấn đường thấp và lõm sâu hoặc hai đầu lông mày mọc chồm vào Ấn đường cho thấy chủ nhân là người khó báo đáp được ân nghĩa của người thân. Nếu kết hôn sớm, hôn nhân của họ sẽ gặp nhiều trắc trở, có con muộn (sớm nhất là sau tuổi 28).

➤ Ấn đường có đường vân hình mũi kim cho thấy chủ nhân sẽ xung khắc với vợ con, nên kết hôn và sinh con muộn. Nếu kết hôn trước tuổi 30 thì hôn nhân sẽ không hạnh phúc, vợ chồng hay xung khắc, có thể dẫn tới ly hôn. (Ghi chú: Đường vân hình

mũi kim ở Ấn đường cho thấy chủ nhân bị mắc chứng "dò điện", sức khỏe của người vợ không tốt khiến những đứa con sinh ra cũng không thật sự khỏe mạnh. Các bậc hiền triết gọi hiện tượng này là Hình thê khắc tử).

➤ Các đường vân ở Ấn đường đan xen nhau quá phức tạp cho thấy tổ tiên của chủ nhân đã có người phạm trọng tội, bị kết án tử hình. Bản thân chủ nhân cũng không thể trường thọ hoặc sẽ chết không đúng số. Nếu cả Ấn đường và Sơn căn đều có vết vết thì mọi chuyện lại càng nguy hiểm hơn. Lời khuyên dành cho họ là nên cố gắng tu nhân tích đức để bù đắp lại những khiếm khuyết này.

➤ Ấn đường có nốt ruồi màu xám hoặc đen nhạt cho thấy chủ nhân là người xung khắc với cha mẹ hoặc sẽ bị cho đi làm con nuôi, không được thừa hưởng gia nghiệp tổ tiên để lại.

➤ Ấn đường hoặc Sơn căn có vết lõm sâu cho thấy chủ nhân là con nuôi hoặc ít có duyên với cha mẹ.

➤ Ấn đường có đường vân xấu và lõm sâu cho thấy cuộc sống hôn nhân của chủ nhân không mấy hạnh phúc, thậm chí có thể dẫn tới ly hôn. Nếu thêm đặc điểm tướng mũi cũng có những đường vân xấu thì chủ nhân tất sẽ lấy phải người vợ tà dâm.

➤ Ấn đường nhỏ hẹp, Sơn căn đứt đoạn, đường vân có hình đuôi cá và đi xuống, Thiên thương lõm sâu cho thấy chủ nhân có cuộc sống không mấy suôn sẻ, tốt đẹp, luôn xung khắc với người bạn đời của mình.

➤ Ấn đường rộng và bằng phẳng, Sơn căn nổi rõ cho thấy con cái của chủ nhân dù là nam hay nữ cũng đều rất ưu tú. Nếu Ấn đường rộng và phẳng nhưng Sơn căn lại không nổi rõ cho thấy những đứa con chủ nhân sinh ra trước năm 29 tuổi sẽ giới giang, ưu tú hơn những đứa con sinh ra sau tuổi 29. Ngược lại, nếu Ấn đường lõm sâu nhưng Sơn căn lại nổi rõ cho thấy những đứa con chủ nhân sinh ra sau tuổi 29 lại giới giang, ưu tú hơn những đứa con được sinh ra trước tuổi 29.

➤ Quan điểm "Tướng bất độc luận" cho thấy: Khi quan sát tướng Ấn đường để nhận định về số mệnh và điềm may cũng như điềm rủi trong cuộc sống của một người nào đó, chúng ta cần phối hợp quan sát cả những bộ phận khác trên gương mặt để có thể đưa ra được những nhận định chân thực, gần sát với thực tế nhất.

XEM ẤN ĐƯỜNG ĐỂ ĐOÁN ĐỊNH VỀ SỨC KHỎE, TRÍ TUỆ, CÁ TÍNH VÀ PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC

➤ Ấn đường rộng, tròn và phẳng cho thấy tổ chức não bộ của chủ nhân phát triển tốt, tư chất thông minh, tính khí hiền lành, bao dung, độ lượng, có tầm nhìn xa, sức khỏe tốt, sống vui vẻ và trường thọ. Đây cũng là người đức cao vọng trọng, gặp được nhiều quý nhân, ít tiểu nhân trong suốt cuộc đời.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Ấn đường hẹp cho thấy chủ nhân là người lòng dạ hẹp hòi, tính tình nóng vội, hiếu thắng; thiếu tinh tế khi quan sát, nhận định mọi việc; có xu hướng bị mắc bệnh trầm cảm.

➤ Xương Ấn đường nhô cao cho thấy chủ nhân là người có tài năng đặc biệt, tính cách lương thiện, thông minh vượt trội, sức khỏe tốt.

➤ Ấn đường có đường vân hình mũi kim cho thấy chủ nhân là người thấu tình đạt lý, khí khái, cương trực, ý chí kiên cường, không quản ngại khó khăn, gian khổ, làm việc thận trọng và triệt để nhưng đôi khi lại khá ngoan cố, bảo thủ, thích lối lông tìm vết nên khó được mọi người yêu mến, thường vướng vào những chuyện khẩu thiệt thị phi. Nếu đường vân này hằn sâu xuống Ấn đường cho thấy chủ nhân là người sẽ phải ngồi tù ít nhất một lần trong đời. Đường vân hình mũi kim ở Ấn đường đại kỵ với những người hình Kim, hình Thủy, hình Hỏa và hình Thổ.

➤ Ấn đường có nhiều lông tơ mọc ngang cho thấy chủ nhân lúc nhỏ hay ốm vặt, hệ hô hấp không thật sự khỏe mạnh.

➤ Ấn đường có đường vân hình mũi kim và không có thêm đường vân tốt lành nào cho thấy chủ nhân là người sẽ gặp đại hung mà chết. Những đường vân này càng nông thì cuộc sống của họ càng có nhiều nguy hiểm, thường xuyên có cảm giác cô độc, hay lo âu, phiền muộn vì những chuyện không đầu.

➤ Ấn đường lõm sâu hoặc có đường vân hay nốt ruồi xấu được gọi là "Ấn đường tai sát", nếu lông mày cũng có tướng Tai sát (đuôi lông mày xéch lên trên) thì chủ nhân là người gặp phải nhiều điều hung hiểm trong suốt cuộc đời nhưng có thể "gặp hung hóa cát".

➤ Phần phía trái Ấn đường, giáp với vùng Hình ngục có nốt ruồi đen cho thấy chủ nhân sẽ phải ngồi tù một lần trong đời (những người có đường vân Lao ngục cũng có số mệnh tương tự). Vùng bên trái Ấn đường được gọi là "Thương gia vân", cho thấy chủ nhân thường xuyên gặp những tai nạn, thương tích nhỏ.

➤ Vùng Giao tảo ở bên cạnh Ấn đường có nốt ruồi cho thấy chủ nhân mắc bệnh suy tim hoặc mắc bệnh cấp tính trên đường hô hấp.

➤ Ấn đường hẹp, lõm sâu, có đường vân hay nốt ruồi xấu cho thấy chủ nhân tuy có được học hành nhưng thành tích học tập không cao; tuy tài hoa nhưng lại thiếu ý chí; cuộc đời trôi nổi, bất định, làm việc nhiều nhưng ít được hưởng thụ, tâm địa cũng rất hẹp hòi.

➤ Ấn đường có khí sắc màu hồng nhạt cho thấy hỏa khí trong phổi của chủ nhân quá vượng, dẫn đến viêm phổi. Nếu vùng khí sắc này chuyển hẳn sang màu đỏ hoặc nổi rõ lên thì đây là dấu hiệu cho thấy chủ nhân đang bị trúng gió, có thể gây nguy hiểm đến tính mạng.

➤ Ấn đường có khí sắc màu đen là tín hiệu cho thấy chủ nhân đang gặp biến cố nguy hiểm ở não bộ. (Tham khảo cuốn "Khí sắc đại toàn" để tìm hiểu sâu hơn về những điềm tốt, điềm xấu trong khí sắc của Ấn đường).

➤ Quan điểm "Tướng bất độc luận" cho thấy: Khi quan sát tướng Ấn đường để nhận định về số mệnh và điềm may cũng như điềm rủi trong cuộc sống của một người nào đó, chúng ta cần phối hợp quan sát cả những bộ phận khác trên gương mặt để có thể đưa ra được những nhận định chân thực, gần sát với thực tế nhất.

ĐẶC ĐIỂM TƯỚNG LÝ VÀ ĐIỂM TỐT, ĐIỂM XẤU QUA ẤN ĐƯỜNG CỦA NỮ GIỚI

➤ Ấn đường rộng, bằng phẳng và nhuận sắc, Sơn căn nổi rõ, không có bất cứ nốt ruồi xấu nào cho thấy chủ nhân sẽ gặp người chồng có nhiều thành công trong sự nghiệp, vợ chồng phu ích tử, phúc lộc trong cuộc sống đến với họ theo cách rất tự nhiên.

➤ Ấn đường có nốt ruồi xấu cho thấy chủ nhân là người xung khắc với người thân (hình khắc Lục thân), cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, có thể dẫn tới ly hôn.

➤ Ấn đường có đường vân hình mũi kim cho thấy chủ nhân là người tính tình cương trực, đoản thọ, xung khắc với con cái hoặc không có con cái, cuộc sống vất vả nhưng chỉ có ít thành tựu. Nếu chủ nhân có tướng mắt, lông mày và mũi đều đẹp thì những nhận định trên không còn đúng nữa.

➤ Ấn đường có đường vân hình chữ Xuyên (川) cho thấy chủ nhân sẽ xung khắc với mọi người trong gia đình, cuộc sống nghèo khổ, vất vả, không vợ chồng, dễ gặp nhiều điều hung hiểm. Họ cũng là những người lòng dạ hiểm độc, không nhân hậu. Tuy nhiên, nếu chủ nhân có tướng mắt, mũi và lông mày đều đẹp thì những nhận định trên không còn đúng nữa.

➤ Các đường vân trên Ấn đường lộn xộn cho thấy chủ nhân là người trí tuệ không cao, cuộc sống có nhiều khó khăn, khổ cực. Người chồng của họ cũng khó có được vận khí tốt, đời sống hôn nhân không hạnh phúc. Sức khỏe của họ cũng không được tốt, thường xuyên ốm đau. Tuy nhiên, nếu chủ nhân có tướng mắt, mũi và lông mày đều đẹp thì những nhận định trên không còn đúng nữa.

➤ Ấn đường lõm sâu vào bên trong cho thấy chủ nhân có duyên phận mỏng với chồng, hôn nhân kém hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không sâu đậm.

➤ Ấn đường và trán đều lõm sâu vào trong cho thấy chủ nhân sẽ lấy phải người chồng có gia cảnh nghèo khó, khốn cùng.

➤ Phần thịt ở Ấn đường nhiều và nổi rõ cho thấy chủ nhân có xu hướng nam tính hóa, thích được độc lập, mạnh mẽ trong cuộc sống.

➤ Độ rộng của Ấn đường vượt quá độ rộng của hai ngón tay cho thấy chủ nhân sẽ kết hôn sớm, đặc biệt là những người có vầng trán thấp. Nếu độ rộng của Ấn đường vượt quá độ rộng của 3 ngón tay lại cho thấy chủ nhân có xu hướng nam tính hóa, không đặt nặng vấn đề trinh tiết, thiếu chủ kiến và khả năng quyết định trong mọi việc.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Trong tướng mặt của nữ giới, Ấn đường và mũi được coi là Phu tinh. Nếu Ấn đường lõm sâu hoặc có đường vân xấu cho thấy chủ nhân sẽ áp chế vận khí của chồng khiến người chồng khó làm nên được nghiệp lớn.

➤ Khí sắc của Ấn đường và mũi đều tốt cho thấy chủ nhân sẽ giúp cho vận khí của chồng thêm vượng phát, sự nghiệp thuận lợi, sức khỏe tốt. Nếu người chồng tham gia tranh cử thì chắc chắn sẽ được thành công; nếu thi công chức thì chắc chắn sẽ đỗ đầu bảng.

Phụ chú:

Trừ những đặc điểm nổi bật như đã kể trên, các đặc điểm khác về tướng lý, điểm tốt cũng như điểm xấu trong tướng ấn đường của nữ giới cũng tương tự như ở nam giới. Tuy nhiên, vì nam giới thuộc Dương, nữ giới thuộc Âm nên cũng có một số điểm khác biệt nhất định. Nếu quan tâm đến vấn đề này, bạn đọc có thể đi sâu tìm hiểu để biết thêm rất nhiều điều thú vị.

CÁC DẠNG ĐƯỜNG VÂN Ở ẤN ĐƯỜNG



Đây là dạng đường vân tính thiện duy nhất ở Ấn đường, cho thấy chủ nhân có tổ chức não bộ phát triển tốt, hệ thần kinh vận động bình thường, tư duy tốt, có tinh thần vì chính nghĩa, thành công trong sự nghiệp.



Dạng đường vân này được gọi tên là "Huyền Châm vân", cho thấy chủ nhân không được hưởng tình thương yêu của những người thân, cuộc sống vất vả, khó khăn, ít thành công; đời sống hôn nhân cũng không hạnh phúc.



Dạng đường vân này được gọi tên là "Huyền Châm sinh cước", cho thấy chủ nhân không được thừa hưởng gia nghiệp tổ tiên để lại nhưng lại được ân đức thâm hậu của tổ tiên che chở, bảo vệ. Cuộc đời của họ sẽ gặp nhiều sóng gió, gian truân nhưng đều "gặp hung hóa cát", "biến nguy thành an".



Dạng đường vân này được gọi tên là "Thương Hại vân", cho thấy chủ nhân dễ bị người khác đánh úp hoặc sẽ mắc bệnh thấp khớp. Nếu đầu lông mày trái có đường "Lao Ngục vân" thì chủ nhân sẽ phải ngồi tù ít nhất một lần trong đời.



Dạng đường vân này được gọi tên là "Xuyên tự vân", cho thấy chủ nhân là người sẽ làm khuynh bại gia nghiệp tổ tiên để lại, cuộc sống vất vả, cực khổ, gặp nhiều tai nạn ở tuổi trung niên, xung khắc với vợ con nên khi về già khó được hưởng phúc của con cái. Nếu chủ nhân là nữ giới thì đây là tướng khác phu, dễ khiến gia đình tan vỡ.



Dạng đường vân này được gọi tên là "Bát tự vân", cho thấy chủ nhân khó có được cơ may lớn trong đời, cuộc sống vất vả, chỉ có thể thành công nhỏ. Nếu là nữ giới, chủ nhân thường rất hay đổ ỹ, gia đình không ổn định, ly hôn rồi lại tái hôn, cuộc sống vất vả, bấp bênh.



Đây là dạng đường vân xấu ở Ấn đường, cho thấy chủ nhân là người ngu muội, trí tuệ thấp kém. Dù là nam giới hay nữ giới, họ cũng đều hay oán trách số phận, cuộc đời có nhiều thất bại, ít thành công.



Đây là dạng đường vân xấu ở Ấn đường, nhất là những người có đường vân hằn sâu. Chủ nhân của dạng đường vân này thường xung khắc với cha mẹ, sự nghiệp khó thành, gặp nhiều tai nạn nguy hiểm.



Đây là dạng đường vân xấu ở Ấn đường. Nếu các đường vân này hình thành lộn xộn và lõm sâu thì chủ nhân sẽ không gặp được nhiều điều tốt lành trong cuộc sống, sự nghiệp cũng khó thành công.



Đây là dạng đường vân xấu ở Ấn đường cho thấy chủ nhân dù là nam hay nữ thì cũng đều xung khắc với cha mẹ, con cái, khó thành công trong sự nghiệp và sẽ làm khuynh bại gia nghiệp mà tổ tiên để lại. Nếu không tu tâm hướng thiện, họ rất có khả năng sẽ gặp đại nạn ở độ tuổi 30.

Lời vàng:

- Vì sao có người bị ốm đau mà chết, nguyên nhân là do đa tình đa dục.*
- Vì sao có người bị lên nhọt độc mà chết, nguyên nhân là do ăn uống vô độ.*
- Vì sao có người già mà không con, nguyên nhân là do tính tình quái dị.*
- Vì sao có người con cái chết trẻ, nguyên nhân là do tâm địa gian trá.*
- Vì sao có người hay gặp hỏa hoạn, cướp bóc, nguyên nhân là do tính tình khắc nghiệt, ti tiện.*
- Vì sao có người hay bị kiện tụng, nguyên nhân là do cậy thế làm càn.*

Lời vàng trong tướng số

Cụm từ "Phu thê hình khắc" không chỉ bao hàm ý nghĩa một trong hai người sẽ bị người kia khắc chế cho đến chết. "Hình khắc" còn có nghĩa chủ nhân sẽ bị người kia khắc chế khiến cho tính tình thay đổi theo chiều hướng xấu, trí tuệ hạn hẹp, tinh thần kém vui, sinh nhiều tật bệnh, sự nghiệp không thuận lợi hoặc hay bị kiện tụng. Ngoài ra, "phu thê hình khắc" còn cho thấy hai người chỉ tỏ ra hòa hợp với nhau ở vẻ bề ngoài còn tính tình lại cực kỳ xung khắc.

Cụm từ "Hình khắc Lục thân" không những chỉ một người nào đó luôn xung khắc với cha mẹ, anh chị em, con cái mà còn có ý nghĩa: Từ tướng mặt, tướng tay của chủ nhân, chúng ta có thể thấy được sức khỏe, trí tuệ, tính tình của cha mẹ, anh chị em, con cái chủ nhân không được tốt.

Thiệu Vĩ Hoa

CHƯƠNG 9

LÔNG MÀY



ĐẶC TÍNH BỘ PHẬN CỦA LÔNG MÀY

Sách "Thân tướng thủy kính" viết: "Tàng tinh vi cốt, hiện tinh vu mi", trong đó "tinh" là "tinh hoa" hoặc có thể hiểu là "tinh thần". Từ rất nhiều năm trước đây, các bậc hiền triết đã biết rằng "tinh hoa" của mỗi người đều ẩn chứa trong xương tủy. Nhìn chung, nam giới có lông mày rậm, xương Mi lãng gồ lên thì cũng có rất nhiều "tinh hoa" đang ẩn chứa trong xương (nữ giới lại trọng huyết chứ không trọng xương). Những người có lông mày đen bóng, xương Mi lãng đẹp cho thấy phần tinh hoa ẩn chứa trong xương cũng rất tốt đẹp. Người xưa cho rằng "lông mày hữu thái" chính là biểu hiện cụ thể của tinh hoa ẩn chứa trong xương. Ví dụ: Các dạng lông mày dài, uốn cong như hình vòng cung; lông mày ngắn, sáng như dây núi ở phía xa xăm; lông mày rậm, sợi nhỏ như lông chôn; lông mày thưa và hơi xoắn như lông cừu,... đều được coi là lông mày "hữu thái". Ngày nay, chúng ta coi lông mày là phong thái của gương mặt, là bộ phận có khả năng biểu hiện rõ ràng nhất tinh thần của mỗi người. Quan điểm này cũng rất tương đồng với những nhận định của người xưa về cặp lông mày.

Ngạn ngữ phương Tây có câu: "Lông mày xem cá tính, mũi để xem sức khỏe". Thế giới vô cùng rộng lớn với dân số lên đến vài tỉ người, nhưng tại sao mỗi người lại có một tính cách riêng, không ai giống ai? Nguyên nhân là do sự khác biệt trong tướng lông mày của mỗi người. Vậy tại sao lông mày của mỗi người lại khác nhau? Nguyên nhân là do các yếu tố di truyền khác nhau dẫn đến sự khác biệt trong kết cấu tổ chức và sự phát triển của xương, tủy, gan và phổi của mỗi người. (Ghi chú: Đầu lông mày liên quan đến phổi, đuôi lông mày liên quan đến gan, xương Mi lãng liên quan đến toàn bộ khung xương). Tương tự như vậy, sự khác biệt trong tính cách của các anh chị em ruột trong một gia đình cũng do sự khác biệt trong tướng lông mày tạo nên. Nếu có hai anh em (hoặc 2 chị em) sinh đôi, lông mày mọc giống hệt nhau thì cá tính, sở thích của hai

người cũng không có quá nhiều điểm khác biệt. Lông mày cũng là đặc điểm riêng có của con người mà không có bất cứ loài động vật nào trên thế giới này có được. Vì vậy, những người có tướng lông mày càng đẹp thì tính cách, tư chất càng tốt đẹp vượt trội. Những người có tướng lông mày không đẹp thì trong mười phần nhân tính vẫn có đôi phần thú tính.

Hành vận lưu niên của lông mày là từ năm 31 đến năm 34 tuổi. Đây cũng chính là quãng thời gian mỗi người thật sự bắt đầu phấn đấu cho sự nghiệp của mình. Tuy Trương Quần tiên sinh nói: "Cuộc đời mỗi người chỉ thật sự bắt đầu từ độ tuổi 70" nhưng thật ra đây chỉ là cách nói động viên những người lớn tuổi, củng cố thêm tinh thần "tuổi già nhưng sức khỏe vẫn dẻo dai". Tuy nhiên, trong tướng số học, tác giả cho rằng nhận định "Cuộc đời mỗi người chỉ thật sự bắt đầu từ năm 31 tuổi" mới là đúng đắn và phù hợp nhất. Bởi trước năm 30 tuổi, những người sinh trưởng trong các gia đình giàu có vẫn đang được cha mẹ rất chăm chút, yêu chiều, chưa phải lo nghĩ bất cứ điều gì, chưa biết thế nào là sự cực khổ, vất vả mưu sinh. Chỉ đến khi 23, 24 hoặc 27, 28 tuổi, bắt đầu va chạm với cuộc sống xã hội, họ mới ngộ ra rằng thế giới này thật rộng lớn và có nhiều thay đổi khó lường, lòng người hiểm ác, gian tham. Để đối phó với tất cả những nhân tố này, nếu chỉ dựa vào tình yêu thương và tiền bạc của cha mẹ thì chắc chắn sẽ là không đủ. Mỗi người đều cần tự mình đôi diện và trải nghiệm. Trước năm 30 tuổi lĩnh hội được đạo lý làm người, cách đối nhân xử thế, xác định được chí hướng, mong muốn kế thừa gia nghiệp của tổ tiên để đến năm 31 tuổi, cuộc sống mới thật sự bắt đầu. Gia nghiệp sung túc nhưng con cái lại là kẻ phá hoại, làm khuynh gia bại sản trước tuổi 30. Nếu chủ nhân có ý chí và quyết tâm gây dựng lại sự nghiệp, lấy lại thanh thế cho gia đình thì mọi chuyện cũng chỉ có thể bắt đầu sau khi họ 31 tuổi. Ngược lại, nếu gia đình có hoàn cảnh khó khăn, phải bươn chải kiếm sống ngoài xã hội từ năm 15, 16 tuổi, kinh qua rất nhiều vất vả, gian khổ nhưng với quyết tâm phấn đấu không ngừng nghỉ, trước năm 30 tuổi đã có thể nắm bắt được thời vận, có chút tích lũy để gây dựng sự nghiệp thì đây cũng chính là điểm khởi đầu cho một tương lai tốt đẹp. Nếu vì hoàn cảnh gia đình mà phải lang bạt ngoài xã hội từ rất sớm, kiếm sống bằng cách không lương thiện, có quan hệ với phường lưu manh, hoặc người có con gái làm "gái bao", hôn nhân thất bại,...; tất cả những chủ nhân đều phải nếm trải cực khổ và thường làm những việc xấu từ trước tuổi 30 nhưng đến năm 31 tuổi sẽ hối cải, tỉnh ngộ, quyết tâm làm lại từ đầu để tạo dựng một cuộc sống mới vui vẻ và hạnh phúc hơn. Hoặc những người có gia cảnh ở mức trung bình, được tiếp nhận một nền giáo dục trung bình, theo đuổi một ngành nghề trung bình; trước năm 30 tuổi, tất cả mọi việc đều ở mức độ bình thường, không có biểu hiện gì nổi trội, không có cơ hội thăng tiến, không tích lũy được nhiều của cải. Tuy nhiên, đến năm 31 tuổi, thời vận có sự biến chuyển, họ gặp được quý nhân phù trợ hoặc được thăng chức, làm nên được nghiệp lớn hoặc sự nghiệp, hôn nhân đều trở nên tốt đẹp. Hoặc trước năm 30 tuổi, sự nghiệp đang trên đà phát triển thuận lợi thì đến năm 31 tuổi lại xảy ra biến cố lớn khiến mọi việc trở nên tồi tệ, không gì cứu vãn nổi. Tất cả những sự việc trên đều là những ví dụ thực tế mà tác giả quan sát thấy trong suốt quãng thời gian làm nghề xem tướng và đều chứng minh cho nhận định "cuộc đời mỗi người chỉ thật sự bắt đầu từ khi họ 31 tuổi". Còn rất nhiều trường hợp khác với số mệnh rất khác nhau nhưng tựu trung lại đều

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

xuất phát từ sự khác biệt ở cặp lông mày. Sự khác biệt đó tuy nhỏ nhưng đã khiến số mệnh mỗi người thay đổi rất lớn trong khoảng thời gian từ 31 đến 34 tuổi.

Lông mày còn được gọi tên là "Cung thê tử tài bạch", có liên quan đến tiểu não và gan của mỗi người. Những người có gan hoạt động tốt thì lông mày sẽ tụ, hướng xuống dưới, dài quá chiều dài của mắt. Đây cũng là biểu hiện của tính tình tốt đẹp, có nhiều thành công trong sự nghiệp, tích lũy được nhiều của cải. Tương tự như vậy, những người có tiểu não phát triển thì các tuyến nội tiết cũng hoạt động tốt, đời sống vợ chồng ổn định, gia đình hạnh phúc, con cái phương trưởng, thành công. Lông mày còn được gọi là "Cung Bảo thọ". Vì xương Mi lãng có liên quan đến khung xương của cả cơ thể; những người có nhiều "tinh hoa" tích tụ trong xương thì lông mày cũng rậm rạp và lồi lên theo xương, tượng trưng cho sức khỏe và sự trường thọ. Phần lớn chúng ta chỉ biết rằng lông mày sẽ ảnh hưởng đến mối quan hệ của anh chị em trong gia đình nhưng thực ra, lông mày còn có ảnh hưởng rất lớn đến vận mệnh của mỗi người. Các bậc hiền triết cho rằng: "Lúc nhỏ có một hàng lông mày thì khi về già sẽ rất rậm rạp". Vận mệnh của mỗi người bắt đầu từ năm 7, 8 tuổi và có sự liên quan rất mật thiết với tướng lý lông mày. Chúng tôi xin đưa ra một số phân tích, nhận định dưới đây để bạn đọc tham khảo.

NHÌN TƯỚNG LÝ LÔNG MÀY ĐOÁN ĐƯỢC THỜI CƠ TẤN CÔNG HAY PHÒNG THỦ VÀ THẤY ĐƯỢC THÀNH CÔNG HAY THẤT BẠI TRONG SỰ NGHIỆP

➤ Cặp lông mày đẹp cần hội đủ được 8 điều kiện cần thiết như sau: 1. Thoái ấn (khoảng cách giữa hai đầu lông mày phải bằng hoặc rộng hơn độ rộng của hai ngón tay); 2. Cư ngạch (lông mày phải mọc ngay trên xương Mi lãng); 3. Mao thuận (phần giữa rậm, hai bên thưa); 4. Quá mục (lông mày phải dài qua đuôi mắt); 5. Vĩ tụ (phần đuôi lông mày không mọc tản mát mà tụ vào một điểm); 6. Hữu thái (có hình thái rõ ràng, giúp khuôn mặt thêm tươi sáng); 7. Hữu dương (từ đầu lông mày đến khoảng 2/3 chiều dài hơi hướng lên trên rồi cong vòng xuống phía dưới); 8. "Căn căn kiến nhục" (lông mày tuy rậm nhưng vẫn để lộ phần thịt dưới gốc). Những cặp lông mày hội đủ 8 điều kiện như trên được tướng số học gọi lên là "long mi". Nếu có thêm đặc điểm các bộ phận khác phối hợp tốt với nhau thì chủ nhân là người có thành công lớn trong đời, hình thành tướng đại phú đại quý.

➤ Cặp lông mày có hình dạng đẹp, phù hợp với 8 tiêu chuẩn tướng lý nêu trên, Ấn đường rộng, cặp mắt thanh tú, sống mũi thẳng, khuôn miệng rộng cho thấy chủ nhân là người có vận khí phát đạt ngay từ khi còn trẻ. (Ghi chú: Nếu ánh nhìn không trong sáng thì chủ nhân lại là người "khôn vật" nhưng cũng có được chút ít thành tựu nhỏ trong cuộc sống).

➤ Cặp lông mày có hình dạng đẹp, các sợi lông sáng, phần da dưới gốc lông mày tươi sáng, nhuận sắc, da tai hồng hào, ánh nhìn có thần thái cho thấy chủ nhân đang gặp vận thế tốt đẹp, cầu tài được tài, cầu lộc được lộc; dù tham gia tranh cử hay gây dựng sự nghiệp thì cũng đều thành công lớn. Những người có tất cả những đặc điểm

nêu trên nhưng hình dạng lông mày không đẹp cũng sẽ rất thành công trong công việc, thu được lợi lớn nếu kinh doanh nhỏ.

➤ Lông mày dài (đuôi lông mày dài hơn đuôi mắt) cho thấy chủ nhân là người phú quý. Lông mày ngắn (đuôi lông mày ngắn hơn đuôi mắt) lại cho thấy chủ nhân là người nghèo hèn. Tuy nhiên, nếu lông mày ngắn nhưng tướng Ấn đường và tướng mắt đều đẹp thì những nhận định trên không còn đúng nữa.

➤ Người có lông mày "hữu thái" thì cũng có quý tướng (lông mày có nhiều tầng, hình dạng đẹp, phần da dưới chân lông mày cũng có màu sáng đẹp).

➤ Lông mày mượt mà, thanh tú cho thấy chủ nhân là người giàu sang, phú quý, cuộc sống sung túc, an khang.

➤ Lông mày rậm, khoảng cách giữa hai đầu lông mày lớn hơn độ rộng của hai ngón tay, Sơn căn gồ lên, hai mắt dài, ánh nhìn có thần thái cho thấy chủ nhân sẽ luôn gặp thuận lợi trong suốt cuộc đời, tài lộc dư dả. Nhận định này đặc biệt đúng với những người hình Kim, hình Thủy, hình Mộc hoặc hình Thổ.

➤ Phần đuôi lông mày hơi vểnh lên được gọi là "Ngọa tầm mi" cho thấy nếu chủ nhân sinh ra vào thời loạn lạc, lại có thêm đặc điểm đôi mắt như mắt phượng thì chắc chắn sẽ làm nên được nghiệp lớn. Tuy nhiên, nếu chủ nhân có ánh nhìn yếu ớt, vô thần thì cuộc sống tuy có phát đạt nhưng mọi sự lại không trọn vẹn.

➤ Lông mày dài là tướng đại quý nhưng nếu các sợi lông mày dựng ngược lên lại cho thấy chủ nhân là người vô tâm, tàn nhẫn, tuy có trí tuệ và lòng dũng cảm nhưng lại dễ gây tổn thương đến âm đức; chắc chắn sẽ gặp tai họa lớn trong đời.

➤ Lông mày nằm ngang như hình chữ Nhất (一) cho thấy chủ nhân có nhiều cơ hội phát triển khả năng của mình trong ngành binh nghiệp hoặc các ngành nghề liên quan đến lĩnh vực văn nghệ, võ thuật. Nếu đầu lông mày ngang, phần đuôi hơi cong là tiên võ hậu văn; nếu đầu lông mày cong và phần đuôi nằm ngang thì lại là tiên văn hậu võ.

➤ Lông mày giống hình thanh kiếm (còn gọi là Kiếm mi) cho thấy chủ nhân là người nóng nảy nhưng tinh nhanh và dũng cảm, rất thích hợp theo đuổi con đường binh nghiệp và chắc chắn sẽ có được thành tựu to lớn.

➤ Lông mày có hình dạng đẹp nhưng Sơn căn thấp, sống mũi không cao, chóp mũi không lộ cho thấy chủ nhân là người có vận khí không tốt đẹp, từ năm 25 đến năm 34 tuổi sẽ không tích lũy được nhiều của cải, thường gặp phải tai nạn bất ngờ. (Ghi chú: Tướng lông mày và tướng mũi đều phải đẹp thì vận khí mới tốt đẹp (Điều dụng). Nếu tướng lông mày đẹp nhưng tướng mũi không đẹp thì vận khí tốt đẹp của tướng lông mày cũng không thể khởi phát).

➤ Lông mày mỏng và nằm ngang là một trong "Lục hại" của tướng lông mày, cho thấy vận khí của chủ nhân suốt đời không thể khởi phát, cuộc sống nghèo khổ, gặp nhiều vận hạn. Nếu tướng mắt cũng không đẹp thì đây chính là dấu hiệu cho thấy chủ nhân sẽ phải sống nghèo khổ, cô độc, đến chết cũng không được yên lành.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Lông mày mọc tán loạn cũng là một trong "Lục hại" của tướng lông mày, cho thấy chủ nhân suốt đời khó tích lũy được nhiều tiền tài hoặc thất bại nhiều mà chỉ có ít thành công. Nếu tướng mắt cũng không đẹp thì chủ nhân là người suốt đời vất vả, khổ cực. Nếu xương Mi lồi gồ lên thì chủ nhân là người tính tình thô bạo, bất trung, bất hiếu, bất nhân, bất nghĩa, tất sẽ gặp phải tai nạn hung hiểm mà chết.

➤ Lông mày "giao gia" (lông mày tạo thành hai tầng trùng với nhau) cũng là một trong "Lục hại" của tướng lông mày, cho thấy chủ nhân có xung khắc sâu sắc với người thân, làm khuynh bại gia nghiệp tổ tiên để lại, phải đi tha hương cầu thực, thường bị kẻ tiểu nhân hãm hại, kiện tụng. Nếu lại có thêm đặc điểm tướng mắt cũng không đẹp thì chủ nhân là người suốt đời vất vả, khổ cực.

➤ Lông mày "tỏa ấn" cũng là một trong "Lục hại" của tướng lông mày, cho thấy chủ nhân có xung khắc sâu sắc với người thân, kết hôn và có con muộn, học hành nhiều nhưng không có mấy thành tích, không được thăng quan tiến chức, ít bổng lộc. Nếu chuyển hướng sang kinh doanh thì cũng sẽ gặp rất nhiều sóng gió, cản trở, đặc biệt là trong giai đoạn từ 28 đến 32 tuổi và giai đoạn từ 36 đến 40 tuổi. Nếu tướng mắt cũng không đẹp thì chủ nhân còn là người đoán thọ.

➤ Lông mày "áp nhãn" cũng là một trong "Lục hại" của tướng lông mày, vận khí của chủ nhân không tốt đẹp, khó có được thành tựu lớn, nhất là trong giai đoạn từ 26 đến 46 tuổi. Nếu Ấn đường, Sơn căn cũng lõm sâu vào trong thì chủ nhân sẽ làm khuynh bại gia nghiệp tổ tiên để lại, phải rời bỏ quê hương bản quán, cuộc sống vất vả, khổ cực, gặp nhiều tai họa khó lường.

➤ Lông mày mọc ngược, sợi thô và dài cho thấy chủ nhân là người suốt đời nghèo khổ, gặp nhiều tai họa, khi về già sẽ rơi vào cảnh cô độc, nghèo túng.

➤ Lông mày mọc co cụm, chụm lại một nơi cho thấy chủ nhân là người tính tình bất thiện, khó thành công trong sự nghiệp, cuộc sống cô độc, nghèo khổ.

➤ Nếu hình dạng lông mày không đẹp thì đừng nói gì đến công danh trong cuộc đời. Tiên hiền cho rằng: "Muốn biết một người nào đó có thành công trên con đường khoa cử hay không, trước hết hãy xem đôi mắt, sau đó xem đến lông mày". Những người có tướng mắt và tướng lông mày đẹp, thanh tú thường gặp nhiều thuận lợi và thành công trong nghiệp khoa cử, đèn sách.

➤ Toàn bộ lông mày dường như được bao phủ bởi một lớp dầu đen bóng cho thấy chủ nhân đang phải sống trong cảnh nghèo khổ, không lối thoát.

➤ Lông mày có đường nét rõ ràng nhưng mọc tán mà không tụ cho thấy trong thời điểm vận lông mày phát (tính cả năm Cửu chấp lưu niên), sự nghiệp sẽ gặp được nhiều thuận lợi, thành công trong sự nghiệp. Tuy nhiên, nếu tướng mặt và các bộ phận khác phối hợp không tốt với nhau thì chủ nhân sẽ bị hao tài tổn của, gặp nhiều thất bại trong sự nghiệp.

➤ Lông mày có phần đầu nhỏ và nhọn nhưng phần đuôi lại rộng và to thì chủ nhân là người vận khí ban đầu không mấy tốt đẹp nhưng càng về sau thì mọi việc lại càng hanh thông, thuận lợi hơn. Chủ nhân cũng là người có kiến thức chuyên sâu về

một lĩnh vực nào đó. Nếu tướng mặt và các bộ phận khác phối hợp tốt với nhau thì chủ nhân sẽ gặt hái được rất nhiều thành công trong sự nghiệp, danh lợi song toàn. Nhận định trên cũng đúng với những người có phần đầu lông mày tròn, phần đuôi rộng và to.

➤ Đầu lông mày rậm rạp nhưng phần đuôi lại thưa thớt cho thấy sự nghiệp của chủ nhân chỉ có thể phát triển và thành công sau tuổi 33 hoặc thậm chí là sau tuổi 39. Nếu tướng mặt và các bộ phận khác trên khuôn mặt phối hợp không tốt với nhau thì chủ nhân sẽ phải sống trong cảnh nghèo khổ, bần hàn và cô độc suốt những năm cuối đời. Tuy nhiên, nếu lông mày có thể mọc dài ra sau năm 50 tuổi thì những nhận định trên không còn đúng nữa.

➤ Nếu phần đầu lông mày có một sợi đột nhiên mọc dài và dựng thẳng lên (được gọi tên là Mi mao đới tiễn) thì kể từ ngày sợi lông đó mọc ra, vận khí của chủ nhân sẽ không phát triển, gặp nhiều cản trở hoặc xung khắc với người thân. Lời khuyên dành cho họ là hãy nhổ sợi lông kỳ dị đó đi để vận khí vượng phát trở lại.

➤ Lông mày, ria mép và râu đều rậm tương ứng với nhau (còn gọi là Tam nông) cho thấy chủ nhân là người suốt đời được hưởng nhiều phúc lộc, tuổi thọ cao.

➤ Lông mày rậm và thô cho thấy chủ nhân là người dễ rơi vào những hoàn cảnh khó khăn, vất vả. Nếu tóc của chủ nhân cũng dày và rậm thì vận khí của chủ nhân lại càng khó khăn hơn nữa.

➤ Lông mày rậm, thô và hướng xuống dưới, lại thêm khuôn mặt vuông vức (mặt hình Kim) cho thấy chủ nhân là người có học vấn và tài hoa nhưng sự nghiệp lại khó phát triển, không có được nhiều thành công lớn.

➤ Lông mày thô, rậm, áp sát xuống mắt khiến ánh nhìn trở nên kém hoạt bát, nhanh nhẹn cho thấy chủ nhân sẽ phải ngồi tù một lần trong giai đoạn từ 19 đến 39 tuổi. (Ghi chú: Những người có lông mày rậm và thô nếu không phải ngồi tù một lần trong đời thì vận mệnh cũng khó phát đạt được).

➤ Lông mày mọc dựng ngược, trong mắt lại có nhiều tia đỏ cho thấy chủ nhân là sẽ vướng vào chuyện kiện tụng hoặc phải ngồi tù một lần trong giai đoạn từ 19 đến 39 tuổi.

➤ Lông mày mỏng và nằm ngang, lại thêm ánh nhìn u tối, vô thần cho thấy chủ nhân là người dễ vướng vào vòng lao tù và rất có khả năng sẽ phải chết trong tù.

➤ Lông mày mọc tỏa rộng và hơi vòng cho thấy vận khí của chủ nhân đang tương đối phát đạt. Nếu lông mày có cảm giác ngứa thì chủ nhân sẽ nhận được thư từ phương xa gửi tới.

➤ Lông mày mờ nhạt, đôi mắt không thanh tú cho thấy sự nghiệp của chủ nhân bắt đầu có xu hướng đi xuống từ sau năm 31 tuổi.

➤ Lông mày thưa, tóc mai bị hói (không dài qua tai) cho thấy chủ nhân là người phải sống cô độc, nghèo khổ khi về già.

➤ Lông mày mọc tán loạn, không tụ lại một chỗ cho thấy chủ nhân là người luôn tiến lên một cách bảo thủ trong sự nghiệp, cần đề phòng hao tài tốn của, cản trở

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

trong lời nói và hành động để tránh vướng vào những chuyện khẩu thiệt thị phi. Nếu lông mày mọc không ngay ngắn chứng tỏ chủ nhân không được yên ổn trong suy nghĩ và tinh thần.

➤ Lông mày tự nhiên bị rụng cho thấy vận mệnh của chủ nhân có sự chuyển đổi từ may mắn sang xui rủi, sự nghiệp gặp nhiều khó khăn; cần chú ý giữ gìn sức khỏe, tránh hao tài tốn của vô ích.

➤ Chiều dài lông mày ngắn, đuôi lông mày không phủ qua đuôi mắt hoặc hai đầu lông mày giao nhau cho thấy chủ nhân không nên theo đuổi "chính lộ" bởi dù làm bất cứ công việc gì, họ cũng sẽ gặp thất bại nhiều hơn thành công, thường xuyên bị những kẻ tiểu nhân hãm hại.

➤ Chiều dài lông mày ngắn, đuôi lông mày không phủ qua đuôi mắt hoặc hai đầu lông mày giao nhau cho thấy chủ nhân chỉ nên theo đuổi sự nghiệp bằng "đường tắt" hoặc "đường vòng" thì mới hy vọng có được thành công. Họ cũng có thể lựa chọn một công việc ổn định, được nhận lương hàng tháng để đảm bảo cuộc sống.

➤ Các sợi lông ở phần đầu lông mày mọc thuận nhưng ở phần đuôi lại hướng thẳng lên trên cho thấy vận khí của chủ nhân sẽ sớm phát đạt, gặt hái được nhiều thành công trong cuộc sống và sự nghiệp.

➤ Phần đầu lông mày có một sợi lông mảnh mọc thẳng đứng cho thấy chủ nhân có khả năng phát triển trong ngành y dược, rất thích hợp trở thành bác sĩ. Nếu trên lòng bàn tay có đường Thiên y thì nhận định trên lại càng ứng nghiệm hơn. (Bạn đọc có thể tìm đọc các tài liệu về Tướng tay để biết rõ hơn điều này).

➤ Lông mày thô, các sợi lông hơi rủ xuống được gọi là "Mi hàn" cho thấy dù chủ nhân có cố gắng theo đuổi nghiệp đèn sách thì cũng sẽ không thu hoạch được những thành tựu lớn.

➤ Phía trên lông mày có nhiều đường vân lộn xộn hoặc nổi lên hoặc lõm sâu xuống chứ không bằng phẳng cho thấy chủ nhân suốt đời phải lao động vất vả, khổ cực; trong sự nghiệp, họ cũng phải lao tâm khổ tứ rất nhiều nhưng lại ít thành công.

➤ Nốt ruồi đen bóng như sơn mọc ở giữa lông mày được các bậc hiền triết gọi là "Thảo lý tàng chu", nghĩa là "Viên ngọc quý giữa thảm cỏ xanh", cho thấy chủ nhân là người thông minh, đa tài đa nghệ. Nếu tướng mặt và các bộ phận khác cũng phối hợp tốt với nhau cho thấy dù gặp nhiều cản trở, khó khăn nhưng chủ nhân vẫn sẽ có được thành tựu lớn trong cuộc sống và sự nghiệp. Lời nhắc nhở dành cho họ là nên đề phòng bởi hai cánh tay có thể sẽ bị tổn thương bên ngoài. (Ghi chú: Còn một cách lý giải khác là nốt ruồi mọc ở giữa lông mày trái cho thấy chủ nhân sẽ có nhiều tiền tài, nốt ruồi mọc giữa lông mày phải cho thấy chủ nhân là người trường thọ).

➤ Phần trên của lông mày có nốt ruồi cho thấy vận thế của chủ nhân không mấy tốt đẹp, gặp nhiều cản trở trong sự nghiệp, khó có được thành công lớn.

➤ Phần đầu lông mày có nốt ruồi thật nổi rõ hoặc có vết lõm sâu xuống cho thấy chủ nhân sẽ gặp thất bại lớn trong sự nghiệp hoặc sẽ bị kiện tụng phiền phức.

➤ Quan điểm "Tướng bất độc luận" cho thấy: Khi quan sát tướng lông mày để nhận định về số mệnh và điềm may cũng như điềm rủi trong cuộc sống của một người nào đó, chúng ta cần phối hợp quan sát cả những bộ phận khác trên gương mặt để có thể đưa ra được những nhận định chân thực, gần sát với thực tế nhất.

XEM TƯỚNG LÔNG MÀY ĐỂ ĐOÁN BIẾT VỀ CÁC MỐI QUAN HỆ TRONG GIA ĐÌNH, HÔN NHÂN, CON CÁI

➤ Hình dạng của lông mày và mắt như thế nào phụ thuộc rất nhiều vào các yếu tố di truyền từ cha và mẹ. Nếu tâm lý, sinh lý, độ tuổi, trí tuệ, sức khỏe và tính cách của cha mẹ đều tốt, hôn nhân hạnh phúc mỹ mãn, cả cha và mẹ đều được hưởng nền giáo dục đến nơi đến chốn thì con cái sinh ra sẽ có tướng lông mày và tướng mắt rất đẹp, có trí tuệ vượt trội, sức khỏe và tính cách tốt, tư duy nhạy bén, tình cảm và lý trí cân bằng. Ngược lại, nếu tất cả những điều kiện trên không được đáp ứng đầy đủ thì con cái sinh ra sẽ có tướng lông mày và tướng mắt không tốt hoặc có "Lục hại". (Ghi chú: Xét một cách toàn diện, lông mày của con liên quan nhiều đến các yếu tố di truyền từ cha còn mắt lại liên quan nhiều đến các yếu tố di truyền từ mẹ).

➤ Lông mày có thân thái, đôi mắt sáng và rạng ngời cho thấy chủ nhân có cha mẹ, anh chị em đều là tướng quý, dòng họ nhiều đời đã lập nên được những công trạng hiển hách. (Ghi chú: Để tìm hiểu sâu hơn về tướng mắt, mời bạn tìm đọc Chương 7 trong cuốn "Khí sắc đại toàn").

➤ Lông mày thanh tú, trán rộng và tròn, đôi mắt sáng và có râu cằm cho thấy cho đến khi chủ nhân 45 tuổi thì cha mẹ vẫn còn rất khỏe mạnh, minh mẫn. Nếu xương gò má hơi lõm, trán bẹt và không thẳng, dưới cằm không có râu thì cha mẹ của chủ nhân sẽ gặp khá nhiều vấn đề về sức khỏe.

➤ Lông mày thanh tú, mắt sáng, đuôi lông mày hơi lượn xuống dưới, Ấn đường rộng và bằng phẳng, Sơn căn gồ lên rõ rệt cho thấy chủ nhân là người có cuộc sống gia đình hạnh phúc mỹ mãn; vợ chồng yêu thương, quý trọng lẫn nhau, con cái thông minh, thành đạt.

➤ Lông mày rậm nhưng mọc tỏa rộng chứ không tụ lại một chỗ, còn gọi là "trọng la điệp kế", lại thêm đôi mắt to cho thấy chủ nhân là người bắt buộc phải được cho làm con nuôi thì vận khí mới tốt đẹp. Nếu không được cho làm con nuôi, chủ nhân sẽ đoán thọ hoặc xung khắc với cha mẹ, anh chị em trong gia đình. (Ghi chú: Dạng lông mày Trọng la điệp kế thường xuất hiện ở những người có cha mẹ đều hoang dã vô độ, quan hệ tình dục bừa bãi. Nếu được cho đi làm con nuôi người khác, môi trường và hoàn cảnh sống đều thay đổi, cách ly hoàn toàn với cha mẹ, anh chị em ruột cũng như môi trường, hoàn cảnh sống ban đầu sẽ mang lại nhiều điều tốt đẹp cho họ cũng như những người thân trong gia đình).

➤ Người không có lông mày, hai mắt hõm sâu vào bên trong thường không có con cái nối dõi, thờ tự.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Lông mày thô, chiều dài không phủ qua đuôi mắt cho thấy chủ nhân là người có khả năng tự lập khá mạnh mẽ, không có nhiều anh chị em và cũng ít được người thân giúp đỡ, chia sẻ.

➤ Lông mày thô, Sơn căn thấp cho thấy chủ nhân có nhiều khả năng sẽ làm khuyh bại gia nghiệp tổ tiên để lại, phải rời bỏ quê hương bản quán, gặp nhiều tai họa trước năm 34 tuổi.

➤ Lông mày mọc thẳng đứng, huyết Thái dương lõm sâu cho thấy chủ nhân là người xung khắc với cha mẹ và người thân, thường xuyên gặp phải tai họa khó lường, đến cuối đời cũng không được an nhàn, hạnh phúc.

➤ Lông mày thấp so với khuôn mặt, vành tai trên thấp hơn mắt cho thấy chủ nhân là người thường xuyên gặp phải những điều không may trong cuộc sống.

➤ Lông mày rậm, dài qua mắt cho thấy chủ nhân là người rất coi trọng và có trách nhiệm với gia đình. (Ghi chú: Nếu xương Hậu chẩm nổi rõ, cằm rộng và hơi bạnh ra cũng cho thấy chủ nhân là người coi trọng và rất có trách nhiệm với gia đình).

➤ Lông mày mọc lộn ngược hoặc mọc dựng đứng chứ không xuôi theo chiều thuận cho thấy chủ nhân có gia vận không tốt đẹp, vợ chồng bất hòa, con cái bất hiếu, cuộc sống gia đình trục trặc liên miên.

➤ Nửa phía trước của lông mày dựng ngược lên nhưng nửa sau lại hạ xuống quá thấp hoặc lông mày bên trái dựng ngược, lông mày bên phải hạ thấp cho thấy chủ nhân có cha mất sớm và mẹ đi tái giá. Nếu đôi lông mày ngược lại với những miêu tả trên thì chủ nhân lại có mẹ mất sớm và cha đi bước nữa.

➤ Đầu lông mày chạm vào Sơn căn cho thấy chủ nhân là người hình khắc phụ mẫu (xung khắc với cha mẹ). (Vận thế của cha mẹ không tốt cũng được coi là một dạng "hình khắc").

➤ Phần đầu lông mày có vài sợi lông mọc ngược chiều cho thấy chủ nhân sẽ không ở bên cạnh cha mẹ khi họ qua đời. Nếu đầu lông mày có nhiều sợi mọc san sát, ken vào với nhau lại cho thấy chủ nhân có nhiều con gái, ít con trai.

➤ Trong lông mày có nhiều sợi lông mọc ngang cho thấy chủ nhân là người suốt đời vất vả, khổ cực, phải rời bỏ quê hương bản quán để lập nghiệp ở nơi khác nhưng cũng không thu được thành công lớn.

➤ Đường vân xấu xuất hiện ở đầu lông mày trái cho thấy quan hệ giữa chủ nhân và các anh em trai trong gia đình không hòa thuận, nhiều mâu thuẫn; nếu đường vân này xuất hiện ở đầu lông mày phải lại cho thấy quan hệ giữa chủ nhân và các chị em gái trong gia đình không hòa thuận, nhiều mâu thuẫn (nam trái nữ phải).

➤ Phần đầu lông mày cao hơn phần đuôi cho thấy chủ nhân sẽ gặt hái được nhiều thành công trong cuộc sống và sự nghiệp hơn so với những người anh em khác trong gia đình. Các sợi lông trong một bên lông mày mọc ngược nhau lại cho thấy chủ nhân là người bất hiếu.

➤ Lông mày bên trái thấp cho thấy chủ nhân sẽ xung khắc với cha, lông mày bên phải thấp cho thấy chủ nhân xung khắc với mẹ.

➤ Xương Mi lồi gồ lên, lông mày có dạng La Hán hoặc hình chữ Bát (八); lông mày và tóc mai đều thưa; khuôn mặt to và không có lông mày; gò má cao và không có lông mày; tóc mai rậm và không có lông mày; râu rậm và không có lông mày hoặc phần đầu lông mày có dạng thắt eo cho thấy chủ nhân là người không có con cái nối dõi, thờ tự; tuy thọ cao nhưng lại phải sống trong cảnh cô độc, hiu quạnh.

➤ Dạng lông mày rậm nhưng thấp, nửa cuối lông mày nghiêng xuống mắt còn được gọi tên là "lông mày La Hán". Nếu chủ nhân có dạng lông mày như trên, cộng thêm đặc điểm sống mũi ngắn thì khuôn mặt cũng thuộc dạng "mặt La Hán", cho thấy chủ nhân xung khắc với cha mẹ và người thân, kết hôn và có con muộn. (Ghi chú: Khuôn mặt dạng "Phán quan" với đặc điểm các thớ thịt nổi rõ, lông mày thấp, Ngũ quan nổi cao cho thấy chủ nhân là người có ít hoặc không có con cái).

➤ Lông mày xù xì, áp sát vào mắt cho thấy chủ nhân khi chưa lập gia đình thì xung khắc với cha mẹ, đến khi có gia đình riêng lại xung khắc với vợ con, cuộc sống không hạnh phúc, ổn định.

➤ Lông mày có hình dạng đẹp nhưng ánh nhìn u tối, lại có Tai sát cho thấy chủ nhân là người sẽ làm việc phi pháp hoặc sát hại vợ con.

➤ Phúc đường ở phía trên lông mày hoặc Thiên thương ở đuôi lông mày có nốt ruồi đen cho thấy nếu kết hôn sớm, chủ nhân sẽ gặp nhiều điều bất lợi hoặc vợ chồng ít có duyên phận hoặc không được thừa hưởng gia nghiệp tổ tiên để lại.

➤ Lông mày còn được gọi tên là "Cung thê tử tài bạch". Lông mày dài phủ qua đuôi mắt nhưng các sợi lông lại không thanh tú hoặc mọc tản mát cho thấy chủ nhân tuy có vợ con nhưng tình cảm vợ chồng không sâu đậm, tuy làm ra được nhiều của cải nhưng lại không giữ được lâu dài.

➤ Đuôi lông mày nghiêng vào Thiên thương cho thấy chủ nhân vì thất bại trong hôn nhân mà thân bại danh liệt. Nhận định trên cũng đúng với những người có nốt ruồi đen ở Thiên thương.

➤ Đuôi lông mày áp sát vào Gian môn cho thấy hôn nhân của chủ nhân không hạnh phúc, vợ chồng hay bất hòa, xung khắc, có thể dẫn tới ly hôn.

➤ Gian môn ở đuôi lông mày có nhiều gân xanh nổi lên cho thấy tình trạng sức khỏe của vợ chủ nhân không được tốt, nếu tình hình nghiêm trọng thì còn phạm vào Hình khắc.

➤ Gian môn ở đuôi lông mày rộng và nổi cao, có đường vân hình đuôi cá, nhìn từ cả hai phía đều thấy đầy đặn cho thấy chủ nhân sẽ nhận được sự giúp đỡ về tài chính từ người vợ hoặc sẽ lấy được người vợ giỏi giang, hiền thực, năng động, giúp chồng gạt hái được nhiều thành công trong công việc.

➤ Lông mày có đường vân nằm nghiêng cho thấy chủ nhân có tư tưởng lấy vợ lẽ và xung khắc với con cái, con cái gặp nhiều tai họa khó lường trong cuộc sống.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Lông mày có hai đường vân chạy thẳng, hướng xuống Gian môn cho thấy chủ nhân sẽ khó được hưởng phúc ấm của tổ tiên, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc.

➤ Đuôi lông mày và bọng mắt trên xuất hiện khí sắc màu đỏ cho thấy cơ duyên của chủ nhân đã chín muồi, việc tìm bạn khác giới gặp nhiều thuận lợi.

➤ Đuôi lông mày vênh ngược, các xương mặt đều lộ, giọng nói lạnh lạnh cho thấy chủ nhân có hôn nhân không hạnh phúc, phải sống cô độc, khi về già phải sống trong cảnh cô độc, hiu quạnh.

➤ Thiên thương ở đuôi lông mày nổi cao cho thấy chủ nhân sẽ được thừa hưởng gia nghiệp tổ tiên để lại hoặc sẽ gặp được những mối lợi bất ngờ, tạo nên tiền tài lớn.

➤ Thiên thương ở đuôi lông mày có nhiều đường vân lộn xộn cho thấy chủ nhân là người xung khắc với vợ, kết hôn nhiều lần trong đời.

➤ Lông mày mọc tản mát chứ không tụ, lại không có tóc mai cho thấy khi về già, chủ nhân sẽ phải sống trong cảnh cô độc, hiu quạnh.

➤ Trong lông mày bên trái có những sợi mọc vòng theo hình xoáy ốc cho thấy cha của chủ nhân sẽ chết trước mẹ; nếu vòng xoáy ốc này có trong lông mày bên phải lại cho thấy mẹ của chủ nhân sẽ chết trước cha. Nếu cả hai bên lông mày đều có vòng xoáy ốc này thì chủ nhân là người mồ côi cả cha lẫn mẹ.

➤ Tướng lông mày bên phải đẹp nhưng tướng lông mày bên trái xấu cho thấy người vợ lẽ của chủ nhân đang nắm quyền thao túng gia đình hoặc người vợ trước tính tình hiền lành nhưng người vợ sau lại hung bạo, thô lỗ. Nếu lông mày của chủ nhân có đặc điểm ngược lại với miêu tả trên thì người vợ cả đang nắm quyền thao túng gia đình hoặc có tính tình hung bạo, thô lỗ hơn người vợ lẽ. Nhận định này cũng đúng nếu lông mày bên phải nằm cao hơn lông mày bên trái.

➤ Giữa lông mày có phần đứt đoạn hoặc có vết hằn cho thấy chủ nhân là người tính tình nóng nảy, luôn làm khổ vợ con; cuộc sống gia đình căng thẳng, thậm chí có khả năng ly hôn. Đặc điểm này cũng cho thấy chủ nhân sớm phải rời xa gia đình, ít nhận được sự giúp đỡ, tương trợ từ phía người thân.

➤ Lông mày áp sát xuống mắt, gò má nổi cao cho thấy chủ nhân đang bị vợ điều khiển, thao túng.

➤ Lông mày ngắn, không phủ hết chiều dài đuôi mắt, phần đuôi vênh ngược cho thấy vợ của chủ nhân là người mạnh mẽ, kiên cường; giữa hai vợ chồng thường xuyên xảy ra tranh cãi, mâu thuẫn. Nếu các bộ phận khác trên khuôn mặt phối hợp không tốt với nhau thì hai người tất sẽ dẫn đến kết cục ly dị.

➤ Lông mày ngắn, không phủ hết chiều dài đuôi mắt cho thấy tình cảm giữa chủ nhân và các con không sâu đậm hoặc không có con cái; khó được hưởng phúc của các con hoặc thậm chí phải chịu nhiều đau khổ do con cái gây ra.

➤ Những người không có lông mày cho thấy họ ít có duyên chồng vợ và dù có kết hôn thì tình cảm vợ chồng cũng không sâu đậm mà rất hời hợt, lạnh nhạt.

- Lòng mày cong vòng cho thấy chủ nhân có nhiều con cái, được hưởng phúc do con cái tạo nên.
- Người có lòng mày bên trái dài thường có nhiều con trai, người có lòng mày bên phải dài lại thường có nhiều con gái (nam trái nữ phải).
- Lòng mày như cành liễu rủ cho thấy chủ nhân sinh được nhiều con gái và ít con trai.
- Lòng mày cong dài, ánh nhìn tươi sáng, Ấn đường rộng và bằng phẳng, Sơn căn nổi rõ, gò má trái nhuận sắc, tướng tai đẹp hơn tướng miệng, Nhân trung sâu và rõ ràng cho thấy chủ nhân có rất nhiều con (từ 7-8 người) nhưng lại có nhiều con trai và ít con gái. (Ghi chú: Cũng có thể nói chủ nhân là người không biết tiết chế dục vọng của mình, quan hệ tình dục quá nhiều mới dẫn đến kết quả như trên).
- Lòng mày ít và không dài quá đuôi mắt cho thấy chủ nhân có ít con cái. Tuy nhiên, nếu Ấn đường đẹp thì chủ nhân cũng sẽ khá đông con (từ 4-5 người).
- Lòng mày dài quá đuôi mắt nhưng Ấn đường lại lõm sâu cho thấy chủ nhân sẽ không có con cái nối dõi, thờ tự. Tuy nhiên, những người có Âm kinh tướng thì vẫn sẽ có con nối dõi tông đường.
- Lòng mày dài quá đuôi mắt nhưng Sơn căn lại đứt đoạn và lõm sâu cho thấy chủ nhân tuy sinh nhiều con nhưng các con lại không mấy thành đạt.
- Lòng mày thanh tú, ánh nhìn sáng sủa, Lệ đường rộng và bằng phẳng, Sơn căn nổi rõ, Nhân trung sâu và rõ ràng cho thấy chủ nhân có nhiều con trai nhưng lại chỉ có ít con gái.
- Lòng mày thưa thớt, tròng đen trong mắt hơi vàng cho thấy chủ nhân sẽ khó sinh được con, đặc biệt là những người có Yết hầu nổi lên rõ rệt.
- Lòng mày mỏng, phân giữa hơi nhọn lên cho thấy chủ nhân xung khắc với con cái, tình cảm cha con kém mặn nồng, thân thiết.
- Lòng mày mọc cong bất thường cho thấy chủ nhân là người tính tình bất thiện. Nếu các bộ phận khác trên gương mặt phối hợp không tốt với nhau thì chủ nhân là người xung khắc với con cái. (Ghi chú: Phần bàn về con cái và anh em trong chương này chủ yếu dựa trên tướng lý nam giới. Bạn đọc có thể tìm hiểu sâu thêm để biết về đường con cái, anh chị em trong tướng lý nữ giới).
- Đường vân thẳng đứng ở phía trên lòng mày cho thấy chủ nhân sẽ gặp được nhiều điều cát tường, tốt lành. Tuy nhiên, nếu đường vân này chạy dài ở phần đầu lòng mày lại cho thấy chủ nhân xung khắc nghiêm trọng với các anh chị em trong gia đình. Phần trước lòng mày có đường vân nằm nghiêng lại cho thấy chủ nhân xung khắc nghiêm trọng với vợ con.
- Phía trên lòng mày có đường vân nằm ngang cho thấy chủ nhân có ít con cái hoặc xung khắc với vợ con; khi về già phải sống trong cảnh cô độc, hiu quạnh.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Lông mày là "Cung Huynh đệ". Người có cha tinh lực mạnh mẽ thì lông mày sẽ gồ lên theo xương Mí lãng, lông mày rậm, dài phủ qua đuôi mắt. Chủ nhân cũng thường có nhiều anh em trai và không xung khắc với bất kỳ ai, nhân duyên tốt đẹp, có nhiều bạn bè tốt. Lông mày bên trái chỉ các anh em trai, lông mày bên phải chỉ các chị em gái (nam trái nữ phải).

➤ Lông mày dài phủ qua đuôi mắt, Ấn đường rộng và bằng phẳng, Sơn căn nổi rõ, nhìn từ hai phía đều thấy rất thanh tú cho thấy chủ nhân có nhiều anh em và người nào cũng có vận mệnh tốt đẹp, được giúp đỡ, tương trợ rất nhiều trong cuộc sống và sự nghiệp.

➤ Bên trong lông mày có những nốt sần nhỏ cho thấy chủ nhân ít có duyên với anh chị em và cũng có ít con.

➤ Lông mày đột nhiên mọc tỏa rộng cho thấy anh chị em của chủ nhân đang gặp biến cố lớn trong đời.

➤ Bên trong lông mày có nốt ruồi đen cho thấy anh chị em của chủ nhân đang phải đương đầu với tai họa ngoài ý muốn. Ngoài ra, nếu lông mày trái có nốt ruồi cho thấy chủ nhân xung khắc với vợ, nếu lông mày phải có nốt ruồi lại cho thấy hôn nhân của chủ nhân không hạnh phúc như ý muốn.

➤ Lông mày mọc vòng, dài, thanh tú, Ấn đường rộng và bằng phẳng cho thấy chủ nhân sẽ nhận được sự giúp đỡ về tiền tài từ phía anh chị em hoặc sẽ được họ giúp đỡ để gây dựng, duy trì sự nghiệp.

➤ Bên trong lông mày có đường vân xấu cho thấy chủ nhân xung khắc với anh chị em hoặc không được anh chị em giúp đỡ, tương trợ trong cuộc sống và sự nghiệp.

➤ Bên trong lông mày có vết hằn sâu cho thấy sợi dây tình cảm giữa chủ nhân với bạn bè, anh chị em trong gia đình rất mỏng manh, dễ đứt.

➤ Lông mày cong, dài phủ quá đuôi mắt, Sơn căn nổi rõ cho thấy chủ nhân và các anh chị em đều gặt hái được nhiều thành công trong cuộc sống và sự nghiệp.

➤ Lông mày ngắn, không phủ quá đuôi mắt cho thấy chủ nhân phần lớn đều là con một hoặc là con cầu tự, tính tình cô độc, lập dị. Nếu lông mày thanh tú, mắt dài, Ấn đường rộng, gò má nổi cao lại cho thấy chủ nhân có từ 3-4 người anh em trai.

➤ Hai bên lông mày có hình dạng khác nhau cho thấy chủ nhân xung khắc với cha hoặc với mẹ, hoặc sẽ có anh chị em cùng cha khác mẹ hoặc cùng mẹ khác cha.

➤ Lông mày và mắt gần sát nhau cho thấy chủ nhân có hai người anh em trai. Tuy nhiên, nếu Ấn đường rộng và bằng phẳng, Sơn căn nổi rõ, mắt dài và thanh tú, nhìn từ hai phía đều rất đẹp lại cho thấy chủ nhân có từ 5-6 người anh em trai.

➤ Lông mày dài phủ quá đuôi mắt, Ấn đường rộng và bằng phẳng, Sơn căn nổi rõ, mắt dài và thanh, hai gò má nổi cao cho thấy chủ nhân có từ 8-9 người anh em trai. Nếu thêm đặc điểm lông mày rậm rạp thì chủ nhân sẽ có từ 10 người anh em trai trở lên.

- Lông mày dài phủ quá đuôi mắt nhưng không nổi rõ cho thấy chủ nhân là con một, là con cầu tự hoặc chỉ có duy nhất một người anh (em) trai.
- Lông mày dài phủ quá đuôi mắt và cong vòng lên cho thấy chủ nhân có từ 7-8 người anh em trai. Tuy nhiên, nếu các sợi lông mày không tụ lại với nhau thì chủ nhân lại không có người anh (em) trai nào cả.
- Lông mày dài phủ quá đuôi mắt cho thấy chủ nhân có từ 5-6 người anh em trai. Tuy nhiên, nếu lông mày thô, rậm và mọc tản mát thì chủ nhân lại không có người anh (em) trai nào cả.
- Lông mày dài phủ quá đuôi mắt cho thấy chủ nhân có từ 5-6 người anh em trai. Tuy nhiên, nếu Ấn đường và hai gò má hơi lõm sâu thì chủ nhân sẽ chỉ có từ 2-3 người anh em trai. Nếu lông mày mọc tản mát, không tụ lại với nhau thì lại không có người anh (em) trai nào cả.
- Lông mày giống hình cái chổi cho thấy chủ nhân có đông anh em trai nhưng lại xung khắc với nhau (có hình khắc). Nếu Ấn đường và hai gò má lõm sâu thì chủ nhân lại không có người anh (em) trai nào cả.
- Phần giữa lông mày bị đứt đoạn cho thấy chủ nhân xung khắc với anh chị em hoặc tình cảm giữa các anh chị em không sâu đậm.
- Lông mày ôm sát lấy Ấn đường hoặc có lông mày nhưng không có Sơn căn cho thấy tình cảm giữa chủ nhân và các anh chị em rất nông cạn, hời hợt. Tuy nhiên, nếu các sợi lông mày mọc tụ lại với nhau thì khi về già, tình cảm giữa chủ nhân với các anh chị em lại có nhiều cải thiện, mọi người trở nên rất thân ái, đoàn kết với nhau.
- Lông mày thưa thớt gần như không có cho thấy chủ nhân và anh em của mình có thể làm hại lẫn nhau.
- Lông mày ngắn, không phủ qua đuôi mắt cho thấy chủ nhân tuy có anh em nhưng mỗi người đều theo đuổi con đường, sự nghiệp riêng của mình mà ít quan tâm, chăm lo đến nhau, tình cảm anh em nông cạn, hời hợt.
- Các dạng tướng lý: Lông mày ít nhưng tóc dày; trán cao và không có lông mày; râu rậm và không có lông mày; khuôn mặt to và không có lông mày; mũi cao và không có lông mày; xương quai hàm nổi rõ; có nhiều đường vân ngang ở trán,... đều cho thấy chủ nhân xung khắc với anh chị em trong gia đình, mọi người ít nhận được sự giúp đỡ, tương trợ lẫn nhau, phải sống cô độc, hiu quạnh suốt đời.
- Lông mày dài phủ qua đuôi mắt cho thấy chủ nhân có anh em trai. Tuy nhiên, nếu muốn biết tình cảm giữa chủ nhân và những người anh em trai đó như thế nào thì cần quan sát cả tướng lý của Ấn đường và gò má thì mới đưa ra được những nhận định chính xác. Sơn căn cũng là một trong những bộ phận giúp quan sát, đoán định được tình cảm, quan hệ giữa chủ nhân với những người anh em trai của mình có tốt đẹp hay không.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Lông mày mọc dựng đứng hoặc vênh ngược lên cho thấy tình cảm anh em của chủ nhân rất nồng nặc, hời hợt hoặc có xung khắc nghiêm trọng. Bên cạnh đó, khi về già, tính tình của chủ nhân cũng trở nên cố chấp, khó ưa.

➤ Trong tướng lông mày có nốt ruồi hoặc vết hằn dù ở vị trí nào cũng cho thấy chủ nhân ít có duyên với chồng (vợ), anh chị em và con cái, khó thọ cao; Tuy có bạn bè nhưng hiếm khi hòa hợp, thân thiện được với nhau và dù kết hợp với người nào thì vận khí của đôi bên cũng đều bị tổn hại.

➤ Quan điểm "Tướng bất độc luận" cho thấy: Khi quan sát tướng lông mày để nhận định về số mệnh và điềm may cũng như điềm rủi trong cuộc sống của một người nào đó, chúng ta cần phối hợp quan sát cả những bộ phận khác trên gương mặt để có thể đưa ra được những nhận định chân thực, gần sát với thực tế nhất.

XEM TƯỚNG LÔNG MÀY ĐỂ ĐOÁN ĐỊNH VỀ SỨC KHỎE, TRÍ TUỆ, CÁ TÍNH VÀ PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC

➤ Lông mày thanh, cong vòng, dài phủ qua đuôi mắt, không dựng ngược hoặc rủ xuống mà mọc xuôi chiều, không đứt đoạn; xương Mi lãng không gồ lên quá mức; Ấn đường rộng và bằng phẳng cho thấy chủ nhân là người khỏe mạnh, thông minh, trí tuệ uyên bác, tính tình lương thiện, tuổi thọ cao.

➤ Lông mày dựng ngược hoàn toàn cho thấy chủ nhân là người tính tình hiểm độc, tuy có trí tuệ nhưng lại dễ làm tổn hại đến âm đức, tất sẽ gặp họa lớn trong đời. Khi tiếp xúc, đặt quan hệ với bất cứ đối tượng nào, họ cũng đều tính đến vấn đề công danh, lợi lộc. Tuy nhiên, nếu chỉ có một phần lông mày dựng ngược, phần còn lại vẫn bình thường thì những nhận định trên không còn đúng nữa.

➤ Lông mày mọc ngược hoàn toàn cho thấy chủ nhân là người hẹp hòi, kiêu ngạo và nóng nảy, ham đấu đá, thường tự cho mình là đúng, dễ gây thù chuốc oán với anh em, bạn bè đồng nghiệp; tất gặp phải nhiều hung họa lớn trong đời. (Ghi chú: Nếu chỉ có một phần lông mày mọc ngược, phần còn lại vẫn bình thường thì những nhận định trên không còn đúng nữa).

➤ Lông mày mọc ngang như hình chữ Nhất (一), dài phủ qua đuôi mắt cho thấy chủ nhân là người có chí lớn, khí khái, rộng lượng với mọi người, làm việc gì cũng đều chu toàn, có trách nhiệm, lời nói và việc làm luôn thống nhất nhưng đôi khi lại hay cố chấp, không tích cực phấn đấu. Nếu các bộ phận khác trên gương mặt phối hợp hài hòa với nhau thì cuộc sống của chủ nhân sẽ tương đối giàu sang phú quý, anh em đông đúc. Tuy nhiên, họ không có hứng thú với thể dục thể thao, nghệ thuật và âm nhạc hoặc ít nhất là không có hứng thú với hai trong 3 lĩnh vực nêu trên.

➤ Lông mày có dạng hình tam giác (Đơn cung mi) cho thấy chủ nhân có tính cách gian tà, bất hiếu, bất nghĩa, không có khả năng quyết đoán trong mọi việc, sự nghiệp khó thành công và cũng xung khắc với người thân trong gia đình.

➤ Lông mày rậm và thô nhưng Thoái ấn vượt qua mắt và tụ lại ở trán cho thấy chủ nhân là người tính cách ôn hòa, trầm tĩnh, khoan dung, biết tiến biết lui đúng lúc nên sẽ gặt hái được những thành công lớn trong sự nghiệp.

➤ Lông mày có sợi nhỏ, hình dạng như cành liễu rủ cho thấy chủ nhân (còn gọi là Xuân tâm mi) cho thấy chủ nhân là người thông minh, có nhiều tài lẻ nhưng lại háo sắc, hoang dâm. Những người nam giới có kiểu lông mày như miêu tả ở trên thường có rất nhiều bạn gái hoặc tình nhân, thường xuyên được họ giúp đỡ về tiền bạc hoặc tình thân. Tuy nhiên, cần đề phòng sự đa tình dẫn đến ghen tuông mù quáng.

➤ Lông mày có từng sợi từng sợi đều mọc lượn vòng (còn gọi là Bà sa mi) cho thấy chủ nhân là người coi trọng sắc dục, hoang dâm vô độ. Nếu trong mắt không có Tai sát thì chủ nhân là người nhút nhát, tính cách nhu mì, hiền thực, có ít con. Nếu có thêm đặc điểm lông mày thưa thớt thì đây là người không có khả năng tự lực cánh sinh, nhất là nữ giới.

➤ Lông mày có hình dạng chổi xể, còn gọi là "Tảo trửu mi" cho thấy chủ nhân là người tính tình bất thiện, sự nghiệp có nhiều thành công nhưng cũng nhiều thất bại. Nếu trong tướng lông mày lại có khiếm khuyết nghiêm trọng chúng tỏ chủ nhân sẽ vì vi phạm pháp luật mà bị xử tội chết.

➤ Phần giữa lông mày bị đứt đoạn hoặc tạo thành hình gợn sóng cho thấy chủ nhân luôn thích được là người đi đầu, tính cách giáo hoạt, hiếu chiến hiếu thắng, ý chí chủ quan mạnh mẽ, luôn muốn tìm ra chân lý, sự thật trong mọi vấn đề. Nếu trong tướng lông mày có khiếm khuyết thì chủ nhân là người thích kiện tụng và có thể vì thế mà bán hết cả gia tài, ruộng vườn để theo kiện. Chủ nhân cũng là người tính cách không ổn định, thích sự cô độc. Khi giao lưu với bạn bè, họ có thể vui chơi thoải mái, hết mình nhưng chỉ cần xảy ra sự việc gây bất đồng quan điểm, họ sẽ ngay lập tức trở mặt, coi bạn bè như người xa lạ, đối xử vô tình, vô nghĩa.

➤ Phần giữa lông mày bị đứt đoạn cho thấy nếu chủ nhân là nam giới sẽ dễ bị thương ở tay, nếu chủ nhân là nữ giới lại dễ bị thương ở chân.

➤ Lông mày "Hữu dương" cho thấy chủ nhân là người sức khỏe dồi dào, ý chí kiên định, mạnh mẽ và sẽ trường thọ.

➤ Lông mày thưa, ngắn và mọc tản mát, mắt rõ hai mí cho thấy chủ nhân là người tính tình ổn định nhưng hơi tùy tiện, hướng ngoại. Ngược lại, nếu lông mày rậm, dày, mắt một mí thì chủ nhân là người dịu dàng, hướng nội, hay trầm tư.

➤ Lông mày thưa, màu nhạt, hình dáng không đẹp cho thấy chủ nhân là người tính tình giáo hoạt, xảo trá, ích kỷ và tự ti, tùy tiện, không bao dung.

➤ Lông mày thưa và bị đứt đoạn cho thấy chủ nhân là người không chu đáo và thiếu nhất quán trong mọi việc nên sẽ khó thành công trong cuộc sống và sự nghiệp.

➤ Lông mày dày, rậm, áp sát xuống mắt cho thấy chủ nhân thường tự chuốc lấy buồn phiền, hay suy tư sâu muộn và cũng dễ thay đổi.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Lông mày mọc lộn xộn ra cả 4 phía trước, sau, trái, phải, các sợi lông lòa xòa chứ không chụm lại một chỗ (còn được gọi tên là Quỷ mi) cho thấy chủ nhân là người tính tình kỳ lạ, tàn nhẫn, thâm độc, thường mưu tính để làm điều xằng bậy, có nhiều khả năng phạm tội.

➤ Lông mày mọc thành từng cụm dạng vòng xoáy cho thấy chủ nhân có cuộc sống cô độc, có tướng xuất gia để trở thành Phật tử như những người có lông mày dạng La Hán.

➤ Lông mày mọc vòng cho thấy chủ nhân là người thông minh, thích học hỏi, nghiên cứu những điều mới lạ nhưng lại háo sắc, hoang dâm.

➤ Lông mày bằng phẳng nhưng ngắn, không phủ quá đuôi mắt cho thấy chủ nhân là người keo kiệt, bủn xỉn, thích nắm giữ quyền lực, tiền tài.

➤ Lông mày thưa, ánh nhìn vô thần cho thấy chủ nhân sẽ gặp thất bại trong sự nghiệp ở độ tuổi trung niên, khó thọ qua 45 tuổi và không có con nối dõi, thờ tự.

➤ Bên trên và bên dưới lông mày tạo thành dạng bầu bao cho thấy chủ nhân là người nhút nhát, hay xấu hổ.

➤ Lông mày thưa, khuôn miệng rộng cho thấy chủ nhân cần chú ý đề phòng sẽ gặp tai nạn liên quan đến nước.

➤ Lông mày thô, màu hơi vàng cho thấy chủ nhân là người đoán thọ. (Ghi chú: Những người thọ không quá 30 tuổi được gọi là yếu thọ - chết yếu; thọ không quá 50 tuổi được gọi là đoản thọ).

➤ Lông mày hai bên khác nhau cho thấy chủ nhân là người tài cao, dũng cảm, nhạy bén trong mọi việc, biết nhìn xa trông rộng, có khả năng đề ra những kế hoạch phát triển lâu dài nhưng lại hơi tự tư tự lợi. Nếu một bên lông mày thưa thì chủ nhân là người có cánh tay dễ bị lão hóa. (Nếu là nữ giới thì chân sẽ dễ bị lão hóa).

➤ Lông mày rụng liên tục cho thấy chủ nhân là người có các tuyến nội tiết không điều hòa tốt hoặc khả năng miễn dịch kém, hoặc "điện năng" tích tụ trong xương bị giảm. Lời khuyên dành cho họ là cần cố gắng giữ gìn sức khỏe, cẩn thận trong mọi tình huống.

➤ Hai đầu lông mày bao khí Ấn đường, các sợi lại mọc thưa thớt chứ không tụ lại cho thấy chủ nhân là người tính tình nóng nảy, tâm địa hẹp hòi, không chịu phục tùng số đông, không dám chịu trách nhiệm nên sẽ khó trở thành lãnh đạo. Tuy nhiên, nếu các sợi lông mày mọc tụ lại thì chủ nhân là người không tham lam, cẩn trọng trong mọi việc, hiếu nghĩa nhưng nóng tính, thích làm ngược lại với tất cả mọi người.

➤ Lông mày có dạng như dao nhọn (còn được gọi tên là Tiêm đao mi) và trong mắt có Tai sát cho thấy chủ nhân có thể bị chết vì nạn binh đao.

➤ Hai đầu lông mày ở gần sát nhau (cách nhau chưa đầy một đầu ngón tay) cho thấy chủ nhân là người nóng nảy, tùy tiện, tâm địa hẹp hòi, hay tính toán, ích kỷ. Nhận định trên đặc biệt đúng với những người có hai đầu lông mày mọc ôm khí Ấn

đường. Những chủ nhân thường đoán thọ, trong giai đoạn từ 25 đến 34 tuổi thường làm việc gì cũng khó khăn, dễ gặp trở ngại lớn.

➤ Hai đầu lông mày ở gần sát nhau và lại hay chau mày cho thấy chủ nhân là người luôn suy nghĩ mọi việc theo hướng tiêu cực; thường chân chừ, do dự mỗi khi phải đưa ra quyết định, tâm địa hẹp hòi, thích sa đà vào những chi tiết vụn vặt; công việc không thuận lợi, nhất là ở độ tuổi trung niên. Đồng thời, sức khỏe của những chủ nhân cũng không được tốt.

➤ Lông mày mọc lộn xộn cho thấy chủ nhân là người hẹp hòi, hay thiên lệch, không giỏi ăn nói, hay lo buồn, u uất về những chuyện không đâu.

➤ Đầu lông mày thô, rậm, các sợi lông mọc thẳng đứng cho thấy chủ nhân là người tàn bạo, hiếu chiến hiếu thắng, có thể nổi nóng hoặc đánh người bất cứ lúc nào, cần đề phòng chết bất đắc kỳ tử ở độ tuổi từ 25 đến 32. Nhận định trên đặc biệt đúng với những người có lông mày áp sát vào mắt, trong mắt có nhiều tia máu đỏ.

➤ Đầu lông mày rậm nhưng phần đuôi lại thưa cho thấy chủ nhân là người nóng tính, dễ xúc động, cung "Thê tử tài bạch" dễ nảy sinh nhiều vấn đề lớn.

➤ Đoạn trên của lông mày có những đường vân chạy thẳng đứng cho thấy chủ nhân cần chú ý gặp tai nạn bất ngờ trước 30 tuổi.

➤ Đầu lông mày thấp, phần đuôi vênh cao cho thấy chủ nhân có khuynh hướng thích động chạm đến lòng tự tôn của người khác.

➤ Đầu lông mày cong vòng xuống đến Sơn căn, đuôi lông mày cũng hạ thấp xuống tạo thành hình bán nguyệt cho thấy chủ nhân là người tài hoa nhưng lại hay do dự, thiếu quyết đoán trong mọi việc.

➤ Đầu lông mày có nốt ruồi đen bẩm sinh cho thấy chủ nhân là người tính tình cương trực, dễ mắc bệnh ở đường hô hấp. Nếu nốt ruồi ở đầu lông mày mang tính thiện thì chủ nhân là người nho nhã, phong lưu, thích nghiên cứu Đạo thuật, sống cương trực, thẳng thắn.

➤ Hai đầu lông mày chạm gần xuống hai đầu mắt (còn gọi là La kế Nhật nguyệt giao) cho thấy chủ nhân cần đặc biệt chú ý giữ gìn sức khỏe và an toàn giao thông trong giai đoạn từ 30 đến 40 tuổi. (Ghi chú: Có thể xuất gia, tu thân hành đạo để tránh được kiếp nạn này).

➤ Các sợi lông ở đầu lông mày mọc thành hình xoáy ốc cho thấy chủ nhân là người nóng tính, cả đời không có thành công lớn và cũng khá đoán thọ.

➤ Lông mày ngắn, đuôi lông mày không phủ quá đuôi mắt, các sợi lông mọc thưa thớt và tản mạn, xương Mi lằng không nổi rõ cho thấy chủ nhân là người nóng tính, hẹp hòi, thường dễ tình cảm xen vào công việc, thiếu lý tính, cần cố gắng nhẫn nhịn để giữ quan hệ vợ chồng tốt đẹp trong giai đoạn từ 31 đến 45 tuổi. Những chủ nhân suốt đời chỉ có thể theo đuổi một công việc ổn định để nhận lương hàng tháng chứ không đủ dũng cảm tạo lập sự nghiệp riêng bởi kiến thức nông cạn, hiểu biết hẹp hòi nên tất sẽ

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

gặp thất bại lớn. Bên cạnh đó, họ cũng cần chú ý giữ gìn sức khỏe, tập luyện thể dục thể thao thường xuyên hơn.

➤ Lòng mày ngắn, không phủ qua đuôi mắt cho thấy chủ nhân là người thích sự cô đơn, thường xuyên có cảm giác cô độc.

➤ Đuôi lông mày nghiêng về phía Thiên thương cho thấy chủ nhân là người phú quý, đại thọ. Tuy nhiên, nếu Thiên thương lõm sâu thì chủ nhân lại có cuộc sống bần hàn, đoản thọ.

➤ Đuôi lông mày rậm, dày và rộng cho thấy chủ nhân có sức khỏe tốt, tính tình cương trực, thẳng thắn.

➤ Đuôi lông mày hạ thấp, các sợi lông mọc thưa thớt, không tụ lại với nhau cho thấy chủ nhân là người nghĩ sao nói vậy, làm việc nghiêm túc và cẩn thận; huyết dịch và hệ tuần hoàn tốt, khỏe mạnh, ít bệnh tật. Tuy nhiên, nếu phần giữa thân lông mày cong vòng xuống thì chủ nhân lại là người yếu kém, không có năng lực trong mọi việc.

➤ Lông mày mọc thưa thớt, các sợi lông không tụ lại với nhau cho thấy chủ nhân là người tính tình hào phóng, chính trực, nhiệt thành nhưng thường không biết lượng sức mình. Họ luôn có tinh thần và ý chí lập nghiệp nhưng không tìm được phương pháp đúng đắn nên không tránh khỏi thất bại. (Ghi chú: Nhận định trên không đúng với những người có lông mày giống như đã miêu tả nhưng lại có mắt một mí).

➤ Lông mày mọc thưa thớt, các sợi lông không tụ lại với nhau, mắt có màu vàng cho thấy chủ nhân dễ bị bệnh về gan.

➤ Đuôi lông mày vênh lên trên cho thấy chủ nhân là người tính tình quật cường, kiêu hãnh, hiếu thắng. Tuy nhiên, nếu các bộ phận khác trên gương mặt phối hợp tốt với nhau thì nhận định trên không còn đúng nữa.

➤ Bên trong lông mày có nốt ruồi đen bẩm sinh cho thấy chủ nhân là người nhiều tham vọng, có tài trí lớn, luôn tìm được phương pháp xử trí đúng đắn nhất trong mọi tình huống. Tuy nhiên, họ cũng là những người khá gian xảo, thích dùng quyền lực thao túng mọi người.

➤ Lông mày có 3 hoặc 5 sợi lông màu bạc mọc dài lên cho thấy vận thế tốt đẹp của chủ nhân đang đến, tình hình sức khỏe có nhiều cải thiện. Nếu các sợi lông này mọc trong giai đoạn từ 43 đến 52 tuổi hoặc sau 60 tuổi thì đây là điềm báo tốt lành. Tuy nhiên, nếu các sợi lông này mọc lên trong giai đoạn từ 53 đến 60 tuổi thì chủ nhân lại có số đoản thọ. Nhìn chung, các sợi lông màu bạc trong lông mày không nên xuất hiện sớm quá. Tiên hiền cho rằng: "Lông màu bạc mọc năm 20 tuổi thì đến năm 30 tuổi chủ nhân sẽ chết; lông mày bạc mọc năm 30 tuổi thì đến năm 40 tuổi chủ nhân sẽ chết." (Ghi chú: Sự xuất hiện của lông mày bạc chính là điềm báo sức khỏe tốt, giống như khi về già gặp được thuốc trường sinh vậy. Tuy nhiên, nếu các sợi lông này xuất hiện quá sớm thì lại cho thấy sức khỏe của chủ nhân không đảm bảo, lão hóa sớm).

➤ Phần sau xương Mi lồi gồ lên cho thấy chủ nhân là người sức lực dồi dào, dám làm dám chịu, cá tính tốt đẹp, ý chí lớn, vận khí tốt đẹp ở tuổi thanh niên, tuổi thọ cao.

Đây cũng là bằng chứng cho thấy khi họ được thụ thai, sức khỏe của người cha đang ở tình trạng rất tốt.

➤ Xương Mi lãng gồ lên rõ rệt cho thấy chủ nhân là người tính tình mạnh mẽ, dễ nổi cáu, kiêu ngạo nhưng thiếu tu dưỡng, thường nhìn mọi việc theo cách phiến diện, bất hòa với người thân trong gia đình, ít bạn bè. Ngoài ra, những đặc điểm trên còn cho thấy chủ nhân là người tuy ý chí lớn nhưng cũng thích huyênh hoang tự đắc nên sẽ khó làm nên nghiệp lớn; không chịu theo số đông mà luôn tự cho mình là đúng, dũng cảm và tự tin, chỉ biết tiến mà không biết lùi nên đôi lúc sẽ phải hối hận. Nếu xương Mi lãng gồ lên như sóng dao thì chủ nhân là người độc ác, vô đạo đức, thiếu tình người và sống thiếu lý tính.

➤ Xương Mi lãng lõm thấp cho thấy chủ nhân là người tự ti, lòng dạ hiểm độc và cũng khá tùy tiện.

➤ Những người có lông mày rậm thường được hưởng nhiều yếu tố di truyền từ người cha; ngược lại, những người có lông mày thưa lại được hưởng nhiều yếu tố di truyền từ mẹ.

➤ Lông mày rộng nhưng màu sắc u tối, ánh mắt hơi lộ cho thấy chủ nhân tuy xuất thân từ gia đình giàu có nhưng lại có nhiều khả năng trở thành kẻ trộm cướp bất lương.

➤ Phần thân của lông mày rất rộng cho thấy chủ nhân là người dũng cảm, độ lượng. Ngược lại, nếu phần thân của lông mày hẹp lại cho thấy chủ nhân là người nhút nhát, hẹp hòi.

➤ Tuy thân lông mày rậm là có quý tướng nhưng nếu phần đuôi lông mày dài qua mắt quá nhiều thì chủ nhân lại là người lười nhác, thiếu quyết đoán trong mọi việc, làm việc gì cũng chậm hơn người khác.

➤ Vị trí của lông mày nằm cao trên trán khiến phần cung Điền trạch rộng mở khiến chủ nhân dễ tạo được ấn tượng đầu tiên tốt đẹp với mọi người xung quanh. Họ cũng là những người không câu nệ tiểu tiết, đối xử chân thành với mọi người, nhân duyên tốt đẹp, có nhiều bạn thân. Đồng thời, những chủ nhân cũng có tư tưởng cao đẹp, biết cách cân bằng giữa đời sống vật chất và tinh thần, sống vui vẻ, trường thọ.

➤ Lông mày mọc quá thấp khiến phần cung Điền trạch bị hẹp lại cho thấy chủ nhân là người không biết giao tiếp khiến các mối quan hệ xã hội trở nên không tốt đẹp, thường nịnh nọt người khác, phải lao động vất vả nhưng lại không được hưởng thụ nhiều. Tuy họ có tư tưởng tích cực, tiến bộ nhưng tính tình lại nóng nảy, coi trọng vật chất hơn tinh thần. Nếu trong mắt có màu vàng thì họ lại càng coi trọng vật chất hơn nữa.

➤ Vị trí của lông mày hơi nghiêng so với mắt (còn gọi là Điều táng mi) cho thấy chủ nhân là người háo sắc, hoang dâm, trạng thái tinh thần yếu kém.

➤ Lông mày bên cao bên thấp cho thấy chủ nhân là người tự tư tự lợi, nhiều mưu mẹo.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Lông mày có hình dáng đẹp, lại có đặc điểm "Thoái ấn", "Cự ngọc", hai bên lông mày tạo với nhau thành "Bát tự" [hình chữ Bát (八)] cho thấy chủ nhân là người có sự tu dưỡng đạo đức tốt, trình độ văn hóa cao, coi trọng đời sống tinh thần, biết cách hưởng thụ cuộc sống. Nếu tướng lý của mắt và mũi đều tốt thì chủ nhân là người phúc trạch thâm hậu.

➤ Lông mày "Bát tự" nhưng các sợi mềm, áp sát xuống mắt cho thấy chủ nhân là người hay buồn phiền, lo nghĩ, tính tình thiếu khẳng khái. Đôi khi, họ cũng tỏ ra hay sợ sệt, thiếu quyết đoán trong mọi việc.

➤ Lông mày thô, rậm cho thấy cuộc sống của chủ nhân thiếu vui vẻ, vận khí không hanh thông nhưng sức khỏe có thừa và cũng khá hoang dâm, háo sắc.

➤ Bên trong hoặc bên trên lông mày có vết hằn sâu cho thấy chủ nhân dễ gặp tai nạn ngoài ý muốn.

➤ Giữa lông mày và Thiên thương có 3 đường vân ngang cho thấy chủ nhân là người sẽ bị chết bởi nạn binh đao loạn lạc.

➤ Bên trong lông mày có nốt ruồi cho thấy chủ nhân cần đề phòng gặp tai nạn liên quan đến nước, dễ gặp chuyện khẩu thiệt thị phi với nữ giới.

➤ Lông mày mỏng, bên trong có nốt ruồi cho thấy chủ nhân sẽ bị mắc bệnh ở vùng lưng.

➤ Lông mày màu vàng, bên trong có nốt ruồi đỏ cho thấy chủ nhân cần đề phòng gặp tai nạn liên quan đến lửa.

➤ Bên trên lông mày có nhiều đường vân nằm lộn xộn cho thấy chủ nhân là người trí tuệ kém cỏi; tuy cuộc sống đầy đủ nhưng sẽ khó làm nên nghiệp lớn.

➤ Lông mày, Thiên thương và gò má đều có nốt ruồi cho thấy đây là người có đại phúc và sẽ được đại thọ (nhất là những người đã lớn tuổi và có thân hình đầy đà). Những nốt ruồi này càng to, càng đen và càng cao thì càng tốt, đặc biệt là những người có da mặt trắng, lại thêm nốt ruồi đen nổi bật trên da. Nếu nốt ruồi này nhỏ và có màu nâu thì chủ nhân sẽ đoản thọ, phúc mỏng. Nốt ruồi màu vàng trên khuôn mặt trắng là điềm dữ. Những người tuy tuổi còn trẻ hoặc có thân hình gầy guộc nhưng đã có nốt ruồi xấu trên da thường là tướng chết yểu.

➤ Quan điểm "Tướng bất độc luận" cho thấy: Khi quan sát tướng lông mày để nhận định về số mệnh và điềm may cũng như điềm rủi trong cuộc sống của một người nào đó, chúng ta cần phối hợp quan sát cả những bộ phận khác trên gương mặt để có thể đưa ra được những nhận định chân thực, gần sát với thực tế nhất.

ĐẶC ĐIỂM TƯỚNG LÝ, ĐIỂM TỐT VÀ ĐIỂM XẤU TRONG TƯỚNG LÔNG MÀY CỦA NỮ GIỚI

➤ Lông mày hình trăng non (Tân nguyệt mi) cho thấy chủ nhân là người tính tình lương thiện, vui vẻ, trí tuệ, luôn biết chăm lo tốt nhất cho gia đình, giúp chồng tạo được nhiều thành tựu lớn. Đây cũng có thể coi là tướng vượng phu ích tử. Những chủ nhân cũng luôn hiếu thuận với bề trên, hôn nhân hạnh phúc mỹ mãn.

➤ Hình dáng lông mày đẹp cho thấy chủ nhân sẽ lấy được người chồng hiền lành, tài năng, có nhiều thành tựu trong sự nghiệp. Nếu hình dáng lông mày không đẹp thì chủ nhân sẽ lấy phải người chồng hẹp hòi, ích kỷ, không có tài cán gì, hôn nhân không hạnh phúc.

➤ Lông mày được coi là biểu tượng của quan hệ giữa nữ chủ nhân với chồng (còn gọi là cung Tình phận). Những người có lông mày thưa, nhạt nên kết hợp với một người nam giới cũng có lông mày thưa, nhạt như mình; những người có lông mày rậm lại nên kết hợp với một người nam giới cũng có lông mày rậm. Chỉ khi kết hợp như vậy thì chủ nhân mới có được cuộc sống tốt đẹp, tình cảm vợ chồng sâu đậm, hạnh phúc. Nguyên tắc kết hợp như trên cũng đúng với vùng tóc mai, lông nách và lông ở bộ phận sinh dục.

➤ Lông mày có hình dạng đẹp, thanh thoát như cành liễu (còn gọi là Xuân tâm mi) cho thấy chủ nhân là người thông minh, tình cảm phong phú, có con mắt nghệ thuật. Nếu tướng mắt đào hoa cho thấy chủ nhân là người hoang dâm, hôn nhân không hạnh phúc.

➤ Lông mày nằm ngang, tóc xoắn tự nhiên, cánh mũi rộng, hai gò má nổi cao cho thấy chủ nhân là người sát phu, có thể làm hại tới 3 đời chồng (hình khắc tam phu).

➤ Nữ giới có phần xương Mi lãng gồ lên được cho là có quý tướng. Nếu xương Mi lãng vểnh ngược lên thì chủ nhân là người tính tình cứng cỏi, thẳng thắn, không hòa hợp được với mọi người, thích sự cô độc, không hiếu thuận với bề trên, dễ gặp tai họa. Nếu cung Hôn nhân cũng có nốt ruồi xấu thì hôn nhân của họ sẽ không hạnh phúc.

➤ Vận mệnh của người nữ giới thường chỉ tốt đẹp nếu Thiên thương ở bên cạnh lông mày đầy đặn, bằng phẳng. Thiên thương không gồ lên cao quá hoặc lộ xương bởi đây là điềm báo chủ nhân có tính tình gian ác, nham hiểm, hình khắc Lục thân. (Ghi chú: Thiên thương ở nam giới càng rộng càng tốt nhưng Thiên thương ở nữ giới lại chỉ nên rộng bằng độ rộng của hai đầu ngón tay).

➤ Thiên thương đầy đặn hoặc có nốt ruồi đen cho thấy chủ nhân có xu hướng nam tính hóa, thể hình tuy nhỏ nhưng khỏe mạnh.

➤ Nữ giới có lông mày rậm và thô như nam giới nhưng hình dạng thanh tú, cong vồng cho thấy chủ nhân có xu hướng nam tính hóa, khả năng làm việc không thua nam giới, có trách nhiệm với gia đình, hiếu thuận với bề trên. Chủ nhân cũng có cá tính mạnh mẽ và hiếu thắng, thường thích ra ngoài làm việc chứ không an phận làm nội trợ, hôn nhân không hạnh phúc, khó được hưởng phúc lộc do chồng mang lại.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Lòng mày quá thô và rậm, hình dáng lại không đẹp cho thấy chủ nhân là người phiến diện, cố chấp, mạnh mẽ nhưng hoang dã vô độ, khó lấy được người chồng giỏi giang, thành công nên cuộc sống sẽ rất vất vả, ít được hưởng hạnh phúc, hôn nhân không mỹ mãn, có nhiều khả năng phải ly hôn với chồng. Nếu chủ nhân còn có tướng mắt xấu, giọng nói trầm đục, tóc mai dày thì số mệnh lại càng tồi tệ hơn.

➤ Lòng mày thô, rậm và mọc co cụm vào nhau (còn được gọi là Mi hàn) cho thấy chủ nhân là người cô độc, có hình khắc, kết hôn nhiều hơn một lần trong đời, khó được hưởng phúc ấm do chồng con mang lại.

➤ Lòng mày thưa và mỏng cho thấy nhân duyên và hạnh phúc của chủ nhân mỏng manh; phúc và duyên của con cái cũng mỏng. Đồng thời, những chủ nhân cũng hoang dã, ảnh hưởng đến con cái trong khi mang thai. Họ cũng không thể ngăn cản được chồng mình ngoại tình với người khác.

➤ Lòng mày thưa đến nỗi nhìn xa tưởng như không có, còn gọi là Bạch hổ mi. Nếu lông nách và lông mu cũng thưa thì đây là dấu hiệu cho thấy chủ nhân phát dục không hoàn toàn, tuyến nội tiết có vấn đề, có khả năng xung khắc với chồng. Những chủ nhân cũng khó có con, hôn nhân không hạnh phúc, bị chồng rũ bỏ một cách phũ phàng.

➤ Lòng mày thưa, gần như không có, Gian môn sâu cho thấy chủ nhân là người có số phận kém may mắn, có chí lớn nhưng lại không thể làm được việc lớn.

➤ Phần đầu lông mày rậm nhưng phần đuôi lại thưa cho thấy chủ nhân là người nóng tính, thường hành động theo cảm tính. Sau khi kết hôn, những chủ nhân thường bỏ bê chồng nên người chồng có nhiều khả năng sẽ đi ngoại tình. Họ cũng có khả năng sẽ lấy người chồng thành thị nhưng không giàu có.

➤ Lòng mày co cụm cho thấy chủ nhân là người không có số vượng phu ích tử, cuộc sống khó hạnh phúc, bình yên.

➤ Lòng mày nghiêng xuống dưới, hai đầu lông mày chỉ đứng vào vị trí Ấn đường cho thấy chủ nhân là người bất lương, đôi khi bị mất trí, có thể làm hại đến chồng và những người thân khác.

➤ Lòng mày mọc thành cụm hình xoắn ốc cho thấy chủ nhân có tới hai người mẹ hoặc sẽ là có mẹ nuôi. Những chủ nhân cũng có cá tính mạnh mẽ, hoang dã vô độ.

➤ Lòng mày ngắn, đuôi lông mày không phủ qua đuôi mắt cho thấy chủ nhân là người có cuộc sống hôn nhân không trọn vẹn, hạnh phúc. Nhận định này cũng đúng với những người có lông mày nằm ngang và thưa thớt.

➤ Hai đầu lông mày gần sát nhau (khoảng cách chưa đầy một đầu ngón tay) cho thấy tài vận của chủ nhân không mấy tốt đẹp, hôn nhân không hạnh phúc. Tuy nhiên, nếu chủ nhân kết hôn muộn thì mọi chuyện có thể sẽ chuyển biến theo chiều hướng tốt hơn.

➤ Lòng mày áp sát xuống mắt, các sợi lông mọc lộn xộn cho thấy chủ nhân là người xung khắc với chồng con, khó lấy được người chồng thành công nên cuộc sống vất

vả, khó khăn. Ngoài ra, họ cũng là những người không giỏi trong việc chăm lo cho gia đình.

➤ Lông mày không mọc lộn xộn và cũng không tản mạn, áp sát xuống phần da bên dưới, màu da nhuận sắc và tươi sáng, sống mũi cao cho thấy chủ nhân là người luôn coi trọng, giữ gìn sự trinh tiết của mình.

➤ Khi đối diện với những tin đồn thất thiệt về mình, cặp lông mày của bất cứ người phụ nữ nào cũng dựng đứng lên. Điều này tương ứng với sự biến đổi sinh lý giữa "Thủy" và "Hỏa". Tuy nhiên, đây chỉ là hiện tượng bình thường, không có gì đáng lo ngại.

➤ Lông mày mọc ở vị trí quá cao và dựng ngược lên hoặc quá dài cho thấy chủ nhân là người có tính tình ngang ngạnh, hôn nhân không hạnh phúc, hoang đâm vô độ.

➤ Lông mày mọc ở vị trí quá cao, Quan diệp sinh cũng cao lên gần sát với mắt cho thấy chủ nhân là người tính tình kỳ lạ, nhiều khả năng sẽ xúi giục chồng thực hiện hành vi phạm pháp.

➤ Lông mày dạng "Hữu dương" cho thấy chủ nhân có chí hướng lớn, tính tình khảng khái giống như nam giới, nhiều tham vọng, hôn nhân không mấy hạnh phúc.

➤ Nữ giới không có lông mày nhưng tóc lại dày được coi là có Tai sát. Những chủ nhân phẩm hạnh thấp kém, thường xung khắc với chồng, phải tái hôn nhiều lần trong đời nhưng khi về già lại phải sống cô độc. (Ghi chú: Một trong "Thất sát" của nữ giới là tóc dày và không có lông mày; "Lục sát" còn lại là mắt to, lông mày thô; da khô và vàng vọt; khuôn mặt to, miệng nhỏ; có đường vân trên sống mũi; không có luân; khuôn mặt nhọn nhọn).

➤ Nữ giới không có lông mày, mắt sâu, môi xanh tái hoặc nhọn nhọn cho thấy chủ nhân sẽ khó có con.

➤ Lông mày có màu vàng cho thấy chồng của chủ nhân có nhu cầu tình dục rất lớn, thường phải cưới vợ lẽ hoặc ngoại tình để được thỏa mãn.

➤ Phúc đường ở phía trên lông mày có nốt ruồi cho thấy chủ nhân khi còn ở nhà sẽ cản trở vận khí của cha, khi đi lấy chồng sẽ cản trở vận khí của chồng. Hai bên Phúc đường đều có nốt ruồi cho thấy chủ nhân ít duyên phận với cha mẹ.

➤ Trên lông mày có sợi lông tơ mọc dài cho thấy chủ nhân là người tính tình bất thiện, hình khắc Lục thân, hôn nhân không hạnh phúc, khi về già thường phải sống trong cảnh cô độc.

➤ Nốt ruồi đen bám sinh bên trong lông mày, Cung hôn nhân cũng có nốt ruồi cho thấy chủ nhân là người có cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, thường sẽ phải tái hôn nhiều lần.

➤ Lông mày, tóc mai và lông mày đều rất dày và rậm cho thấy chủ nhân là người có xu hướng nam tính hóa, thích tự thân lập nghiệp, có trách nhiệm với gia đình nhưng lại hoang đâm vô độ.

Phụ chú:

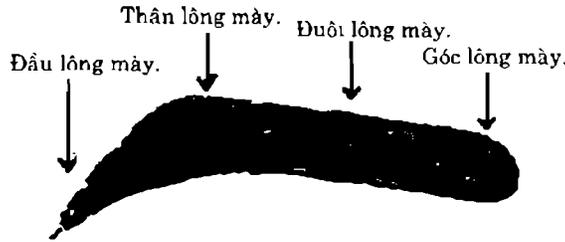
Trừ những đặc điểm nổi bật như đã kể trên, các đặc điểm khác về tướng lý, điểm tốt cũng như điểm xấu trong tướng lông mày của nữ giới cũng tương tự như ở nam giới. Tuy nhiên, vì nam giới thuộc Dương, nữ giới thuộc Âm nên cũng có một số điểm khác biệt nhất định. Nếu quan tâm đến vấn đề này, bạn đọc có thể đi sâu tìm hiểu để biết thêm rất nhiều điều thú vị.

Lời vàng trong tướng số

Những người lập nghiệp bằng cách lựa chọn một hướng đi đặc biệt và có được chút thành tựu hoặc tiếng tăm hoặc những người đến khi chết đi rồi mới được người sống vinh danh thường có trí tuệ ưu việt, có tầm nhìn xa trông rộng, có quan niệm đúng đắn về vấn đề quốc gia, dân tộc cũng như về chính nghĩa. Tu tướng, lời nói, việc làm, cách đánh giá và hành động của họ trong mọi việc đều rất độc đáo, có nhiều điểm khác biệt với tất cả mọi người. Đồng thời, họ cũng là những người yêu ghét phân minh, thích tìm ra chân lý đúng đắn cho mọi vấn đề, cương trực, không a dua, xu nịnh, thích được tự do và ghét mọi sự bó buộc, kìm hãm. Tuy nhiên, sự nghiệp của họ cũng phải trải qua nhiều sóng gió, cản trở. Với ý chí kiên định, họ luôn vững vàng trước mọi thử thách, không sợ thất bại, khó khăn. Trong cuộc sống riêng tư, họ thường xuyên có cảm giác đơn độc, tuy thọ cao nhưng hôn nhân không mấy hạnh phúc. Cá biệt, có một số người đã phải chết trong cảnh nghèo khổ, bần hàn.

Thiệu Vĩ Hoa

CÁC DẠNG LÔNG MÀY



Các dạng lông mày được vẽ trong chương này đều lấy theo chuẩn ở cuốn "Thần tướng toàn tập". Khi đối chiếu, bạn đọc chỉ cần chú ý đến những nét đặc trưng nhất trong mỗi dạng là được.

Lông mày hình trăng non (Tân nguyệt mi)



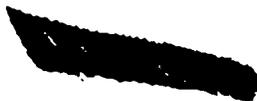
Đặc trưng của dạng lông mày hình trăng non là có hình dạng uốn cong như mặt trăng trong những ngày đầu tháng, đuôi lông mày phủ qua đuôi mắt. Đây là dạng lông mày tiêu chuẩn của nữ giới. Những người có dạng lông mày như trên thường có vận mệnh tốt đẹp, gia đình hạnh phúc mỹ mãn, cuộc sống giàu sang, phú quý.

Lông mày rồng (Long mi)



Đây là kiểu lông mày tiêu chuẩn của nam giới. Đặc trưng của dạng lông mày này là phần đầu tròn, phần thân hơi uốn cong hướng lên trên, các sợi lông tụ lại, chiều dài phủ qua đuôi mắt. Những người có lông mày thuộc dạng này thường là những cá nhân xuất sắc, đại phú đại quý, cha mẹ sống lâu, giàu có hơn người.

Lông mày hình lưỡi kiếm (Kiếm mi)



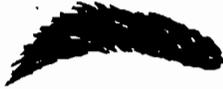
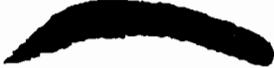
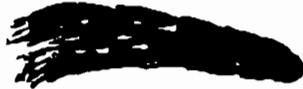
Đặc trưng của dạng lông mày hình lưỡi kiếm là có các sợi lông dài và dày, phần đuôi vểnh lên trên, cho thấy chủ nhân là người có kiến thức sâu rộng, dũng cảm, có thể đi theo con đường binh nghiệp.

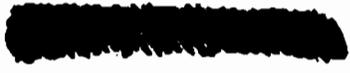
Lông mày tằm (Ngọa tằm mi)

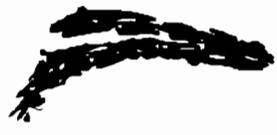


Đặc trưng của dạng lông mày tằm là có hình dạng như con tằm đang nằm ngủ, phần đầu lông mày hơi tròn và hướng xuống dưới, phần đuôi vểnh lên cao. Chủ nhân của dạng lông mày này thường là người thành đạt sớm, tính tình khôn khéo, học rộng hiểu nhiều.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

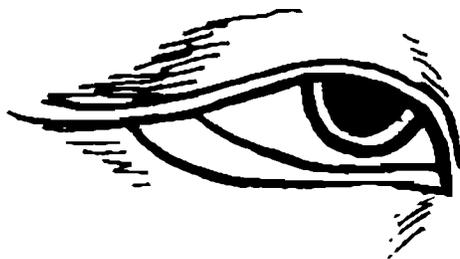
<p>Lông mày thanh tú (Thanh tú mi)</p>  <p>Đặc trưng của dạng lông mày này là hình hơi cong, chiều dài phủ qua đuôi mắt, phần thân không rộng; không rậm và cũng không thưa quá. Chủ nhân của dạng lông mày này thường rất thông minh, năng động, thành đạt sớm, học rộng hiểu nhiều.</p>	<p>Lông mày cọp (Hổ mi)</p>  <p>Đặc trưng của dạng lông mày cọp là phần đầu nhỏ nhưng phần đuôi lại rất rộng, các sợi lông mày mọc theo chiều thuận, nhìn vào thấy rất có uy lực. Chủ nhân của dạng lông mày này thường là người dũng cảm, có tri thức, đại quý, có quyền cao chức trọng nhưng lại xung khắc với con cái.</p>
<p>Lông mày lá liễu (Liễu điệp mi)</p>  <p>Đặc trưng của dạng lông mày lá liễu là sợi lông mày thô, phần thân rộng, thon gọn ở hai đầu. Chủ nhân của dạng lông mày này rất trọng chữ tín, trọng nghĩa, công danh phát đạt.</p>	<p>Lông mày sư tử (Sư tử mi)</p>  <p>Đặc trưng của dạng lông mày sư tử là sợi thô, bề ngang khá lớn và hơi cong xuống, mọc ở khá xa bờ mắt. Chủ nhân của dạng lông mày này thường rất thông minh, hoạt bát nhưng thường lấy vợ và có con muộn, được hưởng vinh hoa phú quý khi về già.</p>
<p>Lông mày ngắn, nhỏ mà đẹp (Đoản xúc tú mi)</p>  <p>Đặc trưng của dạng lông mày này là sợi lông nhỏ, mịn, bề ngang hơi nhỏ, chiều dài ngắn hơn mắt. Chủ nhân của dạng lông mày này thường có tính tình cương trực, trung hiếu, thọ cao, được sống cảnh sung túc, hưởng vinh hoa khi về già.</p>	<p>Lông mày đẹp vừa phải (Khinh thanh mi)</p>  <p>Đặc trưng của dạng lông mày đẹp vừa phải là các sợi lông mày thanh mảnh, dài nhưng phần đuôi hơi thưa. Chủ nhân của dạng lông mày này thường có cách sống lý tính, chỉ thành công ở mức độ vừa phải.</p>

<p>Lông mày chữ Nhất (一) (Nhất tự mi)</p>  <p>Đặc trưng của dạng lông mày này là có phần đầu và phần đuôi cao bằng nhau, các sợi lông mảnh và thanh tú. Chủ nhân của dạng lông mày này thường sẽ thành đạt sớm, tính tình thẳng thắn, quả quyết, vợ chồng sống hòa thuận với nhau đến tận khi đầu bạc răng long.</p>	<p>Lông mày cành liễu (Liễu điều mi)</p>  <p>Đặc trưng của dạng lông mày này là có phần thân rộng, thô nhưng phần đuôi lại hẹp và mịn hơn. Kiểu lông mày này còn có tên gọi khác là Xuân tâm mi. Chủ nhân của dạng lông mày này thường rất thông minh nhưng cuộc sống phong lưu, phóng túng.</p>
<p>Lông mày La Hán (La Hán mi)</p>  <p>Đặc trưng của dạng lông mày La Hán là phần thân rộng, ngắn, phần đuôi trĩ xuống. Chủ nhân của dạng lông mày này thường có cuộc sống gian khổ khi còn trẻ, lấy vợ và sinh con muộn, anh em xung khắc, không được con cái đỡ đần nên phải sống cô độc khi về già.</p>	<p>Lông mày chổi xể (Tảo trừu mi)</p>  <p>Đặc trưng của dạng lông mày chổi xể là có hình dạng vừa to, vừa rậm, vừa thô nhưng các sợi lông ở phần đuôi mày lại thưa. Chủ nhân của dạng lông mày này thường xung khắc với anh em, chỉ có chút ít thành tựu nhỏ trong cuộc sống và sự nghiệp.</p>
<p>Lông mày đuôi sóc (Bà sa mi)</p>  <p>Đặc trưng của dạng lông mày đuôi sóc là nhìn vào thấy như đang nhảy múa, toàn thân hướng xuống phía dưới. Chủ nhân của dạng lông mày này thường có cuộc sống vất vả, không đạt được thành tựu gì nổi bật, hoang dâm, háo sắc.</p>	<p>Lông mày xoắn ốc (Tộc la mi)</p>  <p>Đặc trưng của dạng lông mày xoắn ốc là có dạng vòng xoắn, nhất là ở phần đuôi. Nếu chủ nhân của dạng lông mày này là quân nhân thì sẽ đạt được nhiều thành công lớn. Tuy nhiên, nếu họ chỉ là người bình thường thì đây lại là điềm báo hung họa, xung khắc với người thân, sống hẹp hòi, ích kỷ nhưng mưu mẹo và trường thọ.</p>

<p>Lông mày dao cau (Tiêm dao mi)</p>  <p>Đặc trưng của dạng lông mày này là các sợi lông thô, thân lông mày dài, phần đuôi vểnh lên trên, các sợi thưa thớt. Chủ nhân của dạng lông mày này thường có tâm địa nham hiểm, tính tình thâm độc, xung khắc với anh em và có thể bị chết bất đắc kỳ tử.</p>	<p>Lông mày quý (Quý mi)</p>  <p>Đặc trưng của dạng lông mày quý là sợi thô dài, bề ngang rộng, áp sát xuống bờ mắt, chiều dài không quá đuôi mắt. Chủ nhân của dạng lông mày này thường có tính tình bất thiện, giả nhân giả nghĩa, mưu mô xảo trá, ưa dùng thủ đoạn trong mọi chuyện.</p>
<p>Lông mày hình chữ Bát (八)</p>  <p>Đặc điểm là đầu mày thưa, chân mày tách ra thành hình chữ Bát (八). Chủ nhân phải vất vả, làm nhiều hưởng ít, vợ chồng không khắc thì ly, con cái phải cho làm con nuôi người khác.</p>	<p>Lông mày giao nhau (mày đuôi én)</p>  <p>Đặc điểm là phần đuôi chia thành hai nhánh rõ rệt như đuôi chim én, đây là tướng lông mày đại hung. Chủ nhân hình khắc Lục thân, làm tan cửa nát nhà, sự nghiệp lụn bại, đến tuổi trung niên khó tránh khỏi tù tội.</p>
<p>Lông mày đứt đoạn</p>  <p>Đặc điểm là lông mày màu vàng, dù lông mày nhiều hay ít, dài hay ngắn đều có một phần ngắt quãng hoặc bị mờ một cách bất thường. Chủ nhân hình khắc cha mẹ và anh em, không có duyên với người thân.</p>	<p>Lông mày thưa và rời rạc</p>  <p>Đặc điểm là sợi lông mày tương đối ngắn, thưa và khoảng cách giữa các sợi không đều, chiều dài ngắn hơn mắt. Chủ nhân cả đời không có gì nổi bật, tiền bạc không giữ được lâu, hết rồi lại có, có rồi lại hết, khó thực hiện được điều mình mong ước.</p>

CHƯƠNG 10

MẮT



ĐẶC ĐIỂM CỦA MẮT

Sau hơn 20 năm nghiên cứu, tác giả cho rằng Ấn đường chính là bảng điều khiển của hệ thống tư duy (tức não bộ), còn Sơn căn là bảng điều khiển của hệ thống vận hành (tức Lục phủ Ngũ tạng) của con người. Người có bảng điều khiển tốt chứng tỏ cấu tạo của các tổ chức bên trong của họ cũng tốt, và ngược lại cũng vậy. Mắt của chúng ta là điểm hội tụ của hệ thống tư duy và hệ thống vận hành, tính cách và trí tuệ hình thành bởi hệ thống tư duy cũng như tinh thần và thể chất được tạo bởi hệ thống vận hành đều hội tụ ở mắt. Cũng có thể nói rằng, mắt là hình ảnh thu nhỏ của sức khỏe, trí tuệ và tính cách của con người. Chính vì vậy mọi người mới nói: "Đôi mắt là cửa sổ tâm hồn".

Tác giả còn cho rằng, Nhân tướng học là môn học thuật tổng hòa từ bộ môn di truyền học, sinh lý học và Đông y học. Mắt của một người hiền hay dữ đều liên quan mật thiết đến nhân tố di truyền từ ông bà và cha mẹ của họ, đặc biệt liên quan rất nhiều đến nhân tố di truyền từ cha mẹ. Người có đôi mắt hiền thì tất nhiên ông bà cha mẹ cũng như sức khỏe, trí tuệ và tính cách của họ đều rất tốt. Trái lại, người có đôi mắt dữ thì ông bà cha mẹ, sức khỏe, trí tuệ và tính tình của họ tất nhiên sẽ có vấn đề. Ví dụ, mắt thẳng tâm thẳng, mắt thiện tâm thiện, mắt dữ tâm dữ, mắt xéch tâm tà. Người có tính tình ngay thẳng thì mắt thường nhìn thẳng, người có tâm địa bất chính thì mắt thường liếc ngang liếc dọc. Vì vậy Mạnh Tử nói: "Để đánh giá con người thì nên nhìn con mắt, vì con mắt không thể che giấu được cái ác, nếu tấm lòng ngay thẳng thì mắt sẽ sáng rõ, còn nếu tấm lòng không ngay thẳng thì mắt sẽ bị hoa"

Đạt Ma sư tổ chia khuôn mặt thành 10 phần, trong đó mắt chiếm 5 phần; gò má, mũi, trán và cằm mỗi thứ chiếm một phần; lông mày, răng và miệng chiếm một phần, vì vậy có thể thấy được tầm quan trọng của mắt trên khuôn mặt của mỗi người. Đạt Ma còn có 7 cách (7 tiêu chuẩn) xem tướng mắt, đó là "đẹp và ngay thẳng", tức ánh

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

mắt ngay thẳng, không nhướng lên, không liếc xéo, vừa khoan khoái vừa oai nghiêm; "hẹp mà dài", cả hai yếu tố này đều phải cùng hội tụ, nếu chỉ có bề ngang hẹp thì đó là kẻ tiểu xảo, nếu chỉ có bề dài mà không có bề ngang thu hẹp thì đó là mắt ác; "trâm ôn mà có vẻ sáng", tức ánh mắt có vẻ sáng nhưng ánh sáng đó không lộ liễu, thần khí hiện ra vừa đủ; "rõ ra mà lại thu vào", tức ánh mắt sáng để người ta thấy rõ mà không lộ liễu; "phía trên và phía dưới nhãn cầu không được lộ tròn trắng", tức trông đen tối thiếu phải tiếp xúc được với hai bờ mắt; "nhìn lâu không chớp", chứng tỏ chủ nhân có thần khí đầy đủ, mạnh khỏe cả về thể chất lẫn tinh thần; "gặp tai ương không mờ", tức khi gặp nguy nan bất ngờ mà không hoảng hốt, vẫn giữ nguyên được thần sắc. Theo cách nói: "Mọi thay đổi trong cơ thể đều được thể hiện ra bên ngoài bởi những dấu hiệu tương ứng thông qua quy luật tổng thể", những người có tướng mắt phù hợp với những tiêu chuẩn này thì cấu trúc và tính năng của hệ thống tư duy và hệ thống vận hành của họ tất nhiên sẽ hơn người bình thường. Người cao sang không nhất thiết phải có đôi tai thính, nhưng nhất định phải có tướng mắt đẹp. Giả sử chúng ta có một đôi mắt đẹp thì tất nhiên tiếng tăm cũng vang xa, không làm quan to thì nhất định sẽ giàu sang phú quý.

Lục phủ Ngũ tạng giống như một cỗ máy, tuy các "linh kiện" của mỗi người đều giống nhau, nhưng "chất liệu" lại khác nhau (tức Ngũ hình), vì vậy người có Lục phủ Ngũ tạng tốt thì cho dù có trải qua 80-90 năm, thậm chí trên 100 năm vẫn không tổn hại gì, nhưng có người mới trải qua 20-30 năm đã tổn hại mất một phần hoặc toàn bộ. Có người có thể năng (tức điện năng) rất tốt, tinh lực dồi dào, tinh thần sáng khoái. Có người có thể năng rất kém, tinh lực không đủ, tinh thần ủ rũ. Để điều khiển đầu mối vận hành bình thường của "cỗ máy" này, tức là hệ thống trung khu thần kinh của não bộ, mắt chính là "bảng chứa các nút điều khiển" hoặc "bóng đèn điện" của cỗ máy này. Nếu hệ thống trung khu thần kinh và các bộ phận ban đầu đều tốt thì quá trình vận hành sau này sẽ bình thường, tất nhiên mắt của chủ nhân cũng phù hợp với tiêu chuẩn của 7 cách xem tướng mắt của Đạt Ma, ánh mắt trong suốt và sáng như sao, thành tích cũng hơn người bình thường. Vì vậy, các bậc hiền triết có nói: "Vấn thân tại nhãn", tức là nếu người ta có một phần thân thì có một phần bóng lộc, nếu có mười phần thân thì có mười phần bóng lộc. Nhưng thân phải ẩn chứ không được lộ, nếu thân sắc lộ ra ngoài biến thành thân sắc xấu sẽ khiến người ta cảm thấy sợ hãi, chủ nhân nhất định sẽ gặp nhiều hoạn nạn, hình khắc Lục thân, đồng thời phải sống cô đơn vất vả đến già. Ngược lại, nếu hệ thống trung khu thần kinh và các bộ phận ban đầu không tốt thì sau này sẽ vận hành không bình thường, chủ nhân sẽ có đôi mắt nhỏ, trông đen và trông trắng đều vẫn đục, ánh mắt vừa mờ vừa yếu, chủ nhân số đoản thọ, trong đời không lập được công trạng gì lớn lao.

Mắt cũng liên quan mật thiết đến đại não và tiểu não, nếu mắt có dị tật thì đại não và tiểu não cũng có dị tật, giữa đại não và tiểu não tất sẽ xảy ra hiện tượng hoạt động không tốt. Ví dụ, tiểu não tiết ra quá nhiều chất nội tiết sẽ kích thích ham muốn tình dục, còn đại não lại không thể kiểm soát kịp thời, do vậy mới xảy ra tính dâm loạn. Đúng như các bậc hiền triết từng nói: "Mắt có bệnh thì tâm cũng có vấn đề". Nếu mắt không thể phù hợp với 7 tiêu chuẩn nói trên tức là mắt đã có bệnh, tất nhiên bệnh ở mỗi người là khác nhau, nhưng chắc chắn đều ảnh hưởng đến vận mệnh của người đó.

Ví dụ, làm nhiều hưởng ít, thất bại trong sự nghiệp, tính cách không tốt, kém thông minh, hay đau ốm, hoặc chuyện hôn nhân không thuận lợi, gặp tai nạn, bị kiện cáo, chết yểu,... tất cả đều do mắt có bệnh gây nên. Vì vậy các bậc hiền triết mới nói: "Hung dữ thể hiện ở mắt người", nếu mắt lộ hung quang thì tất sẽ không được chết lành, nếu mạch máu đỏ chạy xuyên qua đồng tử thì chủ nhân bất đắc kỳ tử (đột tử). Còn về việc xem người phụ nữ có tướng vượng phu ích tử hay không cũng có thể xem qua tướng mắt.

Các bậc hiền triết còn nói: "Người có con mắt thiện thì nhân tố di truyền cũng tốt, người có con mắt ác thì nhân tố di truyền cũng xấu". Nhân tố di truyền ở đây có thể tính đến đời thứ 8, thứ 9 (tức là di truyền cách đời), các vấn đề như sức khỏe, trí tuệ, tính cách và phẩm chất của ông bà cha mẹ của họ chắc chắn có khiếm khuyết. Trái lại, đối với một nhân vật vĩ đại, tuy đời ông bà cha mẹ của họ không làm quan to và có cuộc sống giàu sang phú quý, nhưng các vấn đề về sức khỏe, trí tuệ, tính cách và phẩm chất ít có khiếm khuyết, mà đời sau luôn tốt hơn đời trước, đó là sự thực không ai có thể bác bỏ, điều này cũng đã được các nhà sinh lý học và di truyền học chứng minh. Mắt, Ấn đường và lông mày là một trong 3 chủ thể chính của khuôn mặt, nhưng mắt lại là chủ thể trong chủ thể, ngoài những năm mắt được thời, nó có thể ảnh hưởng đến cả cuộc đời, nếu một người có đôi mắt đẹp thì chắc chắn sẽ có tương lai tươi sáng, họ không thể nào phải chịu cảnh trở trêu suốt đời. Trái lại, nếu đôi mắt không đẹp thì đừng nói gì đến cuộc sống giàu sang phú quý.

Mắt cũng liên quan rất nhiều đến quan hệ hôn nhân và con cái, tuy Gian môn là cung hôn nhân, Nhân trung và Lê đường và cung con cái, nhưng chuyện tình duyên vợ chồng vẫn phải xem đôi mắt, tình nghĩa vợ chồng phải xem lông mày, chuyện tình yêu phải xem cái miệng, tình cảm vợ chồng phải xem đôi tai, đời sống chần gối của vợ chồng phải xem chóp mũi, tóc mai và râu (nữ không xem râu mà xem lông nách), vì vậy mắt được coi là cung tình duyên, lông mày là cung tình cảm, miệng là cung tình ái, tai là cung tình ân, chóp mũi, tóc mai và râu là cung tình dục. Còn nếu muốn xem số lượng và tình hình sức khỏe của con cái thì tất nhiên phải xem Nhân trung và Lê đường, nhưng để xem trí thông minh và tính tình của con cái thì phải xem mắt. Ví dụ, mắt của cha mẹ đều là mắt hai mí thì tất nhiên con cái sinh ra cũng có mắt hai mí, nếu mắt của cha mẹ là mắt một mí thì con cái sinh ra cũng có mắt một mí, nếu một người là mắt một mí còn một người là mắt hai mí thì con cái sinh ra cũng có người mắt một mí và có người mắt hai mí. Nhìn chung có thể tổng kết các ý kiến luận bàn về vận tốt xấu qua tướng mắt như sau:

NHÌN TƯỚNG MẮT ĐOÁN ĐƯỢC THỜI CƠ TẤN CÔNG HAY PHÒNG THỦ VÀ THẤY ĐƯỢC THÀNH CÔNG HAY THẤT BẠI TRONG SỰ NGHIỆP

➤ Mắt phải đẹp và ngay thẳng. Mắt đẹp tức là mắt phân rõ trong trắng đen, trông quắc thước và có thần, người có mắt này thì thông minh và tài hoa, có khả năng trừ tính và thực hiện. Khoảng cách giữa hai mắt đều, kích thước của hai mắt bằng nhau, trong đen ở chính giữa con mắt, không bị xếch, đó là mắt thẳng. Người có mắt này

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

cũng rất thông minh, luôn phát triển trong sự nghiệp. Nếu người có mắt đẹp nhưng không ngay thẳng thì luôn tự cho mình là có tài, tâm địa không ngay thẳng, đó là điều kiêng kỵ trong tướng pháp.

➤ Mắt phải hẹp và dài. Mắt tròn là mắt to, mắt dẹt là mắt hẹp (ý nói mắt hẹp chứ không phải là mắt nhỏ). Người có mắt to thì trông đen nhiều, thường là mắt hai mí; người có mắt hẹp thì trông đen thường nằm gọn trong trông mắt, nhìn chung là cả mắt một mí và mắt hai mí. Người có mắt to thì tính tình nóng nảy, mạnh mẽ nhưng lại kém thông minh; người có mắt hẹp tính tình hay chủ quan, nhưng trí dũng song toàn. Người có mắt dài gọi là "hà mục - tức mắt có hình con sông, phần trên và dưới trông mắt phẳng và dài", đẹp nhất là có thể tự nhìn thấy tai của mình (như mắt của Khổng Tử, ông có thể tự nhìn thấy tai của mình). Người có mắt to tuy có tài nhưng khó phát triển về con đường làm quan; người có mắt nhỏ cũng làm tới chức tiểu phẩm, duy chỉ có người có mắt hẹp và dài mới có thể thành tài, có thể làm nên sự nghiệp và có tuổi thọ cao. Nếu mắt dài mà không hẹp thì chủ nhân vừa dằn dặt vừa hiểm độc; nếu mắt hẹp mà không dài thì đó là kẻ tầm thường. (Nếu người có mắt, mũi, miệng và tai đều to, tức là "Tứ đại" thì chủ nhân có quý tướng).

➤ Mắt phải trầm ổn mà có vẻ sáng. Ánh mắt an định thu tàng nghĩa là có vẻ sáng, nhưng vẻ sáng đó không lộ liễu, nếu mắt sáng nhưng ánh mắt không tập trung gọi là "lộ". Người có mắt sáng và ánh mắt tập trung thì luôn có hoài bão lớn, thể chất tốt, sống lâu. Nhưng ánh mắt phải tập trung và có thần khí hiện ra vừa đủ, khiến người ta cảm thấy dường như mắt luôn phát sáng, ban đầu có nhiều cơ hội giao tiếp, về sau sẽ thành công trong sự nghiệp. Nếu ánh mắt tập trung nhưng không sáng, tức là nước tù không thể thoát được, chủ nhân tuy có chí lớn cũng khó có thể phát huy, tuy có cơ hội cũng khó nắm bắt, về sự nghiệp khó gặt hái được thành tựu.

➤ Mắt phải sáng mà không lộ liễu. Mắt luôn sáng long lanh, giống như ánh mặt trời chiếu sáng vạn vật, nơi nào được chiếu sáng thì nơi đó luôn có nhiều cơ hội, nhưng ánh mắt phải khiến người ta có cảm giác có xuất mà vẫn nhập. "Xuất" tức là sự ảnh hưởng và sự phấn đấu, tượng trưng cho niềm tin, nghị lực, tài năng và trí tuệ. Còn "nhập" nghĩa là sự đồng cảm và uy tín, tượng trưng cho sự công bằng, nhân hậu, khiêm nhường và hòa đồng, vì vậy, người có mắt này thì cơ hội luôn tìm đến. Nếu xuất mà không nhập thì đó là người có lối sống phóng dăng, hay chuốc họa vào thân; nếu có chút thành tựu trong sự nghiệp thì cũng bị người khác đổ kỵ, vu oan và bị kẻ tiểu nhân ám hại, như vậy tất nhiên sẽ gặp khó khăn trong sự nghiệp.

➤ Phía trên và phía dưới nhãn cầu không được lộ trông trắng. Dù là nam hay nữ thì trông đen cũng phải nhiều hơn trông trắng, nếu trông đen ít hơn trông trắng thì mắt sẽ không đẹp. Dù "trên trắng", "dưới trắng" hay "xung quanh trắng" thì đều chuốc họa, dù mắt có thanh và dài cũng bị coi là mắt ác, người có mắt này tất sẽ có vấn đề về sức khỏe, trí tuệ và tính cách, do đó sẽ ảnh hưởng đến sự nghiệp, chuyện hôn nhân, thậm chí còn nguy hiểm đến tính mạng, có thể sống rất thọ nhưng phải sống trong cảnh cô đơn.

➤ Mất nhìn lâu không chớp. Không chớp ở đây nghĩa là khi nhìn lâu ánh mắt vẫn sáng và có cảm giác như vẫn uy hiếp được người khác, người có mắt này có nhân tố di truyền rất tốt, cơ thể khỏe mạnh, sống lâu, thành công trong sự nghiệp. Người nhìn lâu cảm thấy mỏi mệt, người ít tuổi hay chớp mắt, người cao tuổi thấy mắt mờ, nói chung thường là người thiếu niềm tin, thiếu nghị lực, thể chất kém, sống không thọ, gặp thất bại trong sự nghiệp.

➤ Mất gặp tai ương không mờ. Tai ương tức là bất chợt rơi vào tình cảnh nguy hiểm khó khăn, không mờ tức là không hoảng hốt, vẫn giữ nguyên được thần sắc. Khi gặp tai ương bất chợt mà vẫn điềm tĩnh, thần khí không bị tổn hao, chủ nhân tính cách phi phàm, trong sự nghiệp sau này tất sẽ gặt hái được những thành công lớn lao. Nếu gặp khó khăn mà ánh mắt lập tức lộ rõ sự hoảng hốt, thần khí bị tổn hao, đây là kẻ phàm phu tục tử. (Nếu mắt phù hợp với 7 tiêu chuẩn trên, gọi là "mắt phượng", chủ nhân rất thành công trong sự nghiệp, không quý cũng phú, tuổi thọ rất cao).

➤ Mất dài và thanh, tròng đen và tròng trắng rõ ràng, đồng tử sáng, đó chính là "mắt phượng", chủ nhân có thể làm quan to, được hưởng cuộc sống giàu sang phú quý, tuổi thọ cao.

➤ Mất thanh và thẳng, hẹp và dài, liếc tới tận Thiên thương, chủ nhân trọng nghĩa khinh tài, chính khí lẫm liệt, tiếng tăm vang xa, rất thích hợp với công việc tư pháp. Nếu làm công tác hành chính tất sẽ là vị quan thanh liêm, nếu làm chức quan võ tất sẽ là vị tướng trung liệt.

➤ Tuy không phải là mắt phượng nhưng thần sắc không lộ, tròng đen sáng, chủ nhân thông minh và quyết đoán, thành tựu trong sự nghiệp gặt hái ở mức trung bình, cuộc sống cũng tương đối khá giả.

➤ Ánh mắt tuy không thu vào hãn, nhưng mắt trong chứ không đục, chủ nhân thông minh và có tài, về sự nghiệp cũng gặt hái được một chút thành tựu, cuộc sống không mấy giàu sang phú quý.

➤ Ánh mắt không thu vào cũng không trong, tức là mắt đục, người có mắt đục thì sức khỏe, trí tuệ và tính cách có nhiều vấn đề, chủ nhân sự nghiệp cả đời khó thành, luôn gặp thất bại, vừa không thể trở thành người quyền quý, vừa không thể được hưởng cuộc sống giàu có.

➤ Tròng đen và tròng trắng đều đục, tròng đen màu xám và không sáng, tròng trắng bình thường nhưng có nhiều tia đỏ, chủ nhân số phải sống cuộc sống nghèo hèn, cả đời không có ngày sáng sủa. Nếu tròng trắng có nhiều tia đỏ trong thời gian ngắn thì chủ nhân hay phiền muộn, có cầu nhưng không được toại nguyện, làm việc gì cũng nên kiên nhẫn, không nên nóng vội và tham lam.

➤ Mất, lông mày, Ấn đường và Sơn căn rõ ràng, hơn nữa trán lại tròn, sự nghiệp cả đời thuận lợi, được hưởng phúc tuổi già.

➤ Tròng đen của mắt rất đen và sáng, ánh mắt lộ rõ, hơn nữa trán lại cao và rộng (hình cục toàn), chủ nhân tính tình hiền lành, thông minh, thành công trong sự nghiệp, được hưởng cuộc sống giàu sang phú quý.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

- Tròng đen chiếm hết tròng mắt, chủ nhân là kẻ gian hùng, thông minh, có tham vọng cướp ngôi thái tử tóm đất nước.
- Tròng đen của mắt tuy to nhưng hình mắt to mà không có bờ mắt, ánh mắt phân tán mà không tập trung, chủ nhân có tuổi thọ ngắn, điều này đặc biệt ứng nghiệm với trẻ em.
- Tròng đen và tròng trắng rõ ràng, chủ nhân cả đời có nhiều tiền của, làm ít hưởng nhiều. Nếu tròng trắng và tròng đen không rõ (có một phần bị mí mắt trên che khuất), chủ nhân làm nhiều hưởng ít, dù có chi tiêu tiết kiệm thì cuộc sống cũng rất vất vả.
- Tròng đen có mảng trắng che khuất, hoặc mắt có nốt ruồi, nếu mắt đẹp thì chỉ đúng một nửa. Thành tích của chủ nhân giảm từ từ, dù là nam hay nữ thì trong đời sẽ có lần gặp tai ương hoặc hao tài tổn của.
- Tròng đen ít, tròng trắng nhiều, hình thành mắt nhất bạch, mắt Tam bạch và mắt Tứ bạch, gan và não của chủ nhân phát triển không hoàn thiện, ảnh hưởng đến sức khỏe, trí thông minh và tính cách, do vậy thường gặp điều bất hạnh, sự nghiệp cũng gặt hái chút thành tựu.
- Tròng đen có ánh dạ quang, chủ nhân có số được hưởng cuộc sống giàu sang phú quý. Đó chính là "ánh sáng thật" của mắt, tức là ban ngày khi nhìn ánh mắt trông như màu sắc cầu vồng.
- Mắt có "ánh sáng thật", chủ nhân tuy rất gầy, tướng mạo bình thường nhưng có thể lại được hưởng cuộc sống giàu sang. ("Ánh sáng thật" được chia thành 7 loại, tham khảo chương 7 "Khí sắc đại toàn").
- Tròng đen và tròng trắng lộ rõ, chủ nhân về sự nghiệp cũng gặt hái được chút thành tựu, nhưng đến khoảng 40 tuổi sẽ khó tránh khỏi cai chết. (Mắt lộ là dấu hiệu chứng tỏ Lục phủ Ngũ tạng không được tốt).
- Khoảng cách giữa hai mắt quá gần khiến cho Sơn căn nhỏ lại, đó chính là "nhật nguyệt tranh huy - mặt trăng mặt trời tranh nhau chiếu rọi", điều này không kỵ đối với người làm trong ngành quân đội. Những người khác dù là nam hay nữ thì thời trung niên thường thất bại trong sự nghiệp.
- Đầu mắt có nốt thịt nhỏ lồi lên, chủ nhân đến tuổi trung niên sự nghiệp lụn bại, đó là vào các năm 32, 35, 36, 41 và 44 tuổi.
- Hình dáng mắt không thanh, lông mày ngắn và mọc không theo quy luật, chủ nhân dễ quăng đời trước 40 tuổi trôi qua một cách vô ích.
- Đuôi mắt xế xuống, tai lệch, mũi cong và gồ gề, chủ nhân từ 40-50 tuổi khó gặp vận may, sự nghiệp không thuận lợi, luôn hao tài tổn của.
- Mắt to, tròn và quắc thước, gò má đẹp, chủ nhân có thể trở thành người quyền quý, nhưng cuối đời sẽ bị sát hại hoặc tự sát.

➤ Mắt to, dài và có thân, lông mày rậm và kéo dài qua mắt, chủ nhân ít nhiều cũng thành công trong sự nghiệp, rất thích hợp với ngành điện ảnh và nghệ thuật. Nhưng nếu đuôi lông mày ngắn và mọc rải rác thì đừng nói đến thành tựu, thời trung niên đã gặp tai họa.

➤ Mắt to, trán hẹp và nhỏ, chủ nhân cả đời khó gặp vận may, tuổi thọ ngắn.

➤ Mắt to và lồi, có thân sắc, chủ nhân có nhiều tham vọng, dục vọng cao, nhưng đoán thọ. Điều này rất ứng nghiệm với người có khuôn mặt ngựa, lông mày nhọn, mũi kiếm, đầu lợn, miệng thổi lửa, tai đón gió (Chiêu phong nhĩ). Bình thường mắt đã lồi, ngoài những năm mắt được thời thì chủ nhân không gặp thuận lợi, cả đời không được vẻ vang, xảy ra việc kiện tụng về con cái.

➤ Mắt to, mũi quá nhỏ và nhọn, gọi là "Mộc khác Thổ", chủ nhân cả đời khó có khi được hưởng cuộc sống giàu có, thời trung niên cuộc đời rất thăng trầm.

➤ Mắt to, tai quá mỏng và nhỏ, gọi là "Thủy không sinh Mộc", chủ nhân tuy học nhiều nhưng không mấy thành công, cả đời gặp nhiều trắc trở, tuổi thọ ngắn.

➤ Mắt to, miệng quá nhỏ, gọi là "Mộc không sinh Hỏa", chủ nhân vào năm 49 tuổi có hạn, nếu thuận lợi về sự nghiệp thì tuổi thọ lại ngắn.

➤ Mắt to, mắt quá nhỏ, chủ nhân khó tích góp tiền của.

➤ Mắt nhỏ, mắt quá to, chủ nhân cần tránh để xảy ra tai nạn đổ máu.

➤ Mắt nhỏ, tai to, chủ nhân cả đời nghèo khổ và cô đơn.

➤ Mắt nhỏ, miệng rộng, chủ nhân khó được hưởng phú quý, phải sống cảnh túng thiếu đến già.

➤ Mắt tuy nhỏ nhưng có thân, đồng thời lông mày, râu và tóc mai đều mỏng, chủ nhân cũng gặt hái được thành quả ở mức tương đối.

➤ Mắt nhỏ, lông mày rậm, chủ nhân do lông mày rông và mắt hổ lẩn át lẫn nhau nên không những vận không phát, mà suốt đời gặp điều không may, gặp hết tai họa này đến tai họa khác.

➤ Mắt tuy đẹp nhưng lông mày không đẹp, thuộc kiểu "rông ức hiếp hổ", chủ nhân từ năm 30 đến 40 tuổi vận khó phát. Nếu lông mày đẹp nhưng mắt không đẹp, gọi là "hổ ức hiếp rông", tương tự vận cũng khó phát.

➤ Kích thước và hình dáng của hai mắt phải đều nhau. Người có mắt trái xấu (nữ thì kỵ mắt phải xấu) thì vào năm 32, 41 và 50 tuổi sẽ gặp trắc trở trong sự nghiệp hoặc bị kẻ tiểu nhân lam hao tổn tiền của, hoặc sức khỏe suy giảm. Người có mắt phải xấu thì vào năm 26, 35 và 44 tuổi sẽ gặp trắc trở trong sự nghiệp hoặc bị kẻ tiểu nhân lam hao tổn tiền của, thậm chí sức khỏe suy giảm. Dù là nam hay nữ cũng rất ứng nghiệm, nhưng mức độ may rủi vẫn phải luận bàn tùy theo Sơn căn, Niên thọ, Địa các và Thùychâu.

➤ Mắt mù (bất kể là mắt trái hay mắt phải), đây là điều kiêng kỵ nhất đối với các phần tử tri thức (đặc biệt là kỵ mắt trái bị mù), vì như vậy tức là đã phạm vào "Vân

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

tin", chủ nhân cả đời khó lập được công danh. Nếu đầu lại nhọn và răng lại lộ thì cho dù học vấn có sâu rộng đến mấy cũng khó có ngày được mở mày mở mặt. Nhưng nếu làm trong ngành quân đội thì không cần kiêng mắt chột hay mù, người mắt chột cũng có thể gặt hái được thành tựu, nhưng tính tình lại háo sắc, có số đào hoa, chuyện hôn nhân không tốt đẹp.

➤ Mắt tuy lồi nhưng không có thần sắc, trông đen và trông trắng rõ ràng, gọi là "ác hình thiện nhãn", chủ nhân làm ăn vẫn có thể phát đạt, sự nghiệp thuận lợi, nhưng lại làm nhiều gặp rủi ro nhiều, hoặc xảy ra chuyện kiện tụng với tỷ thiếp. Nếu mắt lộ mà không uy hoặc mắt lộ thần cũng lộ, gọi là "ác hình ác nhãn", chủ nhân có số hình khắc, cả đời phải bận rộn vất vả, không làm nên trò trống gì, đồng thời gặp nhiều nguy hiểm và tai ương.

➤ Nếp nhãn ở đuôi mắt chếch lên Thiên thương, chủ nhân tự gây dựng nên sự nghiệp, cuộc sống phú quý, tuổi thọ cao. Nếu lại cân xứng với các bộ phận khác trên khuôn mặt thì chủ nhân có rất nhiều thành tựu lớn lao.

➤ Nếp nhãn ở đuôi mắt quá dài và xế xuống, chủ nhân cả đời làm nhiều hưởng ít, khó gặt hái được thành quả lớn lao.

➤ Nếu có quá nhiều nếp nhãn ở đuôi mắt, chủ nhân tuy giàu sang phú quý nhưng đến già vẫn phải vất vả.

➤ Gian môn lõm hoặc lồi, chủ nhân vào năm 39 và 40 tuổi sẽ gặp chuyện thị phi hoặc hao tài tốn của.

➤ Mắt sâu, chủ nhân cả đời khó tích góp tiền của. Nếu lông mày lại ngắn và mọc không theo quy luật thì quãng đời trước 41 tuổi của chủ nhân thường trôi qua một cách lãng phí.

➤ Mắt bị lông mày mọc chồm qua, hoặc lông mày bên trái có khiếm khuyết, chủ nhân đến năm 37 tuổi sự nghiệp sẽ đổ vỡ, dù không làm kinh doanh cũng gặp chuyện thị phi, mất mát tiền của.

➤ Tròng đen có màu vàng, chủ nhân thất bại trong sự nghiệp, nhưng nếu ánh mắt lại có vẻ uy nghiêm thì trong thời loạn vẫn thành đạt và hưởng cuộc sống phú quý.

➤ Tròng đen có màu vàng, nếu mắt đục lại không có hồn thì dù nắm giữ của cải bất chính cũng có lúc gặp tai họa bất ngờ.

➤ Mắt có hai tròng đen, tức là "trùng đồng", chủ nhân không phải là bậc thánh hiền thì cũng làm quan to, nhưng phải tới khi cơ thể cao lớn, khỏe mạnh mới bắt đầu ứng nghiệm. (Trùng đồng tức là phân rõ trên dưới và trái phải, trường hợp đầu như mắt của Thuận Đế, trường hợp sau như mắt của Hạng Vũ).

➤ Xung quanh tròng đen có nhiều vòng tròn màu xanh trông như hình con giun bao bọc, chủ nhân cả đời làm lụng vất vả, nhưng sự nghiệp vẫn phát triển thuận lợi, được hưởng phúc lộc.

➤ Mắt lộ vẻ uy nghiêm, đó là tướng đại quý, trường hợp này không thể luận bàn như mắt lộ thần, lộ quang. Nhưng nếu là người có Ngũ quan rất bình thường thì không

thể đem ra luận bàn. (Lộ thân tức là thân sắc của tròng đen lộ ra tròng mắt, lộ quang tức là thân sắc của tròng trắng lộ ra tròng mắt. Thân quang lộ tức là thân sắc của tròng đen và tròng trắng đều lộ ra ngoài).

➤ **Mắt lộ thân quang**, chủ nhân từ năm 32 đến 44 tuổi sự nghiệp lụn bại, hao tổn tiền của. Nếu chủ nhân là nhân viên công chức thì bị kẻ tiểu nhân hãm hại, bị tù tội hoặc gặp chuyện thị phi; nếu không bị như vậy thì sẽ gặp phải tai ách. (Đối với phụ nữ cũng luận bàn như vậy).

➤ **Ánh mắt đờ đẫn, vô thần**, chủ nhân từ 32 tuổi đến 44 tuổi cần đề phòng kẻ tiểu nhân làm hại đến tiền của, nếu là nhân viên công chức thì hay phải chịu tội thay người khác, vì làm việc nghĩa mà sinh chuyện thị phi.

➤ **Tướng mắt đẹp, sống mũi thẳng**, hai gò má nổi bật, chủ nhân từ 35 đến 55 tuổi vận mệnh sẽ khởi sắc.

➤ **Mắt có tật**, chủ nhân không nên làm đúng nghề, chỉ nên làm khác nghề hoặc làm công ăn lương, nếu không đến tuổi trung niên sẽ khó tránh khỏi sóng gió.

➤ **Tròng trắng phải sáng**, nhưng chốc chốc lại lóe vàng lóe xanh trông mới đẹp, nếu tròng trắng khô thì cả đời khó làm nên nghiệp lớn, chỉ là dân thường mà thôi.

➤ **Dưới mắt có xương gồ lên**, gọi là "nô lệ cốt", chủ nhân cả đời phải chịu cảnh nghèo hèn.

➤ **Khi xem tướng không thể chỉ xem một bộ phận**, vì vậy khi đoán vận rủi may qua tướng mắt chúng ta phải kết hợp với các bộ phận khác để tổng hợp và luận bàn.

XEM QUAN HỆ GIA ĐÌNH, HÔN NHÂN

VÀ CON CÁI QUA TƯỚNG MẮT

➤ **Mắt lộ**, mắt Nhất bạch (tròng trắng ở 1 phía), Tam bạch (tròng trắng ở 3 phía), Tứ bạch (tròng trắng ở 4 phía) hoặc mắt lồi, nhẹ nhất thì cũng có người chết yếu. (Mắt thiện thể hiện nhân tố di truyền tốt).

➤ **Đuôi mắt và Gian môn** là cung phu thê, là điểm quan sát chính để biết được tình cảm nam nữ vợ chồng, nhưng phải xem kết hợp với các bộ phận khác như trán, Ấn đường, lông mày, mắt, tai, mũi, gò má, miệng, tóc mai, bụng, ngực, eo, hông, bàn tay, hoa tay,... vì các bộ phận này đều ảnh hưởng đến "Ngũ hình cách cục", "phẩm chất tính cách",...

➤ **Gian môn** (tức cung phu thê) rộng và không có vân, chủ nhân lấy được vợ hiền, thông minh, xinh đẹp. (Gian môn rộng và không có vân chứng tỏ tiểu não phát triển tốt, vì vậy tính cách và chức năng sinh dục cũng bình thường, hình dáng khôi ngô tuấn tú, đó là do điện năng từ chủ nhân phát ra rất mạnh, dài sóng, tần số và vận tốc của điện năng tất nhiên cũng bình thường, vì vậy người con gái mà họ tiếp xúc cũng có tính tình hiền lành, thông minh, xinh đẹp. Tương tự, nếu Gian môn hẹp thì đối tượng của

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

chủ nhân có tính cách không tốt, ngoại hình bình thường, điện năng không mạnh và không bình thường).

➤ Gian môn lõm, chủ nhân có số khắc vợ. (Gian môn lõm vào chứng tỏ gan và tiểu não phát triển không bình thường ngay từ nhỏ, vì thế tính tình mới không tốt, nhu cầu sinh hoạt vợ chồng quá nhiều hoặc không đủ, hay chất nội tiết tiết ra không đủ, người vợ quanh năm suốt tháng phải chịu sự giằng vặt cả về thể xác lẫn tinh thần, cũng có thể do chất nội tiết của người chồng không tốt nên ảnh hưởng đến sức khỏe, nghiêm trọng thì người vợ sẽ bị chết, vì thế các bậc hiền triết mới gọi là "khắc vợ". Nhưng hiện nay xã hội đã đổi thay, trước khi người vợ vẫn chưa đau ốm thì phần lớn đều chọn giải pháp ly hôn, điều này cũng giống như đạo lý vợ khắc chồng).

➤ Tại Gian môn có vân giao thoa [tức vân hình chữ Thập (十)], chủ nhân thường ngược đãi vợ, vì vậy cần đề phòng vợ con, thâm thiếp do chịu uất ức mà thất cổ tự tử. (Tại Gian môn xuất hiện vân xấu và nốt ruồi xấu, đó đều là dấu hiệu chứng tỏ gan và tiểu não của chủ nhân có bệnh hoặc khả năng tiết chất nội tiết kém, do đó mới ảnh hưởng đến tính cách của họ, chức năng sinh dục của chủ nhân không phải là không đủ mà là quá mạnh, do vậy trong trường hợp người vợ không thể đáp ứng được trong đời sống tinh thần và thể xác, mà trong xã hội phong kiến lại không cho phép ly hôn, họ chỉ còn cách tự sát để giải thoát cho mình. Người xưa thường có quan niệm chết phải toàn thây, cho nên mọi người mới chọn cách thất cổ tự tử. Nhưng hiện nay thời đại đã thay đổi, nếu vợ chồng cảm thấy không hợp nhau thì có thể giải quyết bằng biện pháp ly hôn).

➤ Gian môn nhọn và gồ lên, chủ nhân thường lấy vợ làm kỹ nữ hoặc làm trong ngành vui chơi giải trí. Người mà vùng Gian môn có nhiều đốm màu khác nhau cũng như vậy.

➤ Tại Gian môn có mảng da bị sần, chủ nhân thường lập gia đình muộn, hoặc đời sống vợ chồng không hòa thuận.

➤ Tại Gian môn có vân thẳng và kéo dài tới đuôi lông mày, chủ nhân thường có ý định lấy vợ lẽ, điều này rất ứng nghiệm với người bị lác.

➤ Tại Gian môn ở bên trái mắt có nốt ruồi màu xám hoặc vết chàm màu đen (không phải là vết chàm do tuổi già), chủ nhân có số khắc vợ (nam trái, nữ phải). Nếu nốt ruồi hoặc vết chàm ở bên phải thì hôn nhân của chủ nhân không được tốt đẹp hoặc có nhân tình bên ngoài (nam phải, nữ trái).

➤ Gian môn phẳng, chủ nhân đông con nhiều cháu, con cháu hiền thảo. (Gian môn phẳng chứng tỏ gan và tiểu não của chủ nhân phát triển tốt ngay từ nhỏ, vì vậy nhân tố di truyền của họ cũng tốt).

➤ Nếp nhăn ở đuôi mắt phẳng, mắt hẹp mà dài, thanh và thẳng, chủ nhân rất thuận lợi trong chuyện hôn nhân, lấy vợ đẹp, hiền lành và thông minh, có thể được nhờ vợ. (Nữ thì lấy chồng hiền lành, có tài).

➤ Nếp nhăn ở đuôi mắt hõm vào và có màu tối, chủ nhân có số khắc vợ. (Nếp nhăn ở đuôi mắt cũng liên quan đến gan và não, nguyên nhân khắc vợ cũng như Gian môn).

- Nếp nhăn ở đuôi mắt hõm vào, chạy tứ phía, có nốt ruồi xấu, gầy còm, chủ nhân không thuận lợi trong tình yêu trước hôn nhân, khó có thể lập gia đình sớm. (Vì gan và não phát triển không bình thường từ nhỏ nên ảnh hưởng đến tính cách của họ).
- Nếp nhăn ở đuôi mắt và Gian môn đều nhăn bóng, chủ nhân tuy gia cảnh nghèo khó, nhưng đời sống vợ chồng sau hôn nhân rất tình cảm, đồng thời người chồng có thể được nhờ vợ.
- Nếp nhăn ở đuôi mắt chạy lên Thiên thương, Gian môn lại phẳng, chủ nhân có thể lấy được vợ giàu. (Ứng nghiệm khi Thiên thương và Gian môn đỏ au). Nếu nếp nhăn ở đuôi mắt hướng lên, chủ nhân có vợ biết quản lý tài chính hoặc có sự nghiệp ổn định.
- Nếp nhăn ở đuôi mắt quá dài và xế xuống, hôn nhân của chủ nhân không tốt đẹp, suốt ngày bận rộn vì vợ con.
- Nếp nhăn ở đuôi mắt quá nhiều và không theo quy luật, chủ nhân vất vả cả đời, càng già càng vất vả, đồng thời có số khác vợ khác con, gian trá, háo sắc. (Vì chủ nhân thường có nhiều dự vọng nên ảnh hưởng đến tiểu não, nội tiết không bình thường, do đó nếp nhăn mới nhiều và không theo quy luật).
- Nếp nhăn ở đuôi mắt kéo dài tới Gian môn, chủ nhân hay phải thay đổi chỗ ở, người vợ khó có thể cùng chung sống đến già.
- Nếp nhăn ở đuôi mắt có màu đen, chủ nhân cần đề phòng vợ ốm đau hoặc bị tai nạn.
- Nếp nhăn ở đuôi mắt có màu vàng pha đen, hoặc có vết chàm đen, vợ của chủ nhân thường có lối sống buông thả.
- Nếp nhăn ở đuôi mắt có hình hoa mai, chủ nhân bị phá sản vì vợ. Nếu có nếp nhăn thẳng, chủ nhân đến tuổi trung niên phải chịu cảnh khốn cùng.
- Cơ tại đuôi mắt căng đầy, ngoài 40 tuổi vẫn không có nếp nhăn ở đuôi mắt, chủ nhân có tính háo sắc, hôn nhân không tốt đẹp.
- Đuôi mắt có nếp nhăn thẳng, hôn nhân của chủ nhân không tốt đẹp, có số khác vợ.
- Dưới đuôi mắt có 3 nếp nhăn chạy chéo tới Gian môn, chủ nhân hay nói ngon nói ngọt, có nhiều kẻ gian, háo sắc, có số khác vợ, phải chịu cảnh nghèo khó đến già. Nếu có nếp nhăn ngắn và nhỏ, chủ nhân cả đời phải sống vất vả.
- Đuôi mắt xế xuống, cung hôn nhân không đẹp, chủ nhân tính tình gian ác, sống buông thả, hôn nhân không tốt đẹp.
- Đuôi mắt nhướng lên, hôn nhân của chủ nhân không tốt đẹp, nhưng nếu là đuôi mắt của mắt xích vĩnh lên thì không kiêng.
- Phía trên bên trái của đuôi mắt sát Thiên thương (nam trái, nữ phải) có nốt ruồi, chủ nhân xung khắc với vợ (chồng), có thể phải ly dị. Phía dưới bên trái của đuôi mắt sát cung gò má có nốt ruồi, hai bên vợ chồng đều có tư tình riêng. Phía trên bên phải

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

của đuôi mắt sát Thiên thương (nam phải, nữ trái) có nốt ruồi, chủ nhân sống rất phong lưu, có số đào hoa, nghiêm trọng thì vợ chồng sẽ phải ly dị.

➤ Đoạn dưới của đuôi mắt có nếp nhăn không theo quy luật, con cái của chủ nhân thường ngỗ ngược và bất hiếu với cha mẹ.

➤ Cung Điền Trạch trên mắt hõm sâu, chủ nhân có ít con cháu. (Mục hình nhân không kỵ).

➤ Cung Điền Trạch trên mắt có màu tối, gia cảnh của chủ nhân không tốt hoặc trong nhà xảy ra biến cố. Nếu có màu đen đục thì trong nhà của chủ nhân xảy ra biến cố và bị phá sản, thất bại trong sự nghiệp.

➤ Cung Điền Trạch trên mắt có vết chàm đen hoặc vết sẹo, chủ nhân khó có thể được thừa hưởng tài sản của cha ông để lại. Ví dụ như khi mua sắm đồ đạc hoặc xây nhà xây cửa thì dễ bị mắc lừa. Hay phải di chuyển chỗ ở, cả đời vất vả vì vợ con hoặc vì chồng, trong nhà thường xảy ra chuyện buồn. Nếu bỗng dưng tại cung Điền Trạch có vết thương nhỏ hoặc mụn nước thì trong nhà chủ nhân gặp rắc rối về vấn đề tài sản.

➤ Bờ mắt phía dưới (tức Ngọ tâm) đầy đặn, hệ thống sinh dục của chủ nhân phát triển tốt, dù là nam hay nữ thì chủ nhân cũng đều có duyên với người khác giới, phần lớn đều sinh con trai.

➤ Dưới mắt không có bờ (tức Ngọ tâm không nổi), chủ nhân ít có duyên với con cái, hoặc xung khắc với con cái. Chủ nhân cũng ít có duyên với người khác giới, cũng không hứng thú với việc theo đuổi người khác giới, dù có kết hôn cũng không quan tâm nhiều đến gia đình, đời sống hôn nhân không tốt đẹp, điều này rất ứng nghiệm với người có môn lép.

➤ Bờ mắt phía dưới có nốt ruồi, chủ nhân rất yêu thương con cái, con cái đều thành đạt.

➤ Bờ mắt phía dưới lộn ra ngoài và có màu đen, chủ nhân khắc con cái.

➤ Bờ mắt phía dưới mọc lông tơ dài (không phải là lông mi), chủ nhân không được con cái phụng dưỡng. Người có khối thịt xệ xuống, còn Ngọ tâm thấp và có màu tối cũng luận bàn như vậy.

➤ Bờ mắt phía dưới có 3 nếp nhăn thẳng, chủ nhân về già không được hưởng phúc của con cái. Nếu nếp nhăn ở bờ mắt phía dưới bên phải thì có số khắc vợ.

➤ Ngọ tâm dưới mắt quanh năm xanh xao hoặc có nếp nhăn, chủ nhân thường xung khắc với con cái.

➤ Mắt lồi, lông mày thưa, chủ nhân có ít con. Nếu lông mày có mà như không thì chủ nhân không có con.

➤ Mắt lồi và lộ thân, chủ nhân xung khắc với vợ con, càng giàu thì càng ứng nghiệm.

➤ Mắt lồi, lộ nhưng thân không lộ, chủ nhân ít có duyên với bạn đời, dù có yêu thương và quan tâm đến mấy bạn đời cũng vẫn muốn rời xa.

➤ Mắt to và lồi, hơn nữa mũi lại cao và gầy, chủ nhân xung khắc với con cái hoặc không có duyên với con cái.

➤ Mắt to, vừa tròn vừa lồi, hơn nữa mũi lại nhỏ và nhọn, chủ nhân xung khắc với vợ con.

➤ Mắt to, dù là nam hay nữ đều dễ được đối phương quý mến, nhưng chủ nhân cũng phải trải qua nhiều cuộc tình hoặc thất bại trong hôn nhân.

➤ Mắt to, vô thần, là mắt hai mí, nếu là nam thì hay sinh chuyện cãi cọ với nữ.

➤ Mắt to, có hồn, hơn nữa lông mày lại rậm, chủ nhân sẽ lấy được vợ hiền.

➤ Mắt bên trái to, chủ nhân xung khắc với vợ hoặc ngược đãi vợ. Nếu mắt bên trái nhỏ, cha của chủ nhân sẽ chết trước, sợ vợ. Nếu mắt bên phải nhỏ, mẹ của chủ nhân sẽ chết trước, đồng thời cuộc sống cuối đời không mấy tốt đẹp, không mấy hòa hợp với con cháu.

➤ Mắt một bên to, một bên nhỏ, dù là nam hay nữ thì chuyện hôn nhân của chủ nhân đều không tốt đẹp.

➤ Hình dáng mắt không đẹp, lông mày lại chờm qua mắt, Sơn căn đứt đoạn, chủ nhân xung khắc với vợ con. (Lục phủ Ngũ tạng của chủ nhân phát triển không tốt ngay từ nhỏ nên ảnh hưởng đến tính cách của họ. nội tiết không tốt).

➤ Mắt vàng, tròn trắng có tia đỏ, chủ nhân xung khắc với vợ con. Nếu có thêm tật nói lắp thì chủ nhân có tính háo sắc, sống buông thả.

➤ Mắt vàng, lông mày thưa, yết hầu lộ rõ, chủ nhân có số tuyệt tự, vất vả cả đời, khó tích lũy tiền của.

➤ Mắt vàng, giọng nói dữ dằn, lưng còng và lỗ mũi lộ, chủ nhân sinh ra những đứa con bất trị.

➤ Xung quanh mắt trắng bệch, gọi là Tứ bạch nhãn, phía trên của mắt trắng, gọi là Thượng tam bạch nhãn, phía dưới của mắt trắng, gọi là Hạ tam bạch nhãn, những chủ nhân đều xung khắc với vợ con, hôn nhân không tốt đẹp.

➤ Ánh mắt tàn mạn, vợ sẽ tước đoạt quyền của chồng.

➤ Ánh mắt có vẻ giận dữ, chủ nhân không có con trai nối dõi, điều này rất ứng nghiệm với người có tính tình nóng nảy.

➤ Mắt đờ đẫn vô thần hoặc mắt trong như nước, chủ nhân sinh con muộn hoặc có ít con.

➤ Mắt vô thần hoặc mắt đục ngầu, chủ nhân khó sinh con trai nối dõi.

➤ Mắt như mắt dê, Hòa thương (tức mặt trước) lõm và gầy, chủ nhân dù là nam hay nữ thì đến tuổi trung niên đều phải sống cô đơn, xung khắc với vợ con, đồng thời nói năng tùy tiện, không đáng tin cậy, hiếu chiến hiếu thắng, sống buông thả, ham hưởng thụ cuộc sống an nhàn, hầu hết đều không thể chết già. (Đặc điểm của mắt dê là tròng mắt ngắn và nhỏ, mắt có hai mí, nhãn cầu hơi lồi, tròng đen ít, tròng trắng nhiều,

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

mắt lộ Tứ bạch, tròng đen có màu đen nhạt, mắt sáng, thường nhìn lên, thần sắc lộ ra ngoài, tròng trắng có tia đỏ hoặc dải xanh, nhìn trong bóng tối giống như bánh xe).

➤ Tuy không khóc nhưng mắt vẫn ngấn lệ, chủ nhân có số vất vả, về già thường xung khắc với vợ con, có số sống độc thân hoặc không hòa hợp với con cái, điều này rất ứng nghiệm với người hay chau mày.

➤ Mắt, Sơn căn, lông mày, Lệ đường, Nhân trung là cung Tử tức (cung con cái), nhưng phải xem kết hợp với tai, râu, môi - răng, ngực - rốn, bụng - mông và đường động mạch trên tay (tức đường cổ tay).

➤ Lệ đường dưới mắt lõm sâu, chủ nhân xung khắc với vợ con, không có duyên với con cái. (Lệ đường là sự giao hòa giữa tâm và hiền, tâm là Hỏa, là máu, thuộc về người mẹ; hiền là Thủy, là tinh, thuộc về người cha. Tinh của cha kết hợp với máu của mẹ sẽ hình thành thai nhi, do đó các bậc hiền triết đã gọi Lệ đường dưới mắt là cung con cái. Nếu Lệ đường lõm sâu thì chứng tỏ hệ tuần hoàn và hệ sinh dục của chủ nhân vẫn chưa hoàn thiện, không phải vì sinh con mà sức khỏe yếu đi hoặc bị chết yểu, cơ bản là vì họ không thể sinh con nên mới nói họ hình khắc với con cái hoặc không có duyên với con cái).

➤ Lệ đường sưng hoặc có màu đen, mông nhọn và gầy, sắc mặt sáng bóng, chủ nhân khi về già sẽ bị mất con hoặc không có duyên với con cái.

➤ Lệ đường nhẵn bóng, thần sắc tự nhiên, chủ nhân có nhiều con, con cái hiền lành. Nếu Lệ đường không đầy, con cái của chủ nhân thuộc loại bất trị và đần độn.

➤ Lệ đường nhẵn bóng, chủ nhân khỏe mạnh, tinh lực dồi dào, vợ chồng yêu thương lẫn nhau, con cái ngoan hiền hiếu thuận, quan hệ cha con rất tốt.

➤ Lệ đường có nốt ruồi, chủ nhân hình khắc con cái. Nếu có vết chàm hoặc bướu nhỏ thì chủ nhân luôn phải buồn phiền lo lắng vì con cái (nam trái, nữ phải).

➤ Lệ đường có nếp nhăn thẳng, gọi là "khốc tử vân", chủ nhân xung khắc với con cái, điều này rất ứng nghiệm với nữ. Lệ đường có hai nếp nhăn thẳng, chủ nhân hình khắc với vợ hoặc chồng. Lệ đường có nếp nhăn hình chữ Tỉnh (井), chủ nhân cũng hình khắc con cái.

➤ Lệ đường sưng hoặc có khối thịt xệ xuống như hình chiếc túi, chủ nhân khắc con cái hoặc có ít con, tình cảm vợ chồng không mặn nồng.

➤ Lệ đường có nếp nhăn ngang thoát ẩn thoát hiện, gọi là "nếp nhăn âm đức", chủ nhân vì tích âm đức nên con cái đều giàu sang và có quyền cao chức trọng, điều này rất ứng nghiệm với người có nếp nhăn màu vàng pha đỏ. Nhưng nếu nếp nhăn to, sâu và dài thì chủ nhân hình khắc con cái, điều này rất ứng nghiệm với người có nếp nhăn màu đen.

➤ Mắt thanh, lông mày sắc nét, Lệ đường phẳng, Sơn căn gồ lên, Nhân trung rõ ràng, chủ nhân có nhiều con, đồng thời con cái đều giỏi giang và thành đạt.

- Mắt sâu, chủ nhân ít có duyên với con cái, về già phải sống cô đơn. Nhưng nếu lông mày thanh, cung gò má vồng lên, Địa các dày và tròn, não sau gồ lên, chủ nhân vẫn đông con nhiều cháu.
- Mắt như mắt người say (tức tròng trắng có cả màu đỏ lẫn màu vàng), chủ nhân ít thành công trong sự nghiệp, vợ con phải chịu khổ.
- Mắt trái và mắt phải khác nhau hoàn toàn, chủ nhân có anh em cùng cha khác mẹ.
- Khi xem tướng không thể chỉ xem một bộ phận, vì vậy khi đoán vận rủi may qua tướng mắt chúng ta phải kết hợp với các bộ phận khác để tổng hợp và luận bàn.

XEM VẤN ĐỀ SỨC KHỎE, TRÍ TUỆ, TÍNH CÁCH, PHẨM CHẤT QUA TƯỚNG MẮT

- Tròng đen và tròng trắng phân chia rõ ràng, mắt lại trong suốt, chủ nhân rất hiền lành, có tiền đồ, khỏe mạnh, sống lâu.
- Tròng đen và tròng trắng phân chia rõ ràng, tròng đen ẩn sâu, chủ nhân có tuổi thọ cao, có lòng hiếu thảo.
- Mắt hẹp, dài, có bờ nhưng không trắng và không lộ thần, chủ nhân dù gặp nguy hiểm cũng vẫn bình an, gặp hung hóa cát.
- Mắt dài và hẹp, chủ nhân bao dung độ lượng hơn người có mắt ngắn và nhỏ.
- Tròng đen có vòng tròn màu xanh bao quanh, chủ nhân thông minh, năng nổ, tài giỏi, chịu khó, trong thời loạn có thể lập thành tích, trong thời thịnh phải chịu sự liên lụy từ phía người thân, nhưng có tuổi thọ cao.
- Đường viền của tròng đen có màu xanh biếc, chủ nhân vừa quyền quý, vừa sống lâu. Nếu tròng đen vuông thì chủ nhân có thể tu tiên đắc đạo hoặc làm trưởng lão.
- Mắt sáng vàng, chủ nhân tính tình nóng nảy, có tài ứng biến, thời loạn cũng lập được thành tích tương đối.
- Mắt có hai tròng đen, kết cấu nội tạng của chủ nhân khác người bình thường, ví dụ, họ có hai trái tim hoặc 4 quả thận.
- Phần bên trong mắt cong như móc câu, chủ nhân thông minh, tháo vát, lắm mưu nhiều kế, kiên trì, giàu nghị lực, đồng thời không bao giờ quên nhiệm vụ học hành.
- Phần bên trong mắt cong như móc câu, lông mày lại thanh, cong và dài, cung Tốn trên bàn tay có đường tiến bộ, ngón tay cái hoặc ngón trỏ có "phu tử nhãn", trình độ học vấn của chủ nhân thấp nhất là đại học. Nếu trán cao và rộng, đường chân tóc gọn gàng, cung Tốn trên bàn tay có từ hai đường tiến bộ trở lên, nếp nhăn cũng đẹp, chủ nhân có học vị thạc sỹ hoặc tiến sỹ.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Phần bên trong mắt có hình tròn, chủ nhân không biết đọc, không tháo vát, nhút nhát, nhưng lại thích phô trương thanh thế.

➤ Khôi thịt trong khóe mắt ngả sang màu tím, chủ nhân có lòng dạ hiểm độc.

➤ Khôi thịt trong khóe mắt lộ rõ và đỏ ửng, chủ nhân ôm mối thù hận sâu sắc trong lòng, chắc chắn đã từng bị thất bại trên chốn quan trường, sự nghiệp hay tình cảm. Khôi thịt hơi lộ ra, chủ nhân tính tình bộp chộp, hay gây chuyện thị phi, thuộc phái cấp tiến, vì tính tham lam nên hay chuốc họa vào thân. Nếu khối thịt không lộ, chủ nhân tính tình hiền lành, có đạo đức, về sự nghiệp thì danh lợi song toàn, được hưởng phúc cả đời.

➤ Đuôi mắt thu vào, chủ nhân rất có tài, văn võ song toàn, tư duy nhanh nhạy, giỏi viết lách, tính tình cởi mở, phóng khoáng, là người phi thường, cả đời tất sẽ gặt hái được thành tựu, có thể được mọi người giúp đỡ.

➤ Đuôi mắt lộ ra quá to, chủ nhân có mầm bệnh trong người, có tính háo sắc, hình khắc vợ. Nếu đuôi mắt lộ ra quá nhỏ, chủ nhân rất sợ vợ, hay gây chuyện thị phi. Đuôi mắt có hình tròn, chủ nhân không trung thực, hay gây chuyện, làm việc vụng về.

➤ Đuôi mắt (chứ không phải khóe mắt) nhướng lên, chủ nhân túc trí đa mưu, sáng suốt, có chí lớn, có lòng tự trọng, có khả năng lãnh đạo, khi gặp tình thế nguy nan không hề nao núng, có khả năng tùy cơ ứng biến, thích hợp nhất là làm trong ngành quân đội hoặc ngành tư pháp. sự nghiệp phát triển thuận lợi, trong tình yêu có thái độ yêu ghét rõ ràng.

➤ Mắt không có đuôi trước và đuôi sau, thường giống mắt lợn, mắt dê, mắt chó, mắt gà, mắt rắn, chủ nhân cả đời làm lụng vất vả, việc lớn khó thành, hay gặp hiểm nguy, bệnh tật đầy người, đồng thời hình khắc Lục thân, sau mỗi lần thất bại lại tỏ ra rất hối hận.

➤ Xung quanh tròng đen có tia đỏ bao quanh như vòng lửa, gọi là mắt vòng lửa, chủ nhân tính tình nham hiểm, có ý đồ giết cha, cuối đời sẽ chết vì tai họa bất ngờ.

➤ Ánh mắt sắc, chủ nhân được hưởng cuộc sống giàu sang, mà tuổi thọ cũng rất cao.

➤ Ánh mắt mờ lung và hay nhìn trộm, chủ nhân có tính trộm cắp vặt.

➤ Mắt mơ mơ màng màng như người say, ánh mắt phân tán, gọi là "mắt dâm", chủ nhân có tính háo sắc, sống buông thả.

➤ Ánh mắt dữ dằn (mắt lộ hung quang), chủ nhân sẽ bị chết vì tai họa bất ngờ, điều này rất ứng nghiệm với người có mắt hình tam giác, Tứ bạch nhãn, thượng bạch nhãn, hạ bạch nhãn và Nhất bạch nhãn.

➤ Mắt sáng lúng liếng, lông mày lá liễu, gọi là "khuôn mặt lang quân", chủ nhân tự cho là mình phong lưu, tính tình háo sắc, sống buông thả. Chủ nhân cũng có số hình khắc vợ con nên phải sống cô đơn, hôn nhân không tốt đẹp.

➤ Mất vàng, lông mày thưa, mặt gầy, sắc mặt xanh xao, gọi là "Thanh kê diện", chủ nhân tính tình xảo quyệt, tham lam quá quắt, càng già càng cô đơn và nghèo khổ.

➤ Mất lồi, Sơn căn và Niên thọ cũng thấp và lồi, chủ nhân vào năm 26, 30, 32, 35, 37, 38, 41 và 44 tuổi cần đề phòng tai nạn xe cộ.

➤ Mất lồi không phải do bệnh về tuyến giáp trạng gây nên, chủ nhân tính tình thay đổi thất thường, nói nhiều, thiếu kiên nhẫn và không có nghị lực, thường có cách nhìn và ý nghĩ phức tạp về sự vật. Nếu môi nhếch miệng dấu, dù là nam hay nữ thì họ đều là người cạn tình bạc nghĩa, là nam thì dễ bị kẻ tiểu nhân làm mất của hoặc bị mất trộm.

➤ Mất lồi, trong tròng mắt có nhiều nước, chủ nhân khoảng 41 tuổi sẽ thất bại trong sự nghiệp, tính mạng khó bảo toàn. (Nước trong mắt nhiều chứng tỏ dịch thể nhiều).

➤ Mất hõm sâu vào trong tròng mắt, chủ nhân dễ mắc bệnh gan. (Điều này rất ứng nghiệm với người mất vàng, lông mày mọc không theo quy luật).

➤ Khi hoạt động mắt mới lồi, chủ nhân tính tình nóng nảy, hung hãn, phũ phàng, ít thành công trong sự nghiệp.

➤ Mất lộ Tứ bạch, gọi là Tứ bạch nhân, dù là nam hay nữ thì tính cách của họ đều nóng nảy, độc địa, tàn nhẫn, có thể ra tay giết cha, trong thời loạn có thể phát triển nhất thời; có tính háo sắc, sống buông thả, hình khắc Lục thân, xử lý công việc rất nóng vội, thiếu suy nghĩ, hay "chữa lợn lành thành lợn què".

➤ Bên trái, bên phải và phía trên của mắt đều trắng, gọi là Thượng tam bạch nhân, dù là nam hay nữ đều có tính bảo thủ cố chấp, có nhiều tham vọng, coi thường người khác, hay thể hiện mình, tính tình gian xảo, trong suốt cuộc đời thành công nhiều nhưng thất bại cũng không ít, hay gặp tình thế hiểm nguy, không có lòng hiếu thảo, phần lớn đều không có một kết thúc trọn vẹn.

➤ Bên trái, bên phải và phía dưới trắng, gọi là Hạ tam bạch nhân, chủ nhân dù sự nghiệp có thành nhưng tính tình lại độc địa xảo trá, phần lớn đều không có một kết thúc trọn vẹn. Nhìn chung người có mắt kiểu này đều phải rời xa quê hương, sống buông thả, tính tình háo sắc.

➤ Tròng đen nằm ở đầu mắt, còn các phần khác đều trắng, gọi là "Nhất bạch nhân" hoặc "đầu kê nhân", "đầu giác nhân", dù là nam hay nữ thì họ đều nóng tính, gian xảo, cư xử bất lịch sự, tuy giàu có cũng không tránh khỏi tai họa, chủ nhân có số đoản thọ. Nếu bị lác một mắt, trái lại chủ nhân cực kỳ thông minh, đa tài đa nghệ, sự nghiệp cũng có chút thành tựu, nhưng lại hay cậy tài khinh người, tính tình xảo trá, sống buông thả, háo sắc, gặp tai nạn phải đổ máu.

➤ Tròng đen ở đuôi mắt, cũng gọi là "Nhất bạch nhân", chủ nhân tính tình bộp chộp, không có niềm tin, gian trá, sự nghiệp không mấy thuận lợi. (Những người có mắt lồi và lộ, mắt hình tam giác, Tứ bạch nhân, Thượng tam bạch nhân, Hạ tam bạch

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

nhân, Nhất bạch nhân, nếu lông mày lại rậm, phần xương lông mày nhô cao thì chỉ đúng một nửa).

➤ Mắt to, tròn lại lồi, chủ nhân tính tình hung hãn, khó khuất phục, bảo thủ cố chấp, nóng nảy.

➤ Mắt to, tròn, lộ thần, chủ nhân đến năm 32, 35, 37, 38, 41, 44, 48 và 50 tuổi cần đề phòng gặp nguy hiểm, bị kiện tụng hoặc tử hình.

➤ Mắt to, tròn, ánh mắt trong sáng, gọi là "mắt hổ", chủ nhân luôn coi thường cái chết, thích hợp làm trong ngành quân đội.

➤ Mắt to, ánh mắt chiếu ra, chủ nhân có tinh thần chiến đấu rất cao, tinh lực dồi dào, có nhiều mảnh khõe, khả năng hoạt động tốt, tài năng cũng cao, dũng cảm đối mặt với mọi khó khăn. Trong mắt của chủ nhân luôn thể hiện sự nhạy bén và linh hoạt, vì vậy trong xã hội họ có thể làm người lãnh đạo, nhưng lại thích tự do phát huy, không thích bị ràng buộc, sự nghiệp phát triển từ rất sớm. (Nữ cũng vậy, nhưng hay gặp nguy hiểm, cần đề phòng biến cố trong hôn nhân).

➤ Mắt to, chủ nhân tính tình cương trực, mạnh mẽ, nhiệt tình, cởi mở. Nếu ánh mắt có hồn, lông mày rậm thì chủ nhân tất sẽ được hưởng tuổi thọ cao.

➤ Mắt to và đen nháy, chủ nhân đa tài đa nghệ, tính tình hiền lành.

➤ Mắt to, tròn đen sáng long lanh, chủ nhân tính tình như trẻ con, thiếu sức chịu đựng, cách đối nhân xử thế thiếu thận trọng, nhưng trình độ học vấn lại rất cao, nhiệt tình, không dễ bụng.

➤ Mắt to, xung quanh trắng, chủ nhân tính tình kiêu ngạo, gàn dở, thường tranh cãi với phụ nữ, không hòa đồng với người thân.

➤ Mắt to, trán nhỏ và hẹp, chủ nhân học vấn không cao, không được hưởng bổng lộc, tuổi thọ ngắn.

➤ Mắt to, miệng chúm, chủ nhân có hạn vào năm 49 tuổi.

➤ Mắt nhỏ, chủ nhân tính tình bảo thủ, nhút nhát, lòng dạ hẹp hòi, tài năng thấp kém, tuổi thọ ngắn. Nhưng nếu mắt nhỏ mà thần sắc không lộ thì chủ nhân tính tình cẩn thận, có thể làm công tác nghiên cứu hoặc tài chính.

➤ Mắt nhỏ, tròn đen sâu, chủ nhân không thích nói nhiều, tâm địa nham hiểm, nhưng sức chịu đựng kém.

➤ Mắt nhỏ và có hồn, lại thêm trán cao và mũi nhô, lông mày, râu và tóc mai thưa, chủ nhân thông minh sáng suốt, có thể được hưởng cuộc sống giàu sang phú quý, nhưng phát triển tương đối chậm. (Mắt chuột cũng là mắt nhỏ, nhưng mắt lồi và tròn, tròn đen nhiều, tròn trắng ít, mắt thường nhìn chếch lên, khi cúi xuống thì tròn đen chuyển động rất nhanh, dáng vẻ ngạp ngừng, nhưng tính tình lười biếng, hay ghen tuông đố kỵ, tuy thông minh nhưng không có chí vươn lên, cam chịu là kẻ lạc hậu).

➤ Mắt tròn và nhỏ, chủ nhân lòng dạ lương thiện, chí hướng bình thường, không có nhiều tham vọng, an phận thủ thường, không phải lo nghĩ về cái ăn cái mặc. Nếu mắt mờ và không có hồn thì chủ nhân cần đề phòng tai họa bất ngờ.

➤ Mắt tròn và nhỏ, hơn nữa trông đen lại có màu vàng, trông trắng hơi xanh, trong mắt có nhiều tia đỏ, gọi là "mắt rắn", chủ nhân tính tình gian trá, lòng dạ nham hiểm, xấu xa, vô liêm sỉ, không được người thân thừa nhận, chỉ quan tâm đến cái lợi, tuy có cha mẹ cũng coi như người xa lạ.

➤ Mắt tròn và nhỏ, nhưng tròn mà lộ, hoặc sâu mà ngắn, chủ nhân tinh thần luôn uể oải, tuổi thọ cũng không cao. Nếu lông mày lại xấu thì chủ nhân không thọ quá 43 tuổi.

➤ Một mắt to một mắt nhỏ, gọi là "mắt đục cái" hoặc "mắt Âm Dương", đó là do khi người mẹ mang thai tinh thần không ổn định, tâm lý không bình thường hoặc do tình cảm cha mẹ không tốt gây nên. Chủ nhân rất có tài, có nhiều tham vọng, nhưng tính tình thay đổi thất thường, cuộc sống cuối đời không mấy hạnh phúc, tuy giàu nhưng tính tình lại gian trá, sự nghiệp có thành công và cũng có thất bại.

➤ Một mắt cao một mắt thấp, chủ nhân tính tình không ổn định, luôn có cách nhìn thiên lệch về sự vật.

➤ Mắt hai mí, chủ nhân tính cảm yếu đuối, hay cảm động, có lúc lại bốc đồng, nhưng tính tình lại cởi mở, nhiệt tình.

➤ Mắt một mí, chủ nhân rất bình tĩnh, khả năng chịu đựng tốt, có khả năng giải quyết công việc, nhưng đôi khi lại tỏ ra thờ ơ, không nhiệt tình với mọi người.

➤ Mí mắt kép bên trong, chủ nhân về lý trí và tình cảm đều rất ổn định, làm việc đâu ra đấy, rất chu đáo, lại có thể thông cảm với quan điểm và ý kiến phê bình của người khác, đối với tình cảm dành cho người khác giới thì chủ nhân cũng có thể toàn tâm toàn ý.

➤ Một mắt hai mí một mắt một mí, chủ nhân thường tự mâu thuẫn trong tình cảm, hoặc có tính cách hai mặt, tâm trạng không ổn định.

➤ Mí mắt trên thành đường thẳng, chủ nhân đầu óc tỉnh táo, có khả năng phán đoán. Nếu mí mắt trên thành hình tròn, chủ nhân tính tình ngay thẳng, dễ bị người khác lợi dụng, điều này rất ứng nghiệm với người có mắt hai mí.

➤ Trong mắt có nhiều tia đỏ, chủ nhân tính tình nóng nảy, khí khái, sự nghiệp khó thành, thường sống nhờ gia đình. Nếu ánh mắt không tập trung, mũi nhọn và quặp, hoặc sống mũi không thẳng thì chủ nhân vừa gian trá vừa độc ác.

➤ Trong mắt có nhiều mạch máu đỏ, chủ nhân tính tình hung dữ, có âm mưu giết người hoặc trộm cắp.

➤ Tại Lệ đường có nhiều nếp nhăn nhỏ nằm ngang và không theo trật tự, hơn nữa mắt lại hẹp và dài, ánh mắt không lộ, chủ nhân có tâm hồn trong sáng, đông con nhiều cháu, cả đời được hưởng cuộc sống giàu sang phú quý, dù không phú quý cũng có thể nổi tiếng về tài học thuật, làm việc có trước có sau.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Tại Lệ đường có nếp nhăn hình chữ Tỉnh (井), chủ nhân có ý đồ tự sát, điều này rất ứng nghiệm với người có nốt ruồi ở yết hầu. (Nếp nhăn chạy lệch hình chữ Tỉnh (井) còn gọi là nếp nhăn âm đức, chủ nhân có tướng đại cát).

➤ Tại Lệ đường có nếp nhăn hình chữ Xuyên (川), chủ nhân mặt người dạ thú, bề ngoài hay nói lời ngon ngọt nhưng trong bụng lại đầy kế gian, không có lòng thương cảm, không làm điều thiện, có tính háo sắc.

➤ Tại Lệ đường có nếp nhăn hình lưới, chính bản thân chủ nhân hoặc ông bà, cha mẹ của họ từng làm điều có hại đến âm đức, nên cả đời không được hưởng cuộc sống vinh hoa, hay gặp nguy hiểm.

➤ Lệ đường đầy và gồ lên, chức năng sinh dục của chủ nhân rất tốt, lại học rộng biết nhiều, khả năng hiểu biết tốt, có thể phân tích vấn đề đâu ra đấy, khả năng giải quyết công việc tốt, mảnh khỏe cao siêu, bình tĩnh điềm đạm, tuy thấy điều sai trái cũng ít khi cáu gắt. Nhưng nếu Lệ đường sưng nổi u thì không thể luận bàn như vậy.

➤ Lệ đường đầy, chủ nhân cả đời được hưởng phúc thọ, ít gặp tai ương, hoặc có thể gặp hung hóa cát, tính tình lạc quan, trong lòng tràn đầy hy vọng.

➤ Lệ đường khô và gầy, chủ nhân tính tình ác độc, sức khỏe kém.

➤ Lệ đường xám đen, chóp mũi gầy, chủ nhân lòng dạ khó đoán, luôn hám lời.

➤ Lệ đường bỗng nhiên có sắc xanh chạy ngang qua, chủ nhân nội trong 3 ngày sẽ gặp tai ương.

➤ Lệ đường có khí sắc u ám, sự nghiệp của chủ nhân không thuận lợi, tinh thần và thể xác đều mệt mỏi quá độ. Hoặc sức khỏe kém, tim và thận không phối hợp hài hòa, hoặc chuyện tình cảm và hôn nhân thay đổi, hoặc cảm thấy ức chế trong lòng.

➤ Đầu mắt có màu đen, nguyên nhân thường do chủ nhân ưu sầu, hoặc cảm thấy có áp lực, hoặc suy nghĩ quá nhiều gây nên.

➤ Bờ mắt phía dưới có màu đen nhạt, nguyên nhân thường do chủ nhân bị mất ngủ hoặc làm việc quá nhiều, hay do chìm đắm trong tử sắc nên tinh lực giảm sút gây nên. Nếu bờ mắt phía trên và bờ mắt phía dưới đều có màu đen nhạt thì chủ nhân có mối quan hệ nam nữ không bình thường, ngoài ra cũng có số đào hoa.

➤ Bờ mắt phía dưới căng đầy (tức khối thịt Ngọa tà), phần giữa nổi lên, trong mắt lại có nước, gọi là "mắt đào hoa" hay "mắt cười", chủ nhân tính tình dịu dàng, thân thiện, nhưng dù là nam hay nữ thì họ đều có lối sống phóng đãng.

➤ Bờ mắt phía dưới quanh năm đỏ ửng, chủ nhân hay tranh cãi, tính tình nóng nảy.

➤ Cung Điền trạch trên mắt rộng và dày dặn, chủ nhân có tinh lực dồi dào, chức năng tiêu hóa và hấp thụ tốt, có tấm lòng nhân hậu, có thể được cấp trên đánh giá cao và đề bạt, quan hệ tốt với người khác giới, chuyện hôn nhân dễ thành. Nếu cung Điền trạch lõm xuống và gầy, chủ nhân ít bén duyên với người khác giới, chuyện hôn nhân khó thành, khó được cấp trên đánh giá cao và đề bạt. Nếu là người làm trong ngành

nghệ thuật thì khó được tán tụng, điều này rất ứng nghiệm với người mà mí mắt trên có khí sắc u ám. Nếu mí mắt trên có khí sắc u ám thì cả thể chất và tinh thần của chủ nhân đều không khỏe mạnh, khi ngủ hay nằm mơ, hoặc là người say mê sắc dục. (Độ rộng của cung Điền trạch được tính bằng 1 đốt tay khi mở mắt).

➤ Cung Điền trạch cao và rộng, chủ nhân rất có đạo đức, có học vấn, có tấm lòng ngay thẳng, có quan niệm về tôn giáo, nhưng tinh thần làm việc kém, lại thiếu quan niệm về việc mưu cầu lợi nhuận, nhưng lại rất coi trọng môi trường nhà ở.

➤ Giữa cung Điền trạch có nốt ruồi hoặc vết chàm, chủ nhân thông minh năng nổ, nhưng tính lại tham lam, điều này cũng chứng tỏ hệ thống tiêu hóa của cha mẹ chủ nhân có vấn đề và đã di truyền cho chủ nhân. Nếu lại hay liếc thì chủ nhân là kẻ gian tà.

➤ Cung Điền trạch hẹp, chủ nhân tính tình nóng vội, làm việc nhiệt tình, đôi khi cũng khó tránh khỏi tính bộp chộp, nhưng có chí tiến thủ, có kiến thức, khả năng quan sát nhanh nhạy, tinh thần làm việc tốt, có tinh thần mưu cầu lợi nhuận, đôi khi cũng tỏ ra trọng tài khinh nghĩa.

➤ Nếp nhăn ở đuôi mắt lên xuống như hình cái kéo, chủ nhân tính tình cố chấp, ngang bướng.

➤ Nếp nhăn ở đuôi mắt xuất hiện ngay từ thời thanh thiếu niên, chủ nhân có số vất vả, tính tình gian trá, tuổi thọ không cao.

➤ Nếp nhăn ở đuôi mắt quá lộn xộn, chủ nhân có nhu cầu tình dục rất cao, háo sắc, sống buông thả, rất khó cảm thấy được thanh thản, hay nghĩ ngợi.

➤ Sau tuổi trung niên vẫn chưa xuất hiện nếp nhăn ở khóe mắt, chủ nhân là người không cầu tiến, suốt ngày chỉ ăn không ngồi rồi, rất lười suy nghĩ, là người háo sắc, sống buông thả. (Nếp nhăn khác với vân, nếp nhăn là một dấu hiệu lão hóa, tức da bị nhăn lại. Còn vân là do nội tiết gây nên, người có nội tiết bình thường thì trên mặt và bàn tay xuất hiện vân tốt, người có nội tiết không bình thường thì trên mặt và bàn tay xuất hiện vân xấu. Nếu bạn ít động não suy nghĩ thì hoạt động của não sẽ giảm, trên mặt và bàn tay cũng không thể xuất hiện vân. Nhưng đối với người quá bận rộn hoặc làm việc nhiều bằng trí óc thì xuất hiện nhiều vân xấu).

➤ Đuôi mắt nhướn lên như mắt xếch, chủ nhân luôn tràn đầy khí phách, trọng tín nghĩa, không câu nệ tiểu tiết, không khéo ăn nói.

➤ Đuôi mắt xuất hiện mạch máu đỏ gân đồng tử, đó là điềm báo gặp tai họa. Nếu mạch máu chạy xuyên qua đồng tử tức là tai nạn sắp xảy ra. Nếu trong trắng ngả hẳn sang màu đỏ tức là sẽ xảy ra tai họa bất ngờ. (Mạch máu chạy qua nhãn cầu là do gan phổi đều nóng, vì gan phổi nóng làm khí bay lên khiến cho não chịu sức ép quá lớn, làm cho khả năng phán đoán kém; hoặc do gan phổi nóng khiến tính tình thay đổi nên dễ xảy ra tai nạn. Mạch máu chia đồng tử thành hai kiểu, thứ nhất là chạy từ đuôi mắt ngang qua đồng tử, chủ nhân luôn gặp bất hạnh; thứ hai là chạy thẳng từ trên hoặc từ dưới lên, chủ nhân có thể gặp nguy hiểm mà mang thương tật trên người).

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Mí mắt nháy, nếu nháy bên trái thì may, nếu nháy bên phải thì rủi, nam trái nữ phải.

➤ Tròng đen của mắt có màu vàng, tròng trắng lại có tia đỏ bao quanh, chủ nhân tính tình nóng nảy, cố chấp, lòng dạ nham hiểm, tham lam vô độ, hay làm điều sai trái.

➤ Tròng đen của mắt có màu đỏ, hơn nữa râu lại vàng, chủ nhân tính tình cực đoan, nóng nảy, hay cáu gắt, cuối đời sẽ gặp tai họa bất ngờ.

➤ Tròng đen có màu cà phê nhạt (tức màu nước trà), chủ nhân nhiệt tình cởi mở, có tài, nhưng làm việc hơi thiếu thận trọng.

➤ Tròng đen có màu vàng óng, mắt lại lồi, nhưng tròng trắng có thần, chủ nhân rất dũng mãnh. Nếu là "hổ nhãn kim tinh - mắt hổ người vàng" thì trong thời loạn chủ nhân có thể lập chiến công, thích hợp làm trong ngành quân đội.

➤ Tròng đen có màu vàng, mắt lại lồi và ướt, tròng trắng có màu xám đen, chủ nhân mắc chứng điên cuồng.

➤ Tròng đen có khí sắc u ám, ánh mắt không sắc, chủ nhân có tuổi thọ ngắn. Nếu tròng trắng lại đục ngầu thì chủ nhân sẽ không thọ quá 25 tuổi.

➤ Ban đầu tròng trắng có màu đỏ, sau đó tròng đen lại chuyển sang màu vàng óng, gọi là "mắt lửa người vàng", chủ nhân tính tình độc địa, có ý đồ cướp đi tính mạng của người khác, không được người thân thừa nhận, điều này rất ứng nghiệm với người có sắc mặt màu vàng. (Nguyên nhân là do hiện tượng đột biến gen gây nên, ví dụ như rắn trắng, voi trắng, khỉ trắng, ... cũng là do hiện tượng đột biến gen gây nên).

➤ Tròng trắng đục ngầu, tròng đen có màu vàng, lông mày mọc không theo trật tự, chủ nhân bị chết do tai họa chiến tranh.

➤ Tròng trắng có màu xám xanh, ánh mắt yếu ớt, chủ nhân có bệnh ẩn trong người, hoặc mắc chứng suy nhược thần kinh, cần đề phòng chứng sợ nước. (Thiếu niên dưới 15 tuổi hoặc trẻ nhỏ không kỵ).

➤ Tròng trắng đỏ ngầu, giọng khản đặc, chủ nhân cần đề phòng tai nạn do hỏa hoạn.

➤ Tròng trắng bông dưng đỏ au, sắc mặt đỏ, gọi là "sắc hồng tước", chủ nhân sắp gặp chuyện kiện tụng hoặc rủi ro, tốt nhất nên tránh giao du rộng rãi để khỏi liên lụy đến bản thân.

➤ Tròng trắng thường có màu vàng, chủ nhân mắc chứng hàn thấp sinh đờm, tính tình háo sắc, sống buông thả. Nếu tròng trắng tự dưng ngả sang màu vàng thì chứng tỏ chủ nhân đã mắc bệnh gan.

➤ Tướng mắt xấu, lông mày mọc chồm qua mắt, Sơn căn thấp và lõm, chủ nhân tính tình không tốt, có khả năng phải ngồi tù, điều này có thể xảy ra vào năm 32 tuổi.

➤ Trong mắt có nốt ruồi, chủ nhân thông minh năng nổ, nhưng đến tuổi trung niên sẽ gặp chuyện tranh cãi về tiền của, đồng thời cơ quan nội tạng của chủ nhân có bệnh.

➤ Mắt rất ướt, bờ mắt trên và bờ mắt dưới đều tạo thành mắt hai mí, mắt đảo liên tục, bộc lộ nhiều vẻ mặt khác nhau, dù là nam hay nữ thì chủ nhân đều có tính háo sắc, sống buông thả, điều này rất ứng nghiệm với người chưa nói đã cười. Nếu là nữ mà có mái tóc đen và tốt thì chắc chắn họ là kỹ nữ.

➤ Mắt nhìn như mắt gà, chủ nhân có tính háo sắc, đồng thời có tính ăn cắp vặt. (Mắt gà có đặc điểm tròn và nhỏ, mắt màu vàng nhạt, hay trừng mắt nhìn, ít khi nháy mắt, tính tình bộp chộp, háo sắc).

➤ Mắt nổi và ướt (tức nhãn cầu trông như đang treo lơ lửng trên không trung), chủ nhân cũng gặt hái được chút ít thành tựu trong sự nghiệp, trước hoặc sau 40 tuổi khó thoát khỏi cái chết, hoặc phải bỏ mạng trong tù.

➤ Đồng tử quá to, gọi là "đồng tử phân tán", chủ nhân rất giàu tình cảm, nhưng tâm trạng không ổn định, đồng thời thậm chí không tốt, khi mà nó căng phồng tức là đã cận kề với cái chết. Ở đây không nói đến người tạm thời do bị kích động, hoảng sợ hoặc phụ nữ đến kỳ kinh nguyệt nên đồng tử mới to ra.

➤ Đồng tử nhỏ, gọi là "đồng tử hội tụ", chủ nhân có cơ thể khỏe mạnh, sự nghiệp phát triển thuận lợi. Nếu đồng tử to và phân tán, không phải là sức khỏe có vấn đề thì sự nghiệp phát triển không thuận lợi.

➤ Đoạn trên của tròng đen có phần bị đốm trắng che khuất, chủ nhân đến tuổi trung niên sự nghiệp sẽ thất bại, hoặc gặp chuyện kiện tụng, trong suốt cuộc đời sẽ gặp rủi ro bất ngờ. Nếu phía trên dưới trái phải của mắt đều có đốm trắng che khuất thì sự nghiệp cả đời của chủ nhân khó thành, hơn nữa lại không có một kết cục tốt đẹp.

➤ Khoảng cách giữa hai mắt quá gần làm cho Sơn căn nhỏ và hẹp lại, gọi là "nhật nguyệt tranh đua", chủ nhân tính tình hiếu chiến, bộp chộp, hay gây chuyện với kẻ tiểu nhân, chung sống không hòa thuận với hàng xóm, cũng không thân mật với người thân. Nếu hai mắt cách nhau quá xa thì chủ nhân tính tình quái gở, nếu Sơn căn lại thấp thì chủ nhân làm việc không tích cực, hành động chậm chạp.

➤ Khi ngủ mắt vẫn mở, chủ nhân thần kinh quá nhạy cảm, não hoạt động quá tải, hoặc chức năng của ruột và dạ dày không tốt, không có kết cục tốt đẹp, điều này rất ứng nghiệm với người bị võ giộng. (Khi ngủ mắt mở, thần kinh và tỳ vị của chủ nhân không tốt, hệ thống tiêu hóa kém, không thể phối hợp với mí mắt trên).

➤ Lòng mi quá dài và rậm, chủ nhân trong thời loạn thì giàu sang nhưng lại sống buông thả, trong thời thịnh không giàu sang, cuộc sống bận rộn vất vả. Nếu là nam mà lông mi mềm và ngắn thì tốt, dù trong thời thịnh hay suy thì cuộc sống của họ vẫn nhàn hạ và được hưởng phúc lộc.

➤ Từ khi sinh ra đã không có lông mi, chủ nhân cần đề phòng hỏa hoạn, điều này rất ứng nghiệm khi mũi chuyển sang màu đen xỉ.

➤ Mắt và lông mày liền nhau, chủ nhân hay có tính đố kỵ, gian trá xảo quyệt, xung khắc với con trưởng.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Tinh xá và Quang điện ở phía trên của đầu mắt rộng và đầy đặn, chức năng của khoang ngực và tuyến vú của chủ nhân vốn rất tốt, đầu mắt rộng và đầy đặn, chức năng của khoang ngực và tuyến vú của chủ nhân cũng rất tốt, lớn lên có nhiều hoài bão, có tấm lòng bao dung độ lượng, khả năng quyết đoán nhanh nhạy, tính tình cởi mở. Nếu khí sắc u ám thì chủ nhân cảm thấy ức chế trong lòng, máu ở khoang ngực tuần hoàn không tốt, hoặc bị đau thần kinh ở khoang ngực.

➤ Mắt hình tam giác và lồi lên từ đầu mắt, ánh mắt sắc, lông mày rậm, gọi là "rồng hổ kết hợp", chủ nhân tính tình cương trực, thông minh sáng suốt, dám làm dám chịu, sự nghiệp phát triển thuận lợi, có số được hưởng cuộc sống giàu sang phú quý.

➤ Mắt hình tam giác và lồi lên từ đầu mắt, hơn nữa ánh mắt lại sắc, gọi là "mắt sắc hình tam giác", chủ nhân ít nhiều cũng gặt hái được thành tựu, nhưng lòng dạ không ngay thẳng, thiếu tình người, bạc tình bạc nghĩa. Nếu lông mày thưa thì chủ nhân đến tuổi trung niên sự nghiệp sẽ đổ vỡ, hoặc phải ngồi tù, lại hình khắc với vợ con, không có kết cục tốt đẹp hoặc tuổi thọ ngắn.

➤ Mắt hình tam giác và lồi lên từ đoạn giữa của bờ mắt trên, chủ nhân rất giỏi mưu kế, vong ân bội nghĩa, khó thành tài.

➤ Mắt hình tam giác và lồi lên từ đoạn giữa của bờ mắt dưới, chủ nhân có tài trong lĩnh vực nghệ thuật, có thể làm trong ngành thủ công mỹ nghệ.

➤ Mắt hình tam giác, lông mày ít, thưa và rủ xuống, chủ nhân tuy cũng được hưởng một chút giàu sang nhưng tính tình lại không tốt, lòng dạ nham hiểm.

➤ Mắt hình tam giác nhưng không có hồn, gọi là "mắt tam giác vô hồn", chủ nhân có bệnh trong người, hình khắc với vợ con hoặc không có con.

➤ Mắt sâu và hõm, quan hệ quần chúng của chủ nhân kém, không khéo ăn nói, không biết cách giới thiệu mình, nhưng lại giàu nghị lực, làm việc có trước có sau. (Mắt sâu hõm chứng tỏ chủ nhân thiếu nguyên khí).

➤ Ánh mắt như ánh mắt trong một tuần trước khi chết (chết do bệnh bình thường), hoặc giống ánh mắt trong tuần đầu của trẻ sơ sinh, đó là dấu hiệu của chứng đờ đẫn.

➤ Nhắm mắt mới nói hoặc cúi xuống mới nói, chủ nhân chết không có nơi an táng, hoặc phải bỏ mạng vì gặp nguy hiểm.

➤ Khi nhìn người khác mắt thường đảo lia lịa, chủ nhân hay phân vân do dự, làm việc gì cũng không có chính kiến.

➤ Nhìn người khác với ánh mắt thờ ơ, ánh mắt lạnh lùng tàn nhẫn, sắc mặt đen sạm, chủ nhân đầu óc tỉnh táo, nhưng thái độ lại ghẻ lạnh, cay nghiệt, nham hiểm, thường làm những việc hại người lợi ta.

➤ Khi nhìn người khác thường quen nhìn từ chân lên đầu, chủ nhân có tính đa nghi, kiêu căng ngạo mạn, thường bị mọi người khinh ghét, tốt nhất nên làm công tác điều tra hình sự.

- Khi nhìn người khác thường nheo mắt, chủ nhân gặp bất cứ chuyện gì cũng chần chừ do dự.
- Khi nói chuyện với người khác thường đảo nhãn cầu, chủ nhân có tính gian trá, chuyên bịa chuyện đặt điều.
- Khi nói chuyện với người khác mắt không nhìn đối phương, chủ nhân có tính đa nghi, có nhiều ham muốn cá nhân.
- Mắt thường nhìn lên, chủ nhân hay do dự không quyết đoán, ý chí không kiên định, lại tự cao tự đại, có tính đa nghi.
- Mắt thường nhìn xuống, chủ nhân lòng dạ nham hiểm, tính tình ngang ngạnh, tâm địa nham hiểm, hay tự ti.
- Mắt cận thị, chủ nhân bị suy nhược thần kinh, tính tình nóng vội, hay chủ quan, không hòa đồng với anh chị em, ít được mọi người giúp đỡ, nhưng lại thích nghiên cứu. Người bị loạn thị cũng như vậy.
- Mắt viễn thị, chủ nhân rất thông minh, nếu có khuôn mặt ưa nhìn thì ít nhiều cũng gặt hái được thành tựu.
- Mắt hay liếc, chủ nhân có lối sống dâm loạn, hay ghen ty với người khác.
- Hay nhìn trộm, chủ nhân có tính háo sắc, sống buông thả, gian trá, đa nghi, làm việc không có kế hoạch rõ ràng.
- Liên tục chớp mắt, chủ nhân có tâm địa nham hiểm, hay lo trước tính sau. Nếu mắt lại hay liếc thì chủ nhân khẩu phật tâm xà, hay nói vu vơ, nhưng lại hay có tính đa nghi.
- Mắt nửa nhắm nửa mở, chủ nhân tính tình khờ khạo.
- Gian môn rộng và không có dị tật, chủ nhân tính tình cương trực, lòng dạ ngay thẳng, trong sáng vô tư, không có ý nghĩ xấu xa.
- Khí sắc xung quanh mắt u ám quanh năm, chủ nhân luôn đắm chìm trong tử sắc, phẩm hạnh không tốt, số phận không mấy tốt đẹp.
- Xung quanh mắt đỏ quanh năm, dưới mắt có nếp nhăn âm đức, chủ nhân hay tích âm đức, là nam thì đường đời thuận lợi, là nữ thì sinh quý tử, đồng thời dù có gặp rủi ro nguy hiểm cũng không sao.
- Mắt phải ướt và khô: Mắt ướt tức tròng đen và tròng trắng đều có cảm giác ướt át, dịch thể của chủ nhân không thiếu cũng không thừa; mắt khô tức trong tròng mắt không có cảm giác ướt át, nếu có cảm giác ướt át thì chủ nhân thừa dịch thể, có tính háo sắc, sống buông thả, tuổi thọ ngắn.
- Khi xem tướng không thể chỉ xem một bộ phận, vì vậy khi đoán vận rủi may qua tướng mắt chúng ta phải kết hợp với các bộ phận khác để tổng hợp và luận bàn.

XEM VẬN TỐT XẤU QUA TƯỚNG MẮT ĐẶC BIỆT CỦA NỮ

➤ Mắt dài và sáng long lanh, lông mày thanh, giọng trong trẻo, Sơn căn gồ lên, Gian môn đầy đặn, hai gò má tròn, chủ nhân chắc chắn sẽ lấy được chồng giàu và sinh quý tử. Nếu tròng đen và tròng trắng phân chia rõ ràng, Chuân đầu (chóp mũi) tròn đầy, cánh mũi thu lại, môi đỏ răng trắng, chủ nhân không những lấy chồng giàu, sinh quý tử, mà có thể cùng chồng sống đến khi đầu bạc răng long.

➤ Mắt như sao buổi sớm, môi đỏ như bôi son, dáng vẻ nghiêm trang, tính tình đôn hậu, tuy tướng mạo khó coi nhưng chồng con vẫn đề huề.

➤ Mắt to và có tật, lông mày rậm, chủ nhân vợ chồng phải chia lìa, phải qua nhiều lần đò. Nếu là người kết hôn muộn thì chỉ đúng một nửa.

➤ Mắt thuộc kiểu mắt phượng, chủ nhân sẽ lấy được chồng giàu, con cái thành đạt.

➤ Mắt hẹp và dài, thanh và thẳng, hai tròng đen trắng phân chia rõ ràng, lông mày hình trăng non, Lục phủ đều tốt, chủ nhân đông con nhiều cháu, con cháu thành đạt, tuổi thọ cao.

➤ Coi mắt là "cung tình duyên" biểu thị quan hệ vợ chồng, mắt to, chủ nhân nên làm bạn với người cũng có mắt to. Nếu mắt nhỏ thì nên làm bạn với người có mắt nhỏ. Nếu là mắt hai mí thì nên làm bạn với người có mắt hai mí. Còn nếu là mắt một mí thì nên làm bạn với người có mắt một mí, nếu làm như vậy thì duyên tình sẽ bền chặt. Nếu cung tình duyên không tương xứng mà quan hệ tình cảm của hai vợ chồng vẫn bền thì chứng tỏ mắt của vợ hoặc chồng có thay đổi, ví dụ mắt hai mí của vợ hoặc chồng sẽ chuyển thành mắt một mí hoặc mắt có hai nếp, làm cho cả vợ và chồng đều có cùng một kiểu mắt. Trái lại, nếu ban đầu hai người cùng có một kiểu mắt nhưng sau đó lại thay đổi thì nhất định tình duyên của họ sẽ trở nên xấu đi.

➤ Ánh mắt có sự kết hợp giữa thần tinh, thần tàng và thần hòa, chủ nhân cả tinh thần và thể chất đều khỏe mạnh, là người vợ hiền dâu thảo, biết lo liệu cho gia đình, tình cảm vợ chồng ngày càng đậm thắm, cuộc sống gia đình ngày càng sung túc, con cái thành đạt.

➤ Mắt đục ngầu, xương má lộ ra quá rõ. Mệnh môn quá lộ, tóc quá cứng, vòng eo quá to, chủ nhân hình khác với chồng.

➤ Mắt lộ thần, chủ nhân cần đề phòng rủi ro khi sinh nở.

➤ Mắt vô hồn, chủ nhân cần đề phòng rủi ro khi sinh nở.

➤ Mắt sáng, ánh mắt thu lại, tròng trắng đỏ au, khí sắc dưới mắt tím đen, chủ nhân gia đình luôn bất hòa, vợ chồng không hòa thuận. Nếu chưa xuất giá thì chuyện tình cảm của chủ nhân không được thuận lợi. Ngoài ra nếu Mệnh môn u ám, khoe môi có màu xanh thì chủ nhân có ý đồ tự sát.

➤ Mắt sáng và sắc, tóc mai nhiều và đen, môi dày, Địa các đầy đặn, chủ nhân hình khác với chồng con. (Ánh mắt của nữ nên dịu dàng, không nên sắc quá).

- Mắt sáng và đẹp hết ý, hoặc mắt đục và xấu hết mức, chuyện hôn nhân của chủ nhân không tốt đẹp, xung khắc hoặc phải ly dị chồng.
- Mắt to, có hai mí ngoài, chủ nhân có tài về lĩnh vực nghệ thuật, tính tình cởi mở phóng khoáng, khả năng tham gia các hoạt động xã hội không kém gì người khác giới, nhưng tính tình không ổn định, hay nộ khí xung thiên, thường làm việc theo tình cảm. Do đó chuyện hôn nhân không mấy tốt đẹp, số người phải ly hôn vẫn chiếm phần lớn.
- Mắt to nhưng thanh và dài, có hai mí mắt trong, chủ nhân tính tình hiền lành, điềm đạm.
- Mắt to và tròn, khuôn mặt hình mặt ngựa (tức mặt dài), chủ nhân cả đời phải bôn ba vất vả, khó được hưởng phúc của chồng, nếu lông mày thưa và nhỏ thì chủ nhân có lối sống buông thả, thường được gả làm vợ lẽ.
- Mắt to và sáng, miệng rộng, hay chau mày bĩu môi, chủ nhân hay gây chuyện thị phi, sống buông thả, hình khắc với chồng con.
- Mắt to, lông mày tốt và mọc không theo quy luật, chủ nhân nếu làm trong ngành quân đội thì sẽ lập được công trạng.
- Mắt to, gò má cao, chủ nhân sẽ giành quyền làm chồng, luôn tự quyết định trong mọi việc.
- Mắt to, trán cao, cung gò má to, chủ nhân xung khắc với chồng, phải sống bơ vơ khổ sở.
- Mắt nhỏ và đục ngầu, chủ nhân lòng dạ hẹp hòi, cả đời sống nghèo khổ, khó được hưởng phúc của chồng con.
- Mắt nhỏ, mũi nhọn, miệng nhọn, chủ nhân không giữ trọn đạo làm vợ, sống buông thả, yêu đương vụng trộm bên ngoài.
- Mắt nhỏ, tròng mắt tròn, chủ nhân sẽ gặp rủi ro khi sinh nở, tuổi thọ ngắn.
- Mắt nhỏ nhưng đẹp, chủ nhân sống thành thật, luôn làm tròn bổn phận, sức chịu đựng tốt, thích hợp với công việc kế toán hoặc quản lý tài chính.
- Mắt nhỏ, tướng mắt không đẹp, chủ nhân tính tình lừa nhác, tuổi thọ ngắn, gặp rủi ro khi sinh nở.
- Một mắt to một mắt nhỏ, chủ nhân luôn tự mâu thuẫn trong lòng, không chịu thua kém ai, biết trông mặt xem lời để đoán ý đối phương, nhưng thần kinh lại quá nhạy cảm. Nếu mắt trái nhỏ thì chủ nhân cả đời xung khắc với chồng, luôn vất vả vì chồng. Nếu mắt phải nhỏ thì chủ nhân sợ chồng và cũng xung khắc với chồng.
- Đuôi mắt xế xuống, chủ nhân rất có sức thu hút đối với người khác giới, đồng thời có lối sống buông thả, hôn nhân không tốt đẹp, nếu không ly hôn thì xung khắc với chồng.
- Đuôi mắt xế xuống, trán lại cao, chủ nhân chắc chắn lập gia đình muộn, nếu không vợ chồng sẽ xung khắc hoặc phải qua nhiều lần đò.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

- Khí sắc của bờ mắt trên và bờ mắt dưới ở đuôi mắt đục ngầu, chủ nhân sống lạnh cảm, khó sinh con, mắc bệnh phụ khoa.
- Có nhiều nếp nhăn ở đuôi mắt, mắt to, là mắt hai mí, chủ nhân dễ có khả năng ngoại tình.
- Đuôi mắt cong lên, chủ nhân luôn có ý thức chủ quan, tính tình hung hăng, hôn nhân khó có thể tốt đẹp, không ly dị thì xung khắc với chồng, nhưng lại rất thông minh.
- Nếp nhăn ở đuôi mắt quá dài và kéo xuống, chủ nhân bỏ chồng ra đi.
- Nếp nhăn ở đuôi mắt quá nhiều và dài, chủ nhân phạm phải Cô thần nên xung khắc với chồng và phải sống cuộc sống bơ vơ vất vả.
- Nếp nhăn ở đuôi mắt chạy tới Thiên thương, chủ nhân có ý thức cái tôi rất cao, nam tính, thiếu sự dịu dàng của người con gái.
- Dưới đuôi mắt có vết xanh, chủ nhân thất bại trong tình yêu hoặc chuyện hôn nhân gặp khó khăn, tâm trạng luôn hết sức đau buồn, hoặc hay lo xa về điều gì đó.
- Đuôi mắt có mạch máu đỏ chạy xuyên qua tròng đen, chủ nhân nên đề phòng rủi ro khi sinh nở hoặc tai nạn xe cộ.
- Khí sắc của nếp nhăn ở đuôi mắt sáng bóng, chủ nhân vẫn còn là gái trinh (điều này rất ứng nghiệm với người có lông mày mọc gần sát thịt). Nếu khí sắc bỗng dừng chuyển sang màu đỏ thì chuyện hôn nhân có thay đổi hoặc sắp sửa bị mất trinh.
- Gian môn đầy đặn và không quá rộng, chủ nhân dễ sinh con trai, con cái ngoan ngoãn, thành đạt.
- Gian môn hõm sâu, Sơn căn thấp, gò má cao, võ giọng, chủ nhân không ly dị thì xung khắc với chồng, cũng có thể phải qua nhiều lần đò.
- Gian môn lồi, mắt có vẻ sáng nhưng lộ liễu, chủ nhân xung khắc với chồng, dậu thì sớm, có lối sống buông thả.
- Gian môn quá rộng (quá 3 đốt tay), chủ nhân phải qua nhiều đời chồng, chuyện hôn nhân không tốt đẹp. (Đây là chứng tiểu não tiết quá nhiều hormone nam, chủ nhân rất nam tính, coi trọng sự nghiệp hơn gia đình, không coi trọng quan niệm trinh tiết, vì vậy mới ảnh hưởng đến chuyện hôn nhân).
- Gian môn bao trùm bởi một màu đen, chủ nhân tính tình dâm dăng, hình khắc với chồng con.
- Tại vùng đuôi mắt ở Gian môn bên phải mọc nốt ruồi đen, chủ nhân xung khắc với chồng. Nếu mọc ở bên trái thì chủ nhân có tính dâm dăng.
- Tại Lệ đường có nếp nhăn Âm kinh, chủ nhân lấy được chồng giàu, gia đình thịnh vượng, sinh con quý tử, con cái thành đạt. Nếu khô thịt ở Ngoại tâm chác và dày, chủ nhân dễ sinh con trai, con cái thành đạt. (Lệ đường nằm ở dưới Ngoại tâm).
- Khí sắc tại vùng Lệ đường xanh đen lẫn lộn, chủ nhân sống buông thả, háo sắc, gia đình không êm ấm, hình khắc với chồng con. Nếu tay lại mềm như không có xương

thì chủ nhân thường đi tìm kiếm tình cảm ở bên ngoài. Nếu khí sắc Lệ đường tối đen hoặc đỏ ngẫu thì chủ nhân mang bệnh trong người, gia vận không tốt, hình khắc với chồng con, nếu mang thai thì có nguy cơ sảy thai.

➤ Lệ đường sâu hõm, chủ nhân không xung khắc với con cái thì đến tuổi trung niên cũng phải rời xa con cái.

➤ Dưới mắt có nếp nhăn hình lưới, chủ nhân không xung khắc thì cũng ly dị chồng, số phải tái giá. (Nếp nhăn hình lưới là nếp nhăn ngang dọc đan chéo nhau).

➤ Dưới mắt có nếp nhăn thẳng (Khốc tử vân), chủ nhân xung khắc với con, gặp rủi ro khi sinh nở hoặc tai nạn đổ máu.

➤ Dưới mắt bỗng nhiên xuất hiện gân xanh, chồng của chủ nhân gặp vận hạn. Nếu trong thời gian mang thai mà dưới mắt có màu đỏ au thì chủ nhân sẽ gặp rủi ro khi sinh nở.

➤ Dưới mắt có vết sẹo, chủ nhân xung khắc với con cái (nam trái, nữ phải).

➤ Tại Ngọa tâm mọc nốt ruồi đen, chủ nhân sinh quý tử và hết lòng thương yêu con cái. Nếu nốt ruồi đen xuất hiện tại Lệ đường thì chủ nhân xung khắc với chồng.

➤ Ngọa tâm không gồ lên, chủ nhân hình khắc với chồng con. Điều này rất ứng nghiệm với người có bờ mắt dưới lật ra ngoài.

➤ Tại Ngọa tâm có u thịt, chủ nhân nặng tình với người khác giới, nhu cầu sinh lý cao. Nếu Ngọa tâm chắc và nhiều thịt, nhu cầu sinh lý của chủ nhân bình thường, dễ sinh con trai. Nếu Ngọa tâm hõm sâu và thiếu máu, chủ nhân sống lãnh cảm, khó mang thai.

➤ Cung Điền trạch và Lệ đường đầy đặn, xương tròng mắt ẩn mà tròn, chủ nhân rất coi trọng gia đình, cuộc sống gia đình và đời sống vợ chồng đều tốt đẹp, nếu là người chưa lập gia đình thì hôn nhân dễ thành.

➤ Cung Điền trạch và Lệ đường sung phù, tình cảm vợ chồng của chủ nhân không hòa thuận.

➤ Cung Điền trạch và Lệ đường xanh xao, chồng của chủ nhân sẽ gặp tai họa.

➤ Cung Điền trạch lõm sâu, chuyện tình cảm của chủ nhân không thuận lợi, hôn nhân khó thành. Nếu xương tròng mắt cao thì chủ nhân dù có kết hôn thì cuộc sống gia đình và đời sống vợ chồng cũng không tốt đẹp, thậm chí có thể phải ly dị. Nếu có nốt ruồi, vết chàm hoặc vết sẹo thì chỉ đúng một nửa.

➤ Cung Điền trạch giống như có vết thương nặng, chuyện tình yêu của chủ nhân không thuận lợi, hôn nhân không tốt đẹp.

➤ Cung Điền trạch quá hẹp, dù có tài trí cũng thiếu phẩm chất của người phụ nữ. (Tính tình nóng vội, quá mạnh mẽ).

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

- Cung Điền trạch quá cao và rộng, chủ nhân nhiệt tình cởi mở, lòng dạ ngay thẳng, có chí hướng và tính cách của phái mạnh, nhưng chuyện hôn nhân không tốt đẹp.
- Mắt liếc, nhìn lên, nhìn xuống, nhìn trộm, chủ nhân tính tình không nhân hậu, có lòng tham vô đáy, thích có vốn riêng, đồng thời không coi trọng việc gìn giữ trinh tiết, số phải sống cô độc.
- Mắt lộ, là Tứ bạch nhân, có mạch máu đỏ, gọi là "sát kiếm", chủ nhân lòng dạ nham hiểm, tính tình hung hãn, có âm mưu giết chồng và vợ lẽ. Nếu không thì hình khắc với chồng con, tuổi thọ ngắn, gặp rủi ro khi sinh nở.
- Mắt lộ, Tam tứ bạch nhân, chủ nhân hình khắc với chồng con, gặp rủi ro khi sinh nở, tính tình không tốt, không hiếu thuận. Nếu là Nhất bạch nhân thì chủ nhân khắc con hoặc ít con.
- Mắt hình tam giác, chủ nhân tính rất trầm, suy nghĩ nhiều, tuy giàu sang phú quý nhưng vợ chồng không hòa thuận, không ly dị thì cũng khắc. Chủ nhân có số cô độc, nếu là người có lông mày thanh thì chỉ đúng một nửa. (Thường khắc chồng hoặc ly dị chồng vào năm 32, 35, 37, 38, 41, 44, 48 hoặc 50 tuổi).
- Mắt hõm sâu, chủ nhân lòng dạ nham hiểm, ác độc. Nếu mắt to và tròn thì chủ nhân phải qua nhiều đời chồng.
- Mắt hõm sâu, tròng đen có màu vàng, tròng trắng có tia đỏ, chủ nhân tính tình nóng vội, cố chấp, hình khắc chồng con.
- Mắt ướt, lông mày vàng, chủ nhân ly dị chồng rồi lại tái giá, cần đề phòng bị sảy thai.
- Mắt ướt, tròng đen có màu vàng, chủ nhân tâm địa không tốt, nham hiểm độc địa, điều này rất ứng nghiệm với người gầy guộc xanh xao.
- Mắt có vẻ sáng (nhãn cầu lúng liếng), lại thêm tính nói nhiều mà đều là những điều gây xích mích, chủ nhân cần đề phòng rủi ro khi sinh nở hoặc tai nạn đổ máu.
- Mắt lồi và ướt, nhưng không phải do triệu chứng của tuyến giáp trạng gây nên, chủ nhân dễ bị sảy thai, gặp rủi ro khi sinh nở.
- Mắt lồi và ướt, gò má lộ rõ, chủ nhân khắc con, gặp rủi ro khi sinh nở.
- Mắt lồi, giọng nói to, hôn nhân của chủ nhân không tốt đẹp, không ly thì khắc.
- Mắt tròn, nhãn cầu lồi, ướt và trắng, chủ nhân hình khắc chồng con, cần đề phòng rủi ro khi sinh nở, không hòa thuận với cha mẹ chồng.
- Mắt không khóc nhưng vẫn rơi lệ, hôn nhân của chủ nhân không tốt đẹp, không khác thì ly.
- Mắt xấu, mặt vuông, (tức mặt vàng), chủ nhân hay gây chuyện thị phi, hình khắc chồng con. Nếu cung phu thê không tốt thì dù có lập gia đình cũng khắc chồng.

➤ Lông mi quá dài và quá nhiều, chủ nhân kiêu căng ngạo mạn, hôn nhân không tốt đẹp. Lông mày quá ngắn và quá ít, chủ nhân thường có thái độ thờ ơ, thiếu nhiệt tình. Lông mi mọc không theo quy luật, chủ nhân tính tình không tốt, tâm trạng không ổn định.

➤ Lông mi không nhiều cũng không ít, chủ nhân thông minh linh hoạt, có niềm đam mê và tài năng về lĩnh vực nghệ thuật.

➤ Không có lông mi, chủ nhân tính tình gàn dở, thông minh quá đổi, đôi khi còn có tính xảo quyệt, để lại gen di truyền không tốt cho đời sau, tỉ lệ trẻ dị dạng cao. (Lông mi rất dài, chủ nhân hay tử ra tự thương xót cho bản thân mình).

➤ Mắt híp, nếp nhăn ở đuôi mắt dài, nhãn cầu có màu vàng, chủ nhân tính tình giả hoạt, dâm dăng. Nếu lông mày không che mắt thì chủ nhân không khác cũng ly dị chồng. Nếu chỉ là mắt híp thì chủ nhân có tính gian trá.

➤ Trong mắt có nốt ruồi, chủ nhân thông minh tháo vát, có chút thành tựu nhỏ, nhưng lại liên lụy đến chồng, nếu nghiêm trọng thì có thói dâm loạn, hôn nhân không tốt đẹp, đến tuổi trung niên bị mất tiền của.

➤ Có thói quen ngoái đầu nhìn (đi lúc nhanh lúc chậm, đồng thời hay ngoái đầu lại phía sau), chủ nhân tính tình độc địa, nham hiểm và xảo trá, hình khắc Lục thân, có số phải sống cô độc.

➤ Mắt đào hoa (mắt tươi cười), chủ nhân tính tình thân thiện, thích hợp với công việc giao tiếp bên ngoài hoặc công tác quần chúng.

➤ Mắt đào hoa, lông mày lá liễu, chủ nhân có tính lẳng lơ, không chính chuyên, dâm dục hết mức.

➤ Tròng đen hơi ngả màu nâu, chủ nhân có cơ thể khỏe mạnh hơn người mà tròng đen ngả màu chàm.

➤ Tròng đen có màu vàng, tướng mạo thanh tú đẹp đẽ, chủ nhân hình khắc chồng con, cần đề phòng rủi ro khi sinh nở, tai nạn đổ máu, biến cố trong hôn nhân. Nếu chỉ là tròng đen có màu vàng còn tướng mạo không đẹp đẽ thì chủ nhân sẽ gây trở ngại cho sự nghiệp của chồng.

➤ Bờ mắt trên phẳng, phần chính giữa của bờ mắt dưới xệ xuống tạo thành hình tam giác ngược, chủ nhân cạn tình bạc nghĩa, trong thời gian mắc bệnh sinh lý có khả năng phát điên và làm hại đến chồng.

➤ Đầu mắt chếch về phía Ấn đường, chủ nhân tính tình hung hăng tàn bạo, có ý đồ giết chồng, hạ độc vợ lẽ.

➤ Mắt trợn ngược, lông mày rậm, chủ nhân phạm phải Cô thân, hình khắc chồng con, phải sống bơ vợ vất vưởng.

➤ Khi nói chuyện mắt thường nhìn xuống, chủ nhân tâm lý không bình thường, lúc nào tâm trạng cũng rầu rĩ không vui.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Khi nói chuyện mắt thường lạng lẽ đưa tình, chủ nhân tính tình thâm dăng, đa tình.

➤ Mắt dê, chủ nhân có lối sống buông thả, cô độc.

➤ Khi mang thai (sau 3 tháng), Ngọ tà, Lệ đường và lòng bàn tay trái có khí sắc xanh đỏ pha trộn, sắc mặt tiêu tụy, không hồng hào, chủ nhân sẽ sinh con trai. Nếu Ngọ tà và Lệ đường có màu hồng, còn lòng bàn tay phải có màu xanh đỏ pha trộn, sắc mặt hồng hào và không tiêu tụy, chủ nhân sẽ sinh con gái.

➤ Mắt có hai tròng đen, chủ nhân tính tình cực đoan, sống buông thả.

Chú thích:

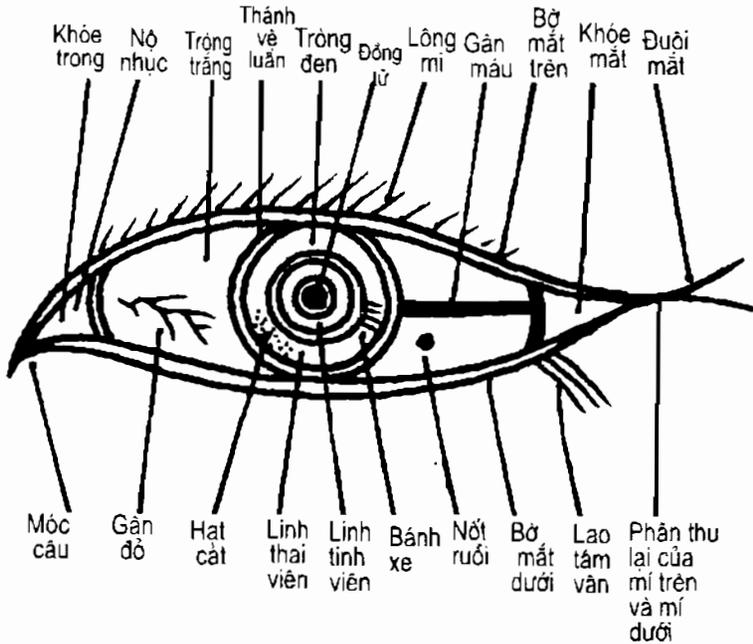
Về tướng mắt của nữ, ngoài những nội dung nêu trên, những tướng mắt bình thường khác có thể luận bàn như tướng mắt của nam, nhưng ngoại trừ các tướng mắt đặc biệt, vì nam thuộc Dương, nữ thuộc Âm, nên khi luận bàn về vận tốt xấu sẽ có điểm khác nhau, vì vậy cần hết sức lưu ý.

Lời bàn trong tướng số

Khi tự cảm thấy vận của mình không tốt mà đi tìm một người có vận tốt để hợp tác thì vận của mình có khá hơn không? Câu trả lời là có, nhưng phải tìm người có Ngũ hình Ngũ quan cân xứng với mình, đồng thời mình chỉ đầu tư một khoản nhỏ, còn đối phương đầu tư một khoản lớn thì mới có hiệu quả.

Thiệu Vĩ Hoa

HÌNH CHÚ THÍCH TÊN GỌI CÁC BỘ PHẬN CỦA MẮT



Những tên gọi này mang tính chất tham khảo, vì vậy bạn chỉ cần nắm bắt đặc trưng của chúng là được.

CÁC KIỂU TƯỚNG MẮT

Mắt rồng



Đây là kiểu mắt đẹp nhất của nam, đặc điểm là tròng đen trắng rõ ràng, thần sắc tươi tỉnh, mắt sáng, mắt một mí nhưng là mí dài, Hạ huyền đầy đặn, chủ nhân đầu óc sáng suốt, thuộc tầng lớp quyền quý.

Mắt phượng gáy
(Minh phụng nhơn)



Đặc điểm là tròng đen đen nháy, tròng đen và tròng trắng rõ ràng, ánh mắt ẩn chứ không lộ, mắt có hai nếp, khóe mắt trước như hình móc câu, khóe mắt sau như hình lưỡi dao. Nam là người quyền quý, nữ là nhất phẩm phu nhân, đây là kiểu mắt đẹp nhất của nữ.

Mắt tê giác



Đặc điểm là mắt to, dài và tròn, trông đen to, đen và sáng, mí trên có hai nếp. Chủ nhân tính tình nhân hậu, thông minh, độ lượng, có khả năng làm lãnh đạo, cuối cùng nhất định sẽ trở thành người quyền quý, được hưởng trọn vẹn phúc lộc thọ.

Mắt xếch (mắt phượng đỏ)



Đặc điểm là mắt nhỏ và dài, chếch lên Thiên thương, bờ trên và bờ dưới đều có hai nếp rõ ràng, trông đen ẩn vào trong mắt, nhưng ánh mắt như muốn uy hiếp người khác, chủ nhân hết mực trung thành, giàu sang quyền quý.

Thủy phụng nhãn



Đặc điểm là khóe mắt gọn, trông đen và trông trắng rõ ràng, trông đen không lộ thần, là mắt hai mí. Chủ nhân tính tình điềm đạm, lịch sự, dù là nam hay nữ cũng đều phát đạt.

Mắt phượng ngủ



Đặc điểm là mắt hẹp và dài, bờ trên và bờ dưới đều có hai nếp rõ ràng. Chủ nhân có cuộc sống sung túc, tính tình ngay thẳng, là nam thì giàu sang phú quý, là nữ thì làm bà lớn.

Mắt hổ (mắt cọp)



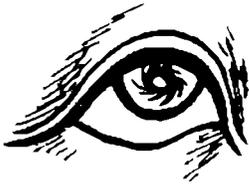
Đặc điểm là mắt to, một mí, trông đen có màu vàng óng, trông rất uy, trông đen lúc ngắn lúc dài. Chủ nhân nếu có trán hổ thì tất sẽ làm trong ngành quân đội, tính tình cương nghị, quyết đoán, nhưng về già lại khác với con cái.

Mắt sư tử



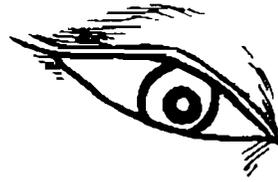
Đặc điểm là mắt to, lồi và trông rất uy, trông đen trắng rõ ràng, bên trên và bên dưới đều có hai nếp. Chủ nhân tính tình cuồng phóng, nhưng lại có tấm lòng nhân hậu, không hám tiền, nếu lại có thêm lông mày hổ thì cuộc sống sẽ giàu sang phú quý.

Mắt khỉ



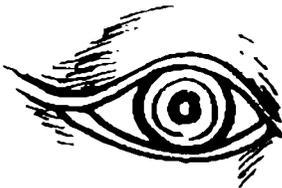
Đặc điểm là trông đen lớn và lấn át trông trắng, mí trên cao, bên dưới có hai nếp, chớp mắt nhiều và nhanh. Chủ nhân có tâm địa nham hiểm, đa nghi, nếu kết hợp với người có tướng khỉ thì giàu sang phú quý, nếu không thì sự nghiệp sẽ gặp nhiều thất bại.

Mắt nai



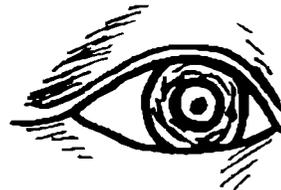
Đặc điểm là trông đen trong suốt, có hai mí mắt đẹp và dài, mắt sắc và không lồi. Chủ nhân tính tình nóng nảy, cứng rắn, nhưng trọng tình nghĩa, sự nghiệp thành đạt, cuộc sống giàu sang phú quý.

Mắt trâu



Đặc điểm là mắt to và tròn, có nhiều nếp xếp ở hai mí mắt. Chủ nhân rất giàu, có thể là tỉ phú, sự nghiệp phát triển thuận lợi đến già, phúc thọ song toàn.

Mắt gấu



Đặc điểm là mắt dài và tròn, mỗi bờ mắt chỉ có một mí, giống như mắt heo, ánh mắt mờ ảo không có thần. Chủ nhân đần độn vụng về, tính tình bảo thủ cố chấp, lại có tính hiếu thắng, tham lam, nóng vội, có khả năng phạm tội, khó có kết cục tốt đẹp.

Mắt ngựa



Đặc điểm là mí mắt rộng, mắt nhỏ và hơi lồi, suốt ngày trông mắt có cảm giác ướt át. Chủ nhân tính tình ngay thẳng, không hề dối trá, cả đời phải bôn ba vất vả, hình khắc vạ con.

Mắt voi



Đặc điểm là mắt nhỏ và dài, thường nhìn xuống, mí trên và mí dưới có nhiều tầng. Chủ nhân tính tình hiền lành, hành động chậm chạp, làm việc bị động, tuổi thọ cao nhưng sự nghiệp phát triển bình thường.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

Mắt chó sói



Đặc điểm là mắt lồi, tròng đen ít, tròng trắng nhiều, tròng đen có màu vàng, thường cúi đầu ngoái về phía sau, chau mày nhìn đối phương. Là nam thì hình khắc vợ con, số phải bốn ba. Là nữ thì gặp rủi ro khi sinh nở, tính tình tham lam, háo sắc, không có kết cục tốt đẹp.

Mắt heo



Đặc điểm là tròng đen có màu vàng, tròng đen và tròng trắng không phân chia rõ ràng, mí mắt rất dày, trong mắt có mạch máu đỏ. Chủ nhân vừa dấn độn vừa hung ác, lòng dạ không ngay thẳng, sự nghiệp ít có cơ hội thành công, thường chết vì tai họa bất ngờ.

Mắt dê



Đặc điểm là tròng mắt ngắn và nhỏ, thuộc Tứ bạch nhãn, tròng đen có màu vàng nhạt, mắt sáng, khi nhìn lên thì lồi ra ngoài, nhãn cầu rất nhỏ, tròng trắng nhiều và đục. Chủ nhân tính tình dâm dăng, hiếu chiến, tuy giàu có nhưng không có kết cục tốt đẹp.

Mắt mèo



Đặc điểm là mắt tròn và to, tròng đen có màu vàng, tròng trắng hơi xanh. Chủ nhân bề ngoài nhìn có vẻ hiền lành ngoan ngoãn nhưng trong lòng lại háp tấp, hay nói lời ngon ngọt, miệng nói một đằng, bụng nghĩ một nẻo, là người không ưa danh lợi.

Mắt rắn



Đặc điểm là tròng đen tròn, nhỏ và có màu vàng, trong tròng đen có nhiều hạt nhỏ màu đỏ, tròng trắng có nhiều mạch máu đỏ, khi hoạt động thì tròng đen chạy xuống dưới, gọi là Thượng bạch nhãn. Chủ nhân tính tình độc ác, chuyên làm điều xằng bậy, không có kết cục tốt đẹp.

Mắt đào hoa



Đặc điểm là mắt hai mí, bờ mắt dưới đầy đặn, trong mắt có nước, hơi nhìn nghiêng, gặp người khác thì chưa nói đã cười, vì vậy gọi là mắt cười. Chủ nhân thông minh hơn người, tính tình thân thiện, nhưng dù là nam hay nữ cũng đều có tính dâm dăng.

Mắt ngái ngủ
(mắt say)



Đặc điểm là tròng đen ít và có màu vàng, đầu mắt nhọn và cong xuống, đuôi mắt có nhiều nếp ngang, tròng trắng không rõ vì pha lẫn màu hồng và màu vàng, tròng đen mờ, đồng tử đục và vô thần, lúc nào cũng lơ đãng và đỏ ngầu như người say, nhẹ hơn thì như người ngái ngủ. Chủ nhân lòng dạ mập mờ, không có năng lực, nghiện rượu, sự nghiệp khó thành.

Mắt vòng lửa
(hỏa luân nhãn)



Đặc điểm là mắt hai mí, mắt to nhưng có vẻ mờ ảo, xung quanh tròng đen có nhiều mạch máu đỏ bao quanh như vòng lửa. Chủ nhân tính tình hung hãn, lòng dạ hiểm độc, có ý đồ giết cha, cuối đời sẽ bị chết vì tai họa bất ngờ.

Mắt công



Đặc điểm là mắt hai mí, mí trên có hai nếp xếp rõ ràng, đuôi mắt chéch lên, tròng đen trong suốt và hơi lệch về phía Sơn căn, tròng trắng có màu xanh. Chủ nhân có cuộc sống giàu sang phú quý, tính tình ngay thẳng, liêm khiết, cả đời ít gặp tai họa, tình cảm vợ chồng mặn nồng.

Mắt hạc



Đặc điểm là bờ mắt trên có hai nếp, bờ mắt dưới có một nếp, đuôi mắt tương đối ngắn, tròng đen và tròng trắng rõ ràng, thân sắc của mắt ẩn chứ không lộ. Đây là tướng mắt quý, nhưng muốn trọn vẹn thì phải kết hợp với người có dáng cao, lông mày thanh. Chủ nhân có chí khí, có công danh, được hưởng phú quý, tuổi thọ cao.

Mắt chim tước



Đặc điểm là mắt có hai nếp, mắt hẹp mà dài, đuôi mắt nhướn lên, tròng đen tròng trắng rõ ràng, mắt có hồn. Chủ nhân trung thành ngay thẳng, thật thà đáng tin, phát triển từ rất sớm, sự nghiệp phát triển bình thường cho đến già, cuộc sống ở mức trung bình.

Mắt nhận



Đặc điểm là tròng đen có màu vàng óng, mí trên và mí dưới đều có hai nếp. Chủ nhân cư xử và làm việc đều có mực thước, rất trọng nhân nghĩa, trong sự nghiệp gặt hái thành quả ở mức trung bình.

Mắt cò



Đặc điểm là mắt nhỏ, mí dài thành mí kép, đầu và đuôi mắt đều nhọn, tròng đen nửa ẩn nửa hiện. Chủ nhân tính tình vừa hiền lành ngay thơ, vừa gian trá xảo quyệt, dù có giàu sang cũng có lúc bần cùng, cả đời khó gặt hái được thành tựu, về già phải sống cô độc.

Mắt uyên ương



Đặc điểm là mắt hai mí, mắt tròn và to, tròng đen hơi lồi, trong tròng đen có nhiều hạt nhỏ màu đỏ, trong tròng trắng có mạch máu đỏ. Chủ nhân tình cảm vợ chồng mặn nồng, giàu có nhưng dục vọng lại cao.

Mắt én



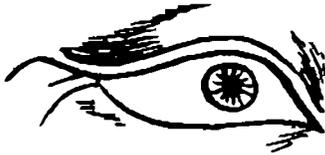
Đặc điểm là bờ trên có hai nếp, tròng đen và tròng trắng rõ ràng, tròng đen có màu đỏ, nhỏ và hơi gập Sơn căn, đầu và đuôi mắt đều nhọn. Chủ nhân thông minh tháo vát, giữ chữ tín, trọng danh dự, phát triển từ rất sớm, cả đời được hưởng bổng lộc.

Mắt cá



Đặc điểm là mắt tròn và nhỏ, khóe mắt trước không tròn như móc câu, tròng đen lồi ra ngoài, mắt đỏ dẫn vô hồn, tròng mắt có cảm giác ướt át, chủ nhân lẩm bệnh, có thể phải chết yểu.

Mắt tôm



Đặc điểm là tròng đen nhỏ, 4 phía hơi lộ gần giống Tứ bạch nhãn, mí trên có hai nếp. Chủ nhân chăm chỉ cần cù nhưng trong lòng hay thấp thỏm, cuối đời vẻ vang nhưng tuổi thọ không cao.

Mắt cua



Đặc điểm là bờ mắt trên xế xuống, mắt tròn và lồi, vì vậy còn được gọi là mắt cá vàng. Chủ nhân thường bị loạn thị, lác,... đã dốt nát lại còn bướng bỉnh, trong cuộc đời khó gặt hái được thành tựu.

Lời bàn trong tướng số

Chúng ta không thể không tin vào tướng số, vì ít nhiều nó cũng ảnh hưởng đến vận mệnh của mỗi người. Nhìn tướng mặt, tướng tay, tướng mũi,... chúng ta có thể nhận biết được sức khỏe, chỉ số IQ cũng như tính cách của người đó. Ngoài ra, chúng ta cũng có thể luận bàn đến vận tốt xấu, hay dự đoán trước tai họa và những điều rủi ro để biết cách phòng tránh. Nói chung, bộ môn tướng số thật sâu xa và huyền diệu, khó có ai có thể khai thác hết được giá trị của nó.

Thiệu Vĩ Hoa

CHƯƠNG 11

MŨI



ĐẶC ĐIỂM CỦA MŨI

Nhà hiền triết Hội Quốc Phiên từng nói: "Chính tà xem mắt và mũi, thật giả xem môi, công danh xem thần thái, phú quý xem tinh thần, thọ yếu xem móng tay, sóng gió xem gót chân, còn nếu muốn xem vấn đề tu dưỡng thì xem qua lời ăn tiếng nói." Ngoài có thể nhận biết được lòng bất chính hay lòng ngay thẳng của gia chủ, tướng số còn có ý nghĩa quan trọng hơn đó là, mũi là hình ảnh thu nhỏ tình hình sức khỏe trong suốt cuộc đời của gia chủ. Theo sơ đồ châm cứu mũi trong Đông y được biết, chiếc mũi nhỏ xíu lại có mối quan hệ mật thiết đến tất cả kinh mạch trong Lục phủ Ngũ tạng của cơ thể, ngoại trừ não. Khi quan sát một người khỏe mạnh và sống thọ ta sẽ thấy họ có một chiếc mũi rất đẹp, trái lại, một người không khỏe mạnh và có tuổi thọ ngắn ta thấy tướng mũi của họ không đẹp, đồng thời có khuyết điểm nghiêm trọng trong tướng pháp.

Tác giả cho rằng: "Xem tài vận phải xem tướng mắt, xem phú quý phải xem tướng mũi." Người có tướng mắt không đẹp thì không thể có duyên nhiều với tài vận, cơ hội kiếm tiền cũng ít, dù có giỏi quản lý tài chính đến mấy cũng khó tích góp được tiền của. Tương tự, người có tướng mũi không đẹp thì tuy kiếm được nhiều tiền nhưng do không biết cách quản lý tài chính nên cũng khó tích góp được nhiều. Các bậc hiền triết coi chóp mũi là "Tài tinh", nhưng "Tài khố" lại ở hai bên cánh mũi, gọi là "Gián đài" và

"Đình úy", những người có nhiều cơ hội kiếm tiền thì hai cánh mũi của họ tất sẽ tròn trịa, đầy đặn và thu vào.

"Xem tướng quý ở trán", nhưng "xem tướng quan ở mắt, xem nghề nghiệp ở mũi, xem quyền hành ở gò má". Người có tướng trán và mắt đều đẹp thì cấp bậc làm quan của họ phải phán đoán dựa trên tướng mũi. Vì mũi thể hiện ý chí và khả năng hành động của con người, người không có ý chí và khả năng hành động tuy tư duy của họ phát triển, khả năng quan sát nhanh nhạy, nhưng lại không thể khẳng định mình trước xã hội. Mũi tượng trưng cho cấp bậc làm quan, gò má tượng trưng cho quyền lực, người có tướng mũi và tướng gò má đều cân xứng thì đó là người có chức có quyền.

Mũi là "Phu tinh", đồng thời cũng là "Thê tinh", đối với người mà tướng mũi đẹp và không hề có khuyết tật, là nam có thể lấy được vợ hiền, xinh đẹp và thông minh, là nữ có thể lấy được chồng thành đạt và đẹp trai, vì vậy không có bất kỳ người giàu có thành đạt nào lại có tướng mũi xấu, đặc biệt là đối với phụ nữ mặt hoa da phấn, nếu tướng mũi của họ không đẹp thì cũng khó để lại ấn tượng tốt đẹp cho mọi người.

Trong tướng học, mũi được chia thành các bộ phận sau: Sơn căn, tức là phần gốc mũi nằm ở khoảng giữa hai đầu mắt; Ty lương, tức là phần sống mũi bao gồm từ Sơn căn tới phần giới hạn bởi hai cánh mũi; phần trên của Ty lương (kế tiếp với Sơn căn) gọi là Niên thượng, phần dưới gọi là Thọ thượng; phần chóp mũi gọi là Chuẩn đầu; cánh mũi bên trái gọi là Giám đài, cánh mũi bên phải gọi là Đình úy; khoảng chân của sống mũi chạy từ đầu mắt phải tới Đình úy gọi là Quang diện, từ đầu mắt trái tới Giám đài gọi là Tinh xá.

Các nhà tướng học cho rằng, mũi là hình ảnh thu nhỏ các tính cách tổng quan của con người cả về 3 mặt: trí, khí và lực.

Phần sống mũi (gồm cả Sơn căn, Niên thượng và Thọ thượng) cho ta biết khái quát về động lực của cá nhân. Phần chóp mũi thể hiện trí lực. Phần cánh mũi và hai bên sống mũi thể hiện hoạt lực.

Các nội dung liên quan đến vận tốt xấu của con người được phán đoán qua tướng mũi đại khái được luận bàn như sau:

NHÌN TƯỚNG MŨI ĐOÁN ĐƯỢC THỜI CƠ TẤN CÔNG HAY PHÒNG THỦ VÀ THẤY ĐƯỢC THÀNH CÔNG HAY THẤT BẠI TRONG SỰ NGHIỆP

➤ Mũi thẳng như ống tre, đầy đặn và sáng bóng, Chuẩn đầu tròn trịa, không hếch cũng không lộ, hai cánh mũi cân xứng, trên dưới thông suốt, cung gò má đẹp, đây là người có tướng đại quý hoặc đại phú, được hưởng phúc lộc thọ cả đời.

➤ Tướng mũi tuy đẹp nhưng bất kể tướng tai, tướng lông mày, tướng mắt hay tướng miệng xấu thì vận của chủ nhân vẫn không phát, hoặc thành công và thất bại luôn liền kề.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

- Mũi như hình túi mật treo, chủ nhân bông dưng có được của, tay không gây dựng cơ đồ. Nếu tai lại dày, môi dày, tay dày và đầu tròn, eo tròn thì chủ nhân được hưởng phú quý dài lâu.
- Sống mũi đầy, mắt thanh, lông mày thanh, chủ nhân từ năm 31-50 tuổi liên tục gặp vận may, cả đời được quý nhân dìu dắt.
- Mũi nhô, gò má vồng lên, mũi và gò má rất cân xứng, chủ nhân đến tuổi trung niên sự nghiệp phát triển thuận lợi. Tướng mũi đẹp nhưng không cân xứng với gò má, chủ nhân đến tuổi trung niên vận không phát.
- Mũi cân xứng với gò má, trán đẹp, chủ nhân do được thần tài đến gõ cửa nên cuộc sống rất sung túc. Nếu hai mắt không lộ thần, cung gò má chạy tới tai, chủ nhân ban đầu làm quan, sau đó chuyển sang làm kinh doanh, cuộc sống giàu sang phú quý.
- Mũi và gò má đều đẹp, nhưng Ấn đường sâu, mắt lại mờ, chủ nhân chỉ nên làm ăn theo người khác hoặc làm trái nghề, nếu không đến tuổi trung niên vẫn gặp thất bại.
- Mũi đẹp nhưng gò má xấu, hoặc có mũi nhưng không có gò má, hoặc gò má có nốt ruồi, chủ nhân không nên hợp tác làm ăn, nếu không sẽ xảy ra xích mích với đối tác hoặc bị mất mát tiền của.
- Tướng mũi tuy đẹp nhưng Thiên thương hõm sâu, gọi là "rồng không vượng", chủ nhân dễ thành công nhưng cũng dễ thất bại, điều này càng ứng nghiệm với người có gò má không cân xứng với mũi, nhất là từ 41-47 tuổi.
- Mũi có khiếm khuyết, nhưng não sau, Thiên thương và lông mày đẹp, chủ nhân vận vẫn có thể phát. Trái lại, tướng mũi tuy đẹp nhưng não sau, Thiên thương và lông mày không đẹp, chủ nhân sự nghiệp bị thất bại hoặc sức khỏe không tốt.
- Mũi tuy ngắn và nhỏ, nhưng không có khuyết điểm, Tứ nhạc lại cao, chủ nhân vẫn gặt hái được rất nhiều thành tựu. (Nhà hiền triết Trịnh Hòa cũng có tướng cách này).
- Mũi tuy thấp và nhỏ, nhưng lại là người hình Thủy cục Kim, vóc người cao lớn, lông mày, tóc mai và râu đều ít, chủ nhân vẫn có thể được hưởng giàu sang phú quý.
- Mũi thẳng, gãy và lộ xương, gọi là "mũi kiếm", chủ nhân cả đời phải bôn ba vất vả, cuộc sống không mấy hạnh phúc, sự nghiệp khó thành. Nếu mũi lại cao thì chủ nhân dù tài sản tổ tiên để lại có nhiều đến mấy cũng sẽ bị lụn bại.
- Mũi tẹt, cong và hõm, chủ nhân từ 41-50 tuổi do mang nhiều bệnh tật trong người nên ảnh hưởng đến sự nghiệp, nhưng nếu tướng lông mày có thần và mắt thanh thì chỉ đúng một nửa.
- Hai bên sống mũi đều cong, gọi là "Phản ngâm", phần trên và phần dưới của sống mũi hõm vào, gọi là "Phục ngâm", chủ nhân dù là nam hay nữ thì đều có số hình khác, sự nghiệp lụn bại, nhưng nếu là "Phản ngâm" thì thiên về số hình khác, còn "Phục ngâm" thì thiên về lụn bại.

➤ Mũi gầy và đỏ, chủ nhân dù là nam hay nữ thì trong cuộc sống luôn gặp nhiều sóng gió.

➤ Mũi chỗ lõm chỗ lõm, chủ nhân dù là nam hay nữ cũng đều gặp tai họa, bệnh tật, sự nghiệp không thành.

➤ Kích thước của mũi phải phù hợp với khuôn mặt. Nếu trán thấp, mặt nhỏ, gò má phẳng, mũi đầy, gọi là "cô phong độc tủng - mũi quá cao", chủ nhân dù là nam hay nữ cũng không thể tích góp tiền của và có nguy cơ phá sản, điều này rất ứng nghiệm với người mà môi trên không có ria.

➤ Khi nhìn thẳng mũi ngay ngắn và đầy đặn, khi nhìn nghiêng thấy Chuẩn đầu không gồ lên, chủ nhân từ 44-48 tuổi sẽ thất bại trong sự nghiệp.

➤ So với khuôn mặt thì mũi rõ ràng ngắn và nhỏ hơn, chủ nhân khó có triển vọng phát triển con đường làm quan. Nếu làm kinh doanh thì đến tuổi trung niên vận đi xuống, sự nghiệp thất bại. Nhưng nếu mắt thanh và có hồn thì chỉ đúng một nửa.

➤ Mũi nhỏ mặt to, hoặc mũi gầy mặt béo, chủ nhân nếu làm kinh doanh thì thành công luôn đi liền với thất bại, khó dành dụm tiền của, làm nhiều hưởng ít. Nếu làm trong ngành quân đội thì khó nắm giữ quyền hành, đồng thời luôn quy công danh cho người khác hơn là cho mình.

➤ Mũi nhỏ lỗ to, hoặc cánh mũi bên to bên nhỏ, chủ nhân cả đời lụn bại, sự nghiệp khó thành, khó tích lũy tiền của, ngoài 50 tuổi cuộc sống trở nên rất nghèo khó.

➤ Mũi nhỏ, Nhân trung hẹp, chủ nhân trong sự nghiệp gặp nhiều sóng gió, ít gặt hái được thành tựu, nhưng nếu là người mà môi trên có ria thì khả quan hơn.

➤ Mũi to miệng nhỏ, Chuẩn đầu xế xuống, gọi là "Thổ phục Thủy", chủ nhân khoảng 50 tuổi sẽ lụn bại.

➤ Mũi nhỏ và tẹt, chủ nhân cả đời khó thành công trong sự nghiệp, cuộc sống nghèo khó vất vả, phải chịu cảnh cô đơn.

➤ Mũi nhỏ, Sơn căn thấp, chủ nhân sinh ra đã phải chịu cuộc sống vất vả, khó được nhận sự trợ giúp của người thân. Nếu mắt có hồn, tai to thì chỉ đúng một nửa.

➤ Cánh mũi to và dày, chủ nhân có thể phát triển từ rất sớm, đồng thời có cơ hội kiếm tiền, có khả năng quản lý tài chính.

➤ Cánh mũi trái đầy hơn cánh mũi phải, chủ nhân cả đời có nhiều của cải. Nếu cánh mũi phải đầy hơn cánh mũi trái thì chủ nhân khéo quan hệ xã giao, lợi lộc chủ yếu kiếm được qua việc môi giới, hợp tác làm ăn.

➤ Không có cánh mũi, chủ nhân cả đời không thể dành dụm tiền của, không bao giờ để ý đến việc quản lý tài chính. Nhưng nếu Chuẩn đầu đầy đặn, mắt thanh và có hồn thì chỉ đúng một nửa. (Độ rộng của cánh mũi đạt tiêu chuẩn khi kết hợp với mặt phía trong trong đen của mắt thành một đường thẳng).

➤ Cánh mũi có nốt ruồi màu đen hoặc màu xám, chủ nhân sẽ mắc bệnh về hệ thống tiêu hóa, trước 50 tuổi rất khó tích góp tiền của, đến tuổi trung niên thì sự

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

ngiệp thất bại và phải bỏ đến nơi khác làm ăn. Nhưng nếu mắt thanh, có hồn, Nhân trung có râu thì vận rủi giảm đi một nửa.

➤ Cánh mũi có mạch máu đỏ, chủ nhân bị mất mát tiền của hoặc tình hình tài chính không tốt, đồng thời người vợ thường là người làm hao tổn tiền của. Nếu là nữ thì tài vận của người chồng không tốt.

➤ Cánh mũi trái có khuyết điểm, chủ nhân cần đề phòng việc tranh cãi về tiền bạc vào năm 33, 44 và 49 tuổi. Nếu cánh mũi phải có khuyết điểm thì chủ nhân cũng cần đề phòng việc trên vào năm 34, 45 và 50 tuổi.

➤ Cánh mũi quá mỏng, chủ nhân cả đời khó dành dụm tiền bạc. (Cánh mũi mỏng chứng tỏ hệ thống tiêu hóa phát triển không tốt. Nếu là nam thì tình hoàn phát triển không tốt, nếu là nữ thì buồng trứng phát triển không tốt).

➤ Lỗ mũi không lộ, chủ nhân không tích góp được tiền của. Nếu là người thuộc hình Mộc hoặc hình Hỏa, trong đó Tam đình phẳng, Lục phủ sung mãn, chủ nhân cuộc sống tuy không thể sung túc quá mức, nhưng cũng không phải thiếu thốn về tiền bạc. Nếu thuộc hình Giáp Mộc, mắt lại thanh và có hồn, trán tròn và rộng, chủ nhân có thể được hưởng cuộc sống giàu sang phú quý.

➤ Lỗ mũi không có lông là tướng xấu, chủ nhân cả đời luôn trong tình trạng thu không đủ chi. (Lỗ mũi có lông dài thì có cửa ăn của để, nếu lông mũi lộ ra ngoài thì không tốt).

➤ Lỗ mũi hếch và lộ, chủ nhân tuy tích góp được tiền của nhưng cũng dễ tiêu hao. Nếu mũi hếch, lộ và thấy sống mũi thì chủ nhân cả đời phải sống nghèo khổ, phải bỏ mạng ở nơi đất khách quê người.

➤ Bên dưới lỗ mũi có nếp nhăn, gọi là "Thương lưu", chủ nhân đến tuổi trung niên sẽ gặp chuyện tranh cãi về tiền bạc. Nếu lỗ mũi có mạch máu đỏ thì đó là dấu hiệu sắp xảy ra chuyện tranh cãi về tiền bạc.

➤ Sơn căn là bộ phận điều khiển chính của hệ thống vận hành trong cơ thể, người có Sơn căn đầy đặn, ngay ngắn, không có nếp nhăn và nốt ruồi, chứng tỏ hệ thống tuần hoàn ngay từ khi sinh ra đã phát triển rất tốt, chức năng truyền dẫn tốt, chủ nhân có ý chí kiên định, quyết đoán chính xác, vì vậy đường đời khá suôn sẻ, hiếm khi gặp tai họa, ốm đau hoặc sự nghiệp không thuận lợi.

➤ Sơn căn đầy đặn, lông mày ngay ngắn, trán đầy, chủ nhân có thể được kế thừa tài sản của cha ông để lại nên cuộc sống rất giàu sang. Nếu Thiên trung bằng phẳng, Biên thành đầy đặn, Sơn lâm gồ lên thì được thừa hưởng sự nghiệp do cha ông để lại.

➤ Sơn căn đầy đặn, Giao tế gọn gàng, Sơn lâm và Thiên thương đầy đặn, chủ nhân được nương nhờ vào người thân, gia đình sung túc, có thể được hưởng ân đức của tổ tiên. (Nếu thiếu một trong những tiêu chuẩn trên thì không đủ để luận bàn).

➤ Sơn căn gồ lên nhưng không đầy (tức là có xương mà không có thịt), chủ nhân sống thanh cao nhưng cuộc đời gặp nhiều trắc trở.

- Sơn căn đầy đặn, tướng lông mày đẹp, gọi là "Sơn căn có rồng đến", chủ nhân được hưởng cuộc sống giàu sang phú quý, anh chị em đều có tài và khá giả.
- Sơn căn gãy, lông mày và mắt không thanh, chủ nhân sự nghiệp khó thành trong độ tuổi thanh niên và trung niên. Nhưng nếu lông mày rậm, thanh và Địa các vuông vức thì chủ nhân về già vẫn gặt hái được thành tựu.
- Sơn căn gãy, lông mày và mắt không thanh, chủ nhân trong độ tuổi thanh niên và trung niên sẽ thất bại trong sự nghiệp, về già phải chịu cuộc sống nghèo khó. Nhưng nếu mắt có thần, có thể gặp hung hóa cát thì chỉ đúng một nửa.
- Sơn căn gãy, chủ nhân trước 30 tuổi rất khó phát triển, dù có phát triển thì trước độ tuổi 41 vẫn không ổn định. (Sơn căn thấp khác Sơn căn bị gãy).
- Sơn căn đầy đặn nhưng lại có nếp nhăn nằm ngang hay nếp nhăn hình chữ Bát (八), chủ nhân vào năm 41 tuổi sự nghiệp sẽ thất bại và bị hao tài tốn của.
- Sơn căn vừa cao vừa to, chạy thẳng tới Chuẩn đầu, chủ nhân cả đời khó tích góp tiền của, sự nghiệp cũng khó thành.
- Sơn căn có 1 hoặc 2 nếp nhăn ngang, chủ nhân đến tuổi trung niên sự nghiệp gặp nhiều trắc trở, nhưng nếu có 3 nếp nhăn ngang thì chủ nhân có thể "tay không gậy dựng cơ đồ", cuộc sống bận rộn vất vả, nhưng tuổi thọ lại rất cao.
- Sơn căn có nốt ruồi hoặc vết chàm màu đen, chủ nhân số phải sống xa quê, chỉ khi sống ở nơi khác mới có thể phát triển sự nghiệp, đồng thời trong cuộc đời luôn có cảm giác làm tốt mà không được gì.
- Đoạn trên của Sơn căn có nốt ruồi hoặc vết chàm màu đen, chủ nhân trong đời tất sẽ có một lần gặp chuyện kiện cáo.
- Để biết được vận may rủi qua Sơn căn thì chỉ ứng nghiệm ở tuổi 26, 30 và 41.
- Niên thọ đầy đặn và vàng tươi, các bộ phận khác trên khuôn mặt không có nhiều khuyết điểm, chủ nhân dù không giàu sang cũng có thể được sống lâu. Nếu Niên thọ trũng và có khí sắc u ám thì chủ nhân không nghèo khổ cũng sẽ chết yểu.
- Niên thọ đầy đặn và vàng tươi, Chuẩn đầu tròn đầy, chủ nhân có thể lập nghiệp từ hai bàn tay trắng và làm cho cuộc sống của mình được giàu sang. Nếu Ngũ hình phù hợp với Ngũ quan, mắt lại sáng thì cuộc sống vô cùng giàu có.
- Niên thọ có nếp nhăn sâu nằm chếch ngang (gọi là Dương đao vân), hoặc đầu bị tổn thương, chủ nhân trong đời nhất định có một lần thất bại trong sự nghiệp. Nếu Niên thọ có quá nhiều nếp nhăn, chủ nhân đến tuổi trung niên sẽ bị hao tài tốn của.
- Xương tại Niên thọ nhô lên, chủ nhân trong cuộc đời sẽ có một lần thất bại thảm hại, có thể là vào năm 31, 32, 37, 38, 44 hoặc 45 tuổi, đồng thời phải bỏ mạng ở nơi đất khách quê người.
- Niên thọ có nốt ruồi đen, đó là dấu hiệu cho thấy vận mệnh của chủ nhân có chiều hướng đi xuống. Nếu có một nốt ruồi thì thất bại một lần, hai nốt ruồi thì thất

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

bại hai lần, dù khoản thu có nhiều cũng khó có thể dành dụm. (Nếu là nốt ruồi lành thì chỉ đúng một nửa).

➤ Niên thọ lệch chứ không thẳng, chủ nhân từ 31 đến 47 tuổi gặp nhiều sóng gió trong sự nghiệp.

➤ Niên thọ lõm sâu, tuy Chuẩn đầu đầy đặn thì chủ nhân từ 44 đến 47 tuổi cũng bị mất đường công danh hoặc khuyh gia bại sản.

➤ Chuẩn đầu tròn và bệu, trừ khi Niên thọ bị lõm rất sâu, chủ nhân sau khi thất bại ở tuổi trung niên vẫn có thể làm cho cuộc sống của mình được giàu sang phú quý.

➤ Chuẩn đầu tròn và bệu, Sơn căn thấp và nhỏ, hai cánh mũi nở, gọi là "mũi sư tử", chủ nhân tinh lực dồi dào, tài vận tốt. Nếu trán lại cao và rộng thì chủ nhân cũng có thể trở thành người quyền quý.

➤ Chuẩn đầu có nốt ruồi hoặc vết chàm lõm sâu, chủ nhân trong sự nghiệp thành công luôn đi liền với thất bại. (Chuẩn đầu, Ấn đường và Địa các là 3 bộ phận chính trên khuôn mặt, nếu có nốt ruồi hoặc vết chàm lõm sâu thì tất sẽ thành công đi liền với thất bại).

➤ Chuẩn đầu nhọn và khoằm giống như mỏ chim ưng, gọi là "mũi chim ưng", chủ nhân từ 44 đến 48 tuổi sự nghiệp sẽ thất bại, hoặc xảy ra chuyện kiện tụng, gia đình lụn bại hoặc gặp tai họa.

➤ Chuẩn đầu nhọn và nhỏ, chủ nhân cả đời phải sống nghèo khổ.

➤ Chuẩn đầu xệ xuống Thủy tinh (miệng), môi trên không có ria, chủ nhân không có khả năng lãnh đạo. Nếu làm quan thì chức vụ không cao, nếu làm kinh doanh thì lợi nhuận cũng không thu được nhiều.

➤ Chuẩn đầu tuy tròn và dày nhưng Sơn căn bị gãy, chủ nhân không những không có cuộc sống sung túc, mà phải khổ sở vất vả cả đời.

➤ Xương Chuẩn đầu nhô lên và chạy thẳng tới Thiên đình, gọi là "đơn tê quán đỉnh", nhưng nếu lỗ mũi héch và lộ hoặc không có cánh mũi thì đến tuổi trung niên sẽ bị thất bại nặng nề hoặc gặp đại họa.

➤ Khí sắc tại Chuẩn đầu thường có màu đỏ tía, chủ nhân cả đời khó dành dụm tiền của, cuộc sống cuối đời rất vất vả. (Khí sắc của Chuẩn đầu nên có màu vàng tươi).

➤ Chuẩn đầu bông dưng xuất hiện vết chàm màu đen, trong năm đó chủ nhân bị mất mát tiền của và mất đường công danh, kỵ nhất là vào năm 48 tuổi.

➤ Chuẩn đầu bông dưng xuất hiện vết chàm màu đỏ, trong năm đó chủ nhân sẽ gặp chuyện kiện tụng.

➤ Chuẩn đầu có chấm đen hoặc có cấu bẩn, chủ nhân cả đời vất vả vì tiền bạc, ít được thu hoạch, ngoài ra vào năm 48 tuổi sẽ xảy ra chuyện tranh cãi về tiền bạc.

➤ Chuẩn đầu có nhiều chấm nhỏ, chủ nhân đường đời không suôn sẻ, sống ổng ỏi phí đến già.

➤ Chuẩn đầu dù mùa đông hay mùa hè cũng đều ra mồ hôi, chủ nhân phải vất vả tới già, khó tích góp tiền của, đồng thời phải sống bơ vơ phiêu bạt, tính tình gàn dở.

➤ Khi xem tướng không thể chỉ xem một bộ phận, vì vậy khi đoán vận rủi may qua tướng mũi chúng ta phải kết hợp với các bộ phận khác để tổng hợp và luận bàn.

XEM QUAN HỆ GIA ĐÌNH, HÔN NHÂN VÀ CON CÁI QUA TƯỚNG MŨI

➤ Mũi thẳng và đầy, Sơn căn có thể, gò má nhô cao, hai má cân đối, có khí có thần, chủ nhân trước 45 tuổi cha mẹ vẫn còn, nếu một người mất đi thì người còn lại sẽ bị thương. (Gò má trái và má trái ứng với cha, gò má phải và má phải ứng với mẹ, nam trái nữ phải).

➤ Mũi rất thẳng, đầy đặn và trơn bóng, Chuẩn đầu tròn trịa, lỗ mũi không héch cũng không lộ, hai cánh mũi cân xứng, trên dưới thông suốt, Thiên thương và Gian môn đầy đặn, hai gò má tròn và cao, chủ nhân nếu là nam thì có thể lấy được vợ hiền, xinh đẹp nét na, nếu là nữ thì có thể lấy được chồng giàu. (Niên thọ và Sơn căn là cung phu thê, nếu càng tròn trịa thì càng ứng nghiệm).

➤ Mũi quá ngắn, nhân duyên của chủ nhân cũng ngắn.

➤ Mũi ngắn, lỗ mũi lộ, chủ nhân sinh con gái nhiều hơn con trai.

➤ Mũi to, miệng nhỏ, chủ nhân nên sống xa quê, không nên phát triển sự nghiệp ở quê nhà, nếu không sẽ liên lụy đến người thân.

➤ Mũi to, mặt nhỏ, gọi là "cô phong độc tủng", chủ nhân không có con trai nối dõi, hoặc chỉ có một con trai và có nhiều con gái.

➤ Mũi nhỏ và tẹt, chủ nhân vợ chồng không thể cùng chung sống đến già, không có duyên về đường con cái, nhưng nếu mất thanh thì chỉ đúng một nửa.

➤ Mũi nhỏ, nhiều râu hoặc râu có màu đỏ, chủ nhân số khắc vợ. Nếu mũi nhỏ, mặt to thì cũng khắc vợ.

➤ Vách mũi gầy và cao, chóp mũi và cánh mũi gầy và nhỏ, lông mày thưa, chủ nhân khắc tinh quá nặng, không những không có anh chị em, mà duyên vợ chồng cũng ngắn, không khắc thì ly, tính tình không tốt.

➤ Mũi lệch, chủ nhân gặp vận nhà tan người mất, nếu chủ nhân sinh ra ở miền Nam thì không kỵ.

➤ Xương mũi gồ lên, chủ nhân từ nhỏ đã hình khắc cha mẹ, đến tuổi trung niên thì hình khắc vợ con.

➤ Mũi thẳng, gầy và lộ xương, gọi là "mũi kiếm", chủ nhân dù là nam hay nữ thì đều hình vợ (chồng) khắc con, về già phải sống cuộc sống nghèo khổ vất vả.

➤ Lỗ mũi héch, chủ nhân dù là nam hay nữ thì người bạn đời đều có tướng mạo bình thường, nếu mũi lại lệch thì người bạn đời của chủ nhân có tướng mạo rất xấu.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

- Mũi như mũi dê, chủ nhân tất nhiên sẽ lập gia đình muộn, nếu lập gia đình sớm thì vợ chồng xung khắc hoặc ly dị.
- Mũi chỗ lõm chỗ lồi, chủ nhân dù là nam hay nữ thì duyên vợ chồng đều ngắn, hình khắc con cái.
- Không có cánh mũi, nhưng Chuẩn đầu cao và vuông vức, gọi là "giới phương tị", chủ nhân không có con trai nối dõi, hoặc chỉ có một con trai và có nhiều con gái.
- Trên mũi có quá nhiều nếp nhăn, chủ nhân khó có thể sinh được con trai nối dõi hoặc sinh con thiếu tháng.
- Mũi ngay ngắn và đầy đặn, Sơn căn gỗ lên, Ấn đường bằng phẳng, con cái của chủ nhân rất thông minh và khỏe mạnh.
- Sơn căn đầy đặn, bụng tròn mông căng, chủ nhân dù là nam hay nữ thì đều được hưởng niềm vui vợ chồng.
- Sơn căn gỗ và gãy, hoặc Sơn căn hẹp, chủ nhân hình khắc vợ con, hoặc có con gái mà không có con trai.
- Sơn căn có nếp nhăn ngang, nếp nhăn hình chữ Bát (八), chủ nhân hình khắc vợ con (rất ứng nghiệm với người có Sơn căn thấp), nếu không hình khắc thì tình cảm cũng không mặn nồng. Nếu các bộ phận trên khuôn mặt không cân đối thì chủ nhân phải ly dị.
- Sơn căn có 3 nếp nhăn ngang, chủ nhân khắc mẹ, nếu có 3 nếp nhăn thẳng thì chủ nhân khắc vợ.
- Sơn căn gãy, chủ nhân không được thừa hưởng sự nghiệp do cha ông để lại, không nhận được sự trợ giúp từ cha mẹ, đồng thời hình khắc Lục thân (đặc biệt là khắc mẹ).
- Sơn căn gãy, chủ nhân không có duyên với anh em, cũng không được anh em giúp đỡ.
- Sơn căn gãy, chủ nhân sinh con rất muộn, về già không được hưởng phúc của con cái.
- Sơn căn cao quá Ấn đường, chóp mũi lại có khiếm khuyết, chủ nhân hình khắc cha mẹ và bạn đời. Nếu trên đầu lại có vết sẹo do tai nạn để lại thì chủ nhân phải sống cô đơn nửa đời người.
- Giữa Sơn căn có nốt ruồi đen, chủ nhân số khắc vợ và lại lấy vợ hai, khắc con, đồng thời phải sống xa quê.
- Niên thọ đầy đặn, chủ nhân đông con cái, con cái đều ngoan hiền và thành đạt.
- Niên thọ của cả hai vợ chồng đều đầy đặn, đây đúng là cặp trai tài gái sắc, có thể cùng nhau chung sống đến già. Nếu cung phu thê trên mũi đầy đặn thì chủ nhân thích người bạn đời có thân hình đầy đặn. Nếu gãy thì chủ nhân thích người bạn đời có thân hình gầy guộc. (Cung phu thê nằm ở phía dưới của hai bên Niên thọ).

➤ Niên thọ thấp và hõm, hoặc hõm và gầy, chủ nhân hình khắc vợ con, đến tuổi trung niên thì mất bạn đời rồi lại đi tiếp bước nữa.

➤ Niên thọ có nếp nhăn thẳng, chủ nhân không có con trai nối dõi hoặc nuôi con hộ người khác.

➤ Niên thọ có nếp nhăn ngang hoặc vết thương, bạn đời của chủ nhân dễ bị tổn thương đến cơ thể, nếu là nam thì thậm chí có thể làm cho bạn đời khó sinh hoặc tử vong. (Vân Niên thọ, vết sẹo, nốt ruồi và vết chàm cũng là dấu hiệu rõ rệt).

➤ Xương Niên thọ nhô lên, hoặc xương Niên thọ gồ ghề, chủ nhân trong thời thanh thiếu niên thì hình khắc cha mẹ hoặc không có duyên với cha mẹ, đến tuổi trung niên thì hình khắc bạn đời.

➤ Niên thọ hõm, chủ nhân vào năm 44 tuổi sẽ có tang.

➤ Niên thọ có nốt ruồi đen, chủ nhân hình khắc vợ, ngoài ra trong cuộc đời sẽ có một lần gặp kiếp đào hoa.

➤ Niên thượng có nốt sần, tổ tiên của chủ nhân từng có người bị cho làm con nuôi nên đã đổi họ. Nếu Thọ thượng có nốt sần thì chính chủ nhân bị cho làm con nuôi và đã đổi họ, đồng thời hình khắc Lục thân, phải sống xa quê và bỏ mạng ở nơi đất khách quê người.

➤ Chuẩn đầu nhọn và khoằm giống mỏ chim ưng (mũi chim ưng), chủ nhân hình khắc vợ con, không trông cậy được vào người thân, điều này đặc biệt ứng nghiệm với người đầu to.

➤ Chuẩn đầu quanh năm đỏ au (tức là mũi bị sùi đỏ), đó là dấu hiệu Thổ, Thủy không hài hòa, chủ nhân khó sinh con trai nối dõi hoặc hình khắc con cái, tài vận cũng không tốt.

➤ Chuẩn đầu lệch sang trái, chủ nhân hoặc khắc vợ hoặc khắc chồng, hôn nhân không tốt đẹp. Nếu Chuẩn đầu lệch sang phải, chủ nhân khắc mẹ, con cái gặp tai họa, cuộc sống về già rất nghèo khổ. Nếu phần bên trái của mũi nở to, anh trai của chủ nhân rất có tài. Nếu phần bên phải nở to thì em trai của chủ nhân rất có tài.

➤ Chính giữa Chuẩn đầu (nam cũng như nữ) bị thương hoặc có vết sẹo, chủ nhân hình khắc con cái hoặc làm cản trở đến con cái. Nếu không cân xứng với các bộ phận khác trên khuôn mặt thì chủ nhân sống cô độc, bản hàn, nên chú ý giữ gìn sức khỏe.

➤ Đoạn phía trước của Chuẩn đầu và phần sụn lá mía thu vào trong, dù là nam hay nữ thì chủ nhân đều lập gia đình muộn hoặc không lập gia đình, nếu lập gia đình sớm thì chắc chắn sẽ hình khắc bạn đời hoặc phải ly dị.

➤ Chuẩn đầu có nốt ruồi xấu, chủ nhân tính tình háo sắc, cuối đời phải sống cô độc. Nếu Thọ thượng có nốt ruồi, chủ nhân khắc anh em.

➤ Sơn căn, Niên thọ và Chuẩn đầu đều có nhiều nốt chàm, chủ nhân vì lấy vợ mà mất mạng.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Khi xem tướng không thể chỉ xem một bộ phận, vì vậy khi đoán vận rủi may qua tướng mũi chúng ta phải kết hợp với các bộ phận khác để tổng hợp và luận bàn.

XEM TÌNH HÌNH SỨC KHỎE, TRÍ TUỆ, TÍNH CÁCH VÀ PHẨM CHẤT QUA TƯỚNG MŨI

➤ Mũi thẳng, đầy đặn và trơn bóng, Chuẩn đầu tròn đầy, không héch cũng không lộ, cánh mũi trái và cánh mũi phải cân xứng, trên dưới thông suốt, chủ nhân ngay từ khi sinh ra hệ thống nội tạng đã phát triển rất tốt, tinh lực dồi dào, làm việc chăm chỉ, có tinh thần trách nhiệm, coi trọng chữ tín, dù là nam hay nữ cũng đều có tuổi thọ cao.

➤ Mũi tuy có tướng phú quý nhưng lông mày, mắt và tai lại có tướng chết yếu, chủ nhân khó có thể được hưởng phú quý, hoặc tuy được hưởng phú quý nhưng lại chết sớm giữa tuổi tài hoa.

➤ Mũi tuy có tướng phú quý nhưng lông mày, mắt và tai có tướng xấu, chủ nhân tuy phú quý nhưng không được chết lành.

➤ Mũi thẳng và dài, cứng và có thịt, chủ nhân có ý chí kiên cường, khỏe mạnh, tuổi thọ cao.

➤ Mũi thẳng, gầy và lộ xương, gọi là "mũi kiếm", chủ nhân tính tình hà khắc, thiếu sự đồng cảm, tuy có khả năng làm việc nhưng lại thích tranh cãi, không kiêng nể ai.

➤ Mũi có thịt mà không có xương, chủ nhân ý chí mềm yếu, thiếu sự kiên nhẫn và nghị lực, mang nhiều bệnh tật trong người, tuổi thọ ngắn.

➤ Mũi tuy đầy đặn nhưng lại có nốt ruồi hoặc vết chàm, chủ nhân sức khỏe sau này không tốt, mắc bệnh trĩ ra máu.

➤ Mũi to mà mắt nhỏ, chủ nhân tuổi thọ không cao. (Cơ thể tuy cao lớn nhưng không khỏe mạnh, vì vậy không thể chống chọi đến già).

➤ Mũi cao, chủ nhân ý chí kiên cường, giàu nghị lực và có tính sáng tạo, nhưng nếu Ấn đường hẹp thì chủ nhân hay so đo tính toán, lòng dạ hẹp hòi.

➤ Mũi tẹt, phẳng và lõm, chủ nhân thiếu sự quyết đoán trong sự nghiệp, thiếu tính sáng tạo, lòng kiên trì và nghị lực, không nỗ lực làm việc, gặp bất cứ việc gì cũng chần chừ do dự, luôn có tính tự ti.

➤ Mũi nhỏ, tẹt và lõm, chủ nhân bất tài nhu nhược, cả đời luôn bị người khác sai khiến, tính hay tự ti, tham lam, thô tục, xảo trá.

➤ Mũi cao nhưng hai gò má thấp và không cân xứng, gọi là "cô phong độc tủng", chủ nhân thiếu sự tu dưỡng, tính tình kiêu căng ngạo mạn, thờ ơ vô tâm, tiếp thu chậm, khó chung sống với bạn bè và người thân.

➤ Xương mũi gồ ghề, chủ nhân tính tình thâm hiểm, ngoan cố, hà khắc, cả gan làm điều xằng bậy, không hòa thuận với người thân, là phần tử nguy hiểm trong xã hội, ngoài ra chủ nhân cũng mang nhiều bệnh tật trong người.

➤ Mũi hay phập phồng, chủ nhân tính tình không tốt, tâm trạng không ổn định, xảo trá, tham lam.

➤ Mũi ngắn và lõm sâu, chủ nhân Ngũ tạng không tốt, sức khỏe kém, mang nhiều bệnh tật trong người, khó thọ qua tuổi 50. Nếu ánh mắt lại yếu ớt, Sơn căn và Niên thọ gãy và lõm thì tuổi thọ càng ngắn.

➤ Mũi quá ngắn, chủ nhân sinh ra chức năng hô hấp và bài tiết vốn đã không tốt, tính tình kỳ quặc, tâm trạng không vui.

➤ So với khuôn mặt thì mũi quá to và dài, chủ nhân dám mạo hiểm, có tính sáng tạo, hay chủ quan, có nhiều tham vọng, hay ra vẻ ta đây.

➤ Lỗ mũi quá nhỏ, chủ nhân tính tình keo kiệt. Nếu Tứ độc lại nhỏ, bàn tay dày, ngón tay ngắn, chủ nhân lại càng keo kiệt bủn xỉn. Ngoài ra, chủ nhân còn có thân kinh quá nhạy cảm, khi làm việc luôn tỏ ra quá cẩn thận, đôi khi cũng hồ đồ.

➤ Lỗ mũi quá nhỏ, chủ nhân dễ mắc bệnh viêm tinh hoàn, hoặc mắc bệnh về hệ thống ống dẫn tinh. Nhưng nếu lỗ mũi quá to thì chức năng bàng quang và tiết niệu không tốt.

➤ Lỗ mũi hình tròn là tướng tốt, chủ nhân tính tình hiền lành, tốt bụng. Nếu là hình chữ nhật thì chủ nhân cứng rắn. Nếu to ngang thì chủ nhân khó tích góp tiền của. Nếu là hình chữ Bát (八) thì chủ nhân dù dễ kiếm tiền nhưng cũng tiêu tốn rất nhanh. Nếu là hình tam giác thì chủ nhân tính tình hà tiện.

➤ Mũi nhỏ lỗ to, hoặc cánh mũi một bên to, một bên nhỏ, chủ nhân tính tình nóng vội, hay làm theo ngẫu hứng, ham cờ bạc, nhưng cứ chơi là thua.

➤ Lỗ mũi rất to, chủ nhân thích đầu cơ, hay khoác lác, làm bất cứ việc gì cũng thất bại. Nhưng nếu xương Chẩm to thì chủ nhân chỉ đúng một nửa.

➤ Lỗ mũi to, cánh mũi dày, chủ nhân tính tình ngay thẳng, đứng đắn, lòng dạ cởi mở, có thể đưa ra giải pháp rất nhanh, có khả năng làm lãnh đạo, đồng thời tuổi thọ cũng cao.

➤ Lỗ mũi héch và lộ, chủ nhân tính tình cởi mở, lòng dạ ngay thẳng, nhưng lại khó giữ kín bí mật.

➤ Lỗ mũi héch và lộ, Sơn căn cao, chóp mũi nhọn, chủ nhân bị chết vì tai họa bất ngờ.

➤ Lỗ mũi héch lên, người phương Tây gọi là "mũi trẻ con", hoặc "mũi khỉ", chủ nhân tính tình ngây thơ, lạc quan, vô tư, ham học hỏi, nếu là nữ thì dễ bị cám dỗ.

➤ Lông mũi không lộ ra ngoài, nếu lộ ra thì gọi là "cái lao", chủ nhân hay gây chuyện thị phi, cuộc sống vất vả, nghèo khổ.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

- Mũi dài, lỗ mũi lộ, chủ nhân làm việc rất có nguyên tắc, tinh thần trách nhiệm cao, hết mình vì tình yêu. Nhưng nếu mũi dài quá 1/3 khuôn mặt thì chủ nhân tính tình cố chấp bảo thủ, hay kiêu căng ngạo mạn, không hay châm chước.
- Mũi ngắn, lỗ mũi lộ, chủ nhân tính tình cầu thả, không câu nệ tiểu tiết. Nếu mũi quá ngắn thì chủ nhân luôn sống rất vô tư, tính tình cởi mở, không cố chấp.
- Cánh mũi to và mỏng, chủ nhân hay làm việc theo ngẫu hứng, tính tình cởi mở, lòng ngay dạ thẳng, luôn giữ thể diện trong công việc cũng như trong cách đối nhân xử thế, chi tiêu không có chừng mực, tính lại thích khoe khoang, thường làm những việc uổng công vô ích, cả đời khó tích góp tiền của.
- Cánh mũi có nốt ruồi đen, chủ nhân hay làm việc theo ngẫu hứng, tính tình cởi mở. (Xuất hiện nốt ruồi chứng tỏ chủ nhân từng mắc bệnh dạ dày).
- Cánh mũi xuất hiện tia màu trắng đỏ lẫn lộn, chủ nhân dù là nam hay nữ cũng đều có tính háo sắc và nghiện rượu.
- Tị trung cách (tức dải thịt ở giữa hai lỗ mũi) chúc xuống, hệ thống tiết niệu của chủ nhân phát triển không tốt, dễ mắc chứng sỏi bàng quang.
- Mũi gồ ghề, xương sống của chủ nhân bị đau hoặc cong, tính tình cũng rất gàn dở.
- Mũi lệch sang hai bên, chủ nhân sống rất cực đoan, chỉ nghĩ đến lợi ích cho riêng mình, bạc tình bạc nghĩa, lòng dạ không ngay thẳng, sự nghiệp có thành công nhưng cũng có thất bại.
- Sơn căn gồ lên, nhưng xương đầu lại lõm, xương Chẩm dẹt, mắt mờ, chủ nhân không chết yểu thì cũng sống cô độc.
- Sơn căn gồ lên, chủ nhân ý chí kiên cường, trọng danh dự, nhưng tham vọng cũng cao.
- Sơn căn tuy cao và gồ lên, nhưng lại nhỏ, hẹp và không có thịt, chủ nhân tính tình nóng nảy, sốt sắng, có tinh thần trách nhiệm, sự nghiệp thành công, nhưng hệ thống tuần hoàn ngay từ khi sinh ra đã có vấn đề. (Chiều rộng chuẩn của gốc Sơn căn bằng chiều dài của mắt. Chiều dài chuẩn của mũi thì lấy Tam đình trên mặt làm chuẩn).
- Sơn căn thấp, nhỏ, tẹt hoặc lệch, chủ nhân thường bị tai nạn, bệnh tật, hoặc trong người có bệnh mà không phát hiện ra, tuy nhiên tuổi thọ lại rất cao. Chủ nhân có ý chí yếu ớt, hay mặc cảm, thường trốn tránh khó khăn, thiếu lòng tự trọng, không coi trọng danh dự.
- Sơn căn thấp, phẳng và có nếp nhăn ngang hằn sâu, chủ nhân khoảng 41 tuổi có thể bị chết yểu, nhẹ nhất thì gặp tai họa đổ máu.
- Sơn căn có vết thương, mắt lại vàng, lông mày rậm, Ấn đường lõm sâu, gò má cứng, chủ nhân cần đề phòng tai nạn chiến tranh, có thể phải bỏ mạng trong cuộc chiến loạn, hoặc gặp tai họa bất ngờ.

- Hai bên Sơn căn có gân xanh nổi lên, chủ nhân có bệnh trong người, điều này rất ứng nghiệm với trẻ con. Nếu chỉ là màu đen thì chủ nhân luôn cảm thấy ức chế trong lòng.
- Sơn căn có nốt ruồi hoặc vết chàm màu đen, chủ nhân mắc bệnh dạ dày rất nặng.
- Đoạn dưới của Sơn căn (tức chỗ gân Niên thọ) có nốt ruồi hoặc vết chàm màu đen, chủ nhân trong đời tất sẽ có lần gặp nguy hiểm.
- Hai bên Sơn căn có nốt ruồi hoặc vết chàm màu đen, chứng tỏ chủ nhân mắc bệnh mãn tính.
- Sơn căn có nếp nhăn thẳng, chủ nhân khó tránh khỏi nguy hiểm. Nếu nếp nhăn thẳng chạy xuống Niên thọ thì chủ nhân sẽ gặp tai họa bất ngờ.
- Sơn căn và Niên thọ mềm như không có xương, chủ nhân có số chết yếu.
- Niên thọ không thẳng, hệ thống tiêu hóa của chủ nhân ngay từ khi sinh ra đã không tốt, chức năng kém, hoặc xương sống bị vẹo.
- Niên thọ vốn bị lõm, sau này khí sắc càng trở nên mờ đục, chủ nhân tâm thần bất định, tâm hồn xao xuyến, gặp chuyện gì cũng đa nghi, làm việc không quyết đoán.
- Niên thọ có nếp nhăn ngang hằn sâu, hoặc đầu bị thương, chủ nhân luôn trong tâm trạng hoảng hốt, trong đời nhất định sẽ có lần gặp nguy hiểm rất đáng sợ, ngoài ra trong người còn có bệnh mà không phát hiện ra.
- Xương tại Niên thọ giống như bị rạn, chủ nhân thường xuyên bị chảy máu cam, nặng thì gặp tai họa đổ máu, cần đặc biệt lưu ý an toàn khi đi tàu xe. Nếu mũi có nốt ruồi thì cần đề phòng rủi ro hay tai nạn nghiêm trọng.
- Niên thọ lộ gân xanh, chủ nhân từ năm 31 đến 45 tuổi cần đề phòng tai họa bất ngờ. Nếu thì thoáng lại xuất hiện vệt đỏ thì cần đề phòng hỏa hoạn, lũ lụt.
- Niên thọ gồ lên và giãn rộng, gọi là "mũi lạc đà", chủ nhân tính tình độc ác, sự nghiệp không thành. (Phần tử xã hội đen thường có kiểu mũi này).
- Niên thọ gồ lên nhưng không giãn rộng, chủ nhân tính tình nóng vội, ngoan cố, hay sĩ diện, không tự giác nhận lỗi, không dám thỏa hiệp.
- Niên thọ yếu và lõm sâu, chủ nhân ý chí mềm yếu, thiếu ý chí phấn đấu, nhưng lòng dạ lương thiện, sẵn sàng giúp đỡ mọi người, nhưng tuổi thọ lại không cao.
- Khi cười Niên thọ xuất hiện nếp nhăn, gọi là "nếp nhăn mờ", chủ nhân tính tình thâm trầm, biết tùy cơ ứng biến, nhưng lại tham bát bỏ mâm, ngoài ra lại hay tự cao tự đại, hay xét nét lý sự, ít bạn bè, tuy có vợ có con nhưng cũng khó đồng tâm hiệp lực.
- Niên thọ có nếp nhăn hình chữ Xuyên (川), chủ nhân thông minh hơn người, nhưng lại hay gian dối, nhiều mưu mẹo.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

- Chuẩn đầu to và đầy đặn, chủ nhân sống chân thành, nhân từ đôn hậu, thích làm điều thiện, lòng dạ lương thiện, đồng thời tính tình hòa đồng, dễ gần, hiểu lý lẽ. Nhưng nếu sắc mặt trắng bệch thì chủ nhân có tính tham lam, gian xảo.
- Chuẩn đầu nhọn và khoằm giống hình mỏ chim ưng, chủ nhân tính tình ác độc, lòng dạ nham hiểm, điều này ai cũng phải công nhận. Nếu mất lại ác thì chủ nhân tâm địa vô cùng hiểm độc.
- Chuẩn đầu nhọn, nhỏ và lệch, chủ nhân lòng dạ vô cùng ác độc.
- Chuẩn đầu héch lên, chủ nhân rất thích tranh luận, hay phê bình chỉ trích người khác, hay nghi ngờ, hiếm khi có bạn tri kỷ.
- Chuẩn đầu không tròn cũng không to, khí sắc u ám, chủ nhân chức năng tiêu hóa ngay từ nhỏ đã có vấn đề, đồng thời tinh thần phân tán, hay làm việc theo ngẫu hứng, hay đứng núi này trông núi nọ, hay thay đổi ý định và lập trường.
- Chuẩn đầu nứt, chủ nhân có tính đa nghi, nhát gan, cần chú ý sự an toàn khi đi xe cộ, giữ cho quả thận luôn khỏe mạnh.
- Chuẩn đầu có nếp nhăn thẳng, chủ nhân cần đề phòng tai họa bất ngờ. Nếu nếp nhăn mờ thì cần đề phòng sự nghiệp lụn bại. Nếu có nhiều nếp nhăn ngang không theo quy luật thì chủ nhân mắc bệnh về đường sinh dục, tâm lý cũng có vấn đề.
- Chuẩn đầu xệ xuống hoặc nở to, chủ nhân tính tình tham lam, nông nổi. (Chủ nhân chưa chắc đã là người xấu, anh hùng hảo hán hay những người thành công trong sự nghiệp thì chức năng sinh dục của họ thường tốt hơn người bình thường).
- Chuẩn đầu quá nhỏ, chủ nhân lòng dạ hẹp hòi, không thể làm nên nghiệp lớn.
- Đoạn phía trước của Chuẩn đầu hoặc Tị trung cách (sụn lá mía) có nốt ruồi đen, chủ nhân thời trẻ tính tình dâm dục, đến tuổi trung niên có ý đồ tự sát. (Nốt ruồi mọc ở đoạn phía trước của mũi hoặc Tị trung cách, chứng tỏ thận và bộ phận sinh dục của chủ nhân có vấn đề, ảnh hưởng đến chuyện quan hệ, vì vậy nên mới có ý định tự sát. Nếu là nốt ruồi nhỏ thì chủ nhân hình khắc bạn đời, hoặc làm bạn đời phải vất vả).
- Chuẩn đầu có khí sắc đỏ au, gọi là "hỏa thiêu Trung đường", chủ nhân có thể vì gặp rủi ro mà phải bỏ mạng, cần hết sức đề phòng hỏa hoạn, điều này đặc biệt ứng nghiệm với người có nốt ruồi ở Mệnh môn và Thiên trung. (Trừ trường hợp mũi bị sần đỏ vì uống rượu).
- Chuẩn đầu bông dưng xuất hiện mạch máu đỏ, trong năm đó chủ nhân sẽ xảy ra chuyện tranh cãi, gặp tai họa hoặc bị mất mát tiền của.
- Chuẩn đầu có khí sắc tối đen, ngoài ra khí sắc của môi và Mệnh môn cũng tối đen, chủ nhân chắc chắn sẽ bị chết.
- Khi xem tướng không thể chỉ xem một bộ phận, vì vậy khi đoán vận rủi may qua tướng mũi chúng ta phải kết hợp với các bộ phận khác để tổng hợp và luận bàn.

XEM VẬN TỐT XẤU QUA TƯỚNG MŨI ĐẶC BIỆT CỦA NỮ

➤ Đối với nữ thì mũi là Phu tinh, nhưng cần phải xem kết hợp với Ấn đường, trán, gò má, lông mày và mắt. Nếu Ấn đường đầy đặn, lông mày thanh, mắt sáng, trán và gò má tròn, hơn nữa vách mũi lại nổi lên, Chuẩn đầu đầy và tròn, hai cánh mũi lộ rõ, lỗ mũi thu lại, chủ nhân tuy tướng mạo xấu xí nhưng vẫn lấy được chồng giàu, họ có thể đem lại sự thịnh vượng cho chồng con.

➤ Mũi thẳng, mắt thanh, khuôn mặt bầu bĩnh, gọi là "mặt phượng", đó là tướng cách "phu nhân", chủ nhân sẽ được gả làm vợ quan lớn.

➤ Mũi thẳng, mắt thanh, khuôn mặt tròn, gọi là "khuôn mặt hình vàng trắng đầy thán", chủ nhân cả đời được hưởng cuộc sống sung túc, không bao giờ thiếu thốn tiền bạc, nếu kết hợp cân xứng với các quan khác thì chủ nhân sẽ được gả làm vợ tỷ phú.

➤ Mũi cao, gò má to, Ấn đường đầy đặn, đây là người đàn bà có nhiều quyền lực, là người hết lòng vì sự nghiệp, hoặc cùng chồng sáng lập nên sự nghiệp lớn lao. Nhưng mũi và gò má của chồng nên thấp và nhỏ hơn, nếu không sẽ khó tránh khỏi sự cãi vã, thậm chí là ly dị.

➤ Dù mùa đông hay mùa hè thì mũi và gò má đều ra mồ hôi dầu, hơn nữa có mùi rất hôi, chủ nhân rất khó được chồng thương yêu, đồng thời có khả năng bị ruồng bỏ.

➤ Lỗ mũi quá nhỏ, hoặc lỗ mũi không gọn, buồng trứng của chủ nhân vốn dĩ phát triển không tốt. Nếu xung quanh lỗ mũi có nốt ruồi hoặc vết chàm thì chứng tỏ buồng trứng của chủ nhân đã từng có bệnh.

➤ Mũi cao và to, Chuẩn đầu nở, chủ nhân tính tình cứng rắn, chuyện hôn nhân không tốt đẹp.

➤ Mũi tẹt, môi mỏng, chủ nhân thông minh lanh lợi, hay gây chuyện thị phi, cuộc sống nghèo khổ vất vả. Nếu khuôn mặt lại to và vuông thì không ly cũng khắc.

➤ Mũi lộ xương, chủ nhân khó được hưởng phúc của chồng, vận của chồng không tốt. Nếu nghiêm trọng thì khắc chồng hoặc ly dị. (Mũi của nữ có bất kỳ khuyết tật nào cũng sẽ ảnh hưởng đến vận mệnh của chồng, dù miễn cưỡng lấy chồng giàu thì vẫn liên lụy đến vận mệnh của chồng).

➤ Mũi lõm, Sơn căn gãy, chủ nhân thường bị chồng ức hiếp.

➤ Mũi nhỏ, đầu cũng nhỏ, chồng của chủ nhân dễ có tình nhân bên ngoài.

➤ Mũi nhỏ, mặt vuông, chủ nhân không có lòng hiếu thuận, chồng gặp nhiều gian nan, khó có ngày vượng phu.

➤ Mặt to, mũi nhỏ, chủ nhân suốt đời khó được hưởng phúc của chồng, thường phải tự lực cánh sinh. Nếu lại có khuyết tật khác thì chủ nhân khắc chồng. (Những người phụ nữ có khuôn mặt to và mũi nhỏ thường luôn hết lòng vì công việc).

➤ Mũi nhỏ, khuôn mặt nở nang, chủ nhân luôn ức hiếp chồng một cách vô lý, hay gây chuyện thị phi, chuyện hôn nhân không tốt đẹp, vì thế mới ly dị và đi bước nữa.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

- Hai bên mũi đều lệch, chủ nhân phải qua hết đời chồng này đến đời chồng khác.
- Lỗ mũi to, héch và lộ, chủ nhân hay có tính nghi ngờ đố kỵ, lại có máu ghen, không quan tâm và không biết cách quản lý tài chính, cả đời khó tích lũy tiền của, thậm chí còn làm lụn bại sản nghiệp nhà chồng, đồng thời làm việc theo ngẫu hứng, tiêu tiền không có chừng mực. Nếu hai gò má lại nhọn và lộ thì rất ứng nghiệm, về già phải sống cô đơn nghèo khổ, không có nơi nương tựa.
- Lỗ mũi hình chữ Bát (八), chủ nhân số lấy chồng nghèo.
- Lỗ mũi héch và lộ, Sơn căn gãy, chồng của chủ nhân cần đề phòng tai họa phải ngồi tù.
- Phần phía dưới của lỗ mũi có khí sắc đỏ au, lông mày mọc rải rác, chủ nhân đang trong kỳ kinh nguyệt hoặc sắp đến kỳ kinh nguyệt.
- Lông mũi quá dài và lộ ra ngoài, chủ nhân cả đời sống cuộc sống nghèo hèn, chuyện hôn nhân không tốt đẹp. Nếu các bộ phận khác lại có khiếm khuyết thì chủ nhân khác chồng, ly dị chồng và đi bước nữa.
- Mũi cong, chủ nhân không có duyên với người thân, đa hình đa khác, làm liên lụy đến chồng hoặc làm tổn hại con cái, hoặc cũng có thể là không có con, cả đời phải bôn ba vất vả.
- Mũi nhọn, trán tẹt và thấp, hoặc khuôn mặt hơi lệch, Tý Ngọ bất chính (tức Hỏa tinh và Địa các không tạo thành đường thẳng), chỉ xuất hiện một gò má trên khuôn mặt (tức gò má bên cao bên thấp), chủ nhân thường được gả làm vợ hai. (Nếu trên khuôn mặt của nữ có bất kỳ một trong các khuyết điểm trên thì chủ nhân khó tránh khỏi số làm vợ kế).
- Mũi thẳng, sống mũi cũng thẳng và đầy, chủ nhân tính tình thẳng thắn, biết cách vun vén gia đình.
- Cánh mũi không nổi lên, chủ nhân cả đời sống vất vả. Nếu cánh mũi đầy đặn và có màu vàng tươi thì chủ nhân có thể giúp chồng làm nên việc lớn và làm gia đình ngày càng hưng thịnh.
- Mũi có khí sắc đen bao trùm, tính mạng của chồng chủ nhân rất khó bảo toàn.
- Sơn căn đầy đặn và gồ ghề, chủ nhân số lấy chồng được thừa hưởng tài sản của cha ông để lại. Nhưng nếu Niên thọ có lỗi lên thì chủ nhân khó được hưởng cái lợi từ sản nghiệp của nhà chồng. Nếu Sơn căn gãy thì chủ nhân khó lấy được chồng được thừa hưởng tài sản của cha ông để lại, mà phải do người chồng tự lập nghiệp làm nên. (Sơn căn ở nữ không nên quá cao, đặc biệt không được vượt quá độ cao của Sơn căn của chồng, nếu không chuyện hôn nhân của chủ nhân sẽ không tốt đẹp, hoặc có thể sẽ khác chồng).
- Sơn căn cao và rộng, gọi là "người có tướng làm chồng", ngoài ra có thêm bất kỳ một trong các khuyết điểm như lộ thần, lộ quang, mắt hình tam giác, đa bạch nhãn, mắt lác, nhìn trộm, chuyện hôn nhân của chủ nhân không tốt đẹp, không ly thì khác.

➤ Sơn căn cao và rộng, Chuẩn đầu và cánh mũi không đẹp, chủ nhân vào năm 41 tuổi sẽ gặp khó khăn trong chuyện hôn nhân, có thể mắc bệnh nặng hoặc gặp tai họa nặng nề. (Sơn căn thuộc Hỏa, Chuẩn đầu và cánh mũi thuộc Thổ, phần phía trước của Chuẩn đầu thuộc Thủy, nếu tướng của hai người không cân xứng thì Hỏa Thổ bất sinh, hoặc Thủy khắc Hỏa).

➤ Sơn căn gãy, Ấn đường lõm sâu, chuyện tình cảm vợ chồng của chủ nhân không mặn nồng, đời sống hôn nhân không tốt đẹp.

➤ Sơn căn có vết sẹo, chuyện tình yêu của chủ nhân không suôn sẻ, nếu không chia tay thì sự nghiệp của đối phương thất bại hoặc do gặp tai nạn hoặc ốm đau mà chết, dù có kết hôn cũng khác chồng, nếu không khác chồng thì sự nghiệp của chồng sẽ thất bại, vợ chồng sớm muộn cũng phải ly dị.

➤ Sơn căn có nốt ruồi đen, chủ nhân khác chồng, bị sảy thai và lại đi bước nữa, ngoài ra chủ nhân cũng mắc căn bệnh kinh niên.

➤ Sơn căn có nếp nhăn ngang, chủ nhân từ năm 35 đến 43 tuổi sẽ ảnh hưởng không tốt đến vận mệnh của chồng, đồng thời có khả năng mắc chứng lãnh cảm. Nếu Sơn căn có 3 nếp nhăn thẳng thì chủ nhân tính tình dâm dăng, có tư tình riêng.

➤ Sơn căn và Niên thọ đều thấp và bằng, chủ nhân thường đứng núi này trông núi nọ, tính tình bốc đồng, dễ gây tai họa đổ máu. Chuyện hôn nhân khó được tốt đẹp, cả đời không tích góp được khoản tiền nào.

➤ Niên thọ đầy đặn, chủ nhân mang ít bệnh tật trong người, có tướng vượng phu ích tử (khi xuất giá sự nghiệp của chồng thăng tiến hơn trước, sinh được con trai, con cái là người có ích cho xã hội).

➤ Niên thọ lõm sâu, trán cao và rộng, chuyện hôn nhân của chủ nhân không tốt đẹp, không ly thì khác.

➤ Niên thọ có nếp nhăn ngang hoặc nếp nhăn hình móc câu, gọi là "đới sát", chủ nhân khác con hình chồng.

➤ Niên thọ tẹt, Chuẩn đầu tròn, vợ chồng chủ nhân thường đồng sàng dị mộng, không tâm đầu ý hợp.

➤ Xương ở Niên thọ gồ lên, chủ nhân tính tình bướng bỉnh, ý thức độc lập cao, có khí khái nam nhi, dám làm dám chịu, nhưng đôi khi tính cách lại hơi kỳ lạ, khác chồng hình con. (Nếu xương ở Niên thọ hơi gồ lên thì chỉ đúng một nửa).

➤ Xương ở Niên thọ gồ lên như lưỡi mác, chủ nhân số phải vất vả đến già, hay ức hiếp chồng, làm hại đến con cái, khó được hưởng phúc của chồng con, chuyện hôn nhân không tốt đẹp. (Người phụ nữ có tướng này có tính cách không tốt).

➤ Niên thọ gồ lên như bướu lạc đà, chủ nhân trải qua nhiều đời chồng, chồng luôn bệnh tật ốm đau, có số khác chồng và phải sống độc thân.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Niên thọ gãy như không có thịt hoặc vừa lõm vừa tẹt, chủ nhân khắc chồng, có khả năng làm khuynh gia bại sản, tính tình bốc đồng, sức khỏe không tốt, điều này rất ứng nghiệm với người có Sơn căn thấp và bằng.

➤ Niên thọ bông dưng nổi gân xanh chạy thẳng tới Ấn đường, chủ nhân có ý đồ giết chồng và vợ bé của chồng. Nếu gân xanh không chạy tới Ấn đường thì chủ nhân có khả năng gặp tai nạn.

➤ Niên thọ có tia đỏ chạy thẳng tới Ấn đường, chủ nhân có số khắc chồng hình con.

➤ Niên thọ có nốt ruồi đen, chủ nhân phải qua nhiều đời chồng, chồng hay ốm đau bệnh tật, cả đời phải vất vả vì chồng, khó được hưởng phúc của chồng hoặc khắc chồng và phải đi bước nữa.

➤ Chuẩn đầu tròn và dày, chủ nhân tính tình hiền dịu, dễ gần, chồng con cũng được thơm lây.

➤ Chuẩn đầu nhọn, lợi và yết hầu lộ rõ, tướng này thường gọi là "sao Chổi", chủ nhân có số khắc chồng, có thể phá tan cơ nghiệp. (Chuẩn đầu nhọn mà lộ, chứng tỏ do nội tiết không tốt nên khắc chồng. Nếu người nào có yết hầu lộ rõ thì chứng tỏ chủ nhân rất nam tính, có tướng làm chồng, vợ chồng cãi nhau suốt ngày, vì thế mới tan cửa nát nhà. Những người có tướng như trên hầu hết không thể sinh con, hoặc có sinh con nhưng con cái phát triển không khỏe mạnh).

➤ Chuẩn đầu có nốt ruồi xấu, chủ nhân cả đời vất vả vì chồng, không được hưởng phúc của chồng.

➤ Chuẩn đầu xế xuống, chuyện hôn nhân của chủ nhân không tốt đẹp, có thể phải đi bước nữa.

➤ Cánh mũi và chóp mũi đầy đặn, chứng tỏ ngực và hông của chủ nhân cũng đầy đặn. (Vì phần trước của chóp mũi và cánh mũi đều liên quan đến bộ máy sinh dục của nữ, nên ngực và hông cũng thể hiện nét đặc trưng của nữ. Ngoài ra nên xem gót chân của nữ gãy hay béo, qua đó sẽ biết được tình hình của hông và ngực).

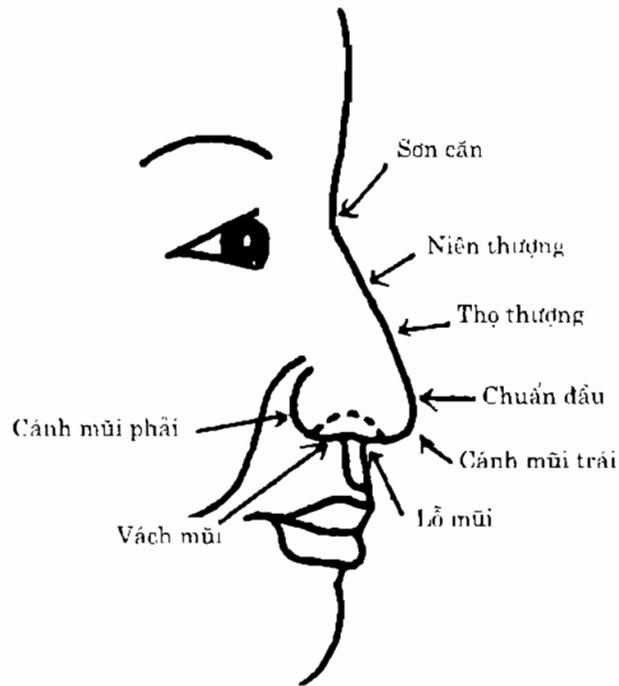
Chú thích:

Về tướng mũi của nữ, ngoài những nội dung nêu trên, những tướng mũi bình thường khác có thể luận bàn như tướng mũi của nam, nhưng ngoại trừ các tướng mũi đặc biệt, vì nam thuộc Dương, nữ thuộc Âm, nên khi luận bàn về vận tốt xấu sẽ có điểm khác nhau, vì vậy cần hết sức lưu ý.

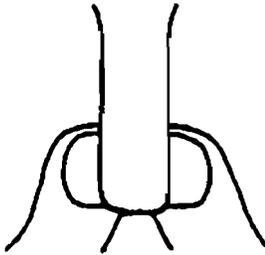
Lời bàn trong tướng số

*Nam đoán mệnh thì vợ khắc chồng.
Phu tinh không vượng chớ có trách chồng nghèo.
Vợ không hiền, con không có hiếu thật khó trị.*

HÌNH CHÚ THÍCH TÊN GỌI CÁC BỘ PHẬN CỦA MŨI



Đây là hình chú thích tên gọi các bộ phận của mũi, mang tính chất tham khảo, vì vậy bạn chỉ cần nhớ được đặc điểm của chúng là được.

 <p>Mũi ống tre</p>	 <p>Mũi rỗng</p>
<p>Đặc điểm là thẳng như ống tre, Sơn căn hơi thấp, Niên thọ và Chuẩn đầu đầy đặn, lỗ mũi tròn, dày và thu lại, nhìn từ mặt bên gọn như ống tre cắt ngang. Chủ nhân trong thời thịnh thì giỏi đầu tư và quản lý tài chính, có thể trở thành tỷ phú. Trong thời loạn thì giỏi đưa ra chiến lược chiến thuật, vì lập được công trạng trong quân đội nên có tướng quý.</p>	<p>Đây là kiểu mũi đẹp nhất của nam, đặc điểm là Sơn căn rộng, đầy đặn và gồ lên, nổi Ấn đường và Đại đình, vì thế gọi là "mũi thông thiên", ngoài ra Chuẩn đầu đầy đặn, hai cánh mũi cân xứng, trông như túi mật đang treo, gọi là "mũi trái mật". Những người có kiểu mũi này thường thông minh sáng suốt, có khả năng làm lãnh đạo, số được hưởng phú quý, phúc lộc.</p>
 <p>Mũi dê</p>	 <p>Mũi như túi dây (thịnh nang tị)</p>
<p>Đặc điểm nổi bật là mũi rất to, Chuẩn đầu tuy đầy đặn nhưng hơi nhọn và xệ xuống, xương ở Niên thọ tròn chứ không lộ, Sơn căn hơi thấp nhưng có thể, chủ nhân có cuộc sống giàu có. Nếu chóp mũi to và vuông, chủ nhân là kẻ cao sang.</p>	<p>Đặc điểm là thể Sơn căn không được như ở mũi rỗng, nhưng mũi lại dài và có thể, hai cánh mũi phân chia rõ ràng, lỗ mũi không lộ. Chủ nhân tính tình lương thiện, cần cù tiết kiệm, công bằng liêm khiết, có thể được hưởng cuộc sống giàu sang phú quý, có thể gặp hung hóa cát, lấy được người vợ hiền lành, nét na và xinh đẹp.</p>



Mũi hươu

Đặc điểm là Chuẩn đầu và hai cánh mũi đều dày, tròn và thu lại, nhưng Sơn căn và Niên thọ lại hơi phẳng. Chủ nhân luôn sốt sắng việc công và tận tâm việc nghĩa, tính tình nhân nghĩa, đặc biệt rất coi trọng tình cảm, không tỏ ra mạnh mẽ và hiếu thắng, có thể được hưởng cuộc sống giàu sang phú quý, lấy được người vợ xinh đẹp, có thể gặp hung hóa cát, tuổi thọ cao. Nếu là nữ mà có tướng mũi này thì sẽ lấy được chồng giàu.



Mũi sư tử

Đặc điểm là Chuẩn đầu và hai cánh mũi rất to, lỗ mũi không lộ, Sơn căn nhỏ, thấp và bằng. Nếu xương ở Niên thọ lại cong, mũi lại ngắn thì chủ nhân rất phát triển trong ngành quân đội, nhưng lại có một kết thúc tệ hại. Nếu Niên thọ bằng, mũi dài thì có thể phát triển trong ngành công chức, nhưng cần kết hợp với hình thể sư tử thì mới phát triển lâu dài được, nếu không sẽ khó có được một kết cục tốt đẹp.



Mũi gồ ghề

Đặc điểm là mũi tẹt, gồ ghề, yếu ớt và không có thể, Sơn căn thấp và bằng, Niên thọ gồ lên, Chuẩn đầu nhọn, dù nhìn thẳng hay nhìn nghiêng đều nhận thấy rõ 3 đường cong. Chủ nhân liên tiếp gặp tai họa trong đời, hình khắc Lục thân, đồng thời tính cách kỳ dị, không có nhân duyên, sự nghiệp cũng gặt hái được một chút thành tựu.



Mũi hếch

Đặc điểm là sống mũi thẳng, Sơn căn không thấp, Chuẩn đầu và cánh mũi dày dặn, nhưng lỗ mũi to và không thu vào, lông mũi lộ ra ngoài, lỗ mũi kiểu này trông giống như ống thông gió. Chủ nhân có tính hiếu thắng, dám làm dám chịu, nhưng lại có rất ít cơ hội thành công, thất bại nhiều, về già vẫn chẳng làm nên trò trống gì, không có duyên với người thân.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH



Mũi chim ưng

Đặc điểm là xương ở Niên thọ hơi lộ, Chuẩn đầu nhọn và quặp xuống, cánh mũi nhỏ và thu vào trong. Chủ nhân lòng dạ hiểm độc, không nên kết làm bạn, cả đời sự nghiệp không thành, dù bạn đời có thành công thì sau đó cũng lụn bại, ngoài ra còn hình khắc Lục thân.



Mũi tẹt

Đặc điểm là Sơn căn thấp và bằng, Niên thọ lõm sâu, Chuẩn đầu tẹt, lỗ mũi lộ, mũi ngắn, yếu ớt và không có thể. Chủ nhân tính tình nhút nhát, bất tài, sự nghiệp cả đời không thành, đến độ tuổi trung niên khó tránh khỏi tai họa, bệnh tật.



Sống mũi cao lộ xương
(Cô phong tị)

Đặc điểm là Niên thọ hơi thấp, Chuẩn đầu rất nhọn, lồi và cao, cánh mũi nhỏ và thu lại, nhưng hai gò má lại thấp và phẳng, trông giống như một ngọn núi đứng chơ vơ. Chủ nhân tính tình kiêu căng, luôn xa lánh mọi người, không được người thân giúp đỡ, tuy học hành có nhiều nhưng cũng thu được rất ít thành quả, thường làm nhiều hưởng ít, ngoài ra còn có tính háo sắc, sống buông thả.



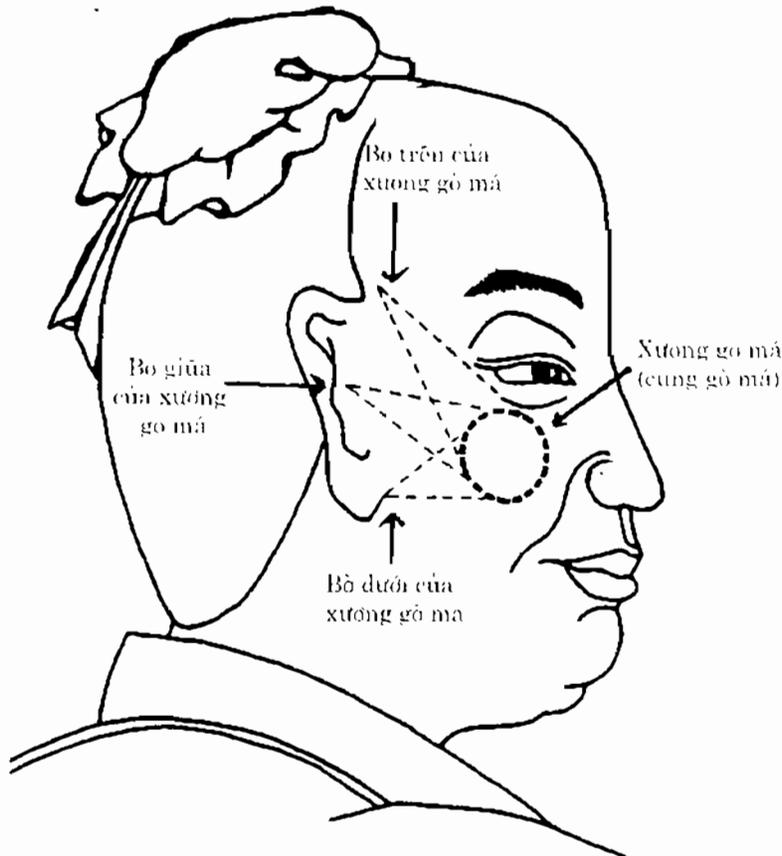
Mũi kiếm

Đặc điểm là sống mũi trông giống như phần sống kiếm, Niên thọ thẳng nhưng gầy và lộ xương, Chuẩn đầu cao mà không có thịt, cánh mũi không thu lại. Chủ nhân cả đời phải bôn ba vất vả, sự nghiệp khó thành, tính tình lạnh nhạt thờ ơ, hình khắc vợ con, về già phải chịu cuộc sống cô đơn gẻ lạnh.

 <p>Mũi lạc đà</p>	 <p>Sống mũi gồ lên</p>
<p>Đặc điểm là xương ở Niên thọ lồi lên và nở sang hai bên, nhìn thẳng giống như nút thắt. Chủ nhân tính tình rất bướng bỉnh, phải vất vả cả đời, ít có cơ hội thành công. Nếu vẫn cân xứng với các bộ phận khác thì đây là người cầm đầu của bang xã hội đen. Nhưng đến tuổi trung niên sẽ gặp tai nạn hoặc bị ốm nặng, hoặc sự nghiệp thất bại, hoặc bị kiện cáo, ngồi tù, hình khắc Lục thân, hôn nhân không tốt đẹp, điều này rất ứng nghiệm với nữ.</p>	<p>Đặc điểm là xương ở Niên thọ gồ lên, mũi tuy to nhưng không chắc thịt, người có kiểu mũi này làm bạn với người Mộc hình tuy không kỵ nhưng lại rất ích kỷ. Nếu làm bạn với người thuộc hình khác thì trong độ tuổi trung niên chủ nhân sẽ có một lần thất bại nặng nề, nếu là nữ thì khắc chồng, đồng thời tính tình ngoan cố, khó hiểu, nhân duyên không tốt, luôn cảm thấy cô đơn.</p>

CHƯƠNG 12

GÒ MÁ



ĐẶC ĐIỂM CÁC BỘ PHẬN TRÊN GÒ MÁ

Các nhà hiền triết nói rằng: "Để biết tướng có sang hay không thì xem trán, mắt và gò má; để biết tướng có giàu hay không thì xem mũi, má và cằm." Đồng thời còn nói rằng: "Gò má thể hiện ham muốn nắm giữ quyền lực của con người." Những người có quyền lực nhìn chung đều có lưỡng quyền đẹp. Tìm hiểu về nguyên nhân ta có thể thấy rằng, gò má liên quan đến sự phấn đấu và khả năng đảm đương công việc của mỗi người. Người có xương gò má hoàn hảo thì có tinh thần phấn đấu vươn lên trong sự nghiệp, có khả năng gánh vác công việc, không chịu khuất phục trước bất kỳ hoàn cảnh xấu nào, có thể khắc phục mọi khó khăn hiểm trở, đồng thời luôn hết lòng vì công

việc, nhanh nhẹn, khôn ngoan, vì thế được cấp trên đánh giá cao và được đề bạt, cuối cùng cũng nắm giữ quyền lực nhất định.

Các bậc hiền triết cũng nói rằng: "Gò má thể hiện độ chắc khỏe của xương, gò má thanh thì xương chắc, gò má xấu thì xương yếu." Đặc biệt là độ chắc khỏe của xương vai, xương cánh tay và xương bàn tay có thể phản ánh qua xương gò má. Người có xương gò má đẹp thì cơ năng của vai, cánh tay và bàn tay cũng tốt, chủ nhân luôn tỏ ra là mình có khả năng đảm đương công việc và kiểm soát hành vi của mình, dường như họ có thể ôm trọn cả thế giới, cách đối nhân xử thế rất khéo léo. Trái lại, nếu người nào có xương gò má không đẹp thì không những luôn tỏ ra nhu nhược, không có khả năng gánh vác công việc, mà còn thiếu sự kiên trì, không biết cách đối nhân xử thế.

Vị trí chính xác của gò má nằm cách đoạn dưới của đuôi mắt khoảng 3cm. Nếu gò má ở rất gần mắt thì chủ nhân tính tình vừa nóng nảy, vừa bướng bỉnh. Nếu gò má xế xuống thì chủ nhân không có chí tiến thủ, chỉ mơ mộng hão huyền. Nếu gò má quá gần sống mũi thì tư duy của chủ nhân rất bế tắc, lòng dạ hẹp hòi, thiếu nhiệt tình. Nếu gò má mở rộng ra bên ngoài thì chủ nhân luôn có ý định bành trướng, hay quan tâm đến việc không đâu, luôn tự cho mình là đúng. Còn nếu độ cao của điểm nằm chính giữa xương gò má bằng 1/2 đến 1/3 độ cao của Niêm thọ thì đó được coi là phù hợp với tiêu chuẩn trong tướng số.

Xương gò má (cung gò má) được chia làm hai phần, đó là gò má và bờ gò má. Nói chung, ở nam nếu xương gò má cao to và đầy đặn là đạt tiêu chuẩn, ở nữ nếu xương gò má phẳng và thanh là đạt tiêu chuẩn. Nếu bờ gò má chạy lên Thiên thương thì đó là tướng tốt, nhưng tướng đó chỉ có ở nam chứ không có ở nữ. Nếu bờ gò má chạy ngang tai thì dù là nam hay nữ cũng đều có tuổi thọ cao. Ngoài ra, cơ trên bề mặt của gò má (tức cơ gò má lớn) lại phản ánh sự khỏe mạnh của não, phổi, gan, mật và thận kinh mật. Các nội dung bàn luận về vận tốt xấu qua tướng gò má được khái quát như sau:

NHÌN TƯỚNG GÒ MÁ ĐOÁN ĐƯỢC THỜI CƠ TẤN CÔNG HAY PHÒNG THỦ VÀ THẤY ĐƯỢC THÀNH CÔNG HAY THẤT BẠI TRONG SỰ NGHIỆP

➤ Người có gò má đẹp là người có gò má đầy đặn, cao, tròn và thanh, không thấp, không lộ xương, hơn nữa ánh mắt lại trong suốt, mũi ngay ngắn và đầy đặn, Địa các hướng lên, Ấn đường sáng như gương, chủ nhân đến tuổi trung niên sự nghiệp sẽ thành, được nắm giữ quyền lực trong tay (đặc biệt là người Mộc hình, vì phần lớn xương gò má của họ không gồ lên). Nếu não sau tẹt thì sự nghiệp của chủ nhân lúc chìm lúc nổi, tướng như thành công nhưng thực chất là không.

➤ Thực ra gò má không nên cao quá Lê đường, nhưng bờ gò má có cao cũng không sao, bờ gò má cao tới Thiên thương, gọi là "Long linh cốt", tức "gò má có rồng tới thăm", chủ nhân có thể làm cả quan văn lẫn quan võ, như bộ trưởng bộ quốc phòng, giám đốc công an. [Điều này rất ứng nghiệm với người có lông mày hình chữ Nhất ()].

➤ Tuy bờ gò má không cao tới Thiên thương, nhưng có thể chạy chéo tới tóc mai, gọi là "xương đuôi chim phượng", chủ nhân về công danh và sự nghiệp đều bình thường,

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

nhưng tuổi thọ lại rất cao. Nếu giữa tóc mai và tai có khoảng trống thì không ứng nghiệm.

- Vị trí của gò má quá cao (cao quá Lệ đường), ngoài ra Mũi lại thấp, má gầy, chủ nhân trong đời thành công nhiều nhưng thất bại cũng nhiều.
- Gò má xế xuống tới mức song song với chóp mũi, chủ nhân khó nắm quyền trong tay, cả đời chỉ sống với hư danh.
- Gò má to, mũi gồ lên, chủ nhân nên phát triển con đường làm quan, có thể nắm quyền trong tay. Nếu khuôn mặt lại cân xứng với các bộ phận khác thì chủ nhân gặt hái được thành quả rất lớn.
- Kích thước và độ cao của hai gò má (lưỡng quyền) khác nhau, chủ nhân vào năm 37, 46 và 47 tuổi sự nghiệp sẽ lụn bại hoặc gặp chuyện thị phi, hao tài tổn của.
- Xương gò má nhọn và lộ, chủ nhân từ năm 37 đến 47 tuổi sẽ gặp chuyện thị phi, nghiêm trọng thì bị cách chức.
- Cung gò má cao, mũi gầy, chủ nhân sự nghiệp trong đời thành công nhiều nhưng thất bại cũng nhiều, đồng thời thường bị cấp dưới ức hiếp và lãng nhục.
- Cung gò má cao, Thiên thương lõm, chủ nhân khó nắm quyền cao chức trọng, từ năm 33 đến 47 tuổi cần đề phòng chuyện thị phi dẫn đến mất chức.
- Cung gò má và bờ gò má chạy tới Thiên thương, vùng Pháp lệnh gồ lên, chủ nhân luôn được bạn bè và người thân giúp đỡ, sự nghiệp thành đạt. (Gò má còn được gọi là Cung xã hội, Cung bạn bè, Cung thân tộc).
- Cung gò má cao nhưng không có Hòa thương, gọi là "chỉ có gò má mà không có mặt", chủ nhân tuy học nhiều nhưng hiếm có cơ hội thành công, đến tuổi trung niên sự nghiệp thất bại. Nếu Hòa thương đầy đặn, gò má bằng hoặc lõm, gọi là "có mặt mà không có gò má", chủ nhân khó được bạn bè giúp đỡ.
- Gò má vốn thấp và bằng, chủ nhân trong đời khó nắm giữ được quyền cao chức trọng, không nên hợp tác làm ăn.
- Trên gò má và trán có nhiều vết lõm, gọi là "mặt cung trắng", nếu da lại trắng và trơn thì chủ nhân không giàu thì sang, có thể được phong chức. Nếu trên trán và gò má có nhiều nốt sần như da gà thì vận mệnh thời trẻ của chủ nhân không tốt, trong độ tuổi trung niên và khi về già một mình phải lo liệu cho cuộc sống riêng mà không dựa vào bất kỳ ai. Nếu phần da trên gò má và trán trông giống như vỏ quýt thì chủ nhân khó lập được công trạng trong đời, đồng thời phải sống cô độc, không có con trai nối dõi.
- Gò má hẹp, khuôn mặt dài, chủ nhân từ năm 35 đến 48 tuổi sự nghiệp sẽ lụn bại.
- Trên gò má và Hòa thương có râu, chủ nhân từ năm 37 đến 48 tuổi sẽ hình khắc Lục thân hoặc mất của hao tài.
- Tướng gò má tuy đẹp nhưng lại có vân hoặc nốt ruồi, hơn nữa ánh mắt lại vô thần, Ấn đường lõm, vận của chủ nhân không phát.

➤ Trên gò má có vân và nốt ruồi, chủ nhân dù là công chức hay làm kinh doanh thì từ năm 37 đến 47 tuổi tất sẽ có lần thất bại thảm hại. Đồng thời hay bị kẻ tiểu nhân hãm hại, vì vậy không nên làm quan lớn, nếu có hợp tác làm ăn thì không nên làm người phụ trách mà để xảy ra bất hòa dẫn đến giải thể.

➤ Trên gò má bỗng dưng có vết thương nhỏ, nguyện vọng của chủ nhân rất khó thành, cần đề phòng kẻ tiểu nhân gây chuyện thị phi hoặc bị mất mát tiền của.

➤ Khi xem tướng không thể chỉ xem một bộ phận, vì vậy khi đoán vận rủi may qua tướng gò má chúng ta phải kết hợp với các bộ phận khác để tổng hợp và luận bàn.

XEM QUAN HỆ GIA ĐÌNH, HÔN NHÂN VÀ CON CÁI QUA TƯỚNG MŨI

➤ Bờ gò má cao và chạm tới Thiên thương, chủ nhân có thể lấy được người vợ luôn giúp đỡ chồng hoặc được cùng hưởng tài sản với vợ.

➤ Vị trí của cung gò má vốn quá cao, mũi thấp, má lại gầy, chủ nhân hình khắc Lục thân, về già phải sống cảnh cô đơn lạnh lẽo.

➤ Cung gò má cao, nhưng lông mày như không có, chủ nhân không có con trai nối dõi.

➤ Cung gò má vốn cao hơn Niên thọ (khi nhìn nghiêng), chủ nhân dù là nam hay nữ thì về già đều phải sống cô độc, điều này rất ứng nghiệm với người có má gầy giòn xương.

➤ Độ cao và kích thước của hai gò má không giống nhau, đó không phải là tướng tốt. Nếu gò má bên trái cao thì chủ nhân khắc cha, nếu gò má bên phải cao thì chủ nhân khắc mẹ.

➤ Cung gò má một bên to, một bên nhỏ, khiến cho má một bên to, một bên nhỏ, chứng tỏ nhân tố di truyền của cha mẹ chủ nhân không cân bằng, hoặc phải nuôi dưỡng con cái, hoặc phải xa người thân từ nhỏ. Nếu má bên phải to hơn má bên trái thì chủ nhân không được hưởng phúc và tiền bạc của vợ, suốt ngày chỉ bận tâm đến việc nhà, chủ nhân sinh ít con trai và nhiều con gái. Nếu má bên trái to hơn má bên phải thì chủ nhân luôn được vợ con kính nể, có thể được hưởng phúc và tiền bạc của vợ, không phải bận tâm đến việc nhà, đồng thời chủ nhân sinh nhiều con trai và ít con gái.

➤ Cung gò má bên trái bị vân phá vỡ, con cái của chủ nhân đều không có trình độ, hay bị họ hàng thân thích ức hiếp. Nếu cung gò má bên phải bị vân phá vỡ, vợ cả và vợ hai của chủ nhân không hòa thuận, anh em thù hận lẫn nhau (nam trái, nữ phải).

➤ Cung gò má lõm, trán lại lệch hoặc xương trán không gồ lên, chủ nhân ngoài 30 tuổi cha mẹ sẽ bị tổn thương.

➤ Cung gò má bên trái có nốt ruồi, chủ nhân hay gặp rắc rối do việc mượn tiền hoặc tranh cãi với bạn bè và người thân. (Nếu là người có vết chàm thì chỉ đúng một nửa).

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Khi xem tướng không thể chỉ xem một bộ phận, vì vậy khi đoán vận rủi may qua tướng gò má chúng ta phải kết hợp với các bộ phận khác để tổng hợp và luận bàn.

XEM VẤN ĐỀ SỨC KHỎE, TRÍ TUỆ, TÍNH CÁCH, PHẨM CHẤT QUA TƯỚNG GÒ MÁ

➤ Cung gò má cao, to và đẹp, chủ nhân có ý chí kiên cường, luôn kiên trì và quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, tính tình cởi mở, có thể gánh vác những công việc quan trọng, đồng thời chủ nhân có tài năng lạ thường. Nếu cung gò má cân xứng với các bộ phận khác trên khuôn mặt thì chủ nhân có thể lập được công trạng phi thường, vì thế mà để tiếng thơm muôn đời.

➤ Cung gò má cao, Chuẩn đầu to, chủ nhân vốn hiền lành và lương thiện, luôn tận trung với tổ quốc, vì vậy nên làm quan.

➤ Bờ gò má cao tới Thiên thương, chủ nhân có tấm lòng trong sáng và cao thượng, có ý chí phấn đấu, luôn tỏ ra tự tin, dám làm dám chịu. Nhưng nếu đó lại là người gầy và nhỏ thì chủ nhân tính tình thâm độc, cố chấp, không có tinh thần chính nghĩa.

➤ Bờ gò má nằm ở giữa phần tóc mai và nối liền với tai, gọi là "xương đuôi phượng", chủ nhân ý chí kiên định, có ý chí phấn đấu. Nếu vùng Mệnh môn đầy đặn thì chủ nhân có tuổi thọ cao, được hưởng hạnh phúc đến già.

➤ Bờ gò má nằm ở giữa của nửa phần tóc mai bên dưới, ý chí của chủ nhân không cao, không có tinh thần phấn đấu. Nếu gò má lại lõm thì chủ nhân luôn cảm thấy như có áp lực trong lòng.

➤ Cung gò má cao và lộ, lông mày lại không chờm qua mắt, chủ nhân tính tình nóng vội, đến tuổi trung niên sẽ gặp chuyện thị phi hoặc kiện tụng.

➤ Cung gò má cao, lộ và nhọn, chủ nhân luôn "ăn tàn phá hại", ích kỷ, cố chấp, ngang ngạnh, bất mãn với đời, không chung sống hòa thuận với người thân, số phải vất vả cả đời.

➤ Cung gò má to, nhưng má lại nhỏ, chủ nhân tinh thần không ổn định, đặc biệt không thể chuyên tâm học hành, tuy học nhiều nhưng ít khi thành công.

➤ Cung gò má nở to, xương ở hai bên má nhô lên, tròng trắng trong mắt nhiều hơn tròng đen, ánh mắt sắc bén, chủ nhân luôn có tinh thần cảnh giác và hay công kích, tư tưởng cố chấp, hành vi quá khích, trong đời khó lập được công trạng. Nếu chỉ là cung gò má nở to thì chủ nhân tính tình rất ngang ngạnh. (Gò má và khóe mắt phải tạo thành đường thẳng vuông góc).

➤ Cung gò má nhọn, lộ và gầy, hơn nữa lại không có Hòa thương, chóp mũi nhọn và gầy, hai má hóp, chủ nhân sống rất thiếu tình nghĩa.

➤ Cung gò má cao và lộ, hơn nữa xương hàm dưới cũng nhô ra, chủ nhân ngoài có ý chí kiên cường, còn có tính cách hai mặt, hay bắt bẻ người khác.

- Cung gò má thấp và bằng, chủ nhân vừa nhút nhát vừa không có mưu kế, không quyết đoán, hay dựa dẫm, ỷ lại.
- Cung gò má ẩn chứ không nhìn thấy, nhưng khối thịt ở má lại dày, chủ nhân thiếu ý chí phấn đấu, tuổi thọ không cao, tính cách tầm thường.
- Độ cao và kích thước của cung gò má ở hai bên khác nhau, gò má bên trái cao, to và đẹp, chủ nhân có tính cách hướng ngoại, có khả năng khởi xướng. Nếu gò má bên phải cao, to và đẹp, chủ nhân có tính cách hướng nội, nhưng chỉ biết giữ vững cơ nghiệp mà không biết sáng tạo.
- Cung gò má không thẳng, chủ nhân nói nhiều và không đáng tin, không có khả năng đảm đương công việc quan trọng.
- Cơ nằm ngang cung gò má, chủ nhân tính tình hung bạo, hay gây tai họa. (Cơ nằm ngang tức là trên má có vân ngang).
- Cung gò má bị nứt, chủ nhân trong đời liên tiếp gặp tai họa.
- Trên cung gò má và Hòa thương có râu, chủ nhân hay đa nghi, luôn biết cách tự bảo vệ mình, rất khó tin lời người khác.
- Trên cung gò má có rất nhiều tàn nhang, chủ nhân tính háo sắc, nông nổi. (Đặc biệt rất ứng nghiệm với nữ). Nhưng đó cũng có thể là dấu hiệu chứng tỏ gan và phổi không được khỏe.
- Khi xem tướng không thể chỉ xem một bộ phận, vì vậy khi đoán vận rủi may qua tướng mũi chúng ta phải kết hợp với các bộ phận khác để tổng hợp và luận bàn.

XEM VẬN TỐT XẤU QUA TƯỚNG GÒ MÁ ĐẶC BIỆT CỦA NỮ

- Gò má thanh, tròn và ẩn là đạt tiêu chuẩn, nếu mắt và mũi cũng thanh thì chủ nhân là mẫu người vợ hiền mẹ giỏi, có thể lấy được người chồng thành đạt, luôn sống có trách nhiệm với chồng con và gia đình. (Ẩn ở đây có nghĩa là, khi cười thì mới thấy gò má, còn khi không cười thì má rất bằng).
- Bờ gò má cao tới Thiên thương, chủ nhân rất từng trải, nhưng lại khó sinh con trai nối dõi, hôn nhân không tốt đẹp, không khác thì ly.
- Cung gò má tròn đầy, nhưng lại không có lông mày, chủ nhân khó sinh con trai nối dõi.
- Có gò má mà không có má, chủ nhân về già phải sống cô đơn, không có chồng, không có con.
- Cung gò má nhô cao, chủ nhân cả đời phải sống cảnh nghèo hèn, hình khác chồng con. (Nếu ánh mắt hiền lành thì chỉ đúng một nửa).
- Cung gò má lõm, chủ nhân không giúp được gì cho chồng.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

- Không có cung gò má và Hòa thương, chủ nhân thường làm thê thiếp, nếu mũi nhỏ và miệng nhọn thì càng ứng nghiệm, dù có lấy chồng cũng không giúp được gì cho chồng, đồng thời không có con trai nối dõi.
- Cung gò má quá to, chủ nhân tính tình ngoan cố, bản tính hung ác, hôn nhân không tốt đẹp, không khác thì ly, không có lòng hiếu thuận, phải vất vả cả đời, về già phải sống cảnh cô đơn và nghèo khổ.
- Cung gò má cao, chủ nhân tính lực dồi dào, nam tính, tư tưởng cực đoan, luôn giành quyền làm chồng, vì vậy thường không nghe lời chồng. Đồng thời cả đời bận rộn vất vả, không khác thì ly, phải qua nhiều đời chồng. Nếu mắt lại sáng thì chủ nhân rất có sức cuốn hút nam giới và luôn được họ yêu mến.
- Cung gò má vốn đã cao, lông mày lại cũng cao, chủ nhân tính tình bướng bỉnh, khiến cho chồng phải chịu vạ lây.
- Cung gò má nhô cao (nhìn nghiêng thấy cung gò má cao hơn xương ở Niên thọ), trán cũng nhô cao, gọi là "mặt có 3 gò má", chủ nhân hình khắc tới 3 đời chồng, đồng thời có lối sống dâm dục hèn hạ.
- Cung gò má cao và lộ, nói to và vĩ giọng, chủ nhân khắc chồng, có số phải đi bước nữa.
- Cung gò má cao và to, mũi lại cao và gầy, chủ nhân hình khắc tới 3 đời chồng. (Cơ thể chủ nhân chủ yếu toàn xương, không có nhiều thịt, cơ thể xương nặng thịt nhẹ, xương thuộc Dương, thịt thuộc Âm, Dương mạnh Âm yếu, chủ nhân rất nam tính, nội tiết không cân bằng, vì vậy ảnh hưởng đến sức khỏe và tuổi thọ của chồng).
- Chỉ có một gò má, đường Tý Ngọ không thẳng, mũi nhọn, trán thấp, chủ nhân số phải lấy làm thiếp hoặc làm tình nhân của người khác.
- Cung gò má cao và to, bàn tay cũng to, chủ nhân có thể chịu đựng gian khổ, rất giỏi lập nghiệp, nhưng khó được hưởng phúc của chồng con.
- Cung gò má cao nhưng mũi lại nhỏ, chủ nhân hay làm trái lời chồng, chồng gặp nhiều khó khăn, hôn nhân không tốt đẹp.
- Cung gò má nở rộng, mũi lại nhỏ, chủ nhân tính tình nóng vội, hay can thiệp vào chuyện của chồng, ức hiếp chồng một cách vô lý, hành vi gàn dở, hay gây chuyện thị phi, có lòng tham vô đáy, hay đa nghi, hôn nhân không tốt đẹp.
- Cung gò má xệ rất sâu, chủ nhân mắc bệnh phụ khoa. Nếu cơ gò má lớn thoái hóa thì bộ phận sinh dục của chủ nhân cũng bị thoái hóa.
- Cung gò má có khí sắc vàng tươi, hơn nữa môi lại đỏ, chủ nhân là cánh tay đắc lực của chồng con, được hưởng phúc lộc đến già. Nếu có khí sắc vàng sẫm thì chủ nhân có cuộc sống nghèo hèn, bệnh tật đầy người.
- Cung gò má hầu như có màu xanh biếc, chủ nhân tính tình ác độc, khắc chồng, tự hủy hoại gia đình.

➤ Cung gò má lúc trắng lúc đỏ, gọi là "khuôn mặt đào hoa", chủ nhân có lối sống buông thả, hời hợt trong chuyện tình cảm. Nếu khí sắc đỏ lan tới vách mũi thì chủ nhân có ý đồ bỏ đi theo trai, hoặc làm kỹ nữ.

➤ Cung gò má và các bộ phận khác trên khuôn mặt trắng bệch, chủ nhân mắc bệnh lâu ngày, hôn nhân không tốt đẹp, hình khắc chồng con.

- Cung gò má và các bộ phận khác có nhiều lông tơ, chứng tỏ hệ nội tiết của chủ nhân mất cân bằng, nghiêm trọng thì khắc chồng, ly dị chồng và đi bước nữa.

- Trên cung gò má có nhiều tàn nhang, chủ nhân có lối sống buông thả, không có con trai nối dõi. Nhưng nếu đó là người cao tuổi thì có thể là do mắc bệnh.

Chú thích:

Về cung gò má của nữ, ngoài những nội dung nêu trên, những cung gò má bình thường khác có thể luận bàn như cung gò má của nam, nhưng ngoại trừ các tướng đặc biệt, vì nam thuộc Dương, nữ thuộc Âm, nên khi luận bàn về vận tốt xấu sẽ có điểm khác nhau, vì vậy cần hết sức lưu ý.

Lời bàn trong tướng số

Theo quan điểm của Mạnh Tử thì "Nhân chi sơ tính bản thiện", còn theo Tuân Tử thì lại là "Nhân chi sơ tính bản ác", Nhân tướng học lại cho rằng "nhân chi sơ có tính thiện và cũng có tính ác".

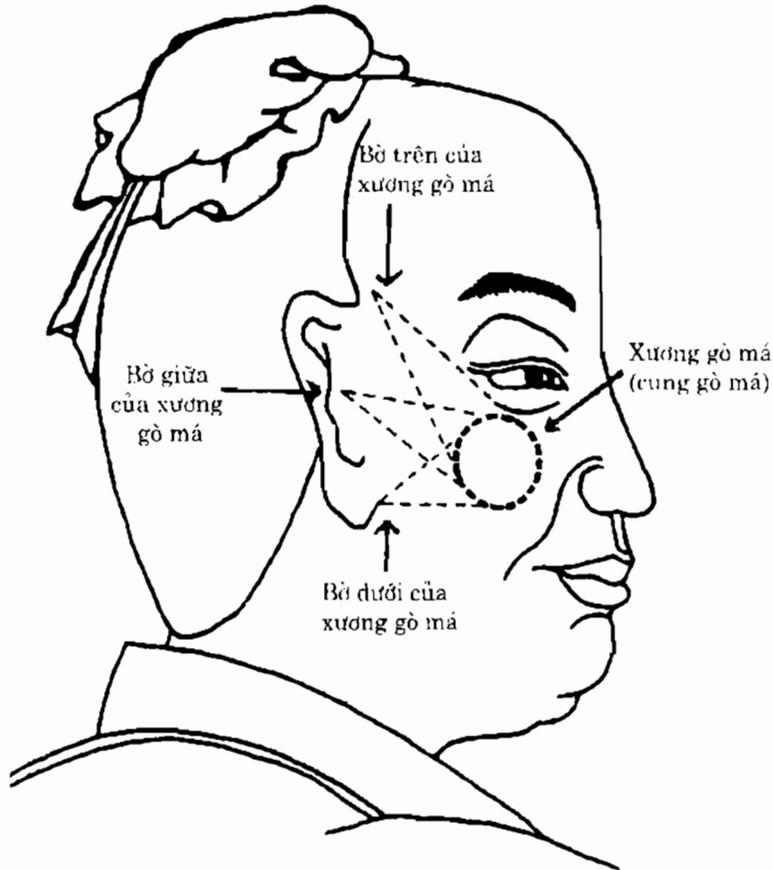
Hiện nay, dân số trên thế giới không ngừng gia tăng, nhân tố di truyền của ông bà tổ tiên và quá trình hình thành bào thai của mỗi người đều khác nhau, cấu tạo não, xương của mỗi người cũng như yếu tố gen và chức năng của Lục phủ Ngũ tạng cũng khác nhau, và điều này được thể hiện bởi sự khác nhau về tính cách và hành vi của mỗi người. Chính vì vậy, trong xã hội mới có người tốt, người xấu, có người thông minh, người dốt nát. Vì dân số vẫn tiếp tục gia tăng nên các hiện tượng trong xã hội không ngừng thay đổi, khiến cho tỉ lệ phần tử phạm tội trong xã hội cũng ngày càng tăng cao. Nhưng các nhà xã hội học lại nhấn mạnh rằng, tỉ lệ phần tử phạm tội trong xã hội tăng cao là do sự nghiệp giáo dục thất bại gây nên, các nhà Nhân tướng học lại không đồng ý với quan điểm này. Họ cho rằng, vai trò của sự nghiệp giáo dục chỉ là phát triển trí thông minh, truyền thụ kỹ năng và tri thức, hoặc thay đổi một vài thói quen mà thôi, chứ tuyệt đối không thể thay đổi tính cách và hành vi của con người. Nếu sự nghiệp giáo dục thực sự có thể thay đổi tính cách và hành vi của mọi người thì trong danh sách phạm tội không nên có những người

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

đã được giáo dục qua bậc đại học và đã được làm lễ rửa tội. Đồng thời họ cũng cho rằng, việc khuyến khích nhân tài và người có học mới là kế sách tốt nhất để giải quyết vấn đề ngày càng gia tăng tỉ lệ phần tử phạm tội trong xã hội, còn công tác giáo dục và pháp luật chỉ có tác dụng phụ trợ mà thôi.

Thiệu Vĩ Hoa

HÌNH CHÚ THÍCH TÊN GỌI CÁC BỘ PHẬN TRÊN GÒ MÁ



CHƯƠNG 13

NHÂN TRUNG



ĐẶC TÍNH CỦA NHÂN TRUNG

Các bậc hiền triết gọi Nhân trung là Câu hức (khe lạch) do Tứ độc hợp thành, Câu hức không thông thì vận mệnh con người sẽ gặp trở ngại. Mà vị trí Nhân trung vừa hay ở phía dưới mắt và mũi, ở phía trên miệng, tức là ở giữa Giang độc (tai), Hà độc (mắt), Tê độc (mũi) và Đại hải (miệng) mà các bậc hiền triết đã nói tới, do đó Nhân trung có công dụng kết nối Tứ thủy.

Theo Đông y thì Nhân trung chính là khu thông kinh lạc và khu phản xạ thần kinh của hệ thống bài tiết, tiêu hóa và hệ thống sinh dục của con người, nếu hình dạng của Nhân trung khác thường thì chứng tỏ hệ thống sinh dục và bài tiết có khiếm khuyết bẩm sinh hoặc mắc một loại bệnh nào đó. Khiếm khuyết và bệnh tật nói tới này thường thể hiện rõ rệt nhất sau 51 tuổi, chẳng hạn như chức năng hấp thụ và tiêu hóa của dạ dày yếu, thường xuyên bị táo bón hoặc đi ngoài phân lỏng, tiểu tiện nhiều lần hoặc nước tiểu vàng đục, sỏi thận, sỏi bàng quang, sỏi niệu đạo, sỏi ở ống dẫn trứng, tiền liệt tuyến phình to hoặc ung thư, viêm hoặc ung thư tinh hoàn và các bệnh liên quan tới thần kinh khác như mất ngủ, hồi hộp, lo lắng bất an,... Ngoài những bệnh kể trên, phụ nữ còn dễ mắc các bệnh phụ khoa với mức độ nặng nhẹ khác nhau. Những bệnh về tâm, sinh lý kể trên đều được các bậc hiền triết cho là do "Tứ thủy không thông" gây ra. Một người khi đã gặp vấn đề về sức khỏe thì chắc chắn sẽ ảnh hưởng tới thành công trong cuộc đời và sự nghiệp của người đó, vậy nên các bậc hiền triết mới nói "vận mệnh con người gặp trở ngại" là vì thế.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

Các bậc hiền triết còn gọi Nhân trung là Thọ đường, bởi lẽ sau 51 tuổi, một người mà mắc một hoặc nhiều trong số những bệnh tật kể trên thì sẽ ảnh hưởng tới sức khỏe và tuổi thọ của người đó, bởi vậy các bậc hiền triết mới nói "Nhân trung dài 1 tấc sẽ thọ hơn 100 tuổi". Thực tế đã chứng minh, những người trường thọ hiếm khi mắc các bệnh liên quan tới hệ thống bài tiết, tiêu hóa và hệ thống sinh dục kể trên, hơn nữa Nhân trung của họ cũng sẽ dài, sâu và rộng hơn những người khác. Bởi vậy, nhìn vào Nhân trung, người ta có thể đoán được sức khỏe và tuổi thọ của một người sau 51 tuổi, nếu Nhân trung không tốt thì khi về già nhất định sẽ gặp vấn đề về sức khỏe, khó sống thọ, vận mệnh gặp nhiều sóng gió.

Các bậc hiền triết còn gọi Nhân trung là Tử đình, gọi như vậy là vì Nhân trung có liên quan tới hệ thống sinh dục. Nếu hệ thống sinh dục phát triển không tốt ngay từ khi sinh ra hoặc sau này mắc một bệnh tật nào đó, nhẹ thì khả năng sinh sản kém, không thông minh, có khiếm khuyết về tính cách, nặng thì là nam giới có thể vô sinh, là nữ giới không thể thụ thai hoặc khó đẻ.

Các bậc hiền triết còn gọi Nhân trung là Cung tâm tính, bởi lẽ hoạt động tâm tính của một người tốt hay xấu sẽ được thể hiện rõ rệt trên nếp hần của các bộ phận ở khuôn mặt, mà Nhân trung chính là một trong những nếp hần đó. Nhân trung đẹp hay xấu sẽ cho thấy hoạt động tâm tính của một người ở trạng thái nào. Nếu hoạt động tâm tính của hệ thống sinh dục có khiếm khuyết về lý tính hoặc không phù hợp với tiêu chuẩn đạo đức thì Nhân trung sẽ bị lênh hoặc xuất hiện nhiều nếp hần sâu.

Nhân trung còn được gọi là Nhân xung, được so sánh là một trong "Tứ ải" của đời người, bởi lẽ, ngay sau khi bước vào tuổi 51, thời kỳ trai tráng đã tới hồi kết thúc, chuyển sang thời kỳ già nua. Trong đường đời, dù là vấn đề về sức khỏe hay sự nghiệp cũng đều nên đề phòng bị "tấn công" vào "năm then chốt" này. Tất cả những ai có Nhân trung không đẹp, lại thêm khiếm khuyết ở trán sẽ tạo nên tướng mạo "nước lửa ẩu đả", chắc chắn vào năm 51 tuổi, ít nhiều sẽ gặp vấn đề về sức khỏe và sự nghiệp.

Thời kỳ người già được tính bắt đầu từ 51 tuổi, trước đó, phải trải qua hai thời kỳ chính (độ tuổi 30 và độ tuổi 40), cục diện thành công hay thất bại được thể hiện rất rõ nét ở thời kỳ này, người thành công tất nhiên đáng được chúc mừng, còn người thất bại, nếu Nhân trung đạt mức tiêu chuẩn thì có cơ hội chuyển từ thất bại sang thành công, ví như thời kỳ thanh niên và trung niên liên tục thất bại thì tới thời kỳ về già sẽ gặp nhiều thuận lợi. Còn những người thành công khi ở độ tuổi 30 hoặc 40 lại không phải là do anh ta có bản lĩnh thông thiên "ba đầu sáu tay", cũng không phải là người có thể làm việc 16 tiếng, thậm chí 20 tiếng một ngày, mà là do mắt, mũi, lông mày và gò má của anh ta đạt độ hài hòa, còn điểm mấu chốt dẫn đến thất bại trong sự nghiệp khi bước sang tuổi 51 lại được quyết định bởi mức độ đẹp xấu của Nhân trung, bởi vậy mọi người mới cần phải biết rõ về tướng mạo, tướng tay của mình hài hòa, tốt xấu ra sao, có vậy sau này mới có thể hiểu rõ vận mệnh của mình, mới biết được lúc nào cần tiến hay lùi trong sự nghiệp, mới có thể điều chỉnh được nhân sinh quan hoặc kế hoạch cuộc đời ở thời kỳ về già. Cuộc sống mới vui vẻ và có ý nghĩa; mới không than thân trách phận hay oán trời trách người; mới có dũng khí và nghị lực để tiếp tục phấn đấu.

Nhân trung có nhiều hình dạng khác nhau, có thể đoán điềm lành và dữ thông qua việc xem tướng Nhân trung như sau:

NHÌN TƯỚNG NHÂN TRUNG ĐOÁN ĐƯỢC THỜI CƠ TẤN CÔNG HAY PHÒNG THỦ VÀ THẤY ĐƯỢC THÀNH CÔNG HAY THẤT BẠI TRONG SỰ NGHIỆP

➤ Nhân trung dài, sâu, trên hẹp dưới rộng, giống như ống trúc nứt, thịt hồng hào, có đường góc cạnh, đường bao quanh giống hình thanh kiếm, các bộ phận khác ở mặt (đặc biệt là gò má) đều không có tí vết gì cho thấy chủ nhân thành đạt sớm, được hưởng nhiều bổng lộc, tuy không làm lãnh đạo nhưng vẫn có thể gặt hái thành tựu ở những lĩnh vực khác nhau, tuy nhiên người có ria ở Nhân trung sẽ chỉ thành công bằng một nửa những người khác. (Chú ý: Nếu nửa trên Nhân trung quá hẹp, nửa dưới lại quá rộng thì cuộc đời sẽ là "khổ trước sướng sau", "càng về già càng có nhiều bổng lộc").

➤ Nhân trung có hình khe lạch do Tử độc hợp thành, vậy nên càng dài, càng sâu, trên càng hẹp, dưới càng rộng thì nước chảy càng thông suốt. Nhân trung hẹp, nhỏ, ngắn, nông thì "Tứ thủy không thông", chủ nhân cả đời gặp nhiều trắc trở, lao động nhiều mà thành quả lại ít, cuộc sống không sung túc, đặc biệt là khi về già. (Chú ý: Chiều dài bình thường của Nhân trung là 2, 3cm).

➤ Nhân trung bằng phẳng cho thấy chủ nhân không đạt được nhiều thành tựu trong sự nghiệp, thường gặp tai họa, tuy nhiên nếu có ria ở Nhân trung thì tai họa có thể giảm đi một nửa.

➤ Nhân trung lõm lõm ở cuối rãnh thì chủ nhân cần chú ý giữ gìn sức khỏe từ 51 đến 56 tuổi thì sẽ không phải lo tiêu tốn tiền của vào việc chữa bệnh.

➤ Nhân trung có "mụn", trong lưỡi cũng có "mụn" cho thấy chủ nhân cả đời sung sướng về tiền bạc (Chú ý: mụn to, lõm ra, có màu đen hoặc màu đỏ được gọi là "mụn ruồi", mụn hơi nhỏ được gọi là "nốt ruồi đen" hoặc "nốt ruồi son", có màu vàng nhạt hoặc hơi nâu, không lõm, không lõm được gọi là "đốm", còn to không màu lại lõm xuống được gọi là "lúm đồng tiền". Nốt ruồi mọc lông hay nốt ruồi đen, nốt ruồi son mọc ở chỗ khuất sẽ gặp nhiều may mắn, còn như nốt ruồi mọc ở chỗ sáng lại không có màu đen, đỏ hoặc trắng, trông giống mụn cơm thì không được gọi là nốt ruồi nữa).

➤ Ria trên Nhân trung mềm mượt thì chủ nhân sẽ sung túc khi về già.

➤ Ria trên Nhân trung màu đỏ thì cần tích trữ khi thời thế yên bình, nhưng lại không cần phải tích trữ khi thời thế loạn lạc.

➤ Nhân trung và môi trên đều không có ria, các bậc hiền triết gọi là Không vong cách, chủ nhân cả đời ít gặt hái thành tựu trong sự nghiệp, hơn nữa không có con trai nối dõi.

➤ Nhân trung không có ria, mặc dù không bị gọi là Không vong cách, song vẫn không nên theo đuổi ngành nghề mà nhiều người yêu thích, nếu không dễ bị kẻ xấu hãm hại, cả đời không thể phát triển suôn sẻ, cũng không thể tích trữ được nhiều tiền bạc. Nếu theo đuổi ngành nghề ít người yêu thích thì sẽ có tiền đồ và thành công, song

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

vấn cần lao động chăm chỉ (Chú ý: Phạm vi ngành nghề đặc biệt gồm tôn giáo, giáo dục, văn học, kỹ thuật, nghệ thuật,... và những công việc đòi hỏi làm việc độc lập như bác sĩ, luật sư, kế toán, kỹ sư, cũng có thể làm việc trong những ngành nghề nghiên cứu về sinh mệnh, tướng số hoặc những ngành nghề tự do khác).

➤ Mặc dù Nhân trung có ria (gồm môi trên), nhưng ria rậm, cứng và mọc lộn xộn, lông mày lại thưa, mềm, trán hẹp, tóc dày và cứng thì chủ nhân không nên đảm đương những công việc của người điều hành, lãnh đạo, nếu không sẽ chẳng làm nên điều gì có ý nghĩa, còn bị cấp dưới ghét bỏ; Ở nhà thường bị vợ con ca thán, lại hay mâu thuẫn với họ hàng. Nếu lông mày cũng cứng, dày và mọc lộn xộn hoặc cầm có hai ngón thì mọi rắc rối sẽ giảm đi một nửa.

➤ Khi nhìn vào Nhân trung để đoán điềm lành và điềm dữ thì cần kết hợp với các bộ phận khác.

NHÌN TƯỚNG NHÂN TRUNG ĐOÁN ĐƯỢC QUAN HỆ GIA TỘC VÀ CHUYỆN HÔN NHÂN CON CÁI

➤ Nhân trung dài, sâu, trên hẹp dưới rộng: Duy trì nòi giống tốt, con cháu đầy nhà.

➤ Nhân trung trên dưới đều thẳng và sâu: Duy trì nòi giống tốt, con cháu đầy nhà.

➤ Nhân trung trên dưới đều sâu, ở giữa nông: Có con trai muộn.

➤ Nhân trung trên dưới hẹp, ở giữa rộng: Khó có con trai hoặc con trai và con gái đều không hiếu thuận và gặp thất bại trong sự nghiệp.

➤ Nhân trung trên rộng dưới hẹp: Khó có con, nếu có con cũng rất khó nuôi.

➤ Nhân trung phẳng: Khó có con trai hoặc khác con trưởng. Nhưng nếu Nhân trung có ria hoặc cầm hai ngón thì muộn phiền có thể giảm một nửa.

➤ Nhân trung mảnh như hai cây kim đặt cạnh nhau: Tuyệt đối không có con nối dõi, những năm cuối đời phải sống cô đơn, tham tiền.

➤ Nhân trung có "khe" (tức là lõm xuống ở giữa): Là con gái sẽ rất khó đẻ.

➤ Nhân trung nông, Lệ đường hõm sâu: Duy trì nòi giống không tốt, có con trai thì cần gửi con đi ở nhờ thì con mới có thể phát triển tốt. (Chú ý: Theo các bậc hiền triết thì gửi con đi ở nhờ nghĩa là, ngay sau khi đứa trẻ sinh ra mang đi nhờ người khác nuôi hộ, thay đổi môi trường sống và chế độ ăn uống mới có thể khiến đứa trẻ yếu đuối hoặc có bệnh tật bẩm sinh trở nên khỏe mạnh và phát triển tốt).

➤ Nhân trung dài, sâu, Lệ đường hõm sâu: Con trai gặp nhiều tai nạn.

➤ Nhân trung hơi dẹt bên trái: Nhiều con trai, ít con gái, người Nhân trung hơi dẹt phía bên phải lại nhiều con gái, ít con trai, ngoài ra, về già không được hưởng phúc của con trai con gái. Nếu Nhân trung nghiêng dẹt quá nhiều thì chủ nhân lại là người "khổ vì đường con cái", hoặc sẽ có con ngoài giá thú hoặc con cái sẽ có dị tật sinh lý

bẩm sinh hoặc bướng bỉnh gàn dở (Chú ý: "Khổ vì đường con cái" còn gồm cả con cái bị chết vì bệnh tật hoặc con cái bất hiếu với cha mẹ).

➤ Nhân trung dẹt phía bên phải cha chết trước, Nhân trung dẹt phía bên phải mẹ chết trước.

➤ Nhân trung không có ria khấc mẹ (càng đúng với những người không có ria ở cả môi trên và dưới), hơn nữa về già không cậy nhờ được con trai, khó được con cái nuôi dưỡng.

➤ Nhân trung (gồm cả môi trên) mọc ria xoắn ngược: Vợ chồng không hòa thuận, hôn nhân gặp nhiều trục trặc.

➤ Nhân trung có tì vết: Sinh con một bề hoặc con gái, con trai có bệnh tật, cả đời luôn phải lo lắng về con cái.

➤ Nhân trung có vân hình chữ Thập (十), được gọi là Cô tuyệt vân: Vừa khấc con trai, vừa khấc con gái.

➤ Nhân trung có vân ngang, được gọi là Tuyệt tử vân: Khấc với con trai, về già cô độc, nghiêm trọng còn chết ở nơi đất khách quê người. (Chú ý: có hiệu nghiệm từ trước khi bước vào tuổi 50).

➤ Nhân trung có vân dọc: Có con trai muộn hoặc nhận con trai của người khác làm con nuôi.

➤ Nhân trung có nốt ruồi đen đậm: Gặp nhiều may mắn. Tuy nhiên, phụ nữ có nốt ruồi ở Nhân trung khó được làm mẹ, tức là khó sinh hoặc quá trình mang thai mắc nhiều bệnh tật, song bản thân họ lại sống thọ. Nếu nốt ruồi có màu đen nhạt thì sống không thọ, cũng không được hưởng phúc của con cái.

➤ Đầu trên Nhân trung có nốt ruồi đen thì nhiều con trai, đầu dưới Nhân trung có nốt ruồi đen thì nhiều con gái, đàn ông có nốt ruồi đen ở giữa Nhân trung lấy vợ rồi rất khó nuôi con trai (tức là khấc con trai).

➤ Nhân trung thành cặp: Con trai được trời phú cho sự thông minh, kế thừa sự nghiệp tổ tiên. Con gái kiêu ngạo, chỉ lấy chồng ở gần. Dù là nam hay nữ thì đều có nhiều con trai và con gái.

➤ Khi nhìn vào Nhân trung để đoán diêm lành và diêm dữ thì cần kết hợp với các bộ phận khác.

NHÌN TƯỚNG NHÂN TRUNG ĐOÁN TRÍ TUỆ VÀ SỨC KHỎE, CŨNG NHƯ CÁ TÍNH VÀ PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC

➤ Người chuyên làm điều xấu xa, phẩm chất đạo đức tồi tệ trước 50 tuổi thì Nhân trung sẽ lệch, hẹp và mọc nhiều nốt ruồi dữ, nếp nhăn dữ, ngược lại, người sống "tu nhân tích đức", lương thiện thì Nhân trung hài hòa.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

- Nhân trung và tai đều dài thì chủ nhân sống thọ, ngược lại, Nhân trung và tai đều ngắn thì chắc chắn chủ nhân sống không thọ.
- Nhân trung ngay ngắn thì chủ nhân là người coi trọng chữ tín, lễ nghĩa và thẳng thắn.
- Nhân trung dày và rộng thì chủ nhân là người có lòng vị tha, hơn nữa có khả năng giao tiếp và ứng phó trước mọi hoàn cảnh xảy ra.
- Nhân trung trên hẹp dưới rộng, vừa dài vừa sâu thì chủ nhân là người thông minh hiếu học, có nghị lực và lòng nhẫn nại, có khả năng lý giải độc lập, tích cực xử lý công việc và chăm chỉ làm việc.
- Nhân trung ngắn, nông thì chủ nhân sẽ gặp hạn vào năm 56 tuổi, nếu các bộ phận khác ở mặt có khiếm khuyết thì khó sống thọ.
- Nhân trung ngắn, nông, lại nhỏ, hẹp thì chủ nhân tuy thông minh song lại thiếu nghị lực và lòng nhẫn nại, làm việc lười biếng.
- Nhân trung ngắn, nông, cộng thêm mũi nhỏ, tẹt thì chủ nhân là người vô cùng thực tế, hay tự ti, thích được người khác khen ngợi, sống không thọ, lười biếng, ham ngủ, thiếu sự tích cực và lòng nhẫn nại trong công việc. Mơ hồ đối với cuộc sống, không ham học hỏi, nếu có thêm nốt ruồi ở Nhân trung thì những điều kể trên sẽ tăng gấp đôi. Người Nhân trung ngắn, nông đều thích được tặng bốc, nịnh hót, là người chuộng hư vinh.
- Nhân trung bằng phẳng, trừ những người có cằm hai ngắn ra, còn lại đều là những người không có hoài bão và ý chí, suy nghĩ không thấu đáo, tính tình lầm lì hay dễ bụng, hơn nữa nham hiểm.
- Nhân trung trên dưới đều nông, ở giữa sâu thì chủ nhân là người nóng tính, làm việc cầu thả, không thân thiện với mọi người.
- Nhân trung trên rộng, dưới hẹp thì chủ nhân là người nham hiểm, làm việc không tới nơi tới chốn, dù về sau có nỗ lực tới đâu đi chăng nữa cũng không thể bù đắp nổi, sự nghiệp khó thành công, càng già càng khó khăn.
- Nhân trung trên dưới đều hẹp, ở giữa rộng thì chủ nhân là người gian ác, chua ngoa.
- Nhân trung mảnh như hai chiếc kim đặt cạnh nhau thì chủ nhân là người bụng dạ hẹp hòi, thích bới móc chuyện của người khác, thiếu sức sống.
- Nhân trung cong hoặc lệch nhiều thì chủ nhân là người giả dối, lắm mưu nhiều kế, còn nếu Nhân trung thẳng, ngay ngắn thì là người thật thà, phúc hậu.
- Nhân trung hơi lệch bên trái hoặc hơi lệch bên phải thì chủ nhân không mắc bệnh táo bón thường xuyên thì cũng bị đi ngoài phân lỏng do dạ dày quá mẫn cảm, ngoài ra, cột sống cũng hơi lệch, dễ mắc bệnh đau lưng.
- Nhân trung có vân hình chữ Thập (十) hoặc đan chéo thì chủ nhân cần chú ý gặp họa liên quan tới nước.

➤ Nhân trung có vân ngang thì chủ nhân cần đề phòng gặp chuyện dữ (đặc biệt bị sắc nước) hoặc chết đói, những họa này đều tượng trưng cho hiện tượng tâm tư u uất.

➤ Nhân trung có vân dọc thì chủ nhân là người xảo quyệt.

➤ Nhân trung không có ria thì chủ nhân là người thông minh, lắm mưu kế, có khả năng vạch ra sách lược, tuy nhiên lại thích hành động ngay. Tiên đồ sa sút trước 50 tuổi, khó dự trữ tiền bạc trừ khi tóc và lông mày đều thưa, "thấy việc bất bình chẳng tha" nên bị nhiều người ghét bỏ. (Chú ý: Theo Hoàng đế nội kinh, những người có hệ thống bài tiết, tiêu hóa và tuần hoàn máu bình thường thì ria (lông) ở môi trên (đặc biệt là Nhân trung) mềm mượt; Nếu máu ít khí nhiều thì ria (lông) mọc tung tung, xoắn ngược, cái dài cái ngắn không đều; Nếu máu nhiều khí ít thì ria (lông) ít; Nếu khí và máu đều ít thì môi trên vốn không có ria (lông) hoặc mọc thưa thớt, chỉ lơ thơ vài sợi. Khí có thể kích thích sự bài tiết của hormone giới tính nam androgens nên cũng ảnh hưởng rõ rệt tới đặc trưng giới tính thứ hai của nam giới, còn máu lại có tác dụng nuôi dưỡng nên màu sắc mịn màng của ria (lông). Các bậc hiền triết cho rằng: "Tóc là phần dư của thận", điều này cũng đã được nhắc tới trong Hoàng đế nội kinh, vì vậy chứng tóc bạc sớm, tóc khô, tóc dễ rụng,... có liên quan nhiều đến thận).

➤ Nhân trung khí sắc đen cho thấy bệnh tình của chủ nhân rất nặng, nếu miệng có màu xanh hoặc vàng, hai mắt vô cảm thì báo hiệu cái chết sắp gần kề.

➤ Khi nhìn vào Nhân trung để đoán diêm lành và diêm dữ thì cần kết hợp với các bộ phận khác.

NHÂN TRUNG BÁO HIỆU ĐIÊM LÀNH VÀ ĐIÊM DỮ Ở NỮ GIỚI

➤ Nhân trung nữ giới dài và sâu, trên hẹp dưới rộng cho thấy hệ thống sinh dục phát triển bình thường, lông mu dày, đen, âm đạo và tử cung phát triển tốt, sinh con trai nhiều lại dễ đẻ, hiếm khi bị bệnh phụ khoa, sống sung túc với chồng tới già. Ngoài ra, chủ nhân là người tính tình cởi mở, tốt bụng, tài năng không thua kém nam giới, phần lớn có cuộc sống hôn nhân hạnh phúc (Chú ý: Theo kinh nghiệm xem tướng gò má hơn 20 năm qua, tác giả nhận thấy rằng tất cả những phụ nữ mắc bệnh phụ khoa thì chắc chắn tướng Nhân trung không tốt hoặc đường vân ở lòng bàn tay cong, đứt đoạn, những người như vậy thường nóng tính và cố chấp, lý tính không ổn định, do vậy cuộc sống hôn nhân không được mỹ mãn).

➤ Phụ nữ có Nhân trung hẹp cho thấy hệ thống sinh dục (đặc biệt là tử cung) phát triển không tốt, phần lớn mắc bệnh phụ khoa.

➤ Đầu trên Nhân trung nữ giới cổ hình tròn hoặc môi trên cong lại khiến Nhân trung ngắn đi thì chủ nhân cần đề phòng gặp tai họa hoặc tự sát.

➤ Nhân trung nữ giới trên dưới rộng bằng nhau thì chủ nhân là người hình phu khác tử, tâm tính không tốt.

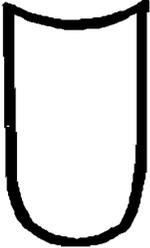
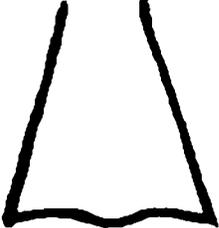
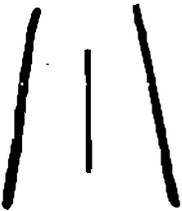
TÌM HIỂU NHÂN TƯỢNG HỌC THEO KINH DỊCH

- Nhân trung nữ giới trên rộng dưới hẹp thì chủ nhân là người thích xen vào chuyện của người khác, không tài giỏi, thiếu sự đức hạnh, hiếm con, ngoài ra cần đề phòng gặp tai họa, sống không thọ.
- Nhân trung nữ giới trên dưới đều nhọn, ở giữa rộng thì chủ nhân là người khắc tử tổn thai, tâm tính không tốt.
- Nhân trung nữ giới có đường vân dọc cho thấy chủ nhân về già cô đơn.
- Nhân trung nữ giới phẳng cho thấy chủ nhân ít con trai, nhiều con gái, hơn nữa tử cung phát triển không tốt, dễ sảy thai.
- Nhân trung nữ giới có đường vân ngang cho thấy thiên duyên mỏng, đường vân nông dễ gặp họa, đường vân sâu khắc nhiều đời chồng.
- Nhân trung nữ giới có vết sẹo nhỏ cho thấy chủ nhân từng một hoặc nhiều lần phẫu thuật nạo phá thai, vết sẹo chính là "dấu tích" của việc nạo phá thai (Chú ý: Những phụ nữ đức hạnh buộc phải nạo phá thai ngoài ý muốn lại không như vậy).
- Phụ nữ có Nhân trung hơi lệch cho thấy tử cung không thẳng, có bệnh phụ khoa, khả năng thụ thai cực thấp hoặc sinh con có dị tật bẩm sinh.
- Nhân trung nữ giới có tia màu đỏ tươi, khí sắc cũng đỏ tươi, cộng thêm bộ mặt lẳng lơ cho thấy chủ nhân trước đây có hành vi dâm dăng, tử cung hoặc bộ phận sinh dục bị viêm nhiễm (Chú ý nếu không mang bộ mặt lẳng lơ thì sẽ không mắc bệnh phụ khoa).
- Nhân trung nữ giới mọc mụn hoặc nổi mẩn là dấu hiệu cho thấy hệ thống sinh dục có bệnh.
- Nhân trung nữ giới có hai nốt ruồi đen nhỏ cho thấy chủ nhân có khả năng sinh đôi.
- Nhân trung nữ giới có nốt ruồi cho thấy chủ nhân từng mắc bệnh phụ khoa (như bệnh ở tử cung), khó mang thai hoặc nên đề phòng tai nạn. Ngoài ra, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, thường bị chồng ức hiếp.
- Nhân trung nữ giới hai bên trái phải đều có nốt ruồi, cộng thêm vẻ mặt lẳng lơ, dâm dăng cho thấy chủ nhân có quan hệ tình dục trước hôn nhân, kết hôn rồi vẫn ngoại tình, thường ức hiếp chồng.
- Nhân trung nữ giới có "lúm đồng tiền" thì chủ nhân cần đề phòng gặp tai nạn, thường ức hiếp chồng, làm hại chồng, hơn nữa là người khó sinh nở.
- Phụ nữ từng làm phẫu thuật ở tử cung thì Nhân trung vốn rõ ràng sẽ trở nên bằng phẳng.

Chú ý:

Trên đây chỉ là những dấu hiệu báo điềm lành và dữ khi quan sát Nhân trung ở phụ nữ, còn không đúng với nam giới, bởi lẽ nam thuộc Dương, nữ thuộc Âm, người đọc cần nhớ rõ điều này.

TƯỚNG NHÂN TRUNG TIÊU BIỂU

<p>Trên rộng dưới hẹp</p>  <p>Ác độc, khắc tử</p>	<p>Trên dưới rộng bằng nhau</p>  <p>Sống thọ, khắc tử</p>	<p>Trên hẹp, dưới rộng</p>  <p>Con cháu đầy nhà</p>
<p>Nhân trung có vân ngang</p>  <p>Khắc con trai</p>	<p>Nhân trung có vân dọc</p>  <p>Có con trai muộn</p>	<p>Nhân trung mảnh giống như hai chiếc kim đặt cạnh nhau</p>  <p>Về già cô đơn và nghèo khổ</p>
<p>Nhân trung có nốt ruồi và nhiều đường vân</p>  <p>Dấu hiệu không tốt lành</p>	<p>Nhân trung cong</p>  <p>Giả dối, lắm quỷ kế</p>	<p>Nhân trung có đường giao nhau</p>  <p>Khắc hình nối tiếp khắc hình</p>

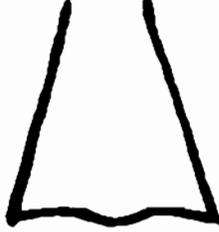
Lời vàng trong tướng số

"Không ai giàu ba họ" (trừ thời phong kiến thái tử nối ngôi vua), theo Nhân tướng học thì tố chất di truyền tốt đẹp sẽ giảm dần theo thế hệ, do vậy tư chất ở thế hệ này sẽ không bằng thế hệ trước đó. Trừ khi thế hệ sau tích cực rèn luyện và không ngừng học hỏi để nâng cao mọi năng lực, tố chất của mình thì mới có thể khiến bản thân có tư chất tốt đẹp hơn so với thế hệ trước, tư chất mới không bị mai một mà kém thế hệ trước, có vậy phú quý mới vượt quá 3 đời. Còn như nói phú quý nối tiếp từ thế hệ này sang thế hệ khác thì Nhân tướng học không công nhận.

Do chưa ý thức rõ về sức khỏe, trí tuệ và tính cách của mình nên cả đời sẽ không thể tìm thấy "trọng tâm phán đoán", vậy thì cuộc đời sẽ chẳng có gì nổi trội, lao động nhiều mà thành quả được hưởng lại rất ít, thậm chí còn gặp thất bại, rủi ro, để rồi phải hối hận cả đời.

Thiệu Vĩ Hoa

TƯỚNG NHÂN TRUNG TIÊU BIỂU

<p>Trên rộng dưới hẹp</p>  <p>Ác độc, khắc tử</p>	<p>Trên dưới rộng bằng nhau</p>  <p>Sống thọ, khắc tử</p>	<p>Trên hẹp, dưới rộng</p>  <p>Con cháu đầy nhà</p>
<p>Nhân trung có vân ngang</p>  <p>Khắc con trai</p>	<p>Nhân trung có vân dọc</p>  <p>Có con trai muộn</p>	<p>Nhân trung mảnh giống như hai chiếc kim đặt cạnh nhau</p>  <p>Về già cô đơn và nghèo khổ</p>
<p>Nhân trung có nốt ruồi và nhiều đường vân</p>  <p>Dấu hiệu không tốt lành</p>	<p>Nhân trung cong</p>  <p>Giả dối, lắm quỷ kế</p>	<p>Nhân trung có đường giao nhau</p>  <p>Khắc hình nối tiếp khắc hình</p>

CHƯƠNG 14

PHÁP LỆNH



ĐẶC TÍNH CỦA PHÁP LỆNH

Pháp lệnh còn được gọi là pháp chế khẩu lệnh. Tất cả những lãnh đạo ưu tú đều mong muốn có được pháp chế nghiêm ngặt, khẩu lệnh nghiêm minh, nếu không thì nhân viên khó nghe theo, cũng như không thể chứng tỏ được quyền uy của mình. Người lãnh đạo ưu tú với quyền lực trong tay thì tướng mạo cũng khác với mọi người, họ không những có vẻ mặt nghiêm nghị, đôi mắt có thần, mà vân Pháp lệnh còn rộng, dài và sâu, hình dạng của nó giống như chiếc đồng hồ, do vậy, Nhân tướng học dựa vào vân Pháp lệnh để đoán địa vị xã hội và thành tựu sự nghiệp của một người. (Chú ý: Pháp lệnh còn được gọi là lệnh "dải lụa đeo ấn", ý nghĩa của nó giống như pháp chế khẩu lệnh).

Các bậc hiền triết lại định nghĩa Pháp lệnh là điểm quan sát của "vân mệnh sự nghiệp", tức là nhìn vào vân Pháp lệnh dài ngắn, rộng hẹp, nông sâu khác nhau mà đoán được một người có dốc hết sức lực vào sự nghiệp của mình hay không. Ví như Pháp lệnh hai bên trái phải đều nhau thì cho thấy chủ nhân làm việc hăng say. Nếu Pháp lệnh phải trái lệch nhau hoặc Pháp lệnh quá ngắn thì lại cho thấy chủ nhân lúc nào cũng có tư tưởng thay đổi công việc, cả đời không theo đuổi một công việc cố định. Nếu vân Pháp lệnh cong ra ngoài từ hai cánh mũi, hơn nữa xuất hiện Pháp lệnh ở hai bên khóe miệng thì chủ nhân cuối đời mới có thay đổi lớn trong sự nghiệp. Còn như vân Pháp lệnh quá ngắn thì hoặc là cả đời chẳng làm nên điều gì có ý nghĩa, hoặc là thành đạt muộn.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

Các bậc hiền triết lại gọi vân Pháp lệnh là "Thọ đới", tức là mức độ dài ngắn, rộng hẹp, nông sâu của vân Pháp lệnh thế nào sẽ tượng trưng cho tuổi thọ dài ngắn như thế ấy của sinh mệnh. Pháp lệnh tốt hay xấu cũng sẽ tượng trưng cho sự minh mẫn hay mù mị của não, sự tốt xấu của hệ thống tiêu hóa và khả năng co bóp của cơ mông, người có vân Pháp lệnh đẹp thì hiếm khi mắc bệnh tật như hệ thần kinh suy yếu, đau đầu, chức năng tiêu hóa kém, bệnh tật ở chân, đặc biệt tuổi thọ của người có vân Pháp lệnh đẹp khá cao.

Các bậc hiền triết gọi vân Pháp lệnh không đẹp là "Thắng xà", đặc biệt kỵ "Thắng xà nhập khẩu", người có vân Pháp lệnh như vậy chắc chắn sẽ chết đói. Trước khi Nhân tướng học được công nhận, nói "chết đói" thường bị cho là mê tín và không có căn cứ, hoặc chỉ được cho là một hiện tượng mang tính chất thống kê. Ngày nay, sau khi nghiên cứu về Nhân tướng học và Đông y học, các học giả tri thức khoa học hiện đại đã chứng minh được câu nói "Thắng xà nhập khẩu" là hoàn toàn có khoa học. Những người có Pháp lệnh cong tới tận miệng thì hệ thống tiêu hóa cũng sẽ mắc bệnh nghiêm trọng, do vậy không thể ăn hoặc không muốn ăn, dần dần chết đói. Cách nói này cũng được rất nhiều bác sĩ phương Tây và những người nghiên cứu về tướng số học công nhận. Những người "Thắng xà nhập khẩu" phần lớn đều có bệnh ở hệ thống tiêu hóa, đặc biệt là người nôn nóng, bộp chộp, mẫn cảm và dễ bị xúc động, khả năng mắc bệnh cao nhất. Trong thời kỳ Hán Văn Đế, các bậc hiền triết đã phát hiện ra tướng "chết đói" do Thắng xà nhập khẩu (như Trịnh Thông), cho thấy rõ Nhân tướng học hoàn toàn đáng tin cậy, không những có lịch sử lâu đời mà còn được khoa học ngày nay công nhận. Pháp lệnh có nhiều hình dạng khác nhau, Có thể đoán điềm lành và dữ thông qua việc xem tướng Pháp lệnh như sau:

NHÌN TƯỚNG PHÁP LỆNH ĐOÁN ĐƯỢC

THỜI CƠ TẤN CÔNG HAY PHÒNG THỦ, CŨNG NHƯ THẤY ĐƯỢC

THÀNH CÔNG HAY THẤT BẠI TRONG SỰ NGHIỆP

➤ Vân Pháp lệnh tròn, sâu, rộng hình đồng hồ thì vận sự nghiệp dài lâu, sau 33 tuổi mới thành công, hơn nữa được hưởng cả phúc lẫn thọ (Chú ý: Không đúng với những người có khát vọng bình thường, đường vân mờ).

➤ Phía cuối vân Pháp lệnh phân nhánh (dù là trái hay phải) được gọi là "Kim lữ", ngay sau khi xuất hiện "Kim lữ" thì danh vọng và địa vị không ngừng lên cao, làm ít hưởng nhiều. (Chú ý: cũng đúng trong trường hợp Song trùng Pháp lệnh).

➤ Vân Pháp lệnh dài tới vị trí "Kim lữ" thì chủ nhân là người cao quý, được nhiều người kính trọng, danh tiếng lừng lẫy khắp nơi.

➤ Vân Pháp lệnh không rõ ràng hoặc có nốt ruồi dữ thì sự nghiệp gặp trắc trở khi ở độ tuổi trung niên, đặc biệt là vào năm 33, 34, 37, 38, 44, 45 tuổi, 54 tới 57 tuổi.

➤ Vân Pháp lệnh không dài quá miệng khi 50 tuổi thì chủ nhân không gặp may mắn và thành công trong sự nghiệp ở nửa đầu đời người. Tuy nhiên, không đúng với những người Ngũ tinh Lục diệu, Lục phủ Ngũ tạng tốt, càng không đúng với những người lông mày và râu ria rậm rạp.

➤ Vân Pháp lệnh mảnh hẹp cho thấy chủ nhân cả đời không đạt được thành tựu vẻ vang nào, cuối đời vất vả.

➤ Vân Pháp lệnh không cân xứng hoặc không rõ ràng cho thấy sự nghiệp cả đời có nhiều thay đổi, do đó gặt hái được ít thành tựu.

➤ Vân Pháp lệnh ngắn cho thấy chủ nhân cả đời không thể đảm đương vị trí then chốt, như làm lãnh đạo hoặc quản lý, bởi lẽ có rất nhiều kẻ ghen ăn tức ở xung quanh. (Chú ý: Điều này không đúng với những người tướng mạo uy nghiêm, mắt có thần).

➤ Vân Pháp lệnh ngắn thì tốt nhất nên làm những công việc mang tính chất trợ tá hoặc những lĩnh vực ít người theo đuổi. Nếu các bộ phận trên mặt hài hòa thì chủ nhân sẽ gặt hái thành công, kiếm được nhiều tiền, cũng như có được danh vọng từ những lĩnh vực ít người theo đuổi này, thậm chí có thể lưu lại tiếng thơm cho muôn đời sau.

➤ Vân Pháp lệnh chưa tới miệng cho thấy chủ nhân là người thành đạt muộn, nếu một bên khóe miệng xuất hiện thêm một vân Pháp lệnh nhỏ nữa thì sự nghiệp sẽ có bước ngoặt quan trọng hoặc là "tiên công hậu thương" (việc công trước, buôn bán sau) hoặc là "tiên quân hậu chính" (quân sự trước chính trị sau).

➤ Vân Pháp lệnh bị che khuất do mặt đang béo trở thành gầy cho thấy chủ nhân đang ở vào hoàn cảnh khó khăn, chỉ khi nào vân Pháp lệnh trở lại rõ ràng thì vận mệnh mới thay đổi.

➤ Vân Pháp lệnh xuyên qua Lan thái, Đỉnh úy, còn gọi là "Pháp lệnh treo trên mũi" cho thấy chủ nhân cả đời lao động vất vả nhưng thành quả lại được hưởng rất ít.

➤ Vân Pháp lệnh bị đứt hoặc cong lệch thì chủ nhân sẽ gặp thất bại trong sự nghiệp hoặc thất nghiệp khi ở độ tuổi trung niên.

➤ Vân Pháp lệnh có nốt ruồi thì chủ nhân thường lơ là trong công việc, điều này đặc biệt đúng khi nốt ruồi mọc ở Pháp lệnh trái.

➤ Vân Pháp lệnh có nốt ruồi nhỏ, mụn nhỏ, mờ cho thấy chủ nhân gặp trục trặc, thậm chí có thể gặp tổn thất lớn trong công việc.

➤ Vân Pháp lệnh khí sắc tốt cho thấy sự nghiệp của chủ nhân nó đang ở vào thời kỳ hưng thịnh hoặc có cơ hội phát triển sự nghiệp mới, bên cạnh đó tài vận cũng rất tốt. Khi xuất hiện khí sắc đen thì cần đặc biệt chú ý tai họa đang tới gần.

Khi nhìn vào Pháp lệnh để đoán điềm lành và điềm dữ thì cần kết hợp với các bộ phận khác.

NHÌN TƯỚNG PHÁP LỆNH ĐOÁN ĐƯỢC QUAN HỆ GIA TỘC VÀ CHUYỆN HÔN NHÂN CON CÁI

➤ Vân Pháp lệnh rộng, thịt dày cho thấy chủ nhân xuất thân từ gia tộc có thanh thế hoặc có quan hệ xã hội rộng khắp, vân Pháp lệnh càng rộng thì càng đúng. (Chú ý: Khi quan sát gia tộc, cần kết hợp xem Nhân trung tốt hay xấu mới có thể kết luận chính xác, vì Nhân trung là điểm trọng tâm để quan sát gia tộc).

➤ Vân Pháp lệnh rộng, song lại không dài tới khóe miệng cho thấy chủ nhân khi về già hình khắc tử tôn, hơn nữa bị bệnh tật đói rét liên miên (chỉ đúng đối với nam giới, không đúng đối với nữ giới).

➤ Vân Pháp lệnh dài, mảnh và hẹp cho thấy chủ nhân khi về già hình khắc tử nữ, bản thân nghèo đói, bệnh tật.

➤ Vân Pháp lệnh không cân xứng hoặc có khiếm khuyết cho thấy sự nghiệp và gia đình có nhiều biến động, sớm xa rời người thân.

➤ Vân Pháp lệnh một bên đơn vân, một bên song vân cho thấy chủ nhân làm con nuôi của người khác.

➤ Vân Pháp lệnh bên trái sâu thì chủ nhân được nhờ vào cha, còn vân Pháp lệnh bên phải sâu thì được nhờ vào mẹ.

➤ Mặc dù vân Pháp lệnh chưa dài quá miệng, song gần chạm khóe miệng hoặc hai bên khóe miệng xuất hiện đường vân thẳng khác, cho thấy chủ nhân có cuộc sống hôn nhân không mấy hạnh phúc, càng đúng với hôn nhân lần đầu.

➤ Mặc dù vân Pháp lệnh dài nhưng lại vòng quanh miệng cho thấy chủ nhân cuối đời cô đơn hoặc cuộc sống hôn nhân không mấy hạnh phúc hoặc các thành viên trong gia đình bất hòa.

➤ Vân Pháp lệnh có mụn ruồi cho thấy chủ nhân không thể kế tục sự nghiệp của cha mẹ.

➤ Vân Pháp lệnh bên trái có mụn ruồi thì cha chết trước, vân Pháp lệnh bên phải có mụn ruồi thì mẹ chết trước, chứ cha mẹ không chết cùng nhau.

Khi nhìn vào Pháp lệnh để đoán điềm lành và điềm dữ thì cần kết hợp với các bộ phận khác.

NHÌN PHÁP LỆNH ĐOÁN TRÍ TUỆ VÀ SỨC KHỎE, CŨNG NHƯ CÁ TÍNH VÀ PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC

➤ Vân Pháp lệnh dài tới Địa các cho thấy chủ nhân khỏe mạnh, ít bệnh, sống thọ.

➤ Vân Pháp lệnh tròn, sâu và rộng giống như hình tròn cho thấy chủ nhân là người kỷ luật nghiêm minh, cẩn thận chắc chắn, suy nghĩ chu đáo, xử lý mọi việc quyết đoán, tính tình cởi mở, đối xử với mọi người thân thiết, do đó rất được nhiều người yêu mến và kính trọng.

- Có một đường thẳng sâu và rõ nét ở cạnh vân Pháp lệnh gọi là "song trùng Pháp lệnh" hay "Thọ đối" thì chủ nhân càng về già càng được hưởng phúc thọ.
- Vân Pháp lệnh song trùng thì chủ nhân làm việc vừa lý trí lại vừa cảm tính, mặc dù ở vào hoàn cảnh khó khăn hoặc gặp chuyện không vui thì vẫn có thể tự mình giải quyết và khắc phục.
- Một vân Pháp lệnh nhỏ xuất hiện trong vân Pháp lệnh cho thấy chủ nhân tính tình bảo thủ, thận trọng, không dễ bày tỏ tình cảm thật và mong muốn thực tế trong lòng mình, song họ lại là người trọng tình cảm, có duyên với phụ nữ.
- Vân Pháp lệnh rõ ràng, cân đối cho thấy chủ nhân là người tuân thủ luật pháp và trật tự, điều này thể hiện bằng việc họ rất thích cuộc sống và công việc ổn định. Song thực tế, công việc và tâm tư của họ chẳng hề bình lặng chút nào.
- Vân Pháp lệnh tỏa (khóa) miệng, Nhân tướng học gọi là "Đằng xà nhập khẩu" cho thấy chủ nhân sau 33 tuổi có tai nạn, trước 65 tuổi bị chết đói do bệnh tật hoặc nguyên nhân khác. Nếu đầu lưỡi mọc nốt ruồi thì gọi là "Song long sang châu" (hai con rồng tranh nhau ngọc trai) thì chủ nhân lại vô cùng may mắn. (Chú ý: Đầu lưỡi có nốt ruồi tượng trưng cho Hỏa Thổ tương sinh nên chủ nhân mới gặp may mắn).
- Vân Pháp lệnh tỏa (khóa) miệng nhưng có một vân Pháp lệnh khác mọc ở khóe miệng thì gọi là "Đằng xà sinh giác biến long", lúc này chủ nhân sẽ gặp may mắn. (Chú ý: Vân Pháp lệnh khác mọc ở khóe miệng cho thấy hệ thống tiêu hóa biến chuyển tốt lên).
- Vân Pháp lệnh tỏa (khóa) miệng nhưng có vân Pháp lệnh khác mọc ở khóe miệng lại vòng quanh miệng thì gọi là "Song trùng tỏa miệng" thì chủ nhân sẽ chết đói. (Chú ý: Vân Pháp lệnh khác mọc ở khóe miệng lại vòng quanh miệng cho thấy hệ thống tiêu hóa sau khi bình phục lại tái phát bệnh cũ).
- Vân Pháp lệnh quá sâu (hình rãnh sâu) cho thấy chủ nhân thiếu sự cảm thông chia sẻ, đối xử thờ ơ, lạnh nhạt với mọi người, thậm chí lạnh lùng vô cảm, nếu là cán bộ nhà nước sẽ độc đoán chuyên quyền, hay ghen ghét, đố kỵ mọi người, song lại có tinh thần trách nhiệm cao.
- Vân Pháp lệnh mảnh dài và hẹp (không có rãnh) cho thấy chủ nhân khó tính, ít nói, cả đời bận rộn, song lại chẳng đạt thành tựu gì đáng kể.
- Vân Pháp lệnh sau 40 tuổi mà không rõ cho thấy chủ nhân là người nóng vội, bảo thủ, kiêu ngạo, thiếu nhẫn nại, làm việc gì cũng bộp chộp.
- Vân Pháp lệnh hai bên không cân xứng hoặc bị che khuất cho thấy chủ nhân là người khó hiểu, tính khí thất thường, hơn nữa dễ mắc bệnh đau đầu.
- Vân Pháp lệnh tuy ngắn hoặc bị đứt đoạn song xuất hiện thêm nhánh được gọi là "Kim lữ vân" hoặc "Âm chất vân" thì chủ nhân là người tích âm đức, dù phú quý hay nghèo hèn thì sức khỏe đều sẽ tốt lên sau khi xuất hiện thêm nhánh Pháp lệnh, hơn nữa tuổi thọ cũng dài thêm.
- Vân Pháp lệnh vượt quá Lệ đường cho thấy chủ nhân nên chú ý kéo ngộ độc thức ăn hoặc trúng độc do uống thuốc, cũng cần đề phòng tai họa khác.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Vân Pháp lệnh thường xuất hiện khi ở độ tuổi 33, 34, nếu xuất hiện trước 30 tuổi thì chủ nhân sớm thành đạt, sự nghiệp phát triển nhanh chóng, là người tài giỏi song lắm mưu mô. Nếu vân Pháp lệnh xuất hiện quá muộn thì lại cho thấy hệ thống thần kinh não hoặc hệ thống tiêu hóa có vấn đề, làm gì cũng chậm chạp, thiếu sự sáng tạo.

➤ Vân Pháp lệnh có nốt ruồi đen xám hoặc lốm đốm cho thấy chủ nhân có bệnh tật ở chân hoặc dễ bị tổn thương ở chân. (Chú ý: Nếu có nốt ruồi đen nhỏ thì cũng giống như vậy, nếu là nữ giới thì lại dễ mắc bệnh ở tay hoặc dễ bị tổn thương ở tay).

Khi nhìn vào Pháp lệnh để đoán điềm lành và điềm dữ thì cần kết hợp với các bộ phận khác.

PHÁP LỆNH BÁO HIỆU ĐIỀM LÀNH VÀ ĐIỀM DỮ Ở NỮ GIỚI

➤ Vân Pháp lệnh của nữ giới vừa sâu vừa dài, gọi là phạm "Cô thần" cho thấy chủ nhân gặp trục trặc trong tình duyên, có khuynh hướng theo chủ nghĩa độc thân. Nếu các bộ phận khác ở mặt có khiếm khuyết thì sẽ khắc phu hình tử, cô quạnh lúc về già, hơn nữa rất hẹp hòi, đố kỵ. Tuy nhiên lại là người có năng lực làm việc và tính tự lập mạnh mẽ. (Chú ý: Nữ giới phạm "Cô thần" thường là người có những đặc điểm sau: 1. Mắt tròn toàn tròn trắng, lông mày cứng, nhiều vết chân chim ở khóe mắt. 2. Môi không khép kín, lộ răng ra ngoài, nhiều nếp nhăn ở miệng, yết hầu lộ rõ. 3. Vành tai gập vào trong, tai có khiếm khuyết. 4. Trán rộng hoặc cao, dô, nhiều nếp nhăn, đầu to. 5. Mũi điều hâu, cong, trán cao. 6. Cao lớn, mặt to hoặc vuông).

➤ Phụ nữ có Pháp lệnh trước 30 tuổi sẽ là người tài giỏi, mạnh mẽ và quyết đoán, sẽ là nhà doanh nghiệp ưu tú hoặc lãnh đạo cấp cao.

➤ Phụ nữ không có vân Pháp lệnh thì sẽ không thể làm cán bộ công nhân viên chức, chỉ có thể làm nội trợ trong gia đình, sống một cuộc sống âm đạm.

➤ Phía cuối vân Pháp lệnh nữ giới phân nhánh (dù bên trái hay bên phải) thì có cuộc sống hôn nhân không mấy hạnh phúc, có thể tái giá.

➤ Vân Pháp lệnh nữ giới có nốt ruồi dữ sẽ là người không chịu sự cô đơn, không thích bình an, hôn nhân trắc trở.

Chú ý:

Trên đây chỉ là những dấu hiệu báo điềm lành và dữ khi nhìn Pháp lệnh ở phụ nữ, còn không đúng với nam giới, bởi lẽ nam giới thuộc Dương, nữ giới thuộc Âm, người đọc cần nhớ rõ điều này.

Lời vàng trong tướng số

Người ngu ngốc nói năng cay nghiệt, hà khắc, vừa nghèo khổ lại tổn thọ.

Người thông minh giỏi ăn giỏi nói, vừa khỏe mạnh lại giỏi ứng phó.

Người công tu không rõ ràng sẽ chẳng được hưởng vinh hoa phú quý dài lâu.

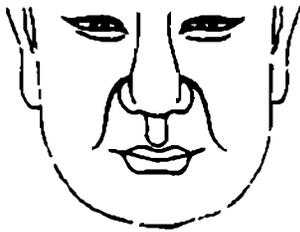
Người công bằng chính trực dù không có con trai nhưng khi chết vẫn giữ được thân sắc.

Tiểu phú tiểu quý thì dù làm việc vất vả cũng chẳng gặt hái thành tựu là bao.

Đại phú đại quý thì chẳng làm gì cũng vẫn được hưởng vô số lộc.

Thiệu Vĩ Hoa

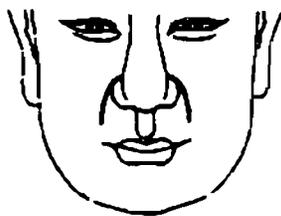
TƯỚNG PHÁP LỆNH TIÊU BIỂU



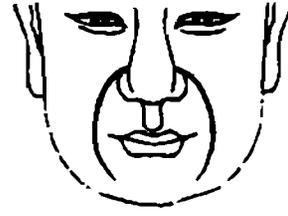
Pháp lệnh rộng thành hình đồng hồ, nhưng chưa dài tới Địa các cho thấy sự nghiệp thành công, còn có sống thọ hay không cần kết hợp với trán.



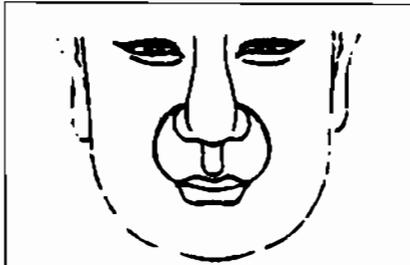
Pháp lệnh rộng thành hình đồng hồ, lại dài tới Địa các chắc chắn được hưởng phú quý, sống thọ.



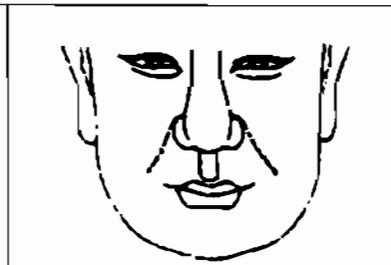
Pháp lệnh dài chưa tới khước miệng cho thấy sức khỏe kém, sống không thọ, di truyền không tốt, hình khắc tử tôn.



Pháp lệnh dài tới Địa các, nhưng không đủ rộng có thể sống thọ, nhưng sự nghiệp khó thành công.



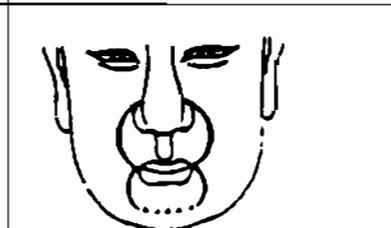
Pháp lệnh có hình dạng "Thắng xà nhập khẩu" điển hình, chắc chắn sẽ có bệnh về dạ dày do ăn uống vô độ, cuối cùng sẽ chết đói do không thể ăn được nữa. Tuy nhiên, sẽ không đúng nếu có thêm đường vân ngăn ở khóe miệng vì lúc này thắng xà biến thành rồng.



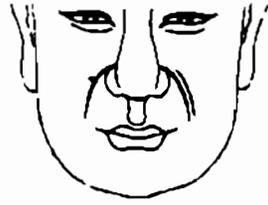
Pháp lệnh bị che khuất cho thấy cả đời gặp khó khăn, làm việc gì cũng khó thành công, sức khỏe đều đều.



Pháp lệnh có hình "Thắng xà nhập khẩu", lại xuất hiện đường vân từ Lệ đường tới miệng thì sẽ bị chết do ngộ độc thức ăn hoặc trúng độc do uống thuốc.



Pháp lệnh có hình "thắng xà nhập khẩu" thì chắc chắn sẽ bị chết đói do khốn khó hoặc hệ thống tiêu hóa sinh bệnh.



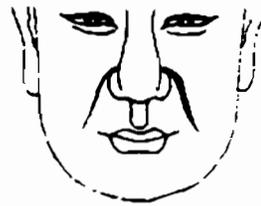
Pháp lệnh một bên song vân, một bên đơn vân cho thấy chủ nhân là con nuôi của người khác, sự nghiệp liên tục thay đổi trong suốt cuộc đời.



Đầu vân Pháp lệnh mọc thêm nhánh, gọi là "Âm điều vân", là người có hành công đức, tâm đức, âm đức, gặp may mắn khi về già, hơn nữa sống rất thọ.



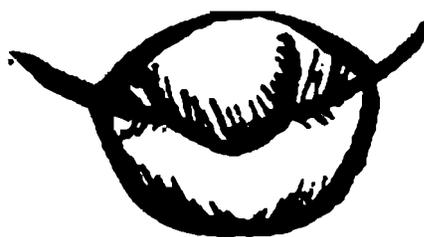
Có mụn ruồi bên Pháp lệnh trái bất hòa với cha, có mụn ruồi bên Pháp lệnh phải bất hòa với mẹ, ngoài ra có bệnh ở chân, hôn nhân không mấy hạnh phúc.



Mức độ hần sâu hai bên Pháp lệnh khác nhau. Bên trái hần sâu được nhờ cha, bên phải hần sâu được nhờ mẹ.

CHƯƠNG 15

MIỆNG, MÔI, LƯỠI, RĂNG



ĐẶC TÍNH CỦA MIỆNG

Loài người sống có tình cảm, Ngũ quan trên mặt chính là công cụ để biểu đạt tình cảm, do vậy mắt được gọi là "cung tình duyên", lông mày được gọi là "cung tình phận", tai được gọi là "cung tình ân", mũi được gọi là "cung tình dục", miệng được gọi là "cung tình yêu". Mỗi bộ phận trong Ngũ quan đảm đương một chức năng khác nhau, nhờ đó có thể biểu đạt tình cảm của con người một cách hoàn mỹ, đặc biệt đáng kể nhất là chức năng của miệng, bày tỏ tình cảm bằng miệng cụ thể và chân thực hơn bằng lông mày và mắt. Những người méo miệng, miệng lệch sang trái, lõm bên phải hoặc môi quá dày hoặc quá mỏng thì dù là nam hay nữ hoặc là sẽ không hiểu được "tình yêu" là gì, hoặc là cuộc sống tình yêu và hôn nhân đều không mỹ mãn, đây là kinh nghiệm được đúc kết từ rất nhiều trường hợp cụ thể (theo quan sát của tác giả).

Nhân tướng học còn gọi miệng là "cung xuất nạp", ý nghĩa của nó chính là miệng là nơi phát ra âm thanh và thu nạp thức ăn. Miệng giống như đại dương bao la với hàng trăm con sông suối đổ về, miệng là chỗ nhai thức ăn nuôi sống Ngũ tạng, miệng cũng là chỗ phát ra âm thanh, nên cũng là nơi sinh ra phúc, họa. Ăn phải nhai thong thả, chuyển động cả hàm, ăn như gặm nhấm là tướng nghèo hèn. Ăn mà nhe răng là tiện tướng, đàn bà buông thả, đàn ông là loại làm bữa nào ăn bữa nấy. Người hiền bao giờ giọng nói cũng dịu dàng ôn nhu, kẻ trí giọng nói mạch lạc rõ ràng, kẻ dưng giọng nói nhanh mà vang như sấm. Người tâm sát phạt khó có giọng dịu dàng, trầm ấm.

Các bậc hiền triết nói: "Miệng không liên quan tới tim", tuy nhiên khoa học đã chứng minh, ngoài có quan hệ mật thiết với tim, miệng còn có quan hệ mật thiết với

cơ quan nội tạng, như môi và ruột già không thể tách khỏi hệ thống bài tiết và hệ thống sinh dục; môi dưới và dạ dày không thể tách khỏi hệ thống tiêu hóa; đường viền bên trong môi trên và dưới không thể tách rời gan mật; đường viền xung quanh miệng không thể tách rời khỏi lá lách; răng trong miệng không thể tách rời khỏi tim; cổ họng trong miệng không thể tách rời khỏi hệ thống hô hấp. Môi dày, mỏng, to, nhỏ, nhọn, bẹt, bằng, vênh lên, hõm xuống hay sắc môi đẹp xấu đều có quan hệ mật thiết với chức năng bẩm sinh và sau này của các cơ quan và hệ thống nói trên, từ đó ảnh hưởng tới trạng thái ý thức tâm lý và sức khỏe sinh lý của con người.

Độ tuổi thích hợp nhất để xem tướng miệng là trong vòng 10 năm từ lúc 56 tuổi đến 65 tuổi, tuy nhiên cũng có quan điểm cho rằng nên xem từ lúc 50 tuổi đến 60 tuổi. Hành vận tới miệng là lúc kết thúc thời kỳ trung niên, bắt đầu vào thời kỳ người già, đây là sự thực miễn bàn luận, nó cho thấy sức sống mãnh liệt của sinh mệnh đã lên tới đỉnh điểm và đang tụt xuống, lúc này sẽ có cảm giác "lục bát tông tâm", "thời gian không đợi ai". 50-60 năm đã qua có biết bao điều tâm đắc và phật ý, đã nếm trải bao nhiêu ngọt ngào và đắng cay của cuộc sống, bước vào thời kỳ già nua, trong lòng có biết bao nhiêu lưu luyến và hối tiếc. Người có tiền sẽ dự định về hưu và sống sung túc những tháng ngày còn lại, người không có tiền lại cảm thấy cuộc sống thật tẻ nhạt và vô vị, không biết phải xoay xử ra sao với quãng đời còn lại. Người mắc bệnh tật càng buồn tủi, chỉ mong chết sớm ngày nào tốt ngày nấy. Những người tin tưởng vào thuyết định mệnh nhất định sẽ cho rằng tất cả đều là do số mệnh. Tuy nhiên, Nhân tướng học lại không tin vào số phận. Quan điểm của Nhân tướng học là, dù thất bại hay thành công, dù giàu có hay nghèo hèn, dù sống thọ hay chết yểu thì đều có liên quan mật thiết tới "sức khỏe, trí tuệ, tính nết" bẩm sinh của một người, trong đó quan trọng nhất là tính tốt xấu của anh ta. Khi nói về tướng của một người, mặc dù chưa từng quen biết chủ nhân, nhưng tác giả chỉ cần liếc qua cũng có thể hiểu được tính nết của anh ta, hơn nữa nói ra được điểm lành và điểm dữ, cái được và mất trong cuộc đời của anh ta. Nếu muốn thay đổi vận mệnh thì trước hết cần phải thay đổi được tính xấu của bản thân, chỉ có tính nết là do bẩm sinh mà có, thế nên mới có câu "cha mẹ sinh con trời sinh tính". Tuy nhiên thay đổi tính nết lại không phải là chuyện dễ, người xưa cũng đã nói "giang sơn dễ đổi, bản tính khó dời", do đó có cố gắng và kiên trì đến mấy cũng chỉ có thể thay đổi được nhiều nhất là 3/4 tính nết vốn có của mình. Bởi vậy, tác giả thử giả thiết thế này: Nếu có số phận thật thì bẩm sinh chiếm 70% còn lại 30% là do con người tự tu dưỡng sau này. Cũng có thể nói, số phận của một người tốt hay xấu phụ thuộc phần lớn vào yếu tố di truyền. Chẳng hạn cha mắc bệnh lao phổi, mẹ mắc chứng dần độn thì không thể sinh ra đứa trẻ khỏe mạnh, thông minh, tính nết tốt đẹp. Có người nói, luyện tập thể dục sẽ có thể cải thiện được sức khỏe, tuy nhiên tập thể dục lại không thể thay đổi được khiếm khuyết bẩm sinh do di truyền mà có, nhiều lắm cũng chỉ có thể giảm nhẹ phần nào bệnh tật, hay sống thêm được vài năm nữa. Lại có người nói, đọc nhiều thì sẽ thông minh lên, có nhiều kiến thức hơn, nhưng hiện nay có rất nhiều nhà doanh nghiệp thành công nhưng trình độ học vấn lại thấp, ngược lại rất nhiều tiến sĩ, thạc sĩ lại chẳng làm nên sự nghiệp gì vẻ vang. Do đó, trí tuệ là vô cùng vô tận, so sánh học vấn với trí tuệ thì học vấn chỉ là một cái giếng có miệng to hoặc nhỏ, còn trí tuệ lại là đại dương bao la rộng lớn. Người có trí tuệ dù không học nhiều song

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

vẫn có thể thành công. Còn học vấn thì có thể học bất cứ lúc nào, bất cứ nơi đâu, chứ không nhất thiết phải học ở trường.

Xem tướng miệng còn cần kết hợp với tướng Mi tu (lông mày, râu). Ma Y tướng pháp có nói: "Tướng miệng chiếm 10 phần thì Mi tu cũng phải chiếm 7 phần". Nếu tướng Mi tu không tốt thì dù tướng miệng có đẹp tới đâu cũng sẽ giảm đi một nửa điểm lành. Ngoài ra cũng cần xem kết hợp với các bộ phận như Chuẩn đầu, Nhân trung, Pháp lệnh, Địa các, Nhĩ châu, Thửa tương, Hòa thương. Bất cứ bộ phận nào có khiếm khuyết thì đều ảnh hưởng tới điểm lành và dữ của miệng.

Nếu cuộc chiến của đời người bắt đầu từ năm 31 tuổi thì từ 15 đến 30 tuổi chỉ có thể được coi là "dò la thám thính", bắt đầu từ năm 31 tuổi là chiến dịch đầu tiên, bắt đầu từ năm 41 tuổi là chiến dịch thứ hai, bắt đầu từ năm 51 tuổi là chiến dịch thứ ba, từ năm 60 đến 75 tuổi lại được cho là chiến dịch truy quét cuối cùng. Dò la thám thính chỉ có thể coi là sự tập dượt, có thể đi đúng đường đúng lối, cũng có thể đi nhầm đường lạc lối, có thể thắng lợi, cũng có thể thất bại, thời điểm này chưa thể nắm vững thế trận một cách dễ dàng. Còn chiến dịch truy quét lại không như vậy, lúc này đã có kế hoạch hành động, khả năng chiến thắng cũng lớn, dễ giữ vững thành quả (được như vậy là do con người đã trải qua 50, 60 năm sống gió cuộc đời nên có vô số kinh nghiệm, làm việc gì cũng cẩn thận, chắc chắn, và lên kế hoạch từ trước) song đáng tiếc là "lực bất tòng tâm". Có lẽ, độc giả sẽ cho rằng nói vậy không đúng, sau 50, 60 tuổi vẫn có rất nhiều người đứng ra thành lập công ty lớn, đảm đương chức vụ chủ tịch hội đồng quản trị. Tuy nhiên, cần nhớ rằng, có được kết quả như vậy, họ đã phải nỗ lực không mệt mỏi và phấn đấu không ngừng trong suốt những năm 30, 40 và 50 tuổi. Nhân tướng học cho rằng những chủ nhân có tướng "Đại quý" hoặc "Đại phú", còn thì rất hiếm người "Đại phú đại quý". Miệng có nhiều hình dạng khác nhau, có thể đoán điểm lành và dữ thông qua việc xem tướng miệng như sau:

NHÌN TƯỚNG MIỆNG ĐOÁN ĐƯỢC THỜI CƠ TẤN CÔNG HAY PHÒNG THỦ VÀ THẤY ĐƯỢC THÀNH CÔNG HAY THẤT BẠI TRONG SỰ NGHIỆP

Miệng cần có góc cạnh rõ ràng, hình giác cung, mở to khép nhỏ, môi trên có vân, hai môi cân xứng nhau, sắc môi hồng nhuận, cộng thêm sự xuất hiện của Tiểu thủy tinh (tức là đầu dưới Nhân trung có hình tam giác), đây là tướng miệng tốt nhất. Người có miệng như vậy thông minh nhân hậu, lời nói và suy nghĩ nhất quán, đã nói là làm, có năng lực làm việc, địa vị xã hội và đời sống văn hóa đều hơn hẳn người khác. Nếu các bộ phận khác trên mặt cũng hài hòa thì chắc chắn sự nghiệp sẽ thành công rực rỡ. (Chú ý: Cung xuất nạp tốt thì gọi là Khẩu đức, được mọi người kính trọng và khâm phục, cung xuất nạp xấu gọi là Khẩu lao, bị mọi người ghét bỏ).

➤ Miệng rộng có thu lại (tức mở to khép nhỏ), thẳng không méo, khóe miệng hướng lên trên, môi dày thẳng, răng trắng đều cho thấy chủ nhân là người mạnh dạn, hào phóng, tràn đầy sức lực, có năng lực quyết đoán và hành động, phần lớn là nhân vật lãnh đạo, vận may may mắn sẽ tới từ lúc 56 tới 65 tuổi. (Chú ý: Kích cỡ của miệng được

cho là chuẩn nếu khoảng cách giữa hai khóe miệng rộng hơn một chút so với mũi khi miệng ở trạng thái khép và khóe miệng thẳng góc với điểm chính giữa con người mắt).

➤ Miệng khi nói không nhìn thấy răng cho thấy chủ nhân không phú thì quý. Cười không lộ răng vô cùng tốt.

➤ Miệng cất giọng trầm ấm, rõ ràng và có lực cho thấy chủ nhân không phú thì quý, giọng nói yếu ớt, thiếu lực, không nghe thì cũng chết yếu. Khi nói giọng điệu liên tục thay đổi gọi là "bệnh ngôn" chứng tỏ vận mệnh đang gặp trắc trở, mọi chuyện đang bế tắc.

➤ Hình dạng của miệng nhỏ và nhọn hơn hình dạng của mũi cho thấy sau 50 tuổi vận mệnh gặp nhiều trắc trở.

➤ Vị trí Thừa tướng dưới miệng bằng phẳng, không có thê thì chủ nhân cần đề phòng hỏa hoạn và phá sản vào năm 61 tuổi, càng về già càng không may mắn.

➤ Vị trí Thừa tướng dưới miệng chứa đủ ngón tay lại có râu, cho thấy về già gặp may mắn, tửu lượng tốt.

➤ Miệng rộng nhìn rõ lưỡi to thì chủ nhân cả đời sung túc.

➤ Miệng rộng đủ cho nắm tay dứt lợt thì chủ nhân cả đời sống trong giàu sang phú quý, càng đùng với người hình Kim Thủy Thổ.

➤ Miệng rộng môi đỏ cho thấy chủ nhân cả đời giàu có, càng về già càng hưng thịnh, hơn nữa thích ăn ngon và có số được ăn ngon.

➤ Miệng rộng tai nhỏ lại mỏng là tướng "nước nhiều gỗ nổi" cho thấy chủ nhân gặp sóng gió trong sự nghiệp, khó đạt thành tựu đáng kể, ít phúc lộc, song nếu tai nhỏ lại dày, vành tai rõ ràng thì lại không như vậy.

➤ Miệng rộng mũi nhỏ là tướng "Thủy phản khắc Thổ" cho thấy chủ nhân thường gặp họa từ miệng, thời trẻ và thời trung niên đều khó đạt thành tựu đáng kể.

➤ Miệng rộng mắt nhỏ cho thấy chủ nhân khó làm chức to, nếu miệng rộng không thu lại (tức mở to khép to), mắt lại nhỏ và ngang bằng, không có đuôi mắt thì chết không có chỗ chôn.

➤ Miệng rộng không có góc cạnh cho thấy chủ nhân khó tích trữ tiền bạc, lại thích đầu tư. (Chú ý: Có góc cạnh tức là đường môi nổi lên rõ ràng).

➤ Miệng rộng người nhỏ thì chủ nhân có thể phú quý. Miệng nhỏ người to thì cả đời khó gặt hái thành công.

➤ Miệng nhỏ, nhọn, môi thâm đen thì chủ nhân cả đời nghèo khó, sống không thọ.

➤ Miệng nhỏ trán rộng là tướng "lửa nhiều nước ít" cho thấy chủ nhân có vận mệnh trắc trở khi bước sang tuổi trung niên, còn cuối đời lại phải sống cô đơn.

➤ Miệng nhỏ đầu to cho thấy chủ nhân nghèo khó thời trẻ, vận mệnh trắc trở khi về già, sống không thọ.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

- Miệng nhỏ mũi to là tướng "Thổ khắc Thủy" cho thấy chủ nhân cả đời làm việc vất vả song thành quả được hưởng lại chẳng là bao.
- Miệng như ống bễ, nếu nói nhiều nói nhanh thì gia cảnh lui bại, còn nếu nói từ tốn chậm rãi thì tai họa giảm một nửa.
- Miệng như thuyền úp thì cả đời vất vả nghèo đói.
- Miệng nói năng lưu loát, tự tin khi không có ai thì chủ nhân là người nghèo khổ, vất vả. Nếu môi mỏng thì có hành vi và lời nói bất lương.
- Miệng không nói mà vẫn chuyển động gọi là "Mã khẩu" thì phần lớn làm nhiều hưởng ít thậm chí đói khổ, cơ cực.
- Miệng không có đờm nhưng vẫn thường xuyên khạc nhổ là dấu hiệu cho thấy khí yếu, chủ nhân trước giàu có sau nghèo hèn.
- Râu ria mọc xung quanh miệng, che lấp miệng thì dù miệng có hình dạng đẹp tới đâu cũng khó gặp vận tốt, đặc biệt gặp trắc trở khi về già.
- Hai bên khóe miệng có vân hình chữ Tỉnh ("井") cho thấy chủ nhân thời trẻ vất vả, hơi phát đạt khi tới tuổi trung niên do có quý nhân phù trợ, còn khi về già dù giàu có, sống thọ song hình khắc tử nữ.
- Bên Thục lộ thương ở miệng có mụn ruồi thì cả đời không thể tích trữ được tiền bạc, đặc biệt tiêu tốn tiền của và sinh tính phong lưu sau 50 tuổi, tuy nhiên cả đời được hưởng phúc "ăn ngon".
- Khi nhìn vào miệng để đoán điềm lành và điềm dữ thì cần kết hợp với các bộ phận khác.

NHÌN MIỆNG ĐOÁN ĐƯỢC QUAN HỆ GIA TỘC VÀ CHUYỆN HÔN NHÂN CON CÁI

- Miệng đẹp, môi đỏ, răng trắng cho thấy vợ chồng yêu thương lẫn nhau, gia vận tốt đẹp, con cháu ngoan ngoãn, hiếu thuận.
- Miệng đẹp, hiếu sắc mà không dâm thì dù là con trai hay con gái đều cần quan tâm chú ý tới cả tinh thần lẫn thể xác, vợ chồng sống với nhau tới đầu bạc răng long.
- Miệng lệch bên trái, hõm bên phải cho thấy vợ chồng không hòa thuận hoặc hình khắc vợ/chồng, không hợp với con cái hoặc cuối đời hình khắc tử nữ.
- Hơi thở có mùi hôi hoặc mùi lạ khi nói chuyện cho thấy cuộc sống hôn nhân không mấy tốt đẹp, đặc biệt đúng với con trai.
- Khóe miệng trễ xuống dưới cho thấy chủ nhân là người cô đơn lúc về già, không hợp với vợ/chồng và con trai.
- Môi trên quặp vào môi dưới gọi là "miệng lời công" cho thấy chủ nhân là người xấu tính, không có con nối dõi.

➤ Trên và dưới miệng đều có đường vân thẳng đứng (không phải là vân môi), khõe miệng lại trể xuống gọi là "miệng nếp nhăn" hoặc "miệng túi vải", dù là nam hay nữ thì cả đời vất vả song thành quả lại chẳng được hưởng là bao, hay gặp rủi ro, về già sống cô đơn, không có duyên với con cái, con cái đều đi làm ở xa.

➤ Hình dạng của miệng giống ống bễ cho thấy chủ nhân hình khắc tử nữ, về già cô đơn.

➤ Hình dạng của miệng lệch sang trái cho thấy chủ nhân là người khắc vợ (nam trái nữ phải).

➤ Râu ria mọc xung quanh miệng, che lấp miệng cho thấy chủ nhân không được hưởng phúc con cái. Nếu tới 65 tuổi mà râu vẫn đen bóng chưa bạc thì cho thấy con cái của họ vẫn chưa thể tự lập hoặc họ không được hưởng phúc con cái. Nếu tóc cũng đen bóng thì cuối đời vất vả lại hình khắc tử nữ.

➤ Có vân ngăn lại tõe thành nhiều nhánh ở khõe miệng thì gọi là "Cô thọ vân" cho thấy chủ nhân khốn đốn lúc về già, ít có duyên với con cái.

Khi nhìn vào miệng để đoán điềm lành và điềm dữ thì cần kết hợp với các bộ phận khác.

NHÌN MIỆNG ĐOÁN TRÍ TUỆ VÀ SỨC KHỎE, CŨNG NHƯ CÁ TÍNH VÀ PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC

➤ Miệng là nơi thông khí của tỳ, lưỡi là mầm của tâm, răng là phần thừa của xương. Miệng thẳng tỳ thẳng, miệng lệch tỳ lệch, miệng nhỏ tỳ nhỏ, miệng rộng tỳ rộng, miệng hướng lên trên tỳ cao, miệng hướng xuống dưới tỳ thấp, cơ thịt quanh miệng chắt lại có tính đàn hồi thì chủ nhân có tỳ và gan bẩm sinh tốt, sau này phát huy tốt chức năng. Còn tỳ yếu tỳ hư thì miệng thường mở.

➤ Miệng cong hình vòng cung khi ở trạng thái khép cho thấy chủ nhân có ý chí kiên định, làm việc nghiêm túc, sống có quy luật, biết cách cân bằng giữa tâm hồn và thể xác, chung thủy với người yêu.

➤ Miệng vuông vức cho thấy chủ nhân là người có tài ăn nói, thích hợp nhất là làm những công việc có liên quan tới tài hùng biện như luật sư.

➤ Miệng rộng, mắt có thần cho thấy chủ nhân là người có tài văn chương, khí chất nho nhã.

➤ Miệng ngay ngắn, môi dày, răng thẳng, xít cho thấy chủ nhân là người có hiểu.

➤ Miệng thường mím chặt cho thấy chủ nhân là người làm việc nghiêm túc, có tinh thần trách nhiệm, ý chí kiên định, nhiều mưu kế. Miệng thường mở rộng thì lại là người dễ nổi nóng, thiếu sự nhẫn nại, không có ý chí, ít mưu kế. (Chú ý: Không đúng với những người có bệnh đờm ở mũi).

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Miệng ngậm mà vẫn hở răng hoặc khi ngủ không ngậm miệng thì cho thấy chủ nhân sống không thọ, (nhưng không đúng với người Thần an và Ngũ lộ cách). Cộng thêm mắt nhiều tròng trắng, ngực mọc nhiều lông thì chết không đúng số, vì đây là dấu hiệu cho thấy lá lách suy yếu.

➤ Miệng chảy nước giải khi ngủ gọi là "Dạ táo", nếu trên 70 tuổi thì sống thọ, còn nếu đang ở tuổi trung niên thì sống không thọ. (Chú ý: Nước giải liên quan tới sự bài tiết mang tính tổng hợp, người già hơn 70 tuổi chảy nước giải cho thấy hệ thống bài tiết bình thường, còn nếu chảy nước dãi khi ở tuổi trung niên thì cho thấy chưa già đã suy yếu, do đó sống không thọ).

➤ Thừa tương dưới miệng không có râu hoặc có mụn ruồi cho thấy hệ thống tiêu hóa đang có bệnh nặng mà chưa phát, không uống rượu quá nhiều nếu không sẽ chết vì say rượu. Ngoài ra, không nên đi du lịch dễ gặp họa về nước, càng đúng với những người có nếp nhăn "gợn sóng". (Chú ý: Thừa tương có mụn ruồi cho thấy chủ nhân mắc bệnh nghiêm trọng nào đó, Thừa tương không có râu, khí không đủ nên dễ bị chuột rút, do đó dễ gặp họa về nước).

➤ Miệng có hình dạng giống ống bễ, dù nam hay nữ thì đều tham lam, dối trá và ích kỷ, lại hay thích nổi loạn.

➤ Giữa môi trên có "Khẩu châu" dù nam hay nữ thì đều bảo thủ, cố chấp, không chịu thua ai.

➤ Miệng bẹt, khóe miệng trễ xuống gọi là "Ngư khẩu", dù nam hay nữ thì đều là người thích gây chuyện thị phi, ích kỷ, ác khẩu, cả đời bận rộn mà chẳng làm nên trò trống gì.

➤ Miệng rộng lưỡi mỏng cho thấy chủ nhân là người thích âm nhạc, ca hát.

➤ Miệng rộng cho thấy chủ nhân là người có ý chí mạnh mẽ, hành động tích cực, nhiệt tình, cởi mở, tuy nhiên nếu miệng quá rộng thì lại là người ích kỷ, có dã tâm, thích mạo hiểm, có nhiều hứng thú, biết tiến mà không biết lùi, thường hối hận sau khi sự việc đã qua, sự nghiệp thất bại nhiều, mà thành công cũng không ít.

➤ Miệng rộng quá mức cho thấy khả năng ăn uống và sinh sản (tức là hiếu dâm) đều mạnh mẽ, không có hứng thú với triết học, tôn giáo, cũng không có suy nghĩ cao thượng, không có yêu cầu cao đối với cuộc sống, đặc biệt đúng với nữ. (Chú ý: Những dân tộc lạc hậu chưa được khai hóa thì miệng thường rộng khác thường, giống như miệng của tinh tinh hoặc vượn).

➤ Miệng rộng môi dày thì chủ nhân là người trọng tình cảm, khả năng tình dục mạnh mẽ.

➤ Miệng rộng môi mỏng cho thấy chủ nhân là người tự tư tự lợi, giỏi ăn nói, thiếu sự chân thành, lạnh lùng, khó gần.

➤ Miệng rộng mặt nhỏ cho thấy chủ nhân là người thích đầu cơ, tham rẻ.

➤ Miệng nhỏ môi dày cho thấy chủ nhân có nhân duyên tốt, muốn cống hiến mà không đòi hỏi được đền ơn, nghe theo lời khuyên của người khác.

- Miệng nhỏ môi mỏng cho thấy chủ nhân là người ăn nói sắc sảo, gian trá, tính tình lạnh lùng, luôn đòi hỏi quyền lợi cho mình, không có tình thần trách nhiệm, cả đời gặp nhiều sóng gió, phá sản.
- Miệng nhỏ mắt nhỏ cho thấy chủ nhân là người nhút nhát, rụt rè, không tích cực, thích ỷ lại, hợp với nghề kế toán, quản lý tài chính và những công việc đòi hỏi tỉ mỉ.
- Miệng nhỏ mắt to cho thấy chủ nhân khó sống qua 50 tuổi.
- Miệng nhọn như mỏ chim cho thấy chủ nhân ăn nói chua ngoa, thích nói nhiều, thiếu lễ phép, là người khó tiếp xúc, quan hệ xã hội hẹp.
- Khóe miệng trễ xuống cho thấy chủ nhân là người không có ý chí phấn đấu, tham rẻ, hay đa nghi, nói năng thiếu tế nhị, thích bới móc, bảo thủ, cố chấp, ích kỷ, không biết hổ thẹn, hay ghen ăn tức ở với người khác, điều này càng đúng với người có miệng rộng lại mỏng. Tuy nhiên, nếu miệng vừa dài vừa rộng, khóe miệng trễ xuống thì chủ nhân lại là người chân thành, nhiệt tình và cởi mở.
- Khóe miệng vểnh lên cho thấy chủ nhân là người kiêu ngạo, chuộng hư vinh, có khí chất của anh hùng và nữ tướng, sự nghiệp thành công nhiều mà thất bại cũng không ít.
- Hai bên khóe miệng lệch nhau cho thấy chủ nhân là người tính tình quái gở, ăn nói hùng hồn, tham rẻ.
- Râu quanh miệng quá rậm, mọc cả ở mép cho thấy chủ nhân có bệnh ở hệ thống đường ruột.
- Có khiếm khuyết ở bên trái miệng cho thấy chủ nhân là người nghèo khổ lại mưu mô (nam trái nữ phải).
- Nói nhanh, hơn nữa đi vội, ăn cũng vội cho thấy chủ nhân thành đạt nhanh mà phá sản cũng nhanh.
- Miệng cử động trước rồi mới phát ra âm thanh cho thấy chủ nhân là người bụng dạ sâu sắc, rất cẩn thận trong lời ăn tiếng nói, chính là "Tâm thuật bất chính, tâm cơ quá đa".
- Miệng muốn nói nhưng lại không nói cho thấy chủ nhân là người bạc tình bạc nghĩa, làm việc không đến đâu đến đũa.
- Miệng muốn ăn mà thức ăn lại không vào miệng cho thấy chủ nhân là người tham lam, cả đời vô dụng.
- Ăn như gặm nhấm là tướng nghèo hèn, chủ nhân cả đời khổ cực, thô tục và keo kiệt.
- Môi mỏng lại lộ tròng đen cho thấy chủ nhân là người có ý thức chủ quan mạnh mẽ, xấu tính.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Miệng thường cười khẩy cho thấy chủ nhân là người thích bới móc, châm chọc người khác.

➤ Nói lấp, nói không rõ ràng, lại thêm tròng trắng có vân đỏ, tóc xoắn tự nhiên thì chủ nhân là người hiếu sắc, dâm dăng.

➤ Miệng lệch cho thấy chủ nhân là người tâm thuật bất chính, chuộng hư vinh, có cá tính, ăn nói hùng hồn, bảo thủ không chịu thua ai, thường nổi nóng vô cớ hoặc đắc tội với người khác. Ngoài ra, có vợ không hiền thực, con không có hiếu, cuối đời gặp nhiều trắc trở.

➤ Khóe miệng có đường vân ngắn, dọc, một hai vân có đuôi hướng xuống dưới, gọi là "vân thuyền lật" cho thấy chủ nhân cần đề phòng tai nạn dẫn tới cái chết.

➤ Khóe miệng có mụn ruồi đen cho thấy chủ nhân gặp họa về nước, là người mưu mô hoặc nói năng không khéo dễ làm tổn thương tới người khác (nếu là nốt ruồi đen nhỏ thì chỉ đúng một nửa).

Khi nhìn vào miệng để đoán điềm lành và điềm dữ thì cần kết hợp với các bộ phận khác.

MIỆNG BÁO HIỆU ĐIỀM LÀNH VÀ ĐIỀM DỮ Ở NỮ GIỚI

➤ Phụ nữ có "miệng là tử tinh", môi không có vân là người không có con trai nối dõi. Môi nhiều vân và thẳng thì đông con trai lại tài giỏi.

➤ Phụ nữ môi đỏ răng trắng, lại thêm da mặt mịn màng là người có chồng giàu sang phú quý, sau khi kết hôn sẽ sống hòa thuận với chồng con.

➤ Phụ nữ môi đỏ, da mặt trắng là người lẳng lơ. Nếu gò má lại hồng thì là người vừa dâm dăng vừa xấu tính.

➤ Phụ nữ khi cười không lộ xỉ, khuôn mặt bầu bĩnh, tròng đen và trắng ở mắt rõ ràng, tay mềm mại, yếu điệu song lại có uy lực là người tính tình ngây thơ, trong sáng.

➤ Phụ nữ khi cười lộ lúm đồng tiền cho thấy chủ nhân là người đoan trang hiền thực, song lại có bệnh ở hệ thống tiêu hóa.

➤ Phụ nữ hai tay che miệng khi cười hoặc lén nhìn trộm người khác là người lẳng lơ.

➤ Phụ nữ có "miệng anh đào" là người thông minh, dịu dàng, có tình có nghĩa, chắc chắn lấy được chồng giàu sang phú quý. (Chú ý: Có thể tham khảo các hình dạng, đặc điểm của miệng ở phần sau).

➤ Phụ nữ có miệng "lôi công" là người tâm địa ác độc, hình phu khắc tử.

➤ Phụ nữ có miệng "ống bễ" là người khắc phu, khó sinh đẻ, tâm địa xấu xa, gian ác, không phải là phụ nữ công dung ngôn hạnh.

- Phụ nữ miệng rộng có thu lại thì là người tài giỏi, hành động tích cực, dám nghĩ dám làm, có khả năng lãnh đạo, có năng lực thích ứng xã hội, hoàn cảnh làm việc càng phức tạp thì càng hoạt bát, nếu các cơ quan khác cũng hài hòa thì chắc chắn là người mạnh mẽ, tuy nhiên nên kết hôn muộn.
- Phụ nữ miệng rộng không thu lại là người thích ăn ngon lười lao động, sướng trước khổ sau, vất vả cả đời, hình khắc tử nữ.
- Phụ nữ miệng rộng không thu lại, hơn nữa bị méo cho thấy hình khắc khó sinh, hôn nhân không mấy tốt đẹp, bụng dạ xấu xa lại đoán thọ. Những người bị méo miệng thường có cuộc sống hôn nhân không mấy hạnh phúc.
- Phụ nữ miệng rộng không thu lại, hơn nữa xương tay vừa to vừa thô, mặt dài như mặt ngựa thì là người khắc phu nhiều lần.
- Phụ nữ miệng rộng không thu lại, hơn nữa trán hẹp là người khổ về đường hôn nhân.
- Phụ nữ miệng rộng không thu lại, hơn nữa môi dày, lông mi rậm là người có cá tính giống con trai, nóng vội, tùy tiện, cố chấp, lười biếng, giàu có trước, nghèo hèn sau, hình phu khắc tử, cuộc sống hôn nhân không mấy hạnh phúc. Còn nếu khóe miệng hơi trễ xuống thì lại là người không coi trọng trinh tiết. (Chú ý: Miệng rộng không thu lại tức là khi ở trạng thái khép, hai bên khóe miệng có độ rộng hơn cả độ rộng của mũi).
- Phụ nữ miệng rộng không thu lại, hơn nữa môi mỏng là người thích gây chuyện thị phi, nói nhiều và có cuộc sống hôn nhân không mấy tốt đẹp.
- Phụ nữ miệng nhỏ, mắt cũng nhỏ là người bị động, sống nội tâm, quan niệm bảo vệ bản thân mạnh mẽ, không phải là người dám yêu dám ghét.
- Phụ nữ miệng nhỏ, hơn nữa môi thâm, tai nhỏ thì là người dễ sảy thai.
- Phụ nữ miệng nhỏ, mặt to ngang gọi là "Đối sa", là người hình phu khắc tử.
- Phụ nữ miệng cao lộ xỉ không phải là người đức hạnh, hơn nữa hình phu khắc tử (chỉ lộ xỉ thì chỉ hình phu khắc tử thôi).
- Phụ nữ miệng nhọn lộ xỉ là người nghèo khổ, tự chuốc họa vào thân.
- Phụ nữ môi mỏng, nói chuyện dẫu môi là người nói năng hùng hổ, thích gây chuyện thị phi, cả đời lao động vất vả song vẫn nghèo khổ. (Chú ý: Đặc biệt đúng với người mũi tẹt, nhọn).
- Phụ nữ có nếp nhăn hai bên khóe miệng là người dâm dăng, hôn nhân không mấy tốt đẹp.
- Trên dưới miệng và mép mọc nốt ruồi cho thấy chủ nhân là người không thích cuộc sống bình lặng, hôn nhân không mỹ mãn. Hơn nữa, hệ thống sinh dục và tiêu hóa có bệnh tiềm ẩn chưa phát.
- Phụ nữ khóe miệng trễ xuống là người cuối đời cơ cực, tương cô đơn.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Phụ nữ có khoe miệng lệch bên phải hoặc có miệng lệch bên trái, bên phải hõm xuống thì chủ nhân khắc phu hoặc hôn nhân không hạnh phúc.

➤ Phụ nữ có "Hổ nha" ở miệng là người tính tình hiền dịu, dễ hiểu lòng người, nếu Ngũ quan hài hòa thì là người gặt hái nhiều thành tựu, tốt nhất nên theo đuổi lĩnh vực nghệ thuật như phim ảnh. Tuy nhiên, nếu Địa các nhọn thì chỉ đúng một nửa.

➤ Phụ nữ thường cười nhạt là người bụng dạ hẹp hòi, nham hiểm.

➤ Phụ nữ có giọng ồm ồm giống đàn ông hoặc có âm cao là người thông minh tài giỏi, song tính tình nóng nảy, làm việc gì cũng vội vàng hấp tấp, khắc phu dâm loạn, hại chồng, phá gia. Nếu âm trầm hoặc vô âm thì có tướng cô độc, cuộc đời gặp nhiều sóng gió.

➤ Phụ nữ xung quanh miệng có màu xanh thì là người hình phu khắc tử, đoán thọ (vì đây là dấu hiệu cho thấy cơ quan nội tạng có bệnh).

Chú ý:

Trên đây chỉ là những dấu hiệu báo điềm lành và dữ khi nhìn miệng phụ nữ, còn không đúng với nam giới, bởi lẽ nam giới thuộc Dương, nữ giới thuộc Âm, người đọc cần nhớ rõ điều này.

MÔI

➤ Môi thẳng hơi dày, môi trên như dây cung, môi dưới như cánh cung cho thấy chủ nhân là người coi trọng sự trung thực, tài hoa, mưu trí, đa tình, đa nghĩa, đối xử thân thiết với mọi người. Tuy nhiên, nếu môi quá dày lại cho thấy chủ nhân là người ngu si đần độn, không linh hoạt, thiếu ý chí. Hai môi đều mỏng lại là người xấu tính, nói năng bừa bãi và không có đạo đức.

➤ Môi là "thành quách" của miệng cho thấy chủ nhân là người có nhiều dự vọng. Môi trên gọi là "Kim phúc", môi dưới gọi là "Kim tài", Phúc Tài cân bằng thì cả đời sung túc. Phúc tài không đều nhau là tướng "không may mắn". (Chú ý: Độ dày của môi nam giới thường từ 1-1,3cm, còn của nữ là từ 0,8-1cm).

➤ Sắc môi hồng nhuận cho thấy quan hệ vợ chồng tốt đẹp, hôn nhân mỹ mãn, nếu răng trắng là người hiếu thảo, con cháu đầy nhà, tình dục bình thường (đặc biệt là nữ giới). Nếu sắc môi nhạt thì vợ chồng không hòa thuận, tính cách kỳ quặc.

➤ Môi đỏ râu trắng, cho thấy chủ nhân là người có tấm lòng trung trinh báo quốc, thậm chí có thể hi sinh tính mạng của mình để bảo vệ tổ quốc.

➤ Môi trên hơi nhô ra cho thấy chủ nhân là người sống thọ, song khắc phu, cô đơn hoặc phải rời xa người thân (nam trên nữ dưới). Môi dưới hơi nhô ra phía trước thì chủ nhân lại là người khắc mẫu, cô đơn hoặc rời xa người thân, đoán thọ.

➤ Môi trên mỏng hơn nhiều so với môi dưới cho thấy chủ nhân là người ăn nói chua ngoa, cay nghiệt và xảo quyệt, hơn nữa khắc phu.

➤ Môi trên rộng, nhọn lại trùn lên môi dưới, gọi là "mỏ chim" cho thấy chủ nhân là người xảo quyệt, tâm địa xấu xa.

➤ Môi dưới mỏng hơn nhiều so với môi trên cho thấy chủ nhân ích kỷ, cố chấp, khát vọng chiếm hữu mạnh mẽ, không tôn trọng lợi ích của người khác, song thường có quý nhân phù trợ. Nếu môi dưới dày lại lệch thì chủ nhân là người xấu tính, khả năng tình dục mạnh, cả đời khó làm nên việc lớn.

➤ Môi dưới dẩu ra ngoài khi nói chuyện cho thấy chủ nhân là người "thích làm phản", hiếu thắng, luôn cho mình đúng, khó có được chỗ đứng trong xã hội, dù là nam hay nữ đường tình duyên cũng đều trắc trở. Nếu lập gia đình rồi cũng sẽ li dị.

➤ Môi dưới xệ xuống cho thấy chủ nhân cả đời cơ cực, ít duyên với vợ con.

➤ Môi dưới dài lại mỏng cho thấy chủ nhân thích ăn ngon. Nếu môi dưới quá mỏng lại hẹp thì cả đời gặp nhiều vận đen lại khác mẫu.

➤ Môi bằng phẳng cho thấy chủ nhân cả đời nghèo khổ, về già sống cô đơn.

➤ Môi nhọn, mỏng cho thấy chủ nhân là người lạnh lùng, bình tĩnh, mưu mô, nhưng cuối cùng vẫn nghèo hèn và chết yếu.

➤ Môi không che kín răng cho thấy chủ nhân là người hay gây hiềm khích và chuyện thị phi. Nếu môi dẩu, Nhân trung lại ngắn, nông thì dễ phá sản, đoản thọ.

➤ Môi vầu cho thấy chủ nhân là người cô đơn, khổ cực, hình khắc, nếu yết hầu cao thì sẽ chết ở nơi đất khách quê người.

➤ Môi có khiếm khuyết bẩm sinh, gọi là "hở hàm ếch", môi bị như vậy là do người mẹ bị cảm cúm hoặc uống thuốc khi mang thai. Người có môi như vậy rất tự ti, tốt nhất nên làm những công việc hoặc ngành nghề mang tính nghệ thuật, hơn nữa khó có con để nối dõi.

➤ Sắc môi tím tái cho thấy chủ nhân là người tham lam, bảo thủ, cả đời gặp nhiều sóng gió. Sắc môi thâm đen là người nhiều bệnh, nếu mũi có nốt ruồi đen nhỏ thì sẽ đổ bệnh mà chết. Sắc môi trắng bệch là người mắc bệnh thiếu máu, không có khả năng sinh sản. Sắc môi xám đen cho thấy bệnh cũ lâu ngày sắp tái phát, hoặc sự nghiệp, gia đình gặp trục trặc, hoặc vợ chồng không hòa thuận.

➤ Môi có nhiều vân, lại ngay ngắn (môi dưới càng cần có vân) cho thấy chủ nhân là người tích âm đức, đối xử với mọi người chân thành, giàu lòng cảm thông, chuộng nghĩa khí, con cháu đầy nhà. Nếu không có vân thì tâm tính không tốt, kiêu căng ngạo mạn, thích bới móc, cả đời hiếm khi làm việc thiện, hơn nữa không có con nối dõi, về già cô đơn. Nếu vân có độ đậm nhạt rõ ràng thì chủ nhân là người thông minh nhân hậu, cuộc sống sung túc; nếu vân có độ đậm nhạt không rõ ràng thì cả đời vất vả, lao động nhiều mà thành quả được hưởng lại chẳng là bao.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

- Môi có nốt ruồi đen nhỏ cho thấy chủ nhân nên chú ý kéo ngộ độc thức ăn hoặc trúng độc do uống thuốc, ngoài ra cần chăm sóc hệ thống tiêu hóa cho tốt.
- Phụ nữ môi đỏ răng trắng thì cuộc sống hôn nhân mỹ mãn, hòa hợp với chồng, con trai phát đạt.
- Phụ nữ môi đỏ, cao, gầy thì cuộc sống hôn nhân tốt đẹp, có nhiều con trai.
- Phụ nữ môi trắng, người gầy thì cuộc sống hôn nhân không mấy tốt đẹp, khó sinh nở hoặc dễ sảy thai, hơn nữa đoản thọ. Nếu môi trắng, miệng nhọn thì sống không quá 30 tuổi. (Chú ý: Đây là dấu hiệu cho thấy máu xấu. Các bậc hiền triết từng nói, muốn biết cơ thể khỏe mạnh hay yếu đuối thì nam nhìn thần, nữ nhìn huyết).
- Phụ nữ sắc môi thâm đen là người hình phu khắc tử.
- Phụ nữ môi vầu, hơn nữa răng không đều là người khắc phu, gặp tai họa. Nếu người gầy gò, da mặt đen thì là người nham hiểm, khó lường.
- Phụ nữ môi vầu, má hóp là người dâm dục, hèn hạ, hôn nhân không mấy tốt đẹp.
- Phụ nữ môi vầu, lưỡi nhọn là người tính tình hung tợn, dâm dục, hèn hạ, hôn nhân không tốt đẹp.
- Phụ nữ môi giật giật là người thần kinh có vấn đề, hơn nữa dâm dăng. hôn nhân không tốt đẹp.
- Phụ nữ môi không khép chặt là người lười biếng, dễ sa đọa.
- Phụ nữ môi dưới nhô ra trước nhiều là người tính tình hung tợn, bất nạt chồng, càng đúng với người môi dưới vênh ra ngoài.
- Phụ nữ môi dưới hơi nhô ra, hơi dày là Tướng tốt thườngnh, vận thế cuối đời thuận lợi, con trai con gái đều tài giỏi, tuy nhiên môi dưới không được ôm lấy môi trên, còn nếu ôm lấy môi trên thì khắc phu.
- Phụ nữ môi dưới có nốt ruồi là người dễ ngoại tình.
- Phụ nữ môi trên dày hơn môi dưới là người có khả năng làm việc mạnh mẽ, song lại bảo thủ, ngoan cố, cuộc sống tình cảm không mấy tốt đẹp, hơn nữa cô đơn, sống không thọ.
- Phụ nữ môi lệch, co lại là người có bệnh nội khoa, cần đề phòng tai họa.
- Phụ nữ môi không có vân là người khó có con trai.
- Phụ nữ môi hở hàm ếch là người hình phu khắc tử, tuy nhiên chỉ đúng một nửa nếu lông mày thanh tú.

LƯỠI

➤ Lưỡi dài, to, vuông, sắc, đỏ tươi là Tướng tốt; Lưỡi ngắn, nhỏ, mỏng, nhọn, cùn, trắng xám là tướng xấu, tuy nhiên lưỡi của người hình Mộc, Hỏa không nên nhọn, lưỡi của người hình Kim, Thủy, Thổ lại nên tròn, dày.

➤ Lưỡi màu đỏ tươi cho thấy chủ nhân gặp nhiều may mắn trong cuộc đời, lưỡi tím đen lại mắc nhiều bệnh tật, cuộc sống cơ cực.

➤ Lưỡi có vân hình chữ Xuyên (川) cho thấy chủ nhân là người đại phú. Lưỡi có vân hình chữ Thập (十) hoặc vân thẳng đứng, hoặc có vân quanh lưỡi thì chủ nhân là người đại quý; có vân ngang (không đứt đoạn) là người trung, tiểu phú quý.

➤ Bị đứt giữa lưỡi cho thấy chủ nhân cả đời nghèo khổ, gặp nhiều trắc trở.

➤ Lưỡi đầy kín miệng cho thấy chủ nhân có thể phú, có thể quý. Nhưng nếu lưỡi quá to và thô thì lại là người nghèo đói.

➤ Lưỡi nhạy cảm cho thấy chủ nhân đại quý, song không đúng nếu là người gầy gò, Ngũ quan bình thường. Nếu tướng mắt và tướng mũi có khiếm khuyết mà lưỡi vẫn rất nhạy cảm thì là tướng không may mắn.

➤ Lưỡi có hạt ngô (tức lưỡi vị giác - phân bố đều trên mặt lưỡi) cho thấy chủ nhân là người vinh hoa phú quý. Nếu lưỡi bằng phẳng thì lại là người cả đời nghèo khổ, cơ cực.

➤ Lưỡi nhô ra trước hoặc lưỡi chạm môi rồi mới phát ra âm thanh cho thấy chủ nhân là người dâm dăng, nói năng hoang đường.

➤ Lưỡi nhỏ miệng to cho thấy chủ nhân là người vui vẻ, ăn nói hài hước. Còn lưỡi to miệng nhỏ lại là người nói năng không gãy gọn.

➤ Lưỡi nhỏ lại ngắn cho thấy chủ nhân là người ngu ngốc, còn lưỡi ngắn lại to là người thô lỗ.

➤ Lưỡi nhỏ lại nhọn cho thấy chủ nhân là người tham lam, còn người lưỡi nhọn lại trắng là người thích gây chuyện thị phi, lưỡi nhỏ lại dài là người nghèo khổ, cơ cực.

➤ Lưỡi to lại mỏng cho thấy chủ nhân là người hoang tưởng.

➤ Lưỡi to lại dài thì chủ nhân là người phú quý, song gian ác. Người có lưỡi dài lè ra ngoài giống lưỡi rắn thì là người rất nham hiểm.

➤ Cuống lưỡi có đường vân ngang cho thấy chủ nhân về già vất vả, làm việc gì cũng không thuận lợi.

➤ Lưỡi có nốt ruồi đen nhỏ (không phải mụn ruồi) cho thấy chủ nhân là người giả dối, có thể mắc bệnh hiểm nghèo.

➤ Có mụn ruồi giữa lưỡi cho thấy chủ nhân là người không phú thì quý.

➤ Phụ nữ lưỡi dày, tươi thắm là người có cuộc sống hôn nhân mỹ mãn, có phú, có quý. Nếu chưa nói mà lưỡi đã thè ra ngoài hoặc có hình dạng giống lưỡi rắn hoặc lưỡi

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

ngắn, mỏng, nhỏ, không có lưới vị giác thì là người xấu tính xấu nét, cả đời khổ sở, cơ cực.

RĂNG

➤ Hai răng cửa là hai răng quan trọng nhất của cả hàm răng, ai có hai răng cửa trắng, dài, to (như răng rồng) thì là người học ít mà vẫn đạt kết quả cao, thành đạt từ sớm. (Chú ý: Đúng nhất là ở những người làm trong lĩnh vực nghệ thuật hoặc khoa học).

➤ Hai răng cửa bị sâu cho thấy chủ nhân là người xấu tính xấu nét, học nhiều mà kết quả không cao, thời trẻ kém may mắn, lại thêm hình dạng của miệng xấu thì cả đời gặp trắc trở. Còn nếu chỉ bị sâu răng cửa bên trái thì thành công hay thất bại đều xảy ra ở tuổi trung niên.

➤ Hai răng cửa có liên quan mật thiết tới yếu tố di truyền từ cha mẹ sang con cái (cha trái mẹ phải, nam trái nữ phải). Những người có hai răng cửa dài, ngay ngắn thì bản thân họ và cả cha mẹ họ đều được hưởng nhiều phúc thọ.

➤ Hai răng cửa có khiếm khuyết thì chủ nhân có thể khắc cha mẹ, răng cửa bên trái nghiêng về phía trước thì cha mất trước, răng cửa bên phải nghiêng về phía trước thì mẹ mất trước. Hai răng cửa tự rụng thì có thể khắc Lục thân (nam trái nữ phải).

➤ Hai răng cửa và răng sâu đều rụng thì chủ nhân cuối đời khổ cực, thậm chí khi chết không có con cái đưa tiễn.

➤ Độ dài ngắn, kích cỡ to nhỏ của hai răng cửa khác nhau thì chủ nhân là người có hoàn cảnh gia đình không mấy tốt đẹp, thời trẻ kém may mắn.

➤ Khi nói chuyện không lộ cả hàm răng cho thấy chủ nhân là người có phú, có quý (người hình Hỏa lộ răng vẫn đúng).

➤ Răng trắng môi đỏ thì chủ nhân là người đa tài, đa nghệ hoặc có năng khiếu ở một lĩnh vực nào đó, lại thêm miệng đẹp thì cả đời gặp may mắn.

➤ Răng thẳng đều như hạt lựu hoặc răng dài như răng rồng thì chủ nhân là người lương thiện, coi trọng lời hứa và sống thọ. Nếu răng thưa, không đều thì chủ nhân lại là người ngoan cố, gàn dở, xảo quyệt, cậy tài kinh người, hiếm có thành tích, đoản thọ. (Chú ý: Nếu có hàm răng trắng, dài và to, răng cửa đẹp thì là người học hành thành đạt).

➤ Người có hơn 30 răng thì có phú có quý, không tới 30 răng thì là người bình thường hoặc nghèo đói. (Chú ý: Nói chung, khí huyết mạnh thì nhiều răng, khí huyết yếu thì ít răng, người có chất xương tốt thì răng trắng, khỏe, ngược lại người có chất xương không tốt thì răng yếu, dễ bị sâu).

➤ Răng sắc lại không tới 28 chiếc cho thấy chủ nhân cả đời nghèo hèn, cơ cực.

- Răng nhỏ lại không tới 28 chiếc cho thấy chủ nhân nghèo hèn, dễ chết yểu.
- Răng dài, trắng (tức độ dài hai răng cửa hơn 1cm) thì chủ nhân là người mạnh khỏe, sống thọ, tính tình cởi mở, thông minh lanh lợi, có sức hấp dẫn và tràn đầy sinh lực, thành tựu gặt hái được sẽ nhiều hơn so với người có răng ngắn. Nếu hai răng cửa có độ dài hơn 1,5cm thì gọi là "Long nha", lại thêm người cao lớn, mặt, mũi, tai và bàn tay đều dài thì gọi là "Long hình", chủ nhân chắc chắn là người đại quý.
- Răng ngắn (chưa tới 0,7cm) thì chủ nhân không thể làm nên việc lớn, nếu răng chưa tới 0,5cm lại sâu thì thể lực và trí lực đều kém, cả đời ít phúc, đoản thọ.
- Răng trên nhọn, dưới rộng cho thấy chủ nhân là người keo kiệt, bủn xỉn, còn răng dưới nhọn trên rộng là người hào phóng.
- Răng cong cho thấy chủ nhân là người tính toán sâu xa, có bệnh tiềm ẩn.
- Răng thưa cho thấy chủ nhân là người thích nói chuyện viễn vông, răng thưa lại có hình giống tam giác ngược thì cơ cực, hay gặp tai họa, không có duyên với Lục thân, không hiểu thảo, ngày nhỏ cơ thể yếu ớt (đặc biệt đúng với răng cửa).
- Khi cười to lộ xỉ thì chủ nhân là người mệnh mỏng, hình khắc (đặc biệt đúng với phụ nữ). Người lộ xỉ dưới lạnh lùng, thiếu tình cảm.
- Hai hàm răng không cân xứng khi ngậm lại hoặc hàm trên che hàm dưới hoặc hàm dưới che hàm trên cho thấy chủ nhân là người thời trẻ kém may mắn hoặc ít có duyên với gia đình, cha mẹ. Ngoài ra, hàm dưới che hàm trên thì về già cô đơn hoặc cuộc sống hôn nhân không tốt đẹp.
- Hàm răng dưới hõm vào trong cho thấy chủ nhân là người keo kiệt, coi tiền bạc là mạng sống, tuy nhiên cả đời họ lại luôn thiếu tiền bạc.
- Hàm răng trên nhô ra ngoài gọi là "răng vẩu" cho thấy chủ nhân cả đời nghèo khổ, thiếu thốn, không có duyên với chồng/vợ và con trai, hơn nữa tham lam, dâm dăng, bất hiếu, hơn nữa, còn là người khó giữ bí mật, điều này càng đúng hơn với phụ nữ.
- Răng vẩu (chỉ hai răng cửa) cho thấy chủ nhân là người sợ vợ, thời trẻ kém may mắn. Nếu là phụ nữ thì hình khắc, hay gặp họa, hơn nữa không hợp với mẹ chồng.
- Răng khấp khểnh, nhọn gọi là "răng quỷ" cho thấy chủ nhân là người nghèo khổ, hay gặp họa, sống không thọ.
- Răng thoái hóa trước 30 tuổi sống không thọ, thoái hóa trước 50 tuổi hay gặp họa, mọc răng hoặc răng khiếm khuyết phục hồi khi ở tuổi trung niên thì tuổi thọ sẽ được kéo dài thêm, còn nếu mọc răng hoặc răng khiếm khuyết phục hồi khi về già thì dù sống thọ thêm nhiều năm nhưng vẫn hình khắc tử tôn.
- Răng hai hàng cho thấy chủ nhân là người vô cùng tài giỏi, song lại hình khắc phụ mẫu tử nữ.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

- Răng ngậm chặt giận dữ dù không có chuyện gì, gọi là "Hổ vằn" cho thấy chủ nhân là người tính tình hung tợn, nếu thêm "Lang hành" thì đã hung tợn lại còn nham hiểm.
- Nghiến răng khi ngủ cho thấy chủ nhân là người nóng tính, không có lợi cho vợ con.
- Lợi đen cho thấy chủ nhân mắc bệnh thận, hệ thống bài tiết có vấn đề.
- Răng nanh mọc chổng lên nhau gọi là "Hổ nha" cho thấy chủ nhân thuở nhỏ hình thương cha mẹ hoặc anh em, mọc đê lên hai răng cửa thì sẽ gặp họa ở tuổi trung niên. Tuy nhiên nếu có "Hổ nha" thì ít nhiều đều gặt hái thành công, có năng khiếu nghệ thuật, đặc biệt đúng với nữ giới.
- Răng đen bóng, ưa sạch sẽ, không đốm bẩn cho thấy chủ nhân là người có phúc và thọ. (Chú ý: Răng là phần dư của xương, thành phần cấu tạo nên xương tốt thì răng tự khắc sẽ trắng hoặc đen bóng).
- Răng trắng khô hoặc đen, vàng khô thì dù là trai hay gái đều hình phu (thê) khắc tử, thường có bệnh tật, đặc biệt đúng với người răng thưa, có số "tha hương nơi đất khách".
- Phụ nữ có hai răng cửa dù không dài và to, nhưng nếu răng hàm và răng nanh đều dài và to thì chắc chắn là người xương to, tính tình giống con trai, cả đời bận rộn vất vả, hình khắc.
- Phụ nữ có hai răng cửa quá dài và trắng là người thông minh tài giỏi, học ít hiểu nhiều, thành đạt sớm, tuy nhiên do có cá tính mạnh mẽ, ham muốn tình dục cao nên cuộc sống hôn nhân khó mỹ mãn.
- Phụ nữ có hai răng cửa mọc thưa hoặc nhô ra ngoài là người thời trẻ gặp nhiều sóng gió, khó lấy được chồng thành đạt.
- Phụ nữ răng không đều là người xấu tính xấu nết, lại dâm dăng.
- Phụ nữ có "Hổ nha" dễ được mọi người yêu mến, nếu theo đuổi ngành nghề về điện ảnh hoặc nghệ thuật thì dễ thành công.
- Phụ nữ rụng răng sau khi sinh là dấu hiệu cho thấy khí huyết bẩm sinh không tốt. Nếu khí huyết bẩm sinh tốt thì sẽ không xảy ra tình trạng này.

Lời vàng trong tướng số

"Lễ khả vi, ý khả súc, khí sắc nan giả.

Bần khả trang, phúc khả phân, cách cục khó giả."

(Lễ nghĩa, quần áo có thể lòe mắt được thiên hạ, song khí sắc thì không thể che giấu được.

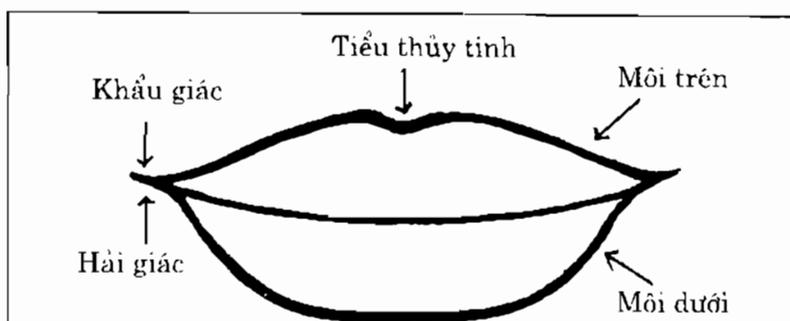
Nghèo nàn, giàu sang có thể che đậy được song kết cấu và cách thức thì khó có thể che giấu).

Vì sao hai đứa trẻ sinh cùng năm, cùng tháng, cùng ngày, cùng giờ và tại cùng một bệnh viện mà đứa trẻ A lại khỏe mạnh còn đứa trẻ B lại ốm yếu, thậm chí bị khuyết tật bẩm sinh, liệu sự khác biệt này được giải thích thế nào nếu dựa vào mệnh lý đây? Điều này chỉ có thể được giải thích dựa vào tướng lý. Vì mệnh lý là một kiểu "toán thuật", còn tướng lý lại là một kiểu "vân thuật". Dựa theo cách nói của nhân và học thì hai đứa trẻ trên có sự khác biệt như vậy là do yếu tố di truyền từ cha mẹ sang con cái, đặc biệt có sự khác biệt về tình trạng tâm hồn thể chất, cũng như hoàn cảnh mang thai và môi trường sống của cha mẹ hai đứa trẻ.

Vậy xem tướng qua ảnh có chuẩn không? Tôi cho rằng chỉ chính xác được 30% mà thôi. Xem tướng quá tivi hoặc băng video có chuẩn không? Có thể chỉ chính xác được 50% mà thôi. Nguyên nhân là do ảnh hoặc băng video không thể lột tả chính xác tướng đầu, tướng tay và khí sắc của người được xem tướng. Còn như, xem tướng nhân vật chính trị khi đang tranh cử thì không được tính đến mức độ tình cảm ở lập trường chính trị, hơn nữa, cần so sánh tướng số và khí sắc của đối thủ cạnh tranh, rồi mới đưa ra phán đoán cuối cùng thì sẽ chính xác 100%.

Thiệu Vĩ Hoa

HÌNH VẼ KHÁI QUÁT CỦA MIỆNG



Tác giả dựa theo Thần tượng toàn tập vẽ khái quát hình dạng của miệng như trên, người đọc không nên quá câu nệ, chỉ nên coi hình vẽ này là đặc trưng cơ bản của miệng mà thôi.

Miệng anh đào



Đặc điểm của miệng anh đào là miệng tròn, môi dày, nhỏ và vuông, khóe miệng hướng lên trên, sắc môi đỏ tươi, răng như hạt lựu, khi cười giống hoa sen nở. Người có miệng như vậy thông minh, nhân hậu, có tình có nghĩa, phụ nữ có miệng này nhất định sẽ gặp được chồng phú quý.

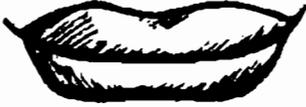
Miệng rồng



Nam giới có "miệng rồng" là đẹp nhất. Đặc điểm của miệng rồng là hai môi dày dặn, ngay ngắn, khóe miệng hướng lên trên, người có miệng rồng có tài lãnh đạo, là người đại quý. Tổng thống Palestine, Abbas là người có chiếc miệng như vậy.

TƯỚNG MIỆNG TIÊU BIỂU

Miệng "ngắm trăng"



Đặc điểm của miệng ngắm trăng là miệng cong lên trên giống như đang ngắm trăng, răng trắng môi đỏ. Người có miệng như vậy học văn rất giỏi, có tinh thần trách nhiệm cao, thành đạt sớm, về già vẫn may mắn.

Miệng vuông



Miệng vuông còn gọi là miệng hình chữ Tứ (四), đặc điểm của nó là trông giống hình vuông, khóe miệng hai bên đối xứng nhau, môi đỏ như son, cười không lộ răng, người có miệng như vậy phúc thọ song toàn, có tướng đại quý.

Miệng trâu



Đặc điểm của miệng trâu là hai môi rất dày, miệng to, lưỡi dài, răng trắng. Người có miệng như vậy lạnh lợi, khéo léo, có tình có nghĩa, có phú có quý, phúc thọ dài lâu.

Miệng vòng cung



Đặc điểm của miệng vòng cung là miệng cong lên trên giống hình vòng cung, môi đầy đặn, sắc hồng nhuận. Người có miệng như vậy khảng khái, hào phóng, có phú có quý, ý chí ngút trời, phúc thọ tới một cách tự nhiên.

Miệng nếp nhăn



Miệng nếp nhăn hay còn gọi là miệng túi vải có đặc điểm là hai môi ngậm chặt, khóe miệng trễ xuống, có rất nhiều nếp nhăn trên môi, mặt giống như đang khóc. Người có miệng như vậy kết hôn và có con muộn, thời nhỏ vất vả, về già cô đơn và nghèo khó.

Miệng hồ



Đặc điểm của miệng hồ là môi mềm mại, có độ thu lại, rộng đủ đút lọt nắm tay, khóe miệng hướng lên trên. Người có miệng như vậy không quý thì phú, hoặc đại phú, hoặc đại quý.

Miệng cá chép



Đặc điểm của miệng cá chép là miệng mỏng, môi rộng, khóe miệng nhọn, trễ xuống, sắc môi không tươi, răng không đều. Người có miệng như vậy cả đời phiêu bạt, cuộc sống lúc nào cũng túng thiếu.

Miệng thuyền úp



Đặc điểm của miệng thuyền úp là hai bên khóe miệng trễ xuống một cách khác thường, trông giống như thuyền úp, sắc môi không tươi giống màu gan trâu. Người có miệng như vậy thời nhỏ sống xa quê hương, cả đời vất vả, cô đơn.

Miệng lợn



Đặc điểm của miệng lợn là môi trên dày nhô ra phía trước và phủ lên môi dưới, môi dưới nhọn, nhỏ, mỏng, ngắn và thu vào trong, hai khóe miệng trễ xuống. Người có miệng như vậy ngu si đần độn, tính tình hung tợn, không có kết cục tốt đẹp.

Miệng dê



Đặc điểm của miệng dê là miệng dài và nhọn, môi mỏng, trên dưới không có râu/ria. Người có miệng như vậy ít nhân duyên, thường bị mọi người ghét bỏ, cả đời chẳng làm nên việc gì, thời trẻ ăn chơi sa đọa, cuối cùng tất sẽ bị quả báo.

Miệng lệch



Đặc điểm của miệng lệch là miệng bị méo, trên dưới không cân xứng, môi có ít nếp nhăn, to mà không thu lại. Những người có miệng như vậy (không kể những người bị méo miệng do trúng gió) không hại cha thì cũng hại mẹ, là người vợ hư đốn, người con bất hiếu, tướng đoán thọ.

Miệng ống bễ



Đặc điểm của miệng ống bễ là miệng nhọn không thu lại, môi vầu hở răng, khóe miệng trễ xuống trông giống ống bễ, hơn nữa môi trên ôm lấy môi dưới, còn được gọi là miệng lồi công. Người có miệng như vậy tính tình cục cằn, thô lỗ, cả đời vất vả, cô đơn, càng đúng với phụ nữ.

TƯỚNG RĂNG TIÊU BIỂU

Răng hạt lựu



Nữ giới có răng hạt lựu là đẹp nhất, đặc điểm của răng kiểu này là có hình dạng giống như hạt lựu, ngắn, vuông và xít nhau, hơn nữa, răng lại trắng và chắc. Người có hàm răng như vậy thông minh, hiền thực, là con trai thì có quý có phúc, là con gái thì tất lấy được chồng giàu sang (theo Ma Y tướng pháp).

Răng rồng



Nam giới có răng rồng là đẹp nhất, đặc điểm của răng kiểu này là răng cửa rất dài và trắng, hàm răng có hơn 32 chiếc. Người có hàm răng này mà cao lớn, mặt, mũi và tai đều dài thì gọi là "long hình", chủ nhân chắc chắn là người đại phú đại quý. (Theo Tướng lý hoành chân)

Răng hổ



Đặc điểm của răng hổ là răng nanh (cạnh răng cửa) ở hàm trên mọc nhô hẳn ra. Người có răng như vậy nếu miệng đẹp, sắc môi tươi tắn, răng nanh lại trắng, dài, sáng thì chắc chắn thành đạt khi ở tuổi thiếu niên, đặc biệt thích hợp với người theo đuổi nghệ thuật, điện ảnh.

Răng trâu



Đặc điểm của răng trâu là có răng cửa trắng, dài, to và đều, hàm răng hơn 32 chiếc. Người có hàm răng như vậy phúc nhiều hơn quý, con cháu đều tài giỏi. (Theo Tướng lý hoành chân).

Răng quý



Đặc điểm của răng quý là răng nanh, răng cửa khấp khểnh, không đều nhau, hơn nữa môi vầu lộ răng. Người có răng như vậy giả dối, hành vi và lời nói thiếu thành thật. (Theo Tướng lý hoành chân).

Răng chó



Đặc điểm của răng chó là răng cửa không đều nhau, có hình dạng giống răng cưa, răng nanh lại dài và nhọn. Người có răng như vậy tính tình quái gở, nói năng hoang đường, làm việc gì cũng không thành công.

Răng thưa



Đặc điểm của răng thưa là răng trên rộng dưới hẹp, kích cỡ không đều nhau, các răng mọc cách nhau. Người có hàm răng như vậy là người nói năng luyện thuyên, thường gây chuyện thị phi, khó tích góp tiền của, hình khắc phụ mẫu hoặc bất hiếu. (Theo Công đốc tướng pháp).

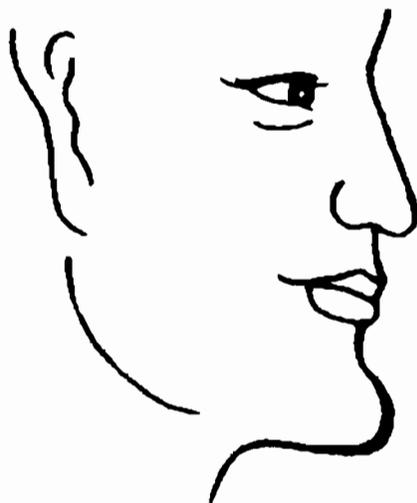
Răng vẩu



Đặc điểm của răng vẩu là hàm răng trên mọc không đều, nhô ra ngoài hoặc răng cửa mọc chồng lên nhau nhô ra ngoài. Người có hàm răng như vậy thời trẻ hay gặp thất bại, hình khắc Lục thân, cả đời dù có phú quý, song vẫn vất vả. (Theo Công đốc tướng pháp).

CHƯƠNG 16

ĐỊA CÁC, TAI CỐT



ĐẶC TÍNH CỦA ĐỊA CÁC VÀ TAI CỐT

Theo sinh lý học thì vị trí của Địa các và Tai cốt chính là vị trí hàm dưới, còn theo giải phẫu học thì Địa các là phần xương mềm phía cuối giáp trượng, Tai cốt là phần phía dưới Thùy Thái dương. Theo mối quan hệ Ngũ hành trong ngoài Nhân tướng học thì Địa các có liên quan mật thiết với toàn bộ hệ thống nước như hệ thống bài tiết, sinh sản, còn Tai cốt lại có liên quan mật thiết với hệ thống chi dưới, đùi và cẳng chân. Như trên đã nói, hệ thống sinh lý, đặc biệt là hệ thống nước có liên quan mật thiết tới sức khỏe, trí tuệ, tính nết khi về già, do đó, các nhà hiền triết coi Địa các và Tai cốt là điểm quan sát tướng số của một người khi bước vào thời kỳ về già.

Địa các còn được gọi là hàm dưới, cằm, Tai cốt còn được gọi là má, gò má, tuy nhiên Địa các và Tai cốt là từ chuyên dùng trong 75 vị trí Nhân tướng học.

Thần tướng Thiết Quan Dao từng nói, "trán, mũi, cằm" là 3 bộ phận chính của mặt, được gọi là Tiên sơn, "đỉnh, não, cằm" là 3 bộ phận chính của đầu, được gọi là Hậu sơn, muốn xem tướng mặt hay tướng đầu thì cần quan sát 3 điểm chính này, đây chính là những điểm quan sát quan trọng nhất để đoán được tướng số của một người khi còn trẻ, lúc ở tuổi trung niên và khi về già. Khi còn trẻ, quan sát tập trung vào đỉnh não ở đầu

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

và trán ở mặt; ở tuổi trung niên, quan sát tập trung vào não sau ở đầu và mũi ở mặt; Khi về già thì quan sát tập trung vào não cằm ở đầu và cằm ở mặt. Thiết Quan Dao còn nói: "Tiên sơn tốt lại không bằng hậu sơn tốt, hậu sơn xấu đáng sợ hơn tiên sơn xấu". Có thể thấy trán xấu đỉnh (đầu) tốt thì sung túc, trán tốt đỉnh (đầu) xấu thì thiếu thốn; Mũi xấu não tốt thì thuận lợi, mũi tốt não xấu nhất định gặp trục trặc; Cằm xấu cằm tốt ung dung thư thái, cằm tốt cằm xấu lại vất vả khi về già, nếu cằm cằm đều xấu thì nhất định sống nghèo khổ tới cuối đời. Do đó, nói một cách rộng hơn thì tướng Địa các chắc chắn có liên quan mật thiết với vận người già, ngoài ra khi xem tướng, chúng ta còn cần kết hợp xem cả tướng mặt và tướng đầu thì mới chính xác.

Địa các còn được gọi là "cung Nô bộc", Nô bộc chính là thuộc hạ (gồm cả người thân và cấp dưới), cung Nô bộc tốt tức là tướng Địa các (gồm cả xương má) tốt, tướng Địa các tốt thì hệ thống nước (chủ yếu là tiểu não) - tượng trưng của nó phát triển tốt, do đó, người có Địa các tốt thì con cháu đầy nhà, nếu gen di truyền tốt thì chắc chắn con cháu sẽ hiền thực, hiếu thuận. Người có hệ thống nước bẩm sinh tốt thì chắc chắn hệ thống bài tiết vẫn hoạt động bình thường khi về già, và chắc chắn chủ nhân vẫn khỏe mạnh và minh mẫn, vẫn có thể thành công trong sự nghiệp, có hoài bão và ý chí phấn đấu, khả năng ghi nhớ tốt, có thể phán đoán và phân tích sự việc chính xác, có năng lực lãnh đạo và xử lý mọi việc một cách thấu đáo ngay cả khi tuổi đã cao, nhờ đó thuộc hạ luôn tin tưởng và nghe theo, do đó, cung Nô bộc còn được gọi là "cung Cai quản" hoặc "cung Quản lý".

Địa các ở vị trí "Bắc nhạc" trong Ngũ nhạc và được gọi chung là "Thủy tinh" cùng với vị trí hàm dưới như miệng trong Ngũ tinh. Địa các tốt hay xấu có liên quan mật thiết với vận người già và quan hệ giữa người thân thích cũng như cấp dưới, hơn nữa còn là nền tảng của cả một đời người, Địa các tốt hay xấu phản ánh rõ ý chí mạnh hay yếu, gia đình tốt hay xấu, tình yêu đẹp hay không, khỏe mạnh hay ốm yếu, thông minh hay ngu dốt, có đạo đức hay thất đức,... Có thể đoán điềm lành và dữ thông qua việc xem tướng Địa các, Tai cốt như sau:

NHÌN TƯỚNG ĐỊA CÁC, TAI CỐT ĐOÁN ĐƯỢC THỜI CƠ TẤN CÔNG HAY PHÒNG THỦ VÀ THẤY ĐƯỢC THÀNH CÔNG HAY THẤT BẠI TRONG SỰ NGHIỆP

➤ Địa các và Tai cốt nối liền nhau tạo thành hàm dưới vừa vuông rộng lại tròn dày thì chủ nhân cuối đời phát đạt, càng về già sự nghiệp càng lên cao.

➤ Địa các và Tai cốt có mụn ruồi dữ cho thấy khó có thể nhờ vả được cấp dưới và con cháu, có cuộc sống nay đây mai đó, thiếu ổn định.

➤ Địa các cân xứng với kích thước của miệng cho thấy chủ nhân cả đời gặt hái nhiều thành công, có phú có quý hoặc có được công danh và tiền bạc theo con đường mà ít người lựa chọn.

➤ Địa các tạo thành đường thẳng với Hỏa tinh (ở tư thế ngồi thẳng mặt nghiêng), được gọi là "Thiên địa triều áp" cho thấy chủ nhân không phú thì quý, dù tướng trán thế nào cũng đúng, sự nghiệp cả đời ít nhiều đều gặt hái thành công, nếu Thiên thương tạo thành đường thẳng với Địa khố (ở tư thế chính diện) thì thành tựu càng vẻ vang, hơn nữa phúc thọ khi về già. (Chú ý: Người "Hàm én" hoặc người "Hộ đầu" (Địa các nhô ra phía trước) đều có hoặc không có tướng "Địa các tạo thành đường thẳng với Hỏa tinh", song cần phải nhìn ở tư thế ngồi thẳng mặt nghiêng).

➤ Địa các và Tai cốt đầy đặn tạo thành "cung Nô bộc" cho thấy chủ nhân biết dùng người nên có sự nghiệp thành công.

➤ Mặc dù Địa các và Tai cốt đầy đặn, song Thượng đình lại nhọn, yếu, không cân xứng thì được gọi là "Hỏa tinh bị Thủy tinh khắc", do đó chủ nhân cả đời khốn khổ, sự nghiệp khó thành công.

➤ Địa các có trùng di (tức là cầm hai ngón) cho thấy chủ nhân cả đời có ít nhất hai nhà. Nếu các cơ quan khác hài hòa thì là người giàu có, cả đời gặp may mắn về tiền bạc, cuộc sống sung túc, càng già càng vinh hoa quý quý. Nếu các bộ phận khác không hài hòa thì sẽ không có nhà cửa, cả đời thiếu thốn tiền bạc.

➤ Người có Địa các dài (không phải kiểu "Hộ đầu") sẽ thành công hơn người có Địa các nhỏ, ngắn.

➤ Địa các dài song thịt mỏng lại vô thế thì chủ nhân là người kém may mắn về tiền bạc, cả đời vất vả, sự nghiệp khó thành công.

➤ Địa các tròn, nhỏ thì chủ nhân là người dễ thành công trong sự nghiệp, song chỉ nên theo đuổi ngành nghề ít người biết đến, không nên làm về kinh doanh, quân sự, giáo viên, công nhân viên chức.

➤ Địa các quá ngắn và nhỏ cho thấy chủ nhân là người không có khả năng lãnh đạo, cả đời không nên theo đuổi ngành nghề mang tính sáng tạo hoặc những công việc của nhà lãnh đạo, chỉ thích hợp với người "làm công ăn lương", nếu không rất dễ bị cấp dưới phản bội. Nếu là người có cầm hai ngón, hàm én, Nhân trung dài, môi dày thì chỉ đúng một nửa.

➤ Địa các nhọn nhỏ cho thấy chủ nhân cả đời khó thành công trong sự nghiệp, hơn nữa càng về già càng khó khăn, con cái đều không có hiếu với cha mẹ, khó hưởng phúc của con cái, đặc biệt đúng với người gò má cao.

➤ Địa các vênh lên trên, nếu không phải là người "thiên địa triều áp" thì dù là phụ nữ hay đàn ông thì đều không nên tiếp tục đảm đương công việc của người lãnh đạo hoặc nhà quản lý doanh nghiệp khi đã cao tuổi, nếu không sẽ bị cấp dưới phản bội, khích bác, hoặc lật đổ. Hơn nữa càng về già càng khó khăn, càng gặp trắc trở, khó được hưởng phúc con cái.

➤ Địa các lệch hẳn sang một bên, hõm xuống, có khiếm khuyết hoặc sẹo thì chủ nhân cần đề phòng kẻ phá sản hoặc bị kiện tụng liên quan tới tài sản, sản nghiệp vào năm 41 tuổi, 51 tuổi, 61 tuổi và 71 tuổi (sau sinh nhật mới tính). Về già, gia đình gặp

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

nhiều chuyện phiền phức, nếu các bộ phận khác của mặt không hòa hợp thì dễ bị bệnh tật. Nên tăng cường "Tứ tu" (tu thân, tu tâm, tu đức, tu hành).

➤ Địa các không có râu, nếu không phải là người "mặt bạc" hoặc "mặt đỏ" cộng thêm khuôn mặt bầu bĩnh thì chủ nhân dù có vất vả cả đời cũng không thể có cuộc sống ổn định. (Chú ý: Mặt bạc tức là sắc mặt trắng mịn màng, mặt đỏ tức là sắc mặt hồng nhuận).

➤ Địa các có vân ngang và vân dọc, gọi là "vân phá phúc" thì là tướng "không may mắn", chủ nhân dù nỗ lực tới đâu cũng khó thành công. Sau sinh nhật 70 và 71 tuổi, nhất định sẽ gặp vấn đề về sức khỏe hoặc sự nghiệp. (Chú ý: Tụng đường có vân thì cũng giống như vậy).

➤ Xương gò mà nhô cao cho thấy chủ nhân là người vất vả lúc cuối đời.

➤ Má đầy đặn được gọi là "Bạo tai" cho thấy chủ nhân chắc chắn gặp may mắn khi về già (sau 50 tuổi), hơn nữa càng về già càng vinh hoa phú quý. Tuy nhiên, sắc mặt phải hồng nhuận hoặc trắng mịn màng, sẽ không đúng nếu sắc mặt đen, vàng, hay trắng nhợt nhạt.

➤ Trên má có 2, 3 đường vân dài, rõ nét gọi là "vân tâm bốc" cho thấy chủ nhân có sức hấp dẫn khi ở tuổi trung niên và về già, là người có năng lực quản lý, có thể tạo ra sự nghiệp và thanh thế khiến người khác phải kinh ngạc.

Khi nhìn vào Địa các, Tai cốt để đoán điềm lành và điềm dữ thì cần kết hợp với các bộ phận khác.

NHÌN ĐỊA CÁC, TAI CỐT ĐỂ ĐOÁN ĐƯỢC QUAN HỆ GIA TỘC VÀ CHUYỆN HÔN NHÂN CON CÁI

➤ Địa các nổi liền Tai cốt tạo nên khuôn mặt đầy đặn cho thấy chủ nhân là người con cháu đầy nhà, hơn nữa con cái rất hiếu thảo, phúc thọ về già, có nhiều người "theo hầu". (Chú ý: Đúng với người hình Kim Thổ Thủy, không đúng với người hình Mộc, Hỏa).

➤ Địa các và Thiên trung không cân xứng (nhìn chính diện) gọi là "Tử ngư bất trực" cho thấy chủ nhân cả đời phiêu bạt.

➤ Địa các quá dài, lại thêm miệng lệch cho thấy chủ nhân cuối đời hình khắc tử nữ.

➤ Địa các có 2, 3 hõm cho thấy chủ nhân là con nuôi của người khác.

➤ Địa các nhọn, nhỏ, gò má cao, xương xẩu cho thấy chủ nhân là người thiếu trách nhiệm với gia đình, càng đúng với người hậu chẩm bằng phẳng.

➤ Địa các có mụn ruồi cho thấy chủ nhân không được thừa kế sự nghiệp của tổ tiên, có họa phá sản, hơn nữa cả đời sống phiêu bạt, không cố định một chỗ. Nếu Địa

các có nốt ruồi nhỏ hoặc đốm nhỏ lại là người không được hưởng phúc con cái, thường phải muộn phiền về chuyện con cái.

Khi nhìn vào Địa các, Tai cốt để đoán điềm lành và điềm dữ thì cần kết hợp với các bộ phận khác.

NHÌN ĐỊA CÁC, TAI CỐT ĐOÁN TRÍ TUỆ VÀ SỨC KHỎE, CŨNG NHƯ CÁ TÍNH VÀ PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC

➤ Địa các đầy đặn, sần chắc lại có tính đàn hồi cho thấy chủ nhân có thể xử lý mọi việc một cách khéo léo, tính tình ôn hòa, rộng rãi độ lượng, có năng lực làm lãnh đạo, thích giúp đỡ người khác, thích hợp nhất là làm lãnh đạo ở cơ quan nhà nước, nếu vậy thì chắc chắn sẽ gặt hái thành công.

➤ Địa các rộng hoặc hình vuông cho thấy chủ nhân làm việc gì cũng theo nguyên tắc, có năng lực lãnh đạo, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, có thể thích ứng với bất cứ hoàn cảnh làm việc nào. Nếu là người có hàm ếch thì thích hợp nhất là làm lãnh đạo cấp cao. Ngoài ra, chủ nhân có năng lực quyết đoán và ý chí mạnh mẽ, coi trọng thực tế, có sức chịu đựng tốt.

➤ Địa các cân xứng với miệng cho thấy chủ nhân là người có tính cách điềm tĩnh, dễ hòa đồng.

➤ Địa các có song trùng (tức là cằm hai ngấn) cho thấy chủ nhân là người hiền lành, phúc hậu, có tướng "phúc thọ".

➤ Địa các dài cho thấy chủ nhân là người mạo hiểm, hiếu động, tràn đầy sức sống, ý chí kiên cường, có sức chịu đựng và năng lực phán đoán, có tướng trường thọ, tuy nhiên cũng hơi bảo thủ, cố chấp.

➤ Địa các hai bên trái phải cao thấp không đều nhau hoặc nhọn, hở xương hoặc hõm xuống hoặc có nốt ruồi, sẹo hay đường vân vào năm 71 tuổi thì cần đặc biệt chú ý giữ gìn sức khỏe trong hai mùa đông và hạ, đặc biệt cần đề phòng mắc bệnh tim hoặc cao huyết áp.

➤ Địa các có mụn ruồi hoặc có sẹo thì chủ nhân khó tránh khỏi điều dữ, như gặp họa về nước hoặc tai nạn.

➤ Địa các quá ngắn và nhỏ thì chủ nhân sống không thọ, cần đặc biệt giữ gìn sức khỏe khi bước sang tuổi 41. (Không đúng với người có cằm hai ngấn).

➤ Địa các ngắn, nhỏ cho thấy chủ nhân thể chất ốm yếu, tính khí thất thường, dễ xúc nổi, thiếu sự kiên trì và lòng nhẫn nại, tuy nhiên sự tình sẽ giảm một nửa nếu có cằm hai ngấn.

➤ Địa các nhỏ cho thấy chủ nhân là người có khiếu thẩm mỹ, con mắt nghệ thuật và lý tưởng cao thượng, song là người nóng tính, phóng túng, thường cảm thấy thất vọng về xã hội, gia đình và người thân. Hệ thống tuần hoàn và tiểu não đều phát triển kém (càng đúng với người có Địa các nhỏ, quặp vào phía trong).

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

➤ Địa các nhọn, nhỏ lại quặp vào phía trong cho thấy chủ nhân là người có tiểu não phát triển không tốt, do vậy đã ảnh hưởng tới chuyện tình yêu của họ, cũng khiến họ thiếu ý chí kiên cường và năng lực hành động mạnh mẽ, ngoài ra nóng tính, dễ xúc động, cuộc sống vất vả khi về già.

➤ Địa các nhô ra cho thấy chủ nhân là người kiêu căng tự phụ, thích quyền thế và rất độc đoán, tính tình cố chấp, gàn dở song rất dũng cảm và tràn đầy niềm tin. Nếu "Thiên địa hữu triều", hơn nữa các bộ phận khác hài hòa thì ít nhiều đều gặt hái thành công, tuy nhiên càng về già càng ít may mắn. Nếu môi dày thì là người có nhu cầu tình dục cao. Nếu "Thiên địa bất triều" thì cần chú ý giữ gìn sức khỏe sau 50 tuổi.

➤ Địa các hõm xuống (tức là cảm thu về phía sau) cho thấy chủ nhân là người thường có quan điểm trái với mọi người, tính tình nhu mì, yếu đuối, thường bị người khác chi phối, song nếu "Thiên địa tương triều" thì chỉ đúng một nửa.

➤ Trông như không có Địa các cho thấy chủ nhân là người ích kỷ, hay lo nghĩ, gian trá, thiếu tình người, thiếu sự nhân nại và bản lĩnh xử lý mọi chuyện, khó gặp may mắn khi về già, đặc biệt đúng nếu có thêm môi mỏng.

➤ Địa các rất dày cho thấy chủ nhân là người có nhu cầu tình dục cao, mặc dù xông xáo trong công việc, song đôi khi có những biện pháp xử lý tàn nhẫn.

➤ Địa các hõm ở chính giữa cho thấy chủ nhân là người tài hoa, làm việc nghiêm túc và nhiệt tình, chuyên tâm vào ngành nghề mà mình yêu thích, song cần chú ý giữ gìn sức khỏe sau 70 tuổi.

➤ Địa các lồi lõm, không bằng phẳng cho thấy chủ nhân là người nghiêm túc và thận trọng trong mọi việc, tuy nhiên, tính tình bảo thủ, thiếu hòa đồng.

➤ Đường da thừa ở cổ dưới Địa các rõ nét cho thấy chủ nhân là người sống thọ và được hưởng phúc khi về già, tuy nhiên nên có 2 đường da cổ, nếu chỉ có 1 đường da cổ thì lại sống không thọ. (Chú ý: Đường da cổ được hình thành nhờ "Tứ tu" mà có, theo sinh lý học thì da không tích tụ mỡ nên trường thọ).

➤ Dưới Địa các có vết hằn nhô ra ngoài, không tính những người hình Mộc, Hỏa, còn lại chủ nhân cả đời vất vả, khổ cực. Những người hình Kim, Thủy, Thổ lại hình khác tai nạn.

➤ Râu mọc ở Địa các dài quá vết hằn cho thấy chủ nhân nên đề phòng tai nạn bất ngờ, hơn nữa nhiều con gái, ít con trai.

➤ Tai cốt tròn, đầy đặn cho thấy chủ nhân là người cởi mở, dễ gần, không quá bảo thủ với ý kiến của mình. (Chú ý: Phần lớn là người hình Thủy).

➤ Tai cốt hơi cõ "góc cạnh" cho thấy chủ nhân có ý chí kiên cường, tính tình cố chấp, song có trách nhiệm và biết yêu thương bạn bè, gia đình và xã hội. (Chú ý: Phần lớn là người hình Kim hoặc người hình Kim kiêm hình Thổ).

➤ Tai cốt nhọn, cao lại nhô ra ngoài vượt quá dải tai (nhìn nghiêng) thì gọi là "nhìn thấy má từ phía sau" cho thấy chủ nhân là người nói năng vụng về, vong ân bội nghĩa, lấy ân trả oán, ngang tàng bướng bỉnh, có tướng "cô đơn nửa đời người". Nếu là

người hình Thổ hoặc hình Hỏa, hơn nữa Ngũ quan không có khiếm khuyết thì lại là người thông minh tài giỏi, thanh thoả cũng có trung tiểu quý.

➤ Tai cốt mở rộng ra ngoài, dù không phải là tướng "nhìn thấy má từ phía sau" song chủ nhân vẫn là người nóng tính, bảo thủ, khả năng làm việc kém, không có tinh thần trách nhiệm, không hòa đồng (đặc biệt đúng với người nhỏ thó, gầy gò).

Khi nhìn vào Địa các, Tai cốt để đoán diêm lành và diêm dữ thì cần kết hợp với các bộ phận khác.

ĐỊA CÁC VÀ TAI CỐT BÁO HIỆU ĐIÊM LÀNH VÀ ĐIÊM DỮ Ở NỮ GIỚI

➤ Phụ nữ có tướng Địa các, Tai cốt tốt hơn tướng Thiên đình là điều đáng quý, bởi vì "nam quý Thiên đình, nữ quý Địa các".

➤ Phụ nữ có Địa các, Tai cốt đầy đặn là người vợ hiền, mẹ đảm, sống hòa thuận với mẹ chồng.

➤ Phụ nữ có Địa các tròn, nhỏ là người yêu nghệ thuật, chắc chắn sẽ gặt hái thành công trong các lĩnh vực liên quan tới biểu diễn nghệ thuật.

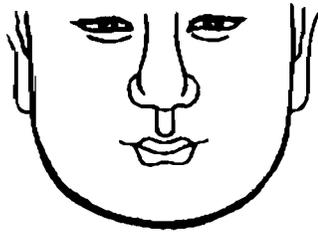
➤ Phụ nữ có Địa các vuông vức (phần lớn là người hình Kim) là người có tính cách giống đàn ông, cố chấp, bảo thủ và phóng túng, thiếu sự dịu dàng, song khá tài giỏi. (Chú ý: Người có Tai cốt rộng cũng như vậy).

➤ Có yết hầu dưới Địa các là tướng đại kỵ, phụ nữ có Địa các như vậy tính tình gàn dở, hình phu phá gia.

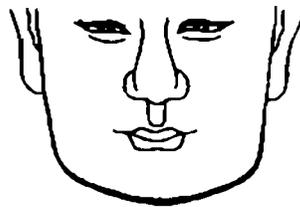
Chú ý:

Trên đây chỉ là những dấu hiệu báo diêm lành và dữ khi nhìn Địa các, Tai cốt ở phụ nữ, còn không đúng với nam giới, bởi lẽ nam giới thuộc Dương, nữ giới thuộc Âm, người đọc cần nhớ rõ điều này.

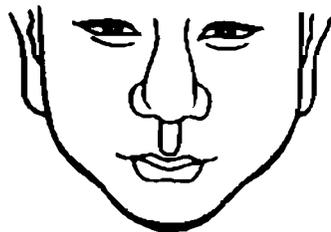
TƯỚNG ĐỊA CÁC TIÊU BIỂU



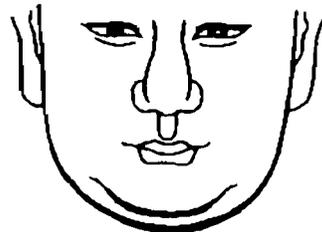
Địa các dây dạn, Ngũ hình thường là người hình Thủy và Thổ. Người có Địa các kiểu này làm việc gì cũng chắc chắn, tính tình ôn hòa, thường là người lãnh đạo nổi tiếng. Nếu là phụ nữ thì chắc chắn là người vợ hiền, mẹ đảm.



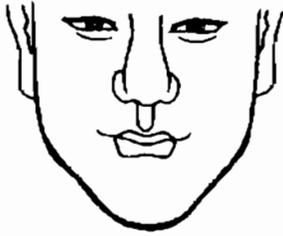
Địa các vuông vức, Ngũ hình thường là người hình Kim. Người có Địa các kiểu này làm việc chăm chỉ, chịu khó, tích cực phấn đấu, không ngại khó khăn, cuối cùng sẽ gặt hái thành công và hưởng thọ cao, tuy nhiên chỉ đúng với nam giới.



Địa các tròn, nhỏ, Ngũ hình thường là người hình Hỏa hoặc hình Mộc. Người có Địa các kiểu này có hứng thú với các lĩnh vực liên quan tới biểu diễn nghệ thuật, nếu mắt to tròn thì nhất định sẽ thành công trong lĩnh vực biểu diễn nghệ thuật, đặc biệt đúng với phụ nữ.



Địa các có song trùng (tức cằm hai ngấn), Ngũ hình thường là người hình Thủy hoặc hình Thổ. Người có Địa các kiểu này tính tình ôn hòa, rộng rãi phóng khoáng, cuộc sống khá sung túc, vợ hiền thực con hiếu thuận, phúc thọ dài lâu. Đến cuối đời vẫn gặp may mắn trong sự nghiệp.



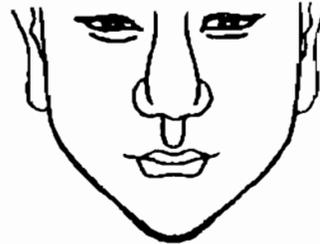
Địa các dài, Ngũ hình thường là người hình Mộc. Người có Địa các kiểu này tính cách bảo thủ, cố chấp, khá tự phụ, không phải lao động vất vả song lại rất cả nghĩ, tuy nhiên có năng lực phán đoán và quan sát. Địa các kiểu này nhất định sống thọ.



Địa các nhô ra phía trước (gọi là "Hộ đầu"). Người có Địa các kiểu này tính tình hiếu thắng, bảo thủ, cố chấp, Ngũ hình thường là người hình Mộc, mặc dù gặt hái thành tựu ở độ tuổi trung niên song càng về già càng cô đơn và nghèo khổ.



Địa các hõm xuống ở giữa hoặc một bên cao, một bên thấp cho thấy chủ nhân có vấn đề về tiểu não; không may mắn, thậm chí bị bệnh nặng hoặc tai nạn khi ở tuổi 41, 71.



Địa các vừa ngắn lại nhỏ, Ngũ hình thường là hình hỗn hợp. Người có Địa các kiểu này thì tiểu não phát triển không hoàn thiện, thiếu tình yêu thương con người, cả đời sống vất vưởng, không ổn định, khó thành công trong sự nghiệp, không nghèo khổ thì cũng chết yếu.



Thiên địa bất triều



Thiên địa tương triều

Giải nghĩa:

1. Muốn biết có tướng "Thiên địa tương triều" hay không thì cần nhìn thẳng chính diện, sau đó nhìn nghiêng để xem điểm trung tâm thực tế (đường chân tóc) và điểm trung tâm Địa các có thẳng góc hay không. Nếu thiên thương cũng thẳng góc với Địa khố thì là "song trùng Thiên địa tương triều".

2. Thiên địa bất triều hoàn toàn ngược lại với Thiên địa tương triều, chủ nhân là người trán dô hoặc địa các nhô ra phía trước (Hộ đầu).

3. Cần nhìn nghiêng để biết có tướng "nhìn thấy má từ đằng sau" hay không, nếu có thì xương gò má dài tới sau tai.



Nhìn thấy má từ đằng sau

Lời vàng trong tương số

Vì sao hai người yêu nhau lấy nhau mà vẫn li hôn? Đó chính là do lúc kết hôn có "giả tính lai điện" (tình giả thì điện tới), tức là kết hôn vào thời điểm "không có duyên với nhau". Nếu kết hôn đúng thời điểm "có duyên với nhau" thì tố chất điện trong cơ thể hai người sẽ khác, lúc này sẽ xảy ra tình trạng "thật tính bất lai điện" (tình thật thì điện không tới). Khi "giả tính lai điện" thì hai người đều "hừng hực khí thế", do đó dễ khiến hôn nhân đổ vỡ. Vậy nên, khuyên các cặp nam nữ thanh niên chưa kết hôn hãy chọn "đúng thời điểm tình thật" để kết hôn.

Người thành công có 30% sự ngốc nghếch, tức là "đại trí nhược ngu" (người tài trí trông bề ngoài có vẻ ngu ngơ), "thâm tàng bất lộ" (thực tài không khoe khoang), ngược lại nghệ nhân bình thường trông thì rõ thông minh, hoạt bát và đáng yêu, song cuối cùng lại chỉ băng băng tiến bước, còn thì chẳng biết vật cỏ xanh bên đường hay mây trôi trên trời đẹp như thế nào.

CHƯƠNG 17

CÁCH XEM TƯỚNG MẶT THEO TUỔI

Nhân tướng học bắt nguồn từ Đông y học, kết hợp với Di truyền học và Sinh lý học tạo nên nền tảng lý thuyết, và lấy khí sắc và tuổi tác làm phương pháp kiểm chứng. Theo quan niệm Á Đông, con người là một sinh vật luôn biến đổi, do đó các nét tướng cũng thay đổi theo tâm hồn. Nhân tướng học có từ lâu đời, vô cùng uyên thâm và sâu sắc, không những có thể quan sát được sức khỏe, trí tuệ và tính cách của một người, mà còn có thể dự đoán được sự giàu sang phú quý hay nghèo hèn cơ cực, cũng như gia cảnh hôn nhân, con cái hay tài vận, tuổi thọ, hình khắc của một người. Nhân tướng học cũng đã được khoa học công nhận và chứng minh là có "tính logic" và "tính thực tế", có thể nói Nhân tướng học không thể tách rời khỏi người Á Đông, và là môn khoa học chung của toàn nhân loại. (Chú ý: Nhân tướng học của người Á Đông khác với nhân tướng thuật của người phương Tây, nhân tướng thuật của người phương Tây bắt nguồn từ tính hướng học, hơn nữa coi tính hướng học là nền tảng lý thuyết và lấy thống kê học, tâm lý học làm phương pháp kiểm chứng, coi việc phân tích tính cách con người làm nhiệm vụ chính, còn Nhân tướng học của người Á Đông lại coi việc phân tích "cùng thông đặc thất" và "Lục thân phủ thái" làm nhiệm vụ chính. Nhân tướng học khác với nhân tướng thuật ở chỗ lấy khí sắc và tuổi tác làm phương pháp kiểm chứng).

Mặc dù Nhân tướng học ra đời từ sớm, song tới sau đời nhà Tống, Trung Quốc, cách xem tướng theo độ tuổi mới được ghi nhận, trong đó "Cách xem tướng 75 bộ phận theo độ tuổi", còn được gọi là "Định vị lưu niên pháp" thịnh hành nhất và được lưu truyền tới tận ngày nay. Ngoài ra, còn có rất nhiều cách xem tướng theo tuổi như "Cửu chấp lưu niên pháp", "Nghịệp vụ lưu niên pháp", "Tam đình lưu niên pháp", "Nhĩ tị lưu niên pháp",... Dưới đây là một số cách xem tướng được dùng để đoán trước điềm lành và dữ theo độ tuổi.

1. Định vị lưu niên pháp: Tức là xem 75 vị trí trên mặt tốt hay xấu để dự đoán điềm lành hay dữ của đời người theo độ tuổi, do đó, đây là Lưu niên pháp thịnh hành và phổ biến nhất, ưu điểm lớn nhất của phương pháp này là đơn giản dễ vận dụng. Chẳng hạn như: 31 tuổi ứng với vị trí phía đầu lông mày trái (xem hình minh họa), phía đầu lông mày trái tốt hay xấu cho thấy điềm lành và dữ của người đó khi 31 tuổi. Phương pháp này khá chính xác khi vận dụng xem tướng đại phú đại quý hay đại hung đại bại, tuy nhiên độ chính xác sẽ giảm bớt nếu là tướng cách thông thường, song người có tướng cách thông thường lại chiếm phần lớn, còn tướng đại phú đại quý hoặc đại hung đại bại chỉ chiếm 1%. Hơn nữa, Định vị lưu niên pháp chỉ có thể đoán vận may rủi theo tuổi nhất định, chứ không thể theo cả đời người hoặc khoảng thời gian 10 năm, đây chính là khuyết điểm lớn nhất của phương pháp xem tướng này.

2. Cửu chấp lưu niên pháp: Tức là xem tướng của 9 bộ phận là lông mày trái phải, mắt trái phải, tai trái phải, trán, mũi, miệng để dự đoán điềm lành và dữ theo độ tuổi ứng với vị trí của 9 bộ phận. Khi một người có khiếm khuyết hoặc tí vết nào đó ở 9 bộ phận kể trên thì chính là dấu hiệu báo trước vận mệnh thuận lợi hay trắc trở trong năm đó. Nhược điểm của phương pháp này là phải học thuộc học để ghi nhớ. Cụ thể như sau:

Lông mày trái: Biết được điềm lành và dữ lúc 1 tuổi, 10 tuổi, 19 tuổi, 28 tuổi, 37 tuổi, 46 tuổi, 55 tuổi, 64 tuổi, 73 tuổi, 82 tuổi, 91 tuổi.

Lông mày phải: Biết được điềm lành và dữ lúc 7 tuổi, 16 tuổi, 25 tuổi, 34 tuổi, 43 tuổi, 52 tuổi, 61 tuổi, 70 tuổi, 79 tuổi, 88 tuổi, 97 tuổi.

Mắt trái: Biết được điềm lành và dữ lúc 5 tuổi, 14 tuổi, 23 tuổi, 32 tuổi, 41 tuổi, 50 tuổi, 59 tuổi, 68 tuổi, 77 tuổi, 86 tuổi, 95 tuổi.

Mắt phải: Biết được điềm lành và dữ lúc 8 tuổi, 17 tuổi, 26 tuổi, 35 tuổi, 44 tuổi, 53 tuổi, 62 tuổi, 71 tuổi, 80 tuổi, 89 tuổi, 98 tuổi.

Tai trái: Biết được điềm lành và dữ lúc 4 tuổi, 13 tuổi, 22 tuổi, 31 tuổi, 40 tuổi, 49 tuổi, 58 tuổi, 67 tuổi, 76 tuổi, 85 tuổi, 94 tuổi.

Tai phải: Biết được điềm lành và dữ lúc 9 tuổi, 18 tuổi, 27 tuổi, 36 tuổi, 45 tuổi, 54 tuổi, 63 tuổi, 72 tuổi, 81 tuổi, 90 tuổi, 99 tuổi.

Trán: Biết được điềm lành và dữ lúc 6 tuổi, 15 tuổi, 24 tuổi, 33 tuổi, 42 tuổi, 51 tuổi, 60 tuổi, 69 tuổi, 78 tuổi, 87 tuổi, 96 tuổi.

Mũi: Biết được điềm lành và dữ lúc 2 tuổi, 11 tuổi, 20 tuổi, 29 tuổi, 38 tuổi, 47 tuổi, 56 tuổi, 65 tuổi, 74 tuổi, 83 tuổi, 92 tuổi.

Miệng: Biết được điềm lành và dữ lúc 3 tuổi, 12 tuổi, 21 tuổi, 30 tuổi, 39 tuổi, 48 tuổi, 57 tuổi, 66 tuổi, 75 tuổi, 84 tuổi, 93 tuổi.

3. Nghiệp vụ lưu niên pháp: Tức là xem tướng Pháp lệnh trái phải tốt hay xấu để dự đoán vận may rủi của một người theo thời gian, chẳng hạn Pháp lệnh trái đẹp thì sự nghiệp gặp thuận lợi từ 1 đến 30 tuổi, Pháp lệnh phải đẹp thì sự nghiệp gặp thuận lợi từ 30 đến 60 tuổi. Theo "Nghiệp vụ lưu niên pháp" thì có sự khác biệt giữa sự nghiệp nửa đầu đời người và sự nghiệp nửa sau đời người, đây là điều hết sức bình thường, tuy nhiên, nhược điểm của phương pháp này là không thể xem tách rời bộ phận chi tiết theo từng năm. (Chú ý: Theo xã hội hiện đại, muốn dự đoán số mệnh của một người thì xem Pháp lệnh trái từ 20 đến 50 tuổi, còn Pháp lệnh phải thì xem sau 50 tuổi).

4. Tam đình lưu niên pháp: Tức là xem tướng Tam đình tốt hay xấu để dự đoán vận may rủi của một người theo tuổi, Thượng Đình biết được điềm lành hay dữ từ 15 đến 30 tuổi, Trung Đình biết được điềm lành hay dữ từ 31 đến 50 tuổi, Hạ Đình biết được điềm lành hay dữ sau 50 tuổi. Nhược điểm của phương pháp này cũng là không thể xem tách rời bộ phận chi tiết theo từng năm.

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

5. Nhĩ tị lưu niên pháp: Tức là xem hình dạng mũi và tai tốt hay xấu để dự đoán vận may rủi của một người theo tuổi, biện pháp này trước hết đoán vận mệnh 20 năm đầu dựa vào tai trái, tiếp đến đoán vận mệnh 20 năm tiếp theo dựa vào mũi và đoán vận mệnh 20 năm cuối dựa vào tai phải, nhược điểm của phương pháp này vẫn là chỉ đoán được vận mệnh của một giai đoạn trong cuộc đời chứ không thể đoán được từng năm.

6. Bát thương nhị khố lưu niên pháp: Phương pháp này có nhược điểm giống như 5 phương pháp trên, tuy nhiên nó đã được kiểm chứng là khá chính xác với hàng vạn người, đặc điểm lớn nhất của nó là phân "Lưu niên diện tướng" thành 10 "Đại vận" và 36 "Tiểu vận", 10 Đại vận được gọi là "Bát thương nhị khố", có 130 vị trí "Thương" và "Khố". Thời gian mỗi đại vận dài nhất là 14 năm, ngắn nhất là 3 năm. Mỗi Tiểu vận được gọi tên dựa vào Tam đình Lục phủ, Ngũ nhạc Tứ hội, Ngũ tinh Lục diệu và tên gọi của 36 cung và 12 khởi cốt của 12 cung. Thời gian mỗi Tiểu vận dài nhất là 14 năm, ngắn nhất là 1 năm, chứ không máy móc cố định Đại vận là 10 năm, Tiểu vận là 5 năm như trong "Tử bình bát tự tử vi đầu số". Phương pháp này lấy điểm quan sát chính là "Cửu chấp vị", điểm quan sát phụ là "Bồn vị" và "Phối quan vị" (xem hình minh họa), khi người đọc có thể vận dụng thành thạo phương pháp này thì có thể dự đoán tướng số khá chính xác. Tuy nhiên, khi xem "Lưu niên" cần tính theo đúng ngày sinh nhật, chứ không tính theo năm sinh, chẳng hạn như sinh ngày 1 tháng 7 thì phải tính đến 1 tháng 7 năm sau mới tròn 1 tuổi, 1 tháng 7 năm tiếp theo mới tròn 2 tuổi. Còn xem "Lưu nguyệt" thì lại tính theo tháng, tức là dựa vào vận tốt xấu của Lệnh cung 12 tháng Tí, Sửu, Dần, Mão, Thìn, Tị, Ngọ, Mùi, Thân, Dậu, Tuất, Hợi mà quyết định. Còn xem "Lưu nhật" thì lại phán đoán dựa vào khí sắc đậm nhạt nông sâu, ổn định hay xê dịch. Còn như phán đoán sự việc tốt hay xấu, lành hay dữ thì lại dựa vào tướng lý 12 cung của tướng mặt. Bí quyết và phương pháp phán đoán trong "Bát thương nhị khố lưu niên pháp" như sau:

NGOẠI THƯƠNG VẬN

Độ tuổi: 1 tuổi đến 14 tuổi

Vị trí Đại vận (Đại vận vị): Tả nhĩ (tai trái), Hữu nhĩ (tai phải)

Vị trí Tiểu vận (Tiểu vận vị): Sơn căn, Địa khố

Vị trí Cửu chấp (Cửu chấp vị): Xem hình minh họa

Vị trí phối hợp (phối quan vị): Xem hình minh họa

Một, hai tuổi: Vị trí này gọi là Thiên luân, Ngũ quan gọi là cung Thái thính, Ngũ tinh gọi là Kim ngân, Tứ độc gọi là Dĩ độc, Tứ học đường gọi là Ngoại học đường, còn gọi là Lộc đường, ở vị trí phía trên tai trái (nam trái nữ phải), sinh lý học gọi là bộ phận tai. Tướng tốt, tức là tướng có đường vành tai rõ ràng, tròn và dày, sắc màu hồng hào cho thấy gặp may mắn trong khoảng thời gian 1, 2 tuổi, còn xấu nhất là đường vành tai mỏng, nghiêng, lật ra phía ngoài, Thiên luân có khiếm khuyết, sắc màu nhợt nhạt cho thấy không gặp may mắn trong khoảng thời gian 1, 2 tuổi. [Chú ý: Muốn biết

điểm lành và dữ từ 1 đến 14 tuổi nên kết hợp với phương pháp xem tướng trẻ sơ sinh, tướng trẻ nhỏ (0-3 tuổi) và tướng trẻ nhi đồng (3-10 tuổi)].

Ba, bốn tuổi: Vị trí này gọi là "Nhân luân", tức là chỗ hõm vào ở giữa tai trái. Tướng đẹp nhất là đường vành tai dày, lỗ tai (còn gọi là Phong môn, Nhân môn) rộng, sắc màu hồng hào cho thấy chủ nhân gặp may mắn và có trí tuệ hơn người ở độ tuổi 3 đến 4. Nếu màu sắc nhợt nhạt, khô cứng cho thấy chủ nhân không chết yếu thì cũng bị bệnh. Xấu nhất là lỗ tai quá nhỏ, đường vành tai cao (trừ người hình Mộc) thì sẽ không gặp may mắn trong khoảng thời gian 3, 4 tuổi.

Năm, sáu, bảy tuổi: Vị trí này gọi là Địa luân, tức là chỗ thịt dày ở phía dưới tai trái, còn được gọi là Thùy châu (dái tai). Tướng đẹp nhất là Thùy châu hướng lên trên, như vậy chủ nhân sẽ gặp may mắn trong khoảng thời gian từ 5 đến 7 tuổi, cuộc đời sau này ít bệnh tật, hưởng phú quý thọ khảo ở tuổi trung niên và tuổi già. Tướng xấu nhất là Thùy châu trên to dưới nhỏ hoặc không có Thùy châu, như vậy sẽ không gặp may mắn trong khoảng thời gian từ 5 đến 7 tuổi, hơn nữa cả đời vất vả. Người không có Thùy châu gia cảnh khó khăn ở thời niên thiếu, cả đời khó tích góp được tiền bạc hoặc dù có tiền song về già cũng sống cô đơn hoặc bệnh tật ốm đau.

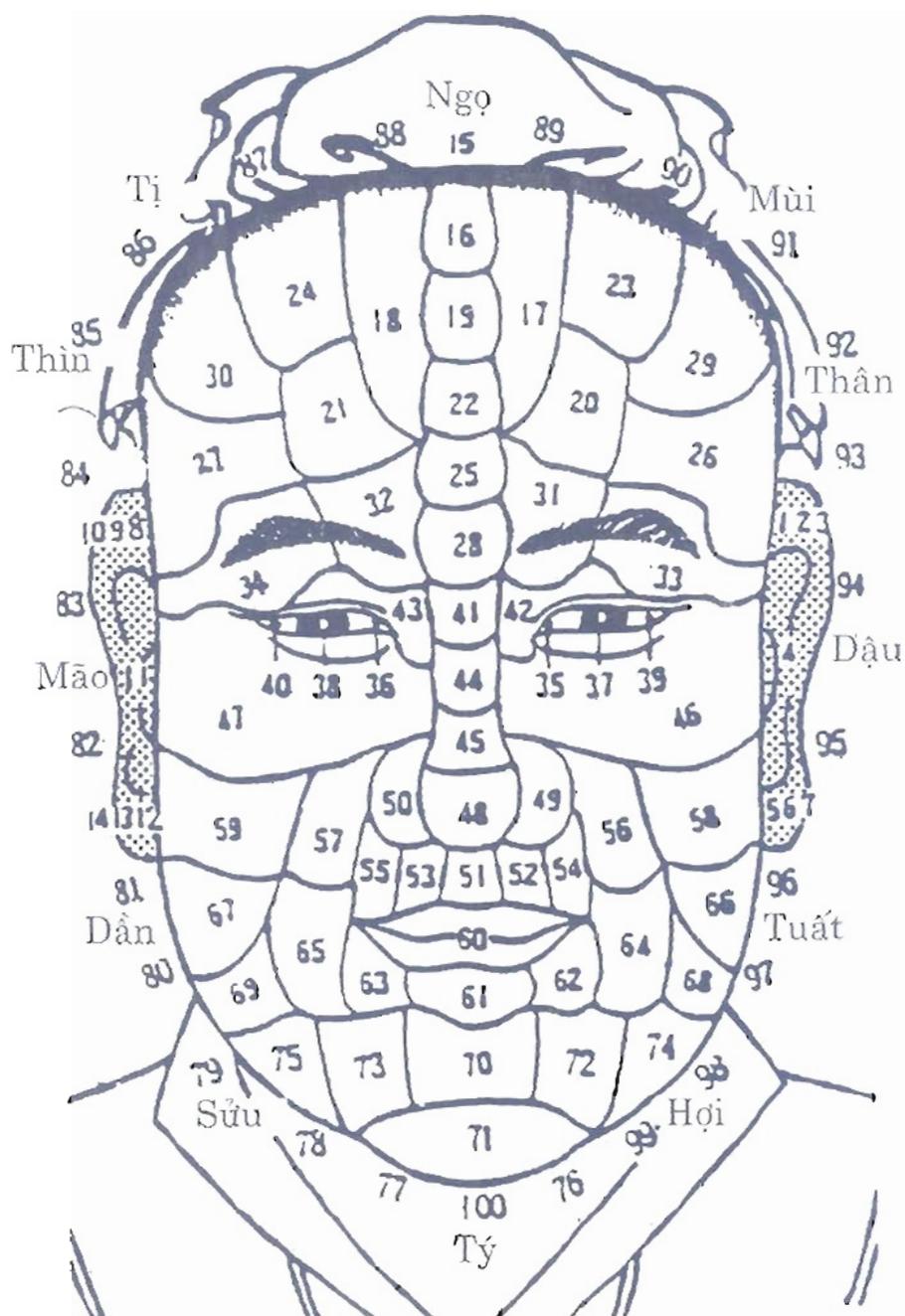
Tám, chín tuổi: Vị trí này gọi là "Bổn luân", tức là vị trí bên trên tai phải (nam phải nữ trái), Ngũ tinh gọi là "Mộc tinh", cách xem giống với Thiên luân bên tai trái.

Mười, mười một tuổi: Vị trí này gọi là Nhân luân, là chỗ hõm vào giữa tai phải, còn gọi là Mệnh môn, cách xem giống với Nhân luân bên tai trái.

Mười hai, mười ba, mười bốn tuổi: Vị trí này gọi là Địa luân, tức là chỗ thịt dày phía dưới tai phải, còn gọi là Thùy châu, xem giống như Địa luân bên tai trái.

Bí quyết suy đoán: Khi xem Ngoại thương vận ở độ tuổi từ 1 đến 14 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí cần xem thì cần xem hình dạng, kích cỡ hai bên trái phải ở vị trí Đại vận (tức 2 tai) có đều nhau không, cũng như xem Kim tinh và Mộc tinh có khắc nhau không. Tiểu vận tốt (Sơn căn không đứt đoạn, Địa khố không có tí vết), Cửu chấp vị từ 1 đến 14 tuổi không có tí vết, hơn nữa gò má gồ lên, xương Thiên thương nhô ra cho thấy gặp may mắn từ 1 đến 14 tuổi, thông minh, được giáo dục tốt, gia đình sung túc, cha mẹ yêu thương chăm sóc, được hưởng phúc của tổ tiên, thậm chí có thể đại phát (như trở thành thần đồng, "ngôi sao nhí"), dù bản thân không phát thì vẫn có được cha mẹ giàu sang phú quý. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi một nửa, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung. Như người có Kim Mộc tương khắc (tức là tai trái xấu, tai phải tốt), Thiên thương hõm, trán có hình dạng xấu, Sơn căn đứt đoạn, Địa khố có tí vết, cộng thêm sắc tai nhợt nhạt thì chắc chắn hình khắc cha mẹ, hơn nữa bị tai nạn chết yếu.

HÌNH MINH HỌA VỊ TRÍ LƯU NIÊN
NGOẠI THƯƠNG VẬN



NHÂN THƯƠNG VẬN

Độ tuổi: 15 tuổi đến 24 tuổi

Vị trí Đại vận (Đại vận vị): Khâu lăng, Chủng mộ

Vị trí Tiểu vận (Tiểu vận vị): Trung chính, Hoa dương, Chuẩn đầu, Thiên thương, Nhân trung, Ngạch đầu (Hoa dương tức là mặt bên của đầu).

Vị trí Cửu chấp (Cửu chấp vị): Xem hình minh họa

Vị trí Phối hợp (Phối quan vị): Xem hình minh họa (Thiên dương tức là đỉnh đầu).

Mười lăm, mười sáu tuổi: Vị trí này gọi là "Hỏa tinh", "Thiên trung", Tam tài gọi là "Thiên tài", Tam đình gọi là "Thượng đình", Ngũ ngạc gọi là "Nam nhạc", Tứ học đường gọi là "Lộc học đường". Hỏa tinh ở vào vị trí đầu trên chính giữa đường chân tóc, Thiên trung ở vị trí đầu dưới chính giữa đường chân tóc, sinh lý học gọi đó là bộ phận trán. Tướng tốt thường nhô cao bằng phẳng, không hõm vào, không có mụn ruồi hay đường vân, nếp nhăn, đường chân tóc ngay ngắn, không thò ra thụt vào.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 15, 16 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Hỏa tinh, Thiên trung, còn cần xem có phải là người có cốt pháp ở Đại vận vị (Khâu lăng, Chủng mộ) nhô lên, vị trí Tiểu vận vị (tức Trung chính) cao và đầy đặn, Cửu chấp vị (tức trán và lông mày phải) không có khiếm khuyết và nhô cao hay không. Ngoài ra, Thiên dương (tức đỉnh đầu) phải bằng phẳng, khí sắc ở Hoa dương mạnh mẽ, hai tai dựng cao, Nhật giác, Nguyệt giác đầy đặn. Người có tất cả những đặc điểm trên thì sẽ gặp may mắn ở tuổi 15, 16, là người thông minh, có chí tiến thủ, khỏe mạnh, ít bệnh tật, mạnh dạn. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi một nửa, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung. Như xương ở 3 vị trí Thiên dương, Hoa dương, Trung chính hõm xuống, tóc nhọn cứng, hai tai thấp thì không gặp may mắn, không nghèo thì cũng chết yểu, phải sống xa quê hương, hình khắc tai ách.

Mười bảy, mười tám tuổi: Vị trí này bên trái gọi là Nhật giác, bên phải gọi là Nguyệt giác, Thập nhị cung gọi là cung Phụ mẫu, Nhật giác ở vị trí phía trên đầu lông mày và trán bên trái, Nguyệt giác ở vị trí phía trên đầu lông mày và trán bên phải (nam trái nữ phải), sinh lý học gọi là bộ phận trán. Tướng tốt thường trán cao, dựng đứng, rõ ràng, không tỉ vết, không nốt ruồi, không lõm xuống, không nghiêng.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành hay dữ ở độ tuổi 17, 18 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Nhật giác, Nguyệt giác, còn cần xem có phải là người có Cốt pháp ở Đại vận vị (Khâu lăng, Chủng mộ) nhô lên, Tiểu vận vị (tức Hoa dương) lồi ra, không có khiếm khuyết ở Cửu chấp vị (tức mắt phải, tai phải) hay không, ngoài ra hai mắt có thần, tướng tai đẹp, lông mày thanh tú, đường chân tóc không chạm Nhật giác, Nguyệt giác, Thiên thương đầy đặn hay không. Người có tất cả các đặc điểm kể trên gặp may mắn ở độ tuổi 17, 18, đạt thành tích cao trong học tập, hơn nữa được thầy yêu bạn mến. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung. Như hai mắt thất thần, lại thêm hai

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

tai Kim Mộc tương khắc, xương Hoa dương yếu, hình dạng hai lông mày xấu thì chắc chắn "thượng đại hạ cát", không nghèo khổ thì cũng chết yểu hoặc dễ gặp tai ách.

Mười chín tuổi: Vị trí này gọi là Thiên đình, ở phía dưới Thiên trung, phía trên Tư không, sinh lý học gọi là bộ phận trán, Tướng tốt thường đỉnh rộng, bằng phẳng, xương lại nổi lên, khí sắc quang minh.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 19 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Thiên đình, còn cần xem có phải là người có Cốt pháp ở Đại vận vị (tức Khâu lăng, Chủng mộ) nhô lên, Tiểu vận vị (tức Chuẩn đầu) đầy đặn, Cửu chấp vị (tức lông mày trái) không có khiếm khuyết hay không, mắt và lông mày có khí sắc, Nhật giác và Nguyệt giác phải thanh tú, khí ở mũi thông suốt lên đỉnh đầu, chân tóc không chạm hai lông mày hay không. Người có những đặc điểm trên sẽ gặp may mắn năm 19 tuổi, thi cử đạt điểm cao, có bước ngoặt trong cuộc đời. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung. Như lông mày và mắt không có thần sắc (đặc biệt là lông mày trái), lại thêm Nhật giác, Nguyệt giác bị khiếm khuyết hoặc lệch, đường chân tóc chạm lông mày, mũi tẹt, khí yếu cho thấy vị trí Thiên đình không tốt. Nếu Thiên đình nhỏ hẹp, có khiếm khuyết, có nốt ruồi dữ, đường vân mọc lộn xộn thì cho thấy rõ sinh ra đã khắc phụ mẫu, cần đề phòng gặp tai nạn liên quan tới lửa hoặc học hành dang dở.

Hai mươi, hai mốt tuổi: Vị trí này gọi là Tả phụ cốt, Hữu phụ cốt, cũng có thể gọi chung là Phụ giác, ở vị trí cạnh Nhật giác, Nguyệt giác, Thập nhị cung gọi là cung Phúc đức, Lục phủ gọi là Thượng nhị phủ, sinh lý học thuộc bộ phận trán, Tướng tốt thường xương lồi lên, đầy đặn, khí sắc vàng sáng.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 20, 21 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Phụ giác, còn cần xem có phải là người có Cốt pháp ở Đại vận vị (tức Khâu lăng, Chủng mộ) nhô lên, Tiểu vận vị (tức Thiên thương) khí thế tràn đầy, Cửu chấp vị (tức mũi và miệng) không có khiếm khuyết hay không, Niên thọ có nhô lên, hình dạng miệng đẹp và Hỏa tinh không hãm xuống hay không. Người có đặc điểm trên sẽ gặp may mắn ở tuổi 20, 21, có thể gặp quý nhân phù trợ, gặp dữ hóa lành. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung. Như Niên thọ lồi lõm, cong queo, Thủy tinh có hình dạng xấu, Thiên thương lõm xuống hoặc lộ cốt thì gặp nhiều trắc trở hoặc hình khắc tai ách.

Hai mươi hai tuổi: Vị trí này gọi là Tư không hay Tư đồ, ở phía dưới Thiên đình, phía trên Trung chính, sinh lý học gọi là bộ phận của trán. Tướng tốt thường Tư không bằng phẳng, xương nhô ra, sắc sáng bóng, không có nốt ruồi hay vân dữ.

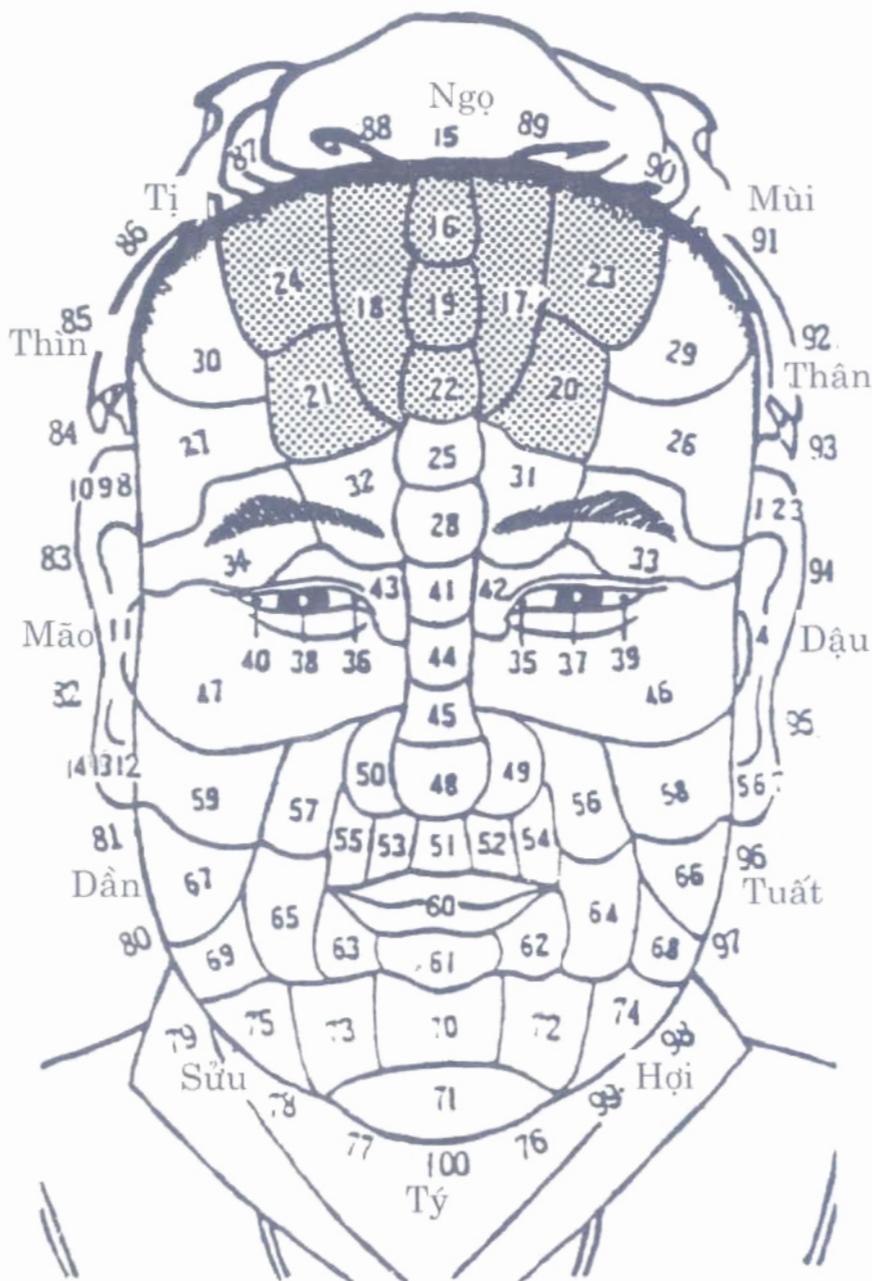
Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 22 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Tư không, còn cần xem có phải là người có cốt pháp ở Đại vận vị (tức Khâu lăng, Chủng mộ) nhô lên, Tứ thủy tại Tiểu vận vị (tức Nhân trung) thông suốt, Cửu chấp vị (tức tai trái) không có khiếm khuyết hay không, hai tai có chiều thẳng lông mày và trán, Sơn căn có nhô cao hay không. Người có những đặc điểm trên thì sẽ may mắn ở tuổi 22, đặc biệt là rất may mắn trong chuyện học hành thi cử, có thể được

ghi danh bảng vàng. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung. Như Mộc tinh, Kim tinh tương khắc, hai tai cầu bản, Sơn căn đứt đoạn, Nhân trung nhỏ, hẹp, mảnh, ngắn thì chắc chắn sẽ gặp điều dữ ở tuổi 22, cần đặc biệt chú ý giữ gìn sức khỏe và an toàn khi đi lại. Nếu lông mày thanh tú, mắt sáng, có thần sắc thì vận đen có thể giảm đi nhiều, thậm chí gặp hung mà không tử.

Hai mươi ba, hai mươi tư tuổi: Vị trí này gọi là Tả thành trái, Hữu thành phải, gọi chung là Biên địa, vị trí ở vào hai bên trái phải của trán, sát chân tóc, sinh lý học gọi là bộ phận của trán. Tướng tốt thường xương càng nhô cao càng tốt, Ca trác không nên hõm xuống, không có đường vân hoặc nốt ruồi dữ, đường chân tóc ngay ngắn.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 23, 24 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Biên địa, còn cần xem có phải là người có cốt pháp ở Đại vận vị (tức Khâu lãng, Chủng mộ) nhô lên, Tiểu vận vị (tức trán) giống như gan lộn ngược, Cửu chấp vị (tức mắt trái và trán) không có khiếm khuyết hay không, hai mắt phải có thần, Hoa dương có thể, Thiên đình đầy đặn, đường chân tóc không chạm lông mày hay không. Người có những đặc điểm trên sẽ gặp may mắn ở độ tuổi 23, 24, đặc biệt thành công trong việc sáng lập sự nghiệp, lao động ít mà gặt hái thành quả nhiều, công việc như ý, được thăng quan tiến chức. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung. Như hai mắt đục ngầu thất thần hoặc mắt có hình dạng xấu, xương Hoa dương khí yếu, trán hẹp hõm xuống, đường chân tóc không ngay ngắn, xương tại vị trí này không nhô ra cho thấy chủ nhân không gặp may mắn ở tuổi 23, 24, hơn nữa gặp nhiều chuyện dữ, ốm đau bệnh tật và tai nạn, hoặc hình khắc Lục thân.

HÌNH MINH HỌA VỊ TRÍ LƯU NIÊN NHÂN
THƯƠNG VẬN



MI THƯƠNG VẬN

Độ tuổi: 25 đến 34 tuổi

Vị trí Đại vận (Đại vận vị): Mi thương (tức là từ Tần môn tới Hạng lộ trong 130 vị trí).

Vị trí Tiểu vận (Tiểu vận vị): Mộc tinh, Cảnh dương, Hậu dương, Việt hình, Niên thọ, Pháp lệnh (Cảnh dương tức Đại đình, Hậu dương tức Hậu chẩm).

Vị trí Cửu chấp (Cửu chấp vị): Xem hình minh họa.

Vị trí Phối hợp (Phối quan vị): Xem hình minh họa .

Hai mươi lăm tuổi: Vị trí này gọi là Trung chính, ở dưới Tư không, trên Ấn đường, Thập nhị cung gọi là Cung Quan lộc, sinh lý học gọi là bộ phận trán. Tướng tốt thường xương nhô ra đầy đặn, màu sắc sáng bóng, không hõm xuống, không có đường vân hoặc nốt ruồi dữ.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 25 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Trung chính, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Mi hội) đầy đặn, có thể, Tiểu vận vị (tức Mộc tinh) cao, dựng đứng ngang bằng lông mày, Cửu chấp vị (tức mắt trái và trán) không có khiếm khuyết hay không, hai lông mày có thanh tú, có sắc thái, Sơn căn có nhô cao, không đứt đoạn, hai tai có đối xứng, vành tai không lộ (không đúng với người hình đại Mộc), Thùy châu (dái tai) hướng lên trên hay không. Người có đặc điểm như trên sẽ gặp may mắn ở tuổi 25, có thể sáng lập sự nghiệp thành công hoặc thay đổi công việc một cách thuận lợi, gặp nhiều chuyện vui, kiếm được nhiều tiền. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung. Như hai lông mày không cân xứng, đặc biệt là lông mày bên phải Đới sát (tức là đuôi lông mày vênh lên trên không quy tụ có xoáy), Sơn căn đứt đoạn, Kim tinh khắc Mộc tinh, hình dạng hai tai xấu, không có Thùy châu thì chắc chắn chủ nhân sẽ không gặp may mắn. Nếu xương lại hõm vào ở vị trí này thì sẽ gặp chuyện dữ (vì năm hạn là năm 15, 22, 25, 35 tuổi).

Hai mươi sáu, hai mươi bảy tuổi: Vị trí này bên trái gọi là "Khâu lãng", bên phải gọi là "Chủng mộ", ở phía trên đuôi lông mày hai bên trái phải, sinh lý học gọi là bộ phận trán, là vị trí Đại vận của Nhân thương vận. Tướng tốt thường xương nhô cao "ngắt ngưỡng", càng to càng tốt, ngoài ra khí sắc phải tốt, không hõm xuống.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 26, 27 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Khâu lãng, Chủng mộ, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Mi hội) đầy đặn, có khí, xương Thiên đình tại Tiểu vận vị (tức Cảnh dương) nhô cao, rộng, Cửu chấp vị (tức mắt phải, tai phải) không có khiếm khuyết hay không, hai mắt có thần sắc, hai tai ngang lông mày và trán, Ấn đường rộng, bằng phẳng, Sơn căn không đứt đoạn, đường chân tóc không chạm lông mày hay không. Người có đặc điểm như trên sẽ may mắn ở tuổi 26, 27, hơn nữa gặp may mắn liên tục trong nhiều năm. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung. Như xương Thiên đình hõm xuống, hai mắt thất thần, hoang dại, hai tai mỏng, không có Thùy châu, luân rộng, quách cụp vào

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

trong, Sơn căn đứt đoạn, đường chân tóc chạm lông mày thì không may mắn ở độ tuổi 26, 27, nếu xương lại hõm xuống ở vị trí này thì sẽ hình khắc tai ách.

Hai mươi tám tuổi: Vị trí này gọi là Ấn đường, còn gọi là Minh đường, Lục diệu gọi là Tử khí tinh, Thập nhị cung gọi là cung mệnh, Đông y học gọi là Mi tâm, vị trí ở giữa hai lông mày, sinh lý học gọi là bộ phận lông mày. Tướng tốt thường xương nhô lên, có dạng hình vuông hoặc tròn, bằng phẳng giống mặt gương, không có đường vân mọc lộn xộn hoặc nốt ruồi dử.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 28 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Ấn đường, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Mi hội) đầy đặn, có khí, cốt pháp tại Tiểu vận vị (tức Hậu dương) nhô cao hoặc sang ngang, Cửu chấp vị (tức lông mày trái) không có khiếm khuyết hay không, hình dạng hai mắt có đẹp, có hồn, hai lông mày không có khiếm khuyết (Mi hình bát Lục hại), Thiên thương đầy đặn, không lồi lõm, Chuẩn đầu tròn, đầy đặn và nhô cao, Địa khố không hõm, không xước hay không. Người có đặc điểm trên sẽ gặp may mắn năm 28 tuổi, được giữ chức vụ cao, thành công trong kinh doanh hoặc sáng lập sự nghiệp. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung. Như đuôi lông mày bên trái mọc phân tán, xoắn ngược hoặc Mi hình Lục hại, Thiên thương khí yếu hoặc lộ cốt, dù vị trí này tốt, song không thể gặp may mắn, nếu vị trí này bị hõm xuống hoặc có nốt ruồi, đường vân, hơn nữa Hậu dương bằng phẳng thì chắc chắn sẽ gặp vận đen, có hung ách hình khắc, thị phi tổn tài.

Hai mươi chín, ba mươi tuổi: Vị trí này gọi là Tả Sơn lâm, Hữu Sơn lâm, còn được gọi là Dịch mã, Lục phủ gọi là Thượng nhị phủ, Thập nhị cung gọi là cung Thiên di, ở cạnh Biên thành, phía trên Khâu chũng, Lăng mộ, sinh lý học gọi là bộ phận trán. Tướng tốt thường thịt xương đầy đặn, màu sáng bóng, Sơn lâm trái phải không cao, không thấp, không nghiêng, không lồi lõm, không có mụn ruồi ác.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 29, 30 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Dịch mã, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Mi hội) đầy đặn, có khí, môi trên dưới của miệng tại Tiểu vận vị (tức hình miệng) ngay ngắn, tươi tắn, Cửu chấp vị (tức mũi và miệng) không có khiếm khuyết hay không, Ấn đường không lõm xuống, Sơn căn không đứt đoạn hay không. Người có đặc điểm như trên sẽ gặp may mắn ở tuổi 29, 30, có thể gặp nhiều chuyện vui, kiếm được nhiều tiền, thành công trong việc mở rộng kinh doanh ra nước ngoài. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung. Như hình dạng của mũi xấu, khí yếu, Ấn đường hõm xuống hoặc có nốt ruồi, đường vân dữ, Sơn căn hõm xuống hoặc có nốt ruồi, đường vân dữ, lại thêm miệng nhọn, xấu thì sự nghiệp thất bại, gặp nhiều chuyện dữ hoặc hình khắc Lục thân.

Ba mươi mốt, ba mươi hai tuổi: Vị trí này bên trái gọi là Lăng vân, bên phải gọi là Tử khí, Ngũ quan gọi là Bảo thọ quan, Lục diệu gọi lông mày trái là La hầu tinh, lông mày phải gọi là Kế đô tinh, Thập nhị cung gọi là cung Huynh đệ, sinh lý học gọi là bộ phận lông mày. Tướng tốt thường hai lông mày dài thanh tú, cân xứng, được phủ bởi hàng tóc mai, không có khiếm khuyết (Mi hình bát Lục hại), trên lông mày không có đường vân mọc lộn xộn.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 31, 32 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Lăng vân, Tử khí, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Mi hội) đầy đặn, có khí, Tiểu vận vị (tức Niên thọ) lỗi xương, có thể, Cửu chấp vị (tức tai trái và mắt trái) không có khiếm khuyết hay không, hình dạng hai tai phải đẹp, vành tai rõ ràng, Kim Mộc không tương khắc, hai mắt có thần, tròng trắng và tròng đen có rõ ràng hay không. Người có đặc điểm như trên sẽ gặp may mắn ở tuổi 31, 32, thành công trong sự nghiệp, được thăng quan tiến chức, hơn nữa được quý nhân phù trợ, kết được bạn tốt, đem lại điều lợi cho bản thân, gặp nhiều chuyện vui, kiếm được nhiều tiền. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung. Như hai sao Kim Mộc (đặc biệt tai trái) hình ác, Niên thọ lõm sâu hoặc lỗi ra, hai mắt hình ác, vô thần thì dù tướng Lăng vân, Tử khí có tốt tới đâu cũng không gặp may mắn, thậm chí phá sản, gặp chuyện dữ hoặc hình khắc Lục thân.

Ba mươi ba, ba mươi tư tuổi: Vị trí này bên trái gọi là Phôn hà, bên phải gọi là Thái hà, ở phía đuôi của hai lông mày, sinh lý học gọi là bộ phận lông mày. Tướng tốt thường lông mày thưa, thanh tú, dài không quá mắt, đuôi lông mày không có nốt ruồi, không có khiếm khuyết (Mi hình bát Lục hại).

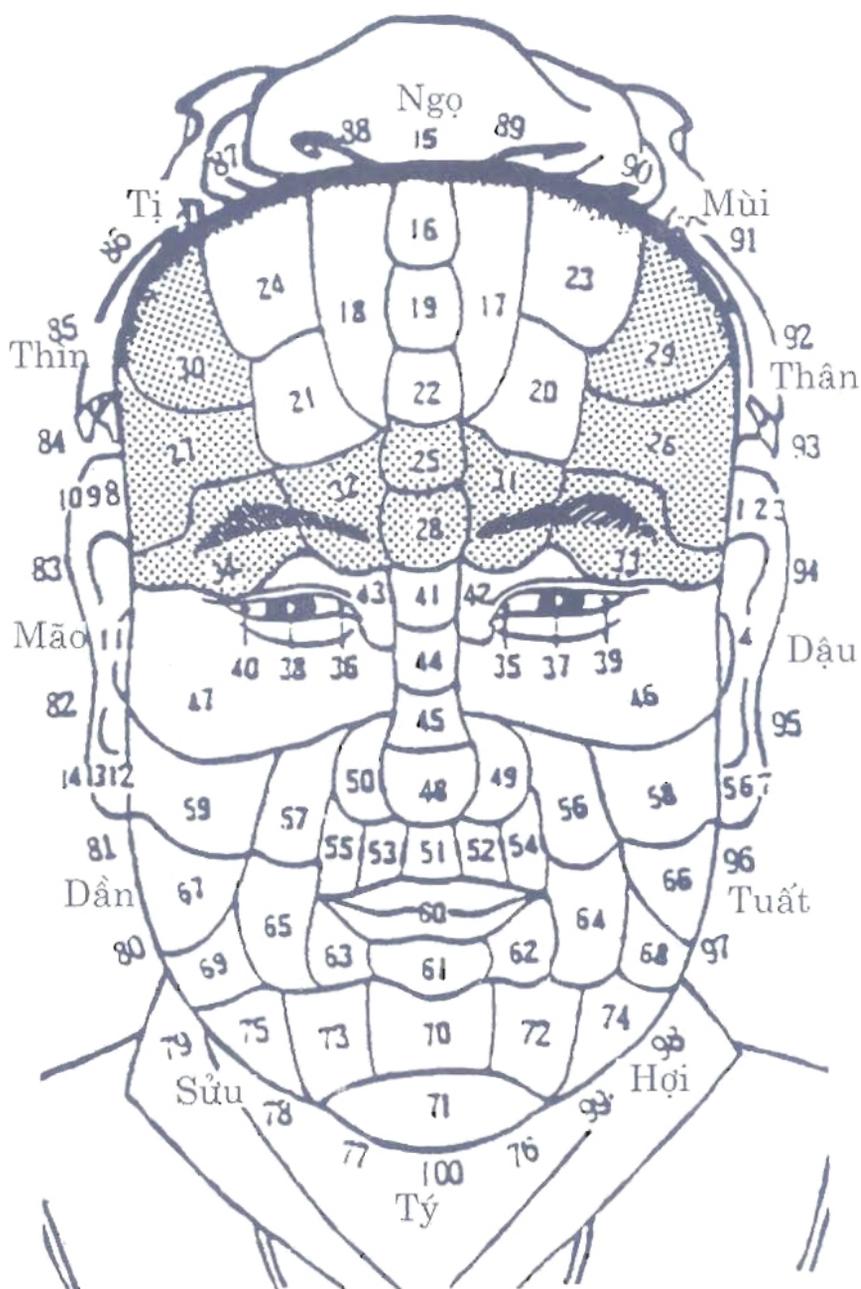
Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 33, 34 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Phôn hà, Thái hà, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Mi hội) đầy đặn, có khí, Tiểu vận vị (tức Pháp lệnh) ẩn, Cửu chấp vị (tức trán và lông mày phải) không có khiếm khuyết hay không, Sơn căn có nhô cao, mũi thẳng, có thể, tóc mái không che lông mày, không hướng về lông mày, hai mắt lá dăm, có thần hay không. Người có đặc điểm như trên sẽ gặp may mắn ở tuổi 33, 34, dù làm việc gì cũng gặp thuận lợi, lao động ít mà gặt hái thành quả lại nhiều. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung. Như không có Pháp lệnh, hình dạng của mũi xấu thì dù vị trí này có đẹp tới đâu cũng không thể gặp may mắn, cộng thêm Mi hình Lục hại thì bại nghiệp tổn tài, hung tai hình khác.

Lời vàng trong tướng số

Các bậc hiền triết nói: "Mi tị sát nhân tị quý, mi vi năng, nhân vi thủ, lông mày thanh tú cần kết hợp với mắt hình vuông". Lông mày thanh tú, mắt sắc sảo nhìn thấy những điều mà người khác không thấy thì gọi là hữu sát vô quý, là tướng hỏ ỨC HIẾP RỘNG, cả đời khó gặt hái thành công, hơn nữa hay hình khắc. Lông mày thô cứng, mắt to khác thường hoặc mắt hình tam giác, có thần thì gọi là vừa quý vừa sát, là tướng "rộng hỏ hòa hợp", cả đời gặt hái nhiều thành công. Ngược lại, mắt xếch, lông mày xẻ rãnh thì gọi là hữu quý vô sát, là tướng "rộng ỨC HIẾP HỎ", cả đời khó được hưởng phúc thọ, hơn nữa khó tránh khỏi chuyện dữ.

Thiệu Vĩ Hoa

HÌNH MINH HỌA VỊ TRÍ LƯU NIÊN MI THƯƠNG VẬN



NHÂN THƯƠNG VẬN

Độ tuổi: 35 tuổi đến 40 tuổi

Vị trí Đại vận (Đại vận vị): Nhân thương (tức là từ Gian môn tới Đại môn trong 130 vị trí).

Vị trí Tiểu vận (Tiểu vận vị): Hoa dương, Song quyền, Ngư vĩ.

Vị trí Cửu chấp (Cửu chấp vị): Xem hình minh họa

Vị trí Phối hợp (Phối quan vị): Xem hình minh họa

Ba mươi lăm, ba mươi sáu tuổi: Vị trí này bên trái gọi là Thái dương, bên phải gọi là Thái Âm, còn được gọi chung là Tiên doanh, Ngũ quan gọi là cung Giám sát, Tứ độc gọi là Hà độc, Tứ học đường gọi là Quan học đường, Thập nhị cung gọi là Cung Điền Trạch, Nhân mi gọi là cung Thê thiếp, Lệ đường dưới mắt gọi là Cung Nam nữ, còn gọi là Long cung, Âm đường cung, sinh lý học gọi là bộ phận mắt. Tướng đẹp là hình dạng đẹp, dài, mảnh và thanh tú (được ví như lá dăm), con người ẩn không lộ, trông đen và trắng rõ ràng, hai mắt trái phải đều nhau chứ không phải bên to bên nhỏ tạo thành mắt Âm Dương.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 35, 36 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Thái Âm, Thái dương, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Nhân hội) đầy đặn có khí, xương tại Tiểu vận vị (tức Hoa dương) nhô ra, có thể, chứ không lõm xuống, Cửu chấp vị (tức mắt phải tai phải) không có khiếm khuyết hay không, hai tai (đặc biệt tai phải) phải ngang lông mày và trán, lông mày dài quá mắt, Nộ nhục không quá nhiều, quá lộ, Sơn căn nhô cao, Nhật Nguyệt bất tranh huy (không tranh nhau chiếu sáng) hay không. Người có những đặc điểm kể trên gặp may mắn năm 35, 36 tuổi, sự nghiệp thuận buồm xuôi gió. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung. Như mắt phân Âm Dương (tức mắt to mắt nhỏ), hai tai không thanh thoát, Kim Mộc tương khắc, Mi hữu Lục hại, xương Hoa dương không có thể thì dù vị trí này có tốt tới đâu cũng không thể may mắn, thậm chí bại nghiệp hung tai hoặc hình khắc Lục thân.

Ba mươi bảy, ba mươi tám tuổi: Vị trí này bên trái gọi là Trung Dương, bên phải gọi là Trung Âm, Lục diệu gọi mắt trái là Thái dương tinh, mắt phải là Thái Âm tinh, sinh lý học gọi là bộ phận của mắt. Tướng tốt thường thần thái trong sáng, đường hoàng, không lén lút sợ sệt, hiền hòa, không phẫn nộ, về cơ bản tướng của nam giới cần có thần thái đĩnh đạc, tướng nữ giới cần có thần thái hài hòa, trí tuệ, ngoài ra còn cần trông đen nhiều, trông trắng ít.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 37, 38 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Trung Dương, Trung Âm, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Nhân thương) đầy đặn có khí, xương gò má tại Tiểu vận vị (tức Song quyền- hai gò má) nhô ra, Cửu chấp vị (tức lông mày trái và mũi) không có khiếm khuyết hay không, lông mày có thanh tú, có thần thái, xương Niên thọ nhô cao, xương Hậu dương

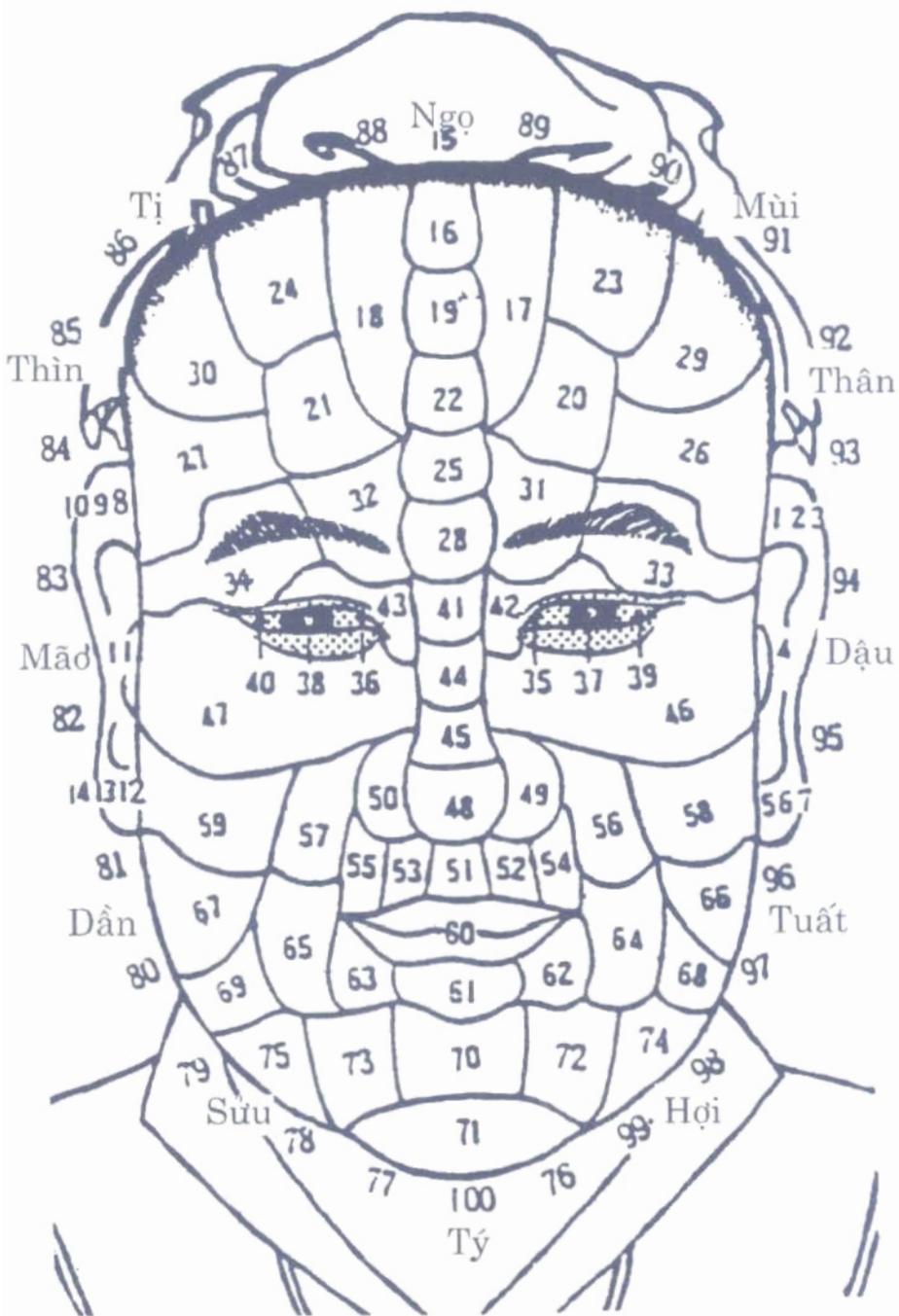
TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

châm nhô cao hoặc sang ngang hay không. Người có những đặc điểm nói trên sẽ gặp may mắn năm 37, 38 tuổi, tài vận quan vận đều tốt đẹp hoặc gặp thuận lợi về vấn đề nhà cửa đất đai. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung. Như Mí hình Lục hại, hai bên xương gò má hõm xuống, Niên thọ không nhô cao mà lõm xuống, Lan thái, Đinh úy hõm vào, Hậu dương bằng phẳng, không có khí thì dù hình dạng của mắt có đẹp tới đâu cũng không gặp may mắn, lại thêm mắt không thanh tú lại sắc như dao thì bại nghiệp hung tai hoặc hình khắc Lục thân.

Ba mươi chín, bốn mươi tuổi: Vị trí này bên trái gọi là Thiếu dương, bên phải gọi là Thiếu Âm, còn gọi là Hậu tiêu, Ngư vĩ, cạnh Ngư vĩ gọi là Gian môn, Thập nhị cung gọi là cung Phu thê, sinh lý học gọi là bộ phận mắt. Tướng tốt thường mắt dài, mảnh, Hậu tiêu ngang bằng, đuôi mắt không trễ xuống, không xếch lên.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 39, 40 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Thiếu dương, Thiếu Âm, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Nhân hội) đầy đặn, có khí, Tiểu vận vị (tức Ngư vĩ) bằng phẳng, vân Ngư vĩ hướng lên trên, Cửu chấp vị (tức miệng và tai trái) không có khiếm khuyết hay không, môi có đỏ, dày, có vân, hai tai cao, dựng đứng, ngang lông mày, hai dải tai hướng vào miệng, lông mày thanh tú dài qua mắt, trông đen trắng ở hai mắt rõ ràng, ẩn thần, Gian môn rộng không hõm cũng không lồi hay không. Người có đặc điểm như vậy sẽ gặp may mắn vào năm 39, 40 tuổi, sự nghiệp thuận lợi, lao động ít mà hưởng thành quả nhiều. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung. Như miệng có hình dạng xấu, bên trái lệch bên phải hõm xuống, hai tai nhọn nhọn, hình dạng xấu, Ngư vĩ hõm xuống lộ xương, vân Ngư vĩ mọc lộn xộn, cái hướng lên trên, cái chúc xuống dưới cho thấy gặp trắc trở năm 39, 40 tuổi, dù vị trí này có tốt tới đâu thì cũng không gặp may mắn, thậm chí bại nghiệp hung tai hoặc hình khắc Lục thân.

HÌNH MINH HỌA VỊ TRÍ LƯU NIÊN NHÃN THƯƠNG VẬN



THIÊN THƯƠNG VẬN

Độ tuổi: 41 đến 43 tuổi

Vị trí Đại vận (Đại vận vị): Thiên thương (tức Thiên hội vị trong 130 vị trí).

Vị trí Tiểu vận (Tiểu vận vị): Tả nhãn, Ấn đường

Vị trí Cửu chấp (Cửu chấp vị): Xem hình minh họa

Vị trí Phối hợp (Phối quan vị): Xem hình minh họa (Trụ dương tức gáy).

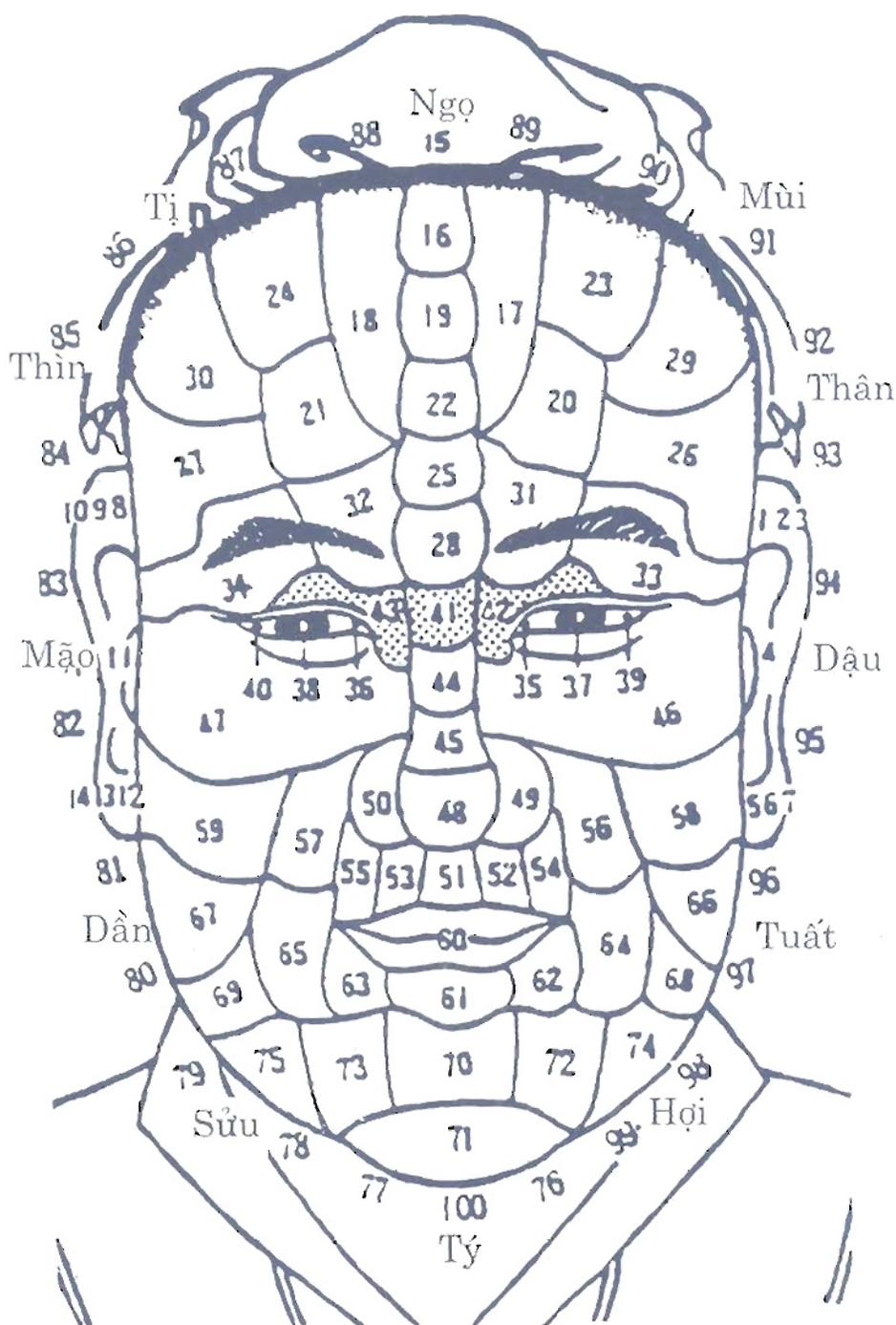
Bốn mươi một tuổi: Vị trí này gọi là Sơn căn, Lục diệu gọi là Nguyệt bặt tinh, Tam đình gọi là Trung đình, Thập nhị cung gọi là cung Tật ách, ở dưới Ấn đường, trên Niên thọ, sinh lý học gọi là bộ phận mũi. Tướng tốt thường nhô lên đầy đặn, ngay ngắn, chứ không phải nhô lên toàn thấy xương, cũng không hõm xuống, đứt đoạn hoặc có vân hay nốt ruồi dữ.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 41 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Sơn căn, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Thiên hội) đầy đặn, Tiểu vận vị (tức mắt trái) thanh tú, có thần, Cửu chấp vị (mắt trái là căn cứ quan trọng nhất để xem tướng lành dữ của một người khi ở tuổi 41) không có khiếm khuyết hay không, xương Trụ dương có nhô lên đầy đặn, Địa các có hướng theo một chiều hay không. Người có đặc điểm như vậy sẽ gặp may mắn vào năm 41 tuổi, có bước đột phá trong sự nghiệp hoặc thuận lợi khi thay đổi công việc. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung. Như hai mắt lồi, đờ đẫn (đặc biệt là mắt trái), Địa các có mụn ruồi hoặc đường vân hoặc nhọn, lệch, lõm vào, nhỏ, ngắn thì chắc chắn sẽ bại nghiệp hung tai hoặc hình khắc Lục thân. (Chú ý: 4 năm hạn là năm 41, 51, 61, 71 tuổi).

Bốn mươi hai, bốn mươi ba tuổi: Vị trí này gọi là Tả tinh xá, Hữu quang điện, bên trái còn gọi là Tiên xá, bên phải còn gọi là Hương nhật, ở vị trí phía đầu dưới hai bên đuôi mày trái phải của Sơn căn, sinh lý học gọi là bộ phận mũi. Tướng tốt thường sáng sủa, sạch sẽ, khí lưu thông tới trán, không có nốt ruồi hoặc mụn ruồi dữ.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 42, 43 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Tả tinh xá, Hữu quang điện, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Thiên thương) đầy đặn, Tiểu vận vị (tức Ấn đường) bằng phẳng như mặt gương, Cửu chấp vị (tức trán và lông mày phải) không có khiếm khuyết hay không, hai mắt có thần, ấm áp và thân thiết, hai lông mày thanh tú, đẹp mà không trùm lên mắt, lông mày không chạm Sơn căn hay không. Người có đặc điểm như vậy sẽ gặp may mắn vào năm 42, 43 tuổi. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung. Như tại vị trí này da thịt nhăn nheo, trán hẹp, nhô ra hoặc lõm xuống, đường chân tóc không ngay ngắn, lông mày rậm, mọc lộn xộn hoặc Mi hình Lục hại (đặc biệt là lông mày bên phải), Ấn đường, Sơn căn lõm xuống hoặc có vân dữ thì sẽ bại nghiệp hung tai hoặc hình khắc Lục thân vào năm 42, 43 tuổi.

HÌNH MINH HỌA VỊ TRÍ LƯU NIÊN
 THIÊN THƯƠNG VẬN



HÒA THƯƠNG VẬN

Độ tuổi: 44 tuổi đến 47 tuổi

Vị trí Đại vận (Đại vận vị): Hòa thương (tức vị trí Chính diện trong 130 vị trí).

Vị trí Tiểu vận (Tiểu vận vị): Song mi, Hậu dương

Vị trí Cửu chấp (Cửu chấp vị): Xem hình minh họa

Vị trí Phối hợp (Phối quan vị): Xem hình minh họa

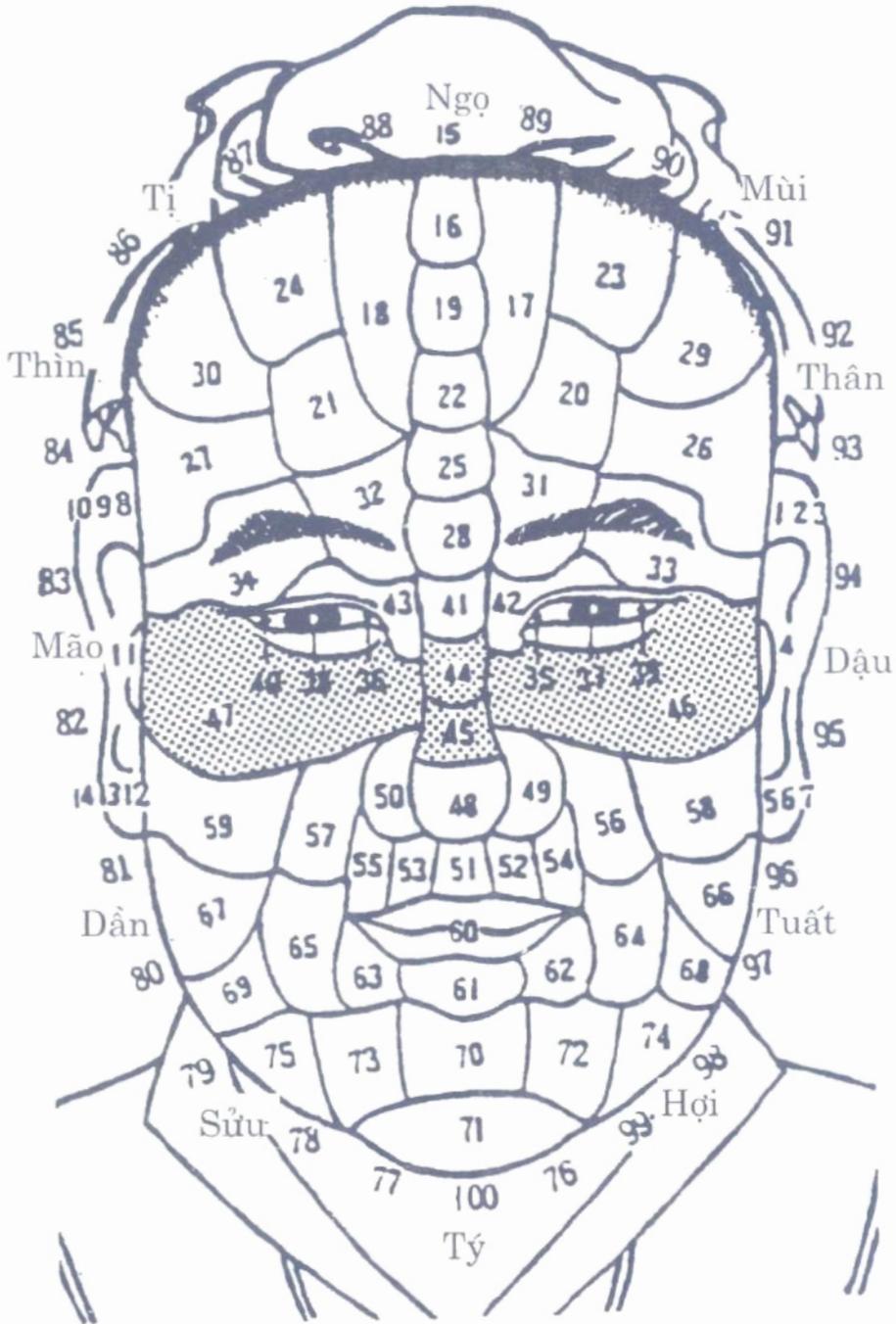
Bốn mươi tư, bốn mươi lăm tuổi: Vị trí này gọi là Niên thượng, Thọ thượng, còn được gọi chung là Quái bộ, ở phía dưới Sơn căn, trên Chuẩn đầu, sinh lý học gọi là bộ phận mũi. Tướng tốt thường nhô cao thẳng, vững chắc và có xương, chứ không cong, nghiêng, lồi lõm hoặc có vân dữ, hay màu sắc tím tái.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 44, 45 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Niên thượng, Thọ thượng, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Chính diện) đầy đặn, có da có thịt, Tiểu vận vị (tức hai lông mày) thanh tú, Cửu chấp vị (tức mắt phải và tai phải) không có khiếm khuyết hay không, hai tai có dựng cao, dái tai đẹp, vành tai rõ ràng, Ấn đường không có vân hoặc nốt ruồi dữ hay không. Người có đặc điểm như vậy sẽ gặp may mắn vào năm 44, 45 tuổi. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi một nửa, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung. Như mắt dữ dần, vô hồn, tóc mai quá dài quá dày hoặc che kín Cách môn, tai mỏng, không có dái tai hoặc tai xấu vành tai quắp vào trong, Mi hình Lục hại, cộng thêm vị trí này có vân, nốt ruồi dữ hoặc nghiêng, cong, lồi lõm thì sẽ bại sản hung tai hoặc hình khắc Lục thân năm 44, 45 tuổi.

Bốn mươi sáu, bốn mươi bảy tuổi: Vị trí này gọi là Tả quyền (gò má trái), Hữu quyền (gò má phải), Ngũ nhạc gọi là Tây nhạc, Đông nhạc, Lục phủ gọi là Trung nhị phủ, sinh lý học gọi là bộ phận gò má, ở dưới hai đuôi mắt. Tướng tốt thường nhô lên đầy đặn, không nghiêng, vẹo hay hòm xuống, cũng như không có đường vân, nốt ruồi dữ. (Chú ý: Có sách nói Tả quyền là Đông nhạc, nhưng có sách lại nói Hữu quyền là Đông nhạc, tác giả đã kiểm chứng và thấy cách nói sau đúng, cách nói trước sai).

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 46, 47 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Tả quyền, Hữu quyền, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Chính diện) đầy đặn, có da có thịt, Tiểu vận vị (tức xương Chẩm Hậu dương) nhô cao có thể, Cửu chấp vị (tức lông mày trái và mũi) không có khiếm khuyết hay không, hai mắt có thanh tú, có thần hay không. Người có đặc điểm như vậy sẽ gặp may mắn vào năm 46, 47 tuổi. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung. Như hai lông mày thô cứng, không thanh mảnh, mũi xấu, khí yếu, Niên thọ lồi lõm, cộng thêm Hậu dương hòm xuống thì dù tướng gò má đẹp song vẫn không may mắn, thậm chí bại nghiệp hung tai hoặc hình khắc Lục thân.

HÌNH MINH HỌA VỊ TRÍ LƯU NIÊN
HÒA THƯƠNG VẬN



ĐỒN THƯƠNG VẬN

Độ tuổi: 48 tuổi đến 50 tuổi

Vị trí Đại vận (Đại vận vị): Đồn thương (tức Mi hội vị trong 130 vị trí).

Vị trí Tiểu vận (Tiểu vận vị): Thủy tinh (tức miệng)

Vị trí Cửu chấp (Cửu chấp vị): Xem hình minh họa

Vị trí phối hợp (phối quan vị): Xem hình minh họa (Phệ dương tức xương ở phần gốc tai).

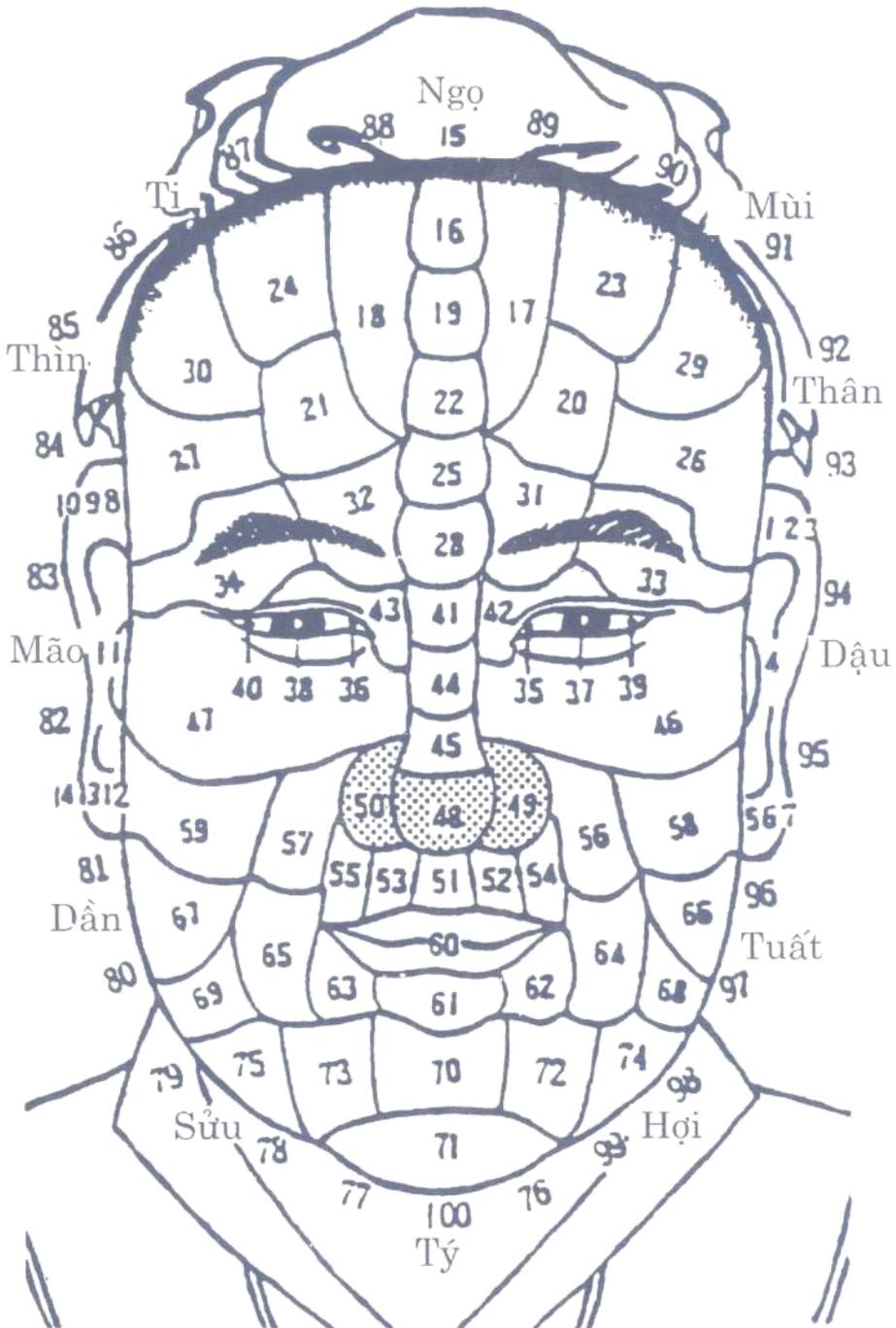
Bốn mươi tám tuổi: Vị trí này gọi là Chuẩn đầu, Ngũ quan gọi là Thẩm biện quan, Tam tài gọi là Nhân tài, Ngũ tinh gọi là Thổ tinh, Ngũ nhạc gọi là Trung nhạc, Tứ độc gọi là Nhiếp độc, Thập nhị cung gọi là cung Tài bạch, sinh lý học gọi là bộ phận mũi, ở phía dưới Niên thọ, trên Nhân trung. Tướng tốt thường nhô lên đầy đặn, không nhọn, không sa xuống, không có vân hoặc nốt ruồi dữ, vàng mịn, ở giữa có ánh trắng.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 48 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Chuẩn đầu, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Đồn hội) đầy đặn, Tiểu vận vị (tức Thủy tinh) có Nhật giác hướng lên trên môi răng cân đối, Cửu chấp vị (tức miệng) không có khiếm khuyết hay không, hai gò má có tròn trịa, nhô lên, có thể, không lồi, không lõm, xương Linh dương nhô ra, có khí hay không. Người có đặc điểm như vậy sẽ gặp may mắn vào năm 48 tuổi, có nhiều chuyện vui và kiếm được nhiều tiền. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung. Như hình dạng hai mắt dữ tợn, thất thân, tướng mũi xấu, Nhật giác trĩ xuống thì dù vị trí này có đẹp tới đâu cũng không may mắn. Nếu có thêm mũi điều hâu thì sẽ bại nghiệp hung tai hoặc hình khắc Lục thân năm 48 tuổi.

Bốn mươi chín, năm mươi tuổi: Vị trí này bên trái gọi là Lan thái, bên phải gọi Đĩnh úy, còn gọi là Thương khố, Lộng táo, Kim quỹ, Nhất giáp quỹ, sinh lý học gọi là bộ phận mũi, ở hai bên trái phải của Chuẩn đầu. Tướng đẹp là Chuẩn đầu cao, tròn kết hợp với cánh mũi vuông, to, hai bên cánh mũi cân đối, không có vết hoặc nốt ruồi.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 49, 50 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Lan thái và Đĩnh úy, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Đồn hội) đầy đặn, dựng đứng, Tiểu vận vị (tức Thủy tinh) có Khẩu giác hướng lên trên môi răng cân đối, Cửu chấp vị (tức tai trái, mắt trái) không có khiếm khuyết hay không, hai mắt phải thanh tú, tròn đen và trắng rõ ràng, hai tai đều trắng và có dải tai, xương Phệ dương dựng lên có khí hay không. Người có đặc điểm như vậy sẽ gặp may mắn vào năm 49 tuổi, tài vận tốt. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung. Như tai xấu (đặc biệt là tai trái), mắt dữ (đặc biệt là mắt trái), miệng xấu thì sẽ có đại hung tai đại phá bại, dễ phòng chết yếu, hình khắc năm 49, 50 tuổi.

HÌNH MINH HỌA VỊ TRÍ LƯU NIÊN ĐỒN THƯƠNG VẬN



THỰC LỘC THƯƠNG VẬN

Độ tuổi: 51 tuổi đến 55 tuổi

Vị trí Đại vận (Đại vận vị): Thực lộc thương (tức hai vị trí Thực thương, Thái hội trong 75 vị trí).

Vị trí Tiểu vận (Tiểu vận vị): Ngạch đầu, Ấn đường, Pháp lệnh.

Vị trí Cửu chấp (Cửu chấp vị): Xem hình minh họa

Vị trí Phối hợp (Phối quan vị): Xem hình minh họa

Năm mươi một tuổi: Vị trí này gọi là Nhân trung, còn gọi là Nhân xung, Câu huyết, Thọ đường, Tử đình, cung Tâm tính, Tam đình gọi là Hạ đình, Tam tài gọi là Địa tài, ở phía dưới mũi, trên miệng, sinh lý học gọi là bộ phận môi. Tướng tốt thường sâu dài rộng, Tiểu thủy tinh có thành (phía dưới Nhân trung có hình mũi kiếm), không tỉ vết, không nốt ruồi hay đường vân.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 51 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Nhân trung, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Thực lộc thương) rộng, dày và bằng phẳng, Tiểu vận vị (tức trán) nhô cao rộng, khí sắc tốt, Cửu chấp vị (tức trán) không có khiếm khuyết hay không, Thổ bất phục Thủy, tai trắng hơn mặt, dái tai hướng về phía miệng, Pháp lệnh ấn quá miệng hay không. Người có đặc điểm như vậy sẽ gặp may mắn vào năm 51 tuổi, được cả tiền tài và danh vọng. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung, như trán có khiếm khuyết, tai dữ không có dái tai, Thổ tinh phục Thủy, Pháp lệnh khóa miệng hoặc không có Pháp lệnh hoặc Pháp lệnh hẹp thì dù vị trí này có đẹp thế nào thì cũng sẽ phá bại hung tai hoặc hình khắc Lục thân thậm chí chết yểu.

Năm mươi hai, năm mươi ba tuổi: Vị trí này gọi là Tả tiên khố, Hữu tiên khố, còn được gọi là Tiên thương, sinh lý học gọi là bộ phận môi, vị trí ở phía dưới lỗ mũi và hai bên trái phải Nhân trung. Tướng tốt thường có đường nét rõ ràng, còn nếu không có đường nét hoặc không lộ, mỏng, nhỏ thì có nghĩa Tiên khố bất thành, cho thấy Tử thủy ngập nước, Tiên khố gặp nạn.

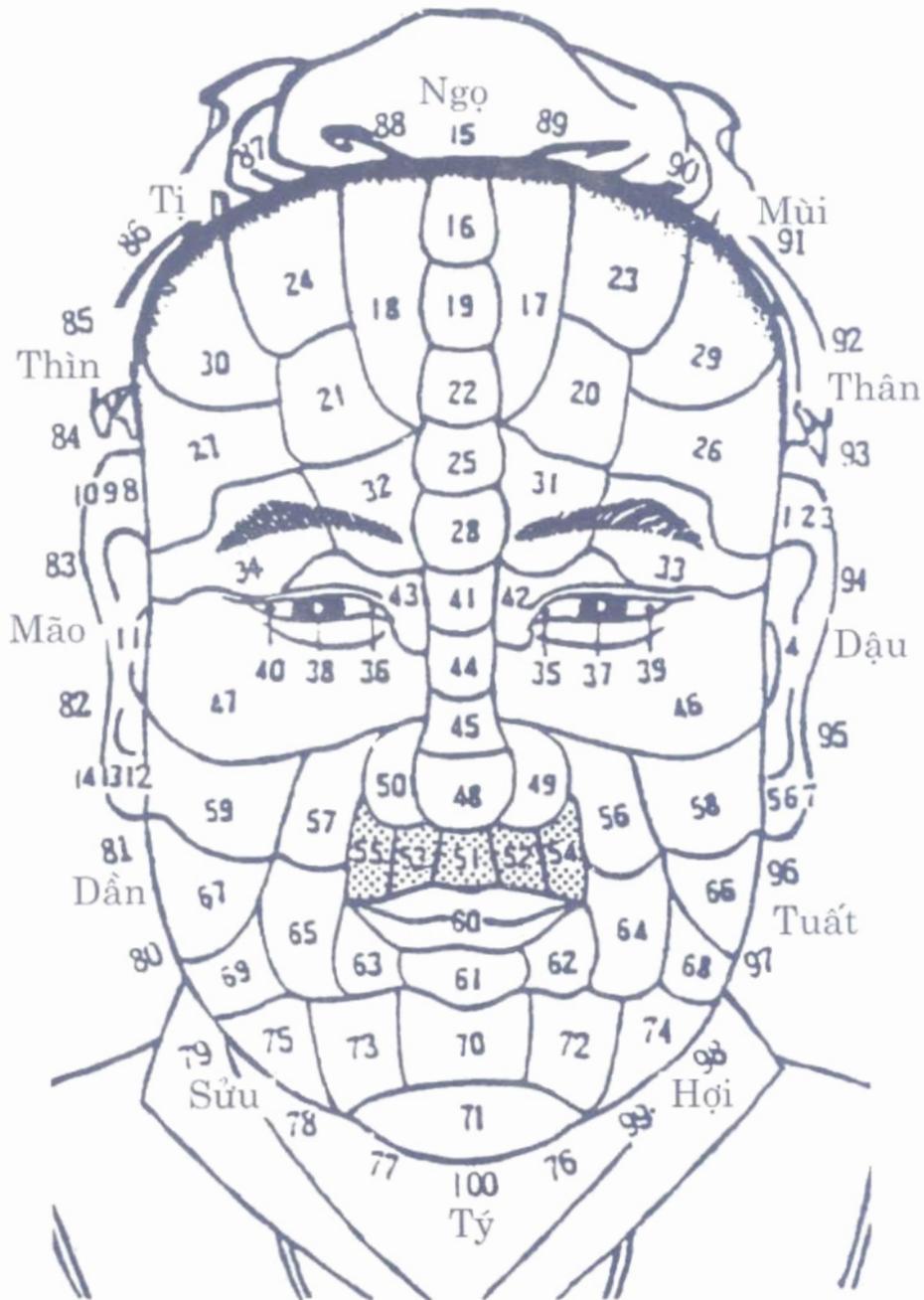
Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 52, 53 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Tiên khố, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Thực lộc thương) rộng, dày và bằng phẳng, Tiểu vận vị (tức Ấn đường) phẳng, có sắc tím lộ ra ngoài, Cửu chấp vị (tức tai lông mày phải, mắt phải) không có khiếm khuyết hay không, hai mắt có thần, lỗ mũi tròn dày, thu vào trong, đuôi hai lông mày (đặc biệt là lông mày phải) mảnh, dài và nhọn, Nhân trung rộng, ngay ngắn, râu thưa đen bóng hay không. Người có đặc điểm như vậy sẽ gặp may mắn vào năm 52, 53 tuổi, quan vận tốt, thành công trong sự nghiệp, có Tài tinh chiếu trên cao. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung, như lông mày rụng nhiều, có hình dạng xấu, mắt xấu, thất thần, Ấn đường thiếu khí sắc, khô cứng hoặc có nốt ruồi, đường vân hoặc hõm xuống thì sẽ

không gặp may mắn ở tuổi 52 và 53, quan vận không tốt, kinh doanh thua lỗ, nếu Nhân trung lại lệch thì phá bại hung tai hoặc hình khắc Lục thân.

Năm mươi tư, năm mươi lăm tuổi: Vị trí này gọi là Tả thực thương, Hữu lộc hội, ở cạnh Tiên khố, gần Pháp lệnh, sinh lý học gọi là bộ phận môi. Tướng tốt thường ngay ngắn đầy đặn, không có cảm giác mỏng, yếu.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 54, 55 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Tả thực thương và Hữu lộc hội, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Thực lộc thương) rộng, dày và bằng phẳng, Tiểu vận vị (tức Pháp lệnh) có vân Pháp lệnh dài quá miệng, có hình dạng giống đồng hồ, khí sắc tươi tắn, Cửu chấp vị (tức tai phải, lông mày trái) không có khiếm khuyết hay không, quách ngoài có rõ ràng, dái tai hướng về phía miệng, hai lông mày tươi tắn, thanh tú, đuôi lông mày dài và mảnh, râu thưa đen bóng, xương Linh dương có khí hay không. Người có đặc điểm như vậy sẽ gặp may mắn vào năm 54, 55 tuổi, quan vận và sự nghiệp vận đều tốt, lao động ít mà được hưởng thành quả nhiều. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung, như tai hõm, lông mày dữ, xương Linh dương không có khí, Pháp lệnh đứt đoạn, hình dạng xấu thì sẽ kém may mắn ở tuổi 54, 55, cần chú ý giữ gìn sức khỏe hoặc đề phòng phá bại, hung tai, hình khắc.

HÌNH MINH HỌA VỊ TRÍ LƯU NIÊN THỰC LỘC THƯƠNG VẬN



GIA KHỐ VẬN

Độ tuổi: 56 đến 65 tuổi

Vị trí Đại vận (Đại vận vị): Gia khố.

Vị trí Tiểu vận (Tiểu vận vị): Ấn đường, Linh dương, Thùy châu, Pháp lệnh, Trụ dương, Nhân trung (Linh dương tức là xương ở phần gốc tai trong 12 xương).

Vị trí Cửu chấp (Cửu chấp vị): Xem hình minh họa

Vị trí Phối hợp (Phối quan vị): Xem hình minh họa

Năm mươi sáu, năm mươi bảy tuổi: Vị trí này gọi là Tả Pháp lệnh và Hữu pháp lệnh, còn gọi là Thọ bộ, Tửu xá, sinh lý học gọi là bộ phận môi, là đường vân từ hai bên cánh mũi kéo dài xuống phía miệng. Tướng tốt thường đường vân rõ ràng, dài quá miệng, có hình giống đồng hồ, không lệch, không đứt đoạn.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 56, 57 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Pháp lệnh, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Gia khố) đầy đặn, Tiểu vận vị (tức Ấn đường) rộng, bằng phẳng, có sắc tím, Cửu chấp vị (tức mũi, miệng) không có khiếm khuyết, Niên thọ nhô lên, Chuẩn đầu tròn, đầy đặn, khí sắc tươi tắn hay không, Nhân trung có sâu, dài và rộng hay không. Người có đặc điểm như vậy sẽ gặp may mắn vào năm 56, 57 tuổi, cơ thể khỏe mạnh, lao động ít song thành quả lại hưởng nhiều. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung, như Ấn đường tối, thiếu ánh sáng, Niên thọ không nhô lên, Thổ phục Thủy, miệng xấu, nhọn, môi thâm thì sẽ phá bại tiết tai hoặc hình khắc Lục thân trong năm 56, 57 tuổi.

Năm mươi tám, năm mươi chín tuổi: Vị trí này gọi là Tả phù nhĩ, Hữu phù nhĩ, còn gọi là Hồ nhĩ, sinh lý học gọi là bộ phận môi, ở ngay cạnh dái tai (nên được gọi là Phù nhĩ). Tướng tốt thường nhô lên, mịn màng, không tì vết, không tối.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 58, 59 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Hồ nhĩ, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Gia khố) dựng lên, Tiểu vận vị (tức xương Linh dương) nhô lên có khí, Cửu chấp vị (tức tai trái, mắt trái) không có khiếm khuyết hay không, hai tai (đặc biệt là tai trái) màu trắng, dài quá mặt, hai mắt (đặc biệt là mắt trái) có thần, lại cộng thêm hai dái tai đầy đặn, hướng về phía miệng hay không. Người có đặc điểm như vậy sẽ gặp may mắn vào năm 58, 59 tuổi, được thăng quan tiến chức, có Tài tinh chiếu mệnh, sự nghiệp thành công. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung, như hai mắt đục ngầu, thất thần, tai trái khí sắc xấu, xương Linh dương hõm, không có khí thì chắc chắn sẽ gặp ốm đau bệnh tật, tai nạn hoặc phá sản hoặc hình khắc Lục thân.

Sáu mươi tuổi: Vị trí này có tên gọi là Chính khẩu, còn gọi là Hải khẩu và Đại hải, Tam tài gọi là Địa tài, Ngũ quan gọi là Xuất nạp quan, Ngũ tinh gọi là Thủy tinh, Tứ độc gọi là Trạc độc, Tứ học đường gọi là Nội học đường, vị trí ở trên Thừa tướng,

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

dưới Nhân trung, sinh lý học gọi là bộ phận miệng. Tướng tốt thường môi trên dưới cân xứng, răng thẳng đều, môi đỏ, không mỏng, lệch, nhọn quặp vào trong.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 60 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Chính khẩu, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Gia khố) đầy đặn, Tiểu vận vị (tức Thùy châu) rủ xuống, đầy đặn hướng về phía miệng, Cửu chấp vị (tức trán) không có khiếm khuyết hay không, Ấn đường có sắc tím lộ ra ngoài hay không. Người có đặc điểm như vậy rất may mắn ở tuổi 60 và những năm kế tiếp. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung, như khí sắc trán không tốt, hình dạng tai dữ, thâm, Thủy tinh phá Thổ tinh thì sẽ không gặp may mắn ở tuổi 60, ngoài ra còn cần đề phòng phá bại hung tai hoặc hình khắc Lục thân.

Sáu mươi một tuổi: Vị trí này gọi là Thừa tương, còn gọi là Tửu chì, Tửu hải, Được bộ, ở phía dưới Chính khẩu, trên Tụng đường, sinh lý học gọi là bộ phận hàm. Tướng tốt thường chứa đủ ngón tay, hai bên có xương, ở giữa hõm xuống.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 61 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Thừa tương, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Gia khố) đầy đặn, Tiểu vận vị (tức Pháp lệnh) ẩn tới quá miệng, Cửu chấp vị (tức lông mày phải) không có khiếm khuyết hay không, hai mắt có hừng hực khí thế, lông mày dài, mảnh, hai tai trắng hay không. Người có đặc điểm như vậy sẽ gặp may mắn vào năm 61 tuổi, cơ thể khỏe mạnh, sự nghiệp ngày càng tiến xa. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung, như hai lông mày (đặc biệt là lông mày phải) đã xấu lại không có đuôi mảnh và nhọn, tướng tai xấu, Pháp lệnh khóa miệng thì sẽ phá bại hung tai, hình khắc Lục thân trong năm 61 tuổi, nếu cộng thêm thân sắc ở hai mắt mờ dẫn thì cho thấy sắp tới lúc từ biệt thế gian.

Sáu mươi hai, sáu mươi ba tuổi: Vị trí này có tên là Tả địa khố, Hữu địa khố, ở vị trí trái phải của Thừa tương ngay dưới khốe miệng, sinh lý học gọi là bộ phận hàm. Tướng tốt thường đầy đặn, có khí sắc, không lồi lõm hoặc có nốt ruồi, mụn, đốm.

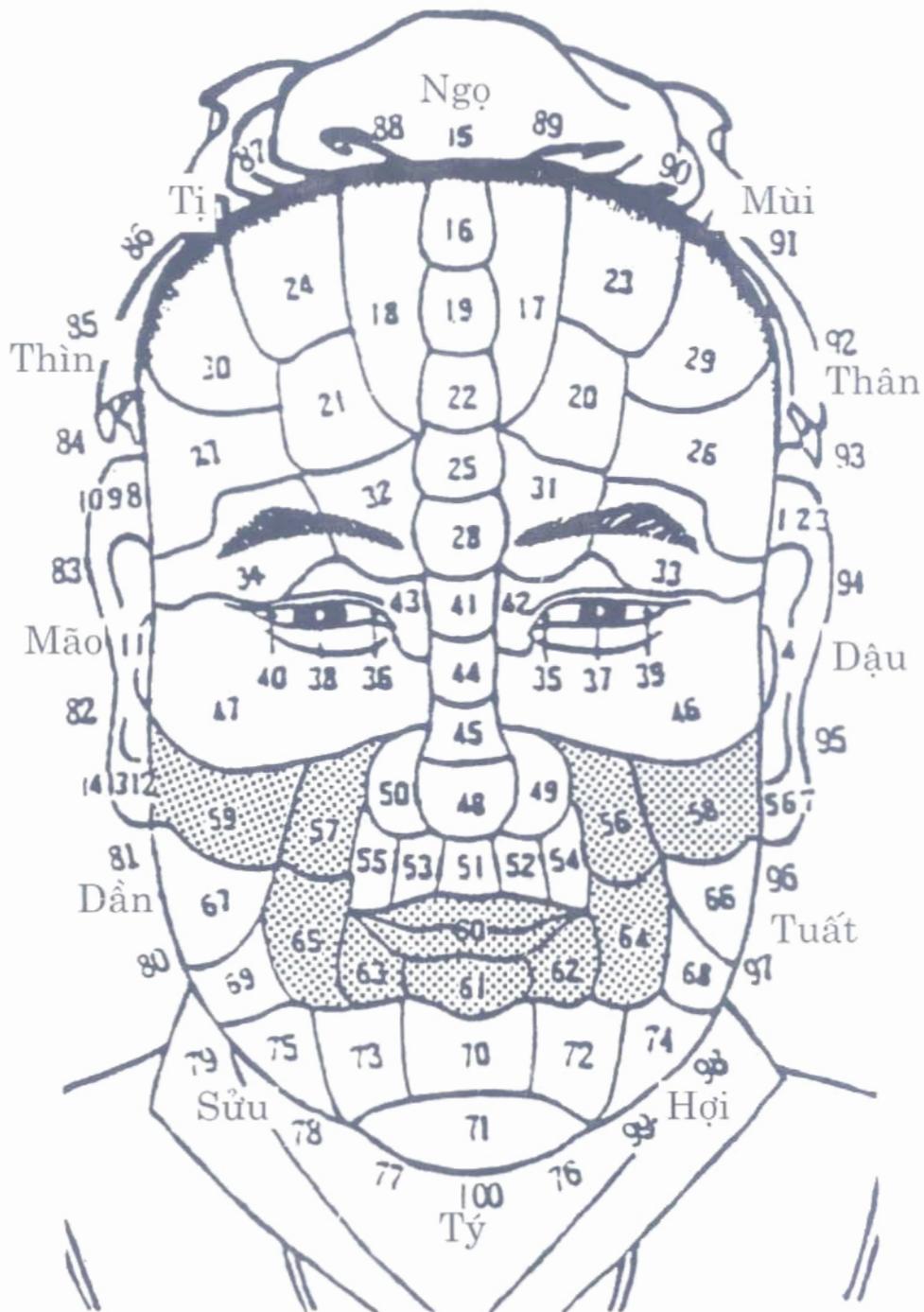
Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 62, 63 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Tả địa khố, Hữu địa khố, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Gia khố) đầy đặn, Tiểu vận vị (tức Ấn đường) "có da có thịt", Cửu chấp vị (tức mắt phải, tai phải) không có khiếm khuyết hay không, Ấn đường có trơn bóng, có sắc tím hay không. Người có đặc điểm như vậy sẽ gặp may mắn vào độ tuổi 62, 63, có được cả tiền tài lẫn danh vọng, con cháu ngoan hiền, hiếu thảo. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung, như hai tai (đặc biệt là tai phải) tướng dữ, khí sắc xấu, Trụ dương gân guốc, không có khí thì cần đặc biệt chú ý giữ gìn sức khỏe hoặc có thể sẽ phá bại hung tai, hình khắc Lục thân khi ở tuổi 62, 63, nếu lại thêm hai mắt thân sắc mờ dẫn, Ấn đường khô, tối thì là dấu hiệu sắp tử vong.

Sáu mươi tư, sáu mươi lăm tuổi: Vị trí này bên trái gọi là Sách trì, bên phải gọi là Nga Nha hoặc bên trái là Sách trì, bên phải là Sách đường, ở hai bên khốe miệng,

tức là chỗ má lõm xuống, sinh lý học gọi là bộ phận của hàm. Tướng tốt thường bằng phẳng, không lồi lõm, không có nốt ruồi, đường vân.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 64, 65 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Sách trì và Nga nha, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Gia khó) đầy đặn, Tiểu vận vị (tức Nhân trung) sâu, dài rộng, Cửu chấp vị (tức lông mày trái và mũi) không có khiếm khuyết hay không, Ấn đường có trơn bóng, có sắc tím, Nhật bộ có ngay ngắn, tươi tắn hay không. Người có đặc điểm như vậy sẽ gặp may mắn vào ở độ tuổi 64, 65 và những năm sau đó, con cháu ngoan hiền, hiếu thảo. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung, như tai cụp, lông mi rụng, Nhân trung không rõ ràng, khóe miệng trễ xuống, sắc môi thâm thì dù vị trí này có đẹp tới đâu cũng không gặp may mắn, nên đề phòng phá bại tai hung, hình khắc Lục thân, lại thêm hai mắt thất thần, đờ đẫn thì là dấu hiệu sắp tử vong.

HÌNH MINH HỌA VỊ TRÍ LƯU NIÊN
GIA KHỔ VẬN



ĐỊA KHỐ VẬN

Độ tuổi: 66 đến 75 tuổi

Vị trí Đại vận (Đại vận vị): Địa khố (tức vị trí Địa khố trong 130 vị trí).

Vị trí Tiểu vận (Tiểu vận vị): Mi tâm, Trạ dương, Khẩu thủy, Mi tâm, Khí sắc (Trạ dương tức gáy)

Vị trí Cửu chấp (Cửu chấp vị): Xem hình minh họa

Vị trí Phối hợp (phối quan vị): Xem hình minh họa

Sáu mươi sáu, sáu mươi bảy tuổi: Vị trí này gọi là Tả kim lâu, Hữu kim lâu, ở vị trí dưới Phù nhĩ, cạnh Nga nha và Sách trì, sinh lý học gọi là bộ phận hàm. Tướng tốt thường đầy đặn, nhuận sắc, không tì vết, lồi lõm, không thô ráp, không có nốt ruồi và vân dữ.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 66, 67 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Tả kim lâu, Hữu kim lâu, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Địa khố) rộng rãi, bằng phẳng, Tiểu vận vị (tức thịt ở lông mày, vì lông mày là cung Bảo thọ nên tình khí của xương thể hiện ở lông mày, người có tình khí mạnh thì sắc thịt trong lông mày rất tốt) hồng hào hoặc tươi tắn, Ấn đường trơn bóng, có sắc tím, Cửu chấp vị (tức miệng và tai trái) không có khiếm khuyết hay không, Chuẩn đầu và Niên thọ có khí sắc vàng sáng hoặc tươi tắn, đuôi lông mi dài, mảnh, mắt có thần, lớp da dưới cổ lằn thành đường, da đầu có độ co dãn hay không. Người có đặc điểm như vậy sẽ gặp may mắn khi ở độ tuổi 66, 67, cơ thể khỏe mạnh. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung, như Niên thọ, Chuẩn đầu thâm đen, đuôi lông mày không thanh mảnh, không đen, không trắng, không có da thừa dưới cổ thì dù mắt có thần cũng vẫn nên chú ý tới sức khỏe hoặc phá sản tai ách, còn như mắt mờ dần, thất thần, lại thêm Ấn đường và Mi tâm khô, thâm thì không sống được bao lâu.

Sáu mươi tám, sáu mươi chín tuổi: Vị trí này gọi là Tả quy lai, Hữu quy lai. Lục phủ gọi là Hạ nhị phủ, ở cạnh Nga nha và Sách trì, phía dưới hai bên Kim lâu, sinh lý học gọi là bộ phận hàm. Tướng tốt thường đầy đặn, không lồi lõm, khí sắc vàng ruộm, Sinh đầu đen, khô ráp, không có nốt ruồi, mụn, đốm.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 68, 69 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Tả quy lai, Hữu quy lai, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Địa khố) rộng rãi, bằng phẳng, Tiểu vận vị (tức Trạ dương) nhô lên đầy đặn, Cửu chấp vị (tức mắt trái và trán) không có khiếm khuyết hay không, Ấn đường có sáng, có sắc tím, miệng ngay ngắn, môi tươi tắn, râu trơn bóng, không khô, hai mắt có thần hay không. Người có đặc điểm như vậy sẽ gặp may mắn khi ở độ tuổi 68, 69, càng về già càng khỏe mạnh, thành công trong sự nghiệp, có Tài tinh chiếu ở trên cao, quan vận tốt đẹp. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung, như khí sắc ở trán tối sẫm, Ấn đường tối, không có sắc tím, môi thâm đen, râu khô cứng, Trạ dương xương xấu thì sẽ

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

mất chức hoặc phá sản khi 68, 69 tuổi, lại thêm hai mắt mờ dần, vô hồn thì không sống được bao lâu.

Bảy mươi tuổi: Vị trí này gọi là Tụng đường, ở dưới Thừa tương, trên Địa các, sinh lý học gọi là bộ phận hàm. Tướng tốt thường bằng phẳng, không có vân hoặc nốt ruồi dữ.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 70 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Tụng đường, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Địa khô) rộng rãi, bằng phẳng, Tiểu vận vị (tức Khẩu thủy, còn có tên là Dạ tảo, tức dịch bài tiết trong khoang miệng) "tuôn mãi không cạn", Cửu chấp vị (tức lông mày phải) không có khiếm khuyết hay không, hai lông mày có đuôi mảnh, dài, màu trắng, râu tóc sáng bóng hay không. Người có đặc điểm như vậy sẽ gặp may mắn khi ở độ tuổi 70, cơ thể khỏe mạnh, con cháu hiếu thuận. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung, như râu khô cứng, lông mày rụng, tinh thần sa sút, không có cổ thì không gặp may mắn khi về già, không nghèo hèn thì cũng không sống được bao lâu.

Bảy mươi một tuổi: Vị trí này gọi là Địa các, Ngũ nhạc gọi là Bắc nhạc, Thập nhị cung gọi là cung Nô bộc", ở dưới Thừa tương, sinh lý học gọi là bộ phận hàm. Tướng tốt thường tròn trịa đầy đặn. Không lồi lõm, nghiêng vẹo, không nhọn, không có vân hay nốt ruồi.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 71 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Địa các, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Địa khô) rộng rãi, bằng phẳng, Tiểu vận vị (tức Trụ dương) đầy đặn, Cửu chấp vị (tức mắt trái) không có khiếm khuyết hay không, Ấn đường có sáng bóng, có sắc tím, mắt có thần, miệng có ngay ngắn, môi tươi tắn, răng trắng đều, râu trơn bóng, không có hình dạng Hộ đầu (Địa các nhô ra phía trước) hay không. Người có đặc điểm như vậy sẽ gặp may mắn khi ở độ tuổi 71, địa vị và sự nghiệp ngày càng vững mạnh. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung, như có hình dạng Hộ đầu thì cần đề phòng tai họa, bệnh tật thậm chí tử vong ở tuổi 71, nếu lại thêm môi thâm, râu cứng, Chuẩn đầu, Ấn đường không có khí sắc, hai mắt mờ dần thì không sống được bao lâu.

Bảy mươi hai, bảy mươi ba tuổi: Vị trí này gọi là Tả nô bộc, Hữu nô bộc, ở hai bên trái phải Tụng đường và Địa các, sinh lý học gọi là bộ phận hàm. Tướng tốt thường rộng rãi, bằng phẳng, không có nốt ruồi và vân dữ.

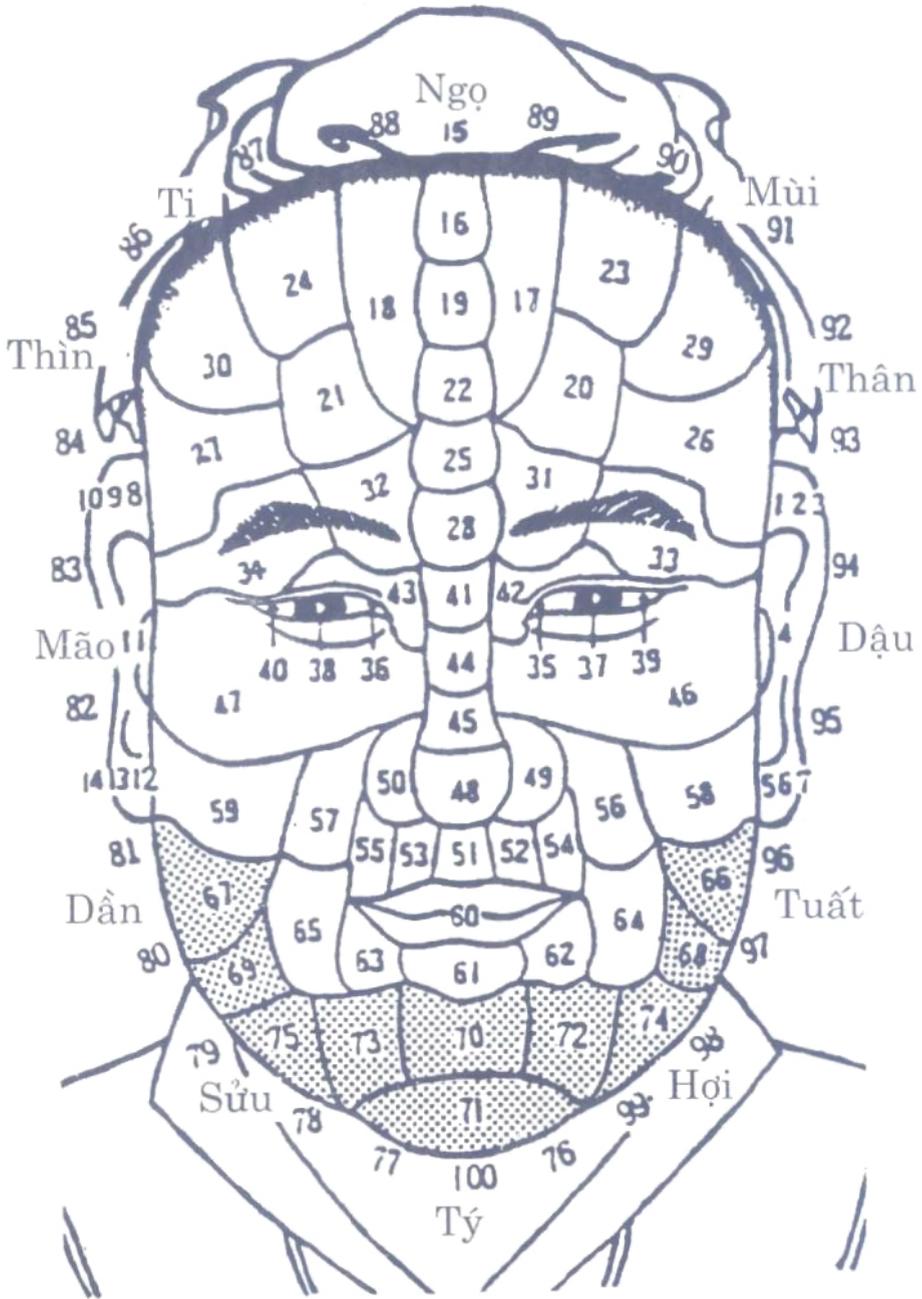
Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 72, 73 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Tả nô bộc, Hữu nô bộc, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Địa khô) rộng rãi, bằng phẳng, Tiểu vận vị (tức thịt ở lông mày) hồng hào hoặc tươi tắn, Ấn đường trơn bóng, có sắc tím, Cửu chấp vị (tức tai phải và lông mày trái) không có khiếm khuyết hay không, Nhân trung có sâu, dài, trên hẹp dưới rộng, hai má có Quốc ấn khí (tức màu sắc tươi tắn, sáng bóng, nhô lên đầy đặn), râu thưa sáng bóng, hai lông mày (đặc biệt là lông mày bên trái có đuôi mảnh dài, màu trắng) có khí sắc, đuôi lông mày thanh, mảnh và dài hay không. Người có đặc điểm như vậy sẽ gặp may mắn khi ở độ tuổi 72, 73 và những năm tiếp theo. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không

tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung, như mắt đờ đẫn, không có hồn, Ấn đường và Mi tâm khô, tối, Tứ thủy không thông thì là dấu hiệu cho thấy sắp tử vong.

Bảy mươi tư, bảy mươi lăm tuổi: Vị trí này gọi là Tả tai cốt, Hữu tai cốt, được gọi chung là Hạ nhị phủ, ở bên cạnh Tả hữu nô bệ, sinh lý học gọi là bộ phận hàm. Tướng tốt thường đầy đặn, bằng phẳng và ngay ngắn, không lồi lõm, không có vân và nốt ruồi dữ.

Bí quyết suy đoán: Khi xem diêm lành và dữ ở độ tuổi 74, 75 thì ngoài chú trọng tới tướng lý tại vị trí Tả tai cốt, Hữu tai cốt, còn cần xem có phải là người có Đại vận vị (tức Đại khô) rộng rãi, bằng phẳng, Tiểu vận vị (tức thân, khí, sắc) toát lên trên nét mặt, Cửu chấp vị (tức miệng và mũi) không có khiếm khuyết hay không, Địa các có hướng lên trên, môi có tươi tắn, mũi có thần sắc, tai trắng dài quá mặt, mặt mọc Thọ ban (tức đốm to, đen sáng chứ không phải đốm nhỏ, vàng trắng) hay không. Người có đặc điểm như vậy sẽ gặp may mắn khi ở độ tuổi 74, 75, sống thọ, con cháu hiếu thuận. Nếu bất cứ vị trí nào có tướng không tốt thì may mắn sẽ giảm đi, có thể phán đoán lành dữ dựa vào tướng tốt xấu của 12 cung, như Thọ ban vàng trắng lại nhỏ như hạt ngô thì không chết cũng nghèo khổ, nếu miệng méo, tai khô thì nhiều bệnh tật, nếu mắt thất thần thì sống không được bao lâu.

HÌNH MINH HỌA VỊ TRÍ LƯU NIÊN
ĐỊA KHỐ VẬN



ĐỊA CHI VẬN

(*Chú ý: Địa chi vận mới đầu bao gồm cả Địa khổ vận, chúng tôi tách thành mục riêng để tiện cho độc giả theo dõi.*)

Độ tuổi: 76 đến 99 tuổi

Lưu niên vị: Tý, Sửu, Dần, Mão, Thìn, Ty, Ngọ, Mùi, Thân, Dậu, Tuất, Hợi.

Cửu chấp vị: Xem Cửu chấp lưu niên pháp.

Trọng điểm: Tinh, thần, khí, sắc.

Bảy mươi sáu, bảy mươi bảy tuổi: Vị trí này gọi là Tí vị. Tướng tốt thường vuông vức, bằng phẳng, hàm én, cằm hai ngăn, cộng thêm trán rộng, sắc tai trắng bóng, tinh thần phấn chấn, người có đặc điểm như vậy được hưởng phúc thọ, nếu ngược lại thì không nghèo khổ cũng tử vong.

Bảy mươi tám, bảy mươi chín tuổi: Vị trí này gọi là Sửu vị, xem kết hợp với hai vị trí Tai cốt và Địa khổ. Tướng tốt thường đầy đặn, cổ thẳng không nghiêng, lông mày không rụng, thân sắc tốt. Người có đặc điểm như vậy được hưởng phúc thọ, còn ngược lại không nghèo khổ cũng tử vong.

Tám mươi, tám một tuổi: Vị trí này gọi là Dần vị, xem kết hợp với hai vị trí Tai cốt và Phù nhĩ, Tướng tốt thường đầy đặn, tươi tắn, Hậu dương có thể, sắc tai trắng mịn, lông mày có đuôi mảnh dài và mịn, cổ có nhiều ngăn, thân sắc tốt. Người có đặc điểm như vậy được hưởng phúc thọ, còn ngược lại không nghèo khổ cũng tử vong.

Tám mươi hai, tám mươi ba tuổi: Vị trí này gọi là Mão vị, xem kết hợp với hai vị trí Quyền cốt và Phù nhĩ. Tướng tốt thường đầy đặn, tươi tắn, không lồi lõm, tí vết hoặc thâm đen, lông mày không rụng, sắc tai tốt, cộng thêm tinh thần hưng phấn. Người có đặc điểm như trên ung dung thư thái, hưởng thọ cao, ngược lại không nghèo đói cũng tử vong.

Tám mươi tư, tám mươi lăm tuổi: Vị trí này gọi là Thìn vị, cần xem kết hợp với hai vị trí Thiên luân và Khâu lăng. Tướng tốt thường Thiên luân ngang lông mày và trán, xương Khâu lăng nhô lên có thể, sắc môi tươi tắn, sắc tai trắng, đuôi lông mày thanh, dài, màu trắng, đầu không cúi thấp, hơn nữa tinh thần hưng phấn. Người có đặc điểm như vậy được hưởng phúc thọ, ngược lại không nghèo đói cũng tử vong.

Tám mươi sáu, tám mươi bảy tuổi: Vị trí này gọi là Tị vị, cần xem kết hợp hai vị trí Hữu Biên thành và Tả Biên thành. Tướng tốt thường đầy đặn, tươi tắn, không tí vết, không thâm đen, sắc trán sáng, cộng thêm tinh thần hưng phấn. Người có những đặc điểm trên được hưởng phúc thọ, ngược lại không nghèo đói cũng tử vong.

Tám mươi tám, tám mươi chín tuổi: Vị trí này gọi là Ngọ vị, cần xem kết hợp với Thiên trung, Thiên đình, Nhân trung, Địa các. Tướng tốt thường nhô lên đầy đặn, gáy có da có thịt, lông mày không rụng, cộng thêm tinh thần hưng phấn. Người có những đặc điểm như vậy được hưởng phúc thọ, ngược lại không nghèo đói cũng tử vong.

Chín mươi, chín mươi một tuổi: Vị trí này gọi là Mùi vị, cần xem kết hợp với hai vị trí Tả Biên thành và Hữu Biên thành. Tướng tốt thường đầy đặn, có khí sắc, mắt có hồn, lông mày không xơ, không rụng, sắc tai trắng mịn, cộng thêm tinh thần hưng

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

phần. Người có đặc điểm như vậy được hưởng phúc thọ, ngược lại không nghèo đói cũng tử vong.

Chín mươi hai, chín mươi ba tuổi: Vị trí này gọi là Thân vị, cần xem kết hợp với Thiên luân trái phải và Khâu lãng, Chủng mộ. Tướng tốt thường hai bên trái phải cân xứng, hơn nữa mặt mọc đầy Thọ ban, mũi có khí sắc, môi tươi tắn, cộng thêm tinh thần phấn chấn. Người có những đặc điểm như vậy có phúc thọ. Ngược lại không nghèo đói cũng tử vong.

Chín mươi tư, chín mươi lăm tuổi: Vị trí này gọi là Dậu vị, cần xem kết hợp với Quyền cốt trái phải, Phù nhĩ trái phải. Tướng tốt thường hai bên trái phải cân xứng, sắc tai sáng, trán mịn màng, cộng thêm thân sắc tốt. Người có đặc điểm như vậy được hưởng phúc thọ, ngược lại không nghèo đói cũng tử vong. Tuy nhiên, hành động lúc này không còn nhanh nhẹn nữa, nghiêm trọng hơn, chỉ cử động được nửa người.

Chín mươi sáu, chín mươi bảy tuổi: Vị trí này gọi là Tuất vị, cần xem kết hợp với 4 vị trí Tai cốt trái phải và Phù nhĩ trái phải. Tướng tốt thường đầy đặn, trán mịn màng, lông mày không rụng, đầu không lệch về một bên, không cúi thấp, cộng thêm tinh thần hưng phấn. Người có đặc điểm như vậy được hưởng phúc thọ, ngược lại không nghèo đói cũng tử vong.

Chín mươi tám, chín mươi chín tuổi: Vị trí này gọi là Hợi vị, cần xem kết hợp với 4 vị trí Tai cốt trái phải, Địa khố trái phải. Tướng tốt thường đầy đặn, mắt sáng, có thân sắc, sắc tai trắng mịn, hơn nữa tinh thần sáng khoái. Người có đặc điểm như vậy được hưởng phúc thọ, ngược lại không nghèo đói cũng tử vong.

Chú thích:

Khi xem điểm lành dữ theo độ tuổi dựa vào Bát thương nhị khố lưu niên pháp, nếu tướng tại Đại vận vị, Tiểu vận vị, Cửu chấp vị, Phối quan vị trong năm đó đều không có khiếm khuyết hay tí vết, duy có tinh thần và khí sắc không tốt thì vẫn nên dựa vào tinh thần khí sắc là chính để đoán được điểm lành trong năm đó; ngược lại, nếu các vị trí đều có khiếm khuyết hoặc tí vết, duy có tinh thần khí sắc tốt thì dựa vào tinh thần khí sắc là chính để được điểm lành trong năm đó. Do vị trí bộ phận là Tiên thiên, khí sắc là Hậu thiên, đương nhiên suy đoán dựa vào khí sắc sẽ tốt hơn dựa vào vị trí bộ phận, người đọc cần hiểu rõ điều này. Khi cần kiểm chứng, người đọc có thể xem xét tới các nhân tố liên quan tới tình hình kinh tế, chính trị trên thế giới, quốc gia và xã hội vào thời điểm hiện tại, thậm chí cũng có thể xem các nhân tố liên quan tới nhân sự như gia đình, bạn bè,...

Xem Bảng tổng hợp chi tiết cách xem khí sắc theo độ tuổi (ở trang bên).

<p>"Người thợ có thể dạy đồ đệ quy tắc, nhưng không thể dạy đồ đệ sự khéo léo, độc giả hãy nghiên ngẫm kỹ, đồng thời cần kết hợp với khí sắc ở gò má."</p> <p>Bát hội nhị khổ lưu niên pháp</p>	Đại vận vi	Đại vận - Ngoại thương		Đại vận - Nhân thương									
	Lưu niên	1 - 7 tuổi	8 - 14 tuổi	15 tuổi	46 tuổi	17 tuổi	18 tuổi	19 tuổi	20 tuổi	21 tuổi	22 tuổi	23 tuổi	24 tuổi
	Vị trí	Tai phải	Tai trái	Hoả tinh	Thiên trung	Nhật giác	Nguyệt giác	Thiên đĩnh	Phụ giác trái	Phụ giác phải	Tư không	Biên thành trái	Biên thành phải
	Cửu chấp vị	Tập hợp 17 chương		Trán	Lông mày phải	Mắt phải	Tai phải	Lông mày trái	Mũi	Miêng	Tai trái	Mắt trái	Trán
	Tiểu vận vi	Sơn căn, địa khổ		Nhân trung		Hoa dương		Chuẩn đầu	Thiên thương		Nhân trung	Trán	
	Phối quan vị	Bộ phận trán - Thiên thương - Nhĩ sắc	Kỳ Kim Mộc tương khắc còn lại giống như trên	Thiên Dương, Hoa dương, hai tai, đường chân tóc, Nhật giác, Nguyệt giác		Hai mắt, hai tai, hai lông mày, Nhật giác, Nguyệt giác, Thiên thương		Thế lông mày mắt, đường chân tóc, Nhật giác, Nguyệt giác	Hỏa tinh, Niên thọ, Thủy tinh		Hai tai, Sơn căn, nốt ruồi, đường vân	Nhân thần, Hoa dương, đường chân tóc, Thiên đĩnh	
	Điểm lành	Các vị trí đều tốt thì thông minh, được giáo dục tốt, nếu trán cao, rộng thì được hưởng phúc của tổ tiên, ngược lại hay gặp bệnh tật, tai nạn và hình khắc		Các vị trí đều tốt thì thông minh gan dạ, có tri thức, nếu tóc nhọn cứng, hai tai, trán thấp thì cần để phòng ốm đau, bệnh tật, hình khắc, sống xa quê hương		Các vị trí đều tốt đẹp thì đạt thành tích cao trong học tập, được thầy yêu bạn mến. Nếu Hoa dương yếu, trán hõm, có vân, nốt ruồi, hình dạng hai lông mày xấu thì cần để phòng bệnh tật, hình khắc		Chuẩn đầu lệch, khi yếu, đường chân tóc chạm lông mày thì cần để phòng tai nạn, bệnh tật	Các vị trí đều tốt thì có thể gặp quý nhân phù trợ, gặp chuyện dữ hóa lành. Nếu Niên Thọ, Thiên Thương lõm xuống, Thủy tinh lệch thì cần để phòng tai ách		Nếu Kim Mộc tương khắc, Tứ thủy không thông thì cần để phòng tai ách	Các vị trí đều tốt thì gặp may mắn, nếu mắt thất thần, có hình dạng dữ dẫn, trán hẹp lại hõm xuống thì cần để phòng tai ách	
	Điểm dữ	Dái tai hướng xuống đất thì thành đạt ngay khi còn nhỏ		Các vị trí Ngũ quan đều tốt, Biên thành hõm thì thành đạt sớm, còn Mi hình Lục hại thì lại gặp nhiều chuyện dữ									

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

Đại vận - Mi thương										Đại vận - Nhân thương						
25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	
tuổi	tuổi	tuổi	tuổi	tuổi	tuổi	tuổi	tuổi	tuổi	tuổi	tuổi	tuổi	tuổi	tuổi	tuổi	tuổi	
Trung chính	Khẩu lăng	Chứng mộ	Ấn đường	Sơn lâm trái	Sơn lâm phải	Lăng vân	Tử khí	Phồn hà	Thái hà	Thái Dương	Thái Âm	Trung Dương	Trung Âm	Thiếu Dương	Thiếu Âm	
Lông mày phải	Mắt phải	Tai phải	Lông mày trái	Mũi	Miệng	Tai trái	Tai phải	Trán	Lông mày phải	Mắt phải	Tai phải	Lông mày trái	Mũi	Miệng	Tai trái	
Mộc tinh	Cảnh Dương		Hậu Dương	Khẩu hình		Niên thọ		Pháp lệnh		Hoa dương		Hai gò má		Ngư vĩ		
Hai lông mày, hai tai, Sơn căn	Cảnh Dương, hai mắt, hai tai, Ấn đường, Sơn căn, đường chân tóc		Thiên thương, Chuẩn đầu, hai mắt, Địa khố		Ấn đường, Sơn căn		Hai mắt, hai tai		Sơn căn, Thiên thương, đường chân tóc, Tì nhân, Tam thanh, Tam phong		Hai tai, hai lông mày, Sơn căn, Nộ nhục		Hậu Dương, Thái úy, hai lông mày, Niên thọ		Hai tai, hai lông mày, hai mắt, Gian môn	
Nếu lông mày phải, Đời sát, Sơn căn đứt đoạn, Kim Mộc tương khắc thì cần để phòng tai ách	Nếu vị trí này có nốt ruồi, đường chân tóc chạm lông mày, mắt ác, tai ác, xương Cảnh Dương hõm xuống thì cần để phòng tai ách		Nếu lông mày ác, Hậu Dương, Thiên thương hõm xuống, Ấn đường có vân thì cần để phòng gặp chuyện dữ		Nếu Ấn đường, Đời sát, miệng không có khí sắc và thần thái, Sơn căn đứt đoạn thì cần chú ý để phòng tai nạn trên đường hoặc hình khắc bại sản		Nếu hai mắt thất thần, hai tai có hình dạng xấu, Niên thọ hõm xuống thì không gặp may mắn, hơn nữa cần để phòng bại nghiệp tai ách		Nếu Mi hình Lục hại, Thiên thương hõm xuống, Sơn căn thấp, mũi tẹt, lỗ mũi héch lên, trán hõm, xấu thì cần để phòng bị tiểu nhân hãm hại, hình khắc		Nếu Mi hình Lục hại, xương Hoa dương lõm xuống, không có thế, mắt phân Âm Dương (tức một to, một nhỏ) thì không gặp may mắn		Nếu hai bên xương gò má hõm xuống, Niên thọ không nhỏ cao mà lõm xuống, thiếu khi, xương Hậu Dương bằng phẳng, Lục hại Mi tị ác thì sẽ không gặp may mắn, cộng thêm mắt dữ dẫn thì bại nghiệp hung tai		Nếu Thủy tinh hõm xuống, tướng tai xấu, vân Ngư vĩ mọc lên trên, cái chức xuống dưới, Gian thương lõm thì cần để phòng bại nghiệp hung tai hoặc hình khắc Lục thân	
Lục diệu ngay ngắn rõ ràng thì vô cùng may mắn										Lục diệu ngay ngắn, rõ ràng thì gặp nhiều may mắn						

Đại vận - Thiên thương			Đại vận - Hoà thương				Đại vận - Đốn thương			Đại vận - Thực lộc thương					
41 tuổi	42 tuổi	43 tuổi	44 tuổi	45 tuổi	46 tuổi	47 tuổi	48 tuổi	49 tuổi	50 tuổi	51 tuổi	52 tuổi	53 tuổi	54 tuổi	55 tuổi	
Sơn Căn	Tinh xá	Quang điện	Niên thương	Thọ thương	Gò má trái	Gò má phải	Chuẩn đầu	Lan thái	Thiên úy	Nhân trung	Tiên khố trái	Tiên khố phải	Thực thương	Lộc thương	
Lông mày phải	Trán	Lông mày phải	Mắt phải	Tai phải	Lông mày trái	Mũi	Miệng	Tai trái	Mắt trái	Trán	Lông mày phải	Mắt phải	Tai phải	Lông mày trái	
Mắt trái	Ấn đường	Hai lông mày		Hậu Dương		Thủy tinh			Trán	Ấn đường	Pháp lệnh				
Trụ Dương, Địa các, Thủy châu	Hai lông mày, đường chân tóc, hai mắt, Sơn căn; Ấn đường, hai tai, lông và tóc		Hai mắt, hai tai, tóc mai, Niên thọ		Hai mắt, hai gò má, khẩu giác, Linh Dương		Hai mắt, Khẩu hình, Hai tai, Linh Dương	Hai mắt, Khẩu hình, Hai tai, Linh Dương		Dải tai, Thổ tinh, Pháp lệnh, Hoả tinh	Đuôi mắt, Ấn đường, Tung thần, Nhân thần, Tinh táo, Nhân trung		Nhĩ châu, Mấn thần, Mi hao, Linh Dương		
Nếu Trụ Dương không có khí, hai mắt hõm xuống, Địa các yếu thì cần để phòng tai ách	Nếu trán hõm xuống, mi hình Lục hại, Ấn đường có nốt ruồi hoặc vân, da thịt ở vị trí này khô và thâm đen thì cần để phòng khó khăn gian khổ, hình khác		Mắt trũng sâu, tương tai xấu, Mi hình Lục hại, Ấn đường có nốt ruồi hoặc vân dữ, ngoài ra xương nhô ra ở vị trí này thì cần để phòng đại hung		Nếu mi hình Lục hại, mũi không có khí, Hậu Dương hõm xuống, tóc mai che kín Mệnh môn thì dù lông má có đẹp đến đâu cũng không gặp may mắn, nếu vị trí này có nốt ruồi thì cần để phòng mất quyền thế, mất tài sản		Nếu mắt không có thần, tương mũi xấu, miệng lại nhọn thì cần để phòng tai nạn	Hai tai hõm xuống, hai mắt dữ tợn, tương miệng xấu thì cần để phòng ốm đau bệnh tật, phá sản và hình khác		Nếu trán và tai hõm xuống, Thổ phúc Thủy, Pháp lệnh xấu thì không gặp may mắn	Nếu lông mày rụng, hình dạng xấu, hai mắt dữ dằn, Ấn đường tối thui, không có sắc tím, Nhân trung lại lệch thì cần để phòng gặp chuyện dữ		Nếu Linh Dương không có khí, Tai lõm, lông mi ác, Pháp lệnh đứt hoặc mọc lộn xộn thì cần để phòng bại nghiệp hình khác		
Lục diệu ngay ngắn, rõ ràng, thì sẽ gặp nhiều may mắn			Tai, mũi và gò má có khi thì liên tiếp gặp may mắn				Miệng vuông vức, mũi như gan treo thì gặp nhiều may mắn			Lông mày biểu cảm, mũi thẳng, môi rộng thì gặp nhiều may mắn					

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

Đại vận - Gia khổ										Đại vận - Địa khổ													
56	57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72	73	74	75				
tuổi	tuổi	tuổi	tuổi	tuổi	tuổi	tuổi	tuổi	tuổi	tuổi	tuổi	tuổi	tuổi	tuổi	tuổi	tuổi	tuổi	tuổi	tuổi	tuổi				
Pháp lệnh trái	Pháp lệnh phải	Phù nhĩ trái	Phù nhĩ phải	Thủy tinh	Thừa tương	Địa khổ trái	Địa khổ phải	Sách trí	Nga nha	Kim lâu trái	Kim lâu phải	Quy lai trái	Quy lai phải	Tụng đươn0g	Địa các	Nô bộc trái	Nô bộc phải	Tai cốt trái	Tai cốt phải				
Mũi	Miệng	Tai phải	Mắt trái	Trần	Lông mày phải	Mắt phải	Tai phải	Lông mày trái	Mũi	Miệng	Tai trái	Mắt trái	Trán	Lông mày phải	Mắt phải	Tai phải	Lông mày trái	Mũi	Miệng				
Ấn đường		Linh Dương		Thủy châu	Pháp lệnh	Trụ Dương		Nhân trung		Mi tâm		Trụ Dương		Khẩu thủy	Trụ Dương		Mi tâm		Khí sắc				
Niên thọ, Nhân trung, Chuẩn đầu, Ấn quang		Nhân thần, Thủy châu		Ngạch sắc, Ấn quang, Nhĩ sắc, Chuẩn đầu	Mi hao, Nhĩ sắc, Nhân thần	Ấn quang, Nhân thần, Nhĩ sắc		Ấn quang, Nhân thần, Nhĩ sắc, Thần sắc		Ấn quang, Niên thọ, Chuẩn đầu, Nhân thần, Bạch hao, Cảnh tu, Đầu bì, Thần sắc		Ấn quang, Thần sắc, Nhân thần, Mấn thần		Mi hao, Cảnh tu, Mấn thần, Nhân thần	Thần xỉ, Lương quyển, Nhĩ hao, Cảnh tu	Ấn đường, Nhân trung, Nhân thần, Bạch hao, Mấn thần, Thần sắc, Nhân thần, Địa các		Thọ ban, Thần sắc, Nhân thần, Địa các, Nhĩ sắc, Thần sắc, Ấn quang, Đầu bì					
Nếu mũi tet, miệng dư, Ấn đường tối, sắc miệng và mũi không tốt thì cần để phòng gặp tai ách, hình khắc		Mắt không có thần, xương Linh Dương hõm xuống, tai dư, vị trí này không có khí sắc thì cần để phòng gặp tai nạn, phá sản, thất bại		Trán thâm, tai không có sắc khí Thủy tinh phá Thổ tinh thì cần để phòng ốm đau		Nếu Pháp lệnh khoá miệng, lông mi không có đuôi, hai tai khô thì phá bại hung tai hình khắc Lục thần		Nếu sắc tai khô, thâm, Trụ Dương không có khí, mắt đỏ dẫn, Ấn đường tối thâm là dấu hiệu sắp tử vong		Tai khô, lông mày rụng, Ấn đường tối thâm, Nhân trung không rõ ràng, môi thâm đen, mắt thất thần thì là dấu hiệu sắp tử vong		Ấn đường khô, tối, sắc môi thâm, tóc mai không có thần, Trụ Dương không có khí thì cần để phòng phá sản, tai nạn, đây cũng là dấu hiệu cho thấy sắp tử vong		Nếu Niên thọ, Chuẩn đầu không có khí sắc, mắt thất thần, Ấn đường, Mi tâm khô, thâm, Cảnh tu không rõ ràng thì cần để phòng bệnh tật, phá sản, đây cũng là dấu hiệu cho thấy sắp tử vong		Tóc mai khô, lông mày rụng, vô thần, cổ nghiêng, không có đa thừa thì là dấu hiệu cho thấy sắp tử vong		Nếu Thủy ăn hiếp Thổ, mắt thất thần, Thiên địa bất triều thì là dấu hiệu sắp tử vong		Thần sắc và khí sắc không tốt, Tứ thủy thông là dấu hiệu sắp tử vong		Thần sắc và khí sắc không tốt, má hóp là dấu hiệu sắp tử vong	
Lông mi có đuôi dài và mảnh, tóc mai có thần, có dài tai, miệng vuông vức, Ngũ nhạc đều tốt thì gặp may mắn về già										Thiên địa tương triều, hàm vuông, có thần sắc cho thấy gặp may mắn về già													

Lời vàng trong tướng số

Ai có thể thay đổi được vận mệnh của con người? Trước hết, đó chính là bản thân, thứ hai là bác sĩ, còn người khác hay thần linh hay bất kỳ sự mê tín nào cũng không thể đảm đương được trách nhiệm nặng nề này, nếu không sẽ phải chịu hậu quả khó lường, mất người mất của. Thầy bói hay người xem tướng số cũng chỉ giúp chúng ta nhận thức được bản thân mà thôi! (Làm thế nào để thay đổi vận mệnh của mình, có thể tham khảo Bảng tổng hợp chi tiết cách xem khí sắc theo độ tuổi ở trang trước).

Tuy nhiên, bản thân hay bác sĩ cũng chỉ có thể thay đổi được phần Hậu thiên (tức sau này) mà thôi, còn thì không thể thay đổi được Tiên thiên (tức bẩm sinh). Mặc dù bác sĩ có thể chữa trị hay thay đổi cơ quan nội tạng cho một ai đó, song dù tay nghề hay bộ phận thay thế có tốt tới đâu thì cũng không thể biến chiếc tivi 20 inch thành 12 inch. Hơn nữa, người cần thay đổi nội tạng phần lớn là những người thể chất bẩm sinh kém, sau này lớn lên khó thành công, xa nay hiếm khi nghe nói tới trường hợp một người thành công với quả tim hoặc gan thận được thay thế lúc còn trẻ, bởi lẽ người thành công thì trước hết cần phải có sức khỏe dồi dào, tinh thần hưng phấn và sở hữu một "bộ máy" hoạt động tốt.

Thiệu Vĩ Hoa

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1

XƯƠNG ĐẦU VÀ XƯƠNG MẶT

❖ Ý NGHĨA CỦA TƯỚNG PHÁP XƯƠNG ĐẦU VÀ XƯƠNG MẶT.....	5
❖ CHÚ GIẢI VỀ 38 XƯƠNG TIỀN SƠN.....	7
❖ CHÚ GIẢI VỀ 34 XƯƠNG HẬU SƠN.....	10
❖ CHÚ GIẢI VỀ 12 XƯƠNG.....	13
❖ LÝ LUẬN VỀ CÁC XƯƠNG KHÁC Ở VÙNG ĐẦU VÀ VÙNG MẶT.....	18
❖ BẢNG PHÂN TÍCH VỀ THÀNH CÔNG TRONG CUỘC ĐỜI CỦA THẬP NHỊ KHỞI CỐT (12 XƯƠNG NHỎ).....	36

CHƯƠNG 2

TAM ĐÌNH, TAM QUAN, TỨ ẢI, TỨ ĐỘC, NGŨ NHẠC, NGŨ TINH, LỤC PHỦ, LỤC ĐIỆU, TỨ HỌC ĐƯỜNG, BÁT HỌC ĐƯỜNG, BÁT QUÁI, CỬU CHÂU

❖ Ý NGHĨA CỦA TƯỚNG PHÁP TAM ĐÌNH.....	38
❖ PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ THƯỢNG ĐÌNH.....	39
❖ PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ TRUNG ĐÌNH.....	40
❖ PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ HẠ ĐÌNH.....	41
❖ PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ TAM QUAN TỨ ẢI.....	41
❖ PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ TỨ ĐỘC.....	42
❖ PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ NGŨ NHẠC.....	43
❖ PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ NGŨ TINH.....	44
❖ PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ LỤC PHỦ.....	44
❖ PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ LỤC ĐIỆU.....	45
❖ PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ TỨ HỌC ĐƯỜNG VÀ BÁT HỌC ĐƯỜNG.....	46
❖ PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ BÁT QUÁI CỬU CHÂU.....	47

CHƯƠNG 3

12 CUNG, 13 BỘ VỊ

❖ Ý NGHĨA CỦA TƯỚNG PHÁP 12 CUNG.....	55
❖ PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ CUNG MỆNH.....	56
❖ PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ CUNG TÀI BẠCH (CUNG TIẾN TÀI).....	57
❖ PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ CUNG HUYNH ĐỆ (CUNG ANH EM).....	58
❖ PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ CUNG ĐIỂN TRẠCH.....	59
❖ PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ CUNG NAM NỮ.....	60
❖ PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ CUNG NÔ BỘC.....	61

❖ PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ CUNG THÊ THIẾP	62
❖ PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ CUNG TẬT ÁCH.....	63
❖ PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ CUNG THIÊN DI.....	64
❖ PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ CUNG QUAN LỘC	65
❖ PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ CUNG PHÚC ĐỨC	66
❖ PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ CUNG PHỤ MẪU.....	66
❖ Ý NGHĨA TƯỚNG PHÁP 13 BỘ VỊ.....	68
❖ TIÊU CHUẨN PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ 13 BỘ VỊ VÀ VẬN MỆNH.....	68

CHƯƠNG 4

NGŨ HÌNH

❖ Ý NGHĨA TƯỚNG PHÁP CỦA NGŨ HÌNH	75
❖ PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ NGƯỜI HÌNH MỘC.....	76
❖ PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ NGƯỜI HÌNH HỎA	78
❖ PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ NGƯỜI HÌNH THỔ.....	79
❖ PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ NGƯỜI HÌNH KIM.....	81
❖ PHÂN TÍCH TƯỚNG LÝ NGƯỜI HÌNH THỦY.....	83

CHƯƠNG 5

HÌNH - THẦN - TIẾNG NÓI - KHÍ THỨC

❖ Ý NGHĨA TƯỚNG PHÁP CỦA HÌNH VÀ THẦN	87
❖ GIỌNG NÓI VÀ TƯỚNG SỐ HỌC	92
❖ Ý NGHĨA TƯỚNG PHÁP CỦA KHÍ THỨC	94
❖ QUAN HỆ LIÊN ĐỐI VỀ ĐIỂM TỐT VÀ ĐIỂM XẤU GIỮA HÌNH, THẦN, GIỌNG NÓI VÀ KHÍ SẮC.....	95
❖ BẢNG PHÂN TÍCH NGUYÊN NHÂN DẪN ĐẾN SỰ KHÁC BIỆT TRONG THÀNH CÔNG CỦA NHỮNG NGƯỜI HÌNH MỘC.....	98

CHƯƠNG 6

TAI (NHĨ)

❖ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÁC BỘ PHẬN Ở VÙNG TAI.....	99
❖ NHÌN TƯỚNG TAI ĐOÁN ĐƯỢC THỜI CƠ TẤN CÔNG HAY PHÒNG THỦ VÀ THẤY ĐƯỢC THÀNH CÔNG HAY THẤT BẠI TRONG SỰ NGHIỆP.....	100
❖ NHÌN TƯỚNG TAI ĐỂ ĐOÁN BIẾT VỀ CÁC QUAN HỆ TRONG GIA ĐÌNH VÀ ĐƯỜNG HÔN NHÂN, CON CÁI	105
❖ XEM TƯỚNG TAI ĐỂ ĐOÁN BIẾT VỀ TRÍ TUỆ, SỨC KHỎE VÀ PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC CỦA MỖI NGƯỜI	109
❖ ĐẶC ĐIỂM TƯỚNG LÝ, ĐIỂM XẤU, ĐIỂM TỐT TRONG TƯỚNG TAI CỦA NỮ GIỚI.....	113
❖ CÁC BỘ PHẬN CỦA TAI	115
❖ CÁC DẠNG TƯỚNG TAI	116

CHƯƠNG 7 TRÁN

❖ ĐẶC TÍNH VỊ TRÍ CỦA TRÁN	125
❖ NHÌN TƯỚNG TRÁN ĐOÁN ĐƯỢC THỜI CƠ TẤN CÔNG HAY PHÒNG THỦ VÀ THẤY ĐƯỢC THÀNH CÔNG HAY THẤT BẠI TRONG SỰ NGHIỆP	126
❖ XEM TƯỚNG TRÁN ĐỂ ĐOÁN BIẾT VỀ CÁC MỐI QUAN HỆ TRONG GIA ĐÌNH, HÔN NHÂN VÀ CON CÁI	131
❖ XEM TƯỚNG TRÁN ĐỂ ĐOÁN ĐỊNH VỀ SỨC KHỎE, TRÍ TUỆ CŨNG NHƯ CÁ TÍNH VÀ PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC	135
❖ ĐẶC ĐIỂM TƯỚNG LÝ, ĐIỂM TỐT VÀ ĐIỂM XẤU TRONG TƯỚNG TRÁN CỦA NỮ GIỚI	138
❖ CÁC DẠNG TƯỚNG TRÁN	142
❖ CÁC ĐƯỜNG VÂN TRÊN TRÁN	145

CHƯƠNG 8 ẤN ĐƯỜNG

❖ ĐẶC TÍNH VỊ TRÍ CỦA ẤN ĐƯỜNG	148
❖ NHÌN TƯỚNG ẤN ĐƯỜNG ĐOÁN ĐƯỢC THỜI CƠ TẤN CÔNG HAY PHÒNG THỦ VÀ THẤY ĐƯỢC THÀNH CÔNG HAY THẤT BẠI TRONG SỰ NGHIỆP	150
❖ XEM ẤN ĐƯỜNG ĐỂ ĐOÁN ĐỊNH VỀ CÁC MỐI QUAN HỆ TRONG GIA ĐÌNH, ĐƯỜNG HÔN NHÂN, CON CÁI	152
❖ XEM ẤN ĐƯỜNG ĐỂ ĐOÁN ĐỊNH VỀ SỨC KHỎE, TRÍ TUỆ, CÁ TÍNH VÀ PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC ..	153
❖ ĐẶC ĐIỂM TƯỚNG LÝ VÀ ĐIỂM TỐT, ĐIỂM XẤU QUA ẤN ĐƯỜNG CỦA NỮ GIỚI	155
❖ CÁC DẠNG ĐƯỜNG VÂN Ở ẤN ĐƯỜNG	157

CHƯƠNG 9 LÔNG MÀY

❖ ĐẶC TÍNH BỘ PHẬN CỦA LÔNG MÀY	160
❖ NHÌN TƯỚNG LÝ LÔNG MÀY ĐOÁN ĐƯỢC THỜI CƠ TẤN CÔNG HAY PHÒNG THỦ VÀ THẤY ĐƯỢC THÀNH CÔNG HAY THẤT BẠI TRONG SỰ NGHIỆP	162
❖ XEM TƯỚNG LÔNG MÀY ĐỂ ĐOÁN BIẾT VỀ CÁC MỐI QUAN HỆ TRONG GIA ĐÌNH, HÔN NHÂN, CON CÁI	167
❖ XEM TƯỚNG LÔNG MÀY ĐỂ ĐOÁN ĐỊNH VỀ SỨC KHỎE, TRÍ TUỆ, CÁ TÍNH VÀ PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC	174
❖ ĐẶC ĐIỂM TƯỚNG LÝ, ĐIỂM TỐT VÀ ĐIỂM XẤU TRONG TƯỚNG LÔNG MÀY CỦA NỮ GIỚI	181
❖ CÁC DẠNG LÔNG MÀY	185

CHƯƠNG 10 MẮT

❖ ĐẶC ĐIỂM CỦA MẮT	189
❖ NHÌN TƯỚNG MẮT ĐOÁN ĐƯỢC THỜI CƠ TẤN CÔNG HAY PHÒNG THỦ VÀ THẤY ĐƯỢC THÀNH CÔNG HAY THẤT BẠI TRONG SỰ NGHIỆP	191
❖ XEM QUAN HỆ GIA ĐÌNH, HÔN NHÂN VÀ CON CÁI QUA TƯỚNG MẮT	197

❖ XEM VẤN ĐỀ SỨC KHỎE, TRÍ TUỆ, TÍNH CÁCH, PHẨM CHẤT QUA TƯỚNG MẮT.....	203
❖ XEM VẬN TỐT XẤU QUA TƯỚNG MẮT ĐẶC BIỆT CỦA NỮ.....	214
❖ CÁC KIỂU TƯỚNG MẮT	221

CHƯƠNG 11

MŨI

❖ ĐẶC ĐIỂM CỦA MŨI.....	228
❖ NHÌN TƯỚNG MŨI ĐOÁN ĐƯỢC THỜI CƠ TẤN CÔNG HAY PHÒNG THỦ VÀ THẤY ĐƯỢC THÀNH CÔNG HAY THẤT BẠI TRONG SỰ NGHIỆP.....	229
❖ XEM QUAN HỆ GIA ĐÌNH, HÔN NHÂN VÀ CON CÁI QUA TƯỚNG MŨI	235
❖ XEM TÌNH HÌNH SỨC KHỎE, TRÍ TUỆ, TÍNH CÁCH VÀ PHẨM CHẤT QUA TƯỚNG MŨI	238
❖ XEM VẬN TỐT XẤU QUA TƯỚNG MŨI ĐẶC BIỆT CỦA NỮ.....	243

CHƯƠNG 12

GÒ MÁ

❖ ĐẶC ĐIỂM CÁC BỘ PHẦN TRÊN GÒ MÁ	252
❖ NHÌN TƯỚNG GÒ MÁ ĐOÁN ĐƯỢC THỜI CƠ TẤN CÔNG HAY PHÒNG THỦ VÀ THẤY ĐƯỢC THÀNH CÔNG HAY THẤT BẠI TRONG SỰ NGHIỆP.....	253
❖ XEM QUAN HỆ GIA ĐÌNH, HÔN NHÂN VÀ CON CÁI QUA TƯỚNG MŨI	255
❖ XEM VẤN ĐỀ SỨC KHỎE, TRÍ TUỆ, TÍNH CÁCH, PHẨM CHẤT QUA TƯỚNG GÒ MÁ	256
❖ XEM VẬN TỐT XẤU QUA TƯỚNG GÒ MÁ ĐẶC BIỆT CỦA NỮ.....	257

CHƯƠNG 13

NHÂN TRUNG

❖ ĐẶC TÍNH CỦA NHÂN TRUNG	261
❖ NHÌN TƯỚNG NHÂN TRUNG ĐOÁN ĐƯỢC THỜI CƠ TẤN CÔNG HAY PHÒNG THỦ VÀ THẤY ĐƯỢC THÀNH CÔNG HAY THẤT BẠI TRONG SỰ NGHIỆP.....	263
❖ NHÌN TƯỚNG NHÂN TRUNG ĐOÁN ĐƯỢC QUAN HỆ GIA TỘC VÀ CHUYỆN HÔN NHÂN CON CÁI.....	264
❖ NHÌN TƯỚNG NHÂN TRUNG ĐOÁN TRÍ TUỆ VÀ SỨC KHỎE, CŨNG NHƯ CÁ TÍNH VÀ PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC.....	265
❖ NHÂN TRUNG BẢO HIỆU ĐIỂM LẠNH VÀ ĐIỂM DỮ Ở NỮ GIỚI.....	267
❖ TƯỚNG NHÂN TRUNG TIÊU BIỂU	269

CHƯƠNG 14

PHÁP LỆNH

❖ ĐẶC TÍNH CỦA PHÁP LỆNH	271
❖ NHÌN TƯỚNG PHÁP LỆNH ĐOÁN ĐƯỢC THỜI CƠ TẤN CÔNG HAY PHÒNG THỦ, CŨNG NHƯ THẤY ĐƯỢC THÀNH CÔNG HAY THẤT BẠI TRONG SỰ NGHIỆP.....	272
❖ NHÌN TƯỚNG PHÁP LỆNH ĐOÁN ĐƯỢC QUAN HỆ GIA TỘC VÀ CHUYỆN HÔN NHÂN CON CÁI.....	274
❖ NHÌN PHÁP LỆNH ĐOÁN TRÍ TUỆ VÀ SỨC KHỎE, CŨNG NHƯ CÁ TÍNH VÀ PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC.....	274
❖ PHÁP LỆNH BẢO HIỆU ĐIỂM LẠNH VÀ ĐIỂM DỮ Ở NỮ GIỚI.....	276
❖ TƯỚNG PHÁP LỆNH TIÊU BIỂU.....	277

CHƯƠNG 15

MIỆNG, MÔI, LƯỖI, RĂNG

❖ ĐẶC TÍNH CỦA MIỆNG.....	280
❖ NHÌN TƯỚNG MIỆNG ĐOÁN ĐƯỢC THỜI CƠ TẤN CÔNG HAY PHÒNG THỦ VÀ THẤY ĐƯỢC THÀNH CÔNG HAY THẤT BẠI TRONG SỰ NGHIỆP	282
❖ NHÌN MIỆNG ĐOÁN ĐƯỢC QUAN HỆ GIA TỘC VÀ CHUYỆN HÔN NHÂN CON CÁI	284
❖ NHÌN MIỆNG ĐOÁN TRÍ TUỆ VÀ SỨC KHỎE, CŨNG NHƯ CÁ TÍNH VÀ PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC.....	285
❖ MIỆNG BÁO HIỆU ĐIỂM LẠNH VÀ ĐIỂM DỮ Ở NỮ GIỚI	288
❖ MÔI.....	290
❖ LƯỖI.....	293
❖ RĂNG.....	294
❖ TƯỚNG MIỆNG TIÊU BIỂU	299
❖ TƯỚNG RĂNG TIÊU BIỂU	301

CHƯƠNG 16

ĐỊA CÁC, TAI CỐT

❖ ĐẶC TÍNH CỦA ĐỊA CÁC VÀ TAI CỐT	303
❖ NHÌN TƯỚNG ĐỊA CÁC, TAI CỐT ĐOÁN ĐƯỢC THỜI CƠ TẤN CÔNG HAY PHÒNG THỦ VÀ THẤY ĐƯỢC THÀNH CÔNG HAY THẤT BẠI TRONG SỰ NGHIỆP	304
❖ NHÌN ĐỊA CÁC, TAI CỐT ĐOÁN ĐƯỢC QUAN HỆ GIA TỘC VÀ CHUYỆN HÔN NHÂN CON CÁI	306
❖ NHÌN ĐỊA CÁC, TAI CỐT ĐOÁN TRÍ TUỆ VÀ SỨC KHỎE, CŨNG NHƯ CÁ TÍNH VÀ PHẨM CHẤT ĐẠO ĐỨC.....	307
❖ ĐỊA CÁC VÀ TAI CỐT BÁO HIỆU ĐIỂM LẠNH VÀ ĐIỂM DỮ Ở NỮ GIỚI	309
❖ TƯỚNG ĐỊA CÁC TIÊU BIỂU	310

CHƯƠNG 17

CÁCH XEM TƯỚNG MẶT THEO TUỔI

❖ NGOẠI THƯƠNG VẬN	316
❖ NHÂN THƯƠNG VẬN.....	319
❖ MI THƯƠNG VẬN.....	323
❖ NHÂN THƯƠNG VẬN.....	327
❖ THIÊN THƯƠNG VẬN	330
❖ HÒA THƯƠNG VẬN	332
❖ ĐỒN THƯƠNG VẬN.....	334
❖ THỰC LỘC THƯƠNG VẬN.....	336
❖ GIA KHỔ VẬN.....	339
❖ ĐỊA KHỔ VẬN	343
❖ ĐỊA CHI VẬN.....	347

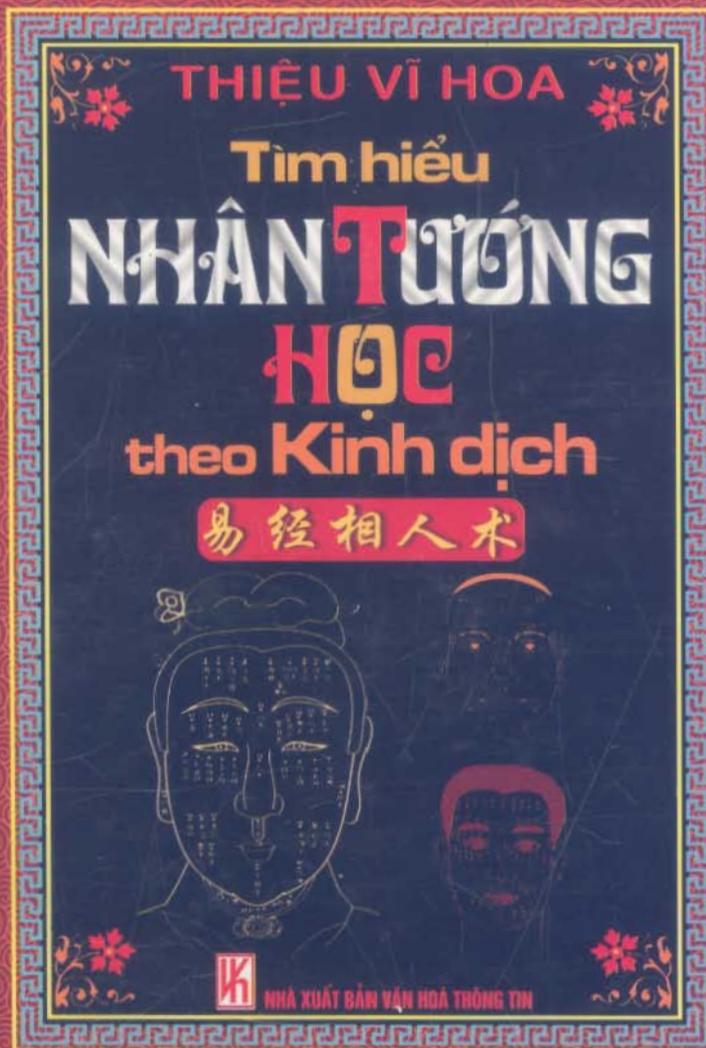
NHÀ XUẤT BẢN VĂN HOÁ THÔNG TIN
Số 43 Lò Đúc, Hà Nội
ĐT: (04) 39716462

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC THEO KINH DỊCH

Chịu trách nhiệm xuất bản: BÙI VIỆT BẮC
Chịu trách nhiệm nội dung: LÊ TIẾN DŨNG
Biên tập: NGUYỄN THẾ VINH
Bìa: NSMINHLAM
Sửa bản in: CỔ ĐỒ THƯ

Mọi góp ý trao đổi xin viết tại
webphongthuy.com

Thiệu Vĩ Hoa (sinh năm 1936)
Người Hồ Bắc, cháu đời 29 của **Thiệu Khang Tiết**
Nhà dự đoán học, nhà triết học nổi tiếng đời Tống.



PHÁT HÀNH TẠI NHÀ SÁCH MINH LÂM
92E Lý Thường Kiệt, ĐT: 043 9 427 393, Fax: 043 9 427 407
Website: <http://www.nsminhlam.com.vn>
Email: nsminhlam@gmail.com

TÌM HIỂU NHÂN TƯỚNG HỌC...



GIA: 149.000Đ